



nhà nam

vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



# ĐỜI KHÔNG NHƯ LÀ MƠ



Tác giả: **Kristan Higgins**

Người dịch: Trần Mạnh Hà



Nhà xuất bản: Nxb văn học

Nhà phát hành: Nhã Nam

Định dạng: Bìa mềm

Kích thước: 14 x 20.5 cm

Ngày phát hành: 02/03/2015

Số trang: 468



**Nhóm type Cung Quảng Hằng**

**Beta: iluvbook09**

**Ebook miễn phí tại : [www.Sachvui.Com](http://www.Sachvui.Com)**

## GIỚI THIỆU

Chuyện về những nàng “hàng tồn lâu năm” và đủ các chiêu trò quân sự, mai mối của bạn bè, họ hàng giờ cũng chẳng còn xa lạ. Nhưng với Grace Emerson, một cô giáo dạy sử tại trường cấp ba Manning, tình huống xem ra còn vượt xa mức thâm thúy. Chồng chưa cưới phải lòng em gái ruột và đã cô không thương tiếc. Bản thân phải quay trở lại cuộc sống độc thân, quay trở lại với thói quen khó bỏ từ thời niên thiếu: tưởng tượng ra một chàng người yêu hoàn hảo nhằm trốn tránh thực tại. Và tệ hơn cả là người hàng xóm ở nhà đối diện, Callahan O’Shea - quyến rũ chết người với thân hình săn chắc, khiếu hài hước sắc như dao, trái tim nhân hậu, cái đầu sáng suốt và...mới ra tù!

Giữa giấc mộng hoàn hảo và hiện thực thô ráp, giữa những ích kỷ cá nhân và tình thân gia đình, tác giả Kristan Higgins với ngòi bút tinh tế và hóm hỉnh của mình đã đưa nhân vật Grace Emerson và cả những độc giả của mình đến với lựa chọn đúng cảm nhất, đúng đắn nhất.





## MỤC LỤC

[MỞ ĐẦU](#)

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[CHƯƠNG 17](#)

[CHƯƠNG 18](#)

[CHƯƠNG 19](#)

[CHƯƠNG 20](#)

[CHƯƠNG 21](#)

[CHƯƠNG 22](#)

[CHƯƠNG 23](#)

[CHƯƠNG 24](#)

[CHƯƠNG 25](#)



[CHƯƠNG 26](#)

[CHƯƠNG 27](#)

[CHƯƠNG 28](#)

[CHƯƠNG 29](#)

[CHƯƠNG 30](#)

[CHƯƠNG 31](#)

[CHƯƠNG 32](#)

[CHƯƠNG 33](#)

[CHƯƠNG 34](#)

[KẾT](#)



## MỞ ĐẦU

DỪNG LÊN MỘT NGƯỜI BẠN TRAI không phải là điều gì mới mẻ với tôi. Tôi sẽ thắng thắn mà thú thực luôn. Đâu có thiếu người suốt ngày đi ngắm qua tủ kính những món đồ họ không bao giờ đủ sức mua. Đây người cũng chỉ ngắm ảnh chụp của các khu nghỉ dưỡng mà họ chẳng bao giờ đặt chân tới. Và rồi thì cũng đây người tưởng tượng rằng họ đã gặp một anh chàng thật đáng yêu trong khi thực tế lại chẳng phải vậy đâu thôi.

Lần đầu tiên chuyện đó xảy ra là vào năm lớp sáu. Trong giờ nghỉ. Heather B., Heather F. và Jessica A. lúc đó là một nhóm nổi đình đám. Mấy đứa đó đều tô son bóng và đánh mắt, rồi chúng còn có cả mấy cuốn sổ tay và mấy cậu bạn trai bé bỏng nữa. Hồi đó, đi chơi với một đứa con trai chỉ có nghĩa là cậu ta có thể nhận ra bạn lúc đi qua hành lang, nhưng kể cả thế, đó vẫn là một biểu tượng cho địa vị, và là thứ mà tôi không có, đi kèm với cả chuyện đánh mắt. Heather F. đang theo dõi cậu trai của mình, Joey Ames, trong khi cậu này đang cố nhét con ếch vào trong quần vì những lý do mà chỉ có bọn con trai lớp sáu mới hiểu nổi, và nói về chuyện nó định chia tay Joey để hẹn hò với Jason.

Và đột nhiên, không hề suy tính trước, tôi thấy mình đang nói rằng tôi cũng thế, cũng đang hẹn hò với ai đó... Một anh chàng ở thị trấn khác. Ba cô bạn nổi tiếng đột nhiên quay sang tôi tỏ vẻ quan tâm rõ rệt, và tôi thấy mình đang nói về Tyler, rất đáng yêu, thông minh và lịch sự. Một chàng trai 14 tuổi. Đồng thời, gia đình cậu ấy có một trại ngựa và họ muốn tôi đặt tên cho con ngựa non mới chào đời, tôi sẽ huấn luyện để nó làm theo tiếng huýt sáo của tôi, và chỉ của tôi mà thôi.

Chắc chắn chúng ta đều đã từng bịa ra một anh chàng như thế. Phải không? Có tin rằng ở đâu đó ngoài kia, đối trọng với lũ con trai kiểu éch-trong-quần lại là một cậu kiểu Tyler chủ lũ ngựa thì cũng chẳng chết ai cả. Chuyện đó cũng gần giống như việc tin vào Chúa - bạn phải tin, bởi vì có lựa chọn nào thay thế đâu? Mấy đứa con gái khác tin chuyện đó, đổ dồn cho tôi không biết bao nhiêu câu hỏi, nhìn tôi với sự tôn trọng khác hẳn ngày thường. Heather B. thậm chí còn mời tôi tới buổi tiệc sinh nhật sắp tới của nó, và tôi vui vẻ nhận lời. Tất nhiên, tới lúc đó tôi buộc phải chia sẻ một tin buồn rằng trại ngựa của Tyler đã bị cháy rụi và gia đình cậu phải chuyển tới Oregon, mang cả con ngựa con của tôi, Mặt Trời Nửa Đêm, theo cùng. Có thể Heather và đám còn lại trong lớp tôi cũng đoán ra được sự thật, nhưng tôi thấy mình không thực sự để tâm đến chuyện đó. Việc tưởng tượng ra Tyler thực sự mang lại cho tôi cảm giác... tuyệt vời.

Sau đó, khi tôi được 15 tuổi và chúng tôi đã chuyển khỏi thị trấn Mount Vernon khiêm nhường ở New York tới một thị trấn hào nhoáng hơn ở Avon, Connecticut, nơi tất cả bọn con gái đều có mái tóc suôn mượt và hàm răng trắng bóc, tôi lại bịa ra một cậu bạn trai nữa. Jack, là bạn trai ở quê nhà của tôi. Ô, cậu ấy rất đẹp trai (minh chứng bằng tám ảnh trong ví được cắt cẩn thận từ cuốn catalog J. Crew của tôi). Bố của Jack sở hữu một nhà hàng tuyệt đẹp tên là Le Cirque (nay, tôi 15 tuổi đấy). Jack và tôi muốn mọi chuyện tiến triển chậm chậm thôi... phải chúng tôi đã hôn; thực ra chúng tôi đã tới giai đoạn hai<sup>(1)</sup>, nhưng cậu ấy lại tỏ ra quá tôn trọng nên cuối cùng mọi việc chỉ dừng lại ở đó. Chúng tôi muốn đợi tới lúc lớn hơn một chút. Có thể chúng tôi sẽ đính hôn trước, và vì gia đình Jack rất quý tôi nên họ muốn cậu mua cho tôi một chiếc nhẫn hiệu Tiffany, không phải là kim cương, nhưng có thể là một viên đá xa pha, giống kiểu của công nương Diana, nhưng nhỏ hơn một chút.

(1) Nguyên văn: second base – thuật ngữ của môn bóng chày dùng để ẩn dụ cho các mức độ trong quan hệ nam nữ, được sử dụng chủ yếu trong giới

thanh thiếu niên Mỹ. Trong trường hợp này giai đoạn hai tương ứng với việc có tiếp xúc vào các bộ phận nhạy cảm như ngực.

Rất tiếc phải kể với bạn, tôi đã chia tay với Jack khoảng bốn tháng sau khi bước vào lớp 10 để có thể dành cơ hội cho bọn con trai ở đây. Nhưng chiến lược của tôi lại phản tác dụng... bọn con trai vùng này hoàn toàn không hề quan tâm. Còn với chị tôi thì chắc chắn rồi... Margaret thỉnh thoảng vẫn tới đón tôi khi chị từ trường đại học về, và bọn con trai sẽ cầm bắt ngay khi nhìn thấy vẻ đẹp sắc sảo, quyến rũ của chị. Ngay cả em gái tôi, lúc đó mới học lớp bảy, cũng đã cho thấy những dấu hiệu sẽ trở nên xinh đẹp. Nhưng tôi thì vẫn cứ mãi lẻ bóng, ước ao rằng mình chưa bao giờ chia tay cậu bạn trai tưởng tượng và nhớ nhung cái cảm giác mãn nguyện cuộn trào ầm ập khi tưởng tượng rằng một anh chàng như thế thích mình.

Rồi tới Jean-Philippe. Jean-Philippe được sáng tạo ra để ngăn chặn một gã khó chịu, dai như đĩa ở đại học. Một người học chuyên ngành hóa, mà nhớ lại thì có thể gã này bị hội chứng rối loạn tự kỷ, khiến cho hắn miễn dịch với mọi loại sắc thái xã giao mà tôi ném về phía hắn. Thay vì chỉ đơn giản nói thẳng với hắn là tôi không thích hắn (có vẻ tàn nhẫn quá) tôi lại nhờ bạn cùng phòng ghi nguệch ngoạc mấy lời nhắn và gắn nó lên cửa để ai cũng thấy: "Grace - J. P lại gọi nữa, muốn cậu đi nghỉ ở Paris. Gọi cho anh ấy *toute suite*<sup>(2)</sup>."

(2) Tiếng Pháp, có nghĩa là "ngay lập tức".

Tôi *yêu* Jean-Philippe, yêu việc tưởng tượng ra một anh chàng người Pháp ăn vận bánh bao nào đó có tình cảm với mình! Rằng chàng đang lững thững trên những cây cầu ở Paris, đắm đắm u sầu nhìn dòng sông Seine, mong đến tôi và thở dài ử dột khi nhấm nháp bánh sừng bò sô cô la và uống rượu hảo hạng. Ôi, tôi say mê Jean-Philippe hàng mấy năm trời, cạnh tranh với tình cảm đó chỉ có mối tình của tôi dành cho Rhett Butler, người tôi phát hiện ra năm 13 tuổi và không bao giờ từ bỏ.

Suốt những năm tuổi 20 của mình, thậm chí cả bây giờ, khi đã 30 tuổi, bìa ra bạn trai vẫn là một kỹ năng sinh tồn của tôi. Mới đây, trong buổi học khiêu vũ ở một lớp tôi đang hướng dẫn, Florence, một trong những bà già nhỏ bé ở khu dưỡng lão Golden Meadows, đã giới thiệu cho tôi cháu trai của bà. "Cháu yêu, cháu sẽ rất mến Bertie cho mà xem!" bà nói thỏ thẻ khi tôi cố gắng giúp bà ngồi vào đúng vị trí. "Bà có thể cho nó số điện thoại của cháu không? Nó là bác sĩ. Một bác sĩ chuyên khoa chân. Thế nên đó là một vấn đề

nhỏ nhỏ với nó. Bọn con gái thời nay kén chọn quá. Ở thời của bà, nếu cháu 30 tuổi mà chưa chồng thì cũng coi như chết rồi. Chỉ vì Bertie có ngực đầy, thế thì sao nào? Mẹ nó cũng đầy đà lăm, ồ, con bé rất nở nang..."

Bạn trai tưởng tượng liền bật ra. "Ồ, anh ấy nghe có vẻ thật tuyệt, bà Flo... nhưng cháu lại vừa mới bắt đầu hẹn hò với một người. Tiếc thật."

Không chỉ khi ở quanh người khác mới thế, tôi phải thừa nhận điều này. Tôi cũng sử dụng bạn trai cấp cứu để làm... chà, hãy cứ gọi là một cơ chế đương đầu đi.

Ví dụ, mấy tuần trước, tôi đang lái xe trên một đoạn đường tối và lẻ loi trên con lộ số 9 của Connecticut, miên man nghĩ về vị hôn phu cũ của mình và tình yêu mới của anh thì lốp xe tôi nổ. Đúng như một trường hợp cận kề cái chết điển hình, cả nghìn ý nghĩ sáng rõ lên trong đầu tôi, ngay cả khi tôi đang đánh vật với bánh lái, cố gắng giữ cho xe không lật nhào, ngay cả khi tôi mơ hồ nhận ra cái giọng the thé "Ồi Chúa ơi, ôi Chúa ơi" kia chính là của mình. Thứ nhất, tôi không có gì để mặc trong đám tang của mình (*bình tĩnh, bình tĩnh, không muốn lật xe*). Thứ hai, nếu quan tài để mở là một lựa chọn, tôi hy vọng lúc chết tóc mình sẽ không xù lên cả đồng như lúc còn sống (*kéo mạnh hơn, kéo mạnh hơn, mày sắp mất kiểm soát rồi*). Chị em tôi sẽ suy sụp, bố mẹ tôi sẽ cảm lạnh vì đau buồn, những tràng chỉ trích của họ cũng sẽ rơi vào im lặng, ít nhất là trong một ngày (*nhấn ga, một tí thôi, sẽ giúp xe đi thẳng lại*). Và trời đất quý thần ơi, chẳng phải Andrew sẽ chồng chất hối hận ư! Trong suốt phần đời còn lại của mình, anh ấy sẽ ân hận vì đã bỏ rơi tôi (*từ từ giảm tốc nào, bật đèn nhấp nháy, tốt, tốt, chúng ta vẫn còn sống*).

Khi đã xử lý chiếc xe được an toàn, tôi run bần bật không kiểm soát nổi, tim tôi dội lên lồng ngực như cánh cửa chớp trong cơn cuồng phong. ("Chúa Chúa ơi cảm ơn Người," tôi luôn miệng cầu khẩn, tay lần sờ cái điện thoại.)

Than ôi, tôi đang ở ngoài vùng phủ sóng (tất nhiên rồi). Tôi đợi một lúc, rồi cam chịu và làm điều mình phải làm. Nhảy ra khỏi xe trong cơn mưa rào tháng Ba rét buốt, kiểm tra cái lốp tan nát của mình. Mở nắp, tôi lôi cái kích và lốp dự phòng ra. Dù chưa bao giờ làm công việc này trước đây, tôi cũng tìm ra cách trong khi những chiếc xe khác thỉnh thoảng lại chạy vào qua, làm tôi càng ướt thêm bởi những tia nước lạnh ngắt. Tôi bị kẹt đến bầm tím cả tay, một móng tay gãy, giày hỏng, người thì lấm lem bùn và dầu xe.

Không ai dừng lại giúp. Không một người nào hết. Thậm chí còn không



có một ai thêm nhân phanh vì tôi. Chửi rửa, khá là bức bối với sự độc ác của thế giới và hơi tự hào vì mình tự thay được lốp, tôi trèo trở lại vào xe, răng va lập cập, môi tím ngắt vì lạnh, vì lấm lem bẩn thỉu. Trên đường lái xe về nhà, tất cả những gì tôi nghĩ tới là một trận tắm rửa, một ngụm rượu mạnh, chương trình *Nhà thiết kế thời trang* và bộ đồ ngủ êm ái. Nhưng thay vào đó, một thảm họa lại đang chờ đợi tôi.

Xét từ các bằng chứng còn lại, Angus, con chó sục West Highland của tôi, đã nhai thủng cái chốt an toàn trẻ em trên cánh cửa buồng mới sơn của tôi, lôi thùng rác ra ngoài, lật ngược nó và ăn chỗ thịt gà hồng tôi đã bỏ đi sáng hôm đó. Chắc chắn là không có một chữ nếu nào ở đây. Món gà đã bị hồng. Con chó tội nghiệp của tôi chắc đã phun dử dãi lấm, đến mức mấy bức tường bếp bị bắn đầy vết chó nôn, cao đến nỗi một đám xanh xanh vàng vàng văng cả lên mặt chiếc đồng hồ con mèo Fritz của tôi. Một vết phân lỏng dẫn ra đến phòng khách, ở đó tôi thấy Angus nằm dài trên tấm thảm màu lam nhạt mà tôi vừa mới giặt. Con chó ợ những tiếng kinh khủng, sủa đúng một lần và vẫy đuôi với một tình yêu đầy hối lỗi giữa bãi nôn nhầy nhụa.

Không tắm. Không Tim Gunn<sup>(3)</sup> và *Nhà thiết kế thời trang*. Không rượu mạnh.

### (3) Nhà bình luận thời trang nổi tiếng của Mỹ.

Vậy chuyện này thì có liên quan gì tới bạn trai tưởng tượng? Nó là thế này: trong lúc hì hục cạo tắm thảm với thuốc tẩy và nước, cố gắng để chuẩn bị tinh thần cho Angus trước viên thuốc nhét hậu môn mà bác sĩ thú y hướng dẫn tôi cách đặt, tôi lại thấy mình, thay vào đó, đang tưởng tượng ra cảnh sau.

Tôi đang lái xe về nhà thì lốp xe nổ. Tôi dừng lại, với lấy điện thoại và abcxzy đủ thứ. Nhưng cái gì thế này? Một chiếc xe giảm tốc và tấp vào lề phía sau tôi. Đó là, xem nào, một chiếc xe động cơ hybrid thân thiện với môi trường, và a ha, biển số của nó có ký hiệu M.D<sup>(4)</sup>. Một vị thần hộ mệnh trong lột một người đàn ông cao ráo, 30 tuổi, tiến về phía xe tôi. Anh cúi xuống. Xin chào! Rồi có một... giây phút mà bạn nhận thấy ai đó và rồi... bang bang. Bạn Biết Ngay Rằng Chính Là Anh Ấy.

(4) M.D là viết tắt của Medical Doctor (bác sĩ). Ở Mỹ, ký hiệu này có thể được thêm vào biển số xe của bác sĩ.

Trong cảnh mộng của mình, tôi nhận sự giúp đỡ dịu dàng của vị thần hộ mệnh. Mười phút sau, anh đã đặt ngay ngắn chiếc laptop dự phòng lên trục, nhấc chiếc laptop nỏ vào cốp và đưa cho tôi tấm danh thiếp. Wyatt Gì Đó, bác sĩ, khoa phẫu thuật nhi. A ha.

"Về tới nhà thì gọi cho tôi nhé, để tôi biết là cô đã an toàn, được chứ?" anh mỉm cười.

Bang bang! Anh viết nguệch ngoạc số điện thoại nhà vào tấm danh thiếp trong khi tôi hóp lấy hình ảnh má lúm đồng tiền và hàng mi dài quyến rũ.

Giấc mơ ấy khiến việc lau dọn đồng nôn mửa dễ chịu hơn nhiều.

Hiển nhiên, tôi ý thức được rằng cái laptop của tôi không phải do một vị bác sĩ đẹp trai tốt bụng thay giùm. Tôi không kể với ai như thế cả. Chỉ là một chút trốn chạy lành mạnh thôi, phải không nào? Không, không có Wyatt nào cả (tôi vẫn luôn thích cái tên đó, nghe rất quyền lực và quý phái). Rủi thay, một anh chàng tuyệt vời như vậy thì không thể nào có thật được. Tôi không đi khắp nơi mà nói về vị bác sĩ phẫu thuật nhi thay laptop cho mình, tất nhiên là không rồi. Không. Chuyện này được giữ cho riêng mình tôi, chỉ là một cơ chế đối đầu nho nhỏ mà thôi, như tôi đã nói đấy. Tôi không còn công khai bịa ra bạn trai trong nhiều năm rồi.

Nhưng đó chỉ là cho tới gần đây.

## CHƯƠNG 1

“VÀ VẬY LÀ, VỚI ĐẠO LUẬT NÀY, Lincoln đã thay đổi lịch sử của toàn nước Mỹ. Là một trong những nhân vật bị khinh ghét trong giới chính trị vào thời đó, nhưng ông đã bảo toàn được Liên minh miền Bắc và được coi là vị tổng thống vĩ đại nhất mà nước ta từng có. Và có thể là mãi mãi về sau.”

Mặt tôi đỏ phừng... Chúng tôi vừa mới bắt đầu học phần về Nội chiến, và đây là lớp mà tôi rất thích dạy. Than ôi, các học sinh lớp 12i của tôi còn đang vật vã trong cơn hôn mê chiều thứ Sáu. Tommy Michener, hầu như luôn luôn là học trò giỏi nhất, ngó chăm chăm về phía Kerry Blake đầy mong đợi, Kerry thì đang vươn vai, vừa để hành hạ tinh thần Tommy vì cái điều mà cậu chàng chẳng thể nào có được, vừa nhằm mời gọi Hunter

Graystone IV nhận lấy chính xác điều ấy. Cùng lúc đó, Emma Kirk, một cô bé xinh xắn, tốt bụng, chịu cái tiếng là học sinh ngoại trú và bị mấy đứa sành điệu – đều trọ trong trường – cho ra rìa, đang cắm mặt xuống bàn. Cô có cảm tình với Tommy và lại biết quá rõ nỗi ám ảnh của cậu với Kerry, tội nghiệp cô bé. “Vậy em nào có thể tổng kết những quan điểm đối lập? Ai đây?”

Có tiếng cười từ bên ngoài. Tất cả chúng tôi đều quay ra nhìn. Kiki Comez, giáo viên ngữ văn, đang dạy một tiết ngoài trời, vì ngày hôm đó thật dễ chịu và đẹp trời. Học sinh của cô trông không có vẻ gì là thẳng thốt và tả tơi. Khỉ thật. Đáng lẽ tôi cũng nên đưa bọn trẻ ra ngoài.

“Cô sẽ đưa ra một gợi ý”, tôi tiếp tục, nhìn xuống những gương mặt thần thờ ở dưới. “Quyền của các bang và sự kiểm soát của Liên bang. Đoàn kết và ly khai. Tự do hay không nô lệ. Có gợi lên điều gì không nhỉ?”

Đúng lúc đó, chuông hết tiết vang lên, và đám học sinh thần thờ của tôi choàng sống lại, ào ra cửa. Tôi cố gắng để không chạnh lòng. Bình thường các học sinh cuối cấp của tôi thường tập trung hơn, nhưng đó lại là ngày thứ Sáu. Trong tuần bọn trẻ đã bị các bài kiểm tra dẫn cho nhừ tử và tối nay lại có khiêu vũ nữa. Tôi hiểu mà.

Học viện Manning thuộc dạng trường trung học tư thục vốn nhan nhản ở New England. Những toà nhà gạch uy nghi với hình ảnh không thể thiếu của dãy tường vi, hoa mộc lan và cây dương đào, sân bóng đá và bóng vợt màu xanh lục, cùng lời hứa rằng chi phí bằng một căn nhà nhỏ, chúng tôi sẽ đưa con em quý vị vào các trường đại học chúng muốn – Princeton, Harvard, Stanford, Georgetown. Ngôi trường, được sáng lập từ thập niên 1880, tự bản thân nó đã là một thế giới nhỏ. Nhiều giáo viên sống trong khuôn viên trường, nhưng những người không như thế, bao gồm tôi, thì thường cũng tệ không kém lũ trẻ, háo hức chờ cho giờ học cuối cùng kết thúc mỗi chiều thứ Sáu để có thể thẳng tiến về nhà.

Trừ thứ Sáu tuần này. Tôi sẽ hạnh phúc lắm lắm nếu được ở lại trường thứ Sáu này, đi kèm tới buổi khiêu vũ hay hướng dẫn chơi bóng vợt. Hoặc giả tệ lắm thì lau dọn nhà vệ sinh cũng được. Bất cứ việc gì ngoại trừ kế hoạch thực của tôi.

“Chào, Grace!” Kiki bắt chợt vào phòng.

“Chào, Kiki. Nghe bên ngoài có vẻ vui nhỉ.”

“Bọn tớ đang đọc *Chúa Ruồi*,” cô thông báo.

“Chắc chắn rồi! Chẳng trách mà các cậu cười. Chẳng gì bằng việc săn một con lợn con để mình cảm thấy dễ chịu hơn.”

Cô ngoác miệng cười đầy tự hào. “Thế, Grace, cậu tìm được mối hẹn hò nào chưa?”

Tôi nhăn nhó. “Chưa. Tớ chưa. Sẽ chẳng đẹp đẽ gì đâu.”

“Ôi, chết, tớ xin lỗi.”

“À thì, cũng có phải là tận thế đâu,” tôi lẩm bẩm nói cứng.

“Cậu có chắc không đấy?” Cũng như tôi, Kiki đang độc thân. Và không ai biết rõ hơn một người phụ nữ độc thân ở tuổi 30 rằng chuyện đi dự đám cưới một mình sẽ chẳng khác nào địa ngục. Trong mấy tiếng nữa, chị họ Kitty của tôi, người đã từng cắt trụi mái tóc ngang trán của tôi khi tôi ngủ lại nhà chị, sẽ kết hôn. Lần thứ ba. Trong bộ đầm kiểu Công nương Diana.

“Nhìn kìa, Eric đấy!” Kiki thốt lên, chỉ về cửa sổ phía Đông. “Ôi, Chúa ơi, xin tạ ơn Người!”

Eric là người lau cửa sổ của Học viện Manning mỗi mùa xuân và thu. Dù mới chỉ là đầu tháng Tư, buổi chiều đã ấm áp và êm dịu, còn Eric thì ở trần. Anh vừa cười thật tươi với chúng tôi, cho thấy một nhận thức rõ ràng về vẻ đẹp của bản thân, vừa xịt nước và lau cửa.

“Rủ anh ấy đi!” Kiki gợi ý trong khi chúng tôi nhìn chăm chú đầy ngưỡng mộ.

“Anh ta có vợ rồi,” tôi nói, không rời mắt khỏi anh chàng. Nhìn hau háu vào Eric thế này cũng gần đạt mức thân mật như những gì mà tôi từng làm với một người đàn ông.

“Hôn nhân *hạnh phúc* ấy à?” Kiki hỏi, sẵn sàng phá tan một hay hai gia đình để giành được một người đàn ông.

“Chính thế. Yêu vợ phát điên.”

“Tớ ghét chuyện đấy,” cô lẩm bẩm.

“Tớ biết. Thật bất công.”

Sự hoàn hảo của giới đàn ông có lẽ thể hiện chính ở việc Eric nháy mắt với chúng tôi. Gửi một nụ hôn gió và kéo miếng giẻ cao su tới lui trên cửa sổ, bắt vai nổi cuồn cuộn, cơ bụng săn chắc khẽ rung rung, ánh mặt trời lấp lánh trên mái tóc.

“Tớ phải đi thật đây,” tôi nói, không cử động lấy một thớ thịt. “Tớ phải thay đồ và nhiều việc nữa.” Ý nghĩ đó làm dạ dày tôi thắt lại. “Kiki, cậu chắc là cậu không biết có ai có thể đi cùng tớ chứ? Bất cứ ai? Tớ thực sự, thực sự không muốn đi một mình.”

“Tớ không có, Grace ạ,” cô thở dài. “Có lẽ đáng ra cậu nên thuê ai đó, như trong phim của Debra Messing ấy.”

“Thị trấn này bé xíu. Một chàng trai bao chắc chắn sẽ nổi bật. Với lại, rất có thể sẽ không tốt cho danh tiếng của tớ. ‘Giáo viên Manning bao trai. Các vị phụ huynh cần trọng.’ Kiểu như thế.”

“Còn Julian thì sao?” cô hỏi, xướng tên người bạn lâu năm nhất, người vẫn thường đi chơi với Kiki và tôi trong các buổi tụ tập của bọn con gái.

“À, gia đình tớ biết anh ấy. Anh ấy không qua nổi đâu.”

“Với tư cách là bạn trai, hay là một gã trai không đồng tính?”

“Tớ đoán là cả hai,” tôi nói.

“Quá tệ. Ít nhất thì anh ấy cũng nhảy rất giỏi.”

“Đúng là thế.” Tôi liếc đồng hồ, và cái dòng chảy khiếp sợ vẫn tuôn trào không ngừng suốt tuần biến thành cả một dòng sông. Không chỉ là phải đi một mình tới đám cưới của Kitty già xấu tính. Tôi sẽ gặp Andrew lần thứ ba kể từ khi chúng tôi chia tay, và có người hẹn hò đi cùng chắc hẳn là sẽ rất hữu ích.

Thật ra thì. Dù ước ao có thể ở nhà và đọc *Cuốn theo chiều gió* hay xem một bộ phim đến mấy, tôi vẫn phải đi. Thêm nữa, gần đây tôi ở nhà nhiều quá. Bố tôi, người bạn thân đồng tính và con chó, dù là những người bạn đồng hành tuyệt vời, nhưng chắc chắn đời tôi cũng không nên chỉ có những người đàn ông ấy. Và luôn có một cơ hội li ti rằng tôi sẽ gặp được ai đó ở chính cái đám cưới này.



“Biết đâu Eric sẽ đi.” Kiki nói, lật đật chạy về phía cửa sổ và kéo nó mở ra. “Chẳng ai cần phải biết anh ta đã có gia đình cả.”

“Kiki, đừng,” tôi phản đối.

Cô không nghe. “Eric, tối nay Grace phải dự một đám cưới, chồng chưa cưới cũ của cô ấy cũng sẽ ở đó, và cô ấy lại không có mối hẹn hò nào cả. Anh đi với cô ấy được không? Giả vờ là ngưỡng mộ cô ấy, kiêu kiêu như thế?”

“Dù sao thì cũng cảm ơn, nhưng không cần đâu,” tôi gọi với ra, mặt nóng ra.

“Người cũ hả?” Eric nói, lau sạch một ô cửa kính.

“Phải. Đến giờ vẫn còn đau như cắt.” Tôi mỉm cười để thể hiện rằng mình không thực sự có ý đó

“Anh chắc là không đi được với cô ấy hả?” Kiki hỏi.

“Vợ tôi chắc sẽ có vấn đề với vụ đó,” Eric trả lời. “Xin lỗi nhé Grace. Chúc may mắn.”

“Cảm ơn,” tôi nói. “Nghe tệ hơn thực tế rồi.”

“Cô ấy có dừng cảm không cơ chứ?” Kiki hỏi. Eric đồng ý rằng tôi dừng cảm và chuyển sang cửa sổ tiếp theo, Kiki gần nhào cả người ra ngoài cửa sổ để nhìn anh rời đi. Cô thụt người vào trong và thở dài. “Vậy là cậu sẽ đi một mình,” cô nói với giọng điệu mà một vị bác sĩ sẽ dùng khi thông báo: *Tôi rất tiếc, là giai đoạn cuối rồi.*

“Thật sự thì tớ đã cố gắng mà, Kiki,” tôi nhắc cô. “Johnny, người giao pizza thì đang hẹn hò với tôi-và-cá trống, nếu cậu có thể tin được điều đó. Brandon ở bệnh xá thì nói anh ấy thà treo cổ còn hơn làm người hẹn hò dự đám cưới. Và tớ vừa phát hiện ra rằng anh chàng đáng yêu ở hiệu thuốc mới chỉ có 17 tuổi, và dù cậu ta nói rằng cậu ta rất vui lòng cùng đi, được sĩ Betty là mẹ cậu ấy lại nói rằng quơ gì đó liên quan đến luật chống buôn bán phụ nữ mại dâm và những kẻ lạm dụng tình dục, vậy nên từ giờ tớ sẽ tới nhà thuốc CVS ở Farmington.”

“Ui chà,” Kiki xuýt xoa.

“Quan trọng gì đâu. Kết cục là tớ trắng tay. Thế nên tớ sẽ đi một mình, lộng lẫy và ngoan cường, nhìn khắp lượt căn phòng, kiểm mấy cái chân đế ve vãn và ra về với một anh hầu bàn. Nếu may mắn.” Tôi nghe răng cười. Ngoan cường.

Kiki cười lớn. “Độc thân thật là chán,” cô tuyên bố. “Và Chúa ơi, lẻ bóng trong một đám cưới...” Cô rùng mình.

“Cảm ơn vì ăn nói lung tung,” tôi đáp.

BỐN TIẾNG SAU, tôi đã ở giữa địa ngục.

Sự kết hợp đã quá quen thuộc và hơi buồn nôn giữa hy vọng và tuyệt vọng cuộn lên trong dạ dày tôi. Thật lòng, tôi nghĩ mình đã vượt qua những ngày này khá tốt. Phải, tháng trước, vị hôn phu của tôi đã bỏ rơi tôi, nhưng tôi không nằm co quắp trên sàn nhà mà mút ngón tay. Tôi đi làm, dạy học... với tôi như thế là rất ổn. Tôi ra ngoài giao lưu. Cứ cho là phần lớn những buổi đi chơi của tôi nếu không phải khiêu vũ với những vị công dân lớn tuổi thì cũng là diễn lại các trận đánh trong cuộc Nội chiến đi chẳng nữa, thì cũng đúng là tôi có ra ngoài. Và, phải, tôi cũng (theo lý thuyết) muốn tìm một mẫu đàn ông kiểu Atticus-Finch<sup>(1)</sup>-kết-hợp-với-Tim-Gunn-và-có-vẻ-ngoài-của-George-Clooner<sup>(2)</sup>.

(1)Vị luật sư trong tiểu thuyết Giết con chim nhại của Lee Harper, đại diện cho mẫu người kiên cường bảo vệ công lý và cái thiện.

(2) Tài tử điện ảnh nổi tiếng của Mỹ.

Vậy là tôi ngồi đây, tại một đám cưới khác nữa – đám cưới thứ tư trong gia đình kể từ Vụ Bỏ Rơi, đám cưới thứ tư trong gia đình mà tôi không có người đi cùng – liều lĩnh cố gắng toả ra ánh hào quang hạnh phúc để họ hàng thôi không thương hại tôi và cố gắng gán ghép tôi với những anh em họ xa diện mạo kỳ quặc. Đồng thời, tôi cũng cố gắng trau chuốt cái Vẻ Ngoài – mặt ngoài hớn hờ, bên trong mẫn nguyện và tuyệt đối thoải mái. Kiểu như *Xin chào! Tôi thấy hoàn toàn thoải mái khi đi một mình tới dự thêm một đám cưới nữa và không hề khao khát một người đàn ông, nhưng nhờ may anh không đồng tính, dưới 445 tuổi, hấp dẫn, tài chính ổn định và đạo đức ngay thẳng thì xin mời ngồi!* Một khi đã nhuần nhuyễn cái Vẻ Ngoài, tôi định sẽ phân tách luôn cả một nguyên tử vì có lẽ hai việc đó về mức độ kỹ năng cũng chỉ đòi hỏi như nhau mà thôi.

Nhưng ai biết được chứ? Có khi hôm nay, đôi mắt tôi lại đặt được vào ai đó, ai đó cũng đơn côi và tràn trề hy vọng mà không hề thảm hại – vì như một bác sĩ phẫu thuật nhi, chỉ là dễ dễ nói thôi nhé – và bang bang! Thế là chúng tôi đã nhận ra!

Rủi thay, tóc tai tôi khiến cho tôi đẹp nhất thì cũng chỉ như một cô nàng gipsy xinh đẹp bất cần, nhưng chắc có lẽ sẽ gọi đến Gilda Radner<sup>(3)</sup> nhiều hơn. Phải nhớ mà gọi người trừ tà đến xem liệu có phải tôi bị ma quỷ ám vào mái tóc cần gậy đôi lược và nuốt chừng bản chải tóc này không.

### (3) Một diễn viên hài của Mỹ

Hừm. Ở đằng kia là một anh chàng đáng yêu. Kiểu một sách, hơi gầy, đeo kính, đích thực là gu của tôi. Rồi anh chàng thấy tôi đang nhìn và ngay lập tức quờ ra đằng sau tìm một bàn tay, bàn tay gắn với một cánh tay, và cánh tay ấy thì lại gắn với một cô nàng. Anh chàng cười toe với cô nàng, đặt một nụ hôn lên môi nàng và bắn một tia nhìn lo lắng về phía tôi. *Được rồi, được rồi, không cần phải hoảng hốt đâu thưa ngài, tôi nghĩ. Thông điệp đã được nhận.*

Quả thực, tất cả đàn ông dưới 40 tuổi dường như đều đã “có chủ”. Vài người trạc tuổi bát tuần cũng có mặt, một trong số đó đang nhe răng cười với tôi. Hừm. 80 có già quá không nhỉ? Có khi tôi *nên* tìm một người già hơn chẳng. Có khi tôi đang lãng phí thời giờ với những người mà tuyến tiền liệt còn hoạt động và khớp gối chưa được thay. Có khi lại có gì đó để nói với một ông già hảo ngọt. Ông già nhướn cặp lông mày trắng rậm rịt lên, nhưng cuộc theo đuổi con mồi trẻ trung ngọt ngào, là tôi, của ông lão bị cắt đứt khi bà vợ lấy khuỷu tay thúc cho lão một cái và ném cho tôi một cái lườm không đồng tình.

“Đừng lo, Grace. Sẽ sớm đến lượt cháu thôi,” giọng một bà di oang oang như còi tàu.

“Dì chẳng biết được đâu, dì Mavis,” tôi trả lời kèm một nụ cười ngọt ngào. Đó là lần thứ tám trong tối nay tôi nghe cái câu an ủi xã giao đó, và tôi đang tính đến chuyện xăm lên trán mình câu *Tôi không lo lắng. Sẽ sớm đến lượt tôi thôi.*

“Cứ phải nhìn thấy họ ở bên nhau thế có khó khăn không?” Mavis lớn tiếng.

“Không, không hề,” tôi nói dối, vẫn mỉm cười. “Cháu rất mừng vì họ hẹn hò nhau.” Cứ cho là *mừng* thì có lẽ hơi quá, nhưng biết sao được. Tôi còn có thể nói gì nữa? Thật rắc rối.

“Cháu đúng là dũng cảm,” Mavis đồng ý. “Cháu là một người phụ nữ can đảm, Grace Emerson ạ.” Rồi bà ì ạch bỏ đi tìm ai khác để hành hạ.

“Rồi, xô ra đi,” chị gái Margaret của tôi gắng hỏi, rồi ngồi ngay vào bàn của tôi. “Có phải em đang tìm một dụng cụ sắc nhọn để cắt cổ tay không. Hay đang nghĩ đến chuyện hít một ít khí cacbon mônôxít đấy?”

“Ặc, nghe chị kia, tình cảm gớm. Em đến phải rơi lệ trước mỗi quan tâm đầy tình chị em của chị mất thôi.”

Chị nhăn nhó. “Sao? Kể cho bà chị của cô đi nào.”

Tôi tu một hơi dài rượu gin pha tonic. “Em bắt đầu hơi mệt mỗi vì mấy người nhận xét em dũng cảm thế nào, như thể em là một dạng lính thủy đánh bộ nhảy dè lên một quả lựu đạn vậy. Độc thân đâu phải là điều tệ nhất trên đời.”

“Ước gì lúc nào chị cũng độc thân,” Margs trả lời khi chồng chị tiến lại.

“Này, Stuart!” tôi ân cần. “Hôm nay em không thấy anh ở trường.” Stuart là chuyên gia tâm lý ở trường và sáu năm trước đã báo cho tôi thông tin về vị trí còn trống ở khoa lịch sử. Đại khái, anh là người sống theo kiểu khuôn mẫu... sơ mi kín cổ mặc trong áo gi lê hoa văn hình con thoi, giày lười làm bằng da được trang trí tua rua, một bộ ria đúng kiểu. Một người đàn ông ít nói, dịu dàng, Stuart gặp Margaret khi đang học thạc sĩ và đã trở thành người phục vụ tận tụy của chị kể từ đó.

“Em chịu đựng được đến mức nào rồi, Grace?” anh hỏi, đưa cho tôi một phiên bản mới tinh của thứ đồ uống đặc trưng của tôi, rượu gin pha tonic với chanh.

“Em ổn cả, Stuart,” tôi trả lời.

“Chào Margaret, chào Stuart!” dì Reggie gọi từ sân nhảy. Rồi dì nhìn thấy tôi và dừng lại. “Ồ, chào Grace, trông cháu có đẹp không cơ chứ. Và ngẩng mặt lên, cháu yêu. Rồi một ngày gần đây cháu sẽ khiêu vũ trong đám cưới của mình thôi.”

“Ôi, Chúa, cảm ơn dì Reggie,” tôi trả lời, ném sang cho chị mình một cái nhìn đầy ý nghĩa. Dì Reggie cười buồn với tôi rồi đi chỗ khác buồn chuyện.

“Chị vẫn nghĩ như thế hơi kỳ dị,” Margs nói. “Làm sao mà Andrew và Natalie lại có thể... Lạy Chúa lòng lành và chiếc vòng gai của Người! Chị thật không thể nào hiểu nổi điều đó. Mà họ đâu rồi nhỉ?”

“Grace, tình hình thế nào? Con chỉ đang đeo bộ mặt vui vẻ thôi hay đang thấy ổn thực sự vậy, con yêu?” Câu này là từ mẹ, giờ đã bước tới bàn chúng tôi. Bố đang đẩy bà nội già khụ của tôi lên xe lăn, lê bước theo sau.

“Con bé ổn mà, Nancy!” bố quát. “Nhìn nó xem! Bà thấy trông nó không ổn sao? Để nó yên! Đừng nói về chuyện đó nữa!”

“Im đi, Jim. Tôi hiểu rõ con mình và đứa này thì đang đau khổ. Một phụ huynh *tốt* có thể nhận ra điều đó.” Mẹ ném cho bố một cái nhìn đầy ẩn ý và lạnh giá.

“Phụ huynh tốt ấy à? Tôi là một phụ huynh tuyệt vời,” bố phản pháo.

“Mẹ, con ổn mà. Bố đúng đấy ạ. Con đang mơn mớn đây. Mà không phải trông Kitty thật tuyệt hay sao ạ?”

“Cũng gần đẹp bằng đám cưới đầu tiên của chị ấy,” Margaret nói.

“Con đã gặp Adrew chưa?” mẹ hỏi. “Có khó khăn lắm không, con yêu?”

“Con ổn,” tôi nhắc lại. “Thật đấy, con cực ổn.”

Nội<sup>(4)</sup>, bà nội chín mươi ba tuổi của tôi, lắc lắc đá trong chiếc ly cao của mình. “Nếu Grace không thể giữ được một người đàn ông, thì chứng tỏ, trong tình yêu và chiến tranh, mọi thứ đều công bằng.”

(4) Nguyên văn mémé – từ tiếng Pháp để chỉ bà nội. Ở truyện này Mémé được sử dụng như tên thân mật để gọi bà nội Eleanor của nhân vật chính.

“Tuyệt!” Margaret thốt lên.

Nội tặng lời chị, nhìn chăm chăm vào tôi với con mắt khinh miệt, ướm át. “Ta chưa bao giờ gặp rắc rối trong chuyện tìm một người đàn ông cả. Đàn



ông yêu ta. Thời trước, ta khá là xinh đẹp, cháu biết đây.”

“Và giờ vẫn vậy.” tôi nói. “Nhìn nội kia! Làm sao bà làm được như vậy. Nội trông không quá 110 tuổi lấy một ngày.”

“Thôi nào, Grace,” bố tôi mệt mỏi cầu nhàu. “Cứ đổ thêm dầu vào lửa.”

“Cứ cười đi nếu cháu muốn, Grace. Ít nhất chồng chưa cưới của ta cũng không quăng ta đi.” Nội uống cạn ly Manhattan của mình và giơ cốc ra cho bố, bố ngoan ngoãn đón lấy.

“Con không cần một người đàn ông,” mẹ nói quả quyết. “Không một người phụ nữ nào cần hết.” Mẹ chĩa ánh mắt nặng nề về phía bố.

“Như vậy là có ý gì đây?” bố ngắt lời.

“Nó nghĩa là như thế chứ còn thế nào,” mẹ nói, giọng nặng trịch.

Bố đảo mắt. “Stuart, hãy đi một vòng nữa nào con trai. Grace, bố vừa ghé qua nhà con hôm nay và con thực sự cần mấy cái cửa sổ mới đấy. Margaret, làm vụ Bleeker hay lắm, con yêu.” Đó là cách bố để nhồi tói đa thông tin vào cuộc trò chuyện, đại loại là để sớm kết thúc mọi thứ sao cho ông có thể lờ đi mẹ tôi (và cả mẹ ông nữa). “Và, Grace này, đừng quên trận Bull Run cuối tuần sau nhé. Chúng ta là phe Liên minh miền Nam.”

Bố và tôi là thành viên hội Anh Em Chống Anh Em, nhóm tái hiện cuộc Nội chiến lớn nhất trong ba bang. Bạn đã biết chúng tôi rồi đấy... chúng tôi là những kẻ lập dị, phục sức để diễu binh và đánh trận giả trên các cánh đồng và các công viên, giả vờ bắn lẫn nhau và ngã xuống đất trong nỗi đớn đau dễ chịu. Bất chấp sự thật là Connecticut chứng kiến cuộc Nội chiến ấy chẳng nhiều nhận gì (hời ôi), những kẻ cuồng tin trong hội Anh Em Chống Anh Em chúng tôi vẫn lờ đi cái sự thật phiền phức ấy. Lịch hoạt động của chúng tôi bắt đầu vào đầu xuân, khi chúng tôi dàn dựng một vài trận đánh tại địa phương, rồi chuyển tới các địa điểm thực ở khắp vùng phía Nam, nhập hội với các nhóm tái hiện khác để thoải mái thỏa mãn đam mê của mình. Bạn chắc chắn sẽ phải kinh ngạc vì số lượng những người như chúng tôi.

“Cha con và mấy cái trận đánh ngu ngốc ấy,” mẹ lầm bầm, chỉnh lại cổ áo cho nội. Nội rõ ràng là đã ngủ gật hoặc đã chết... nhưng không, lòng ngực nội vẫn nâng lên hạ xuống. “Thôi, mẹ không đi đâu, tất nhiên rồi. Mẹ cần phải tập trung vào các tác phẩm nghệ thuật của mình. Con sẽ tới dự buổi

trình diễn tuần này, đúng không?”

Margaret và tôi trao nhau ánh nhìn lo ngại và âm ừ như không muốn xác nhận điều gì. Tác phẩm nghệ thuật của mẹ là một đề tài tốt nhất là không nên đả động đến.

“Grace!” nội gắt lên, đột nhiên bùng tỉnh. “Ra ngoài kia đi! Kitty chuẩn bị ném bó hoa đấy! Đi! Đi ngay!” Nội quay chiếc xe lăn và bắt đầu thúc nó vào ống đồng tôi, thô bạo không kém Rames đánh gục đám nô lệ người Do Thái đang bỏ trốn.

“Ôi cháu xin nội, nội đang làm cháu đau đấy!” Tôi né chân ra, và như thế cũng chẳng khiến nội dừng lại.

“Đi! Cháu cần tất cả sự giúp đỡ có thể tranh thủ được!”

Mẹ trợn mắt. “Đề con bé yên. Eleanor. Bà không thấy cháu nó chịu đựng đủ rồi sao. Grace con yêu, nếu thấy buồn thì con không cần phải đi đâu. Mọi người sẽ hiểu mà.”

“Con không sao,” tôi nói to, lùa tay qua mái tóc nổi loạn của mình, mái tóc vừa làm xỏ tung nếp giữ của mấy chiếc cặp kim. “Con sẽ đi.” Bởi vì khốn thật, nếu tôi không đi thì chuyện sẽ còn tệ hơn. *Tội nghiệp Grace, nhìn cô ấy kìa, cô ấy chỉ ngồi đó như một con chuột nằm chết trên đường, thậm chí còn không thể rời khỏi ghế ngồi.* Bên cạnh đó, chiếc xe của bà nội đã bắt đầu để lại vết trên váy của tôi.

Hướng thẳng về phía sàn nhảy tôi bước, phấn khích như Anne Boleyn trên đường tới giá treo cổ. Tôi cố gắng để hoà mình vào giữa những con cừu khác, đứng ở phía cuối, nơi tôi không hẳn có cơ hội bắt được bó hoa. Bài hát “Con sốt mề cào” nổi lên – quá xuất sắc – tôi không thể kìm được một cái cười khẩy.

Rồi tôi nhìn thấy Andrew. Nhìn thẳng vào tôi, tội lỗi đầy mình. Không thấy người đi cùng đâu. Tim tôi lão đảo.

Tôi biết anh ở đây, tất nhiên rồi. Việc anh ở đây là ý tưởng của tôi. Nhưng nhìn thấy anh, tôi biết rằng hôm nay anh đang ở bên người phụ nữ khác, lần đầu tiên xuất hiện với tư cách là một cặp, tay tôi lại rím mồ hôi, dạ dày tôi quặn lại. Rốt cuộc thì, Andrew Carson cũng đã từng là người đàn ông tôi nghĩ mình sẽ kết hôn. Người đàn ông chỉ thiếu có ba tuần nữa là đã kết

hôn với tôi. Người đàn ông rời bỏ tôi vì đem lòng yêu một người khác.

Hai năm trước, trong đám cưới thứ hai của Kitty, Andrew tới trong vai trò là bạn trai của tôi. Chúng tôi đã ở bên nhau được một thời gian, và tới thời điểm ném hoa, tôi đã tỏ ra khá hạnh phúc, giả vờ ngượng ngịu nhưng không giấu nổi vẻ nãm nguyện tự đắc khi có chàng người yêu chín chắn. Tôi đã không bắt được bó hoa đó, và khi tôi rời sàn nhảy, Andrew vòng cánh tay quanh vai tôi. “Anh nghĩ đáng lẽ em đã có thể cố gắng hơn chút nữa,” anh nói, và tôi vẫn nhớ cái cảm giác run rẩy rộn ràng mà những lời đó mang lại.

Giờ thì anh ở đây cũng với bạn gái mới của mình. Natalie tóc vàng, dài, thẳng. Natalie chân dài miên man. Natalie nữ kiến trúc sư.

Natalie, cô em gái được hâm mộ hơn nhiều của tôi, người ẵm mình một cách dễ dàng trong đám cưới này.

Kitty nâng bó hoa lên. Em gái chị, chị họ Anne của tôi, bắt được nó đúng theo kế hoạch và như đã tập luyện, không nghi ngờ gì. Thời gian hành hạ chấm dứt. Nhưng, không. Kitty nhìn tôi dăm dăm, nhấc váy lên và chen chân bước tới. “Sẽ tới lượt em sớm thôi, Grace,” chị lớn tiếng tuyên bố. “Em vẫn chịu được chứ?”

“Chắc chắn rồi,” tôi nói. “Đúng là cảm giác *déjà vu* thêm lần nữa, Kitty! Lại một mùa xuân nữa, lại một đám cưới nữa của chị.”

“Em đáng thương.” Chị siết chặt cánh tay tôi, một sự cảm thông màu mè rỉ ra khỏi người chị, mắt thì liếc nhìn quả đầu mái bằng của tôi (phải, chúng đã mọc lại trong mười lăm năm đã qua kể từ khi bị chị cắt) và rồi chị quay trở lại với chú rể của mình cùng với ba đứa con từ hai cuộc hôn nhân trước.

BA MƯƠI PHÚT SAU, tôi quyết định rằng mình dừng cảm như thế là đã đủ rồi. Bữa tiệc chiêu đãi của Kitty đang ở cao trào, và trong khi âm nhạc đang rất sôi động còn chân tôi thì ngứa ngáy chỉ muốn nhảy ra đó để chỉ cho đám đông kia biết điệu rumba đáng lẽ ra phải trông như thế nào, tôi đã quyết định về nhà. Nếu như có một anh chàng độc thân, bảnh bao, tài chính ổn định, tâm lý vững vàng ở đây, thì chắc anh ta cũng đang trốn dưới gầm bàn. Chỉ nán lại một chút, tôi bèn lên đường chuẩn bị về nhà.

Tôi đẩy cửa, hoảng hốt đưa mắt liếc nhanh về phía tấm gương – đến tôi cũng không biết tóc mình có thể xoắn xuýt tới như vậy, trời đất quỷ thần ơi, nó gần như quay ngang ra – và cánh cửa căn phòng nhỏ vừa mở thì tôi nghe

thấy một tiếng động khe khẽ. Một âm thanh buồn. Tôi hé nhìn xuống khe cửa. Đôi giày đẹp. Có quai, cao gót, da màu xanh dương tinh xảo.

“Ừm... mọi việc ổn cả chứ?” tôi chau mày hỏi. Đôi giày trông quen quen.

“Grace hà?” một giọng nói nhỏ vang lên. Chả trách đôi giày nhìn quen. Em gái tôi và tôi đã cùng đi mua, mùa đông năm ngoái.

“Nat? Em yêu, em ổn chứ?”

Có tiếng vải sột soạt; rồi em gái tôi đẩy cửa mở ra. Con bé cố mỉm cười, nhưng đôi mắt xanh sáng thì đang ướt đẫm những giọt nước lấp lánh. Tôi để ý thấy mascara của con bé còn chưa hạ cổ mà trôi mất. Nó trông bi thảm và lộng lẫy, như thể Ilsa đang nói lời tạm biệt với Rick ở sân bay Casablanca.

“Chuyện gì vậy, Nat?” tôi hỏi.

“Ồ, không có gì...” Miệng con bé run run. “Ổn cả.”

Tôi ngừng lại. “Có phải liên quan tới Andrew không?”

Vỏ bọc của Natalie sụp đổ. “Ừm... à... em không nghĩ là chuyện giữa bọn em sẽ tiến triển được,” con bé nói, giọng hơi run rẩy, không giấu được cảm xúc thật. Con bé cắn môi nhìn xuống.

“Vì sao?” tôi hỏi. Cảm giác thanh thản và lo lắng vật lộn nhau trong tim tôi. Dĩ nhiên, nếu Nat và Andrew không đi tới đâu thì tôi cũng không lấy gì làm khổ sở vật vã, nhưng sụt mướt thì lại chẳng giống Natalie chút nào. Thực tế, lần cuối cùng tôi thấy nó khóc là khi tôi rời nhà đi học đại học cách đây mười hai năm.

“Ừm... chỉ là một ý tưởng tệ hại thôi,” con bé thì thầm. “Nhưng không sao.”

“Có chuyện gì?” tôi hỏi. Ham muốn treo cổ Andrew bùng lên trong lòng. “Anh ta đã làm gì?”

“Không có gì,” con bé vội vàng trấn an tôi. “Chỉ là... ừm...”

“Cái gì?” tôi hỏi lại, lần này quyết liệt hơn. Con bé không nhìn tôi. A, quỷ tha ma bắt. “Là vì chị hả, Nat?”

Con bé không trả lời.

Tôi thở dài. “Natalie. Trả lời chị nào.”

Mắt con bé dán chặt vào tôi, rồi lại rơi xuống sàn nhà. “Chị chưa quên anh ấy, đúng không?” nó thì thầm. “Dù chị có nói là chị đã quên... Em nhìn thấy khuôn mặt chị ngoài đó, trong lúc ném hoa, và ôi, Grace, em xin lỗi. Đáng ra em không bao giờ nên cố...”

“Natalie,” tôi cắt ngang. “Chị đã quên anh ta rồi. Thật đấy. Chị hứa.”

Con bé nhìn tôi với ánh mắt đầy áp cảm giác tội lỗi, khổ sở và thiếu nỗ lực thành đến nỗi những lời tiếp theo vượt ra khỏi miệng mình mà tôi cũng không nhận thức được đầy đủ về chúng. “Nat, sự thật là, chị đang gặp gỡ một người.”

Ôi. Nói bừa mà hiệu quả kỳ diệu ghê. Natalie chớp mắt nhìn tôi, hai giọt nước nữa lăn xuống, đôi má ửng hồng, hy vọng bùng lên trên khuôn mặt, mắt con bé mở to. “Thật ư?” nó hỏi.

“Phải,” tôi nói dối, chụp lấy cái khăn giấy để chấm nhẹ lên mặt con bé. “Mấy tuần nay rồi.”

Biểu hiện bi thảm của Nat biến mất dần. “Sao tối nay chị không đưa anh ấy tới?” nó hỏi.

“Ồ, em biết đấy. Cưới xin. Mọi người ai cũng sẽ quá khích khi em đi cùng với ai đó mà.”

“Chị không kể cho em,” nó nói, trán hơi nhăn lại.

“Ừ thì chị không muốn nói bất cứ điều gì cho tới khi chị biết là nó đáng để đề cập tới.” Tôi lại mỉm cười, củng cố cho cái ý tưởng đó – đúng như ngày xưa – và lần này, Nat cười đáp trả.

“Tên anh ấy là gì?” con bé hỏi.

Tôi khựng lại trong tích tắc. “Wyatt,” tôi trả lời, nhớ tới kịch bản thay lớp của mình. “Anh ấy là một bác sĩ.”



## CHƯƠNG 2

CHO PHÉP TÔI NÓI RẰNG thời gian còn lại của đêm hôm đó diễn ra tốt đẹp hơn với tất cả mọi người. Natalie kéo tôi trở lại cái bàn mà cả nhà tôi đang ngồi, khăng khăng nói rằng chúng tôi phải ngồi chơi với nhau một chút, vì hôm nay con bé quá căng thẳng nên chưa dám nói chuyện với tôi.

“Chị Grace, đang gặp gỡ một người!” con bé nhẹ nhàng thông báo, mắt lấp lánh. Margaret đang đau đớn nghe nội miêu tả bệnh polyp mũi<sup>(1)</sup>, sự tĩnh. Mẹ và bố dừng cuộc cãi nhau dở chừng để chất vấn tôi với hàng đống câu hỏi, nhưng tôi trung thành với câu chuyện “vẫn còn hơi sớm để kể chuyện đó”. Margaret nhướn một bên lông mày lên nhưng không nói gì. Qua khoe mắt, tôi thấy Andrew – anh ta và Natalie đã giữ một chút khoảng cách vì lo lắng cho những cảm giác yếu mềm của tôi. Không cần bận tâm đến anh ta.

(1) Polyp mũi: kết quả của chứng viêm mãn tính trong khoang mũi, Polyp tạo nên các cục thịt u trong khoang mũi và xoang và có thể gây nghẽn hoàn toàn.

“Vậy người ấy là nghề gì?” nội kéo nhéo. “Anh ta không phải là một tay giáo viên nghèo kiệt xác chứ? Các chị em của chấy đã xoay sở để tìm được công việc trả lương tử tế, Grace ạ. Ta không biết làm sao mà cháu thì lại không thể.”

“Anh ấy là bác sĩ,” tôi nói, nhấp một ngụm rượu gin pha tonic mà người bồi bàn vừa mang tới.

“Bác sĩ gì thế, con gái rượu?” bố hỏi.

“Một bác sĩ phẫu thuật nhi khoa,” tôi trả lời trôi chảy. Nhấp, nhấp chút cocktail. Hy vọng tràn trề rằng màu ửng đỏ trên mặt tôi có thể được đổ cho ly cocktail chứ không phải do nói dối.

“Ôiiii,” Nat thở dài, gương mặt nó bùng lên một nụ cười thiên thần. “Ôi, Grace.”

“Tuyệt vời,” bố nói. “Giữ lấy người này đi, Grace.”

“Con bé không cần phải níu giữ bất cứ cái gì hết, Jim,” mẹ cự lại. “Thằng thẳng mà nói, anh là cha nó! Anh có thực sự cần phải đánh giá thấp

nó như thế không?” Rồi hai người lại bị cuốn vào một cuộc tranh cãi khác. Thật dễ chịu vì Grace Tội Nghiệp cuối cùng cũng ra khỏi danh sách những điều cần phải lo lắng.

TÔI BẮT TAXI VỀ NHÀ, viện cớ để điện thoại nhằm chỗ và đang có nhu cầu khẩn thiết phải gọi về cho anh bạn trai bác sĩ tuyệt vời của mình. Tôi còn cố gắng tránh nói chuyện trực tiếp với Andrew. Tổng cô Natalie và Andrew ra khỏi đầu theo phong cách Scarlett O’Hara – *Mình sẽ nghĩ tới chuyện đó vào ngày mai*<sup>(2)</sup> – thay vào đó, tôi tập trung vào chàng người yêu tưởng tượng mới của mình. May mà lớp xe của tôi mới nổ mấy tuần trước, không thì tôi đã không thể phản ứng nhanh như thế.

(2) Câu nói cửa miệng của nhân vật Scarlett O’Hara trong truyện *Cuốn theo chiều gió*.

Sẽ thật tuyệt nếu Wyatt, bác sĩ phẫu thuật nhi khoa, là một anh chàng có thật. Nếu chàng lại là một người khiêu vũ giỏi, kể cả chỉ là bước box-step cơ bản. Nếu chàng có thể quyến rũ được bà nội, hỏi thăm mẹ về những tác phẩm điêu khắc của bà và không co rúm người khi mẹ mô tả chúng. Nếu chàng là một tay golf như Stuart và hai người lên kế hoạch cho một buổi sáng trên các sân golf. Nếu chàng tình cờ lại biết một chút về Nội chiến. Nếu chàng thi thoảng lại bỏ lửng giữa câu khi đang nói vì mãi nhìn tôi và đơn giản là quên mất mình đang nói gì. Nếu chàng đang ở đây để dắt tôi lên gác, kéo khoá cái bộ váy vương vীu này rồi quán lấy tôi mà chẳng nghĩ suy gì.

Taxi rẽ vào phố nhà tôi và chậm chậm tìm chỗ đỗ. Tôi trả tiền cho lái xe, bước ra và đứng một lát, ngắm nhìn ngôi nhà của mình. Đó là một ngôi nhà ba tầng bé xiu theo kiến trúc Victoria, cao và hẹp. Mấy cây thủy tiên kiêu hãnh đứng lô nhô dọc theo lối đi, thảm tulip sẽ sớm nhú lên màu hồng và vàng. Tháng Năm, đám tử đinh hương không gì sánh được tràn ngập khắp nhà. Tôi sẽ dành gần cả mùa hè trên chiếc ghế bành, đọc sách, viết bài cho mấy tờ tạp chí, tưới nước cho mấy cây dương xỉ Boston và thu hải đường. Mái nhà của tôi. Khi tôi mua ngôi nhà này – nói lại cho đúng, khi Andrew và tôi mua nó – nó thật tả tơi và nhếch nhác. Giờ, nó đã thành một chốn trưng bày. Chốn *trưng bày* của tôi, khi mà Andrew đã bỏ tôi trước khi hệ thống cách nhiệt được lắp đặt, trước khi những bức tường được dỡ đi và sơn lại.

Tiếng giày cao gót của tôi trên lối đi lát đá, Angus thò ngay đầu lên cửa sổ khiến tôi cười ngoác... và rồi rung rung cả người. Có vẻ như tôi hơi phấn khích, điều đó càng thể hiện rõ nét khi tôi lần sờ vô ích để cắm mấy cái chìa

khoá. Đó. Chìa đã vào cửa, xoay thôi. “Chào cung, Angus McFangus! Mẹ về rồi đây.”

Chú chó nhỏ chạy vọt đến bên tôi, rồi, quá khích vì sự có mặt kỳ diệu của tôi, nó lao quang cầu thang theo kiểu chạy ăn mừng – phòng khách, phòng ăn, bếp, hành lang, rồi lặp lại. “Mày nhớ mẹ chứ hả?” tôi hỏi mỗi lần nó lướt vèo qua mình. “Nhớ... mẹ... chứ... hả?” Cuối cùng năng lượng cũng cạn, cu cậu mang cho tôi nạn nhân đêm nay của mình, một chiếc hộp giấy ăn bị cắn te tua được đặt ngay dưới chân tôi đầy tự hào.

“Cảm ơn mày, Angus,” tôi nói, hiểu rằng đây là một món quà. Nó rạp xuống trước mặt tôi, thở hổn hển, đôi mắt đen tha thiết, đuôi hai chân sau ra, như thể nó đang bay, trong cái tư thế khiến tôi nghĩ ngay đến cái dáng Siêu Khuyển của nó. Tôi ngồi xuống, tuột giày ra và gãi gãi lên cái đầu nhỏ đáng yêu của Angus. “Đoán xem? Giờ tao có bạn trai rồi nhé,” tôi nói. Con chó vui vẻ liếm tay tôi, ợ một cái, rồi chạy vào bếp. Ý hay đấy. Tôi sẽ bóc một gói Ben & Jerry để ăn nhẹ một chút. Nhắc mình ra khỏi ghế, tôi liếc ra ngoài cửa sổ và chờ cả người.

Một người đàn ông đang lén lút đi dọc bức tường nhà bên.

Hiển nhiên là bên ngoài rất tốt, nhưng ánh đèn đường rọi thẳng vào hắt đi chậm chậm dọc theo ngôi nhà kế bên nhà tôi. Hắn nhìn ra cả hai hướng, dừng lại, rồi tiếp tục vòng ra đằng sau ngôi nhà, trèo lên mấy bậc cấp, chậm rãi, thăm dò, rồi thử vặn núm cửa. Khoá, tất nhiên rồi. Hắn nhìn xuống thăm chùi chân. Chẳng có gì. Lại thử vặn núm cửa, mạnh hơn lần trước.

Tôi không biết phải làm gì. Tôi chưa bao giờ chứng kiến một ngôi nhà bị đột nhập cả. Chẳng có ai sống trong ngôi nhà đó, ngôi nhà số 36 Maple. Tôi chưa bao giờ thấy ai ngó ngang tới nó trong suốt hai năm sống ở Peterson. Đó là căn nhà gỗ một tầng, đã hỏng hóc khá khá, cần phải cải thiện tương đối. Tôi thường băn khoăn vì sao không có ai mua hay sửa chữa nó cả. Chắc chắn bên trong chẳng có gì đang để đánh thó...

Nuốt ực một tiếng rõ to, tôi nhận ra rằng nếu tên trộm nhìn về phía này, hắn sẽ thấy tôi khá rõ vì đèn đang bật và rèm thì mở. Chậm rãi với tay ra, không rời mắt khỏi hắn, tôi tắt đèn đi.

Nghi phạm, tôi đã gọi hắn như thế rồi, sau đó dùng vai huých vào cánh cửa. Hắn lặp lại hành động đó, lần này mạnh hơn, tôi rung mình khi vai hắn chạm vào cửa. Không ăn thua. Hắn thử lần nữa, lùi lại, rồi đi về phía cửa sổ,

khum tay quanh mắt và nhòm vào trong.

Đối với tôi, tất cả những việc này đều có vẻ quá đáng ngờ. Chắc chắn là tên này cố mở cửa sổ. Lần nữa, không có tí may mắn nào. Có lẽ, phải, tôi đã xem quá nhiều tập phim truyền hình *Luật pháp và trật tự*, bạn của phụ nữ độc thân mọi nơi, nhưng trường hợp này thì lại rõ như ban ngày. Một *tội ác* đang diễn ra ở ngôi nhà trống kè bên. Hẳn là điều này chẳng tốt đẹp gì. Nhờ may tên trộm lại đang này thì sao? Tuổi đời đã lên hai, nhưng Angus chưa bao giờ được làm thử bài kiểm tra bảo vệ căn nhà này cả. Nhá giầy và lăn giấy vệ sinh, đó là những gì nó sành sỏi. Bảo vệ tôi khỏi một gã đàn ông tầm trung? Không chắc lắm. Và liệu tên trộm có ở tầm trung không? Với tôi hẳn trông có vẻ vạm vỡ. Khá là sẵn chắc.

Tôi để cho chuỗi hình ảnh rùng rợn lướt qua đầu và nhận thức được cơ hội mong manh chúng thành hiện thực. Gã đàn ông, giờ đang thử khung cửa sổ khác, có lẽ không phải là một tên sát nhân đang tìm nơi để giấu xác. Hẳn có lẽ không có gói heroin trị giá một triệu đô la nào trong xe. Và tôi hy vọng, một cách khá mãnh liệt, rằng hẳn không có kế hoạch tới một phụ nữ tầm trung trong một cái hồ dưới tầng hầm và chờ cho cô nàng sụt đủ cân để hẳn có thể dùng da cô may thành một cái áo mới, như cái gã trong phim *Sự im lặng của bầy cừu*.

Tên trộm thử mở cửa lần thứ hai. *Được rồi, anh bạn, tôi nghĩ. Thế là đủ lắm rồi. Đã đến lúc để gọi nhà chức trách.* Ngay cả nếu hẳn không phải một tên sát nhân, rõ ràng hẳn đang tìm một ngôi nhà để đục khoét. Có đúng là động từ không nhỉ? *Đục khoét?* Từ này nghe thật nhộn. Ừ thì quả là tôi có làm hai ly rượu gin với tonic tối nay (hay là ba nhỉ?), và uống thì không phải là sở trường của tôi, nhưng sự thật vẫn là thế. Tôi có phân tích kiểu gì thì cái hành động ở nhà bạn kia trông cũng vẫn cứ quá đen tối. Gã đàn ông lại biến mất phía sau nhà, chắc là vẫn tìm chỗ để đột nhập vào, tôi đoán vậy. Cái quái gì thế. Đã đến lúc tôi bắt mấy đồng thuế phát huy tác dụng và gọi cho cảnh sát.

“911 xin nghe, xin hãy báo trường hợp khẩn cấp của bạn.”

“Chào, chị khoẻ không?” tôi hỏi.

“Xin hỏi bà có vấn đề gì khẩn cấp không?”

“Ồ, thực ra là, chị biết đấy, tôi cũng không chắc,” tôi trả lời, nheo một mắt lại để nhìn tên trộm rõ hơn. Không thấy gì, hẳn đã biến mất phía góc xa

của căn nhà. “Tôi nghĩ là căn nhà bên cạnh đang bị trộm. Tôi ở số 34 đường Maple, Peterson. Tên là Grace Emerson.”

“Xin chờ một lát.” Tôi nghe tiếng lạo xạo của bộ đàm đằng sau. “Chúng tôi có một xe tuần tra ở khu vực của bà,” sau một lát cô nói. “Chúng tôi sẽ phải một đơn vị tới ngay bây giờ. Chính xác thì bà nhìn thấy gì?”

“Ừm, ngay bây giờ thì không có gì. Nhưng hử đang... rình rập, chị biết không?” tôi cau có nói. Rình rập ấy à? Tôi là *Tony Soprano*<sup>(3)</sup> chắc? “Ý tôi là, anh ta đang đi vòng xung quanh, cố mở cửa ra vào và cửa sổ. Không ai sống ở đó cả, chị biết đấy.”

(3) Một nhân vật trong loạt phim truyền hình về Mafia The Soprano.

“Cảm ơn bà. Cảnh sát sẽ có mặt ở đó bất cứ lúc nào. Bà có muốn giữ liên lạc không?” cô hỏi.

“Không, không cần đâu,” tôi nói, không muốn tỏ ra quá ăn hại. “Cảm ơn.” Tôi đập máy, có phần cảm thấy thật anh dũng. Người luôn trông chừng cho láng giềng, chính là tôi.

Từ bếp, tôi không trông thấy gã đàn ông nữa, vậy là tôi nhẹ nhàng lách vào phòng ăn (oái, hơi chóng mặt... chắc là do ba ly rượu gin với tonic). Hé nhìn qua cửa sổ, tôi chẳng thấy gì bất thường lúc đó cả. Và tôi cũng không nghe thấy cả tiếng còi hú. Cảnh sát đâu cả rồi? Có lẽ đáng ra tôi nên giữ đường dây. Nhờ tên trộm nhận ra là chẳng có gì mà ăn cắp ở đằng đó, nhưng rồi lại nhòm ngó sang đây thì sao? Tôi có rất nhiều đồ đẹp đẽ. Cái ghế xô pha kia tiêu của tôi mất gần hai ngàn. Máy tính thì thời thượng. Và sinh nhật năm ngoái, bố mẹ đã tặng cho tôi một chiếc tivi màn hình plasma tuyệt hảo.

Tôi nhìn quanh. Chắc chắn rồi, thế thật là ngốc, nhưng tôi sẽ cảm thấy an toàn hơn nếu... thực ra thì, không phải là có vũ khí, nhưng cũng là có cái gì đó. Tôi không có khẩu súng ngắn nào, có Chúa chứng giám... tôi không phải kiểu người đó. Tôi liếc nhìn bộ dao của mình. Không. Như thế có vẻ hơi quá đà, ngay cả với tôi. Vẫn biết là tôi có hai khẩu súng trường Springfield trên gác mái, chưa kể đến một cái lưỡi lê, cùng với tất cả các phụ kiện thời Nội chiến khác, nhưng chúng tôi lại không dùng đạn, và dù trong mấy màn tái hiện trận chiến, tôi có tỏ vẻ khoái chí đến mức nào đi chăng nữa, tôi cũng không thể hình dung ra nổi cảnh đâm lê vào ai đó.

Rón rén ra khỏi phòng khác, tôi mở tủ và xem xét các lựa chọn của



mình. Mặc treo, không ăn thua. Ô, quá nhẹ. Nhưng khoan đã. Kìa, ở phía sau, là cây gậy chơi hockey cũ từ hồi trung học của tôi. Tôi đã giữ nó trong suốt những năm qua vì nhiều lý do tình cảm, ôn lại quãng thời gian ngắn ngủi làm vận động viên của mình, và giờ thì tôi thấy mừng. Không hẳn là một thứ vũ khí, nhưng ít nhiều cũng dùng để tự vệ được, Hoàn hảo.

Angus đang ngủ trong bếp, trên giường của nó, một tấm nệm nhung đỏ trong một chiếc giỏ bằng liễu gai. Nó nằm ngửa, mấy cái chân trắng bông giờ lên không, mấy chiếc răng nhỏ ở hàm dưới khoá cứng lấy hàm trên. Trông nó không có vẻ sẽ có ích nhiều trong trường hợp nhà bị đột nhập. “Cứng cỏi lên, Angus,” tôi thì thầm. “Dễ thương không phải là tất cả, mày biết đấy.”

Nó hắt hơi, tôi cúi xuống. Tên trộm có nghe thấy không? Mà nếu thế, hẳn có nghe tôi nói chuyện điên thoại không? Tôi nhìn ra cửa sổ phòng ăn cầu may. Vẫn không có bóng cảnh sát nào. Cũng chẳng có động tĩnh gì từ phía nhà bên. Có khi hẳn đi mất rồi.

Hay là đang tới. Đang đi tới chỗ *tôi*. À thì, tới chỗ đồ của tôi. Hoặc tôi. Ai mà biết được.

Tôi thấy trấn tĩnh hơn nhờ cầm chắc cây gậy hockey. Có lẽ mình nên trườn lên nhà, chui vào tầng áp mái và khoá trái cửa, tôi nghĩ. Ngồi bên cạnh máy khẩu súng trường đó, không có đạn cũng được. Chắc chắn cảnh sát có thể xử lý tên trộm nhà bên. Vừa nói đến cảnh sát, một chiếc xe tuần tra đen trắng lướt xuống phố, đỗ ngay trước cửa nhà của gia đình Darren. Tuyệt. Tôi an toàn rồi. Tôi rón rén vào phòng ăn, xem liệu có trông thấy Ngài Kẻ Trộm không.

Không. Chẳng có gì. Chỉ có tiếng mấy cành tử đinh hương lào rào cộ vào cửa sổ. Nói tới cửa sổ. Bỏ đã đúng. Chúng cần phải được thay. Tôi có thể cảm thấy luồng không khí, mà trời thì không gió đến thế. Hoá đơn sưởi năm nay của tôi đã cao chết người rồi.

Ngay lúc đó, vang lên một tiếng gõ cửa khe khẽ. A, cảnh sát. Ai bảo họ sẽ không bao giờ có mặt khi bạn cần tới họ? Angus bật dậy như bị giật điện và lao tới cửa, nhảy lên sung sướng, bật tung tung, cả bốn chân đều không chạm đất, sủa loạn xạ. *Ăng! Ăngắngắngắngắng!* “Suýt!” tôi bảo nó. “Ngồi xuống. Ở đó. Bình tĩnh nào cún yêu.”

Vẫn cây gậy trong tay, tôi mở cửa trước.

Không phải cảnh sát. Tên trộm đang đứng ngay trước mặt tôi. “Chào,” hấn mở lời.

Tôi nghe thấy tiếng chiếc gậy đập vào hấn trước khi nhận ra mình đã di chuyển, rồi bộ não tê dại của tôi nhận thức tất cả mọi thứ cùng một lúc – âm thanh trầm đục của gỗ đập vào người. Cảm giác rung bật trở lên cánh tay. Biểu hiện sững sờ trên mặt tên trộm khi giơ tay lên che mắt. Chân tôi run lên. Cái bộ dạng sụp xuống của tên trộm. Tiếng sửa cuồn cuộn của Angus.

“Ồi chao,” tên trộm kêu lên yếu ớt.

“Lùi lại,” tôi rút lên, chiếc gậy hockey vung vẩy trên tay. Toàn bộ cơ thể tôi run lên đầy bạo lực.

“Chúa ơi, cái cô này,” hấn thì thầm, giọng nói phần nhiều là sự ngạc nhiên. Angus, gầm gừ như một con sư tử nhỏ đang giận dữ, bám lấy tay áo tên trộm và quăng cái đầu nhỏ tới lui, cố gắng phá hoại cái gì đó, đuôi ve vẩy sung sướng, toàn thân run lên vì niềm phấn khích khi bảo vệ cho cô chủ của mình.

Tôi có nên bỏ gậy xuống không? Chẳng phải đó là khoảnh khắc vàng để hấn tóm lấy tôi sao? Liệu đó có phải sai lầm mà hầu hết chị em phụ nữ mắc phải ngay trước khi họ bị ném xuống cái lỗ trong tầng hầm và bị bỏ đói cho tới khi da họ dẫn ra không?

“Cảnh sát đây! Giơ tay lên!”

Phải rồi! Cảnh sát! Ồn Chúa! Hai viên cảnh sát đang chạy qua bãi cỏ nhà tôi.

“Giơ tay lên! Ngay!”

Tôi tuân lệnh, cây gậy hockey trượt khỏi tay, nảy khỏi đầu tên trộm và rơi xuống thềm. “Vì Chúa,” tên trộm rên rỉ nhả nhó. Angus nhả tay áo hấn ra và thay vào đó, đâm bổ vào cây gậy, hân hoan gầm gừ và sửa ăng ẳng.

Tên trộm liếc mắt lên nhìn tôi. Da quanh mắt hấn giờ đã ngả sang màu đỏ bầm. Và, ôi trời, đó là máu ư?

“Đưa tay lên đầu đi, anh bạn,” một trong hai viên cảnh sát nói, lôi ra chiếc còng tay.

“Không thể tin được chuyện này,” tên trộm nói, tuân theo với (như tôi tưởng tượng) một sự cam chịu chán ngán của người đã từng trải qua việc này trước đây. “Tôi đã làm gì nào?”

Viên cảnh sát đầu tiên không trả lời, chỉ động tách một cái chiếc còng tay. “Xin cô hãy vào trong,” người còn lại nói.

Cuối cùng thì tôi cũng hết cứng đờ trong tư thế tay giơ lên đầu và liêu xiêu đi vào nhà. Angus lôi chiếc gậy hockey theo đằng sau tôi trước khi bỏ lại nó để lao mấy vòng quanh chân tôi. Tôi đổ sập xuống ghế, kéo con chó vào lòng. Nó liếm cằm tôi đầy khí thế, sủa hai tiếng, rồi cắn lấy tóc tôi.

“Cô là Emerson?” viên cảnh sát hỏi, lẹ làng bước qua cây gậy hockey.

Tôi gật đầu, vẫn còn run bần bật, tim tôi phi nước đại trong lồng ngực như chú ngựa Seabiscuit trong cú rướn cuối cùng.

“Vậy ở đây có chuyện gì?”

“Tôi nhìn thấy người đàn ông đó đột nhập vào căn nhà bên cạnh,” tôi trả lời, gỡ tóc ra khỏi răng Angus. Giọng tôi gấp và cao. “Mà ở đó không có ai sống cả. Vậy nên tôi gọi các anh, và rồi anh ta tới ngay trên thềm nhà tôi. Thế là tôi đánh anh ta bằng cây gậy hockey. Tôi chơi từ hồi trung học.”

Tôi ngồi lại, nuốt nước bọt và liếc nhìn ra cửa sổ, hít vài hơi thật sâu, cố gắng để không thở quá nhanh. Người cảnh sát cho tôi ít phút, tôi vượt đám lông lồm chồm của Angus, khiến nó sung sướng rên lên khe khẽ. Giờ nghĩ lại chuyện này, tôi thấy có lẽ phang vào tên trộm không hẳn là... việc cần thiết. Rõ ràng là hắn nói “Chào.” Dù sao thì tôi cũng nghĩ thế. Hắn ta nói chào. Trộm có hay chào nạn nhân của mình không nhỉ? *Xin chào, tôi rất muốn cướp nhà của bạn. Như thế có được không?*

“Cô ổn chứ?” viên cảnh sát hỏi. “Anh ta có làm cô bị thương không? Có đe dọa cô không?” Tôi lắc đầu. “Sao cô lại mở cửa? Làm thế thật là không thông minh chút nào?” Anh ta cau mày không đồng ý.

“Ừ, à, tôi đã nghĩ đó là các anh. Tôi nhìn thấy xe của các anh. Và, không, anh ta không làm tôi bị thương. Anh ta chỉ...” *nói xin chào*. “Trông anh ta, ừm,... đáng nghi? Kiểu thế? Anh biết đấy, anh ta đã lẩn quất quanh ngôi nhà đó, chỉ vậy thôi. Lén lút và nhìn ngó, kiểu như là nhìn lén? Và chẳng có ai sống ở đó cả. Không ai sống ở đó kể từ khi tôi tới đây. Và tôi

thực sự không cố tình đánh anh ta.”

Có lẽ, tôi nói nghe không thông minh chút nào!

Viên cảnh sát nhìn tôi hồ nghi và viết mất thứ vào cuốn sổ nhỏ màu đen. “Mới đây cô có uống rượu không?” anh ta hỏi.

“Một chút xiu,” tôi trả lời đầy tội lỗi. “Tôi không lái xe, tất nhiên rồi. Tôi đã đi dự một đám cưới. Chị họ tôi. Chị ấy cũng không tử tế lắm. Dù sao thì tôi cũng đã uống một ly cocktail. Rượu gin với tonic. À, thực ra thì khoảng hai ly rượu. Cũng có thể là ba?”

Anh cảnh sát gấp cuốn sổ lại và thở dài.

“Butch?” Viên cảnh sát thứ hai thò đầu vào cửa. “Chúng ta có vấn đề rồi.”

“Hắn chạy rồi hả?” tôi buột miệng. “Hắn thoát rồi phải không?”

Anh cảnh sát thứ hai nhìn tôi thương hại. “Không, thưa cô, anh ta đang ngồi trên bậc cấp nhà cô. Chúng tôi đã còng tay anh ta rồi, cô không cần phải lo lắng gì cả. Butch, cậu ra đây một chút được không?”

Butch đi ra, súng loé lên dưới ánh đèn. Ôm chặt Angus, tôi rón rén đi ra cửa sổ phòng khách và mở hé tấm rèm (lụa thô xanh dương, rất đẹp). Kia là tên trộm, vẫn ngồi trên bậc cấp, quay lưng lại phía tôi, trong khi sĩ quan Butch cùng đồng sự hội ý.

Giờ, không còn thấy sợ hãi cực độ, tôi nhìn kỹ hắn. Mái tóc nâu ôm lấy đầu, có vẻ hấp dẫn, thật sự. Vai rộng... thật may là tôi không dính vào ầu ẩu với anh ta. Thật ra, ý tôi là lún sâu hơn vào ầu ẩu. Cánh tay vạm vỡ, thể hiện qua độ căng của vải quanh bắp tay. Cũng có thể đó chỉ là vì cái tư thế bị còng tay ra sau lưng mà thôi.

Như thể cảm nhận được sự có mặt của tôi, tên trộm quay về phía tôi. Tôi né khỏi cửa sổ, nhắm mắt. Mất anh ta sung vù. Khỉ thật. Tôi không hề có ý định đánh anh ta. Tôi không có kế hoạch gì hết, thực sự là thế... chỉ hành động bột phát lúc đó, tôi đoán vậy.

Sĩ quan Butch quay trở vào.

“Anh ta có cần chút đá không?” tôi thì thầm.

“Anh ta sẽ ổn thôi, thưa cô. Anh ta nói là anh ta sống ở nhà bên, nhưng chúng tôi sẽ đưa anh ta về đồn và xác minh câu chuyện của anh ta. Cô có thể cho tôi thông tin liên hệ không?”

“Chắc chắn rồi,” tôi trả lời rồi ghi lại số điện thoại của mình. Bảy giờ mấy lời của anh cảnh sát mới ngấm. *Sống ở nhà bên.*

Có nghĩa là tôi vừa hành hung hàng xóm mới của mình.

## CHƯƠNG 3

VIỆC ĐẦU TIÊN TÔI LÀM khi thức giấc là lặn khỏi giường và liếc qua nhà bên với cái đầu ong ong. Tất cả yên ắng. Không có dấu hiệu của sự sống. Cảm giác tội lỗi rộn lên cùng lúc với cơn nhức đầu bùng bùng khi tôi nhớ lại cái ánh nhìn sững sờ trên mặt tên trộm – hay người không phải trộm. Tôi phải gọi cho đồn cảnh sát để xem tình hình sao rồi. Có lẽ tôi nên báo cho bố, ông vốn là luật sư. Vẫn biết bố làm về thuế, nhưng đã sao. Margaret là luật sư bào chữa cho tội phạm. Đánh cược vào chị ấy có khi tốt hơn.

Khỉ thật. Ước gì tôi đừng đánh anh chàng đó. Thật ra thì. Tai nạn vẫn thường xảy ra. Anh ta lặn lút quanh ngôi nhà lúc nửa đêm, đúng không? Anh ta mong chờ cái gì? Chờ tôi mời vào uống cà phê chắc? Bên cạnh đó, biết đâu anh ta lại đang nói dối. Có khi “sống ở nhà bên” chỉ là câu chuyện lấp liếm. Có khi tôi vừa mới làm một việc tốt cho cộng đồng. Tuy thế, hành động phang vào người khác là điều mới mẻ với tôi. Tôi hy vọng anh ta không quá đau. Hoặc điên tiết.

Hình ảnh bộ váy, bộ váy tôi còn chưa kịp treo lên vì vụ lộn xộn đêm qua, tôi nhớ tới đám cưới của Kitty. Tới cả Andrews và Natalie, bên nhau. Tới Wyatt, bạn trai tưởng tượng mới của tôi. Tôi mỉm cười. Một anh người yêu giả nữa. Tôi lại làm thế nữa rồi.

Có thể bạn đã có ấn tượng rằng Natalie... thật ra thì, không phải là được nuông chiều quá đáng, mà là được bảo bọc quá. Bạn đã đúng. Con bé giành được sự ngưỡng mộ từ cha mẹ tôi, từ Margs, người không dễ dàng gì mà dành tình yêu cho người khác, và phải, thậm chí cả nội. Nhưng đặc biệt là từ tôi. Sự thực là, ký ức rõ rệt đầu tiên trong đời tôi là về Natalie. Lúc đó là sinh nhật bốn tuổi của tôi, nội đang hút thuốc trong bếp, ra vẻ như đang trông chừng chúng tôi trong khi bánh đang được nướng trong lò, mùi hương ấm áp

của vani hòa trộn không dễ chịu chút nào với mùi thuốc Kool Lights của nội.

Căn bếp tuổi thơ trong tôi có vẻ như một nơi rộng lớn đầy những kho báu tuyệt diệu và bất ngờ, nhưng địa điểm ưa thích của tôi là chạn thức ăn, một cái tủ dài, sẫm màu với các ngăn kéo nối từ sàn lên tận nóc. Thường thì tôi sẽ đi vào và đóng cửa lại, lặng lẽ ngon lành chén vụn sô cô la trong túi. Tự cái chạn đã như một ngôi nhà nhỏ, được hoàn thiện bằng các chai nước khoáng có ga và thức ăn cho chó. Marny, con cún giống Cocker Spaniel, sẽ chui vào cùng tôi, vẫy vẫy mẩu đuôi bé tí xíu khi tôi cho nó ăn thức ăn dạng hạt cho chó, thì thoảng tôi cũng xơi một viên. Có lúc mẹ mở cửa ra và rít lên, giật mình vì thấy tôi trong đó, cuộn tròn bên cạnh đồng thức ăn trộn và con cún. Ở đó lúc nào cũng cảm thấy thật an toàn.

Trở lại câu chuyện, vào sinh nhật thứ tư của tôi, lúc nội đang hút thuốc, tôi trốn trong chạn bát và đang chia gói Cheerios với Marny thì nghe tiếng cửa mở. Bố mẹ bước vào. Cả nhà rộn ràng hẳn lên... Mẹ đã đi vắng được mấy hôm, và rồi tôi nghe giọng mẹ gọi mình.

“Gracie, con đâu rồi! Chúc mừng sinh nhật bé yêu! Có người muốn gặp con đây này!”

“Cô bé sinh nhật của bố đâu rồi?” bố nói oang oang, “Không phải cô bé muốn nhận quà sao?”

Đột nhiên nhận ra mình nhớ mẹ đến thế nào, tôi lao ra khỏi ngăn tủ, vượt qua mấy cái căng gậy guộc của nội và ập về phía mẹ, mẹ đang ngồi bên bàn bếp, vẫn mặc áo khoác. Mẹ đang ôm một em bé quấn trong tấm chăn màu hồng.

“Quà sinh nhật của con!” tôi hét lên vui sướng.

Cuối cùng, người lớn giải thích cho tôi rằng em bé không phải chỉ dành cho tôi, mà còn cho cả Margaret và cho tất cả mọi người nữa. Thực ra quà cho tôi là một chú chó nhồi bông. (Sau ngày hôm đó, theo truyền thống của gia đình, tôi đặt chú chó nhồi bông đó vào cũi của em bé, làm vừa lòng bố mẹ bằng sự hào hiệp của mình.)

Nhưng tôi không bao giờ vượt qua được cảm giác rằng Natalie Rose là của mình, chắc chắn là nhiều hơn hẳn của Margaret, cảm giác ấy được Margaret, hồi đó bảy tuổi và sành sỏi khủng khiếp, cố tình bồi đắp nhằm thoát khỏi nghĩa vụ làm chị của mình. “Grace, em bé của em cần em kìa,”

chị sẽ gọi như thế mỗi lần mẹ nhờ dứt sữa chua cho Nat hay thay tã bẩn. Tôi chẳng ngại. Tôi thích được làm một người chị đặc biệt, được làm chị lớn sau bốn năm bị Margaret bắt nạt hay lừa gạt. Ý nghĩa sinh nhật của tôi từ đó xoay quanh Natalie và tôi, sự khởi đầu giữa chúng tôi, nhiều hơn là ngày tôi ra đời. Không, giờ sinh nhật tôi quan trọng hơn nhiều rồi. Đó là ngày tôi có Natalie.

Natalie khiến tất cả mọi người say mê. Một đứa nhỏ đẹp đến sững sốt, càng lớn con bé càng xinh đẹp, tóc mượt mà và vàng óng, đôi mắt xanh biếc lấp lánh, đôi má mịn màng như cánh hoa tulip, lông mi dài đến nỗi chạm cả tới đôi lông mày mềm mại. Từ đầu tiên con bé nói là Gissy, ai cũng biết là nó đang cố gọi tên tôi.

Lớn lên, con bé ngưỡng mộ tôi. Margaret, với tất cả sự cục cằn và tính khinh khỉnh của mình, là một người chị tốt, nhưng lại thiên về kiểu người gọi bạn ra một bên rồi giải thích cách làm sao để thoát khỏi rắc rối hay vì sao mà bạn không nên động vào đồ của chị ấy. Để cùng chơi, âu yếm, bầu bạn, Nat tìm đến tôi, và tôi thì còn hơn cả sẵn sàng ấy chứ. Bốn tuổi, con bé dành hàng giờ đồng hồ để cài cặp ghim vào mái tóc xoăn bất trị của tôi, ước thành lời rằng dòng suối êm ái của mình biến thành “một đám mây nâu tuyệt đẹp”, theo cách nói của con bé. Ở mẫu giáo, con bé đưa tôi tới giờ “*chia sẻ*”<sup>(1)</sup>, và vào *Ngày dành cho Người Đặc biệt*<sup>(2)</sup>, bạn biết ai đi cùng với con bé rồi đấy. Khi con bé cần người giúp đánh vần, tôi thay bố mẹ bịa ra mấy câu ngớ ngẩn để việc học được thú vị. Trong suốt những buổi biểu diễn múa ba lê, mắt con bé dò tìm tôi giữa đám khán giả, ở đó, tôi đang ngoác miệng cười đáp trả. Tôi gọi con bé là Nattie Bumppo, theo tên của vị anh hùng trong cuốn *Chàng thợ săn*, chỉ vào tên của con bé trong cuốn sách để cho nó thấy mình nổi tiếng thế nào.

(1) Show and tell: một hoạt động thường kỳ của trẻ mẫu giáo ở Mỹ. Trẻ mang một đồ vật đến lớp và kể về đồ vật trước lớp.

(2) Trẻ đưa một người đặc biệt của mình lên lớp để giới thiệu cho cả lớp.

Cứ thế tuổi thơ chúng tôi đi qua – Natalie hoàn hảo, tôi ngưỡng mộ, Margs cục cằn và có phần phớt đời. Rồi, khi Natalie 17 tuổi và tôi đang học năm thứ nhất ở trường William & Mary, tôi nhận được một cú điện thoại của mọi người ở nhà. Mấy hôm nay Natalie có vẻ tiêu tụy. Con bé không phải là người hay phàn nàn, nên cuối cùng, đến khi con bé thừa nhận rằng dạ dày

của mình đau khá nặng, mẹ mới gọi bác sĩ. Cả đời chưa tới được phòng khám thì ruột thừa của Nat vỡ. Cuộc phẫu thuật cắt ruột thừa thì rồi tung lên, vì chất dịch nhiễm trùng đã lan ra khoang bụng, kết quả là con bé bị viêm phúc mạc. Nó lên cơn sốt và mãi không hạ.

Khi mẹ gọi, tôi đang ở trong phòng ký túc, cách nhà chín tiếng đi ô tô. “Grace, về nhanh nhất có thể đi con.” mẹ hạ lệnh gọn gàng. Nat đã được chuyển sang phòng chăm sóc đặc biệt, và mọi thứ có vẻ không được khả quan.

Ký ức của tôi về chuyến về nhà đó là mớ hỗn độn rối tuếch. Một vị giáo sư lái xe đưa tôi tới sân bay quốc tế Richmond. Tôi không nhớ là vị nào, nhưng tôi có thể nhìn thấy bảng đồng hồ bụi bặm của chiếc xe đó rõ ràng như thể ngay bây giờ tôi đang ngồi trên cái ghế trước bọc nhựa vinyl nóng nực ấy, vết nứt trên kính chắn gió lười biếng chạy dài như dòng Mississippi cắt đôi nước Mỹ. Tôi nhớ mình khóc thút thít trên chiếc ghế nhựa trước cổng vào sân bay, hai tay nắm chặt khi máy bay ị ạch lăn bánh chậm chậm về phía điểm đỗ. Tôi nhớ khuôn mặt của Julian, bạn tôi, ở sân bay, đôi mắt mở to đầy nước và thấm đẫm cảm thông. Mẹ tôi, liêu xiêu bên ngoài buồng của Natalie ở bệnh viện, cha tôi, mặt xám ngoét và câm lặng, Margaret căng thẳng đứng khom lưng ở góc gần tấm nệm ngăn cách Natalie với bệnh nhân bên cạnh.

Và tôi nhớ Natalie, nằm trên giường, bị cả đồng dây nhợ và chăn che khuất, trông nhỏ bé và cô đơn đến nỗi trái tim tôi như muốn vỡ ra làm đôi. Tôi nắm tay con bé đưa lên miệng hôn, nước mắt tôi tuôn lũ chã trên tấm ga bệnh viện. “Chị ở đây rồi, Natalie Bumpo,” tôi thì thầm. “Chị ở đây rồi.” Con bé yếu quá, không trả lời được, ồm tới nỗi không mở nổi mắt.

Bên ngoài, một bác sĩ rì rầm với bố mẹ tôi bằng giọng ảo não, “...Áp xe... vi khuẩn... chức năng thận... số lượng bạch cầu... không tốt.”

“Lạy Chúa trên trời,” Margaret thì thầm phía trong góc. “Ôi, khỉ thật, Grace.” Mắt hai đứa ướt nhoe đi trong nỗi kinh hoàng tuyệt vọng vì cái khả năng mà chúng tôi không dám nghĩ tới. Natalie quý báu, cô bé ngọt ngào, tốt bụng, đáng yêu nhất trên đời, đang hấp hối.

Thời gian trôi qua nặng nề. Mấy ly cà phê cứ đầy rồi vơi, bình thuốc truyền của Natalie đã được thay, vết thương đã được kiểm tra. Một ngày nữa trôi qua. Con bé chưa tỉnh lại. Một đêm. Một ngày nữa. Tình hình tệ hơn.



Chúng tôi chỉ được cho phép vào mấy phút một lần rồi lại được mời ra căn phòng chờ góm ghế sồi sồi nhẽo, đầy những tạp chí cũ, ánh đèn huỳnh quang rọi không chừa một nét sợ hãi nào trên gương mặt chúng tôi.

Ngày thứ tư, một y tá lao vào phòng. “Gia đình Natalie Emerson, vào ngay!” cô hạ lệnh.

“Ôi, Chúa ơi,” mẹ tôi nói, mặt trắng bệch. Mẹ lão đảo, bố đỡ lấy mẹ và gần như kéo lê mẹ qua hành lang. Hoảng loạn vì em gái mình sắp ra đi, Margaret và tôi chạy lên trước bố mẹ. Cảm tưởng như mất cả năm trời mới đi hết được cái hành lang đó – mỗi hơi thở đều được xen lẫn lời cầu nguyện tuyệt vọng của tôi. *Lạy trời. Lạy trời. Không phải là Natalie. Lạy trời.*

Tôi đến nơi trước tiên. Em gái nhỏ của tôi, quả sinh nhật của tôi, đã tỉnh, đang nhìn tôi lần đầu tiên sau nhiều ngày, mỉm cười yếu ớt. Margaret loạng choạng phía sau tôi.

“Natalie!” chị bùng phát theo đúng kiểu điển hình. “Lạy Chúa trên cây thập giá, cả nhà nghĩ là em đã chết rồi!” Chị quay tứ phía và lao đi trừng phạt cô y tá đã tước đi mất cả chục năm tuổi thọ của chúng tôi.

“Nattie,” tôi thì thầm. Con bé đưa tay ra cho tôi, và bạn có thể cược rằng ngay lúc đó, chính tại đây, tôi đã hứa chắc chắn sẽ bày tỏ để Chúa trời biết được rằng tôi hạnh phúc nhường nào khi có lại được con bé.

“EM ĐÃ LÀM GÌ CỜ?” JULIAN HỎI. Chúng tôi đang tản bộ qua bốn tòa nhà trung tâm của Peterson, ăn bánh kem mơ Đan Mạch của quán Lala và nhấm nháp cà phê cappuccino. Tôi đã kịp làm bạn mình choáng váng với câu chuyện dùng gây nện người hàng xóm, trội hơn cả câu chuyện phiếm về món gà tikka masala thành công đến từng chi tiết.

“Em nói với con bé là em đang hẹn hò với một người Wyatt, một bác sĩ phẫu thuật nhi khoa.” Tôi cắn thêm một miếng bánh hầy còn ấm và làm bầm thỏa mãn.

Julian ngừng lại, mắt anh mở to đầy ngưỡng mộ. “Chao ôi.”

“Cũng khá là tuyệt đấy chứ, anh có thấy thế không?”

“Có,” anh nói. “Em không chỉ đứng lên chống tội phạm trong khu vực xóm giềng mà còn sáng tạo ra một chàng người yêu. Thật là một đêm bận rộn.”

“Chỉ ước gì em nghĩ ra chuyện đó sớm hơn.” tôi hỉ hả.

Julian cười toe toét, cúi xuống cho Angus một mẩu bánh và lại đi tiếp, rồi dừng lại trước nơi làm việc của anh. Sàn nhảy Jitterbug, nằm kẹt giữa một tiệm giặt khô và quán pizza Mario. Anh nhòm qua cửa sổ, kiểm tra xem mọi thứ đã nằm cả bên trong chưa. Một người phụ nữ đi đằng sau chúng tôi liếc nhìn Julian, quay đi, rồi lại ngoái nhìn lần nữa. Tôi mỉm cười âu yếm. Người bạn lâu năm nhất của tôi, dù hồi mới gặp trông béo lùn nhếch nhác, giờ lại giống như một Johnny Depp sạch sẽ nhẵn nhụi, và phản ứng của người phụ nữ nọ cũng khá điển hình. Than ôi, anh đồng tính, không thì tôi đã lấy và sinh con để cái cho anh từ lâu rồi. Cũng giống như tôi, Julian đã bị tình yêu thiêu rụi, dù ngay cả tôi, người bạn lâu năm nhất của anh, cũng không biết cụ thể về cuộc chia tay từ cách đây rất lâu của anh.

“Vậy giờ thì em là cô gái của chàng Wyatt?” anh nói, tiếp tục cuộc đi dạo. “Họ của anh ta là gì?”

“Em không biết,” tôi đáp. “Em chưa sáng tạo ra cái đó.”

“À, thế thì mình còn đợi gì nữa?” Julian nghĩ một phút. “Dunn, Wyatt Dunn.”

“Wyatt Dunn, bác sĩ y khoa. Em thích đấy,” tôi nói.

Julian quay lại, nở một nụ cười với người phụ nữ đi phía sau. Cô đỏ mặt và giả vờ làm rơi thứ gì đó. Chuyện đó xảy ra suốt. “Thế bác sĩ Wyatt trông như thế nào?” anh hỏi.

“À, anh ấy không quá cao... người ta cứ xem trọng cái khoản ấy quá, anh có nghĩ thế không?” Julian cười, anh ấy cao khoảng 1m77. “Dáng lênh khênh. Có má lúm. Không quá ưa nhìn nhưng có khuôn mặt rất thân thiện, anh hiểu không? Mắt xanh, tóc vàng. Đeo kính, anh có thấy được không?”

Nụ cười của Julian nhạt đi. “Grace. Em vừa miêu tả Andrews đấy.”

Tôi sặc cappuccino. “Em à? Điên thật. Được rồi, xóa cái đó đi. Cao, ngăm đen và đẹp trai. Không đeo kính. Ừm, mắt nâu.” Angus sửa một tiếng, xác nhận gu đàn ông của tôi.

“Anh đang nghĩ đến cái anh chàng bác sĩ đẹp trai người Croatia trong loạt phim truyền hình E.R.,” Julian nói.

“Ồ, được đấy, em biết anh muốn nói tới ai. Hoàn hảo. Phải, đó chính xác là Wyatt đến từng chân tóc.” Chúng tôi phá lên cười.

“Này, sáng nay Kiki có tham gia cùng bọn mình không?” anh nói.

“Không. Cô ấy gặp ai đó tối qua và thực sự nghĩ anh ta chính là Người Đó.” Julian nói đồng thanh với tôi mấy từ cuối cùng. Đó là thói quen của Kiki, cái kiểu lao vào yêu đương đến điên cuồng ấy. Cô ấy rất xuất sắc trong việc tìm được ra Người Đó, thường xuyên là khác, và thường là với kết quả thảm khốc, trở nên ám ảnh ở cuối buổi hẹn hò đầu tiên, làm cho người kia sợ phát khiếp vì nói về chuyện thiên trường địa cửu. Nếu lịch sử tự lặp lại (và thường thì là thế, giáo viên sử tôi đây biết khá rõ chuyện này), thì giờ này tuần sau cô ấy sẽ đang tan nát, và rất có thể sẽ đeo thêm luôn một lệnh cấm lại gần.

Vậy nên không có Kiki. Như thế cũng ổn. Julian và tôi có chung tình yêu với trang phục cổ điển và đồ cổ. Xét cho cùng thì tôi là một giáo viên lịch sử, thế nên việc này cũng hợp lý. Anh là một người đàn ông đồng tính và dạy khiêu vũ, nên việc đó cũng hợp lý nốt. Thả bộ dọc theo những con phố nghèo nàn và tĩnh lặng của Peterson, dừng lại ở các cửa tiệm tân thời, cảm nhận sự hứa hẹn của lá và hoa ở ngay góc phố, tôi thấy hạnh phúc. Sau một mùa đông dài, ướt át, được ra ngoài thật là thích.

Peterson, bang Connecticut, là một thành phố nhỏ bên bờ sông Farmington, chỉ dễ tìm với dân địa phương và những khách du lịch thông minh đọc bản đồ sành sỏi. Một thời nổi tiếng vì đã tạo nên nhiều lưỡi cày hơn bất cứ nơi nào trên trái đất xanh tươi của Chúa này, thị trấn đã đi từ thờ ơ hoang tàn tới quyến rũ lôi thôi trong tầm khoảng một chục năm qua. Con đường chính dẫn thẳng xuống sông, ở đó có một lối nhỏ để đi dạo. Thực tế là, tôi có thể về nhà bằng cách đi bộ dọc theo dòng Farmington, và cũng thường xuyên làm như vậy. Bố mẹ sống ở Avon, cách tôi năm dặm xuôi theo dòng, và thỉnh thoảng tôi cũng đi bộ tới đó.

Phải, tôi hài lòng với buổi sáng nay. Tôi yêu Julian, tôi yêu Angus, nó chạy lon ton vô cùng đáng yêu ở phía cuối sợi xích dẹt màu đỏ và tím. Tôi yêu cảm giác làm cho cả gia đình nghĩ rằng tôi đã quên hẳn được Andrew.

“Có khi em nên mua một hai bộ đồ mới,” tôi mơ màng bên ngoài cửa hiệu Chic Boutique. “Giờ em đang hẹn hò với một bác sĩ. Cái gì đó mà chưa ai từng mặc.”

“Chắc chắn rồi. Em sẽ cần thứ gì đó xinh xắn cho mấy cái chuyên khoa bệnh viện đó,” Julian tán thành ngay tắp lự. Chúng tôi tiến vào một cửa hàng, tôi ôm Angus trong tay, rồi khoảng một tiếng sau lại đi ra với linh kính những túi là túi.

“Em thích hẹn hò với Wyatt Dunn,” tôi nói, cười hết cỡ. “Thực ra, có khi em nên làm một cuộc tân trang hoàn toàn. Cắt tóc, làm móng tay, dưỡng móng chân... Chúa ơi, bao nhiêu năm rồi em không làm những cái đó. Anh nghĩ sao? Muốn đi cùng không?”

“Grace,” Julian nói, dừng một chút. Anh hít một hơi sâu, gật đầu với một người qua đường, rồi tiếp tục. “Grace, có lẽ chúng ta nên...”

“Ăn trưa thay cho việc đó?” tôi gợi ý, vỗ về Angus, nó đang liếm cái túi đựng giày mới của tôi.

Julian cười. “Không, anh chỉ đang nghĩ là có lẽ chúng ta nên thực sự cố gắng gặp gỡ ai đó. Cả hai chúng ta. Em biết đấy. Có lẽ chúng ta nên thôi phụ thuộc vào nhau quá nhiều và thực sự bước ra cuộc đời lần nữa thôi.”

Tôi không trả lời, Julian thở dài. “Nghe này, anh nghĩ là anh sẵn sàng rồi. Và em thì đang có một anh bạn trai tưởng tượng, à, như thế cũng dễ thương, nhưng... có lẽ đã đến lúc dành cho những thứ có thật rồi. Nói thế cũng không có nghĩa là mấy chàng bạn trai giả của em thì không hay ho.” Julian đã biết tôi từ rất lâu rồi.

“Phải,” tôi nói, chậm rãi gật đầu. Cái ý nghĩ về chuyện hẹn hò làm lưng tôi vã mồ hôi lạnh. Không phải là tôi không muốn yêu, kết hôn, tất cả những thứ như thế... Tôi chỉ ghét cái ý nghĩ về những gì người ta phải làm để tới được đó.

“Anh sẽ làm vậy nếu em cũng thế,” anh thúc. “Và nghĩ mà xem. Có khi lại có một Wyatt Dunn thật cho em ở ngoài kia. Em có thể lại yêu và Andrew sẽ không...” Giọng anh hạ dần, ánh mắt thăm màu đầy áy náy. “À, ai mà biết được chứ?”

“Hửn rồi. Phải. Chà.” Tôi nhắm mắt lại một thoáng. Hình dung ra Tim Gunn/ Atticus Finch/ Rhett Butler/ George Clooney. “Được rồi. Em sẽ thử.”

“Được. Thế thì. Anh sẽ về nhà và đăng ký trên một trang web hẹn hò, và em cũng thế.”

“Vâng thưa Tướng Jackson. Anh nói sao cũng được.” Tôi chào anh như một người lính, anh chào đáp lại, hôn lên má tôi và tiến về nhà.

Nhìn người bạn lâu năm bước đi, tôi khỏ sở choáng váng hình dung xem thế nào khi Julian là một nửa trong một cặp đôi hạnh phúc. Hình dung ra việc anh không ghé qua đôi lần một tuần, không nhờ tôi giúp ở buổi khiêu vũ dành cho người lớn tuổi ở Golden Meadows, không cùng tôi đi mua sắm mỗi sáng thứ Bảy. Một chàng bảnh bao nào đó sẽ thế vào vị trí của tôi.

Thế thì thật sự rất tệ. “Không phải là chúng ta ích kỷ hay thế nào hết,” tôi lầm bầm. Angus bị sợi xích đang rối tung trong túi tôi kéo căng. Con chó muốn khám phá Farmington, nhưng dòng sông đầy áp, trù phú và ồn ả tới nỗi cuốn được cả nó đi. Những ngọn chồi đỏ bung ra trên mấy cây phong đỏ, và chỉ vài bụi cây là thực sự có màu xanh. Mặt đất ẩm ướt, chim hót líu lo và nhảy chí chách trong mùa tìm bạn.

Người gần đây nhất tôi yêu là Andrew, và có cố đến mấy, tôi cũng không thể nhớ được mình đã cảm thấy thế nào khi chúng tôi mới yêu nhau. Tất cả những ký ức của tôi về anh đều đã tan nát, hiển nhiên rồi, nhưng dù sao... được thuộc về ai đó, một ai đó đúng là dành cho mình. Thực sự rất có ý nghĩa với tôi.

Julian có lý. Đã đến lúc để bắt đầu lại. Phải, tôi đã cố gắng thật nhanh một người để cặp kè trong đám cưới của Kitty. Nhưng một mối quan hệ thì lại khác. Tôi muốn gặp ai đó. Tôi *cần* được gặp ai đó, một người tôi có thể yêu thực lòng. Chắc chắn, đâu đó ngoài kia có một người sẽ thấy tôi là sinh vật đẹp dễ nhất trên đời, là người khiến cho trái tim anh rung động, khiến cho hơi thở của anh dịu dàng và khiến cho anh làm đủ những trò ngớ ngẩn. Một người nào đó giúp tôi đặt dấu chấm hết cho câu chuyện về Andrew.

Đến lúc rồi.

ĐÈN TRÊN MÁY TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG đang nhấp nháy thông báo khi tôi về đến nhà. “Bạn có năm tin nhắn,” chiếc máy thông báo. Chà. Như thế thì chẳng bình thường với tôi chút nào. Nat và Margaret mỗi người nhắn một tin – Nat đang nóng lòng được tụ tập với nhau và nghe kể về Wyatt; còn giọng Margaret nghe hơi mỉa mai hơn một chút. Tin số ba là từ mẹ, nhắc nhở tôi về buổi triển lãm nghệ thuật sắp tới của bà và gợi ý tôi đưa anh chàng bác sĩ đáng yêu tới cùng. Tin số bốn là của bố, giao nhiệm vụ cho tôi trong trận chiến tuần tới và cũng gợi ý tôi đưa Wyatt tới, vì hội Anh Em Chống Anh

Em thiếu người Yankee.

Có vẻ như gia đình tôi đã tiêu hóa câu chuyện về Wyatt của tôi tương đối ngon lành.

Tin nhắn cuối cùng là từ sĩ quan Butch Martinelli của Sở cảnh sát Peterson, yêu cầu tôi gọi lại. Ôi, khỉ thật. Tôi gần như đã quên mất vụ đó. Cú đập bằng gậy. Mồ hôi trán nhỏ thành giọt. Tôi quay số ngay lập tức và xin gặp viên hạ sĩ tốt bụng này.

“Vâng, cô Emerson. Tôi có một số thông tin về người đàn ông mà cô đã hành hung tối qua.”

Hành hung. Tôi đã *hành hung* một người. Cái gã tối qua còn là một tên trộm; giờ đã thành nạn nhân. “Phải rồi,” tôi nói, giọng the thé. “Không hẳn là tôi đã hành hung anh ta – nó giống một... hành động tự vệ nhằm chỗ hơn.” *Vì anh ta nói xin chào, mà chúng tôi có quen biết gì đâu nào?*

“Anh ta không làm gì phạm pháp cả,” viên sĩ quan tiếp tục, lờ tôi đi. “Rõ ràng là anh ta vừa mua ngôi nhà, khoảng cách thì xa, và chìa khóa đáng lẽ phải được để lại nhưng không có. Lúc đó anh ta đang tìm nó – đó là lý do anh ta đi loanh quanh.” Viên sĩ quan dừng lại một chút. “Chúng tôi giữ anh ta hết đêm vì không thể xác nhận câu chuyện đó cho tới sáng nay. Chúng tôi vừa thả anh ta khoảng nửa giờ trước.”

Tôi nhắm mắt lại. “Ừm... anh ta ổn chứ?”

“À, không có gì bị gãy cả, dù anh ta có một vết thăm đáng kể.”

“Ôi, lạy Chúa lòng lành!” Một cách kết bạn mới đáng yêu làm sao! Một ý nghĩ khác lóe lên trong tôi. “Ừm, sĩ quan Butch này?”

“Vâng?”

“Nếu anh ta không phạm pháp, vì sao anh lại bắt anh ta? Và giữ hết đêm? Đó là do cú điện thoại, phải không?”

Sĩ quan Butch không trả lời.

“À, tôi đoán là giờ anh ta có thể làm được rất nhiều việc mà không cần có lý do cụ thể, phải không?” tôi lấp bắp. “Đạo luật yêu nước, cái chết của quyền tự do công dân. Thực ra, ý tôi là...”

“Chúng tôi rất coi trọng những cuộc gọi 911, thưa cô. Có vẻ là cô đã dính vào một cuộc xích mích về thể chất với một người đàn ông. Chúng tôi cảm thấy việc này xứng đáng để được kiểm tra.” Giọng nói của anh có thoáng qua chút phê phán. “Thưa cô.”

“Phải. Tất nhiên rồi, anh sĩ quan. Xin lỗi. Cảm ơn vì đã gọi điện.”

Tôi liếc ra cửa sổ phòng ăn về phía ngôi nhà bên cạnh. Không hề có dấu hiệu sự sống. Thế là tốt, vì dù rõ ràng tôi cần phải xin lỗi, cái ý nghĩ phải gặp người hàng xóm mới làm tôi thất căng thẳng. Vì tôi mà anh ta phải ở một đêm trong tù. Ấn tượng ban đầu không được tốt đẹp lắm.

Vậy thì, được, tôi chẳng cần phải xin lỗi. Tôi đã làm cho anh chàng tội nghiệp mấy cái bánh sô cô la. Không phải là loại bánh sô cô la bất kỳ, mà là Bánh Đặc Biệt Nhiều Sô cô la của tôi, một cách chắc chắn có thể làm dịu đi bất cứ tâm hồn thương tổn nào.

Tôi quyết định không gọi lại cho bất cứ ai trong gia đình. Họ có thể nghĩ là tôi đi cùng Wyatt, trong khi tôi ở cùng Julian. Trừ việc là thay vì mỗi người đi một ngã. Wyatt và tôi đi xem phim. Chúng tôi đã đến một buổi chiếu phim, về nhà, và giờ thì đang âu yếm nhau. Rồi có lẽ chúng tôi sẽ lên kế hoạch ra ngoài ăn bữa tối sớm. Thú thực tôi thấy đó là một cách tuyệt vời để tận hưởng một chiều thứ Bảy.

“Nhanh nào, Angus, bé yêu,” tôi nói. Nó theo tôi vào bếp và ngồi phịch xuống sàn, lẩn quay ra để nhìn ngược tôi trong khi tôi bắt tay vào làm bánh sô cô la. Sô cô la Ghirardelli, không gì ngoài những thứ tốt nhất cho người mà tôi đã tống vào tù, gần một nửa cân bơ, sáu trứng. Tôi nấu chảy, khuấy, trộn và đặt giờ. Dành ba mươi phút kiểm tra thư, trả lời ba vị phụ huynh phản đối điểm số của con mình và muốn biết đứa con phi thường của họ cần phải làm gì để đạt điểm A trong lớp tôi. “Học chăm hơn?” tôi gợi ý với cái máy tính. “Tư duy nhiều hơn?” Tôi gõ vào một câu trả lời khéo léo hơn rồi nhấn nút Gửi.

Bánh sô cô la đã xong, tôi lấy chúng ra khỏi lò. Nhìn qua ngôi nhà kế bên, tôi quyết định rằng, phải, mình có thể đợi lâu hơn một chút. Rốt cuộc thì tôi còn phải chữa bài tập cơ mà. Phòng tắm được cọ rửa một chút cũng tốt. Đẳng nào thì bánh sô cô la cũng cần phải để nguội. Không việc gì phải vội vã chạy tới mà giờ đầu chịu bần cả.

Đâu đó khoảng tám giờ tối, đang lơ mơ ngủ gục trên đồng tài liệu của

Suresh Onabi về bản Tuyên ngôn Độc lập, tôi tỉnh dậy, Angus gà gât trên ngực, một nửa tờ giấy bị vò nát và nhai trong miệng con chó. “Ta đi thôi nào, cậu bé,” tôi nói, đặt nó xuống sàn và thu hồi lại phần bài làm mà nó đã ăn. Chết tiệt, Chính sách của tôi là nếu con chó *của tôi* ăn mất bài tập về nhà, tôi buộc phải cho là bọn trẻ đã làm bài tập rất tốt.

Đứng dậy, tôi nhòm qua cửa sổ phòng ăn. Không có ánh đèn từ nhà hàng xóm. Tim tôi dường như đập nhanh hơn, lòng bàn tay hơi rịn mồ hôi. Tôi tự nhắc mình rằng tối qua đơn giản là một sự hiểu lầm không may. Chắc chắn là chúng tôi sẽ có thể làm hòa. Tôi xếp bánh sô cô la vào một chiếc đĩa xinh xắn và lấy một chai rượu trên kệ bếp xuống, nhốt Angus vào hàm rượu để nó không thể ra ngoài và cản người đàn ông nọ rồi bỏ chạy với lễ vật cầu hòa của mình. Bánh sô cô la và rượu. Bữa sáng của những nhà vô địch. Người đàn ông nào có thể từ chối chứ?

Rảo bước sang số nhà 36 đường Maple cũng khá là đáng sợ, thật thế... via hè vỡ nát, ngôi nhà xập xệ, bãi cỏ dài, ai mà biết được, có thể đầy rắn rết gì đó, sự im lặng tuyệt đối lơ lửng bên trên ngôi nhà như một con thú đói ăn tàn độc. *Thư giãn nào, Grace. Không có gì phải sợ cả. Chỉ cần thể hiện là một hàng xóm tốt và xin lỗi vì đã phang vào đầu người ta là xong.*

Hiên trước nhà mệ tôi vồng xuống, các bậc thêm mềm và mục nát. Tuy thế, chúng vẫn nâng được trọng lượng cơ thể tôi khi tôi lặng lẽ và cẩn thận xoay xở bên trên. Tôi gõ vào cửa trước bằng cùi chỏ, vì tay tôi đã bận cả, rồi đứng chờ. Tim tôi đập thình thịch trong lồng ngực. Tôi nhớ lại cái cảm giác hơi... giật mình... khi nhìn người-không-phải-trộm đó lúc anh ta bị còng tay và ngồi trên hiên nhà tôi... mái tóc bờ liềm trẻ trung, bờ vai rộng. Và vào giây phút trước khi tôi đánh anh ta... anh ta trông thật đáng mến. *Chào, anh ta nói. Xin chào.*

Không ai trả lời tiếng gõ cửa yếu ớt của tôi. Tôi hình dung ra điều mà mình muốn xảy ra nhất. Rằng anh ta ra mở cửa, và tiếng nhạc êm ái – chúng ta hãy để cho nó là ghita Nam Mỹ nhé – lọt ra ngoài. Khuôn mặt hàng xóm của tôi, chỉ lộ một chút xiu vết thâm dưới một mắt, gần như không nhận ra được, sẽ sáng lên khi nhận ra tôi. “Ồ, hàng xóm của tôi đây mà!” anh ta sẽ thốt lên với một nụ cười rạng rỡ. Tôi sẽ xin lỗi, anh sẽ cười xòa. Mùi gà nướng với tôi thoảng qua. “Cô muốn vào trong không?” Tôi sẽ đồng ý, xin lỗi một lần nữa vì sai lầm không may của mình, anh sẽ phất tay cho qua. “Chuyện đó có thể xảy ra với bất cứ ai mà,” anh sẽ nói vậy. Chúng tôi sẽ tán dóc, ngay lập tức thấy thoải mái với nhau. Anh sẽ nhắc tới việc anh yêu chó,



ngay cả bọn chó sục đầy những vấn đề về cách hành xử. Một ly rượu sẽ được rót ra cho cô hàng xóm đáng yêu.

Thấy không? Trong tâm trí tôi, người đó và tôi đã sẵn sàng trở thành những người bạn tuyệt vời, có khi còn hơn thế.

Bất hạnh thay, có vẻ như anh ta không có nhà, thế nên anh ta vẫn tiếp tục không được biết về thực tế dễ chịu đó.

Tôi gõ cửa lần nữa, dù thật khế, bởi nếu không kể đến mấy ảo mộng dịu ngọt thì thực ra tôi cảm thấy có chút nhẹ nhõm vì mình không cần phải gặp anh ta. Đặt “lễ vật” phía trước cửa, tôi rón rén lùi lại mấy bậc cấp mục nát.

Giờ khi đã biết anh ta không có nhà, tôi nhìn kỹ xung quanh hơn. Ánh đèn rọi xuống kỳ quái và mờ ảo. Tôi chưa bao giờ sang tới đây, nhưng hiển nhiên, tôi đã đi loang quanh ngôi nhà. Chẳng ai để mắt tới nó đã lâu... ngói trên mái đã bị mất, và cửa sổ trên lầu thì được che bằng tấm nhựa. Hàng rào mắt cáo bên dưới cổng vòm thưa như một cái miệng lòng bùng thiếu răng.

Đêm đó thật đẹp và êm đềm. Mùi ẩm ướt của cơn mưa từ phía xa choán đầy không khí, lẫn với mùi nồng nồng của dòng sông, và xa xa, bài hát của lũ ếch cây càng khiến cho màn đêm thêm quyến rũ. Ngôi nhà này đã có thể rất duyên dáng, tôi nghĩ, nếu có ai đó tu sửa lại. Có lẽ hàng xóm của tôi đã ở đây để làm chính điều đó. Có lẽ nó sẽ trở thành một viên ngọc.

Lối nhỏ đổ nát bằng xi măng dẫn từ phía đường lên tiếp tục chạy vòng quanh bên trái ngôi nhà. Không có dấu hiệu gì của người đó. Thế nhưng, cái cào lại nằm chắn ngang ngay lối đi. Ai đó có thể vấp vào, tôi nghĩ. Vấp, ngã, đập đầu vào chậu tắm chim ung đơ cách đó chỉ vài thước, nằm đầm đìa máu trên bãi cỏ... Anh ta chịu đựng thế chưa đủ sao?

Tôi bước tới và nhặt nó lên. Thấy chưa? Đã là người hàng xóm tốt rồi đây.

“Mấy cái đó là từ cô mà ra à?”

Giọng nói làm tôi giật mình tới mức quay phắt lại. Khốn thay, tôi vẫn đang cầm cái cào trong tay. Đen hơn nữa, cán cầm bằng gỗ đập trúng ngay vào bên cạnh mặt anh ta. Anh ta loạng quạng lùi lại, sững sốt, chai rượu tôi mới bỏ lại bên cửa trượt khỏi nắm tay anh ta và vỡ tan tành trên lối đi, xóa tan mất mùi của mùa xuân.

“Úi,” tôi ghen giọng.

“Lạy Chúa, cái cô này,” hàng xóm mới của tôi gần giọng, xoa xoa cằm. “Cô bị làm sao vậy hả?”

Tôi nhăn nhó ngó gương mặt anh ta. Mắt anh ta vẫn sưng vù và thậm chí dưới ánh đèn mờ ảo, tôi còn thấy được vết thâm. Ấn tượng rõ rệt đến phát bực.

“Chào,” tôi nói.

“Chào,” anh ta cảm cái.

“Ừm, thật ra thì... Chào mừng tới khu này,” tôi the the, “ Ừm... Anh... Ồn chứ? ”

“Không, thực tế là thế.”

“Anh có cần chút đá không?” tôi hỏi, tiến một bước lại phía anh ta.

“Không.” Anh ta lùi một bước tự vệ.

“Coi này,” tôi nói, “Tôi rất xin lỗi. Tôi chỉ ghé qua đề... thật ra là, để nói rằng tôi xin lỗi.” Tôi không khỏi chột dạ bởi cái sự trớ trêu vì lại làm anh ta bị thương thêm trong khi đang thực thi nhiệm vụ xin được khoan dung, và tôi xô ra một tràng cười căng thẳng, nghe cực giống với lúc Angus khạc ra cỏ.

Người đó chẳng nói chẳng rằng, chỉ nhìn, còn tôi bất chợt nghĩ rằng cái nhìn hung bạo đó là có vẻ... nóng bỏng. Anh ta mặc quần jean, áo phông sáng màu, và phải, cánh tay anh ta thật đẹp. To, mạnh mẽ, cơ bắp vạm vỡ, không phải kiểu quá gân guốc đến nứt toạc ra, gọi lên hàng vô số giờ tập thể hình cực nhọc trước gương. Không. Đó là cánh tay của người lao động. Cánh tay công nhân xây dựng. Cánh tay của người-đàn-ông-biết-sửa-ô-tô. Một hình ảnh về Russell Crowe trong phim *Bí mật Los Angeles* lóe lên trong óc. Bạn còn nhớ lúc chàng ngồi trên ghế sau ở cuối cảnh phim, miệng bị trói chặt và không thể nói được không? Tôi thấy cảnh đó *rất* gợi tình.

Tôi lại nuốt nước bọt. “Chào, tôi là Grace,” tôi nói, cố gắng để bắt đầu lại. “Tôi muốn xin lỗi về việc... tôi qua. Tôi rất tiếc. Và tất nhiên, tôi xin lỗi lần nữa, cho tất cả những việc này. Rất xin lỗi.” Tôi liếc xuống chân, anh ta đi chân trần. “Tôi nghĩ anh đang chảy máu đấy. Chắc anh giẫm lên mảnh

thủy tinh rồi.”

Anh ta nhìn xuống, rồi đưa một cái nhìn dửng dưng về phía tôi. Cứ gọi tôi là hoang tưởng đi, nhưng trông anh ta có vẻ chán ngán.

Tất cả chỉ cần có thể. Bầm tím, chảy máu, bốc mùi như một kẻ vô gia cư nghiện rượu, và rõ nhất là thái độ ghét bỏ. Tôi bị gã này hấp dẫn không thể cưỡng lại được. Má tôi nóng bừng lên, thật mừng vì ánh sáng chỉ mờ mờ tỏ tỏ.

“À,” tôi chậm rãi nói. “Nghe này. Tôi thực sự xin lỗi. Lúc đó trông như thể anh đang định đột nhập vào nhà... vậy thôi.”

“Có lẽ lần sau cô nên tỉnh táo khi gọi cảnh sát,” anh ta đáp.

Miệng tôi há hốc. “Tôi tỉnh mà! Tôi không hề say.” Tôi ngừng lại. “Gần như thế.”

“Tóc cô thì xỏ cả ra, người toàn mùi rượu gin, và cô đánh vào mặt tôi bằng một cái gậy chống. Cô nghe có giống như là tỉnh táo không?”

Lưng tôi toát mồ hôi ròng ròng. “Thực ra đó là cây gậy chơi hockey, và tóc tôi lúc nào cũng vậy cả. Anh cũng thấy đấy.”

Anh ta đảo mắt. Thật ra chỉ đảo bên mắt không bị sung. Hẳn là động tác đó khá đau đớn, vì anh ta nhắm mắt.

“Chỉ là... anh trông rất khả nghi, thế thôi. Tôi không say. Váng đầu, có thể là thế, phải. Một chút xiu, có.” Tôi nuốt nước bọt. “Mà lúc đó là quá nửa đêm rồi, và anh chắc chắn không có chìa khóa, phải không? Vậy nên... anh biết đấy. Như thế trông rất khả nghi. Chỉ có vậy thôi. Tôi xin lỗi vì khiến anh bị nhốt cả đêm trong tù. Rất, rất xin lỗi.”

“Được rồi,” anh ta càu nhàu.

Tốt, thật ra không hẳn dễ chịu như cảnh mộng uống rượu, ghita Nam Mỹ của tôi, nhưng cũng được cái gì đó. “Vậy,” tôi nói, quyết tâm rằng chúng tôi nên chia tay một cách vui vẻ. “Xin lỗi. Tôi chưa rõ tên anh.”

“Tôi đã nói đâu,” anh nói, khoanh tay đứng nhìn.

Tuyệt. “Được rồi. Rất vui được gặp anh, dù tên anh có là gì. Chúc buổi

tôi tốt lành.” Anh ta vẫn không nói gì. Thật cẩn trọng, tôi đặt cái cào xuống, cố rặn cười, đi vòng qua mảnh vỡ của chai rượu, qua *anh ta*, mỗi bước đi là một bước khổ sở. Đoạn đi về nhà, dù chỉ là mấy thước mà sao thấy thật dài. Tôi đã có thể đi tắt qua sân, nhưng vẫn còn đó câu hỏi về đám cỏ dài ẩn giấu lũ rắn.

Anh ta không nói thêm lời nào, và từ khoe mắt, tôi có thể thấy anh ta cũng chẳng thêm di chuyển. Được thôi. Anh ta không thân thiện. Tôi sẽ không mời anh ta tới buổi dã ngoại của khu trong tháng Sáu tới. Vậy đó.

Trong một thoáng, tôi hình dung ra mình đang kể cho Andrew về chuyện này. Khiếu hài hước sắc bén của Andrew vẫn luôn khiến tôi bật cười, anh chắc sẽ rú lên vì vụ xin lỗi hồng bét này. Nhưng không. Andrew sẽ không nghe những câu chuyện của tôi nữa. Để dập tắt hình ảnh của Andrew, tôi gọi hình ảnh Wyatt Dunn lên trong đầu. Wyatt tóc sẫm, dịu dàng, người sở hữu khiếu hài hước đáng yêu và trái tim rất, rất nồng ấm, là bác sĩ của trẻ thơ và vân vân...

Cũng như đã từng xảy ra thời mới lớn đau khổ của tôi, anh bạn trai tưởng tượng cuốn đi ít nhiều cảm giác khó chịu mà người hàng xóm cáu bẳn mới bị tôi làm sưng đầu lần hai gây ra.

Và dù biết quá rõ ràng Wyatt Dunn không có thật, tôi cũng biết rằng một ngày nào đó, tôi sẽ tìm được một người tuyệt vời. Hy vọng thế. Có lẽ thế. Ai đó tốt hơn Andrew, có thể đẹp trai hơn anh chàng hàng xóm cáu kỉnh của tôi, và cũng tuyệt vời hơn Wyatt, chỉ nghĩ đến đó thôi tôi cũng vui vẻ lên một chút.

## CHƯƠNG 4

ANDREW VÀ TÔI GẶP NHAU ở Gettysburg – đúng ra là trong một màn tái hiện cuộc chiến ở hội chợ Connecticut. Anh được cử vào vai một người lính không tên ở phe miền Nam, được hướng dẫn hét, “Cầu Chúa trừng phạt cuộc chiến của lũ xâm lược miền Bắc này!” rồi ngã xuống chết sau loạt đại bác đầu tiên. Tôi là đại tá Buford, người anh hùng thầm lặng của ngày đầu tiên trong trận Gettysburg, và bố tôi là Đại tướng Meade. Đó là cuộc tái diễn lớn nhất ở ba bang và chúng tôi có đến hàng trăm người (đừng ngạc nhiên quá, những chuyện này rất phổ biến mà). Năm đó, tôi là thư ký của Hội Anh Em Chống Anh Em và trước trận chiến, tôi chạy qua chạy lại

với tấm bìa kẹp hồ sơ, đảm bảo là mọi người đều đã sẵn sàng. Rõ ràng, tôi đã rất dễ thương... ít nhất đó là điều mà về sau Andrew Chase Carson nói lại với tôi.

Tám tiếng sau khi chúng tôi bắt đầu và khi đã có đủ xác lính rải rác trên chiến trường, bố cho phép những người chết đứng dậy và một người lính miền Nam tiến lại phía tôi. Khi tôi chỉ ra rằng hầu hết lính Nội chiến không đi giày hăng Nikes, anh ta cười to, tự giới thiệu và mời tôi đi uống cà phê. Hai tuần sau, tôi yêu.

Về mọi mặt, đó là mối quan hệ tôi vẫn luôn hình dung. Andrew thận trọng, ít nói, trông dễ mến hơn là đẹp trai, với tiếng cười truyền cảm và vẻ ngoài tươi vui. Anh thuộc dạng người gầy khảnh khiu, với cái cổ mỏng manh ngọt ngào, tôi thích ôm chặt lấy anh, cảm giác về mấy chiếc xương sườn khiến tôi thấy muốn chăm sóc và bảo vệ anh. Cũng giống như tôi, anh là người hâm mộ lịch sử - anh là một luật sư về bất động sản cho một hãng lớn ở New York. Chúng tôi thích những món ăn giống nhau, những bộ phim giống nhau và đọc những cuốn sách giống nhau.

Bạn thắc mắc về quan hệ thể xác? Cũng ổn. Thường xuyên, nồng nhiệt vừa đủ, tương đối thỏa mãn. Andrew và tôi đều thấy người kia hấp dẫn, có chung sở thích và những cuộc trò chuyện tuyệt vời. Chúng tôi cười. Chúng tôi nghe những câu chuyện về công việc và gia đình của nhau. Chúng tôi thực sự, thực sự đã rất hạnh phúc. Dù sao tôi cũng đã nghĩ vậy.

Nếu có sự ngăn ngừa nào từ phía Andrew thì tôi cũng chỉ nhận ra về sau này. Nếu như anh có nói điều gì với chỉ chút xiu nghi ngại thì tôi cũng chẳng nhận ra. Không nhận ra cho tới tận sau này.

Natalie ở Stanford suốt quãng thời gian tôi yêu Andrew, con bé đã tốt nghiệp trường Georgetown một năm trước. Do kinh nghiệm suýt chết của con bé, nó trở nên càng quý báu hơn với tôi, và em gái tôi tiếp tục khiến cả nhà rạng danh vì những thành tích học tập của mình. Trí thông minh của tôi không được thể hiện rõ ràng lắm, chỉ trừ với môn lịch sử Mỹ. Tôi giỏi giải đáp, những câu hỏi kiến thức tổng hợp và có thể làm chủ bản thân trong những bữa tiệc cocktail, những việc kiểu như vậy. Margaret, mặt khác, lại thông minh kiểu sắc bén, đáng sợ. Chị tốt nghiệp ở vị trí thứ hai của trường luật Harvard và đầu quân cho phòng bào chữa tội phạm ở hãng luật mà cha tôi là đối tác, khiến ông tự hào không sao nói hết.

Nat pha trộn giữa cả hai. Thông minh một cách nhẹ nhàng, có năng khiếu một cách thâm lặng, con bé chọn kiến trúc, một sự hòa trộn hoàn hảo giữa nghệ thuật, cái đẹp và khoa học. Tôi nói chuyện với nó ít nhất hai lần một tuần, gửi thư điện tử hàng ngày và ghé thăm mỗi khi nó chọn ở lại California trong kỳ hè. Con bé mới thích nghe kể về Andrew làm sao! Con bé mới vui mừng làm sao khi chị của mình đã gặp được Người Đó!

“Cảm giác đó như thế nào ạ?” một đêm nọ con bé hỏi tôi trên điện thoại.

“Cái gì cảm giác thế nào?” tôi hỏi.

“Ở bên tình yêu của đời chị, ngốc ạ.” Tôi có thể nghe thấy giọng cười của con bé và cười hết cỡ đáp trả.

“Ôi, tuyệt lắm. Rất là... hoàn hảo. Và dễ dàng nữa, em biết không? Bọn chị chẳng bao giờ cãi nhau, không giống như bố với mẹ.” Khác với bố mẹ tôi là một dấu hiệu rõ ràng rằng Andrew và tôi đã đi đúng hướng.

Nat cười lớn. “Dễ dàng hả? Nhưng cuồng nhiệt nữa, đúng không ạ? Tim chị có đập nhanh hơn khi anh ấy bước vào phòng chị không? Chị có đỏ mặt khi nghe giọng anh ấy trên điện thoại không? Da chị có râm ran khi anh ấy chạm vào chị không?”

Tôi ngừng một chút. “Hẳn rồi.” Tôi có cảm thấy những thứ đó không? Chắc chắn là có rồi. Tất nhiên là có chứ. Hay tôi *đã từng*, những cảm giác mới mẻ mê mê đó đã lớn lên thành một cái gì đó khác, đúng ra là... thoải mái hơn.

Sau bảy tháng gắn bó, tôi chuyển tới căn hộ của Andrew ở West Harford. Ba tuần sau, chúng tôi đang xem phim *Phù thủy xứ Oz* trên kênh HBO – được rồi, không phải là chương trình lãnh mạn nhất, nhưng dù sao, chúng tôi cũng đã âu yếm nhau trên ghế bành, và điều đó thật đáng yêu – thì Andrew quay sang tôi và nói, “Anh nghĩ là chúng mình có lẽ nên kết hôn, em nghĩ sao?”

Anh mua cho tôi một chiếc nhẫn xinh xắn. Chúng tôi nói chuyện với hai gia đình và chọn ngày Lễ Tình nhân, sáu tháng nữa, làm ngày cưới. Cha mẹ tôi rất hài lòng – Andrew có vẻ vững vàng và chắc chắn, rất đáng tin cậy. Anh là một luật sư cho doanh nghiệp, một công việc rất ổn định, lương rất cao, điều đó giúp xua đi nỗi lo của bố tôi rằng đồng lương giáo viên rồi sẽ khiến tôi thành vô gia cư. Andrew, là con một, được cha mẹ hết mực tôn thờ,

và dù không thẳng hoa như kiểu cha mẹ tôi, họ cũng đủ thân thiện. Margaret và anh nói chuyện về luật, Stuart có vẻ thích công ty của anh. Ngay cả nội cũng thích anh như thích một con người.

Chỉ có Natalie là chưa từng gặp anh, con bé vẫn mắc kẹt ở Stanford như mọi khi. Con bé nói chuyện với Andrew trên điện thoại khi tôi gọi để thông báo rằng chúng tôi đã đính hôn, nhưng chỉ có thể.

Cuối cùng, con bé về nhà. Đó là dịp Lễ Tạ ơn, và khi Andrew cùng tôi tới buổi gặp gia đình, mẹ chào đón chúng tôi ở cửa cùng với cả tràng phàn nàn thường trực về việc mẹ phải dậy sớm thế nào để đặt “cái con chim chết tiệt” vào lò nướng, mẹ phải nôn khan trong lúc nhồi nó ra sao, còn bố thì thật là vô dụng thế nào. Bố đang xem một trận bóng và lơ mẹ đi, Stuart chơi piano trong phòng khách còn Margaret ngồi đọc.

Và rồi Natalie lao như bay xuống cầu thang, hai cánh tay dang rộng vỗ lấy tôi trong một cái ôm thật chặt. “Gissy!” con bé hét lên.

“Nattie Bumpo!” tôi thốt lên, ghì chặt con bé.

“Đừng có hôn em, em đang bị cảm,” con bé nói, đứng lùi ra. Mũi con bé đỏ ửng, da hơi khô, được bọc trong bộ quần chun ấm và áo khoác dài của bố, thế nhưng con bé vẫn xoay xở được để trông xinh đẹp hơn cả cô bé Lọ Lem trong buổi dạ hội, mái tóc vàng hoe mềm mại được buộc đuôi ngựa cao, đôi mắt xanh trong không bị lớp trang điểm át đi.

Andrew nhìn con bé một cái và đánh rơi cái bánh mà anh đang cầm đúng theo nghĩa đen.

Tất nhiên, đĩa đựng bánh rất trơn. Đĩa hãng Pyrex, bạn có biết không? Và mặt Natalie ửng lên như thế là bởi vì... à, vì con bé bị cảm, và không phải đỏ ửng và nóng ran là một phần hậu quả của cảm hay sao? Tất nhiên là thế rồi. Sau đó, đương nhiên, tôi công nhận rằng chẳng phải do cái đĩa Pyrex trơn tuột nào hết. Nhìn một cái tôi đã biết đó là tiếng sét ái tình.

Natalie và Andrew ngồi đối diện ở hai đầu của bàn ăn trong Lễ Tạ ơn. Khi Stuart mở một trò chơi đồ chữ ra và hỏi họ có muốn chơi sau bữa tối không, Andrew nhận lời và Natalie ngay lập tức từ chối. Ngày hôm sau, chúng tôi đi chơi bowling, và họ không hề nói chuyện với nhau. Sau đó, chúng tôi đi xem phim, và họ ngồi cách xa nhau hết sức. Họ tránh đi vào phòng nếu người kia đang ở đó.

“Thế em nghĩ sao?” tôi hỏi Natalie, vờ như mọi chuyện đều bình thường.

“Anh ấy rất tuyệt,” con bé nói, gương mặt lại đỏ bừng lần nữa. “Rất đáng yêu.”

Với tôi thế là đủ tốt rồi. Tôi không cần phải nghe thêm nữa. Rốt cuộc thì sao lại nói chuyện về Andrew chứ? Tôi hỏi con bé về trường học, chúc mừng vì con bé giành được suất thực tập ở Cesar Pelli và một lần nữa kinh ngạc vì sự hoàn hảo, vì khối óc và trái tim nhân hậu của con bé. Cuối cùng thì tôi vẫn luôn là người hâm mộ cuồng nhiệt nhất của em gái mình.

Andrew và Natalie gặp nhau lần nữa trong dịp Giáng sinh, ở đó, họ tránh nhánh tầm gửi như thể nó là cây quyền trượng hào nhoáng bằng uranium vậy, và tôi vờ như không thấy phiền hà gì. Giữa họ chẳng thể có gì hết, bởi vì anh là chồng chưa cưới của tôi còn con bé là em gái tôi. Khi bố bảo Nat đưa Andrew xuống ngọn đồi phía sau bằng chiếc xe trượt tuyết cũ của chúng tôi và cả hai đều không thể tìm được cách ra khỏi xe, tôi đã cười nghiêng ngả khi họ đâm sầm và lăn lông lốc, rồi thành ra quần lấy nhau. Không, không, chẳng có gì ở đó cả.

Chẳng có gì cái khi mốc ấy.

Tôi không định nói gì hết. Mỗi lần cái giọng nói khe khê châm chích trong đầu tôi gợi chuyện đó lên, thường là vào lúc ba giờ sáng, tôi lại bảo nó rằng nó đã sai. Andrew vẫn ở ngay đây với tôi. Anh yêu tôi. Tôi vờ tay ra và chạm vào khuỷu tay gồ ghề của anh, cái cổ ngọt ngào của anh. Những gì có giữa chúng tôi là thật. Nếu Nat có lỡ phải lòng anh... thì thật ra... Ai có thể trách con bé được chứ?

Lễ cưới của tôi sẽ diễn ra trong mười tuần nữa, rồi tám, rồi năm. Thiệp mời đã gửi đi. Thực đơn đã chốt. Váy áo đã chọn.

Và rồi, hai mươi ngày trước lễ cưới, Andrew đi làm về. Tôi có cả chồng bài kiểm tra đặt cạnh trên mặt bàn bếp, và anh đã rất chu đáo mang về nhà một ít đồ ăn Ấn Độ. Anh thậm chí còn bày thức ăn ra, rưới nước sốt thơm lừng lên cơm, đúng như cách tôi thích. Và rồi những lời khùng khiếp tuôn ra.

“Grace... chúng ta cần phải nói chuyện,” anh nói, nhìn chằm chằm vào món hành *kulcha*. Giọng anh run run. “Em biết là anh quan tâm đến em rất nhiều mà.”



Tôi đông cứng, không ngẩng lên khỏi xấp bài kiểm tra, mấy từ đó mang điềm báo xấu không kém gì những lời Sherman nói tại Georgia<sup>(1)</sup>. Cái giây phút tôi vẫn tránh để không nghĩ tới cuối cùng đã ập đến. Biết rằng mình sẽ không bao giờ còn nhìn Andrew như cũ được nữa, tôi không thể thở được bình thường. Tim tôi nổi trống điên cuồng.

(1) Ở đây nhân vật nói đến trường Sherman trong chiến dịch Savannah của Cuộc Nội chiến.

Anh *quan tâm* tới tôi. Tôi không biết các bạn thì thế nào, các cô gái của tôi, nhưng khi một anh chàng nói *Anh quan tâm tới em nhiều lắm* thì với tôi nó có vẻ như những điều tồi tệ nhất sắp sửa ào ào tuôn xuống. “Grace,” anh thì thầm, tôi cố gắng không nhìn anh. Trong khi món bánh mì tỏi Ấn Độ chưa hề được đựng tới của chúng tôi nguội dần, anh nói với tôi rằng anh không biết chắc phải nói điều này thế nào, nhưng anh không thể cưới tôi.

“Em hiểu,” tôi nói xa xăm. “Em hiểu.”

“Anh rất xin lỗi, Grace,” anh thì thầm, và quý hóa thay, mắt anh rơm rớm nước.

“Có phải vì Natalie không?” tôi hỏi, giọng bình thản và vô cảm.

Ánh nhìn của anh rơi xuống sàn, mặt anh đỏ ran, và bàn tay run lên khi anh lùa nó qua mái tóc mềm của mình. “Tất nhiên là không rồi,” anh nói dối.

Và chuyện là như thế đấy.

Hai chúng tôi mới mua căn nhà trên phố Maple, mặc dù vậy chúng tôi còn chưa ở đó ngày nào. Như là một phần trong thỏa thuận ly hôn của chúng tôi hoặc theo cách mọi người vẫn nói – tiền bồi thường, tiền đền bù, phí tổn tinh thần – anh để tôi giữ phần tiền đặt cọc của anh. Bố tôi rà soát lại tình hình tài chính của tôi nhằm khai thác một vài khoản chung mà ông nội tôi để lại cho tôi, qua đó làm giảm phần tiền thế chấp để tôi có thể giành quyền sở hữu và chuyển về ở trong ngôi nhà này. Một mình.

Natalie hoàn toàn suy sụp khi biết chuyện. Tất nhiên tôi không kể cho nó về lý do chia tay. Con bé lắng nghe tôi nói dối về lý do chia tay... *có gì không đúng... chưa thực sự sẵn sàng... chưa thực sự chắc chắn.*

Nó chỉ có đúng một câu hỏi nhỏ khi tôi giải thích xong. “Anh ấy có nói gì nữa không?”

Chắc chắn là vì nó biết tôi không phải người nói lời chia tay. Con bé biết tôi rõ hơn ai hết. “Không,” tôi trả lời dứt khoát. “Chỉ là... không có duyên phận thôi. Sao cũng được.”

Natalie không có liên quan gì cả, tôi quả quyết với bản thân như vậy. Đó chỉ là vì tôi chưa tìm đúng. Người Đó, bởi Andrew trông có hoàn hảo đến đâu, cảm xúc tôi dành cho Andrew có hoàn hảo đến đâu cũng chỉ là giả dối. “Không phải thế,” tôi nghĩ khi ngồi đây giữa phòng khách mới sơn trong ngôi nhà mới mua của mình, thưởng thức bánh sô cô la và xem phim tài liệu của Ken Burn về cuộc Nội chiến cho đến khi tôi nhớ lại được. Andrew không phải Người Đó. Tốt thôi. Tôi sẽ tìm ra Người Đó, bất kể anh ta ở đâu, và, hây. Sau đó, cả thế giới sẽ biết tình yêu là thế nào, khôn nạn thật.

Natalie hoàn thành việc học và trở lại khu Đông. Con bé sở hữu một căn nhà nhỏ xinh xắn ở New Haven và bắt đầu công việc. Chúng tôi thường xuyên gặp nhau, và tôi rất vui vì điều đó. Con bé không phải là người phụ nữ khác... nó là em gái tôi. Người tôi yêu nhất trên đời. Món quà sinh nhật của tôi.

## CHƯƠNG 5

VÀO CHỦ NHẬT, tôi gặp vận xui phải tham dự buổi mở màn của mẹ tôi ở Chimera, một phòng triển lãm cấp tiến đến đáng sợ ở Tây Hartford.

“Con nghĩ sao, Grace? Con vừa ở đâu vậy? Buổi trưng bày đã bắt đầu được nửa tiếng rồi. Con có đưa anh chàng của con đến không?” mẹ hỏi rộn ràng trong khi tôi cố gắng không nhìn trực diện vào các tác phẩm nghệ thuật. Bỏ trốn phía sau phòng triển lãm, mân mê một ly rượu vang, trông khổ sở ra mặt.

“Rất... rất, à, chi tiết ạ,” tôi trả lời. “Thật... đáng yêu, mẹ ạ.”

“Cám ơn, con yêu!” mẹ la lên. “Ồ, có ai đó đang nhìn vào bảng giá trên tác phẩm *Điều cốt yếu số hai*. Mẹ sẽ quay lại ngay.”

Khi Natalie đi học đại học, mẹ tôi đã quyết định rằng đã đến lúc để chiều theo khía cạnh nghệ thuật trong bà. Vì lý do nào đó mà chúng tôi không rõ, mẹ quyết định chọn nghệ thuật thời thủy tinh. Thời thủy tinh và giải phẫu học phụ nữ.

Ngôi nhà của gia đình, từng là ngôi nhà nghệ thuật chỉ với hai bức ảnh chim săn mồi Audubon, một vài bức tranh sơn dầu vẽ cảnh biển và một bộ sưu tầm mèo sứ, giờ điểm xuyết cả những bộ phận cơ thể phụ nữ. Âm hộ, tử cung, buồng trứng, bầu ngực và nhiều nữa đặt trên lò sưởi, giá sách, bàn ngủ và phía sau nhà vệ sinh. Đa dạng về màu sắc, nặng và cực kỳ chính xác về mặt giải phẫu, các tác phẩm điêu khắc của mẹ tôi đã nạp năng lượng cho mấy câu chuyện ngồi lê đôi mách ở Câu lạc bộ Vườn và là nguồn gốc cho một vết loét dạ dày mới của bố.

Dù sao thì, chẳng ai cãi lại được với thành công, và trước sự kinh ngạc của tất cả chúng tôi, các tác phẩm điêu khắc của mẹ đã mang lại một gia tài nho nhỏ. Khi Andrew bỏ tôi, mẹ rủ tôi đi một chuyến nghỉ dưỡng bốn ngày, nhờ sự trợ giúp của *Phơi bày* và *Sữa #4*. Chuỗi tác phẩm *Hạt giống sinh sản* đủ lo chi phí cho khu nhà kính xinh xắn bên cạnh kho vào mùa xuân năm ngoái, cùng với một chiếc Prius mới hồi tháng Mười.

“Này,” Margaret nhập hội và nói. “Tình hình thế nào rồi?”

“Ồ, tuyệt lắm,” tôi trả lời. “Chị thế nào?” Tôi liếc quanh phòng triển lãm. “Stuart đâu?”

Margaret nhắm một mắt lại và nghiêng răng, trông hao hao giống Anne Bonny, nữ cướp biển. “Stuart... Stuart không ở đây.”

“Hiểu rồi,” tôi nói. “Tình hình hai người ổn chứ? Em để ý thấy bọn chị gần như không trò chuyện trong đám cưới của Kitty.”

“Ai mà biết được?” Margaret trả lời. “Ý chị là, thật đấy. Biết thế quái nào được? Em nghĩ em hiểu rõ ai đó... sao cũng được.”

Tôi chớp mắt. “Chuyện gì thế, Margs?”

Margaret nhìn quanh đám người tò mò tụ tập quanh buổi trưng bày của mẹ và thở dài. “Chị không biết nữa. Hôn nhân không phải lúc nào cũng dễ dàng, Grace. Làm một cái bánh quy may mắn thì sao nhỉ? Có tí rượu nào ở đây không? Mấy cuộc trưng bày của mẹ bao giờ cũng hay hơn nếu hơi tây tây một chút, nếu em hiểu ý chị.”

“Đằng kia,” tôi nói, hát hàm về phía bàn đồ ăn phía sau phòng triển lãm.

“Tốt. Quay lại ngay đây.”

*Ahahaha. Ahahaha. Ôôôô. Ahahaha.* Tiếng cười xã giao của mẹ, chỉ được cất lên trong các buổi trưng bày nghệ thuật hoặc khi mẹ cố gắng gây ấn tượng với ai đó, vang dội khắp căn phòng. Mẹ bắt gặp ánh mắt của tôi và nháy mắt, rồi bắt tay một người đàn ông lớn tuổi, người này đang nâng niu một vật bằng thủy tinh... ô, để xem... í ẹ. Một tác phẩm điêu khắc, hãy cứ nói thế đi. Một thương vụ khác. Tốt cho mẹ.

“Con vẫn đang chuẩn bị cho trận Bull Run chứ?” bố hỏi, tiến lại phía sau và khoác vai tôi.

“Ồ, chắc chắn rồi, bố ạ.” Bull Run là một trong những trận yêu thích của tôi. “Bố được phân vai chưa ạ?” tôi hỏi.

“Rồi. Bố là Stonewall Jackson.” Bố sung sướng.

“Bố! Thật tuyệt! Con chúc mừng bố! Ở đâu vậy ạ?”

“Litchfield,” bố trả lời. “Con là ai?”

“Con là người vô danh,” tôi rên rỉ. “Chỉ là một chân tép riu trong phe miền Nam. Nhưng con được khai hỏa đại bác.”

“Thế mới là con gái bố chứ,” bố tự hào bình luận. “Này, con sẽ đưa anh chàng mới của con tới chứ? Tên cậu ta là gì ấy nhỉ? À mà này, mẹ con và bố rất vui vì cuối cùng con cũng leo lại lên con ngựa già đây.”

Tôi khựng lại. “A, con cảm ơn bố. Con không chắc là Wyatt có đến được hay không. Dù sao thì... con, con sẽ hỏi.”

“Bố ơi,” Margaret gọi, bước tới và vỗ yêu lên má bố. “Tình hình bán chác âm hộ thế nào rồi ạ?”

“Đừng có để bố phải bắt đầu về mấy cái tác phẩm nghệ thuật của mẹ con. Bố thì bố gọi nó là khiêu dâm.” Ông liếc về phía mẹ. *Ahahaha. Ahahaha. Ôôôô. Ahahaha.* “Chết tiệt thật, bà ấy lại bán được một cái nữa. Bố phải đi đóng hộp cái đó đây.” Bố đảo mắt qua chúng tôi và phục phịch bước về phía sau phòng triển lãm.

“VẬY, Grace,” Margaret nói, “về cái anh chàng mới tinh này.” Chị liếc quanh để đảm bảo là không ai nghe lỏm chúng tôi nói chuyện. “Em có thực sự đang hẹn hò với ai không, hay lại là một câu chuyện bịa khác?”

Chị làm luật sư bào chữa tội phạm quả không uống. “Đã bại lộ,” tôi lầm bầm.

“Không phải là em hơi bị già cho mấy trò chơi này rồi sao?” chị hỏi, nhấp một ngụm rượu.

Tôi làm mặt hề. “Vâng. Nhưng em bắt gặp Nat trong phòng tắm đám cưới của Kitty, đang quần quai vì mặc cảm tội lỗi.” Margs đảo mắt. “Vậy nên em thấy mình nên làm con bé dễ chịu hơn.”

“Phải rồi. Cuộc sống với nàng công chúa thì phải dễ chịu,” Margaret cau mày.

“Và còn một chuyện nữa,” tôi tiếp tục nói rất khẽ. “Em phát ốm vì sự thương hại. Nat và Andrew nên xúc tiến bég đi cho rồi, chị biết đấy, và thôi đối xử với em như một con mèo tàn tật hôi lợi bị co giật và không thể gọi được thức ăn đi.”

Margaret bật cười. “Rõ rồi nhé.”

Tôi thừa nhận. “Sự thật là, em nghĩ em đã sẵn sàng gặp gỡ ai đó. Em sẽ chỉ giả vờ là đang hẹn hò thôi và rồi, chị biết đấy... tìm ai đó có thật.”

“Tuyệt,” Margaret nói với vẻ không mấy nhiệt tình.

“Thế có chuyện gì với chị và Stuart vậy?” tôi hỏi, tránh đường khi một phụ nữ đứng tuổi rụt rè len tới *Nguồn sống*, một tác phẩm điêu khắc hình buồng trứng mà trong con mắt mù y học của tôi thì trông giống như một quả bóng bay lớn nhón màu xám.

Margaret thở dài, rồi cạn nốt chỗ rượu. “Chị không biết nữa, Grace. Chị không thực sự muốn nói về chuyện đó, được chứ?”

“Chắc chắn rồi,” tôi cau mày lầm bầm. “Em có gặp Stuart ở trường, tất nhiên là thế.”

“Phải. Vậy thì em có thể thay chị bảo anh ta rút xéo đi.”

“Em... Em sẽ không làm thế. Chắc, Margs, thế có chuyện gì?” Mặc dù mối quan hệ của họ là một trường hợp hấp dẫn trái dấu, Margaret và Stuart dường như vẫn luôn đủ hạnh phúc. Họ lựa chọn không sinh con, tương đối sung túc nhờ những thành công vô tận của Margaret trên tòa, sống trong một

ngôi nhà tuyệt đẹp ở Avon, tận hưởng những kỳ nghỉ xa hoa ở Tahiti, Liechtenstein và những nơi tương tự như thế. Họ đã kết hôn được bảy năm, và mặc dù Margaret không phải kiểu người dễ âu yếm hay vô vấp, chị lúc nào cũng có vẻ khá hài lòng.

“Điên chưa, nói về mấy cặp đôi tai họa, Andrew và Natalie đang đến kìa. Khi thật. Chị cần thêm ít rượu cho vụ này.” Chị lần ra sau về phía cái bàn để lấy thêm một cốc rượu vang nho xanh rẻ tiền.

Và đúng là họ kia rồi, mái tóc của Andrew nhạt hơn màu vàng óng của Natalie một chút. Có vẻ thoải mái hơn nhiều so với ở đám cưới, khi mà họ không dám lại gần nhau trong vòng ba mét để đề phòng tôi bật khóc nức nở, giờ họ đang toát ra vẻ hạnh phúc. Tay họ khẽ chạm vào nhau khi lại gần, những ngón tay mơn trớn chút đỉnh dù họ dừng lại ngay trước khi nó biến thành một cái nắm tay thực sự. Phản ứng hóa học lóe lên giữa họ. Không, không chỉ là hóa học. Nồng nàn. Chính là cái đó. Mắt em tôi sáng lên, má ửng hồng trong khi đó khóe môi của Andrew nở nụ cười. Phát gôm.

“Này, mấy người!” tôi vui vẻ lên tiếng.

“Chào chị, Grace!” Natalie nói, má hồng lên khi con bé ôm lấy tôi. “Anh ấy có ở đây không? Chị có đưa anh ấy đến không?”

“Đưa ai?” tôi hỏi.

“Tất nhiên là Wyatt rồi!” Con bé cười khúc khích.

“À phải! Ừm, không, không. Chị nghĩ bọn chị nên hẹn hò lâu hơn vài tuần trước khi chị đưa anh ấy đến một trong các buổi triển lãm của mẹ. Với lại, anh ấy đang ở bệnh viện.” Tôi cố nặn ra một nụ cười. “Chào Andrew.”

“Em thế nào, Grace?” anh nói, cười rạng rỡ, đôi mắt xanh ánh lên.

“Em rất ổn.” Tôi nhìn xuống chỗ rượu còn nguyên của mình.

“Tóc chị trông thật lộng lẫy!” Nat cảm thán, với tay ra chạm vào một lọn tóc vốn đã từng xoắn và không bị đốt điện của tôi.

“Ồ, chị mới đi cắt tóc sáng nay,” tôi khẽ nói. “Mua một ít thuốc tạo nếp nữa.” Đã gần như phải bán một bên buồng trứng của chính mình để mua được nó, nhưng phải rồi, cùng với mớ quần áo nữa, tôi phát hiện ra là uốn nắn bộ tóc tốt hơn một chút cũng là điều nên làm. Làm mình xinh đẹp nhất

có thể khi đi tìm kiếm Người Đó cũng chẳng thiệt hại gì, phải không?

“Margaret đâu rồi?” Natalie hỏi, vươn cái cổ thiên nga của mình ra xung quanh. “Margs! Đằng này!”

Chị gái ném cho tôi một cái nhìn u ám khi tuân lệnh. Chị và Natalie lúc nào cũng hơi có chút khó chịu... thật ra thì, có lẽ sẽ công bằng hơn nếu nói rằng Margaret là người khó chịu, vì Natalie quá ngọt ngào để có thể gây sự với bất kỳ ai. Kết quả là, tôi hòa hợp với mỗi người hơn là hai chị em họ với nhau - một phần thưởng của tôi cho việc nghiêm nhiên bị coi là đứa con gái giữa tội nghiệp luôn bị làm nger.

“Mẹ vừa bán một cái tủ cung với giá ba nghìn đô la!” mẹ kêu lên rồi nhập hội với chúng tôi.

“Chẳng có giới hạn nào cho gu thẩm mỹ tồi tệ của người Mỹ cả,” bố nói, sung sướng bước phía sau mẹ.

“Ôi, im đi, Jim. Tốt hơn hết là tự tìm lấy cái hạnh phúc chết tiệt của ông và để cho hạnh phúc của tôi được yên.”

Bố đảo mắt.

“Chúc mừng mẹ, thật là tuyệt!” Natalie nói.

“Cảm ơn con, con yêu. Thật tốt là trong nhà còn có ai đó có thể ủng hộ cho nghệ thuật của tôi.”

“Nghệ thuật cơ đấy,” bố khịt mũi coi thường.

“Vậy, Grace,” Natalie nói, “khi nào chúng em mới được gặp Wyatt? Họ của anh ấy là gì ấy nhỉ?”

“Dunn,” tôi dễ dàng đáp lại. Margaret lắc đầu mỉm cười. “Chắc chắn chị sẽ sớm đưa anh ấy tới đây.”

“Anh ấy trông như thế nào?” Nat hỏi, với lấy tay tôi theo kiểu thông đồng rất con gái.

“Thật ra thì, anh ấy rất chi là dễ thương,” tôi liền thoáng. May là Julian và tôi đã duyệt qua vụ này rồi. “Cao, tóc đen...” tôi cố nhớ lại Bác sĩ Đẹp Trai trong phim E.R, nhưng tôi đã ngừng xem từ tập con chó hoang bị xổng,

lừa cả bệnh nhân lẫn nhân viên bệnh viện chạy tán loạn. “Ừm, má lúm, em biết đấy? Nụ cười rất đẹp,” Mặt tôi nóng bừng.

“Cô ấy đang đỏ mặt kìa,” Andrew vui vẻ bình luận, và tôi cảm thấy một mảnh cảm hận nóng rực bất ngờ đâm xuyên vào tim mình. Làm sao anh ta dám vui mừng vì tôi đã gặp được ai đó chứ!

“Nge có vẻ cậu ta thật tuyệt vời,” mẹ tuyên bố. “Không có nghĩa đó là một người đàn ông sẽ khiến con hạnh phúc, tất nhiên rồi. Nhìn bố con và mẹ xem. Đôi khi người bạn đời lại cố bóp nghẹt giấc mơ của con đấy, Grace ạ. Hãy chắc chắn là anh ta không làm như thế. Như bố con vẫn làm với mẹ ấy.”

“Bà nghĩ là ai thanh toán cho cái đám thôi thủy tinh vớ vẩn của bà, hử?” bố phản pháo. “Chẳng phải tôi đã sửa lại cái gara cho niềm vui nho nhỏ của bà sao? Bóp nghẹt giấc mơ của bà cơ đấy. Tôi cũng muốn được bóp nghẹt cái gì đó đấy, được rồi.”

“Chúa ơi, họ mới đáng yêu làm sao,” Margaret thốt lên. “Ai mà muốn xen vào cơ chứ?”

CUỐI CÙNG, KHI TÔI VỀ TỚI NHÀ từ buổi triển lãm các bộ phận phụ nữ của mẹ, vị hàng xống cáu bẩn của tôi đang đỡ mấy tấm ván khỏi mái hiên. Anh ta không ngẩng lên nhìn lấy một lần khi tôi tấp vào lối lên nhà, mặc dù tôi có dừng lại sau khi ra khỏi xe. Chẳng phải là một anh chàng dễ thương. Dù sao thì cũng không thân thiện. Tuy thế, chắc chắn là rất bắt mắt, tôi nghĩ khi dứt mắt khỏi những cánh tay cơ bắp cuộn cuộn của anh ta, thậm tệ ơn một cách vô thức rằng trời hôm nay ấm áp, đủ ấm để Chàng Hàng xóm Cáu bẩn cởi áo. Mặt trời lấp lánh trên tấm lưng lấm tấm mồ hôi trong lúc anh ta làm việc. Bắp tay của anh ta phải căng ngang với đùi tôi.

Trong một giây, tôi đã hình dung ra cánh tay to lớn, vạm vỡ, giỏi giang ấy vòng quanh người mình. Chàng Hàng xóm Cáu bẩn trong tưởng tượng tôi dựa vào tường nhà chàng, cơ bắp chàng cứng cáp và nóng bỏng khi chàng nhấc bổng tôi lên áp sát vào chàng, đôi tay to lớn đầy nam tính của chàng... *Ai da, mày cần phải ngủ với chàng thôi*, một ý nghĩ không mời vụt lóe lên. Rõ ràng, cái vòi sen đầy xúc cảm ấy đã không phát huy tác dụng. Chàng Hàng xóm Cáu bẩn, bất hạnh thay, không hề để ý gì đến cái ảo ảnh đầy khát khao của tôi. Không hề để ý gì đến tôi, thực ra là thế.

Tôi bước vào nhà, thả Angus vào khoảnh sân bên trong hàng rào để đi vệ sinh, đào đất và lăn tròn. Tiếng gầm của lưỡi cưa điện xé rách không gian.



Thở hắt một hơi, tôi bật máy vi tính để, cuối cùng, làm theo lời khuyên của Julian. Trang Match.com, eCommitment, eHarmony, phải, phải, phải. Đã đến lúc tìm lấy một người đàn ông. Một người tốt. Một anh chàng tử tế, chăm chỉ, ngay thẳng, đạo đức, ưa nhìn, ái mộ tôi cuồng nhiệt. *Em đến đây, thưa ngài. Đợi đấy nhé.*

Sau khi miêu tả vốn liếng của mình trên mạng, tôi ghé qua xem mấy hồ sơ. Chàng số 1 - từ chối. Quá xinh trai. Chàng số 2 - từ chối. Sở thích của anh này là NASCAR và các câu lạc bộ đấu võ hạng nặng. Chàng số 3 - từ chối. Nói thẳng là trông kỳ quặc quá. Nhận ra có lẽ tâm trạng mình không thích hợp để làm việc này, tôi ngồi chữa mấy bài kiểm tra về Thế chiến thứ hai cho đến khi trời tối, chỉ dừng lại để ăn một ít đồ ăn Trung Quốc mà Julian đã mang qua từ hôm thứ Năm, rồi quay ngay lại để chữa bài, khoanh các lỗi ngữ pháp và yêu cầu thêm chi tiết trong các câu trả lời. Ở trường Manning vẫn có một lời phàn nàn rằng cô Emerson chăm điểm đất quá, nhưng này nhé, những học sinh được điểm A ở lớp tôi hoàn toàn xứng đáng.

Xong việc, tôi ngồi ngả ra và thư giãn. Trên tường bếp, đồng hồ con mèo Fritz của tôi tích tắc ồn ã, đuôi ngúc ngoắc để giữ cho thời gian trôi. Mới chỉ có tám giờ, và màn đêm trải ra trước mắt tôi. Tôi có thể gọi cho Julian... không. Hình như anh bạn thân nhất của tôi nghĩ rằng chúng tôi đã quá phụ thuộc vào nhau, và tuy có vẻ như điều đó hoàn toàn đúng, dù sao vẫn có chút day dứt. Chẳng có gì sai trái khi phụ thuộc vào nhau cả, phải không? Xem nào. Ít nhất, anh ấy cũng gửi cho tôi một đoạn email kể về vui vẻ về bốn người đàn ông có hứng thú với hồ sơ trực tuyến của anh, và những cơn co thắt dạ dày theo sau mà anh phải chịu đựng. Anh chàng hèn nhát đáng thương. Tôi gõ thư hồi đáp, trấn an anh rằng cả tôi cũng đã có hồ sơ trên mạng và bảo rằng tôi sẽ gặp anh ở Golden Meadows trong buổi Khiêu vũ với Người cao tuổi.

Sau một tiếng thở dài, tôi tỉnh dậy. Mai là ngày đến trường. Có lẽ tôi nên diện một trong những bộ đồ mới của mình. Angus luynes quynh dưới gót dày, tôi lê bước lên cầu thang để làm quen lại với quần áo của mình. Thực ra, tôi nghĩ trong lúc khảo sát tủ quần áo của mình, đã đến lúc thanh lọc rồi. Phải. Ai đó phải tự hỏi mình xem khi nào thì thời trang kiểu cổ điển đơn giản trở nên quá cũ. Tôi vớ lấy một cái túi rác và bắt đầu giật lấy giật để. Tạm biệt những chiếc áo len thùng mẩy lỗ dưới nách, cái váy xa tanh với vết cháy sau lưng, chiếc quần bò vừa vặn vào năm 2002. Angus đồng lòng găm nát một chiếc bát bằng nhựa vinyl (hồi đó tôi nghĩ gì vậy trời?), và tôi tặng nó

luôn.

Cuối tuần trước, tôi xem một chương trình về một người phụ nữ, người này sinh ra đã không có chân. Cô là một thợ máy... thực ra, khuyết tật lại khiến cho công việc của cô dễ dàng hơn, cô tâm sự, bởi vì cô chỉ cần trượt vào dưới xe trên chiếc ván trượt nhỏ mà cô vẫn dùng để đi lại. Cô đã kết hôn một lần, nhưng giờ đang hẹn hò với hai người khác, đơn giản là tận hưởng thời gian này. Chồng cũ của cô được phỏng vấn tiếp sau, một anh chàng điển trai, hai chân, tất cả chỉ có thể. “Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để có lại được cô ấy, chỉ có điều đối với cô ấy tôi vẫn là chưa đủ,” anh rầu rĩ nói. “Tôi hy vọng cô ấy sẽ tìm được điều mà cô ấy đang tìm kiếm.”

Tôi thấy mình có một chút... thật ra thì, không hẳn là ghen tị, nhưng đúng là có vẻ như người phụ nữ này có một lợi thế đầy bất công trong cái thế giới hẹn hò này. Ai cũng sẽ nhìn vào cô ấy và nói, *Chà, thật là một tinh thần ngoan cường. Chẳng phải cô ấy thật tuyệt sao!* Còn tôi thì sao? Còn những người hai chân quanh ta thì sao, hả? Làm thế nào mà chúng tôi cạnh tranh được với cái đó cơ chứ?

“Được rồi, Grace,” tôi oang oang đọc thoại, “chúng ta đi quá giới hạn rồi. Hãy tìm cho mày một anh bạn trai và chấm dứt vụ này, được chứ? Angus, đi thôi, bé yêu. Mẹ phải lên tầng áp mái với cái đồng nợ này, hay là mày sẽ nhai sạch nó trong chóp mắt, được không? Bởi vì mày là một cậu bé hư hỏng, phải không nào? Đừng có chối. Mày đang ngậm bàn chải đánh răng của tao trong miệng kìa. Tao có mù đâu hả, anh bạn trẻ.”

Tôi kéo lê cái túi rác đầy những đồ ấy xuống hành lang về phía thang lên gác mái. Chết tiệt. Đèn phụt tắt, và tôi không muốn ị ạch leo xuống để lấy cái khác. À thì, tôi cũng chỉ đang cất đồ đi cho đến khi có thể làm một chuyến ra bãi rác thôi.

Tôi leo lên dãy bậc thang, mùi gỗ tuyết tùng gắn liền luôn vào mũi. Giống như nhiều ngôi nhà kiểu Victoria, nhà của tôi có một phòng áp mái lớn hết cỡ, trần cao ba mét và cửa sổ khắp xung quanh. Một ngày nào đó, tôi tưởng tượng, mình sẽ đặt mấy tấm cách nhiệt và tấm võa, biến chỗ này thành phòng chơi cho lũ con đáng yêu của mình. Mình sẽ có một gác sách chạy quanh phòng. Một không gian nghệ thuật gắn cửa sổ trước nơi ánh mặt trời rọi vào. Một chiếc bàn mô hình tàu hỏa ở đằng kia, góc thay đồ ở đằng này. Nhưng bây giờ, nó chỉ chứa mấy mảnh đồ đạc cũ, vài cái hộp đồ trang trí cho Giáng sinh và mấy bộ đồng phục cùng súng ống thời Nội chiến của tôi.

Ôi, và váy cưới của tôi nữa.

Người ta làm cái gì với một chiếc váy cưới chưa từng mặc, may-riêng-cho-mình nhỉ? Tôi không thể cứ đơn giản tổng nó đi, phải không? Nó đã ngón không ít tiền. Nhỡ đâu, nếu tôi kiếm được một phiên bản bằng xương bằng thịt của Wyatt, biết đâu tôi sẽ làm đám cưới, nhưng liệu tôi có muốn dùng chiếc váy đã mua vì Andrew không? Không, dĩ nhiên là không. Thế nhưng nó vẫn yên vị trong chiếc túi hút chân không của mình, tránh ánh mặt trời để không bị phai màu. Tôi băn khoăn liệu nó còn vừa không. Tôi đã tăng thêm vài cân từ sau vụ Bỏ Rơi. Hừm. Có khi tôi nên mặc thử.

Tuyệt. Tôi đang dần trở thành bà cô Havisham<sup>(1)</sup>. Tới đây, tôi sẽ ăn đồ thiêu thối và đặt đồng hồ về 9 giờ kém 20.

(1) Nhân vật trong cuốn tiểu thuyết nổi tiếng *Great Expectation* của Charles Dicken. Vào ngày cưới của mình, đúng 9 giờ kém 20, cô Havisham nhận được bức thư của chồng chưa cưới, tuyên bố sẽ không thể lấy cô làm vợ. Từ đó, cô dùng đồng hồ ở thời điểm 9 giờ kém 20.

Có cái gì đó gặm gặm khủy tay tôi. Angus. Tôi không nghe tiếng nó lên cầu thang. “Chào, anh bạn nhỏ,” tôi nói, nhấc nó lên và bỏ sợi mì vùng ra khỏi cái đầu xinh xắn của nó. Rõ ràng, nó đã vục vào chỗ đồ ăn Trung Quốc. Nó rên rỉ triu mến và phe phẩy cái đuôi. “Cái gì vậy? Mày thích tóc tao hả? Ồ, cảm ơn, Angus McFangus. Gì cơ? Đã đến giờ ăn Ben & Jerry rồi à? Sao hả, thiên tài bé bỏng! Mày đúng tuyệt đối đấy. Mày nghĩ sao? Bánh Crème Brulée hay quán Coffee Health?” Cái tai nhỏ của nó vẫy vẫy ngay cả khi nó cắn vành tai tôi và giật đau điếng. “Coffee Health là lựa chọn cuối cùng, bé yêu. Tất nhiên là chúng ta có thể chia nhau.”

Tôi gỡ con chó ra, rồi quay người bước đi, nhưng có gì đó ngoài cửa đập vào mắt.

Một người đàn ông.

Dưới tôi hai tầng gác, người hàng xóm cáu kỉnh, bầm dập của tôi đang nằm trên mái nhà, ở phía sau, chỗ gần như bằng phẳng. Anh ta đã mặc thêm quần áo (ôi chao), và chiếc áo phông sáng lên trong bóng tối. Quần jean. Chân trần. Tôi có thể thấy anh ta chỉ... chỉ nằm đó, tay để sau đầu, một đầu gối co lên, mắt hướng lên bầu trời.

Có cái gì đó quặn lên phía dưới dạ dày, da tôi căng lên nóng bỏng. Đột

nhiên, tôi có thể cảm thấy máu dồn đến những bộ phận từ lâu bị quên lãng.

Chậm chậm, để không thu hút sự chú ý, tôi hé cửa sổ ra một chút xíu. Tiếng ếch cây ủa vào, giữa mùi dòng sông và cơn mưa phía xa. Làn gió ẩm ướt khiến đôi má nóng bừng của tôi ngượng bốt.

Trăng đã lên ở đằng Tây, và người láng giềng của tôi, để câu đến mức không thèm nói tên mình với tôi, chỉ nằm đó trên mái nhà, ngắm nhìn bầu trời đêm xanh thăm thẳm.

Kiểu người nào lại làm như thế chứ?

Angus hắt hơi khinh bỉ, và tôi vội nhảy lùi khỏi cửa sổ, nhờ Chàng Hàng xóm Cầu bản nghe tiếng.

Đột nhiên, mọi thứ tập trung hết về một mối. Tôi muốn một người đàn ông. Đó, ngay bên cạnh, là một người đàn ông. Một anh chàng *nam tính*. Phần nữ tính trong tôi quặn lên ầm ập.

Công nhận, tôi không muốn một cuộc tình chóng vánh. Tôi muốn một người chồng, và không phải là bất cứ ông chồng nào. Một ông chồng thông minh, vui tính, tử tế và đạo đức. Chàng yêu trẻ con và động vật, nhất là chó. Chàng làm việc chăm chỉ với một nghề cao quý, trí tuệ nào đó. Chàng thích nấu ăn. Chàng không lúc nào hết hào hứng. Chàng ngưỡng mộ tôi.

Tôi không biết bất cứ điều gì về người đàn ông dưới kia. Đến cả tên cũng không. Tất cả những gì tôi biết là tôi cảm thấy điều gì đó - si mê, thật lòng là thế - với anh ta. Nhưng đó mới là một sự khởi đầu. Tôi không có cảm giác gì với bất cứ người đàn ông nào từ lâu, lâu lắm rồi.

Ngày mai, tôi tự nhủ trong lúc đóng cửa sổ, mình sẽ tìm ra tên của người láng giềng. Và mình sẽ mời anh ta qua dùng bữa tối nữa.

## CHƯƠNG 6

“VẬY LÀ DÙ SEWELL POINT không phải là trận đánh chính, nó vẫn có tiềm năng ảnh hưởng mạnh mẽ tới kết quả của cuộc chiến. Hiển nhiên, vịnh Chesapeake là khu vực trọng yếu của cả hai bên. Chốt lại. Mười trang về cuộc bao vây và ảnh hưởng của nó, hạn nộp là thứ Hai.”

Cả lớp rên rĩ. “Cô Em!” Hunter Graystone phản đối. “Chùng đó, kiểu như, là gấp mười lần lượng bài bất cứ giáo viên nào khác giao rồi ạ.”

“Ôi, mấy con mèo nhỏ của tôi! Muốn tôi yểm trợ trong lúc các em đánh máy hả?” Tôi nháy mắt. “Mười trang. Mười hai nếu chống đối.”

Kerry Blake cười rúc rích. Cô bé đang nhắn tin cho ai đó. “Đưa cái đó đây, Kerry,” tôi nói, với tay lấy chiếc điện thoại. Đó là một chiếc điện thoại đời mới, vỏ ngoài trang trí lấp lánh.

Kerry nhường một bên lông mày được tĩa hoàn hảo lên với tôi. “Thưa cô Emerson, cô có, kiểu như, *biết* cái đó *đáng giá* bao nhiêu không ạ? Kiểu như, nếu bố em mà biết cô *tịch thu* nó, bố sẽ, kiểu như... rất là không vui.”

“Em không được dùng điện thoại trong lớp, cung ạ,” tôi nói điều này phải đến lần thứ 100 trong tháng này. “Em sẽ được nhận lại nó vào cuối ngày.”

“Sao cũng được,” cô bé lẩm bẩm. Rồi, bắt được ánh mắt của Hunter, cô bé hất mái tóc và vờn vai. Hunter ngoác miệng cười tán thưởng. Tommy Michener, đầu đầu mê mẩn Kerry đến vô lý, đứng hình trước cảnh đó, và điều ấy lại làm Emma Kirk ủ rũ. Ấy dà, tình yêu tuổi trẻ.

Phía bên kia hành lang, tôi nghe rộn lên tiếng cười đầy nhục cảm từ lớp lịch sử của Ava Machiatelli. Hầu hết các học sinh ở trường Manning đều *yêu* Machiatelli. Chấm điểm dễ, cảm thông cho lịch học bận rộn của tụi nhỏ nên giao rất ít bài tập về nhà, và là người tìm tòi nông cạn nhất về lịch sử kể từ khi... chính xác là, từ khi Brad Pitt thủ vai trong phim *Troy*. Nhưng cũng như Brad Pitt, Ava Machiatelli xinh đẹp và quyến rũ. Thêm vào cái đó mấy chiếc áo len ngắn và váy bó, và bạn sẽ có Marilyn Monroe dạy lịch sử. Tụi con trai thèm khát cô ta, tụi con gái xin cô ta nhận xét về thời trang, phụ huynh yêu cô ta vì con cái họ luôn đạt điểm A. Tôi... không có lấy một mống “fan” như thế.

Tiếng chuông chòm vang lên, báo hiệu hết tiết. Học viện Manning không có chuông quả - âm thanh quá gắt đối với những đôi tai trẻ trung của giới nhà giàu ở Mỹ. Dù vậy, những chiếc chuông chòm Thiên định vẫn có hiệu ứng chẳng khác gì liệu pháp giật điện - học trò của tôi quăng mình ra khỏi ghế để lao ra cửa. Vào các thứ Hai, Nội chiến là giờ cuối cùng trước bữa ăn.

“Các em từ từ đã,” tôi gọi. Bọn trẻ dừng lại, như lũ cừu. Phần lớn bọn chúng đều được nuông chiều quá mức và quá phức tạp ở cái lứa tuổi dễ vỡ này, nhưng chúng lại biết vâng lời, phải công nhận điều đó. “Cuối tuần này, hội Anh Em Chống Anh Em sẽ diễn lại trận Bull Run, còn được biết đến với tên trận Manassas Thứ Nhất, tôi chắc chắn tất cả các em đều biết về trận này, vì nó nằm trong bài đọc ở nhà từ hôm thứ Ba. Điểm thưởng cho bất cứ ai tới, được chứ? Gửi email cho tôi nếu em nào quan tâm và tôi rất vui lòng được đón các em tại đây.”

“Có vẻ là,” Kerry nói. “Em chẳng cần điểm thưởng đến mức ấy đâu.”

“Cảm ơn cô Em,” Hunter nói với. “Nghe có vẻ vui đấy ạ.”

Hunter sẽ không tới dù cậu là một trong những học sinh lịch sự của tôi. Cuối tuần của cậu được dành để làm những việc như đi ăn tối với Derek Jeter trước trận đấu của đội Yankee hoặc bay tới một trong rất nhiều ngôi nhà của gia đình cậu. Tommy Michener có thể tới, vì cậu có vẻ thích lịch sử - các bài viết của cậu luôn sắc sảo và hiểu biết - nhưng chắc chắn hơn, áp lực bạn bè sẽ giữ cậu ở nhà, khôn khéo theo đuổi cô nàng Kerry, vẻ hấp dẫn trong sáng của Emma Kirk, chẳng có ý nghĩa gì với cậu.

“Này, Tommy?” tôi gọi.

Cậu bé quay lại phía tôi, “Vâng, cô Em?”

Tôi đợi một chút cho tới khi mọi người khác đã đi ra. “Mấy hôm nay mọi chuyện vẫn ổn chứ?”

Cậu cười hơi buồn. “À vâng. Chỉ là mấy chuyện vợ vẫn thường ngày thôi ạ.”

“Em có thể làm tốt hơn Kerry,” tôi nói nhẹ nhàng.

Cậu khịt mũi. “Bố em cũng nói thế.”

“Thấy chưa? Hai trong số những người lớn mà em yêu quý đồng tình nhé.”

“Phải ạ. Chà, cô không thể chọn được mình sẽ phải lòng ai, đúng không cô Em?”

Tôi sững lại. “Không. Chắc chắn là em không thể rồi.”

Tommy đi rồi, tôi thu gom lại giấy tờ. Lịch sử là một môn khó dạy. Nói cho cùng, phần lớn bọn trẻ tuổi teen đều hiếm khi nhớ được chuyện gì vừa xảy ra tháng trước, nói gì đến một thế kỷ trước, biết làm sao. Dù chỉ một lần, tôi muốn bọn nhỏ *cảm nhận* được lịch sử đã tác động đến thế giới chúng ta đang sống như thế nào. Nhất là cuộc Nội chiến, giai đoạn yêu thích của tôi trong lịch sử nước Mỹ. Tôi muốn chúng hiểu được những gì đã phải mang ra mạo hiểm, hình dung được gánh nặng, nỗi đau và sự bất ổn mà Tổng thống Lincoln hẳn đã phải trải qua, sự mất mát và cảm giác bị phản bội của dân miền Nam, những người đã ly khai...

“Xin chào, Grace.” Ava đứng ở ngưỡng cửa, trình diễn nụ cười ngái ngủ đặc trưng của mình, kèm theo sau là ba cái nháy mắt quyến rũ. Đây, cái thứ nhất... và thứ hai... và đây là cái thứ ba.

“Ava! Chị thế nào?” tôi nói, rạn ra một nụ cười.

“Cũng khá ổn, cảm ơn.” Cô ta lắc nhẹ đầu để mái tóc óng ả đổ sang một bên. “Chị đã nghe tin chưa?”

Tôi ngần ngừ. Ava, không giống tôi, có tai trên vách khi có vấn đề liên quan tới chính sách của trường Manning. Tôi là một trong những giáo viên kinh hãi khi phải chuyện trò thân mật với ủy viên ban quản trị và những cựu học sinh giàu có, trong khi lại thích dành thời gian cho việc lên kế hoạch lớp và kèm cặp những em cần giúp đỡ thêm hơn. Ngược lại, Ava tham gia vào hệ thống đó. Thêm nữa, thực tế là tôi không sống trong trường (Ava có một ngôi nhà nhỏ ở rìa sân trường, và theo đồn đại thì cô ta đã ngủ với trưởng bộ phận quản lý nhà để có được nó), nên cô ta chắc chắn là đã nghe ngóng được nhiều chuyện.

“Không, Ava. Tin gì vậy?” tôi hỏi, cố để giữ cho giọng mình thoải mái. Chiếc áo choàng của cô ta cổ trễ đến nỗi tôi có thể trông thấy một hình xăm chữ Trung Quốc trên ngực phải. Thế nghĩa là tất cả những học sinh đi ngang qua lớp cô ta cũng đều có thể thấy nó.

“Tiến sĩ Eckhart định thôi chức chủ nhiệm bộ môn lịch sử.” Cô ta cười, giống một con mèo. “Tôi nghe được từ Theo. Đạo này chúng tôi gặp nhau nhiều lắm.” Đỉnh thật. Theo Eisenbraun là chủ tịch hội đồng ủy viên của Học viện Manning.

“À. Thú vị thật đấy,” tôi nói.

“Ông ấy sẽ công bố chuyện này vào cuối tuần sau Theo đã bảo tôi ứng cử rồi.” Cười. Chớp. Chớp. Và... đợi một lát... chớp cái nữa.

“Tuyệt. Thôi, tôi phải chạy đi ăn trưa đây. Gặp cô sau nhé.”

“Quá tệ vì cô không sống trong trường, Grace ạ. Như thế cô sẽ có vẻ không được gắn bó với Manning cho lắm.”

“Cám ơn vì đã quan tâm,” tôi nói, nhét đồng giấy tờ vào chiếc túi da tả tôi. Tin của Ava khiến tôi bàng hoàng. Phải, Tiến sĩ Eckhart già rồi, nhưng ông ấy già từ lâu rồi. Ông là người đã thuê tôi sáu năm trước, là người đứng về phía tôi khi phụ huynh ép tôi phải nâng điểm cho Peyton hay Katharine bé bỏng nào đó, người toàn tâm ủng hộ những nỗ lực khuyến khích bọn trẻ của tôi. Tôi đã nghĩ hẳn ông sẽ phải nói với tôi nếu ông định ra đi. Tuy thế, chuyện đó cũng chẳng dễ nói. Trường tư là nơi thật kỳ quặc, và thông tin của Ava thường rất đáng tiền, tôi phải công nhận điều này ở cô ta.

Kiki gặp tôi ở bên ngoài hội trường Lehring. “Này, Grace, muốn đi ăn trưa không?”

“Không được,” tôi đáp. “Tớ phải chạy về nhà trước tiết lịch sử thực dân. Gặp cậu sau nhé.”

“Vì con chó của cậu à?” cô hỏi đầy nghi hoặc. Kiki là cô chủ kiêu hãnh của một con mèo được đặt tên một cách vô cùng bí ẩn, Ngài May Mẩn, một con mèo Xiêm mắc bệnh tiểu đường, mù một mắt, mất vài cái răng, dễ bị bốc lông và bị hội chứng ruột kích thích.

“À, phải, Angus hơi bị hiếu động, nếu cậu muốn biết, và tớ không muốn về tới nhà tối nay và phát hiện ra ruột già của cu cậu không còn nhìn được nữa.”

“Bọn chó thật kinh.”

“Tớ sẽ không đề cao cái ý kiến đó bằng cách trả lời đâu, tớ chỉ nói là có phiếu thưởng gấp đôi cho thức ăn mèo Fresh Step ở cửa hàng Stop & Shop thôi.”

“Ôi, cảm ơn nhé!” Kiki nói. “Thực ra tớ cũng sắp hết mất rồi. Mà Grace này, tớ đã kể là tớ vừa mới gặp một người chưa nhỉ?”

Trong khi đi ra xe, Kiki ca tụng những phẩm hạnh của anh chàng nào đó



tên Bruce, tử tế, hào phóng, tình cảm, vui tính, hấp dẫn, thông minh, chăm chỉ và cực kỳ ngay thẳng.

“Và cậu gặp anh chàng đó bao giờ?” tôi hỏi, chuyển đồng giấy tờ để mở cửa xe.

“Chúng tớ đi uống cà phê thứ Bảy vừa rồi. Ôi, Grace, tớ nghĩ chính là chàng này rồi. Ý tớ là, tớ biết trước đây tớ nói câu này rồi, nhưng chàng thật hoàn hảo.”

Tôi cắn phải lưỡi. “Chúc may mắn,” tôi nói, trong đầu lên kế hoạch dành sẵn thời gian an ủi Kiki, khoảng mười ngày nữa tính từ hôm nay, khi Bruce chắc hẳn sẽ đổi số điện thoại và bạn tôi thì nằm khóc trên ghế bành nhà tôi. “Này, Kiki, cậu nghe chuyện gì về Tiến sĩ Eckhart chưa?”

Cô lắc đầu. “Sao? Ông ấy chết rồi à?”

“Không. Ava nói với tớ là ông ấy sắp về hưu.”

“Và Ava biết được tin này vì cô ta ngủ với ông ấy hả?” Kiki, cũng như Ava, sống trong trường, và thỉnh thoảng tụ tập với nhau.

“Nào nào.”

“À, nếu đúng là thế thì thật tốt cho cậu, Grace! Chỉ có Paul là có thâm niên hơn thôi, đúng không? Cậu sẽ ứng cử cho vị trí đó, đúng không?”

“Giờ thì còn hơi sớm để nói chuyện đó,” tôi nói, né câu hỏi. “Tớ chỉ không biết cậu có nghe nói chưa thôi. Gặp lại sau nhé.”

Tôi cẩn thận lách ra khỏi bãi đỗ xe – học sinh trường Manning thường lái những chiếc xe giá trị hơn số lương cả năm của tôi, và xước một cái thì không nên chút nào – rồi đi qua Farmington, quay trở về những con phố vòng vèo của Peterson, nghĩ ngợi về Tiến sĩ Eckhart. Nếu là đúng, thì, phải, tôi sẽ ứng cử để trở thành chủ nhiệm bộ môn mới. Nói thật ra, tôi nghĩ giáo trình lịch sử của Manning thật khó tiêu. Bọn trẻ cần phải cảm nhận được tầm quan trọng của quá khứ, và, phải, có lúc chúng cần phải được nhồi cái đó xuống họng. Nhẹ nhàng và đầy yêu thương, tất nhiên rồi.

Tôi tập vào lối đi lên nhà và nhận ra lý do thực sự cho chuyến về nhà của mình, ruột già của Angus chẳng bị làm sao cả. Hàng xóm của tôi đang đứng trước sân cạnh chiếc cửa điện hay một dụng cụ gì tương tự như thế.

Không mặc áo. Cơ vai cuộn sóng dưới làn da, bắp tay căng và gồ lên... rắn chắc... vàng óng... *Được rồi, Grace! Đủ rồi đấy!*

“Chào anh láng giềng,” tôi nói, nhắm mắt khi lời chào khỏi miệng.

Anh ta tắt máy cưa và bỏ kính bảo hộ ra. Tôi cau mày. Mắt anh ta đúng là một thảm họa. Nó mở được một hay hai phần - có tiến bộ so với tình trạng sưng vù nhắm tịt của hôm qua - và từ những gì tôi có thể thấy, lòng trắng mắt anh ta đỏ ngầu. Một vết thâm xanh tím phủ từ lông mày xuống gò má. *Chào, anh chàng du côn!* Phải, vẫn biết tôi là thủ phạm gây ra vết thâm đó - thực ra, không phải chỉ có một, bởi vì tôi nhìn thấy một vết hằn mờ đỏ tía dọc quai hàm, ngay chỗ tôi đập cái cào vào anh ta - nhưng biết sao được. Anh ta vẫn có vẻ ngoài thô ráp và gợi cảm của Marlon Brando trong phim *Trên bến cảng*, Clive Owen trong *Thành phố tội lỗi*, Russel Crowe trong tất cả các phim chàng đóng.

“Chào,” anh ta cất lời, buông tay khỏi hông. Cử động đó khiến đôi cánh tay anh ta phác một đường cong đẹp ngây ngất.

“Mắt anh thế nào rồi?” tôi hỏi thăm, cố gắng để không nhìn chằm chằm vào vòm ngực rộng, vạm vỡ của anh ta.

“Trông nó thế nào?” anh ta càu nhàu.

Được rồi, vậy là anh ta vẫn chưa bỏ qua chuyện đó. “Ừm, nghe này, chúng ta đã có một khởi đầu tồi,” tôi nói, miệng nở ra một thứ mà tôi hy vọng là một nụ cười thê thảm.

Từ trong nhà tôi, Angus nghe thấy tiếng tôi và bắt đầu sửa lên mừng rỡ. *Ắng! Ắng! Ắng! Ắngắngắngắng!* “Chúng ta có thể bắt đầu lại từ đầu không? Tôi là Grace Emerson. Tôi sống ở nhà bên.” Tôi nuốt nước bọt và chìa tay ra.

Anh láng giềng nhìn tôi một thoáng, rồi đi về phía tôi và bắt tay. Ôi Chúa ơi. Dòng điện chạy thẳng lên cánh tay tôi như thể tôi vừa cầm phải một đoạn dây điện ngầm. Bàn tay anh ấy chắc chắn là một bàn tay của người lao động. Chai sạn, cứng rắn, ấm áp.

“Callahan O’Shea,” anh nói.

Ồi, ôi, ôi chao. Cái *tên*. Gợi lên những con người ở vùng đất mà tôi yêu thích, đã bị quên lãng từ lâu, ấn tượng của tôi về họ là cái gì chặt ấm áp.

*Ăngăngăngăng!* Tôi nhận ra mình đang dán mắt vào Callahan O'Shea (thở dài!) và vẫn nắm chặt lấy tay anh. Còn anh thì đang cười, chỉ phơn phớt thôi, khiến cho vẻ ngoài du côn dụi bết đi tương đối.

“VẬY,” tôi nói, giọng yếu ớt, ngần ngừ buông tay anh ra. “Anh chuyển từ đâu tới?”

“Virginia.” Anh nhìn tôi chăm chú. Thật khó mà nghĩ ngợi được gì.

“Virginia. Ha. Chỗ nào ở Virginia?” tôi nói. *Ăngăngăngăng!* Giờ thì Angus gần như phát cuồng. *Trật tự, bé con,* tôi nhủ thầm. *Mẹ yêu đang ngất ngậy đây.*

“Petersburg,” anh trả lời. Không phải là anh chàng to mồm nhất, nhưng thể cũng tốt. Cơ bắp thế kia... đôi mắt ấy... à, cái bên mắt không bị thâm, không vằn đỏ... nếu bên kia cũng như vậy, tôi đang được ưu ái rồi đây.

“Petersburg,” tôi nhắc lại yếu ớt, vẫn nhìn anh chăm chăm. “Tôi đã ở đó. Có kha khá các trận đánh trong cuộc Nội chiến ở dưới đó. Cuộc đột kích ở Petersburg. Những Ông già và Các Chàng trai. Phải Phải.”

Anh không trả lời. *Ăng! Ăng! Ăng!* “Thế anh làm gì ở Petersburg?” tôi hỏi.

Anh khoanh tay. “Ba tới năm.”

*Ăngăngăngăng!* “Sao cơ ạ” tôi hỏi lại.

“Tôi thi hành án ba tới năm năm ở Nhà tù Liên bang Petersburg,” anh đáp.

Tôi lơ mắt mấy nhịp tim mới nạp được thông tin đó. *Bung... bung... bung...* Trời đất quỷ thần ơi!

“Nhà tù ấy à?” tôi kêu lên the thé. “Và, ừm... chà! Nhà tù! Tưởng tượng mà xem!”

Anh không nói gì.

“VẬY... khi... anh được ra khi nào?”

“Thứ Sáu.”

Thứ Sáu. *Thứ Sáu*. Anh ta mới ra tù! Anh ta là tội phạm! Và anh ta đã phạm tội gì hả trời? Suýt nữa tôi tự đào hố chôn mình rồi nhé! Và tôi đã choáng anh ta! Lạy đức Mẹ thiêng liêng! Tôi đã phang một cựa tù và khiến anh ta bị giam! Khiến anh ta... ôi Chúa ơi, khiến anh ta bị giam vào cái đêm anh ta được thả. Chắc chắn chuyện này sẽ chẳng làm cho Callahan O'Shea, Cựa Tù, yêu mến tôi được đâu. Nhỡ may anh ta muốn trả thù thì sao?

Tôi há mồm thở hồn hển. Phải, chắc chắn là tôi thở hơi quá gấp.

*Ăngăngăngăng!* Cuối cùng, phần *chuồn* trong câu *chiến đấu hay là chuồn*, hay bản năng *chiến*, cũng thức dậy.

“Chao! Nghe con chó của tôi kìa! Tốt hơn là tôi nên đi thôi. Tạm biệt! Chúc một ngày tốt lành! Tôi phải... Tôi nên gọi cho bạn trai. Anh ấy đang chờ tôi gọi. Chúng tôi luôn gọi cho nhau vào buổi trưa để nắm tình hình. Tôi nên đi thôi. Chào!”

Tôi cố gắng để không chạy vào nhà. Tuy thế, tôi cũng đã khóa cánh cửa sau lưng mình. Và cái then cứng. Và kiểm tra cửa sau. Rồi khóa nó lại. Cả mấy cái cửa sổ nữa. Angus chạy đua quanh nhà theo kiểu ăn mừng truyền thống của mình, nhưng tôi quá choáng váng để có thể dành cho nó sự chú ý mà nó vốn đã quen thuộc.

Ba tới năm năm! Trong tù! Tôi sống cạnh một cựa tù! Tôi suýt nữa đã mời anh ta qua ăn tối!

Tôi vớ lấy điện thoại và bấm lia lịa số của Margaret. Chị là một luật sư. Chị sẽ bảo tôi phải làm gì.

“Margs, em đang sống bên cạnh một cựa tù! Em nên làm gì?”

“Chị đang trên đường vào phiên tòa, Grace. Một cựa tù à? Anh ta vào đó vì cái gì?”

“Em không biết! Thế nên em mới cần chị.”

“À, thế em biết gì?” chị hỏi.

“Anh ta đã ở Petersburg, Virginia. Ba năm? Năm năm? Ba tới năm năm? Như thế liệu là vì cái gì? Không có gì xấu, đúng không? Không có gì đáng sợ cả?”

“Có thể là bất cứ tội gì.” Margaret thản nhiên. “Người ta lĩnh án ít hơn cho tội hiếp dâm và xâm phạm.”

“Ôi, Chúa lòng lành!”

“Bình tĩnh lại nào, bình tĩnh nào. Petersburg hả? Đó là nơi ít an ninh nhất, chị khá chắc. Nghe này, Grace, chị không thể giúp được em bây giờ. Gọi lại sau nhé. Tra Google về anh ta đi. Phải đi đây.”

“Phải rồi, Google. Ý hay,” tôi nói, nhưng chị đã cúp máy mất rồi. Tôi gõ bồm bộp vào máy tính, mồ hôi túa ra. Liếc nhanh ra cửa sổ phòng ăn, tôi biết Callahan O’Shea đã trở lại với công việc. Máy bậc cấp mực nát ở hiên trước đã bị dỡ đi, mấy tấm ván gần như biến mất. Tôi hình dung ra cảnh anh ta đang nhặt rác dọc đường cao tốc của bang, mặc một bộ quần áo liền quần màu da cam. Ôi, chết tiệt.

“Thôi nào,” tôi lẩm bẩm, đợi máy tính hoạt động trở lại. Khi màn hình Google cuối cùng cũng hiện lên, tôi gõ vào *Callahan O’Shea* và chờ đợi. Đây rồi.

*Callahan O’Shea, chơi violon chính trong một nhóm nhạc dân gian Ireland Chúng tôi nhớ anh, Booby Sands, bị thương nhẹ khi ban nhạc bị ném rác vào thứ Bảy ở quán rượu Sullivan tại Limerick.*

Được rồi. Chắc có lẽ không phải anh chàng của tôi. Tôi kéo xuống. Bất hạnh thay, ban nhạc đó gần đây thu hút kha khá báo chí... họ đã chọc giận đám đông vì chơi bài “Rule Britannia” và nhóm khách hàng đã không chấp nhận được việc đó.

Chính lúc đó thì kết nối mạng Internet của tôi, chưa bao giờ đáng tin cậy, quyết định mất tín hiệu. Chán thật.

Bồn chồn ném thêm một cái liếc sang nhà bên, tôi cho Angus vào sân sau có rào, rồi trở lại vào bếp gom lấy một bữa trưa. Giờ khi cơn choáng ban đầu đã đi qua, tôi cảm thấy bớt hoảng đi một chút. Nhớ lại mớ kiến thức pháp luật khổng lồ, học được từ rất nhiều giờ xem chương trình Luật *pháp và trật tự*, hai người ruột thịt là luật sư và một vị hôn phu cũ làm cùng nghề, có vẻ như tôi tin rằng ba đến năm năm trong một nhà tù kém an ninh nhất có vẻ không thể hiện một gã đáng sợ, bạo lực, cơ bắp. Và nếu anh *từng* làm chuyện gì đó đáng sợ thì thôi. Tôi sẽ chuyển đi.

Tôi nuốt vội bữa trưa, gọi Angus trở vào, nhắc nhở nó rằng nó là con chó tuyệt vời nhất vũ trụ và đừng có nhìn quá nhiều sang tên cự tù to lớn nhà bên, rồi vớ lấy chùm chìa khóa xe.

Callahan O'Shea đang nện búa vào cái gì đó ở trước hiên khi tôi đi ra xe. Anh ta *trông* chẳng hề đáng sợ. Nhìn anh ta thật đẹp đẽ. Thế nhưng, như thế không có nghĩa là anh ta không nguy hiểm. An ninh tối thiểu, để cho vững dạ. Và này. Đây là nhà tôi, khu láng giềng của tôi. Tôi sẽ không để bị đe dọa. Thẳng vai, tôi quyết định phản kháng. “Thế vì sao anh lại phải vào tù vậy, anh O'Shea?” tôi đánh tiếng.

Anh ta đứng thẳng lên, nhìn tôi, rồi nhảy khỏi hiên, làm tôi hơi hoảng một chút vì sự nhanh nhẹn duyên dáng khi anh ta di chuyển. Rất ra dáng... còn đồ. Đi lên phía hàng rào chắn ngang phân tách khu đất hai nhà, anh ta lại khoanh tay lần nữa. Ô ô ô. *Thôi ngay, Grace.*

“Cô nghĩ là tôi vào vì cái gì?” anh ta hỏi.

“Giết người?” tôi gợi ý. Cũng có thể là bắt đầu bằng cái nỗi sợ kinh khủng nhất của mình.

“Cho tôi xin. Cô không xem Luật *pháp và trật tự* à?”

“Tấn công và hành hung?”

“Không.”

“Đánh cắp danh tính?”

“Bắt đầu nóng lên rồi đây.”

“Tôi phải quay lại làm việc,” tôi gắt. Anh ta nhướn mày và giữ im lặng. “Anh đào một cái hố trong hầm và trói một người phụ nữ ở đó.”

“Bingo. Quý cô đã đoán đúng. Ba đến năm năm vì tội trói phụ nữ.”

“À, chuyện là thế này nhé, anh Callahan O'Shea. Chị tôi là một luật sư. Tôi có thể bảo chị ấy đào xới và tìm ra cái quá khứ tồi tệ của anh...” *thực ra thì là đã làm rồi* “...hoặc anh có thể chỉ cần công khai và nói với tôi liệu tôi có cần mua một con chó dòng Rottweiler không.”

“Với tôi thì có vẻ như cái con chó-chuột của cô cũng được việc đấy còn

gì,” anh ta nói, lùa tay qua mái tóc mượt mồ hôi, khiến nó dựng đứng lên.

“Angus không phải là chó-chuột,” tôi phản đối. “Nó là chó săn thuần chủng West Highland. Một giống chó đáng yêu và dịu dàng.”

“Vâng. Đáng yêu và dịu dàng cũng là những điều tôi nghĩ khi nó cắn ngập mấy cái nanh và tay tôi đêm hôm nọ đấy ạ.”

“Ôi, cho tôi xin. Nó mới chộp được cổ tay áo anh thôi.”

Ngài O’Shea duỗi tay, để lộ hai vết thủng trên cổ tay.

“Chết tiệt,” tôi rên lên. “Thôi, được rồi. Cứ điền đơn kiện đi, nếu một tên tội phạm được phép làm việc đó. Tôi sẽ gọi cho chị gái mình. Và ngay khi đặt chân tới trường tôi sẽ Google về anh.”

“Phụ nữ nào cũng nói thế cả,” anh ta đáp. Anh ta quay lại với cái cưa, để mặc tôi. Tôi thấy mình đang soi vòng ba của anh ta. *Rất* đẹp. Rồi tự tay tát mình mấy cái trong đầu và chui vào xe.

CALLAHAN O’Shea CỨNG ĐẦU có thể không quá sốt sắng về cái quá khứ dơ bẩn của mình, nhưng tôi cảm thấy chắc chắn là với tôi thì tìm hiểu xem loại tội phạm nào sống cạnh nhà mình là điều hoàn toàn hợp lý. Ngay khi tiết học về thế kỷ hai mươi cho lớp mười kết thúc, tôi về văn phòng bé xiu của mình và lướt mạng. Lần này, tôi đã được tưởng thưởng.

Trang *Times-Picayune* ở New Orleans có thông tin sau từ hai năm trước.

*Callahan O’Shea bị kết tội tham ô và bị tuyên án ba đến năm năm tại một cơ sở an ninh tối thiểu. Tyrone Blackwell bị kết tội ăn cắp...*

Những tin nóng còn lại chỉ nói tới ban nhạc yếu mệnh của Ireland.

Tham ô. Ái chà. Như thế cũng đâu phải là tệ, đúng không? Tất nhiên cũng chẳng phải là tốt... nhưng không có vẻ gì là bạo lực hay đáng sợ cả. Tôi băn khoăn không biết quý anh O’Shea đã vơ vét được bao nhiêu. Tôi cũng băn khoăn nữa, không biết anh ta có còn độc thân không.

Không. Tôi không cần một con dê mê với một cự tù nhân dê tiện. Tôi đang tìm kiếm ai đó có thể cùng đi một chặng đường dài. Người cha cho đám con tôi. Một người đạo đức và liêm trực, đồng thời cực kỳ bảnh bao, một người hôn rất giỏi, người có thể đàn hàng đĩnh đạc trong các buổi gặp

mặt chính thức ở Manning. Một kiểu Tướng Maximus thời hiện đại. Tôi không muốn mất thời gian với Callahan O'Shea, dù cho tên anh ta có đẹp đến thế nào hay trông anh ta có tuyệt đến đâu khi không mặc áo.

## CHƯƠNG 7

“RẤT TỐT, BÀ SLOVANASKI, một *hai* ba, giậm, năm *sáu* bảy, dừng, Bà làm được rồi đây! Được rồi, giờ xem tôi và Gra nhé.” Julian và tôi thực hiện bước nhảy salsa cơ bản thêm hai lần nữa, tôi cười dạn dĩ và xoay mạnh để chân váy cuốn lên. Rồi anh quăng tôi qua trái, xoay tôi trở lại ép sát vào anh và đỡ tôi ngã ra sau. “Ta đã!”

Đám đông nở bung, thận trọng vỗ những bàn tay viêm khớp của mình. Đó là lớp Khiêu vũ với Người cao tuổi, sự kiện cuối tuần được ưa chuộng ở viện dưỡng lão Cộng đồng Huru trí Golden Meadows, và Julian đang ở đúng môi trường của mình. Hầu hết các tuần, tôi là bạn nhảy và giáo viên dạy cùng của anh. Thêm nữa, nội sống ở đây, và dù nội cũng ân cần gần như lũ cá mập ăn thịt con, thì cái trách nhiệm dành cho gia đình từ lâu đã được cấy vào sọ tôi rồi. Rốt cuộc thì, chúng tôi đều là hậu duệ của dòng họ Mayflower. Cái kiểu sống lờ đi quan hệ họ hàng kinh tởm là dành cho những người khác, những nhóm người may mắn hơn. Hơn nữa, các cơ hội khiêu vũ thì lại vô cùng lác đác, còn tôi thì say mê khiêu vũ. Nhất là với Julian, người đủ giỏi để cạnh tranh.

“Mọi người nắm được chưa ạ?” Julian hỏi, kiểm tra các cặp nhảy. “Một *hai* ba giậm... ngược lại, ông B. – năm *sáu* bảy, dừng quên dừng, mọi người. Được rồi, để xem lúc ghép nhạc thì thế nào nhé! Grace, nắm tay ông Creed và chỉ cho ông ấy phải làm thế nào đi!”

Ông bà Bruno đã lên sàn nhảy. Chúng loãng xương và mấy cái khớp nhân tạo của họ không thể khơi được lên chút gợi cảm nào mà điệu salsa thường phải có, những họ bù lại điều đó bằng ánh nhìn trên khuôn mặt họ... tình yêu, thuần khiết và giản đơn, và hạnh phúc, và vui sướng và biết ơn. Thật quá cảm động, quá đáng yêu, đến nỗi tôi đếm nhầm, kết quả là làm ông Creed bị vấp.

“Cháu xin lỗi”, tôi nói, giữ ông chặt thêm chút nữa. “Là lỗi của cháu.” Từ cỗ xe tử thần của mình, bà tôi phát ra một âm thanh kinh khủng. Giống như nhiều công dân ở Golden Meadows, bà tới đây mỗi tuần để xem mọi



người khiêu vũ. Rồi bà Slovananski xen vào – thi thoảng bà có để mắt đến ông Creed, nghe đồn là vậy – và tôi lại chỗ một khán giả trong khi Julian cẩn thận đỡ Helen Pzorkan để không làm tình trạng bàng quang vốn đã yếu của bà tệ đi.

“Này, bác Donnelly, bác đã cảm thấy muốn bước lên sàn nhảy chưa ạ?” tôi nói với một trong nhiều người tới để xem, thưởng thức âm nhạc từ những thời đại xa xưa, nhưng có chút ngượng ngùng hay hơi cứng nhắc nên không dám đánh bạo.

“Tôi cũng muốn lắm, Grace, nhưng đầu gối tôi không còn như trước nữa,” ông nói. “Bên cạnh đó, tôi nhảy không giỏi lắm. Nhìn tôi chỉ bảnh khi bà nhà ở bên cạnh, bảo tôi phải làm gì thôi.”

“Cháu chắc là điều đó không đúng đâu,” tôi trấn an, vỗ nhẹ vào cánh tay ông.

“Có lẽ,” ông nói, nhìn xuống chân.

“Bác và bác gái đã gặp nhau thế nào ạ?” tôi hỏi.

“Ồ,” ông nói, mỉm cười, mắt nhìn xa xăm. “Bà ấy là có lảng giềng. Tôi không còn nhớ có ngày nào mà tôi không yêu bà ấy. Khi gia đình bà ấy chuyển tới khu phố thì tôi 12 tuổi. 12 tuổi, nhưng tôi đã đảm bảo là tất cả những thằng con trai khác phải biết rằng bà ấy đi đến trường cùng tôi.”

Giọng ông băng khuâng tới nỗi tôi nghẹn ngào. “Thật may mắn làm sao, được gặp nhau khi hai bác còn trẻ như vậy,” tôi lẩm bẩm.

“Phải. Chúng tôi thật may mắn,” ông nói, mỉm cười với ký ức. “Quả thật là may mắn.”

Bạn biết đấy, dạy một lớp khiêu vũ cho người già nghe thì thật cao thượng và vị tha, nhưng sự thật thì, đây thường là buổi tối tuyệt nhất trong tuần của tôi. Phần lớp các tôi, tôi ở nhà, sửa bài và soạn bài kiểm tra. Nhưng vào các thứ Hai, tôi lại diện một chiếc váy mềm mại, sáng màu (xin nhắc bạn là thường dính cườm) và lên đường để trở thành hoa khôi của sàn khiêu vũ. Thường thì tôi đến sớm để đọc sách cho những bệnh nhân không nói được, việc này luôn khiến tôi cảm thấy có phần thiêng liêng và tuyệt vời.

“Gracie,” Julian gọi, ra hiệu cho tôi. Tôi liếc đồng hồ. Chắc rồi, đã là chín giờ, đến giờ ngủ của nhiều người sống ở đây. Julian và tôi thường kết

thúc các buổi học bằng cách diễn một màn nho nhỏ, một vũ điệu thật hoành tráng.

“Tối nay chúng ta sẽ làm gì nhỉ?” tôi hỏi.

“Anh nghĩ là một điệu foxtrot,” anh nói. Anh đổi đĩa CD, bước tới giữa sàn và đưa tay ra thật điệu nghệ. Tôi bước lại gần anh, quất váy và xòe tay ra, anh nắm lấy tay tôi một cách tự tin. Chúng tôi gật đầu với khán giả, và đợi nhạc. A, nhóm The Drifters, bài “There goes my baby”. Trong khi chúng tôi bước chậm-chậm-nhanh-chậm quanh sàn, Julian nhìn vào mắt tôi. “Anh đã đăng ký cho bọn mình vào một lớp.”

Tôi nghiêng đầu khi chúng tôi bước chéo góc để tránh cái khung tập đi của ông Carlson. “Lớp kiểu gì?”

“Gặp gỡ Người Trong Mơ hay đại khái vậy. Đảm bảo trả lại tiền nếu không thành công. Em nợ anh sáu đô la. Chỉ một đêm, hội thảo hai tiếng, đừng có lo lắng, được chứ? Nó giống như một lớp khích lệ ấy.”

“Anh đang nghiêm túc đấy chứ?” tôi nói.

“Trật tự. Chúng ta cần phải gặp gỡ mọi người. Và em là người đang bịa ra một anh bạn trai. Có lẽ cũng nên hẹn hò với ai đó có thể thực sự thanh toán được tờ hóa đơn chứ.”

“Được rồi, được rồi. Chỉ là nghe hơi... ngu ngu.”

“Còn bạn trai giả thì thông minh sao?” Tôi không trả lời. “Chúng ta đều ngốc cả, Grace ạ, ít nhất là khi có dính đến bọn đàn ông, không thì chúng ta đã chẳng tụ tập với nhau ba lần một tuần xem chương trình *Khiêu vũ cùng ngôi sao và Nhà thiết kế* với cái thứ này như là một điểm sáng trong lịch hoạt động xã hội của mình, phải không?”

“Không phải chúng ta hay cầu nhau sao,” tôi thì thầm.

“Và đúng đấy.” Anh xoay nhanh tôi ra phía ngoài và quay tôi lại vào trong. “Cẩn thận, cung, em suýt nữa giẫm vào chân anh đấy.”

“Thật ra, nói thật với anh, em sẽ gặp một người trong nửa tiếng nữa. Vậy nhé. Em đã vượt xa anh trong trò chơi hẹn hò rồi.”

“À, tôi cho em đấy. Em đang mặc một bộ váy chết người. Và đây rồi,

hai ba bốn, quay, trượt, ta đi!”

Điệu nhảy kết thúc, và những khán giả bị cầm tù của chúng tôi lại vỗ tay. “Grace, cháu đã sống xứng đáng với cái tên của mình<sup>(1)</sup>!” Dolores Barinski, một trong những người tôi yêu mến, rừ rì.

(1) Grace trong tiếng Anh có nghĩa là yêu kiều, uyển chuyển.

“Ôi may quá,” tôi nói, thích thú với lời khen tặng. Những người lớn tuổi, đàn ông hay phụ nữ, đều nghĩ rằng tôi đáng yêu, ngưỡng mộ làn da tươi trẻ và cơ thể dẻo dai của tôi. Dĩ nhiên đó là điểm sáng trong đời sống xã hội của tôi rồi! Và ở đây thật là *lãng mạn*. Ở đây ai cũng có một câu chuyện, một câu chuyện cổ tích lãng mạn tuyệt vọng về cách họ gặp được tình yêu của mình. Không có ai ở đây phải lên mạng và điền mấy cái biểu mẫu hỏi có phải bạn là người theo đạo Sikh đang tìm người Công giáo hay không, liệu giọng nói the the làm bạn có hứng hay mất hứng. Không ai ở đây phải dự một lớp học để tìm ra cách khiến một người đàn ông chú ý tới mình.

Nói tới chuyện đó, đúng là tôi có một cái hẹn từ eCommitment, một trong mấy trang web hẹn hò. Dave, một chàng kỹ sư làm việc ở Hartford, muốn gặp tôi. Xem qua ảnh của anh này, tôi thấy rằng, ngoại trừ kiểu tóc hơi lồi một và có vẻ thủ cựu, anh ta đáng yêu cực kỳ. Tôi trả lời thư, nói rằng mình rất vui lòng được gặp mặt uống cà phê. Và chỉ như thế, Dave đã trở thành một cuộc hẹn. Ai mà biết lại dễ dàng như thế, và vì sao tôi lại đợi lâu như vậy chứ?

Phải, khi tôi vuốt ve mấy cặp má héo hon và nhận lại những cái vỗ từ những bàn tay nhẹ nhàng, âu yếm, tôi đã không thể kìm nén được hy vọng đang râm ran trên má mình. Dave và Grace. Grace và Dave. Ngay tối nay thôi, tôi có thể gặp Người Đó. Tôi sẽ bước vào quán Rex Java, mắt chúng tôi chạm nhau, anh ấy làm đổ cà phê khi đứng dậy chào tôi, bối rối và, kiểu gì chẳng có chút sững sờ. Nhất kiến chung tình. Sáu tháng kể từ giờ, chúng tôi sẽ lên kế hoạch đám cưới. Anh nấu bữa sáng cho tôi vào các sáng thứ Bảy, và chúng tôi cùng nhau đi dạo thật lâu, và rồi, một ngày khi tôi nói với anh là tôi đã có mang. Không phải là tôi đang cầm đèn chạy trước tên lửa hay gì đâu.

Nội ra về trước khi điệu nhảy kết thúc, vậy nên tôi không phải trải qua giai đoạn phê bình về kỹ thuật, đầu tóc, cách lựa chọn quần áo của mình như mọi khi. Tôi chào tạm biệt Julian. “Anh sẽ gọi báo thời gian và ngày bắt đầu

lớp học,” anh nói và hôn lên má tôi.

“Được rồi. Cần tắc vô áy náy.”

“Thế mới là cô bé của tôi chứ!” Anh nháy mắt và nhắc túi qua vai, vẫy tay khi rời đi.

Tóc tôi có vẻ hơi xù, vậy nên tôi vào nhà vệ sinh để phun thêm một chút chất tạo nếp/thuốc tăng lộn/nước thánh trước buổi hẹn hò với Dave. “Chào, Dave, tôi là Grace,” tôi nói với hình ảnh của mình trong gương. “Không, không, là tự nhiên đây. Ôi, anh thích tóc quăn? Sao chứ, cảm ơn anh, Dave!”

Khi tời phòng tắm, tôi bắt gặp cái nhìn của ai đó phía cuối hội trường, đang đi về phía xa tôi. Anh ta rẽ trái, tiến về phía khu điều trị. Đó là Callahan O’Shea. Anh ta làm gì ở đây? Và vì sao tôi lại đỏ mặt như bọn học trò bị bắt quả tang hút thuốc trong nhà tắm thế này? Và vì sao tôi vẫn nhìn dõi theo anh ta khi tôi còn một cái hẹn, một cái hẹn ngoài đời thực, hử? Nghĩ đến đây, tôi cắn đầu đi ra xe.

REX JAVA đã gần kín một nửa khi tôi tới, gần như toàn học sinh phổ thông, mặc dù không có đứa nào ở trường Manning của Farmington cả. Tôi len lén liếc quanh. Dave có vẻ như không có ở đây... một cặp chừng ngoài bốn mươi ở một góc, nắm tay và cười hớn hở. Anh cắn một miếng bánh của chị, và chị phất vào tay anh, mỉm cười. Khoe mẽ, tôi mỉm cười nghĩ. Cả thế giới có thể thấy họ hạnh phúc đến thế nào. Sát phía tường, một ông già tóc bạc ngồi đọc báo. Nhưng không có Dave.

Tôi gọi một ly cappuccino không caffein và chọn một chỗ ngồi, băn khoăn không biết có phải đáng ra mình nên thay váy trước khi tới không. Nhấp phần bột, tôi cảnh báo bản thân đừng đẩy hy vọng lên quá cao. Dave có thể thật dễ thương hoặc có thể là một gã khốn. Nhưng dù sao ảnh của anh ấy rất đẹp. Rất hứa hẹn.

“Thứ lỗi cho tôi, cô có phải Grace không ạ?”

Tôi ngẩng lên. Chính là quý ông tóc bạc. Trông ông quen quen... ông ta đã tới câu lạc bộ Khiêu vũ với Người cao tuổi bao giờ chưa nhỉ? Dù sao thì chỗ đó cũng được tự do tham gia mà. Có thể là có liên quan gì tới trường Manning chăng?

“Vâng, tôi là Grace,” tôi ngập ngừng.

“Tôi là Dave! Rất vui được gặp cô!”

“Chào... Ồ...!” Miệng tôi gần như há hốc. “Ông là Dave? Dave từ eCommitment?”

“Phải! Thật tuyệt vì được gặp cô! Tôi ngồi được không?”

“Ừm... tôi... chắc chắn rồi,” tôi chậm rãi nói.

Chớp mắt thật nhanh, tôi nhìn Dave ngồi xuống, duỗi chân ra khỏi bàn. Người đàn ông trước mặt tôi khoảng 65 tuổi nếu đứng theo ngoại hình. Có thể là 70. Tóc trắng cắt ngắn. Gương mặt nhăn nheo. Bàn tay gân guốc. Và là do tôi nhìn nhầm, hay là mắt trái của ông ấy bằng thủy tinh thật?

“Chỗ này dễ thương đấy chứ, phải không?” ông nói, nhích ghế vào và nhìn quanh. Dạ vâng. Mắt trái không nhúc nhích tí ti. Chắc chắn là nhân tạo.

“Phải. Ừm, nghe này, Dave,” tôi nói, cố nặn ra một nụ cười thân thiện nhưng lúng túng. “Thứ lỗi vì tôi nói điều này, nhưng ảnh của ông... à, ông trông rất... trẻ trung.”

“Ồ, cái đó,” ông cười to. “Cảm ơn cô. Vậy cô nói cô là người yêu chó? Tôi cũng thế. Tôi có một con chó tha môi lông vàng. Maddy.” Ông rướn tới trước và tôi ngửi thấy hơi của dầu mát xa hiệu Bengay. “Cô có nói là cô cũng có một con chó?”

“Ừm, phải. Vâng, tôi có. Angus. Một con chó sục nhỏ. Vậy. Nó được chụp khi nào? Bức ảnh ấy?”

Dave nghĩ một phút. “Hừm, để xem nào. Tôi nghĩ tôi đã dùng tấm chụp ngay trước khi tới Việt Nam. Cô có muốn ra ngoài ăn không? Tôi thì thích. Đồ Ý, Trung Quốc, mọi thứ.” Ông cười. Ông vẫn còn đủ răng, tôi phải ghi nhận điều đó, dù phần lớn chúng đều ngả vàng vì vết ố thuốc lá. Tôi cố không nhăn mặt.

“Phải, về tấm ảnh, Dave. Nghe này. Có lẽ ông nên cập nhật nó chứ, ông không nghĩ thế sao?”

“Chắc vậy,” ông nói. “Nhưng chắc cô đã chẳng tới hẹn nếu biết tuổi thật của tôi, phải không?”

Tôi khựng lại. “Đó... đó chính là ý của tôi đấy, Dave,” tôi nói. “Tôi thực

sự đang tìm kiếm ai đó tầm tuổi mình. Ông nói là ông gần 40.”

“Tôi *đã* gần 40!” Dave lặng lẽ. “Đã từng. Nhưng nghe này, cung, là một người lớn tuổi hơn cũng có nhiều lợi thế đấy chứ, và tôi phát hiện ra phụ nữ các cô sẽ cởi mở hơn với những lợi thế đó nếu gặp trực tiếp tôi.” Ông cười xòa.

“Tôi chắc chắn là có, Dave ạ, nhưng vấn đề là...”

“Ồ, thứ lỗi cho tôi,” ông cắt ngang. “Tôi thực sự nên đổ cái túi đeo chân<sup>(2)</sup> này đi. Cô không phiền chứ? Tôi bị thương ở Khe Sanh.”

(2) Túi đựng nước tiểu gắn ở chân cho bệnh nhân có vấn đề về bài tiết.

Khe Sanh. Là một giáo viên lịch sử, tôi biết khá rõ rằng Khe Sanh là một trong những trận chiến đẫm máu nhất trong chiến tranh Việt Nam. Vai tôi sụp xuống. “Không, tất nhiên là tôi không phiền rồi. Ông cứ tự nhiên.”

Ông nháy bên mắt thật và đứng dậy, đi về phía phòng vệ sinh, khắp khiễng một chút. Tuyệt. Giờ tôi phải ở lại, bởi vì tôi không thể bỏ lại một người có huy chương Purple Heart<sup>(3)</sup>, phải chứ? Như thế thì thật là không yêu nước. Tôi không thể chỉ nói rằng, *Xin lỗi, Dave, tôi không hẹn hò với cựu chiến binh già bị thương không thể tự đi tiểu*. Như thế thật chẳng hay ho, không một chút nào.

(3) Loại huân chương dành cho bất cứ lính Mỹ nào bị thương trong chiến đấu.

Thế là, nhân danh tổ quốc, tôi dành thêm một tiếng nữa lắng nghe về cuộc truy tìm một người vợ trẻ đẹp, năm đứa con và ba người phụ nữ, khoản chiết khấu đáng kinh ngạc của Hiệp hội Hưu trí Mỹ (AARP) mà ông nhận được khi mua chiếc ghế tựa hiệu La-Z-Boy và loại ống thông tiểu nào thì hợp nhất với ông.

“Thôi, tôi nên đi bây giờ,” tôi nói và lúc cảm thấy nghĩa vụ của mình với nước Mỹ đã được hoàn thành. “Ừm, Dave này, ông có một số phẩm chất rất đáng yêu, nhưng tôi thực sự đang tìm một ai đó gần tuổi mình.”

“Cô chắc là cô không muốn gặp gỡ lần nữa chứ?” ông hỏi, con mắt còn tốt dán chặt vào ngực tôi trong khi con mắt giả lại tia chéo về hướng bắc một chút. “Tôi thấy cô rất hấp dẫn. Và cô nói là cô thích khiêu vũ trong nhà, vậy nên tôi đoán là cô khá... dẻo dai.”

Tôi cố nén để không rung mình. “Tạm biệt, Dave.”

Lớp học của Julian nghe có vẻ ngày càng hấp dẫn hơn.

“CHƯA CÓ BỐ ĐÂU,” tôi nói với Angus khi về tới nhà. Nó có vẻ không quan tâm. “Bởi vì mẹ là tất cả những gì bé cần, được chưa?” tôi hỏi nó. Nó sửa một tiếng xác nhận, rồi bắt đầu nháp nhồm chỗ cửa sau để ra ngoài. “Phải, con yêu. Ngồi... ngồi xuống. Đừng nhảy nữa. Thôi nào nhóc, mày đang làm hỏng váy của tao đấy. Ngồi.” Nó không ngồi. “Được rồi, đằng nào thì mày cũng có thể ra ngoài. Nhưng lần sau thì phải ngồi đấy. Hiểu chưa?” Nó lao ra hàng rào phía sau.

Tôi có một tin nhắn. “Grace, Jim Emerson đây,” giọng bố tôi cất lên.

“Còn được gọi là ‘Bố’,” tôi nói với cái máy, vừa đảo mặt vừa nhoẻn miệng cười.

Tin nhắn tiếp tục. “Tôi nay bố có ghé qua nhưng con ra ngoài. Cửa sổ của con cần được thay. Bố sẽ lo vụ đó. Coi nó là quà sinh nhật nhé. Sinh nhật con là tháng trước rồi, đúng không nhỉ? Dù sao thì cũng xong rồi. Hẹn gặp con ở trận Bull Run.” Máy kêu “bíp”.

Tôi không thể không cười trước sự hào phóng của bố. Thành thật, tôi kiếm đủ để trả các hóa đơn, nhưng là một giáo viên, tôi còn xa mới kiếm được bằng những người khác trong gia đình. Natalie có lẽ kiếm gấp ba tôi, và đó mới là năm đầu tiên của con bé trong thế giới việc làm. Margaret thì kiếm đủ để mua một đất nước nho nhỏ. Bên nhà nội tôi “sinh ra từ tiền”, như nội vẫn thích nhắc chúng tôi nhớ, và hơn thế nữa bố tôi có một mức lương rất ư thoải mái. Nó làm ông cảm thấy mình ở vị trí người cha trong nhà, trả tiền để nhà cửa được sửa sang. Lý tưởng ra thì ông những muốn tự tay làm việc đó, nhưng ông rất hay tự làm mình bị thương khi xớ rớ quanh mấy dụng cụ điện, ông chỉ học được cái thực tế này sau khi phải khâu mười chín mũi do một thứ mà đến giờ ông vẫn gọi là cái máy cắt “gian xảo”.

Trở lại phòng khách, tôi ngồi trên ghế bành và nhìn quanh. Có lẽ đã đến lúc sơn lại phòng, tôi hay làm như thế mỗi khi suy sụp trong cơn buồn nản. Nhưng không. Sau gần một năm rưỡi cải tiến không ngừng, ngôi nhà đã gần như hoàn hảo. Tường phòng khách màu oải hương nhạt với họa tiết trắng sáng bóng và một chiếc đèn hiệu Tiffany ở một góc. Tôi đã mua chiếc xô pha lưng uốn kiểu Victoria tại một buổi đấu giá và thay bọc với ba mảng màu pha xanh lá cây, xanh da trời và màu oải hương. Phòng ăn màu xanh lá

cây nhật, tập trung quanh một chiếc bàn phong cách Hội Truyền giáo. Ngồi nhà chẳng cần gì hết ngoại trừ cửa sổ mới. Có lẽ tôi cần một dự án nữa. Tôi gần như ghen tị với việc Callahan O'Shea nhà bên được sửa sang từ lâu.

*Ầng! Ầng! Ầngẩngẩngẩng!* “Được rồi, gì nữa đây, Angus?” tôi cầu nhàu, lôi mình ra khỏi ghế. Kéo cửa trượt trong bếp ra, tôi không thấy bóng dáng cục cưng trắng bông của mình đâu cả, bình thường thì rất dễ thấy nó. *Ầng! Ầng!* Tôi chuyển ra phía cửa sổ phòng ăn để nhìn theo góc khác.

Nó kia rồi. Khi thật. Với một hành động bản năng, Angus đã đào một đường hầm bên dưới hàng rào và giờ đứng ở phần sâu của nhà bên, đang sửa ai đó. Đoán thử ba lần xem đó là ai. Callahan O'Shea đang ngồi trên thềm không có bậc cầu thang trước nhà nhìn chăm chăm vào con chó của tôi, còn con chó thì sửa nhặng lên từ dưới sân, nhấp nhồm và tấp liên tục, cố gắng cắn vào chân anh ta. Thở dài một tiếng, tôi tiến ra phía cửa trước.

“Angus! Angus! Lại đây nào, bé yêu!” Không ngạc nhiên, con chó của tôi không nghe lời. Gầm gừ với nó, tôi đi qua sân trước tới số nhà 36 Maple. Việc tôi không cần nhất lúc này là một cuộc đối đầu khác với tên cự tù nhà bên, nhưng vì Angus đang vừa sửa vừa tấp anh ta, tôi không có nhiều lựa chọn. “Xin lỗi,” tôi lên tiếng. “Nó sợ người.”

Callahan nhảy khỏi thềm, liếc xéo tôi vẻ nhạo báng. “Vâng, sợ phát khiếp.” Vừa dứt lời, Angus lẳng mình vào đôi ủng lao động của Callahan, cắn ngập răng vào lớp da và gầm gừ thật đáng yêu. *Gừ. Gừ.* Callahan lắc chân, tách được Angus trong giây lát, chỉ để khiến chú chó nhỏ của tôi nhảy lên chiếc giày hăng máu hơn.

“Angus, không! Mày hư quá đấy. Xin lỗi, anh O'shea.”

Callahan O'Shea chẳng nói chẳng rằng. Tôi cúi xuống, tóm lấy vòng đệm cổ của con thú cưng đang quần quai kia và giật mạnh, nhưng nó không nhả chiếc ủng ra. *Xin màu, Angus, nghe lời đi.* “Thôi nào, Angus,” tôi nghiêng rằng. “Đến giờ vào nhà rồi. Giờ ngủ. Giờ ăn bánh.” Tôi lại kéo lần nữa, nhưng mấy răng hàm dưới của nó lại cong cong và rất đáng yêu, tôi không muốn đánh gãy cái nào.

Dù sao thì, tôi đang cúi khon người, đầu tôi ở vị trí ngang với tầm hông của O's, và bạn biết đấy, tôi bắt đầu cảm thấy âm ẩm. “Angus, bỏ ra. Bỏ ra nào, cậu bé.”



Angus vẩy đuôi và lắc đầu, dây của chiếc ủng lao động giắt vào mấy cái răng cong cong xinh xinh của nó. Grừ. Grừ. “Tôi xin lỗi,” tôi nói. “Nó thường không... như vậy.” Tôi đứng thẳng dậy và bóp! Đỉnh đầu tôi đập vào cái gì đó rất cứng. Cằm của Callahan O’Shea. Răng anh ta va vào nhau nghe rõ tiếng lộp cộp, đầu anh ta bật ngửa ra sau. “Chúa ơi, cô ơi là cô!” anh ta kêu lên, xoa xoa cằm.

“Ôi, lạy Chúa! Tôi xin lỗi!” tôi thốt lên. Đỉnh đầu đau nhói sau cú va chạm.

Liếc qua, anh ta vớ xuống và tóm lấy gáy con chó, nhấc nó lên – có một tiếng lách tách nhỏ khi sợi dây bật ra khỏi miệng Angus – và đưa nó cho tôi.

“Đáng lẽ anh không được nhấc nó lên như thế,” tôi nói, vỗ về cái cổ đáng thương của Angus trong khi nó nhá nhá cằm tôi.

“Đáng lẽ nó cũng không nên cắn tôi,” Callahan nói, không hề cười.

“Phải.” Tôi liếc xuống con chó, hôn lên đầu nó. “Xin lỗi vì cái, ừm, cằm của anh.”

“Trong tất cả những thương tích cô gây ra cho tôi đến giờ thì lần này là đỡ đau nhất.”

“Ôi. Vậy là tốt rồi.” Tôi xấu hổ đến nỗi mặt nóng ran nóng giật. “Vậy. Anh có định sống ở đây không, hay đây là một khoản đầu tư hay đại loại thế?”

Anh ta khựng lại, rõ ràng là đang tự hỏi xem liệu tôi có đáng để mất công trả lời hay không. “Tôi sẽ bán lại nó.”

“Ồ,” tôi thở phào. Angus phát hiện ra một chiếc lá cuốn qua bãi cỏ nhà tôi và vùng vẫy đòi được đặt xuống. Sau một giây ngần ngừ, tôi làm theo, thở phào khi nó chạy theo để đuổi chiếc lá. “Rồi. Chúc may mắn với ngôi nhà nhé. Nó rất dễ thương.”

“Cảm ơn cô.”

“Chúc ngủ ngon.”

“Ngủ ngon.”

Tôi bước vài bước về phía nhà mình, rồi dừng lại. “Mà này,” tôi thêm, quay lại phía người hàng xóm, “tôi đã Google về anh và thấy anh phạm tội biên thủ.”

Callahan O’Shea không nói gì.

“Tôi phải nói rằng tôi hơi thất vọng một chút. Hannibal Lecter<sup>(4)</sup>, ít ra ông ta cũng thú vị.”

(4) Nhân vật tội phạm ăn thịt người trong tiểu thuyết Sự im lặng của bầy cừu.

Callahan cười vì câu đó, một nụ cười khẩy, gian ác hằn lên nếp nhăn trên mắt và làm sáng lên khuôn mặt anh ta, một cái gì đó quặn lên nóng bỏng trong dạ dày tôi và dường như muốn trào ra trước người lảng giềng vạm vỡ. Nụ cười đó là hứa hẹn kiểu gian manh, đủ loại nồng nhiệt, tôi thấy miệng mình đang thở ra khá là nặng nhọc.

Và rồi tôi nghe thấy một tiếng động. Callahan O’Shea cũng vậy. Tiếng lộp bộp nhỏ. Cả hai đều nhìn xuống Angus đã quay lại, chân nhấc lên, đang tè vào chiếc ủng mà nó đã nhào vào ăn mấy phút trước.

Nụ cười của Callahan O’Shea biến mất. Anh ta gương mặt lên với tôi. “Tôi không biết cô hay con chó của cô tệ hơn nữa,” anh ta nói, rồi quay lưng đi thẳng vào nhà.

## CHƯƠNG 8

MƯỜI BA THÁNG, HAI TUẦN và bốn ngày sau khi Andrew hủy đám cưới, tôi nghĩ mình đã xoay sở tương đối ổn. Mùa hè sau đó quả là khó khăn khi không có sự hiện diện hằng ngày của đám học sinh, nhưng tôi dồn hết tâm trí của mình vào ngôi nhà và trở thành một người làm vườn. Khi căng thẳng, tôi lê bước qua khu rừng quốc gia phía sau nhà, men theo dòng sông Farmington mấy dặm lên phía thượng lưu rồi quay xuống, bị muỗi xoi tái và cành cây cào xước, Angus lon ton chạy bên cạnh tôi trên đầu dây xích lòe xòe, cái lưới hồng liếm lấp nước sông, bộ lông trắng lấm tấm bùn.

Tôi nghỉ kỳ cuối tuần của lễ Độc lập ở Gettysburg – Gettysburg xịn, ở Pennsylvania – với vài nghìn “diễn viên” tái hiện lịch sử, quên đi cơn đau

trong lòng ngực vì mấy ngày tham gia trận đánh ly kỳ này. Khi tôi trở lại, Julian sắp xếp để tôi làm việc tại sàn Jitterbug, dạy khiêu vũ cơ bản. Mẹ và bố gọi tôi sang chơi thường xuyên, nhưng, vì sợ làm tôi buồn, họ đều cố gắng hết sức để tỏ ra lịch sự với nhau, thật là căng thẳng và quái đản đến nỗi tôi thậm ước họ cứ bình thường mà cãi nhau còn hơn. Margaret và tôi lái xe bên bờ biển Maine thật xa về hướng Bắc đến nỗi gần 10 giờ tối ở đó mặt trời mới lặn. Chúng tôi dành vài ngày yên lặng đi dạo dọc bờ biển, ngắm những chiếc tàu đánh tôm hùm nhấp nhô trên những con sóng và không nhắc gì tới Andrew.

Ôn chúa tôi có ngôi nhà. Có sàn nhà để đánh bóng, họa tiết trang trí để sơn, mấy buổi thanh lý đồ gia dụng để tham gia, nhờ thế tôi có thể lấp đầy ngôi nhà đẹp đẽ của mình với những thứ đáng yêu, được suy tính kỹ càng mà không có liên quan gì tới Andrew. Một bộ sưu tập tượng Thánh Nicolas mà tôi sẽ sắp xếp trên mặt lò sưởi khi tới Giáng Sinh. Hai cái tay nắm cửa bằng đồng khắc dòng chữ *Trường công, thành phố New York*. Tôi làm rèm; Tôi sơn tường. Thật ra là, tôi chỉ tới một cuộc hẹn. Như thế là đủ để chứng tỏ với bản thân rằng tôi chưa muốn dính dáng với ai hết.

Kỳ học mới bắt đầu, và tôi chưa bao giờ thấy yêu bọn nhóc hơn thế. Chúng có thể có đôi chút khuyết điểm, được nuông chiều quá mức và kiểu nói chuyện kinh khủng để thêm *kiểu như* và *hoàn toàn rồi sao cũng được*, nhưng chúng vẫn thật thú vị, vẫn đầy tiềm năng và tương lai rộng mở. Tôi quên mình ở trường, như vẫn thường thế, tìm kiếm giữa đám học trò lặng lẽ đó một tia hy vọng từ một hay hai em, cái tia sáng sẽ cho tôi biết liệu có ai đó cũng gắn kết với quá khứ như tôi hồi còn nhỏ không, rằng ai đó có thể *cảm thấy* lịch sử quan trọng với hiện tại đến thế nào không.

Giáng Sinh đến rồi, những ngày đầu năm mới cũng vậy. Vào ngày Lễ Tình yêu, Julian ghé qua, trong tay là mấy bộ phim bạo lực, đồ ăn của Thái và kem, chúng tôi cười đến đau bụng, cả hai đều vờ tảng lờ đi cái sự thật rằng đây đáng lẽ đã là kỷ niệm ngày cưới đầu tiên của tôi và rằng Julian tám năm nay không biết hẹn hò là gì.

Và tim tôi dần khỏe lại. Quả thật thế. Thời gian đã làm công việc của nó, và Andrew phai dần thành một vết đau mờ mờ mà tôi gần như chỉ nghĩ tới khi nằm một mình trên giường. Có phải tôi đã quên anh rồi không? Tôi tự bảo mình rằng tôi đã như thế.

Rồi, vài tuần trước đám cưới của Kitty – bà chị họ cắt tóc, Natalie và tôi

cùng ra ngoài ăn tối. Tôi chưa bao giờ nói với con bé lý do thực sự Andrew và tôi chia tay. Thực tế là, Andrew chưa bao giờ nói những từ đó thành lời. Anh ấy không cần phải nói.

Natalie chọn địa điểm. Con bé làm việc tại Pelli Clarke Pelli ở New Haven, một trong những hãng kiến trúc hàng đầu trong nước. Con bé phải làm việc muộn và gợi ý khách sạn Omni, nơi hãnh diện sở hữu một nhà hàng có cảnh quan đẹp và đồ uống ngon.

Khi gặp con bé ở đó, tôi hơi sốc trước sự biến đổi của nó. Đột nhiên, cô em gái nhỏ của tôi đã chuyển từ xinh đẹp sang đẹp sững sờ. Mỗi lần tôi gặp con bé ở trường hay ở nhà, nó sẽ mặc đồ jean hoặc đồ len, kiểu ăn mặc của một cô bé kiểu Mỹ, khỏe mạnh và đáng yêu. Nhưng khi bắt đầu thực sự đi làm, con bé đầu tư vào quần áo và kiểu tóc thời thượng, bắt đầu biết trang điểm chút ít, và ôi chao. Con bé trông như một Grace Kelly thời nay.

“Chào, Bumppo!” tôi nói, ôm lấy con bé đầy tự hào. “Trông em thật lộng lẫy.”

“Chị cũng thế,” con bé trả lời hào phóng. “Mỗi lần em thấy chị, em đều nghĩ mình sẽ bán cả linh hồn vì mái tóc đó.”

“Tóc này là tóc của quý. Đừng có ngốc thế,” tôi nói, nhưng thấy hài lòng. Chỉ có Natalie mới có thể chân thành về chuyện đó, thiên thần ngọt ngào của tôi.

Vốn chẳng phải một người sành uống, tôi gọi món đồ uống chuẩn, chung chung là gin pha tonic. Nat gọi một ly dirty martini. “Cô muốn dùng loại vodka nào?” người phục vụ hỏi.

“Belvedere nếu các anh có,” con bé mỉm cười trả lời.

“Chúng tôi có đấy. Một lựa chọn tuyệt vời,” anh ta nói, rõ ràng là rất ấn tượng. Tôi cười, bản khoăn không biết từ khi nào mà em gái nhỏ của tôi đã học được cách uống rượu vodka ngon.

Và rồi chúng tôi nói chuyện, Natalie nói với tôi về nhóm của mình ở Pelli, về ngôi nhà sẽ nhìn ra vịnh Chesapeake mà họ đang thiết kế, về chuyện con bé yêu công việc của mình biết bao. Để đem ra so sánh thì tôi cảm thấy mình có chút... thật ra là, một chút tẻ nhạt, có lẽ vậy. Thực ra việc dạy học cũng làm tôi vô cùng thỏa mãn. Tôi yêu bọn trẻ, yêu môn học, và tôi thấy

những bóng cây oai nghiêm, nó đã trở thành một phần tâm hồn tôi. Nhưng dù cho Natalie có chân thành thích thú khi nghe chuyện Tiến sĩ Eckhart ngủ gật trong buổi họp bộ môn khi tôi gợi ý về việc cải cách lại giáo trình như thế nào, và vì sao tôi lại khó chịu khi Ava không bao giờ chấm tới điểm B-, thì mấy thông tin của tôi nghe vẫn cứ nhàn nhạt.

Chính lúc đó chúng tôi nghe thấy một tràng cười nổ ra. Chúng tôi quay lại và thấy một nhóm sáu hay tám người đàn ông đang rời thang máy vào quầy bar, và ngay phía trước là Andrew.

Tôi chưa gặp lại anh kể từ ngày anh bỏ rơi tôi, và hình ảnh của anh đúng là một cú đá vào bụng tôi. Máu rút khỏi mặt tôi, rồi ào trở lên vội vàng đến bệnh hoạn. Tai tôi ù đi và tôi nóng, rồi lạnh, rồi lại nóng. Andrew, không quá cao, không quá điển trai, vẫn gầy thẳng, đôi kính trượt xuống dưới sống mũi nhọn, cái cổ ngọt ngào mỏng manh của anh... Cả cơ thể tôi găm lên trước sự hiện diện của anh, nhưng tâm trí tôi hoàn toàn trống rỗng. Andrew mỉm cười với một trong những người bạn của mình và nói gì đó, rồi một lần nữa, đám người đi cùng anh lại phá lên cười.

“Grace?” Natalie thì thầm. Tôi không trả lời.

Rồi Andrew quay lại, nhìn thấy chúng tôi, và điều vừa xảy ra với tôi cũng xảy ra với anh. Anh hết trắng lại chuyển sang đỏ, mắt mở ngày càng to. Rồi anh cố ép một nụ cười và tiến về phía chúng tôi.

“Chị có muốn đi không?” Nat hỏi. Tôi quay lại nhìn con bé và thấy, cực kỳ ngạc nhiên, rằng con bé trông thật sự là cực kỳ xinh đẹp. Một màu ửng hồng nhuộm trên hai má, không như má tôi, có thể nướng chín cả món bít tết. Một bên mày nhướn lên tinh tế đầy quan tâm. Đôi tay thon thả với những chiếc móng gọn gàng, không gọt giũa với ra để chạm vào tay tôi.

“Không, không, tất nhiên là không rồi. Chị ổn. Chào đằng ấy, anh chàng lạ mặt!” tôi đứng dậy và nói.

“Grace,” Andrew nói và giọng anh thân quen đến nỗi như thể là một phần của tôi, gần như thế.

“Thật là một sự ngạc nhiên thú vị,” tôi nói. “Hẳn là anh còn nhớ Nat chứ.”

“Tất nhiên rồi,” anh nói. “Chào Natalie.”

“Chào,” con bé nói như thì thầm, tránh ánh mắt đi chỗ khác.

Tôi không chắc vì sao mình lại đề nghị Andrew ngồi cùng chúng tôi mấy phút. Anh gần như buộc phải đồng ý. Chúng tôi ngồi cùng nhau, văn minh và thân thiện như thể bữa trà chiều trong lâu đài Windsor. Andrew nuôi nước bọt khi được cho biết rằng Nat sống trong cùng thành phố nơi anh làm việc, nhưng che giấu khá tốt. *Khu phố 9, khu đó được cải thiện tốt nhĩ.Ồ, thật ư, em làm việc tại Pelli, thú vị thật... Vui quá. Thế giới nhỏ thật. Còn em, Grace? Trường Manning thế nào? Bọn trẻ năm nay có ngoan không? Tuyệt. Ừm... bố mẹ em khỏe chứ? Tốt, tốt. Còn Margaret và Stu? Tuyệt.*

Và như thế, chúng tôi ngồi đó, Nat, Andrew, tôi và con voi bốn tấn đang gặm chân nhảy trên bàn. Andrew liền thoảng như một con khi hồi hộp, và dù chẳng thể nghe được vì tiếng ù đặc trong tai, tôi thấy mọi thứ rõ ràng như thể đang dùng một thứ thuốc kích thích. Tay của Natalie khẽ run lên, và để giấu cái sự thật đó, con bé khoanh tay ngoan ngoãn dưới gầm bàn. Khi con bé nhìn Andrew, đồng tử của nó giãn ra, dù nó cố gắng để không nhìn vào mắt anh. Bên trên viền cổ chiếc áo khoác lụa, làn da con bé ửng hồng, gần như tấy lên. Thậm chí môi con bé trông cũng đỏ hơn. Như thể xem chương trình khoa học về sự hấp dẫn trên kênh Discovery.

Nếu Natalie... chỉ gượng gạo, thì, thật ra, Andrew hoảng loạn. Trán anh lấm tấm mồ hôi và chòm tai anh đỏ đến nỗi trông như thể sắp phát hỏa. Anh nói nhanh hơn bình thường và cố gắng mỉm cười thường xuyên với tôi, dù anh dường như không thể nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Thôi,” anh nói vào giây phút có thể thoát thân, “anh nên trở lại chỗ mấy bạn đồng nghiệp ở đằng kia. Ừm, Grace... em... em trông rất tuyệt. Thật vui vì được gặp em.” Anh ôm tôi một cái thật nhanh và tôi có thể cảm nhận được hơi nóng ẩm ướt trên da anh, như một đĩa trẻ giờ ngủ trưa. Rồi anh lùi lại đột ngột. “Natalie, ừm bảo trọng nhé.”

Con bé đưa ánh mắt từ dưới bàn lên, và con voi dường như vấp, ngã và đổ sập ngay trên mặt bàn. Bởi vì, lấp lánh trong đôi mắt xanh da trời tuyệt đẹp của con bé là cả một thế giới khổ sở và ăn năn và yêu thương và tuyệt vọng, và tôi, kẻ không yêu ai như yêu Natalie, cảm thấy đó là một cú nện vào đầu. “Bảo trọng, Andrew,” con bé nói ngắn gọn.

Hai chúng tôi nhìn anh bước đi để quay lại nhập hội với mấy người bạn ở phía bên kia nhà hàng, thật may, là rất rộng này.

“Muốn đi chỗ khác không?” Natalie gợi ý khi Andrew đã đi đủ xa.

“Không, không, chỉ ổn mà. Chị thích ở đây,” tôi nói nồng nhiệt. “Vội lại, bữa tối sắp được dọn ra rồi.” Chúng tôi mỉm cười với nhau.

“Chị ổn chứ?” con bé nhẹ nhàng hỏi.

“Ồ, ừ,” tôi nói dối. “Hẳn rồi. Ý chị là, chị đã yêu anh ấy, anh ấy thực sự là một người rất tốt, nhưng... em biết đấy. Anh ấy không phải Người Đó.” Tôi đưa tay lên ra dấu ngoặc kép.

“Không phải ư?”

“Không hề. Ý chị là, anh ấy rất tuyệt, nhưng...” tôi ngừng lại, giả vờ suy nghĩ. “Chị không biết nữa. Có gì đó còn thiếu thiếu.”

“Ồ,” con bé nói, mắt trầm tư.

Bữa tối được dọn ra, tôi gọi món bít tết; Nat gọi cá hồi. Khoai tây ngon tuyệt. Chúng tôi ăn và trò chuyện về phim ảnh, về gia đình, sách và các chương trình truyền hình. Khi tôi gọi thanh toán, Nat trả tiền, tôi không cản. Rồi chúng tôi đứng dậy. Em gái tôi không nhìn về phía Andrew, chỉ nhẹ nhàng đi về phía cửa trước mặt tôi.

Nhưng tôi liếc nhìn lại. Thấy Andrew trông như thể con nghiện thêm thuốc, yếu ớt và đau đớn và trần trụi. Anh không thấy tôi đang nhìn – anh chỉ để mắt tới Natalie.

Tôi bắt kịp em mình. “Cảm ơn, Natalie,” tôi nói.

“Ôi, chị Grace, có gì đâu,” con bé trả lời, có lẽ hơi quá xúc động so với tình huống thế này.

Tim tôi nện thình thịch trong ngực khi thang máy đi xuống. Tôi nhớ ngày sinh nhật lần thứ tư của mình. Nhớ những chiếc kẹp tóc. Buổi sáng thứ Bảy ấm áp. Khuôn mặt con bé khi tôi rời nhà đi học đại học. Tôi nhớ cái phòng chờ trong bệnh viện, mùi cà phê cũ, ánh sáng chói lòa khi tôi hứa với Chúa bất cứ điều gì, *bất cứ điều gì*, nếu Ngài cứu em gái tôi. Tôi băn khoăn không biết đã có điều gì trong mắt Natalie khi con bé ngẩng lên nhìn Andrew.

Tôi hình dung xem cần có tính cách thế nào để có thể rời bỏ cái rất có

thể là tình yêu của đời mình vì một người khác. Để cảm nhận được tiếng sét mà không thể làm gì được. Tôi không biết liệu mình có thể vị tha đối với một hành động cao thượng nhường ấy không. Tôi tự hỏi mình thực sự có một trái tim như thế nào. Mình thực sự là một người chị như thế nào.

“Chị có một ý nghĩ rất kỳ lạ,” tôi nói khi chúng tôi tản bộ về phía căn hộ của Natalie, tay trong tay.

“Rất nhiều ý nghĩ của chị là kỳ lạ mà,” con bé nói, gần như chạm được tới cảm xúc mọi khi của chúng tôi.

“À, cái này thì chưa rõ lắm, nhưng chị cảm thấy nó đúng,” tôi nói, dừng lại ở góc phố New Haven Green. “Natalie, chị nghĩ em nên...” tôi ngừng lại. “Chị nghĩ em nên gặp gỡ Andrew. Chị nghĩ có thể ban đầu anh ấy đã gặp nhầm người rồi.”

Đôi mắt đẹp kỳ lạ của Natalie lại lấp lánh – choáng váng, cắn rứt, buồn rầu, đau đớn... và hy vọng. Phải. Hy vọng. “Grace, em sẽ không bao giờ...” con bé bắt đầu.

“Chị biết. Thực sự biết,” tôi thì thầm. “Nhưng chị nghĩ em và Andrew nên nói chuyện.”

Mấy ngày sau, tôi gặp Andrew để ăn tối. Nói với anh cùng một điều đã nói với Natalie. Cùng những cảm xúc ấy ánh lên trên khuôn mặt anh, như đã ánh lên trên mặt con bé, thêm một cảm xúc nữa. Biết ơn. Anh đưa ra một vài lời từ chối lấy lệ, rồi chịu khuất phục, đúng như tôi dự liệu. Tôi gợi ý họ nên gặp mặt trực tiếp chứ không nên nói qua điện thoại hay thư điện tử. Họ đã làm theo gợi ý của tôi. Natalie gọi cho tôi vào cái ngày sau buổi gặp đầu tiên của họ, và bằng giọng lâng lâng, kể cho tôi họ đã đi dạo qua New Haven thế nào, cuối cùng run rẩy trên chiếc ghế dưới những gốc cây trang nhã ở quảng trường Wooster, chỉ trò chuyện, ra sao. Con bé hỏi đi hỏi lại liệu như thế có thực sự ổn không, tôi trấn an con bé rằng có.

Và đúng là như vậy, chỉ trừ một vấn đề. Tôi không chắc mình đã quên được Andrew chưa.

## CHƯƠNG 9



BUỔI SÁNG THỨ BẢY, Angus sốc tới tỉnh dậy với tiếng sủa điên cuồng, cào cửa như thể bị nhét một miếng thịt nướng vào mõng.

“Cái gì? Ai?” tôi buột miệng, chưa tỉnh táo hẳn. Nhìn đồng hồ, mới bảy giờ. “Angus! Tốt hơn hết là nhà đang cháy, không là mày gặp rắc rối to rồi đấy!” Thông thường, con thú cưng yêu quý của tôi khá bằng lòng ngủ gục gọn gàng, ở chính giữa giường tôi, chẳng hiểu làm sao hôm nay nó lại chiếm được đến hai phần ba chiếc giường dù chỉ nặng vồn vện 7kg.

Tỉnh cờ liếc vào gương, tôi thấy thuốc tạo nếp tóc của mình (giá 50 đô la một lọ) đã hết tác dụng sau một giờ sáng, chính là giờ tôi lên giường đi ngủ đêm qua. Vậy nên nếu đúng là Angus *đang* cứu mạng tôi và nếu ảnh của chúng tôi *thực sự* xuất hiện trên trang nhất báo, thì tốt hơn là tôi nên làm gì đó với mái tóc này trước khi lao vào đồng lửa. Tôi vớ lấy sợi dây chun, cột tóc đuôi ngựa và rờ thử cánh cửa. Mát. Hé ra một chút, tôi không ngửi thấy mùi khói. Chết tiệt. Vậy là đi tong cơ hội gặp gỡ một anh chàng lính cứu hỏa nóng bỏng, người sẽ bế tôi ra khỏi đám lửa như thể tôi làm bằng kẹo bông. Tuy thế, tôi đoán chắc cũng là điều tốt khi nhà tôi không bùng cháy.

Angus bay vèo xuống cầu thang như một viên đạn, thực hiện điệu nhảy chiến thắng ở cửa trước, nhảy tung tung lên, bốn móng không chạm đất. Ô, phải. Hôm nay là ngày tái hiện trận Bull Run, và Margaret sẽ tới cùng. Có vẻ như chị ấy thấy cần phải dậy sớm, nhưng tôi cần uống cà phê trước khi giết chết bất cứ tên Johnny Reds nào. Hay là hôm nay tôi sẽ giết quân Áo Xanh ấy nhỉ?

Nhắc bỗng Angus lên, tôi mở cửa. “Chào Margaret,” tôi lầm bầm, nheo mắt vì sáng.

Callahan O'Shea đứng trước hiên nhà. “Đừng đánh tôi,” anh ta nói.

Vết thâm quanh mắt anh ta đã mờ đi đáng kể, vẫn còn, nhưng màu vàng và nâu đã thế chỗ cho màu tím thẫm. Tôi để ý thấy mắt anh ta màu xanh, và kiểu sụp xuống ở góc mắt khiến anh ta trông hơi... buồn. Có hờn. Quyến rũ. Anh ta mặc một chiếc áo phông đỏ phai với quần bò, và lại nữa rồi, cái cơn nhói nhói khó chịu của sức hấp dẫn.

“Vậy đây. Đến đây để kiện tôi à?” tôi hỏi. Nằm trong tay tôi, Angus sủa - *Ang!*

Anh cười, và cơn nhói chuyển thành quận.

“Không. Tôi đến đây để thay cửa sổ cho cô. À mà, bộ đồ ngủ đẹp đấy.”

Tôi liếc xuống. Khi thật. Nhân vật hoạt hình SpongeBob SquarePants, quà Giáng sinh của Julian. Chúng tôi có truyền thống tặng nhau những món quà kinh khủng... tôi đã tặng cho anh một cái đầu nhựa gai. Rồi lời nói của anh chàng cũng được tiêu hóa. “Xin lỗi? Có phải anh nói là anh sẽ thay cửa sổ nhà tôi không?”

“Chính thế,” anh nói, ngó đầu vào khung cửa và nhìn quanh phòng khách. “Bố cô thuê tôi từ hôm nọ. Ông không nói với cô à?”

“Không,” tôi trả lời, “Khi nào?”

“Thứ Năm,” anh nói. “Cô đi vắng. Chỗ này đẹp đấy. Bố cô mua cho cô à?”

Miệng tôi há hốc. “Này!”

“Thế cô có định tránh ra để tôi vào không?”

Tôi ôm Angus chặt hơn một chút. “Không. Nghe này, anh O'Shea, tôi thực sự không nghĩ rằng...”

“Cái gì? Cô không muốn một thằng cự tù làm việc cho cô hả?”

Miệng tôi đóng sập. “À, thực ra... tôi...” Thật thô lỗ nếu nói toạc ra như vậy. “Không, cảm ơn anh.” Tôi nặn ra một nụ cười, cảm giác chân thành như thể ứng cử viên tổng thống đảm bảo sẽ cải cách tài chính. “Tôi muốn thuê một người khác hơn... ừm, một người đã làm cho tôi trước đây.”

“Tôi đã được thuê rồi. Bố cô đã trả tôi một nửa.” Anh ta nheo mắt nhìn tôi, và răng tôi nghiền chặt.

“A, thật bất tiện quá, nhưng anh sẽ phải trả lại số tiền đó.” Angus sửa lên trong tay tôi, ra chiều ủng hộ. Chó ngoan.

“Không.”

Tôi há hốc miệng. “Vậy thì, xin lỗi anh, anh O'Shea, nhưng tôi không muốn anh làm việc ở đây.” *Bắt gặp mình trong bộ đồ ngủ. Khuấy động mọi thứ. Rất có thể đánh thó đồ đạc của mình.*

Anh ta hếch đầu lên và nhìn thẳng vào tôi. “Thật cay đắng, thưa cô

Emerson, khi nghĩ rằng cô không thích tôi, và cũng thật trớ trêu thay, vì nếu bất cứ ai có lý do để không thích ai đó, thì tôi dám khẳng định là biểu quyết sẽ nghiêng về phía tôi.”

“Anh chẳng nhận được phiếu nào đâu, anh bạn! Tôi không yêu cầu anh...”

“Nhưng vì tôi cư xử tốt hơn cô, tôi sẽ kìm giữ sự phán xét lại và chỉ nói rằng tôi không thích cái thiên hướng bạo lực của cô. Dù sao thì, tôi cũng đã nhận tiền của bố cô rồi, và nếu cô còn muốn xong đám cửa sổ này trước mùa quýt thì tôi sẽ phải đặt hàng từ chỗ chuyên gia công ở Kansas đấy. Và thẳng thắn mà nói, tôi cần công việc này. Được chứ? Vậy thì chúng ta hãy bỏ qua cái cơn giận dữ đàn bà ấy, lờ đi cái sự thật là tôi đã thấy cô trong bộ dạng không thể nói nổi nên lời...” Mắt anh ta quét lên quét xuống người tôi “...và bắt tay vào việc thôi. Tôi phải đo cửa sổ. Muốn tôi bắt đầu từ trên tầng hay dưới tầng?”

Ngay lúc đó, chiếc BMW của Natalie tấp vào lối lên nhà, khiến Angus lại lên cơn điên loạn. Tôi ghi chặt lấy nó, hình hài nhỏ bé của nó run lên trong khi cố gắng rời khỏi tay tôi, tiếng sửa của nó dội vào óc tôi.

“Cô không kiểm soát được cái con quái con này à?” Callahan O'Shea hỏi.

“Trật tự,” tôi càu nhàu. “Không phải mày, Angus yêu. Chào Natalie!”

“Chào,” con bé nói, lướt lên mấy bậc cấp. Con bé khựng lại, nhìn nghi hoặc anh hàng xóm của tôi. “Xin chào. Tôi là Natalie Emerson, em gái của chị Grace.”

Anh hàng xóm bắt tay con bé, một nụ cười ngoác tận mang tai đầy ngưỡng mộ kéo miệng anh ta lên một bên, càng khiến tôi ghét anh ta hơn. “Callahan O'Shea,” anh ta thì thầm. “Tôi là thợ mộc của Grace.”

“Không phải,” tôi khẳng định. “Cái gì đưa em tới đây vậy Nat?”

“Em nghĩ chúng ta có thể uống một tách cà phê,” con bé nói, mỉm cười rạng rỡ. “Em muốn nghe về anh chàng chị đang hẹn hò đến chết mất. Chúng ta chưa có cơ hội nói chuyện kể từ buổi trưng bày của mẹ.”

“Một anh bạn trai ấy à?” Callahan nói. “Tôi đoán anh ta thích những thứ bạo liệt.”

Đôi lông mày mềm mại của Natalie hơi nhếch lên và con bé cười toe toét, mắt con bé sẫm soi vết thâm của anh ta. “Thôi nào, chị Grace, uống cà phê nhé? Callahan, phải không? Anh cũng muốn một ly chứ?”

“Rất hân hạnh,” anh ta trả lời, mỉm cười với cô em gái xinh đẹp và đột nhiên lại rất đáng cáu của tôi.

Năm phút sau, tôi sung sĩa ngó bình cà phê trong khi em gái tôi và Callahan O'Shea trở thành bạn thân mãi mãi.

“VẬY là chị Grace đã đánh anh thật à? Bằng một cây gậy hockey sao? Ồ, Grace!” Con bé phá lên cười, cái tiếng cười khàn khàn, quặn rũ mà đàn ông ai cũng yêu.

“Đó là tự vệ,” tôi nói, vớ lấy mấy cái cốc trên giá.

“Cô ấy say,” Cal giải thích. “À, lần đầu tiên thì cô ấy say. Lần thứ hai, bằng cái cào, thì chỉ là ngơ ngơ thôi.”

“Tôi không *ngơ ngơ*,” tôi phản đối, đặt bình cà phê lên bàn, giật mạnh cửa tủ lạnh để lấy kem rồi đặt lên bàn rõ mạnh. “Chưa có ai mô tả tôi là ngơ ngơ cả.”

“Tôi không biết, Natalie,” Callahan nói, nghiêng nghiêng đầu. “Bộ đồ ngủ này không nói lên sự ngơ ngơ với cô sao?” Mắt anh ta lướt lên lướt xuống bộ đồ SpongeBob của tôi lần nữa.

“Thế đấy, đồ Ireland. Anh bị sa thải. Lần nữa. Vẫn thế. Sao cũng được.”

“Ồi thôi nào, chị Grace,” Natalie nói, cười du dương. “Anh ấy cũng có lý mà. Em hy vọng là Wyatt sẽ không thấy chị trong bộ đồ này.”

“Wyatt thích SpongeBob,” tôi vặn lại.

Nat rót cho Callahan một tách cà phê, không nhìn thấy ánh mắt hình viên đạn của tôi. “Cal, anh đã gặp anh chàng mới của chị Grace chưa?” con bé hỏi.

“Cô biết đấy, tôi chưa gặp,” anh ta trả lời, hất lông mày về phía tôi. Tôi cố gắng tâng lờ anh ta. Không hề dễ. Anh ta trông... ngon lành... đến phát bực... ngồi đó trong căn bếp hân hoan của tôi, dây ủng đang bị Angus nhai, uống cà phê trong cái tách phiên bản giới hạn Fiestaware màu xanh hoa ngô

của tôi. Mặt trời rơi xuống mái tóc rối bù của anh ta, để lộ ra những vệt màu vàng vô cùng hấp dẫn giữa màu hạt dẻ. Anh ta gần như tỏa ra sự nam tính, tất cả bờ vai rộng cùng những thớ cơ lớn, lại còn sắp sửa đồ đạc trong nhà tôi... chết tiệt thật. Ai mà không bị kích thích cơ chứ?

“Thế anh ấy thế nào?” Natalie hỏi. Mất một giây, tôi đã nghĩ là con bé đang nói chuyện với Callahan O'Shea.

“Hả? Ồ, Wyatt ấy à? Ừ thì, anh ấy rất... tử tế.”

“Tử tế là tốt. Thế cuộc hẹn của chị đêm hôm trước thì thế nào?” con bé tiếp tục, rồi đổ đường vào cà phê của mình để làm cho bản thân càng ngọt ngào hơn. Điên thật. Tối hôm trước Nat gọi điện, và tôi có thể nghe được tiếng Andrew ở đầu bên kia nên đã rút ngắn cuộc trò chuyện bằng cách nói rằng tôi phải gặp Wyatt ở Hartford. Ôi, cái mạng rối bòng bong... Đôi mắt đầy cảm xúc của Callahan đang nhìn tôi. Đầy chế giễu.

“Cuộc hẹn ỏn. Dễ chịu. Vui vẻ. Bọn chị ăn. Uống. Hôn. Mấy việc kiểu như vậy.”

*Hùng hôn quá đấy, Grace! Lại cặp lông mày của Callahan.*

“Grace, thôi nào!” cô em gái từng-yêu-thương của tôi nói. “Anh ấy ra sao? Ý em là, anh ấy là bác sĩ nhi khoa, vậy chắc chắn là tuyệt vời rồi, nhưng cho em một ít chi tiết đi.”

“Đáng yêu! Tính cách của anh ấy rất đáng yêu,” tôi nói, hơi lớn tiếng. “Anh ấy rất...” một cái liếc khác về phía Cal “...đáng kính trọng. Thân thiện. Cực kỳ tử tế. Cho tiền người vô gia cư... và ừm... giải cứu... mèo.” Tiếng nói bên trong của tôi, kinh tởm trước khả năng nói dối tồi tệ của mình, thờ dài thật lớn.

“Nghe có vẻ hoàn hảo quá,” Natalie hòa theo. “Có khiếu hài hước chứ?”

“Ồ, có,” tôi trả lời. “Rất hài hước. Nhưng theo một cách dễ thương, không hề giễu cợt. Không hề lỗ măng, mỉa mai hay bất lịch sự. Theo một cách nhẹ nhàng, đáng yêu.”

“Thế thì đây là một ví dụ cho sự hấp dẫn trái chiều nhỉ?” Callahan hỏi.

“Tôi nghĩ là tôi vừa sa thải anh rồi,” tôi nói.

Anh ta cười títt mắt, hai đầu gối phản chủ của tôi mềm nhũn.

“Em nghĩ anh ấy nghe có vẻ thật tuyệt vời,” Natalie nói, nở nụ cười xinh đẹp.

“Cảm ơn.” Tôi nói và cười đáp trả. Trong giây lát, tôi đã rất muốn hỏi con bé về Andrew, nhưng với tên cự tù lực lưỡng ngồi trong phòng, tôi quyết định không hỏi nữa.

“Chỉ có tới trận đánh hôm nay không, Grace?” em gái tôi hỏi, nhấp một ngụm cà phê. Thật tình, con bé làm gì cũng như thể đang quay phim... duyên dáng và hài hòa và đáng yêu.

“Trận đánh?” Callahan hỏi.

“Đừng có nói cho anh ta,” tôi ra lệnh. “Và có, chị có đi.”

“À, xin lỗi vì phải nói rằng tôi phải về New Haven,” Natalie nói về duyên tiếc, đặt chiếc tách sang một bên. “Rất vui được gặp anh, Callahan.”

“Tôi mới là người lấy làm vinh hạnh,” anh ta nói, đứng thẳng dậy. Ai chà chà chà. Cự tù cư xử thanh lịch, thật ra là bất kỳ khi nào có Natalie ở quanh.

Tôi tiễn con bé ra cửa, rồi ôm nó. “Mọi việc với Andrwe vẫn ổn chứ?” tôi hỏi, cẩn thận để giữ giọng thật nhẹ.

Nhìn mặt con bé sáng lên, như thể được ngắm cảnh mặt trời mọc tuyệt đẹp vậy. “Ôi, chị Grace... vâng.”

“Tuyệt hảo,” tôi nói, vuốt ra phía sau mớ tóc mềm mại, mát rượi của con bé. “Chị mừng cho em, bé yêu.”

“Cảm ơn chị,” con bé thì thầm. “Và em rất mừng cho chị, Grace! Wyatt có vẻ thật hoàn hảo!” Con bé ôm tôi thật chặt. “Gặp lại chị sau nhé?”

“Chắc rồi.” Tôi ôm lại con bé, tim tôi quặn lên vì tình yêu thương và nhìn con bé lướt đi về phía chiếc xe bóng bẩy xinh xắn rồi trở ra khỏi lối lên nhà. Con bé vẫy tay, biến mất xuống phố. Nụ cười của tôi héo dần. Margaret biết ngay rằng Wyatt Dunn là sản phẩm của trí tưởng tượng, còn Callahan O'Shea, một người lạ hoàn toàn, cũng có vẻ như đoán ra được điều đó. Nhưng không phải Natalie. Tất nhiên, con bé đánh cược rất nhiều vào việc

tôi đang ở bên một người nào đó tuyệt vời, phải vậy không? Tôi gắn bó với ai đó nghĩa là... ừm. Tôi biết nó có nghĩa là gì.

Thở dài, tôi trở vào bếp.

“VẬY ĐÂY.” Cal ngả người trên ghế, tay chấp sau đầu. “Bạn trai của cô là người cứu hộ mèo cơ đấy.”

Tôi cười. “Đúng thế. Bọn mèo hoang trong khu vực anh ấy gặp vấn đề. Anh ấy đánh vật với chúng. Dồn chúng vào mấy cái thùng, rồi đem cho các nhà nhận nuôi. Anh có muốn một con không?”

“Một con mèo hoang ấy à?”

“Ừmm-hừmm. Người ta vẫn nói là vật nuôi nên phù hợp với nhân cách của chủ đấy thôi.”

Anh ta cười lớn, một âm thanh nham hiểm, mờ ám và đột nhiên, đầu gối tôi còn yêu hơn cả lần tôi nhìn Bruce Springsteen trong buổi hòa nhạc. “Không, cảm ơn cô, Grace.”

“VẬY THÌ NÓI TÔI NGHE, ANH O'SHEA,” tôi nói ngắn gọn. “Anh đã biến thủ được bao nhiêu, và từ ai?”

Miệng anh ta hơi cứng lại trước câu hỏi. “Một phẩy sáu triệu đô la. Từ ông chủ kính mến của tôi.”

“Một phẩy... Chúa ơi!”

Tôi chợt nhận ra số séc của mình nằm ngay ở đó, trên quầy gần tủ lạnh. Đáng lẽ tôi nên cất đi, phải không? Không phải là tôi có một triệu đô la trong đó hay gì cả. Callahan dõi theo ánh nhìn lo lắng của tôi và nhường bên hông mày không bị thâm lên lần nữa.

“Thật thèm quá đi mất,” anh ta nói. “Nhưng tôi thay đổi rồi. Mặc dù thật khó cưỡng lại mấy thứ kia.” Anh ta hát hàm về cái giá chứa bộ sưu tầm chó bằng thép của tôi. Rồi anh ta đứng dậy, choán hết cả căn bếp. “Tôi có thể lên tầng và sửa cửa sổ không, cô Grace?”

Tôi há mồm ra để phản đối, rồi ngậm lại. Chẳng đáng. Cửa sổ thì mất bao lâu chứ? Đôi ngày.

“Ừm, được rồi. Đợi một lát, để tôi chắc chắn rằng... ừm...”

“Sao cô không đi cùng với tôi nhỉ? Như thế, nếu tôi có nỗi lòng tham muốn vợ vét hộp đồ trang sức của cô thì cô có thể tự tay ngăn tôi lại.”

“Tôi muốn đảm bảo là mình đã dọn giường, thế thôi,” tôi nói dối. “Đi đường này.”

Ba phút tiếp theo, tôi tranh đấu lại với cảm giác đê mê và bức bối khi Callahan O'Shea đo mấy cửa sổ phòng ngủ của mình. Rồi anh ta đi vào phòng khách, làm việc tương tự, động tác của anh ta gọn gàng, hiệu quả, anh ta kéo thước dây dọc theo khung, ghi chép lại trong cuốn sổ. Tôi tựa vào khung cửa, ngắm lưng anh ta (thật thà mà nói thì là ngắm vòng ba) khi anh ta mở một cửa sổ và nhìn ra ngoài.

“Có thể tôi sẽ phải thay một vài họa tiết trang trí khi đặt mấy cái này vào,” anh nói, “nhưng phải tháo chúng ra thì tôi mới biết được. Mấy cái này cũng khá cũ rồi.”

Tôi lê mắt mình lên mặt anh ta. “Phải. Chắc rồi. Nghe ổn đấy.”

Anh ta tiến lại phía tôi, hơi thở của tôi nghẹt lại. Chúa ơi. Callahan O'Shea đang đứng cách tôi một li. Hơi nóng tỏa ra từ cơ thể anh ta, cơ thể tôi dường như nhũn ra và đung đưa đáp trả. Tôi có thể cảm thấy tim mình thất lại rồi mở ra, thất lại rồi mở ra. Bàn tay anh ta, vẫn cầm thước dây, lướt nhẹ qua mu bàn tay tôi, và đột nhiên tôi phải thở bằng miệng.

“Grace?”

“Vâng?” tôi thì thầm đáp. Tôi có thể trông thấy mạch trên cổ anh ta. Tự hỏi không biết hôn lên cái cổ đó, lướt mấy ngón tay qua mái tóc bù xù của anh ta... thì sẽ thế nào.

“Cô tránh ra được không?” anh ta hỏi.

Miệng tôi đóng sập lại. “Chắc rồi! Chắc rồi! Chỉ là đang... nghĩ.”

Mắt anh ta nheo lại thành một nụ cười kiểu tôi-biết-thừa.

Tôi trở xuống tầng dưới, và một khoảng thời gian ngắn đến đáng thất vọng sau, Callahan O'Shea đã xong việc. “Tôi sẽ đặt hàng và báo cho cô biết khi nào cửa về,” anh ta nói.



“Tuyệt,” tôi trả lời.

“Tạm biệt. Chúc may mắn ở trận đánh.”

“Cám ơn,” tôi nói, đỏ mặt không vì lý do gì rõ ràng.

“Nhớ đảm bảo khóa cửa hai lần nhé. Tôi sẽ ở nhà cả ngày.”

“Hài hước đấy. Giờ thì ra ngoài đi,” tôi nói. “Tôi còn phải đi giết bọn Yankee.”

## CHƯƠNG 10

TIẾNG ĐẠI BÁC GẦM LÊN BÊN TAI TÔI, mùi khói hăng hắc và rất kích thích tinh thần. Tôi quan sát trong khi sáu người lính phe Liên bang ngã xuống. Phía sau tuyến đầu, quân Áo Xanh nấp lại đạn.

“Cái này thật quái gở,” Margaret lẩm bẩm, đưa thuốc súng để tôi nạp lại khẩu đại bác của mình.

“Ôi, im đi,” tôi mắng yêu. “Bọn em đang tôn vinh lịch sử. Và đừng có phàn nàn nữa. Chị sẽ chết sớm thôi. Đi chết đi, Ngài Lincoln!” Tôi gào lên, âm thầm xin lỗi ngài Abe hòa nhã, vị tổng thống vĩ đại nhất mà đất nước được thấy. Chắc chắn là ngài sẽ thứ lỗi cho tôi thôi, khi thấy tôi có một mô hình thu nhỏ của Đài tưởng niệm Lincoln trong phòng ngủ và có thể (cũng thường thực hiện) đọc thuộc nằm lòng bài diễn văn Gettysburg.

Nhưng hội Anh Em Chống Anh Em chiến đấu rất nghiêm túc. Chúng tôi có khoảng 200 người tình nguyện và mỗi cuộc đụng độ đều được lên kế hoạch để đúng với lịch sử hết mức có thể. Quân lính Yankee nổ súng, và Margaret ngã nhào xuống đất, đôi mắt xanh lục màu biển của chị đảo một vòng. Tôi xóc mọi người lên vai, hét lên và ngã xuống bên cạnh chị. “Em sẽ phải mất hàng tiếng nữa mới chầu trời được,” tôi bảo chị mình. “Nhiễm độc máu do chị. Không có lựa chọn cứu chữa, thật đấy. Thậm chí em được đưa tới bệnh viện chiến trường, chắc chắn là em vẫn chết. Nên cách nào cũng thế, lâu la và đau đớn.”

“Chị nhắc lại. Cái này thật quái gở,” Margaret nói, lật điện thoại di động lên để kiểm tra tin nhắn.

“Không bóp méo lịch sử!” tôi gào lên.

“Cái gì?”

“Cái điện thoại! Chị không được có bất cứ đồ hiện đại nào trong một buổi tái hiện hết. Và nếu cái này quá quái gở thì sao chị lại tới?” tôi hỏi.

“Bố cứ liên tục quấy rầy Junie...” – thư ký pháp lý đau khổ lâu năm của Margaret – “...cho tới khi cuối cùng thì cô ấy phải van nài chị đồng ý chỉ để khiến bố ngừng gọi điện và tạt qua. Và lại, chị cũng muốn ra khỏi nhà.”

“Rồi, giờ chị đang ở đây, nên đừng có cần nhần nữa,” Tôi với lấy tay chị, hình dung một chiến sĩ quân Nổi dậy đang tìm kiếm nguồn an ủi từ người anh vừa ngã xuống của mình. “Chúng ta đang ở ngoài, hôm nay trời thật đẹp, chúng ta đang nằm lăn lóc trên bãi cỏ ba lá tỏa hương ngọt ngào.” Margaret không trả lời. Tôi liếc qua. Chị ấy lại đang cắm đầu vào cái điện thoại, vẻ mặt cau có, đây không phải là biểu hiện khác thường với chị, nhưng môi chị run lên một cách đáng ngờ. Như thể chị sắp phát khóc. Tôi ngồi bật dậy. “Margs? Mọi chuyện ổn chứ?”

“Ồ, ngon lành cả,” chị trả lời.

“Chẳng phải đáng lý con chết rồi sao?” bố hỏi, sai bước về phía chúng tôi.

“Xin lỗi bố. Ý con là, xin lỗi, thưa Đại tướng Jackson,” tôi ngoan ngoãn lại buông mình xuống bãi cỏ.

“Margaret, xin chị. Bỏ thái độ đó đi. Nhiều người đã phải làm việc cực nhọc để khiến cuộc tái hiện này được chân thực đấy.”

Margaret đảo mắt. “Bull Run ở Connecticut. Chân thực quá đi mất.”

Bố rít lên vẻ ghê tởm. Một sĩ quan cùng phe vội vã chạy lại phía bố. “Chúng ta làm gì bây giờ, thưa ngài?” anh ta hỏi.

“Thưa ngài, chúng ta sẽ cho chúng biết thế nào là lừa lêu!” bố quát lên. Một cơn xúc động rần rạt chạy qua người tôi khi nghe những lời nói đã đi vào lịch sử: Thế mới là chiến tranh chứ! Hai sĩ quan hội ý với nhau, rồi bước đi, nhập hội với những tay súng ở sườn đồi.

“Có lẽ chị cần tránh gặp Stuart một thời gian.” Margaret nói.

Tôi ngồi thẳng dậy lần nữa, vương phải một anh bạn phe miền Nam đang loay hoay đặt lại vị trí khẩu đại bác của tôi. “Xin lỗi,” tôi nói với anh ta. “Đi hạ chúng thôi.” Anh chàng và một người khác nhắc khẩu đại bác lên và lần nó đi giữa làn đạn lác đác cùng tiếng la hét của các vị sĩ quan chỉ huy. “Margaret, chị nghiêm túc đấy à?”

“Chị cần một chút khoảng cách,” chị trả lời.

“Có chuyện gì vậy?”

Chị thở dài. “Chẳng có gì. Đó chính là vấn đề. Bọn chị đã cưới nhau được bảy năm, đúng không? Và chẳng có gì khác đi cả. Ngày nào bọn chị cũng làm những việc giống nhau. Về nhà. Nhìn nhau suốt bữa tối. Gần đây, khi anh ấy nói chuyện về công việc hay chuyện gì đó trên bản tin, chị nhìn anh và chỉ nghĩ là, ‘Chỉ thế này thôi ư?’”

Một com bươn non đậu lên cái khay đồng trên bộ đồng phục của tôi, gập cánh lại rồi bay đi mất. Một sĩ quan miền Nam ào tới. “Không phải máy cô chết rồi à?” anh ta hỏi.

“À, phải, đúng thế. Xin lỗi.” Tôi lại nằm xuống, kéo tay Margaret cho tới khi chị ấy làm theo. “Còn gì nữa không Margs?” tôi hỏi.

“Không.” Mắt chị tránh không nhìn tôi, tỏ cáo sự không trung thực những lời nói của chị. Nhưng Margaret không phải là người nói ra điều gì đó trước khi chị sẵn sàng. “Chỉ là... chị chỉ băn khoăn liệu anh ấy có yêu chị thật không. Liệu chị có thực sự yêu anh ấy. Liệu có phải đây chính là hôn nhân hay liệu chỉ là bọn chị đã chọn nhầm người.”

Chúng tôi nằm trên cỏ, không nói thêm gì nữa. Cỏ hóng tôi như thất lại. Tôi quý Stuart, một người thâm lặng, dịu dàng. Tôi phải thừa nhận, tôi không biết rõ về anh. Lâu lâu tôi mới gặp anh một lần ở trường, thường là từ xa. Học sinh trường Manning quý anh, đó là điều chắc chắn. Nhưng các bữa tối gia đình thường xoay quanh những cuộc cãi vã của bố mẹ, hoặc những màn độc thoại của nội về những điều tồi tệ đang xảy ra với thế giới ngày nay, thường thì Stuart không xen vào một lời nào. Nhưng điều tôi thực sự biết là anh tử tế, thông minh và rất ân cần với chị tôi. Có người còn nói rằng, anh ngưỡng mộ chị hơi quá, chiều theo chị trong gần như bất cứ việc gì.

Âm thanh của quân lính Liên bang đang tháo chạy và tiếng hét của quân Nổi dậy chiến thắng vang khắp không gian.

“Giờ chúng ta đi được chưa?” Margaret hỏi.

“Chưa. Bô vừa lắp ráp được khẩu súng thứ mười ba. Xem đây này... Xem đây này...” Tôi chống khuỷu tay, rướn người lên để nhìn, hồi hộp cười toe toét.

“Đại tướng Jackson đứng kia, một bức tường thành đích thực!” tiếng hét của Rick Jones, đang đóng vai là Đại tá Bee, dội đến.

“Hu ra! Hu ra!” mặc dù đáng ra phải chết rồi, tôi không thể ngăn được mình cùng hòa vào tiếng hét. Margaret lắc đầu, nhưng chị cười tươi hết cỡ.

“Grace, em đúng là cần phải có một cuộc sống đi,” chị đứng dậy, nói.

“Thế Stuart thì nghĩ sao?” tôi hỏi, nắm lấy bàn tay đang chìa ra của chị.

“Anh ấy bảo sẽ làm bất cứ điều gì chị cần để sắp xếp lại suy nghĩ của chị.” Margaret lắc đầu, không biết vì khâm phục hay ghê sợ. Biết Margaret rồi, thì sẽ thấy đây rất có thể là ghê sợ. “Thế nên, Grace, em nghe này. Em có nghĩ chị có thể ở cùng em một hai tuần được không? Có thể lâu hơn một chút?”

“Được chứ,” tôi nói. “Bao lâu cũng được.”

“Ồ, và này, nghe cái này nữa. Chị đang định ghép đôi em với anh chàng này. Lester. Chị gặp anh ấy trong buổi trưng bày của mẹ tuần trước. Anh ta là thợ rèn hay cái quái quỷ kiểu như vậy.”

“Một người thợ rèn ấy à? Tên là Lester?” tôi hỏi. “Ồi, Margaret, thôi nào.” Rồi tôi khựng lại. Chắc chắn là anh ta không thể tệ hơn ông bạn cựu chiến binh của tôi. “Anh ta dễ thương không?”

“À, chị không biết. Không hẳn là dễ thương, nhưng hấp dẫn theo cách riêng.”

“Lester người thợ rèn, hấp dẫn theo cách riêng. Nghe có vẻ chẳng hứa hẹn gì cả.”

“Thế sao nào? Ăn mày thì không thể kén chọn. Và em nói em muốn gặp ai đó, thế thì em sẽ gặp ai đó. Được chưa? Được rồi. Chị sẽ bảo anh ta gọi.”

“Tốt thôi,” tôi lầm bầm. “Này, Margs, chị đã xem qua cái tên em gửi

cho chị chưa?”

“Tên nào?”

“Tên cụ tù? Callahan O'Shea, người sống bên cạnh em ấy? Anh ta biển thủ hơn một triệu đô la.”

“Không, chị chưa động gì tới chuyện đó cả. Xin lỗi. Tuần sau chị sẽ cố gắng. Biển thủ. Như thế cũng không quá tệ, phải không?”

“Thật ra, như thế là không tốt, Margs. Và hơn một triệu đô la đấy.”

“Vẫn còn tốt hơn là hiếp dâm giết người,” Margs vui vẻ nói. “Xem kìa, có bánh vòng. Tạ ơn Chúa, chị đang chết đói đây.”

Và như thế, chúng tôi lại lê bước xuống phía cánh đồng nơi phần còn lại của đội quân đang đứng, uống Starbucks và ăn bánh vòng kem giòn. Vẫn biết, nó chẳng đúng theo lịch sử, nhưng chắc chắn là ăn đứt thịt la và bánh bột ngô.

TỐI HÔM ĐÓ, tôi dành một tiếng đồng hồ để trau chuốt lại vẻ ngoài xù xì và vận lên mình bộ đồ mới. Tôi có hai cuộc hẹn liền nhau qua trang eCommitment... ừ thì, không hẳn là hẹn hò, mà là gặp gỡ để xem liệu có lý do gì để thử hẹn hò không. Cuộc gặp đầu tiên là với Jeff, người này quả thực có vẻ hứa hẹn. Anh ta sở hữu công ty riêng trong lĩnh vực giải trí, và ảnh của anh ta trông rất dễ chịu. Giống như tôi, anh ta cũng thích đi bộ đường dài, làm vườn và các bộ phim lịch sử. Ôi chao, bộ phim yêu thích của anh ta là 300, vậy cái đó nói lên điều gì? Nhưng tôi quyết định bỏ qua nó vào lúc này. Anh ta kinh doanh cái gì, tôi không chắc lắm. Ngành giải trí... hừm. Có thể anh ta là một người đại diện hay gì đó. Hoặc sở hữu một nhãn hiệu ghi âm hay một câu lạc bộ. Thực sự, nghe cũng có vẻ hấp dẫn.

Jeff và tôi gặp nhau và đi uống ở Farmington, rồi sau đó tôi sẽ chuyển sang ăn nhẹ với Leon. Leon là một giáo viên khoa học, vậy nên tôi đã biết chúng tôi sẽ có rất nhiều điều để nói... thực ra, ba bức thư điện tử của chúng tôi cho đến giờ đã nói rất nhiều về dạy học, những niềm vui cũng như những góc tối, nên tôi mong đợi được nghe nhiều hơn về đời tư của anh ta.

Tôi lái xe tới điểm hẹn, một trong những chuỗi nhà hàng gần một khu thương mại với rất nhiều hàng nhái hãng Tiffany và các kỷ vật thể thao. Tôi nhận ra Jeff nhờ tấm ảnh – anh thấp và khá dễ thương, tóc nâu, mắt nâu, một

lúm đồng tiền rõ nét trên má trái. Chúng tôi trao nhau một cái ôm kiểu dựa vào người khá gượng gạo, chúng tôi không biết nên đi xa tới đâu và cuối cùng thì chạm má nhau kiểu xã giao của mấy bà mệnh phụ. Nhưng Jeff chấp nhận tình thế khó xử đó với một nụ cười, việc đó khiến tôi thấy thích anh. Chúng tôi theo người điều phối tới một chiếc bàn nhỏ, gọi một ly rượu và bắt đầu bằng mấy câu chuyện phiếm, và đó là lúc mọi chuyện bắt đầu xấu đi.

“Vây, Jeff, tôi vẫn thắc mắc về công việc của anh. Chính xác thì anh làm gì?” tôi hỏi, nhấp một chút rượu.

“Tôi kinh doanh riêng,” anh trả lời.

“Vâng. Loại gì?” tôi hỏi.

“Giải trí.” Anh ta cười tủm tỉm và dựng thẳng lại mấy lọ tiêu và muối.

Tôi ngừng lại. “À. Và chính xác thì anh giải trí thế nào?”

Anh ta ngoác miệng cười, “Như thế này!” anh ta nói, ngửa người ra sau. Rồi, với một cú vung tay và một cái búng tay đột ngột, gọn gàng, anh ta đốt cái bàn cháy phùng phùng.

Lát sau, sau khi lính cứu hỏa đã dập lửa và cho rằng đã an toàn để trở lại nhà hàng, thì một phần diện tích đáng kể của chỗ này đã bị lớp bột chất hãm lửa dùng để dập tắt màn “giải trí” phủ kín, Jeff quay sang tôi khản khoản. “Không còn ai thích ảo thuật nữa sao?” anh ta hỏi, nhìn tôi với vẻ bối rối như một con cún bị đá đít.

“Anh có quyền giữ im lặng,” một sĩ quan cảnh sát nói một cách bài bản.

“Tôi không cố tình để lửa cháy to như thế,” Jeff nói với anh cảnh sát, anh này có vẻ không quan tâm lắm.

“Vây ra anh là nhà ảo thuật?” tôi hỏi, lấy tay nghịch mắt ngọn tóc bị bén lửa, nó đã hơi sém.

“Đó là ước mơ của tôi,” anh ta nói trong khi bị viên sĩ quan còng tay. “Ảo thuật là cả cuộc đời tôi.”

“À,” tôi nói. “Chúc anh may mắn.”

Là tại tôi, hay là quả thật có nhiều người ra đi với cái còng tay khi có tôi

quanh quần xung quanh? Đầu tiên là Callahan O'Shea, bây giờ là Jeff. Tôi phải công nhận điều này ở Callahan – khi bị không chế, anh này trông giống hệt con chồn bị nhốt trong lồng. Phải, khi có dính tới còng tay thì Callahan O'Shea rất... tôi dừng đoàn tàu suy nghĩ đó lại. Tôi còn một cuộc hẹn nữa. Leon chàng giáo viên là người tiếp theo, vậy là tôi lên đường, mừng vì lính cứu hỏa của Farmington làm việc hiệu quả đến nỗi tôi thậm chí không hề bị muộn.

Leon hứa hẹn hơn nhiều. Hói theo kiểu hấp dẫn của Ed Harris, mắt sáng lấp lánh tuyệt vời và tiếng cười trẻ trung, anh ta có vẻ hài lòng với tôi, tất nhiên điều đó làm tôi thấy cảm động. Chúng tôi nói chuyện chừng nửa giờ đồng hồ, thi nhau nói về công việc giảng dạy, kêu ca về những phụ huynh ồn ào và tán tưng đầu óc sáng láng của bọn trẻ.

“VẬY, Grace này, cho tôi hỏi cô vài điều nhé,” anh ta nói, gạt món khoai tây nhồi sang một bên để chạm vào tay tôi, khiến tôi thấy vui vì tuần này đã vùng tiền đi sửa móng tay móng chân. Mặt anh ta trở nên nghiêm túc, “Cô nói xem điều gì là qua trọng nhất đời cô?”

“Gia đình tôi,” tôi trả lời. “Chúng tôi rất gần gũi. Tôi có hai chị em gái, một người lớn hơn, một...”

“Tôi hiểu. Còn gì nữa, Grace? Điều gì tiếp theo?”

“Ừm, thì... tôi đoán là, học sinh của tôi. Tôi rất yêu chúng, và tôi muốn chúng cảm thấy thích thú với môn lịch sử. Chúng nó...”

“Ừ hử. Còn gì nữa, Grace?”

“À,” tôi nói, hơi phật lòng khi bị ngắt lời hai lần liền. “chấn chấn rồi. Ý tôi là, tôi có làm tình nguyện với một nhóm công nhân lớn tuổi, chúng tôi cùng khiêu vũ với bạn tôi, Julian, anh ấy là giáo viên dạy khiêu vũ. Đôi khi tôi đọc sách cho họ, những người không thể tự đọc ấy.”

“Cô có phải người mộ đạo không?” Leon hỏi.

Tôi dừng lại. Tôi chắc chắn thuộc số những người tự liệt mình vào dạng *tinh thần* chứ không phải là *mộ đạo*. “Cũng có hơi hơi. Có. Tôi tới nhà thờ, ồ, có lẽ là khoảng một lần một tháng, và tôi...”

“Tôi băn khoăn không biết cảm giác của cô về Chúa thì thế nào?”

Tôi chớp mắt. “Chúa ấy ư?” Leon gật đầu. “Ừm, à, Chúa thì, thật ra là, Ngài vĩ đại.” Tôi tưởng tượng ra cảnh Chúa đảo mắt về phía mình. *Thôi nào, Grace. Ta phán, “Phải có ánh sáng chứ,” và ten ten! Liền có ánh sáng! Con không thể làm gì tốt hơn. “Ngài vĩ đại” sao, vì Chúa? Hiểu chưa? Vì Chúa ấy?* (Tôi luôn tưởng tượng rằng Chúa rất có khiếu hài hước. Ngài phải như thế chứ, đúng không?)

Đôi mắt xanh sáng rực (cuồng tín) nheo lại. “Phải. Ngài vĩ đại. Cô có phải người Cơ Đốc giáo không? Cô đã chấp nhận Chúa Jesus là đáng cứu thế của riêng mình chưa?”

“À vâng... chắc rồi.” Phải công nhận rằng, tôi chưa bao giờ nhớ được có ai trong gia đình mình (những hậu duệ nhà Mayflower, bạn nhớ chứ?) từng sử dụng khái niệm *đáng cứu thế* của riêng mình cả... Chúng tôi là những người ủng hộ phái Tin Lành tự quản, và mọi thứ có xu hướng triết học hơn một chút. “Chúa Jesus cũng rất là... tốt.” Và giờ thì tôi thấy Jesus ngẩng đầu lên trên cây thập giá. *Chà. Cảm ơn, Grace. Đó là những gì ta nhận được cho việc chết trên này đây sao?*

“Chúa Jesus là người chấp cánh cho tôi,” Leon nói đầy tự hào. “Grace, tôi muốn đưa cô tới nhà thờ của tôi để cô có thể trải nghiệm được ý nghĩa thực sự của sự thần thánh.”

*Tính tiền!* “Thực ra, Leon này, tôi có nhà thờ rồi,” tôi nói, “Nhà thờ đó rất tốt. Tôi không thể nói là mình có hứng thú đi bất cứ chỗ nào khác.”

Đôi mắt xanh cuồng tín nheo lại. “Tôi không có ấn tượng là cô thực sự trân trọng Chúa, cô Grace.” Anh ta nghiêm mặt.

Được rồi. Thế là đủ. “À, Leon. Hãy thẳng thắn nhé. Anh mới biết tôi được bốn mươi phút. Làm thế quái nào mà anh biết được tôi thế nào?”

Đúng tại từ Q-U-Á-I, Leon lồng lên. “Đồ báng bỏ!” anh ta rít lên. “Tôi xin lỗi, Grace! Chúng ta không có tương lai với nhau rồi! Cô rồi sẽ đi thẳng xuống cái chỗ cô-biết-là-đâu-rồi-đấy cho xem.” Anh ta đứng bật dậy.

“Đừng có phán xét,” tôi nhắc anh ta. “Rất vui vì được gặp anh, và chúc anh tìm được ai đó,” tôi nói. Tôi khá chắc là Chúa sẽ tự hào đây. Không chỉ trích một câu trong *Kinh Thánh thế tục*, mà còn đưa cái mã còn lại<sup>(1)</sup> ra và đủ thứ nữa.



(1) Nguyên văn: Turn the other cheek – Lời chúa dạy về việc khi bị người ta tát má bên này thì hãy đưa nốt má bên kia cho người ta tát.

An toàn trong xe, tôi thất vọng nhận ra mới có tám giờ. Mới tám giờ mà tôi đã dính một đám cháy và bị đẩy xuống địa ngục... và vẫn không có bạn trai. Tôi thở dài đánh thượt.

Chắc, tôi biết một liều thuốc tốt cho sự cô đơn, và tên của nó là Golden Meadows. Hai mươi phút sau tôi đã ngồi trong phòng số 403.

*“Chiếc váy lót bằng xa tanh trượt xuống sân trong tiếng thì thầm mời gọi.”* Tôi ngưng lại, liếc nhìn vị thánh giả duy nhất của mình, rồi tiếp tục. *“Mắt anh xanh thâm mày khao khát, bụng dưới anh run lên khi nhìn thấy chiếc áo hở cổ màu kem của nàng. ‘Em là của chàng, chủ nhân của em’, nàng nói, môi nàng mọng lên những hứa hẹn đầy nhục cảm. Lần tới khuôn ngực nàng, tâm trí anh náo loạn... Được rồi, đây là một lỗi đặt phân tử không đúng chỗ. Cháu đảm bảo là tâm trí anh ta không lần tới ngực cô nàng.”*

Một cái liếc khác về phía ông Lawrence cho thấy mức độ chú ý y như trước – nói thế nghĩa là, không có gì hết. Ông Lawrence hoàn toàn câm lặng, một người nhỏ thó, teo tóp với mái tóc trắng và đôi mắt vô hồn, hai bàn tay lúc nào cũng giật giật quần áo và tay chiếc ghế dựa. Trong suốt những tháng tôi đọc sách cho ông, tôi chưa nghe thấy ông nói bao giờ. Hy vọng rằng, ở mức độ nào đó ông cũng thích những buổi đọc sách của chúng tôi và không gào thét lên đòi đọc James Joyce. *“Rồi. Trở lại với câu chuyện của chúng ta. Tâm trí anh náo loạn. Thách thức anh giữ lấy lời hứa về niềm đam mê bị cấm đoán và cắt đi khao khát mãnh liệt đối với thiên đường kho báu mềm mại và bí ẩn của nàng.”*

“Tôi nghĩ là anh ta nên tiến tới.”

Tôi nhảy dựng lên, đánh rơi cả cuốn sách lờ lợc của mình. Callahan O'Shea đứng bên ngưỡng cửa, làm căn phòng bé hẫng lại. “Người Ireland! Anh làm gì ở đây?” tôi hỏi.

“Tôi phải là người hỏi câu đấy mới đúng.”

“Tôi đang đọc sách cho ông Lawrence. Ông ấy thích nó.” Hy vọng là ông Lawrence không lập cập chui ra khỏi hai năm im lặng và phủ nhận câu đó. “Ông ấy là một phần trong chương trình đọc sách của tôi.”

“Đúng thế không? Ông ấy cũng là ông tôi đây.” Callahan nói, khoanh tay lại.

Đầu tôi bật ngửa ra kinh ngạc. “Đây là ông anh ư?” tôi hỏi.

“Phải.”

“Ồ. Vậy thì, đôi khi tôi có đọc sách cho... cho các bệnh nhân.”

“Cho tất cả mọi người sao?”

“Không,” tôi trả lời. “Chỉ là những bệnh nhân không có...” Tiếng tôi đứt quãng nửa chừng.

“Những người không có ai đến thăm,” Callahan nói nốt.

“Phải,” tôi thừa nhận.

Tôi đã bắt đầu chương trình đọc sách nho nhỏ của mình bốn năm trước, khi nội mới chuyển tới đây. Có người đến thăm là một biểu tượng cho địa vị lớn ở Golden Meadows, và một ngày nọ, tôi lang thang vào khu vực này – khu vực an ninh – và nhận thấy rằng có rất nhiều người cô đơn, gia đình họ ở quá xa để ghé thăm thường xuyên hoặc đơn giản là không thể chịu được sự buồn thảm của mé bên này. Thế là tôi bắt đầu đọc. Phải công nhận, cuốn *Đam mê dục vọng của hầu tước của tôi* không phải là một tác phẩm kinh điển – ít nhất là theo nghĩa văn chương – nhưng có vẻ như nó giữ cho thính giả của tôi chú ý. Bà Kin ở phòng 39 đã thực sự khóc thút thít khi Hầu tước Barton bắt ngờ đặt câu hỏi cho Clarissia.

Callahan rời khỏi ngưỡng cửa và đi vào phòng. “Cháu chào ông,” anh ta nói, hôn lên trán ông mình. Ông của anh ta không nhận ra cháu mình. Mắt tôi cay cay khi Cal nhìn ông già ốm yếu đang, như mọi khi, mặc quần dài và áo khoác gọn gàng.

“Chà, tôi sẽ để hai người lại một mình,” tôi nói và đứng dậy.

“Grace.”

“Vâng?”

“Cám ơn cô vì đã tới thăm ông tôi.” Anh ta ngần ngừ, rồi nhìn lên tôi và mỉm cười, tim tôi căng lên. “Hồi xưa, ông thích đọc tiểu sử.”

“Được rồi,” tôi nói. “Cá nhân mà nói, tôi nghĩ Hầu tước và cô gái điếm thì tạo hứng thú nhiều hơn một chút, nhưng nếu anh nói vậy thì...” tôi ngừng lại. “Hai người trước có gần gũi nhau không?” tôi bắt chợt hỏi.

“Có,” anh trả lời. Biểu hiện của Callahan không thể đoán được, mắt anh nhìn khuôn mặt của ông mình khi ông già giật giật cái áo len. Callahan đặt tay mình lên tay ông, làm dịu đi khoảnh khắc căng thẳng, bất động. “Ông nuôi chúng tôi lớn. Anh trai tôi và tôi.”

Tôi ngập ngừng, muốn giữ lịch sự, nhưng cơn tò mò đã chiến thắng. “Chuyện gì xảy ra với ba mẹ anh?” tôi hỏi.

“Mẹ tôi mất khi tôi lên tám,” anh trả lời. “Tôi chưa bao giờ gặp bố.”

“Tôi xin lỗi.” Anh gật một cái tỏ ý chấp nhận. “Còn anh trai anh thì sao? Anh ấy có sống gần đây không?”

Mặt Cal đanh lại. “Tôi nghĩ anh ấy ở phía Tây. Anh ấy... xa lánh tôi. Chỉ có mình tôi thôi.” Anh ngừng lại, nét mặt dần ra khi anh nhìn ông mình.

Tôi nuốt nước bọt. Bỗng dưng, gia đình tôi lại có vẻ tuyệt vời quá đi mất, bất chấp những cuộc cãi vã liên miên của bố mẹ, hay hàng tràng phê phán của nội. Những cô dì chú bác, cả bà chị họ Kitty bủn xỉn... và chị em tôi, tất nhiên, cái tình yêu nguyên sơ, mãnh liệt ấy tôi dành cho cả hai người. Tôi không thể hình dung ra việc bị một trong hai người đó xa lánh, không bao giờ.

“Tôi rất tiếc.” Tôi nói lần nữa, gần như một lời thì thầm.

Cal nhìn tôi, rồi bật ra một tràng cười hồi tiếc. “Thật ra, tôi đã có một tuổi thơ đủ bình thường. Chơi bóng rổ. Đi cắm trại. Đi câu cá. Mấy trò thông thường của bọn con trai.”

“Thế thì tốt,” tôi nói. Má tôi nóng bừng. Tiếng cười của Callahan dội lại trong ngực tôi. Không thể phủ nhận được O'Shea quá sức hấp dẫn.

“Thế cô đến đây thường xuyên không?” Callahan hỏi.

“Ồ, thường một hoặc hai buổi một tuần. Tôi dạy lớp Khiêu vũ với Người cao tuổi cùng anh bạn Julian của tôi. Mỗi thứ Hai, bảy rưỡi tới chín giờ.” Tôi mỉm cười. Có khi anh ấy sẽ ghé qua. Nhìn thấy tôi dễ thương thế nào trong bộ váy xòe, duyên dáng lướt đi, làm say mê những người có mặt ở

đó. Có khi...

“Lớp khiêu vũ hử?” anh nói. “Cô trông không giống kiểu đó.”

“Và thể nghĩa là làm sao?” tôi hỏi.

“Cô không ra dáng một vũ công,” anh ta bình luận.

“Có lẽ anh nên ngừng nói đi được rồi đây,” tôi khuyên.

“Hơi thừa thịt dính vào xương so với những cô gái cô thấy trên ti vi.”

“Chắc chắn là anh nên ngừng nói đi được rồi đây.” Tôi lườm. Anh ta cười phá lên.

“Và chẳng phải vũ công rất duyên dáng sao?” anh ta tiếp. “Không có xu hướng đánh người bằng cào và mấy thứ tương tự?”

“Có khi ở anh có điều gì đó mời gọi gây hockey thôi,” tôi chua ngoa gợi ý. “Rốt cuộc thì tôi đã đánh Wyatt bao giờ đâu.”

“Chưa thôi,” Callahan đáp trả. “À mà anh chàng hoàn hảo đâu rồi? Vẫn chưa thấy anh ta loanh quanh ở khu nhà bao giờ.” Mắt anh ta đầy vẻ giễu cợt, như thể anh ta biết tổng tông tong rồi. Bởi vì không có vị bác sĩ phẫu thuật nhi khoa yêu mèo, điển trai nào lại đi theo một cô giáo lịch sử có mái tóc bất trị, thích giả vờ chảy máu đến chết vào các dịp cuối tuần cả. Lòng kiêu hãnh của tôi đã trả lời trước khi đầu óc kịp có cơ hội.

“Tuần này Wyatt ở Boston, trình bày báo cáo về một tiến trình hồi phục mới cho bệnh nhân dưới mười tuổi,” tôi nói. Lạ Chúa lòng lạnh. Tôi lôi cái thứ đó ở đâu ra vậy? Tất cả những chương trình về sức khỏe trên kênh Discovery rõ ràng đã bắt đầu phát huy tác dụng.

“Ồ.” Anh ta trông có vẻ ấn tượng một cách phù hợp... hay là tôi thấy thế không biết. “Vậy, còn lý do gì để cô ở lại đây à?”

Tôi đã bị bắt bí. “Không. Không hề. Thế. Tạm biệt ông Lawrence. Cháu sẽ đọc nốt cuốn sách khi cậu cháu trai quyến rũ của ông không ở đây.”

“Tạm biệt, Grace,” Callahan nói, nhưng tôi không trả lời, thay vào đó quyết định bước đi lanh lẹ (và duyên dáng, khỉ gió thật) ra khỏi phòng.

Tâm trạng tôi vô cùng khó chịu khi lái xe về nhà. Dẫu Callahan O'Shea

hoàn toàn đúng khi nghi ngờ sự tồn tại của Wyatt Dunn, chuyện đó vẫn khiến tôi bực mình. Chắc chắn là, nếu một người như thế tồn tại, anh ấy có thể sẽ thích tôi. Chuyện đó không đến nỗi bất khả thi như vậy chứ, phải không? Có thể, chỉ là có thể thôi, đâu đó ngoài kia có một vị bác sĩ phẫu thuật nhi khoa với má lúm đồng tiền và một nụ cười tuyệt diệu. Không chỉ có mấy anh ảo thuật gia thích gây hỏa hoạn và mấy kẻ cuồng tín cùng mấy tên cự tù biết-tuốt.

Ít nhất thì Angus cũng tôn thờ tôi. Chắc lúc Chúa tạo ra chó, Ngài có nghĩ đến phụ nữ độc thân. Tôi nhận quà của nó: một cuộn giấy vệ sinh đã hỏng và một chiếc giày đế mềm bị nhai nát, khen ngợi nó vì không phá cái gì khác và chuẩn bị đi ngủ.

Tôi tưởng tượng ra cảnh kể cho Wyatt một ngày của mình. Anh sẽ cười khi nghe về mấy cuộc hẹn tồi tệ - à, tất nhiên, sẽ chẳng có cuộc hẹn tồi tệ nào hết nếu anh là người thật - kể cả thế. Anh sẽ cười và chúng tôi sẽ nói chuyện rồi lên kế hoạch cho cuối tuần. Chúng tôi có một mối quan hệ nhẹ nhàng, ngọt ngào, chín chắn. Chúng tôi chẳng mấy khi cãi nhau. Anh nghĩ tôi là sinh vật đáng yêu bước đi trên trái đất này. Anh thậm chí còn hăm mộ mái tóc của tôi. Anh gửi hoa cho tôi, chỉ để cho tôi biết anh đang nghĩ về tôi.

Và dù rằng tôi biết khá rõ là anh không có thật, tôi vẫn cảm thấy khá hơn. Anh bạn trai tốt bụng đã làm những điều mà anh ấy giỏi nhất. Tôi biết mình là người tốt, thông minh và có giá trị. Nếu quỹ hẹn hò của Connecticut không cho tôi được lựa chọn đáng giá, thế thì, có gì hại nếu tưởng tượng một chút chứ? Chẳng phải các vận động viên Olympic cũng làm thế sao? Hình dung ra một cú nhảy hoặc cú chạm đất hoàn hảo để sau đó thực hiện được nó. Wyatt Dunn cũng là ý tưởng tương tự.

Việc Callahan O'Shea cứ liên tục xuất hiện trong đầu tôi chỉ đơn thuần là trùng hợp ngẫu nhiên, tôi chắc chắn thế.

## CHƯƠNG 11

“AI LÀ JEB STUART?” Tommy Michener gợi ý.

“Chính xác!” Tôi cười thật tươi. Đồng đội của cậu reo mừng, và Tommy, đội trưởng, ửng mặt lên vì tự hào. “Chọn lại đi, Tom.”

“Em vẫn trung thành với chủ đề các thủ lĩnh Nội chiến, cô Em,” cậu nói.

“Các thủ lĩnh của 1000 người. Vị phó tổng thống của Liên minh 11 bang ly khai miền Nam, cả đời lúc nào cùn gầy yếu, không bao giờ nặng được hơn 45 cân.”

Đội của Hunter nhao nhao. “Ai là Jefferson Daviz?” Mallory đoán.

“Không, các em thân mến, rất tiếc, ông ấy là *tổng thống* miền Nam. Tommy, đội của em có đưa ra dự đoán nào không?” Tụi nhỏ tùm lại với nhau, bàn bạc.

Emma Kirk, học sinh ngoại trú phải lòng Tommy, thì thầm vào tai thằng bé. Tôi đã cố tình sắp xếp hai đứa vào cùng một đội. Cậu hỏi cô bé một câu. Cô bé gật đầu. “Ai là Little Aleck Stephens?” Emma nói.

“Đúng, Emma! Tốt lắm!”

Tommy đập tay với Emma, hai đứa đều lâng lâng sung sướng.

Tôi cười rạng rỡ với lũ học trò. *Trò Jeopardy!*<sup>(1)</sup> về cuộc Nội chiến là một thành công rực rỡ, Liếc nhìn đồng hồ, tôi giật mình vì thấy thời gian đã sắp hết. “Được rồi, vòng đồ vui cuối cùng! Nào mọi người. Sẵn sàng chưa? Tác giả được giải Pulitzer, cuốn sách của người này đã mô tả chi tiết quá trình nổi lên và sụp đổ của miền Nam qua con mắt của một phụ nữ, không bao giờ viết cuốn tiểu thuyết nào nữa.”

(1) Chương trình đồ vui kiến thức truyền hình tại Mỹ với các câu đồ có tính chất lịch sử, văn học, nghệ thuật, văn hoá đại chúng... Thí sinh được cho biết đầu mỗi trong hình thức câu trả lời và phải tạo ra lời giải đáp trong hình thức câu hỏi.

Tôi hăm hở ngâm nga nhạc nền của chương trình đồ vui *Jeopardy!* đảo qua đảo lại giữa hai nhón học sinh. Đội của Tommy đã hạ được mấy câu khó; tuy nhiên học sinh ưa thích của tôi lại đang “giương vây” với Kerry, thuộc đội kia, và rất có thể là thằng bé sẽ đánh cược tất cả.

“Đặt bút xuống. Được rồi, Hunter, đội của em có 9000 điểm. Em đặt cược? Ồ, tôi thấy là em đã đặt nông trại. Rất táo bạo. Được rồi, Hunter. Xin mời câu trả lời của em!”

Cậu giơ tấm bảng của đội mình lên. Tôi nhăn mặt. “Không. Rất tiếc,

Hunter, Stephen Crane không phải câu trả lời. Nhưng đúng là ông đã viết cuốn *Huân chương quả cảm* về trận Chancellorsville. Có cố gắng. Tommy? Em cược gì?”

“Chúng em đặt hết, cô Em,” cậu hãnh diện nói, liếc qua phía Kerry và nháy mắt. Nụ cười của Emma vụt biến mất.

“Và câu trả lời của em, Tom?”

Tom quay lại phía đội mình. “Ai là Margaret Mitchell?” cả bọn đồng thanh.

“Chính xác!” tôi gào lên.

Chắc bạn sẽ nghĩ là bọn trẻ vừa mới giành giải vô địch thể giới hay gì đó – những tiếng la hét mừng chiến thắng, rất nhiều cú đập tay và nhảy vòng quay, vài cái ôm. Trong khi đó, đội của Hunter Graytone quay ra rên rỉ.

“Đội của Tommy... không có bài tập về nhà!” tôi tuyên bố. Càng nhiều tiếng hoan hô và những cái đập tay, “Đội của Hunter, rất tiếc, các em. Ba trang về Margaret Mitchell, và nếu các em mà chưa đọc *Cuốn theo chiều gió* thì thật là đáng tiếc đấy! Được rồi, cả lớp nghỉ!”

Mười phút sau, tôi đã ngồi trong phòng họp ở hội trường Lehring với mấy thành viên bộ môn lịch sử - tiến sĩ Eckart, chủ nhiệm; Paul Boccanio, người có thâm niên thứ hai; một người bất hạnh thay lại được đặt cho cái tên Wayne Diggler, giáo viên mới nhất của chúng tôi, mới được tuyển năm ngoái ngay sau khi ra trường; và Ava Machiatelli, cô nàng gợi cảm.

“Hôm nay lớp cô nghe có vẻ hơi mất kiểm soát đấy,” Ava lẩm bẩm bằng thứ giọng thì thầm khi lả lơi qua điện thoại di động của cô ta. “Quá là hỗn loạn! Lớp tôi khó mà tập trung suy nghĩ cho được.”

*Bọn chúng chẳng cần phải tư duy thì cô vẫn cho điểm A*, tôi lẩm nhẩm trong đầu. “Chúng tôi chơi Jeopardy!” tôi mỉm cười, nói. “Rất kịch tính đấy.”

“Cũng rất ồn nữa.” Một cái nháy mắt trách móc... một cái nữa... và, vâng, cái nháy mắt thứ ba.

Tiến sĩ Eckhart chậm rãi đi về phía đầu bàn và ngồi xuống, một hành động mất tương đối thời gian và sức lực. Rồi ông hắng giọng đúng kiểu đặc

trung, tuôn ra một tràng ho có thể khiến bọn lớp 9 nhảy lên ghé ngồi cho tới tận tháng Mười một. Một quý ông kinh tởm với nỗi sợ phải tắm rửa hằng ngày. Tiến sĩ Eckhart là người thuộc thời xa xưa của trường trung học dân lập, hỏi bọn trẻ còn mặc đồng phục và có thể bị nhốt vào tù nếu cư xử không tốt, nếu không phải bị đánh bằng thước kẻ. Ông thường rên rỉ tiếc nuối cho quãng thời gian hạnh phúc đó. Ngoài cái đó ra, ông là một người rất sáng ý.

Giờ ông ấy đã duỗi thẳng và gập đôi tay viêm khớp của mình trước mặt. “Năm nay sẽ là năm cuối cùng ở vị trí chủ nhiệm bộ môn lịch sử của tôi, chắc hẳn các bạn đã nghe rồi.”

Nước mắt tôi cứ chực trào ra. Tôi không thể hình dung ra Manning mà không có Tiến sĩ E. già nua. Ai sẽ núp vào góc với tôi trong các buổi họp mặt ủy viên quản trị hoặc những bữa tối kinh hoàng của Hiệu trưởng đây? Ai sẽ bảo vệ tôi khi mấy phụ huynh giận dữ về điểm B+ của con cái họ đây?

“Hiệu trưởng Stanton đã mời tôi làm cố vấn cho uỷ ban tìm kiếm, và tất nhiên, tôi khuyến khích tất cả các bạn ứng cử cho vị trí này. Manning, vẫn luôn tự hào vì quá trình đề bạt từ bên trong.” Ông quay sang thành viên trẻ nhất. “Anh Diggler, anh, tất nhiên, còn quá thiếu kinh nghiệm, vậy nên hãy giữ năng lượng cho các lớp học của mình.”

Wayne, luôn cảm thấy rằng bằng cấp của mình ở Georgetown ăn đứt tất cả những người còn lại chúng tôi cộng lại, sụp xuống hờn dỗi trên ghế. “Được thôi,” anh ta lầm bầm. “Làm như là tôi không nhắm tới Exeter ấy.” Wayne thường dọa sẽ bỏ trường khi mọi thứ không hợp ý anh ta, chuyện đó xảy ra cứ hai lần một tuần.

“Nói nốt câu đi, anh Diggler, cho tới cái ngày hạnh phúc đó.” Tiến sĩ Eckhart cười với tôi, rồi lại ho một tràng nữa. Chẳng có gì là bí mật chuyện vị chủ nhiệm cao tuổi có phần quý mến tôi đặc biệt, vì tôi thường xuyên hỏi lộ ông Bánh Sô cô la Đậm đặc Kinh hồn và là thành viên của hội Anh Em Chống Anh Em.

“Thực ra là tôi đang nói về trường dân lập danh giá Phillips Exeter.” Paul mở miệng, hơi đỏ mặt. Anh ta hỏi, thông minh, đeo kính và có trí nhớ như in đối với ngày tháng.

“Ôi bạn mến,” Tiến sĩ Eckhart thở dài. “Chẳng phải là chúc tụng thì phải theo thứ tự sao, ông Boccanio?”



Paul nhăn nhó. “Tôi e là thế.”

Việc các trường dân lập lôi kéo giáo viên thì cũng không có gì bất thường, và Paul thì có một nền tảng tuyệt vời, nhất là anh chàng đã thực sự làm việc ở thế giới thực trước khi trở thành giáo viên. Điều đó, cộng với trình độ đào tạo ấn tượng – Stanford/Yale, lạy trời – và chẳng nghi ngờ gì nữa người ta lại chẳng vô lấy anh ta.

“Đồ phản bội,” tôi lầm bầm. Tôi đã thực sự thích Paul. Anh ta nháy mắt đáp trả. “Như vậy là còn lại hai đồng nghiệp nữ kính mến của tôi,” Tiến sĩ Eckhart khò khè. “Rất tốt, các cô, tôi sẽ đợi các cô nộp đơn ứng cử. Hãy chuẩn bị bài thuyết trình biểu mẫu trên giấy, làm ơn đừng sử dụng mấy cái biểu mẫu máy tính vô nghĩa đó, kể chi tiết những phẩm chất của các cô, cũng như các ý tưởng cải thiện cho bộ môn lịch sử Manning.”

“Cám ơn vì cơ hội này, thưa ông,” Ava nói nhỏ, chớp chớp mí mắt như Scarlett O’Hara.

“Rất tốt,” Tiến sĩ Eckhart nói, vuốt lại chiếc áo ô màu. “Cuộc tìm kiếm bắt đầu vào tuần sau, lúc đó chúng ta sẽ dán thông báo mở màn ở những nơi thích hợp.”

“Chúng tôi sẽ nhớ ông nhiều lắm đây, Tiến sĩ Eckhart,” tôi nói, giọng khàn khàn.

“A, cảm ơn cô, Grace.”

“Ồ, vâng. Sẽ không còn được như cũ nếu không có ông,” Ave vội vã thêm vào.

“Quả có vậy.” Ông đẩy người ra khỏi ghế ở lần cố gắng thứ ba và lê ra cửa. Tôi nuốt nước bọt đánh ực.

“Chúc các cô mau mắn,” Paul nói vui vẻ. “Nếu các cô muốn tổ chức một trận đấu vật trong bồn thạch<sup>(2)</sup>, ai thắng sẽ được nhận vị trí đó thì tôi rất vui lòng làm trọng tài.”

(2) Nguyên văn: Jell-O Wrestling. Một kiểu đấu vật mà trong đó 2 người nữ sẽ mặc bikini hoặc đồ lót và vật nhau trong một bồn được đổ đầy thạch.

“Chúng tôi sẽ nhớ anh lắm,” tôi nhe răng cười.

“Thật bất công,” Wayne cần nhần. “Hồi tôi học ở Georgetown, tôi đã được ăn tối với C. Vann Woodward!”

“Còn tôi thì ngủ với Ken Burns,” tôi châm biếm. Paul cười khả ố. “Còn chưa nói tới việc tôi được đóng vai phụ trong phim *Vinh quang*.” Phần này thì đúng. Hồi tôi 11 tuổi, bố đưa tôi tới Sturbrige để được tham gia vào một cảnh quần chúng khi Trung đoàn Massachusetts rời về phía Nam. “Đó là khoảng khắc tuyệt vời nhất trong tuổi thơ tôi,” tôi thêm vào. “Tuyệt hơn cả khi cái anh chàng diễn viên phim hành động trong *MacGyver* mở một khu mua sắm mới.”

“Cô thật đáng thương,” Wayne lầm bầm.

“Trưởng thành đi, ông nhỏ,” Ava thì thào. “Anh không có những phẩm chất cần thiết để điều hành bộ môn đâu.”

“Còn cô thì có chắc, Marilyn Monroe?” anh ta bật lại. “Tôi quá giỏi cho cái nơi này!”

“Tôi sẽ rất vui lòng chấp nhận đơn từ chức của anh khi tôi nhận chức,” tôi ân cần. Wayne đập tay xuống bàn, tiếp đến là giậm chân theo nhịp, theo sau là hành động bỏ đi được chào đón nhất.

“À,” Ave thở dài. “May mắn nhé, Grace.” Cô ta mỉm cười chân thành.

“Cô cũng vậy,” tôi nói. Thực ra không phải tôi không ưa Ava – mấy trường dân lập là những thế giới rất nhỏ bé, cách ly với thế giới bên ngoài đến nỗi đồng nghiệp gần như trở thành người nhà. Nhưng cái ý nghĩ phải làm việc dưới trướng cô nàng, chờ cô nàng chấp thuận hay bác bỏ các kế hoạch bài giảng của mình, vẫn thật là khó chấp nhận. Nhìn cô ta rời đi cùng Paul, mộng dung đưa đầy sức sống bên dưới chiếc váy bó quá độ, tôi thấy rằng mình nghiêng chặt.

Một hay hai phút sau, tôi ngồi một mình trong phòng họp và cho phép mình ngây ngất trong một giấc mộng giữa ban ngày. Rằng tôi được nhận chức chủ nhiệm. Tuyển một giáo viên xuất sắc mới thế chỗ cho Paul. Tiếp thêm nguồn sức sống mới cho chương trình, nâng tiêu chuẩn chấm điểm để một điểm A môn lịch sử ở Manning có ý nghĩa gì đó thật đặc biệt. Tăng số lượng học sinh tham gia – và đạt điểm tối đa – kỳ thi AP<sup>(3)</sup>. Kiếm thêm tiền cho ngân sách đi thực địa.

### (3) Advanced Placement: chương trình xếp lớp nâng cao.

Mà thôi. Tốt hơn là tôi nên bắt tay vào bài thuyết trình, như Tiến sĩ Eckhart gợi ý. Ngoài áo len bó và điểm A dễ dãi, Ava là người sắc sảo và có thiên hướng chính trị hơn tôi rất nhiều, điều này chắc chắn có lợi cho cô ta. Giờ tôi ước gì mình đã buôn dưa lê nhiều hơn một chút trong bữa tiệc cocktail của khoa/ban quản trị mùa thu vừa rồi, thay vì núp trong góc, nhấp rượu nho chán ốm và trao đổi mấy câu chuyện vặt vãnh mờ mịt về lịch sử cùng Tiến sĩ Eckhart và Paul.

Tôi yêu Manning. Yêu lũ trẻ, vô cùng yêu thích được làm việc ở đây, trong ngôi trường xinh đẹp này, nhất là thời gian này trong năm, khi cây cối đang bừng nở và New England đang ở độ tươi đẹp nhất của mình. Lá cây mới chỉ bắt đầu nhú, lờ mờ một màu xanh nhạt, những thảm tóc tiên căng tràn nhựa sống viền quanh những bãi cỏ xanh lục, lũ trẻ trang trí cho thảm cỏ bằng quần áo sặc sỡ tươi sáng, cười đùa, tán tỉnh, nghỉ ngơi.

Tôi chăm chú nhìn một dáng người đơn độc đang đi ngang qua sân trường. Đầu cúi xuống, anh ta chẳng có vẻ gì là biết tới về kỳ diệu của ngày hôm đó. Stuart. Margaret đã gửi thư điện tử cho tôi nói rằng chị sẽ tới ở với tôi ít lâu, vậy nên tôi suy ra mọi chuyện ở đó cũng không tốt đẹp hơn.

Tội nghiệp Stuart.

“CHÀO MỪNG ĐẾN VỚI KHOÁ HỌC GẶP GỠ NGƯỜI TRONG MỘNG,” giáo viên của chúng tôi cất giọng.

“Em không thể tin là chúng ta lại xuống cấp đến mức này,” tôi thì thầm với Julian, anh hồi hộp liếc sang tôi.

“Tên tôi là *Lou*,” giáo viên tiếp tục đồng dục, “và tôi đã *kết hôn* hạnh phúc được mười sáu năm *tuyệt vời!*” Tôi lẩn tẩn, không biết chúng tôi có cần vỗ tay không. Lou nhìn xuống chúng tôi. “Mỗi *cá nhân* độc thân đều muốn tìm được *Người đó*. Người khiến chúng ta cảm thấy *toàn vẹn*. Tôi biết đó là *Felicia* của tôi...” anh ta lại ngừng, rồi thấy chúng tôi vẫn không hoan hô, lại tiếp. “*Felicia* của tôi làm được điều đó cho *tôi*.”

Julian, Kiki và tôi ngồi trong phòng học của Trung tâm Thông tin Blainesford. (Người đàn ông hoàn hảo của Kiki đã đá cô hôm thứ Tư, sau khi cô gọi vào điện thoại di động của anh mười bốn cuộc trong vòng một tiếng.) Đằng kia là hai phụ nữ khác, cũng như Lou, một người đàn ông điển

trao tâm 40 tuổi với chiếc nhẫn cưới to gần ba phân. Để không thể có hiểu lầm nào xảy ra. Kiểu nói chuyện lên trầm bổng khiến anh ta hơi giống với một nghệ sĩ nhạc rap địa phương da trắng. Tôi ném cho Julian một cái nhìn hằm học, anh giả vờ tảng lờ.

Lou mỉm cười với chúng tôi với tất cả sự lạc quan hơn hờ của một người thuyết giáo trường phái Mormon. “Tất cả các bạn có mặt ở đây vì một lý do, và chẳng có gì phải xấu hổ khi thừa nhận điều đó. Các bạn muốn một người đàn ông... ừm, tôi có đúng khi cho rằng anh cũng muốn có một người đàn ông không, thưa anh?” anh ta hỏi, ngắt quãng bài hát nho nhỏ của mình để nhìn về phía Julian.

Julian, phủ trong chiếc áo diêm màu hồng, quần đen bóng và kẻ viền mắt, liếc nhìn tôi. “Đúng,” anh lầm bầm.

“Thế là tốt! Như thế chẳng có gì là sai cả! Những phương pháp này phát huy cả cho, ờ... kiểu gì cũng được. Vậy nên, hãy đi vòng quanh và giới thiệu bản thân, được chứ? Chúng ta sẽ khá là thân mật ở đây, vậy nên, đồng thời, chúng ta sẽ là bạn bè,” Lou vui vẻ hướng dẫn. “Ai muốn là người đầu tiên.”

“Chào, tôi là Karen,” một chị lên tiếng. Chị này cao và hấp dẫn vừa phải, tóc sẫm, bận áo len, có thể khoảng 40, 45 tuổi. “Tôi đã ly dị, và các bạn sẽ không thể tin nổi mấy gã quái đản mà tôi gặp đâu. Người cuối cùng tôi gặp gỡ hỏi liệu anh ta có thể mút ngón chân tôi không. Trong nhà hàng đấy nhẽ. Khi tôi nói không, anh ta gọi tôi là con mụ lãnh cảm và đi mất. Và tôi phải thanh toán tiền.”

“Oa,” tôi lầm bầm.

“Và đó là cuộc hẹn tuyệt nhất tôi có trong năm nay, được chứ?”

“Không còn lâu nữa đâu, Karen, không còn lâu nữa,” Lou tuyên bố cực kỳ tự tin,

“Tôi là Michelle,” người tiếp theo nói. “Tôi 42 tuổi và đã qua 67 cuộc hẹn trong bốn tháng, 67 lần hẹn hò đầu tiên, thế đấy. Muốn biết tôi có bao nhiêu cuộc hẹn lần thứ hai không? Không lần nào. Bởi vì tất cả những cuộc hẹn đầu đó đều là với mấy kẻ ngốc nghếch. Chồng cũ của tôi giờ đã kịp tái hôn. Với Bambi, một cô phục vụ bàn ở Hooters. Cô ta 23 tuổi, được chứ? Thế mà tôi vẫn chưa gặp được một anh chàng tử tế, vậy nên tôi hiểu chị, Karen.”

Karen gật đầu âu sầu cảm thông.

“Chào, tôi là Kiki,” bạn tôi nói. “Và tôi là giáo viên ở trường tại địa phương, vậy nên ở lớp này có lời thề giữ bí mật không? Như kiểu, không ai được để lộ về tôi ngoài đường ấy?”

Lou phá cười lên vui vẻ. “ Chẳng có gì là xấu hổ khi nói chuyện trong lớp này, Kiki, nhưng nếu thông tin này khiến cô *thoải mái* hơn thì tôi nghĩ chúng ta đều đồng ý giữ *thông tin về người học* cho *riêng mình* thôi! Xin tiếp tục. Điều gì thúc giục cô tới *lớp học* này? Cô đã qua 30 tuổi chưa? Sợ rằng mình sẽ không bao giờ gặp được *Người Trong Mơ* phải không?”

“Không, tôi gặp anh ấy suốt. Chỉ có điều tôi có xu hướng... có lẽ... hơi vội vàng một chút?” Cô liếc sang tôi, và tôi gật đầu khích lệ. “Tôi dọa họ chạy hết,” cô thừa nhận.

Tiếp theo là Julian. “Tôi là Julian. Ừm, tôi... tôi mới chỉ có một người bạn trai, khoảng tám năm trước. Tôi... chỉ là tôi... hơi sợ. Không phải là tôi không thể gặp được một người đàn ông... Tôi được rủ đi chơi suốt.” Tất nhiên là vậy, anh trông chẳng khác nào Johnny Depp và tôi đã kịp thấy vẻ tính toán trong mắt Karen... *Hừm, không biết mình có thể khiến người này vượt rào không nhỉ...*

“Vậy là anh sợ *cam kết*, sợ mọi việc sẽ không *suôn sẻ*, vậy thì, anh không thể *thất bại* nếu anh không *thử*, đúng không? Được rồi!” Lou nói, không đợi câu trả lời. “Và còn cô? Cô tên là gì?”

Tôi hít một hơi thật sâu. “Chào, tôi là Grace.” Tôi ngừng lại. “Hiện giờ tôi đang giả vờ là mình có một người bạn trai. Em gái tôi đang hẹn hò với chồng chưa cưới hệt của tôi, và để làm cho mọi người nghĩ rằng tôi không thấy vấn đề gì với việc đó, tôi nói với gia đình mình là tôi đang gặp gỡ một người rất tuyệt vời. Có thảm thương không nhỉ? Và cũng giống chị, Karen, tôi cũng trải qua mấy cuộc hẹn tệ đến kinh khủng, và tôi bắt đầu có chút căng thẳng, bởi vì em gái tôi và Andrew đã bắt đầu có nghiêm túc, và tôi thực sự muốn tìm được ai đó. Sớm. Thật sớm.”

“Tôi cũng bịa ra một anh bạn trai,” Karen nói, chậm rãi gật đầu. “Người đàn ông tốt nhất tôi từng hẹn hò ở cả trong đầu tôi.”

“Cảm ơn!” tôi thốt lên.

“Tôi cũng làm như thế,” Michelle nói. “Tôi thậm chí còn tự mua cho mình một chiếc nhẫn đính hôn. Nó rất đẹp. Nói với tất cả những người tôi biết rằng mình sắp làm đám cưới. Tôi còn đi xa đến mức thử váy áo trong mấy dịp cuối tuần. Bệnh thật. Dù thế, nhìn lại thì đó là một trong những giai đoạn hạnh phúc của tôi.”

“Điều này gợi lên một trong các *chiến lược* của tôi,” Lou thông báo. “Đàn ông yêu hoa đã *có chủ*, vậy nên Grace, cái *chiêu trò* nho nhỏ của cô cũng không phải là ý tưởng tệ nhất *thế giới* đâu. Đó là cách rất hay để khiến một người đàn ông *nảy sinh ý định*. Một người đàn bà đã được một người đàn ông khác theo đuổi chứng tỏ cô ấy chắc chắn rất *hấp dẫn*!”

“Hoặc là chắc chắn thiếu *chân thật*,” tôi chêm.

Lou nhiệt tình cười ha hả. Bên cạnh tôi, Julian cau mày. “Xin lỗi nhé,” anh thì thầm. “Anh đã tưởng là cũng đáng để thử.”

“Chỉ có 60 đô thôi mà.” Tôi thì thầm trả lời. “Với lại tí nữa chúng ta có thể được uống cocktail margarita.”

“Hãy *tiếp tục* với khoá học thôi. Một vài *điều* trong số đó nghe sẽ có vẻ hơi *ngốc*, có thể thế, một chút *cổ lỗ sĩ*, nhưng tên của lớp học là Gặp gỡ Người Trong Mơ, và các phương pháp của tôi có *tác dụng*.” Anh ta dừng một chút. “Với anh, Julian, tôi không chắc lắm, nhưng hãy cứ thử và cho tôi biết kết quả, được chứ?”

“Chắc chắn rồi,” Julian ử dợt.

Một tiếng đồng hồ tiếp theo, tôi cần môi để không khịt mũi và không nhìn sang Julian, người cũng đang chật vật không kém. Mọi thứ Lou nói đều ngớ ngẩn. Có lúc như thể là chúng tôi lùi thời gian về thập niên 1950 hay đại loại vậy. *Hãy biết nữ tính và phải phép*. Hình ảnh tôi thúi gây vào Callahan O’Shea hiện lên trong đầu. Rất chi phải phép, rất là đài các. *Không chửi thề, hút thuốc hay uống quá một ly rượu nhỏ, và ngay cả ly đó cũng không được uống hết. Hãy khiến người đàn ông cảm thấy mạnh mẽ. Khiến cho bản thân càng hấp dẫn càng tốt. Lúc nào cũng trang điểm. Váy. Hãy cho họ cơ hội tiếp cận. Mỉm cười. Cười thoải mái, nhưng nhẹ nhàng. Rung rinh lông mi. Nướng bánh thưởng xuyên. Toả ra sự thanh thản và yêu kiều. Đề nghị một người đàn ông giúp đỡ và tán dương ý kiến của anh ta.*

Khiếp.

“Ví dụ,” Lou nói, “các bạn nên tới cửa hàng *dụng cụ*. Ở cửa hàng *dụng cụ* có rất nhiều *đàn ông*. Hãy vờ như bạn không *biết* phải chọn loại *bóng đèn* nào. Hãy hỏi ý kiến của một anh chàng.”

“Thôi nào!” tôi buột miệng. “Lou, cho tôi xin! Ai mà muốn hẹn hò với một cô gái không thể chọn nổi cái bóng đèn chứ?”

“Tôi *biết* cô *đang nghĩ* gì, Grace ạ,” Lou lạnh lùng. “Đây không phải là *tôi*. Nhưng hãy đối diện thẳng thắn với chuyện đó. ‘*Cô*’ đâu có được việc đâu, nếu không ‘*cô*’ đã chẳng ngồi trong cái lớp này. Tôi nói đúng chứ?”

“Anh ta hạ được chúng ta ở điểm đó,” Karen thở dài thừa nhận.

“NHƯ THẾ THÌ KHÁ LÀ MẤT GIÁ,” tôi nói, nhại lại kiểu nói uốn éo của Lou khi chúng tôi ngồi trong quán Blakie nửa tiếng sau đó, ừng ực uống margarita.

“Ít *nhất* cũng *xong* rồi,” Julian nói.

“Được rồi, hai người dừng lại đi. Anh ta có lý đấy chứ. Nghe này,” Kiki nói, đọc một trong các tài liệu được phát. “Khi ở trong một nhà hàng hay quán bar, thẳng vai lên, cẩn thận nhìn quanh và tự nhủ. *Mình là người phụ nữ đáng thèm khát nhất ở đây*. Điều đó sẽ giúp bạn toả ra sự tự tin cần thiết để khiến đàn ông chú ý tới bạn.” Cô tập trung một cách nghiêm nghị.

“Tôi là người phụ nữ đáng thèm khát nhất ở đây,” Julian chế nhạo một cách nghiêm túc.

“Vấn đề ở chỗ, anh đúng là như vậy,” tôi trả lời, huých nhẹ vào sườn anh.

“Quá tệ anh lại không phải chuẩn men,” Kiki nói. “Nếu thế anh và em đã có thể hú hí với nhau.”

“Nếu tôi mà chuẩn men thì giờ Grace và tôi đã cưới và có có sáu đứa con rồi,” Julian quả quyết, vòng tay quanh người tôi.

“Oái,” tôi nói, nghiêng đầu tựa vào vai anh. “Nhưng mà, sáu hả? Có vẻ nhiều nhỉ.”

“Tớ sẽ thử cái này,” Kiki nói. “Nó là bài tập của chúng ta mà, đúng không? Vậy nên, có mất gì đâu. Mà này, *tớ là* người phụ nữ đáng thèm

muốn nhất ở đây, và tớ đang toả ra sự tự tin.” Cô mỉm cười đứng dậy, đi về phía quầy bar, khoanh tay và dựa vào quầy để ngực đẩy lên như sóng biển trong bão tố.

Một người đàn ông lập tức để ý. Anh ta quay lại, cười tán dương và nói gì đó.

Đó chính là Callahan O’Shea.

Mặt tôi ửng lên. “Khỉ gió,” tôi rít lên. Lạy Chúa Kiki đừng nhắc tới cái lớp đó, vì một là, Callahan sẽ biết ngay tôi đang chằng hện hò ai hết, và hai là... à... nếu Kiki lại định bắt đầu với một người đàn ông khác, chẳng phải cô nên biết Callahan vừa mới ra tù sao? Và liệu anh ta có nên biết cô ấy có xu hướng hơi lập dị khi dính tới đàn ông không?

“Có lẽ em nên cảnh báo cô ấy,” tôi lầm bầm với Julian, không rời mắt khỏi hai người họ. “Đó là hàng xóm nhà em, một tên cựa tù.” Tôi kể cho Julian về quá khứ của Cal.

“Ôi, anh không biết nữa. Biển thủ nghe có vẻ chẳng tệ lắm,” Julian nói, nhấp môi ly piria colada của mình. “Và Chúa ơi, Grace. Em không nói với anh là anh ta nóng bỏng thế kia.”

“À, thật ra là...” giọng tôi lịm dần. Kiki nói gì đó, Callahan trả lời, và Kiki ngửa đầu ra, cười ngất ngư. Mặt tôi nheo hăn lại. “Em... em sẽ quay lại ngay,” tôi nói.

Đi về phía quầy bar, tôi chạm vào cánh tay Kiki. “Kiki, tớ nói chuyện với cậu một lát được không?” tôi nói. Tôi quay sang người hàng xóm. “Chào, Callahan.” Mặt tôi đã đỏ bừng lên. Băn khoăn không biết tóc mình ra sao. Cáu tiết thật. Tôi muốn mình trông xinh đẹp vì Callahan O’Shea đang nhìn tôi.

“Chào, Grace,” anh ta nói. Anh ta mỉm cười... chỉ phớt thôi, nhưng thế cũng đủ. Anh chàng hấp dẫn đến bất công.

“Ôi, hai người biết nhau à?” Kiki hỏi.

“Phải. Chúng tớ sống cạnh nhà nhau. Anh ta mới chuyển đến.”

Tôi ngần ngừ, không biết mình có đang là đúng không. Nhưng Kiki đã làm bạn tôi trong nhiều năm. Nếu là tôi, liệu tôi có muốn biết anh chàng mà



tôi quan tâm có phải vừa mới ra tù hay không không nhỉ? Nếu biết, cô ấy có thể đưa ra quyết định riêng. Phải không?

Callahan đang nhìn tôi. Quái thật. Tôi dám cá một nông trại rằng anh ta biết tôi đang nghĩ gì.

“Kiki, Julian và tớ có một câu hỏi,” cuối cùng, tôi nói.

“Được chứ,” cô nói ngập ngừng. Tôi kéo cô đi vài bước, không nhìn Cal. “Ừm, Kiki,” tôi thì thầm. “gã đó vừa mới ra tù đấy. Vì biển thủ hơn một triệu đô la.” Tôi cắn môi.

Cô cau mày. “Ôi, khôn thật!” cô nói. “Thế này không diễn hình sao? Để mặc tớ chọn một gã tội phạm. Khỉ gió. Tất nhiên anh ra cũng long lanh đấy chứ, hả?”

“Và anh ta có vẻ... thật ra, anh ta... Tớ chỉ nghĩ là cậu nên biết.”

“Không, cậu đúng đấy, Grace. Tớ đã gặp đủ chuyện khó khăn rồi, đúng không? Đâu cần phải hẹn một tên cừu tù.”

Trong khi tôi lê bước phía sau cách một hai bước chân, Kiki trở lại quầy bar và nhận đồ uống của mình từ tay người pha rượu. Callahan theo dõi chúng tôi. Nụ cười của anh ra biến mất. “Cal, rất vui được gặp anh,” Kiki lịch sự nói.

Anh ta đánh mắt sang tôi với một cái nhìn như là đã biết chuyện, nhưng anh ta chỉ nghiêng đầu một cái nhã nhặn. “Chúc buổi tối vui vẻ,” anh ta nói, quay lại với trận bóng rổ trên ti vi phía sau quầy bar. Kiki và tôi chuồn nhanh về bàn.

Trà atiso của chúng tôi đã được mang tới, và Julian đã ăn xong, anh đang nhìn chằm chằm qua phía bên kia nhà hàng với đôi mắt hoang dại đầy cảm xúc, hướng về phía một anh chàng tóc vàng đẹp mã, anh này cũng đáp trả không kém phần nồng nhiệt.

“Tiến lên đi,” tôi nói, hất hàm về phía anh chàng. “Anh là phụ nữ đáng thèm muốn nhất ở đây.”

“Trông anh ta giống một cầu thủ bóng bầu dục. Tom Brady,” Julian lầm bầm.

“Làm sao anh biết được Tom Brady là ai?” tôi hỏi.

“Mọi anh chàng đồng tính ở Mỹ đều biết Tom Brady là ai,” anh nói.

“Có thể anh ta *chính là* Tom Brady ấy,” Kiki nói. “Biết đâu được. Tiến lên đi, thử một phát. Hãy làm cho anh ấy cảm thấy nam tính và thông minh. Hãy sử dụng những mảnh của phụ nữ chúng mình.”

Mất một giây, Julian có vẻ đắn đo, rồi vai anh nhẹ sụp xuống. “Không,” anh nói. “Tại sao tôi lại cần một người đàn ông khi đã có hai cô gái xinh đẹp các cô chứ.”

Từ lúc đó cho đến hết buổi tối, tôi liên tục liếc nhanh về phía lưng của Callahan O’Shea khi anh ta ăn bánh hamburger và xem trận bóng rổ. Anh ta không hề nhìn lại.

## CHƯƠNG 12

SÁNG THỨ BẢY, một lần nữa, tôi lại bị tiếng sữa nặng xì của Angus lôi dậy và loạng quạng đi xuống cầu thang để mở cửa. Lần này là Margaret, chị kéo theo cái va li, mắt nhìn trừng trừng.

“Chị tới rồi,” chị nói. “Có tí cà phê nào không?”

“Có, có, để em đặt nó lên,” tôi trả lời, vẫn còn ngái ngủ. Đêm qua tôi thức khuya để xem 229 phút huy hoàng của bộ phim *Các vị thần và những vị tướng*, khóc lầy khóc đê khi Tướng Jackson gầm lên những mệnh lệnh vô nghĩa cuối cùng với quân đoàn tiên phong Virginia. Tôi nghĩ cũng công bằng thôi khi tôi nói tôi bị say phe miền Nam, nên khi cảnh đầu tiên nhìn thấy vào buổi sáng lại là Margaret với bộ dạng hách dịch cái kính thì... ui chao. Tôi đi theo khi chị ào vào trong bếp.

“Thế chuyện gì xảy ra vậy?” tôi vừa hỏi vừa đổ bã cà phê ra.

“Chuyện là thế này, Grace,” Margaret nói bằng giọng bẻ trên và thủ trưởng. “Đừng có cưới một người mà em yêu như anh trai, được không?”

“Anh trai, không tốt. Hiểu rồi.”

“Chị nghiêm túc đấy, đồ hâm.” Chị cúi xuống và nhắc Angus đang nhá

giày chị lên. “Tôi qua chị nói với Stuart, ‘Làm sao chúng ta lại không bao giờ làm tình trên bàn bếp nhỉ?’ Và em biết anh ấy nói gì không?” Margaret nhìn tôi về tổ cáo.

“Nói gì?” tôi hỏi, ngồi xuống bên bàn với chị.

Chị hạ thấp giọng để bắt chước chồng. “‘Anh không chắc như thế có đảm bảo vệ sinh không.’ Em có thể tin được cái chuyện dở hơi đấy không? Có bao nhiêu đàn ông lại từ chối làm tình trên bàn bếp cơ chứ? Em có muốn biết chị và Stuart làm chuyện ấy lúc nào không?”

“Không, em tuyệt đối không muốn,” tôi trả lời.

“Thứ Hai, Tư, Sáu và Bảy.” chị ngắt lời tôi.

“Ái chà,” tôi nói. “Nghe có vẻ khá tốt so với...”

“Đó là kế hoạch hằng ngày của anh ấy. Anh ấy đặt một ngôi sao nhỏ ở ô chín giờ tối để nhắc nhở. Quan hệ với vợ. Đánh dấu, xong.”

Kể cả vậy thì cũng thật đáng yêu là anh ấy...”

“Và đó chính là toàn bộ vấn đề đấy. Grace. Không đủ đam mê. Thế nên chị ở đây.”

“Trong ngôi nhà của đam mê,” tôi lầm bầm.

“Ừ thì chị không thể chỉ cứ ở mãi đây! Có thể bây giờ anh ấy sẽ để ý đến chị thêm chút nữa! Có thể không! Lúc này chị không thực sự quan tâm. Chị 34 tuổi rồi, Grace. Chị muốn làm tình trên bàn bếp! Như thế có gì sai trái lắm không?”

“Tôi biết là tôi sẽ không nói thế,” một giọng nói vang lên. Chúng tôi đều quay lại. Callahan O’Shea đứng bên ngưỡng cửa bếp. Angus bùng lên tông con giận dữ bất thường, vùng vẫy hòng thoát khỏi tay Margaret. “Tôi đã gõ cửa,” Cal nói, nhăn nhó. “Chào, tôi là Callahan. Người hàng xóm đẹp trai.”

Nét mặt Margaret biến đổi từ bức tức sang hau háu, một con sư tử dán mắt vào con ngựa vằn non chỉ còn có ba chân. “Chào, Callahan anh hàng xóm đẹp trai,” chị nói bằng giọng lả lơi. “Tôi là Margaret, cô chị gái thêm tình.”

“Cô chị gái thêm tình *đã kết hôn*,” tôi thêm. “Margaret, đây là Callahan O’Shea, chị gái tôi, kết hôn khá hạnh phúc trong từng ấy năm trời, giờ đang đau khổ vì cái mà tôi gọi là chứng thêm của lạ sau bảy năm<sup>(1)</sup>.”

(1) Nguyên văn: Seven-year itch, một khái niệm về tâm lý học mô tả tình trạng hạnh phúc của một mối quan hệ thường đi xuống sau bảy năm hôn nhân.

“Ha, đã bảy năm rồi cơ đấy, phải không?” Margaret tỉnh khỏi cơn ngất ngây. “Vậy anh là kẻ biến thủ đấy hả?”

“Chính thế.” Cal nghiêng đầu, rồi quay về phía tôi. “Không phù hợp trong vai trò đối tác tử tế, Grace nhỉ?”

Mặt tôi đỏ bừng. A, phải. Kiki và lời cảnh báo. Nét mặt Callahan lạnh lùng thấy rõ.

“Grace, cửa sổ của cô vừa tới hôm qua. Nếu cô muốn, tôi có thể bắt đầu từ hôm nay.”

Nhắm mắt lại, tôi cố hình dung ra gã này đang đánh thố bộ sưu tập ông già Noel phong cách Victoria của mình. “Chắc chắn rồi.”

“Hay là tôi chỉ làm việc khi có cô ở nhà thôi?” anh ta gợi ý. “Như thế cô có thể để mắt canh chừng sổ séc và đồ gia truyền của gia đình, có thể lục soát tôi trước khi tôi ra về.”

“Hoặc tôi có thể làm việc đó,” Margaret xung phong.

“Hài hước quá đấy,” tôi nói. “Lắp cửa sổ đi. Mất nhiều thời gian không?”

“Ba ngày. Có thể là năm, tùy thuộc vào tình trạng cửa cũ. Tôi có thể cần giúp một tay, nếu bạn trai của cô ở đây hôm nay.”

Chết thật. Suýt nữa quên vụ chàng bạn trai phiền toái. Margaret nhìn tôi sắc lẹm. “Ừmm. Anh ấy đang làm việc,” tôi nói, ném cho chị một lời cảnh báo ngầm.

“Từ những gì tôi thấy thì anh ta có vẻ không đến đây nhiều.” Cal gập hai cánh tay vạm vỡ và nhướn mày.

“À thì anh ấy rất bận,” tôi nói.

“Anh ta làm gì ấy nhỉ?” Callahan hỏi.

“Anh ấy là...” Tôi thực sự ước mình đã chọn cái gì đó ít sinh động hơn. “Một bác sĩ phẫu thuật nhi khoa,” tôi nói.

“Cao quý làm sao,” Margaret lẩm bầm, cười với tách cà phê.

Tóc Callahan chĩa hết về một bên, và mấy ngón tay tôi lăn tăn không biết nếu lùa qua cái đám rối bù mượt mà, bất trị và đáng yêu đó thì cảm giác sẽ thế nào. Tôi bảo mấy ngón tay mình ngừng ngay cái trò mơ mộng đi.

“Vậy, được rồi, tốt, anh có thể bắt đầu từ hôm nay, Cal,” tôi nói. “Anh có muốn uống cà phê trước không?”

“Không. Cảm ơn,” anh nói. Quá nhiều cho đề nghị hoà bình của tôi. “Cô muốn tôi bắt đầu từ đâu? Và cô có muốn kiểm tra nhanh căn phòng trước không?”

“Được rồi, nghe này. Tôi xin lỗi vì đã nói với bạn mình rằng anh mới ra khỏi xà lim. Nhưng *đúng* là anh đã phạm tội, thế nên...”

“Nên?” anh ta nói.

Tôi thở dài. “Nên tôi cho là anh có thể bắt đầu ở đây.”

“Bếp thì bếp.” Anh ta quay lưng lại và đi xuống hành lang về phía cửa trước.

Khi anh ta đã an toàn ở ngoài, chắc là đi lấy cái cửa sổ đầu tiên của tôi, Margaret nghiêng người tới trước. “Hai người đang cãi nhau đấy à? Và vì sao em lại đi nói với anh ta là em có bạn trai?” chị hỏi. “Anh ta thật tuyệt. Chị sẽ thịt anh ta trong chớp mắt.”

“Bọn em không cãi nhau! Bọn em hầu như không biết gì về nhau. Và phải, anh ta tuyệt, nhưng cái đó chẳng liên quan gì.”

“Vì sao? Chị tưởng em cũng đang mong được lên giường cơ mà.”

“Ssssuyt! Hạ giọng xuống. Em nói với anh ta là em đang gặp gỡ một người.”

“Sao em lại nói như thế?” Margaret nhấp một ngụm cà phê.

Tôi thở dài. “Natalie tạt qua cuối tuần trước, hỏi một đồng về Wyatt...” Margaret, sinh vật ít mơ mộng nhất trên quả đất, không bao giờ có thể hiểu được niềm an ủi của anh chàng bạn trai tưởng tượng của tôi. “Dù sao thì. Em nghĩ cứ để anh ra tưởng rằng có một người đàn ông thì thoáng ghé qua thì cũng hay. Phòng trường hợp anh ta định sục sạo đồ của em.”

“Chị chẳng ngại nếu anh ta sục sạo chị.” Tôi nhìn chị khó chịu. “Được rồi. Ừ thì. Anh ta nóng bỏng. Không biết là anh ta có hứng thú ngoại tình không nhỉ.”

“Margaret!”

“Thư giãn đi. Đùa thôi mà.”

“Margs, nhắc đến chuyện hẹn hò, không phải chị định mai mối em với một anh thợ rèn hay sao? Em đang có chút tuyệt vọng đây.”

“Rồi, rồi. Thợ rèn. Lester. Kỳ quặc. Chị sẽ gọi anh ta.”

“Tuyệt,” tôi làm bầm. “Háo hức quá.”

Chị nhấp một ngụm cà phê nữa. “Có gì để ăn không? Chị đói chết mất. Ồ, và chị mang theo một ít quần áo bẩn, hy vọng là không sao. Chỉ là chị phải ra khỏi nhà. Và nếu Stuart gọi thì chị không muốn nói chuyện, được chứ?”

“Tất nhiên. Còn gì nữa không, thưa lệnh bà?”

“Em có thể mua một ít sữa tách kem không? Loại nửa nọ nửa kia này sẽ giết chị mất.” Margaret thuộc số những người ăn pho mát không béo mà không cảm thấy thiếu thốn gì.

Callahan vào bếp, mang theo một chiếc cửa sổ mới và dựa nó vào tường.

“Anh kết hôn chưa, hàng xóm đẹp trai?” Margs hỏi.

“Chưa,” câu trả lời vang lên. “Đấy là một lời cầu hôn hả?”

Margaret nhe răng cười tinh quái. “Có thể,” chị làm bầm.

“Margaret! Để anh ấy yên.”

“Thực ra anh ngồi tù bao lâu, ông trùm?” Margs hỏi. “Chúa ơi, nhìn mông anh chàng trong cái quần bò kia,” chị thì thầm với tôi, không rời mắt khỏi phía sau anh.

“Thôi đi,” tôi thì thầm trả lời.

“19 tháng,” Cal trả lời. “Và cảm ơn.” Anh ta nháy mắt với Margaret. Từ cung tôi quặn lên phản ứng.

“19 tháng cho bản án ba tới năm năm?” Margs hỏi.

“Phải. Cô làm xong bài tập rồi đấy,” anh nói cười với chị gái tôi. Chị gái xinh đẹp của tôi. Chị gái xinh đẹp, tóc đỏ, thông minh ranh mãnh, khôn ngoan sắc sảo thuộc nhóm người đóng thuế thu nhập cao và đi giày cỡ số bốn.

“À, Grace nhờ tôi kiểm tra về anh, với lý do là mối đe dọa tới an toàn của con bé.”

“Im đi, Margaret,” tôi nói, mặt nóng bừng.

“Còn câu hỏi gì nữa không?” Cal ôn hoà hỏi.

“Anh có người đàn bà nào kể từ khi ra tù không?” Margaret hỏi, sẫm soi mấy cái móng tay.

“Ồi giời đất ơi!” tôi la lên.

“Ý cô là tôi có lãng vãng vào nhà thổ địa phương nào trên đường về thị trấn không ấy à?” Cal hỏi.

“Đúng,” Margaret xác nhận, lờ đi những tiếng quang quác phản đối của tôi.

“Không. Không có đàn bà.”

“Oa. Còn trong ‘ngôi nhà lớn’ thì sao? Có bạn gái nào không?” chị hỏi. Tôi nhắm mắt lại.

Tuy nhiên, Callahan bật cười. “Nó không phải loại nhà tù đó.”

“Anh chắc phải cô đơn lắm,” Margaret nói, mỉm cười ranh mãnh với tấm lưng của Cal.

“Chị đã tra tấn anh ta xong chưa?” tôi cầu. “Anh ta có việc phải làm đây, Margaret.”

“Đồ phá thói,” Margaret nói. “Nhưng em nói đúng. Và chị phải vào văn phòng. Tôi là một luật sư, Callahan ạ, không biết Grace đã nói với anh chưa? Luật sư bào chữa cho tội phạm. Anh có muốn lấy danh thiếp của tôi không?”

“Tôi hoàn lương hoàn toàn rồi,” anh ta nói với một nụ cười hứa hẹn đủ các loại hành vi trái pháp luật.

“Tôi biết nhiều người ở văn phòng quản chế người mới ra tù. Thực ra là biết rất rõ. Tôi sẽ để ý đây.”

“Cô cứ làm thế đi,” anh ta trả lời.

“Em sẽ giúp chị dọn đồ,” tôi đề nghị, lôi xềnh xệch Margaret ra khỏi ghế và vớ lấy va li của chị. “Chị không thể ngoại tình với anh ta được,” tôi rít lên khi chúng tôi đã ở trên tầng. “Chị không thể lừa dối Stuart. Anh ấy rất tuyệt vời, Margaret. Và anh ấy đang rất đau khổ. Hôm nọ em thấy anh ấy ở trường, và anh ấy trông như là con cún bị ngược đãi vậy.”

“Tốt. Ít nhất thì giờ anh ta cũng chú ý đến chị.”

“Ôi, vì Chúa. Chị thật hư hỏng.”

“Chị phải đến văn phòng,” chị nói, lờ đi bình luận cuối cùng của tôi. “Chị sẽ gặp em trong bữa tối, được chứ? Muốn nấu nướng không?”

“Ôi.” Tôi hít một hơi sâu. “Em sẽ không có nhà đâu.”

“Vì sao ? Hẹn hò với Wyatt à?” chị nhướn mày hỏi.

Tôi vờ tay vuốt mái tóc cổ chấp. “Ừm, không. À mà, vâng. Chúng em sẽ tới chỗ Nat ăn tối. Hẹn hò đúng.”

“Lạy đức Mẹ đồng trinh Mary thiêng liêng, Grace,” chị tôi thì thầm.

“Em biết, em biết. Wyatt kết cục sẽ vương phải ca cấp cứu khẩn cấp, Chúa ban phước cho trái tim tài năng của chàng.”

“Em là đồ ngốc. Mà này, cảm ơn vì cho chị ở nhờ nhé,” Margs nói khi đứng ở ngưỡng cửa vào phòng dành cho khách, mơ hồ nhớ ra là cần phải lấy làm biết ơn.



“Không có gì,” tôi nói. “Đề cho Callahan yên!”

Trong mấy phút tiếp đó, tôi kiểm việc để làm trên lầu, tránh xa người hàng xóm. Tắm vòi sen. Khi nước ấm chảy lên người, tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu Callahan O'Shea bước vào. Lột áo qua đầu, tháo thắt lưng, trượt ra khỏi cái quần jean bạc màu và bước vào đây với tôi, quần tôi trong vòng tay rắn chắc, miệng anh nóng hôi và khát khao... tôi chớp mắt thật mạnh, chuyển sang nước lạnh và tắm cho xong.

Margaret lên đường tới văn phòng, vui vẻ hét lên chào tạm biệt Callahan và tôi, dường như hơi vui vẻ một cách đáng lo ngại vì đang rời xa chồng. Tôi viết một câu hỏi về cuộc Tái thiết cho học sinh năm cuối, sử dụng máy tính xách tay chứ không phải chiếc máy để bàn đặt dưới nhà. Sửa bài luận của học sinh năm hai về chính quyền của Roosevelt. Dưới tầng, tiếng rên của cửa và tiếng nện của búa cùng tiếng huýt sáo tự nhiên, không thành giai điệu của Callahan O'Shea hoà trộn thành một mớ âm thanh hỗn độn đáng yêu.

Angus, dù thỉnh thoảng vẫn gầm gừ, từ bỏ nỗ lực đào hầm bên dưới cửa buồng ngủ của tôi và nằm ngửa ra trong một vũng nắng, hàm răng cong bên dưới chìa ra là đáng yêu nhất. Tôi tập trung vào bài làm của học sinh, viết ghi chú bên lề, nhận xét ở bên dưới, không tiếc lời khen ngợi cho những chỗ diễn đạt rõ ràng, chỉ ra những đoạn cần phải cải thiện thêm.

Một lát sau, tôi xuống nhà. Bốn trong số tám cửa sổ đã vào vị trí. Cal liếc về phía tôi. “Tôi không nghĩ mình sẽ phải thay những ngưỡng cửa này. Nếu cửa sổ trên nhà cũng dễ như mấy cái dưới này, tôi sẽ xong vào thứ Hai hoặc thứ Ba.”

“Ồ. Được rồi,” tôi nói. “Trông chúng tuyệt lắm.”

“Rất vui vì cô thích.”

Anh ta nhìn tôi, không cười, bất động. Tôi nhìn lại. Và nhìn. Và nhìn thêm chút nữa. Khuôn mặt anh rắn rỏi, và phải, đẹp trai, nhưng chính đôi mắt anh hút hồn tôi. Callahan O'Shea có cả một câu chuyện trong đôi mắt đó.

Không khí quanh chúng tôi như đặc quánh lại, và tôi có thể cảm nhận được mặt mình – và các bộ phận khác – nóng dần lên.

“Tốt hơn là tôi nên trở lại công việc,” anh nói, và quay lưng lại phía tôi,

anh chỉ làm có thể.

## CHƯƠNG 13

NGAY LÚC MỞ CỬA RA, tôi đã biết rằng Natalie và Andrew sống cùng với nhau. Căn hộ của Natalie có mùi của anh, cái vị ngọt của dầu gội đầu cho trẻ em ấy, và nhận thức không thể chối cãi đó tát thẳng vào tôi. “Xin chào!” tôi nói, ôm lấy em gái mình, vuốt mái tóc bóng mượt của nó.

“Chào! Ôi, gặp chị em vui quá!” Nat ôm chặt lấy tôi rồi lùi lại. “Wyatt đâu?”

“Chào, Grace!” Andrew nói ra từ trong bếp.

Dạ dày tôi thắt lại. Andrew ở nhà Natalie. Âm cúng làm sao.

“Chào, Andrew,” tôi đáp lại. “Wyatt bị kẹt ở bệnh viện, anh ấy sẽ đến muộn một chút.” Tôi nói trơn tru và tự chủ. Hoan hô tôi.

“Nhưng anh ấy sẽ đến chứ?” Nat nói, mày nhíu lại lo lắng.

“Ồ, tất nhiên. Anh ấy chỉ vương một lúc thôi.”

“Em làm bánh kem hoa quả ngon tuyệt để tráng miệng.” Nat cười hớn hở. “Em muốn tạo ấn tượng tốt cho bằng được, chị biết không?”

Căn hộ của Natalie ở khu 9 thuộc New Haven, đó là phần giải tỏa của thành phố, cách không xa công ty nói con bé làm việc. Tất nhiên tôi đã từng tới đây, giúp con bé chuyển đồ, tặng nó bức tượng sắt kia làm quà cho ngôi nhà mới. Nhưng mọi thứ giờ đã khác rồi. Nat và Andrew đã ở bên nhau được bao lâu? Một tháng? Sáu tuần? Thế nhưng đồ đạc của anh đã rải rác đây đó... một chiếc áo khoác trên giá áo, giày chạy bên cạnh cửa, *Tạp chí Luật New York* cạnh lò sưởi. Nếu anh không sống ở đây thì anh đã ở qua đêm. Rất nhiều đêm.

“Này, đằng ấy,” Andrew vừa nói vừa đi ra khỏi bếp. Anh ôm tôi thật nhanh và tôi có thể cảm nhận rõ những đường nét gầy gò thân thuộc của anh. Những đường nét mà giờ đây tôi cảm thấy thật khó ưa.

“Chào,” tôi nói, kéo cái miệng giả nua thành một nụ cười. “Anh khỏe

chứ?”

“Tuyệt! Uống cái gì nhé? Vodka gimlet? Appletini? Vang trắng của Nga?” Đôi mắt xanh hấp hấp vui tươi của Andrew cười cười sau cặp kính. Anh vẫn luôn tự hào vì đã làm công việc pha chế rượu cả thời sinh viên luật.

“Cho em xin chút vang,” tôi nói, chỉ để ngăn cái khoái cảm phô trương được pha chế cocktail cho tôi của anh ta.

“Trắng hay đỏ? Bọn anh có một chai vang đỏ Cabernet Sauvignon rất ngon vừa mở đây.”

“Cho em trắng đi,” tôi trả lời. Nụ cười của tôi cứng đờ. “Còn Wyatt thích vang đỏ.”

Lúc này, tôi bỗng cảm thấy hàm ơn chàng bác sĩ Wyatt Dunn trẻ tuổi khủng khiếp. Tối nay chắc sẽ kỳ cục lắm nên không có anh, kể cả khi anh không hề tồn tại trên thế giới vật chất này. Tôi xích lại gần chiếc ghế, Natalie lú lo kể chuyện hôm nay con bé đã không thể tìm được cá rô phi và phải tới tận Fair Heaven để vào chợ cá phía dưới sông Quinpiac. Tôi phải dập tắt ngay hình ảnh Natalie, một chuẩn mực về vẻ đẹp trang nhã, đạp xe xuống chợ Ý, nơi mà, không nghi ngờ gì nữa, chủ hàng náo loạn lên vì con bé và ngần ngừ ném đi ít bánh quy trên tay, vì con bé quá xinh đẹp. Natalie với mái tóc hoàn hảo và một công việc hoành tráng. Natalie với vị hôn phu cũ của tôi, đang kể với tôi rằng con bé muốn gặp anh chàng người yêu tương tượng của tôi đến nhường nào.

Tôi không hề thích thú cái sự thật rằng tôi đang nói dối Natalie – và bố mẹ tôi, và bà, và thậm chí cả Callahan O’Shea – nhưng hình ảnh đó còn tốt hơn chán vạn lần so với hình ảnh Grace Tội Nghiệp, chịu bị đá vì chính em gái mình. Nói dối thì sai trái về đạo đức, nhưng mà này! Nếu có thời điểm nào việc nói dối là chính đáng, thì tôi phải nói rằng chính là lúc này đây.

Trong một giây ngắn ngủi, một kịch bản khác lóe lên trong mấy cái tế bào não già nua của tôi. Callahan O’Shea ngồi bên cạnh tôi, đảo mắt nhìn Andrew giờ thậm chí còn đang khoe mẽ trong bếp, thái ngò tây như một con khỉ nhện điên loạn. Chàng Cal đó sẽ quàng tay qua vai tôi và thì thầm, “Tôi không thể tin được là cô đã từng dính hôn với gã hề lẻo khoẻo này.”

Phải. Chuyện đó có thể xảy ra lắm, lúc đó tôi sẽ trúng xổ số và phát hiện ra mình là đứa con hoang của Margaret Mitchell với Clark Gable.

Để đánh lạc hướng bản thân, tôi nhìn quanh phòng khách của Nat. Ánh nhìn của tôi đột ngột dừng lại trên mặt lò sưởi. “Em nhớ cái này,” tôi nói, giọng hơi chói. “Andrew, đây là cái đồng hồ em tặng anh, đúng không? Ái chà!”

Và đúng là nó. Một chiếc đồng hồ để trên mặt lò sưởi đáng yêu, màu rượu whiskey với mặt hình con bướm và các con số được làm tỉ mỉ, một chiếc chìa khóa đồng để lên dây. Tôi thấy nó trong một tiệm đồ cổ ở Litchfield và tặng nó cho Andrew nhân dịp sinh nhật lần thứ 30 của anh, hai năm trước. Tôi lên kế hoạch toàn bộ bữa tiệc quý tha ma bắt đó, quả là một vị hôn thê bé nhỏ chu đáo. Một buổi picnic trên cánh đồng dọc sông Farmington. Bạn bè ở chỗ làm của anh – hồi đó là bạn *chúng tôi* – cùng với Ava, Paul, Kiki và Tiến sĩ Eckhart, Margaret, rồi Stuart, Julian, bố mẹ, rồi phụ huynh kiêu kỳ của Andrew, họ hình như có vẻ hơi giật mình trước ý tưởng ăn uống bên một chiếc bàn picnic công cộng. Đó thật là một ngày tuyệt vời. Tất nhiên là hồi đó, khi anh vẫn còn yêu tôi. Trước khi anh gặp em gái tôi.

“Ồ. Phải. Anh rất thích cái đồng hồ đó,” anh vừa lúng túng nói vừa đưa cho tôi ly rượu.

“Tốt, vì nó vô giá đấy,” tôi tuyên bố, ngậm thỏa mãn đến thô bỉ. “Có một không hai.”

“Và nó... nó tuyệt đẹp,” Andrew lầm bầm.

Tôi *biết thế, đồ đần*. “VẬY. Hai người thật là ám cúng quá. Giờ anh sống ở đây hả Andrew?” tôi hỏi, và giọng tôi hơi to một chút.

“Thật ra, ừ... không... Anh vẫn còn một vài tháng hợp đồng thuê nhà. Vậy nên, không, không hẳn.” Anh trao đổi với Natalie một cái liếc nhanh, hồi hộp.

“Ừm. Nhưng rõ ràng, vì đồ đạc của anh đã chuyển khẩu về đây hết rồi...” Tôi nhấp một ngụm vang trắng lớn.

Hai người họ không ai nói gì. Tôi tiếp, đảm bảo giọng mình thật êm ái. “Nhu thế thật tốt. Tiết kiệm được tiền thuê nữa. Rất hợp lý.” Và *nhanh*. Nhưng tất nhiên, họ đang yêu. Ai mà lại không phải lòng Natalie, bông hoa xinh đẹp của gia đình tôi cơ chứ? Nat trẻ hơn. Tóc vàng, mắt xanh. Cao hơn. Xinh hơn. Thông minh hơn. Trời, tôi ước gì Wyatt Dunn có thật! Ước gì

Callahan O'Shea đang ở đây! Bất cứ thứ gì ngoài cái cảm giác vô giá trị cứ dội lên mãi mà không chịu biến đi. Tôi thả lỏng hàm và ngồi xuống bên cạnh em gái mình và ngắm nó thật kỹ. “Chúa ơi, chúng ta trông không hề giống nhau, nhỉ?” tôi nói.

“Ồ, em nghĩ là có đấy!” con bé thành thật thốt lên. “Trừ màu tóc, Grace, chị có nhớ hồi em học trung học và thử uốn tóc không? Rồi nhuộm tóc nâu nữa?” Con bé cười phá lên và vươn tới đầu gối tôi. “Em đã tan nát khi mái tóc không ra giống như chị.”

Và lại thế nữa. Tôi không thể giận Natalie. Gần như thể là tôi không được phép giận con bé, không bao giờ. Thật không công bằng, và hoàn toàn đúng. Tôi nhớ cái ngày con bé đang nhấc tới. Con bé uốn tóc, phải rồi, uốn cái mái tóc xinh đẹp, sành điệu ấy rồi nhuộm nó thành một màu nâu tẻ nhạt, xấu xí. Hồi đó con bé 14 tuổi và đã khóc trong phòng vì những lọn quăn do hóa chất không tạo ra được kết quả như mong đợi. Một tuần sau, tóc con bé thẳng trở lại và con bé trở thành đứa con gái da trắng tóc sẫm duy nhất trong trường có chân tóc màu vàng.

Con bé muốn được giống tôi. Nó nghĩ trông chúng tôi giống nhau – tôi, thấp hơn 7 phân, nặng hơn 6 cân, mái tóc đáng nguyên rửa, đôi mắt nâu tầm thường.

“Chắc chắn là có nét tương đồng rồi,” Andrew nói. *Biến ngay*, tôi nghĩ. *Tôi đây, học một lớp để kiếm chồng, vớt vát bọn đàn ông trên mạng, mê một gã tù tội, và anh thì có viên ngọc trai này, đồ khốn không xứng đáng.* À. Tôi đoán nỗi oán hận cuối cùng cũng chưa biến mất hẳn. Không phải là con giận do Andrew gây nên.

Anh dường như đón bắt được suy nghĩ đó. “Tốt hơn anh nên kiểm tra món cơm Ý. Anh không nghĩ nó sẽ quán lại được nếu không được cầu nguyện thành khẩn.” Nói đoạn, anh lùi vào bếp như một con cua chết nhát.

“Grace, mọi chuyện ổn chứ?” Natalie nhẹ nhàng hỏi.

Tôi hít một hơi. “Ồ, tất nhiên rồi.” Tôi ngừng lại. “À, Wyatt và chị có chút học hặc.”

“Ôi, không!”

Tôi nhắm mắt lại. Tôi thực sự đã trở thành một kẻ nói dối tài tình. “Phải.

Thì, anh ấy quá công hiến cho bọn trẻ, em biết không?” *Phải, Grace, đúng là một cái gai, cái anh chàng bác sĩ phẫu thuật nhi khoa ấy.* “Ý chị là, anh ấy rất tuyệt vời. Chị phát điên vì anh ấy. Nhưng chẳng mấy khi được gặp.”

“Em đoán đó là một mối nguy hiểm của nghề này,” Natalie nói khẽ, mắt con bé sụp xuống đầy cảm thông.

“Phải.”

“Nhưng, em hy vọng là anh ấy bù đắp được việc đó chứ?” Nat hỏi, và tôi trả lời rằng ừ, quả thật là thế. Bữa sáng trên giường... dâu tây, và bánh quế thì hơi cháy, thật đáng yêu, anh ấy cứ như một đứa trẻ ... những đóa hoa anh gửi (thực ra tôi có gửi cho mình ít hoa). Cách anh ấy lắng nghe... thích biết về các lớp học mà chị đang dạy. Chiếc khăn xinh đẹp anh ấy mới gửi tuần trước (thực ra, đúng là tôi có một chiếc khăn mới rất đẹp, trừ chuyện tôi tự mua nó vào ngày cùng Julian đi mua sắm.)

“Ôi, này, chị đã nói với em là chị đang ứng cử cho ghế chủ nhiệm bộ môn lịch sử chưa?” tôi nói, cố gắng thay đổi đề tài.

“Ôi, Grace, như thế thật tuyệt!” em gái tôi reo lên. “Chị sẽ làm được rất nhiều điều cho nơi đó! Nó sẽ trở nên sống động nếu chị là người chịu trách nhiệm.”

Rồi, theo tín hiệu, điện thoại của tôi reo. Tôi đứng dậy, với tay vào túi, rút điện thoại và lật nó mở ra. “Là Wyatt,” tôi nói, mỉm cười với Nat.

“Được rồi! Em sẽ để cho chị chút riêng tư.” Con bé bắt đầu đứng dậy.

“Không, ở lại đi!” tôi ra lệnh, rồi quay lại điện thoại. Rốt cuộc thì con bé cần phải nghe cuộc trò chuyện... từ phía tôi. “Chào, anh yêu,” tôi nói.

“Chào cung,” Julian nói. “Anh đang nghĩ đến chuyện đổi tên.”

“Ôi, không! Thằng bé ổn chứ ạ?” tôi hỏi, không quên nghiêm mặt lo lắng, như đã tập trong gương chiếu hậu trên đường tới đây.

“Cái gì đó nam tính hơn, em biết đấy? Như là Will hay Jack. Spike. Em nghĩ sao?”

“Em nghĩ thằng bé thật may mắn vì anh là bác sĩ của nó,” tôi trả lời dứt khoát, cười với em gái.

“Nhưng mà, có khi thể lại hơi nam tính quá. Có khi là Mike. Hay Mack. Ai chà, có lẽ anh chả đời nữa. Mẹ anh sẽ giết anh mất.”

“Không, không, như thế được mà, anh yêu! Em hiểu. Tất nhiên là con bé cũng sẽ hiểu! Không, họ đều biết anh làm gì để kiếm sống mà! Đâu phải anh là...” Tôi dừng lại, “Thợ mộc hay gì đâu. Hay thợ may. Anh đang cứu người mà!”

“Bình tĩnh đi em gái,” Julian chỉnh.

“Anh nói phải,” tôi nói.

“Bữa tối có món gì vậy?” bạn tôi hỏi.

“Cơm Ý, măng tây và cá rô phi. Một ít bánh hoa quả ngon lành mà em em đã mất bao nhiêu công mới làm được đấy.”

“Em sẽ gửi chị Grace một ít mang về!” Natalie nói vọng vào.

“Nhớ phải đảm bảo là mang bánh về cho anh đấy.” Julian nói. “Anh xứng đáng mà. Chúng ta có nên tán gẫu chút nữa không? Muốn anh cầu hôn không?”

“Không, không, anh yêu, thế được rồi. Chúc anh buổi tối tuyệt vời,” tôi nói.

“Yêu em,” Julian nói. “Giờ nói lại như thế với anh đi.”

“Ôi, ừm, em cũng vậy.” Mặt tôi nóng dần – tôi không định tuyên bố tình yêu của mình với chàng bạn trai tưởng tượng. Cho dù là tôi thì cũng sẽ không đi xa đến thế. Rồi tôi gập máy lại và thở dài. “Ôi, anh ấy không thể tới được. Ca phẫu thuật phức tạp hơn anh ấy tưởng và anh ấy muốn ở gần đó cho tới khi cậu bé qua cơn nguy kịch.”

“Ôiii,” Natalie thở dài, mặt con bé chuyển thành một vẻ gì đó giống như là đáng yêu. “Ôi, Grace, em rất tiếc vì anh ấy không đến được, nhưng Chúa ơi, anh ấy có vẻ thật tuyệt vời!”

“Đúng thế,” tôi nói. “Đúng là như thế.”

Sau bữa tối, Natalie tiễn tôi ra chỗ đỗ xe trong bãi. “À, em rất tiếc không được gặp Wyatt,” con bé nói. “Nhưng vẫn thật tuyệt vì chị ở đây.” Giọng

con bé vang vọng trong căn hầm xi măng rộng lớn.

“Cảm ơn,” tôi nói, mở khóa xe, đặt hộp Tupperware đựng miếng bánh hoa quả tuyệt hảo của Julian lên ghế sau và quay lại phía em gái. “Vậy mọi chuyện giữa em và Andrew là thực sự nghiêm túc?”

Con bé ngần ngừ. “Vâng. Em hy vọng chuyện đó không làm chị bận tâm.”

“Ừm, chỉ là chị không muốn em có một mối quan hệ qua đường thôi, Nat,” tôi nhắc lại có phần hơi gay gắt. “Chị muốn nói, như thế thì sẽ đau đớn lắm, em biết không? Chị chỉ... Chị rất mừng. Như thế rất tốt.”

“Chị chắc chứ?”

“Có, chị chắc.”

Con bé mỉm cười, nụ cười chân thành, hạnh phúc quen thuộc của nó. “Cảm ơn chị, chị biết đấy, sau này được gặp Wyatt thì em phải cảm ơn anh ấy mới được. Nói thật với chị, em nghĩ chắc em đã chia tay với Andrew nếu không phải chị đang gặp gỡ ai đó. Chỉ là, cảm giác thật rất sai trái, chị biết không?”

“Ừmm,” tôi nói, “Ừm... Chị... Chị nên đi thôi. Tạm biệt, Natalie. Cảm ơn em vì bữa tối thú vị.”

Mưa kéo đến trắng trời khi tôi lái xe về nhà, cần gạt nước nhỏ xinh trên xe tôi kiên cường chống chọi để tôi có thể thấy đường. Đó là một đêm khắc nghiệt, rét hơn bình thường, lộng gió và hoang dại, rất giống cái đêm lớp xe tôi bị nổ. Đêm đầu tiên tôi gặp Wyatt Dunn. Nghĩ đến đây, tôi khịt mũi một cái.

Trong một giây hài lòng sâu kín, tôi tưởng tượng ra mình giữ im lặng khi ở trong phòng tắm tại đám cưới Kitty. Rằng tôi để cho cảm giác tội lỗi thực thi phép màu của nó và thừa nhận rằng, phải, như thế là sai, một người đàn bà không nên hẹn hò với người đàn ông từng hẹn thề với chị gái mình. Andrew cũng có thể sẽ vĩnh viễn ra khỏi cuộc đời tôi, và tôi có thể sẽ không phải nhìn thấy mắt anh dán vào khuôn mặt của Natalie với vẻ biết ơn và sự ngây ngất – một biểu hiện mà tôi có thể thành thật nói với bạn rằng tôi chưa từng thấy bao giờ. Không, khi Andrew nhìn tôi, ở đó có tình cảm, có sự hài hước, tôn trọng và thoải mái. Tất cả những thứ đó, nhưng không có những



tiếng sét. Tôi đã yêu anh. Anh không yêu lại tôi theo cùng cách ấy.

Bất chấp việc Margaret đang ngủ trong phòng dành cho khách khi tôi trở về, và dù Angus đã cố hết sức để thể hiện với tôi rằng tôi là sinh vật tuyệt vời nhất trên trái đất xanh tươi của Chúa, ngôi nhà vẫn có cảm giác thật trống trải. Giá như anh ấy đang trên đường tới nhà tôi. Tôi sẽ đưa cho anh một ly rượu và xoa bóp vai cho anh, và anh sẽ cười mãn nguyện. Có thể chúng tôi sẽ ôm ấp nhau trên chiếc ghế đằng kia, rồi tiến thẳng về giường. Angus sẽ không đến mức cản đũa Wyatt Dunn, bởi vì Angus, ý là trong pha tưởng tượng này, là một vị thẩm phán xuất sắc để đánh giá tính cách, và đơn thuần ngưỡng mộ Wyatt.

Tôi đánh răng, rửa mặt và nhăn nhó nhìn mái tóc của mình, rồi thấy mình đang băn khoăn không biết tăng áp mái có cần thiết phải được, thật ra là ghé thăm một chút không. Phải. Tất nhiên là nó cần rồi. Bên ngoài khá ẩm ướt, dù cơn mưa tầm tã quanh Hartford đã tạnh, chỉ còn hơi sương mù và ẩm. Chắc chắn lúc này Callahan O'Shea sẽ không ở ngoài mái nhà. Đây chỉ là thái độ bình thường của người chủ nhà thôi... có thể một cánh cửa sổ trên khi còn mở. Có thể trời sẽ mưa nữa. Chẳng bao giờ biết được.

Callahan O'Shea có ở ngoài đó. *Tốt cho anh đấy, Cal*, tôi nghĩ. Anh ta không phải loại người để cho một tí thời tiết của New England ngăn cản công việc của mình.

Chắc hẳn hồi ở tù anh ta nhớ bên ngoài lắm. Vẫn biết rằng anh ta đã ở loại nhà tù dành cho các tội danh ít nghiêm trọng, rõ ràng là thế, nhưng khi tôi hình dung về anh ta, anh ta lúc nào cũng vận một bộ đồ áo liền quần màu da cam hoặc một bộ sọc đen trắng, trong một chiếc buồng nhỏ có chấn song và một chiếc giường sắt. (Có không thiếu gì phim về loại nhà tù này, và vậy nên hình ảnh trong tưởng tượng của tôi giống như nhà tù trong phim *Nhà tù Shawshank*.)

Mất một giây, tôi tưởng tượng ra sẽ thế nào nếu có mặt ở dưới kia với Callahan O'Shea, anh ôm tôi, tôi ghé đầu lên trên vai anh, và hình ảnh tuyệt vời đến mức tôi có thể cảm nhận được tiếng thành thịch của nhịp tim anh dưới tay tôi, ngón tay anh nghịch tóc tôi. Thỉnh thoảng, một trong hai chúng tôi khe khẽ nói gì đó với người kia, nhưng hầu như, chúng tôi chỉ giữ yên như vậy.

“Đừng có mất thời gian,” tôi tự lên giọng dạy đời chính mình. “Ngay cả

nếu không có tiền án, anh ta cũng không phải gu của mày đâu.” Với lại, cái giọng nói phát bực của tôi tiếp tục, anh ta thậm chí còn chẳng để ý đến mày. Thêm vào điều đó là cái cảm giác khó chịu bực bội tôi cảm thấy khi ở gần anh chàng lảng giềng to lớn, cơ bắp đó... không. Tôi muốn có cảm giác được an ủi, an toàn, ổn định. Không phải là sự căng thẳng giận dữ và hấp dẫn giới tính. Bất kể nhìn từ đây thì nó có vẻ hay ho đến mức nào.

## CHƯƠNG 14

“GRACE?”

Angus gầm gừ gay gắt rồi bật xuống để tấn công một con sâu bướm. Tôi ngẩng lên khỏi khóm hoa păng xê tôi đang trồng vào chậu phía vườn sau. Đó là một buổi sáng Chủ nhật, và Callahan O'Shea đã trở lại, đang đứng trong bếp với cánh cửa trượt bằng kính. Sáng nay anh ta bắt tay ngay vào việc. Margaret đã ra ngoài đi chạy (chị ấy chạy marathon, nên không biết lúc nào sẽ về) thế nên rõ ràng Cal chẳng có lý do gì để loay quanh tán tỉnh cả.

“Tôi cần dời cái giá sách trước cửa sổ đi. Cô có cần để mấy... thứ đồ lặt vặt của cô ra chỗ khác không?”

“Có chứ,” tôi nói, đứng dậy và phui tay.

“Mấy thứ đồ”, của tôi chủ yếu là đĩa DVD và đồ sưu tập. Không nói một lời, tôi đặt các thứ lên ghế bành... một hộp thiếc đựng thuốc lá từ thập niên 1980, một khẩu đại bác tí hon, một con búp bê bằng sứ hình Scarlett O'Hara trong bộ váy may từ tấm rèm bằng nhung xanh và một đồng đô la của phe miền Nam được đóng khung.

“Tôi đoán là cô thích cuộc nội chiến,” anh ta bình luận khi liếc nhìn giá để phim. *Vinh quang, Núi lạnh, Huân chương Quả cảm, Shenandoah, Bắc và Nam, Josey Wales ngoài vòng phát luật, Các vị thần và những vị tướng, Gettysburg*, và phim tài liệu của Ken Burns, đĩa DVD bản đặc biệt, một món quà Giáng sinh của Nat.

“Tôi là giáo viên lịch sử,” tôi nói.

“Phải rồi. Cái đó giải thích cho chuyện này,” anh ta nói, nhìn gần hơn vào chồng phim. “*Cuốn theo chiều gió* chưa bao giờ được mở ra. Cô có hơn

một bản à?”

“Ồ, cái đó hả. Mẹ tặng tôi đĩa đó, nhưng tôi luôn nghĩ mình nên xem bộ phim đó trên màn hình lớn trước, anh biết không? Dành cho bộ phim điều mà nó xứng đáng.”

“Thế là cô chưa bao giờ xem nó?”

“Chưa. Tuy thế, tôi đã đọc sách mười bốn lần. Anh đọc chưa?”

“Tôi xem phim rồi.” Anh ta cười mỉm.

“Trên màn hình lớn?”

“Không. Trên ti vi.”

“Thế thì không tính,” tôi nói.

“Tôi hiểu.” Anh ta cười mỉm, và dạ dày tôi thắt lại. Chúng tôi chuyển giá sách. Anh ta cầm cửa lên và đợi tôi đi khuất. Tôi chẳng đi đâu cả.

“Vây, Cal... vì sao anh lại biến thủ một triệu đô la?” tôi hỏi.

“1,6 triệu,” anh ta nói, lấp cửa vào. “Tại sao người ta lại đi ăn cắp?”

“Tôi không biết,” tôi trả lời. “Thế anh thì vì sao?”

Anh ta nhìn tôi với đôi mắt xanh sẫm, cân nhắc câu trả lời. Tôi cũng chờ đợi. Có gì đó trên khuôn mặt anh ta như thể đang hàm chứa cả một câu chuyện, và tôi muốn được nghe. Anh ta nhìn tôi dò xét, không biết nên nói với tôi điều gì, nói như thế nào. Tôi đợi.

“Chào cung, chị về rồi đây!” Cửa trước bật mở. Margaret đứng đó, đầm mồ hôi, mặt đỏ bừng và đẹp lộng lẫy. “Tin xấu đây. Mẹ đang trên đường đến. Chị thấy xe của mẹ ở hiệu bánh Lala. Nhanh lên. Chị gần lập kỷ lục thế giới để về đây trước mẹ đấy.”

Chị tôi và tôi lao xuống tầng hầm. “Callahan, giúp chúng tôi chút!” Margs ra lệnh.

“Có chuyện gì vậy?” Cal hỏi, đi theo chúng tôi. Dưới chân cầu thang tầng hầm, anh ta loạng quạng. “Ôi Chúa tôi.” Anh ta chậm rãi nhìn quanh.

Tầng hầm của tôi là kho chứa các tác phẩm điêu khắc. Ôi chao, mẹ rất hào phóng với các tác phẩm nghệ thuật của mình và vậy nên tầng hầm của tôi rải rác toàn kính và các bộ phận của phụ nữ.

“Tôi thích chỗ này đây,” Callahan hờ hững nói.

“Suyt. Nhặt mấy tượng điêu khắc và lên gác mau. Không có thời gian tán dóc đâu,” Margaret ra lệnh. “Mẹ chúng tôi sẽ ngắt mất nếu biết Grace giấu đồ của mẹ đi. Tôi nói có sách sách có chứng đấy.” Vớ lấy bức *Ngôi nhà của sự sống* (một cái tử cung) và Tổ #12 (buồng trứng), chị tôi chạy vội lên gác.

“Cô có cho thuê chỗ này không?” Callahan hỏi.

“Dừng đi,” tôi nói, không thể nén được cười. “Bê cái đó lên gác và đặt lên giá hay gì đó đi. Làm sao cho nó trông như thể đang ở đúng chỗ ấy.” Tôi thả vội tác phẩm *Bộ ngực buồn* và tay anh ta. Nó rất nặng – đáng lẽ tôi phải cảnh báo anh ta, và mất một giây, anh ta trượt tay khỏi bộ ngực, tôi vội tóm lấy nó, anh ta cũng vậy, và kết quả là cả hai chúng tôi đều đang ở tư thế giữ lấy nó, tay chồng lên tay vì cả hai đều đang đỡ bức tượng. Tôi ngẩng lên nhìn vào mắt anh ta, và anh ta mỉm cười.

Bang bang.

Đầu gối tôi khuỵu hẳn xuống. Anh có mùi gỗ, xà phòng và cà phê, tay anh to và ấm, và Chúa ơi, cái cách đôi mắt xanh kia nhìn chếch xuống, sức nóng từ cơ thể anh hút tôi nghiêng về phía *Bộ ngực buồn* và chỉ... bạn biết đấy... chỉ... Thực sự, ai mà quan tâm anh ta là một cựu tù hay không cơ chứ? Ăn cắp với chả ăn kiếc. Dù mơ hồ nhận biết được rằng có lẽ tôi nên đổi biểu hiện của mình từ *đê mê trọn vẹn* sang cái gì đó giống hơn với *người hàng xóm vui vẻ*, tôi vẫn hoàn toàn tê liệt.

Một tiếng còi xa vang lên. Trên gác, Angus nổ ra một tràng sữa nhỏ, lao mình về phía cửa trước, tôi đoán từ tiếng đập trên ấy.

“Dưới đây nhanh lên!” Margaret quát. “Em biết mẹ thế nào rồi đây!”

Bùa phép bị phá. Cal nhận bức tượng, vớ lấy một cái khác và lên gác. Tôi làm tương tự, vẫn còn đỏ mặt.

Tôi thấy bức *Kho báu giấu kín* trên giá sách và đặt *Cánh cổng màu xanh* lên bàn cà phê, nó đứng nghiêng nghiêng ở đó với vẻ tục tũn nhất.

“Xin chào!” mẹ gọi từ ngoài hiên. “Angus, nằm xuống. Nằm xuống, trật tự. Không. Dừng lại. Trật tự. Không sửa nữa.”

Tôi bế con chó lên và mở cửa, tim vẫn đập thình thịch. “Con chào mẹ! Con gió nào đưa mẹ tới đây vậy?”

“Mẹ có ít bánh đây!” mẹ nói lạnh lạnh. “Chào Angus! Ai là đứa bé đáng yêu nào? Chào, Margaret, con yêu. Stuart nói chúng ta sẽ tìm được con ở đây. Và ôi, chào. Cậu là ai?”

Tôi liếc nhìn lại đằng sau. Cal đứng ngay ngưỡng cửa bếp. “Mẹ, đây là hàng xóm của con, anh Callahan O’Shea. Callahan, mẹ tôi, điêu khắc gia nổi tiếng, Nancy Emerson.”

“Hân hạnh. Cháu là một fan hâm mộ các tác phẩm của bác.” Cal bắt tay mẹ và mẹ quay sang tôi nhìn nghi hoặc.

“Bố thuê anh ta lắp mấy cái cửa sổ mới,” tôi giải thích.

“Mẹ hiểu rồi,” mẹ nói về hồ nghi.

“Grace, tôi cần chạy sang nhà bên và tới cửa hàng dụng cụ. Cô có cần gì không?” Cal quay sang tôi hỏi.

*Tôi cần được hôn.* “Ừm, không. Tôi chưa nghĩ ra cái gì,” tôi nói, mặt lại đỏ ửng lên.

“Vậy thì gặp lại cô sau nhé. Rất vui được gặp bác, bác Emerson.” Ba chúng tôi nhìn theo khi anh ta ra khỏi cửa trước.

Mẹ sức tỉnh ra đầu tiên. “Nào, Margaret, chúng ta cần nói chuyện. Được rồi, hai cô bé. Hay vào bếp ngồi đi. Ồ, Grace, cái này không nên để ở đây! Chẳng vui chút nào. Đây là một tác phẩm nghệ thuật nghiêm túc, con yêu.”

Callahan O’Shea đã đặt *Bộ ngực buồn* lên bát đựng hoa quả, giữa đám táo và lê. Tôi phì cười. Margaret cười khùng khục và mở túi bánh ra. “Ôi, hết sảy! Bánh cuộn hạt anh túc. Ăn một cái không, Grace?”

“Ngồi xuống, hai đứa. Margaret. Vì Chúa, chuyện con bỏ Stuart là sao?”

Tôi thở dài. Mẹ không đến đây để gặp tôi. Tôi là đứa con gái không gặp vấn đề gì của mẹ. Khi lớn lên, Margaret đã từng (và vẫn kiêu hãnh) là nữ

hoàng rắc rối, đầy những vụ nổi loạn tuổi thanh niên, nắm chắc trong tay suất học đại học, học hành xuất sắc và có tài đương đầu bẩm sinh. Natalie, tất nhiên, là đứa con vàng ngay từ lúc chào đời và từ lần hút chết, mọi công việc hằng ngày của con bé đều được xem như những điều kỳ diệu.

Cho tới nay, điều khác thường duy nhất đã xảy ra với tôi là vụ chia tay với Andrew. Chắc chắn là bố mẹ yêu tôi, dù họ xem việc trở thành một giáo viên có phần là con đường dễ dàng (“Ai có thể thì đi làm,” bố nói khi nghe tôi tuyên bố mình bỏ qua trường luật và lấy bằng thạc sĩ về Lịch sử Mỹ với hy vọng trở thành một giáo viên. “Còn ai không thể thì đi dạy.”) Những kỳ nghỉ hè của tôi được đối xử như một điều sỉ nhục những người “thực sự làm việc”. Việc tôi đã quần quật không nghỉ suốt cả năm học – kèm cặp và sửa chữa và soạn giáo án, ở lại trường sau giờ học để gặp gỡ học sinh ở văn phòng, huấn luyện đội hùng biện, tới dự các sự kiện ở trường, đi kèm tới các buổi khiêu vũ và các chuyến đi thực tế, gò lưng ra để theo kịp những đổi mới trong giảng dạy và đối phó với những phụ huynh nhạy cảm, tất cả những vị mong mỗi con họ xuất sắc toàn diện – được xem là không liên quan gì tới thời gian nghỉ ngon lành của tôi.

Mẹ ngồi tự vào ghế và ngoáy đứa con cả. “Thế nào? Nói đi chứ, Margaret!”

“Con đã hoàn toàn bỏ anh ấy đâu,” Margaret nói, cắn một miếng bánh to. “Con chỉ đang trốn ở đây thôi.”

“À, như thế thì thật lộ bịch,” mẹ gắt. “Bố con và mẹ chắc chắn là có vấn đề của riêng hai người rồi. Con có thấy mẹ chạy sang nhà dì Mavis không?”

“Đó là vì dì Mavis quả thật không ai có thể chịu nổi.” Margaret cãi. “Grace còn không khó chịu bằng nửa Mavis nhỉ, Grace nhỉ?”

“Ồ, cảm ơn. Margs. Và cho phép em nói rằng thật là một đặc quyền khi sáng nay được thấy quần áo bẩn của chị rải khắp phòng. Em có được phép giặt đồ cho chị không, thưa lệnh bà?”

“Ừ thì em cũng chẳng có được một công việc thực sự nên, được thôi,” chị nói.

“Công việc thực sự? Còn tốt hơn là tóm một lũ buôn ma túy...”

“Hai đứa, đủ rồi. Con định bỏ Stuart thật đấy à?” mẹ hỏi.

Margaret nhắm mắt. “Con không biết,” chị nói.

“Ừm, mẹ nghĩ như thế thì lỗi bịch quá. Con đã cưới nó, Margaret ạ. Không phải cứ thế bỏ đi được. Con phải ở lại và giải quyết vấn đề cho đến khi hai con hạnh phúc lại mới thôi.”

“Như mẹ và bố ấy ạ?” Margaret gợi ý. “Giết chị đi, Grace, em có hân hạnh làm thế không?”

“Bố con và mẹ hoàn toàn...” Giọng mẹ lạc đi, và mẹ quay ra sầm soi lý cà phê như thể ánh sáng vừa đột ngột xuất hiện.

“Có lẽ mẹ cũng nên chuyển đến đây với Grace luôn,” Margaret nhướn mày gợi ý.

“Được rồi, buồn cười đấy. Không. Mẹ không thể.” Tôi ném cho Margs một tia nhìn đe dọa rồi chậm rãi nói. “Nghiêm túc là, mẹ, bố mẹ yêu nhau, đúng không? Bố mẹ chỉ thích cãi nhau vặt vãnh thôi.”

“Ôi, Grace,” mẹ thở dài. “Tình yêu thì liên quan gì ở đây chứ?”

“Cảm ơn mẹ, Tina Turner,” Margaret chậm biếm.

“Con hy vọng là tình yêu có liên quan tới chuyện đó,” tôi phản đối.

Mẹ thở dài. “Ai mà biết tình yêu là gì?” Mẹ phẩy tay ngán ngẩm.

“Tình yêu là bãi chiến trường,” Margaret lảm bảm.

“Tất cả những gì chị cần là tình yêu,” tôi cự nự.

“Tình yêu thôi hoắc,” chị đáp trả.

“Im đi, Margs,” tôi nói. “Mẹ? Mẹ đang định nói gì?”

Mẹ thở dài. “Con trở nên quá quen thuộc với một người... Mẹ không biết. Có những hôm, mẹ muốn giết phút bố con đi bằng một con dao cùn. Vì Chúa, ông ta là một luật sư thuế già nua tẻ ngắt. Niềm vui với ông ấy có nghĩa là nằm xuống giả chết ở mấy cái trận đánh trong cuộc Nội chiến ngu ngốc đó.”

“Ấy. Con thích những trận đánh ngu ngốc đó,” tôi xen vào, nhưng mẹ lờ tôi đi.

“Nhưng mẹ cũng không cứ thế mà bỏ đi, Margaret ạ. Cuối cùng thì, bố và mẹ cũng đã thề nguyện sẽ yêu thương và quý trọng nhau, ngay cả nếu điều đó giết chết bố mẹ.”

“Ôi trời. Thật đẹp làm sao,” Margaret nói.

“Nhưng chỉ những lời thề nguyện của mẹ là còn tồn tại thôi, ông ấy khiến mẹ phát điên, chế giễu nghệ thuật của mẹ! Ông ta thì làm được gì chứ? Chạy quanh trong mấy bộ đồ hóa trang, nổ súng. Mẹ sáng tạo. Mẹ tôn vinh danh hình người phụ nữ. Mẹ có khả năng thể hiện bản thân không chỉ bằng cách cảm rằm và nhạo báng. Mẹ...”

“Thêm cà phê không mẹ?” Margs hỏi.

“Không. Mẹ phải đi.” Tuy thế, mẹ vẫn ngồi yêu trên ghế.

“Mẹ này,” tôi thận trọng dò hỏi, “vì sao mà mẹ lại, à, theo cách mẹ nói thì là, tôn vinh danh hình của người phụ nữ thế?” Margaret nhìn tôi giận dữ, nhưng tôi hơi tò mò. Là vì hồi mẹ khám phá ra bản thân thì tôi đang đi học xa.

Mẹ cười. “Sự thật thì đó là một chuyện tình cờ. Mẹ đang cố làm mấy quả bóng thủy tinh nhỏ treo trên cửa sổ hoặc lên cây thông Noel, các con biết không? Và mẹ gặp rắc rối khi bịt phần cuối lại, rồi bố các con tới và nói rằng nó trông như một cái đầu ti. Thế là mẹ bảo ông ấy rằng chính là nó đấy, và mặt ông ấy tím ngắt đi, mẹ nghĩ, sao lại không chứ? Nếu bố các con có kiểu phản ứng như thế với nó, ai đó khác sẽ nghĩ gì? Rồi mẹ mang nó tới phòng trưng bày Chimera, và họ yêu nó.”

“Ừm,” tôi lẩm bẩm. “Có gì mà không yêu chứ.”

“Mẹ nghiêm túc đấy, Grace. Tờ *Hartford Courant* gọi mẹ là người theo chủ nghĩa bình đẳng nam nữ hậu hiện đại với nét quyến rũ mỹ học của Mapplethorpe và O’Keeffe khi thăng hoa.”

“Tất cả chỉ từ một cái đồ trang trí Giáng sinh bị hỏng,” Margaret xen vào.

“Cái đầu tiên thì tình cờ, Margaret ạ. Phần còn lại là một sự tôn vinh cho điều kỳ diệu của thân thể, đó chính là người phụ nữ,” Mẹ tuyên bố. “Mẹ yêu việc mẹ làm, thậm chí nếu hai đứa có quá khát khe để có thể trân trọng một cách xứng đáng nghệ thuật của mẹ. Mẹ có một sự nghiệp mới và thiên hạ



ngưỡng mộ mẹ. Và nếu điều đó hành hạ bố các con, thì đấy đúng là một món hời.”

“Phải,” Margs nói. “Sao lại không hành hạ bố chứ. Bố chỉ cho mẹ mọi thứ thôi mà.”

“Chà, Margaret, con yêu, mẹ sẽ phản bác lại câu đó bằng cách nói rằng ông ấy là người có được mọi thứ, và trong tất cả mọi người thì con nên biết trân trọng vị trí của mình. Mẹ đã trở thành phong nền, các con ạ. Ông ấy rất hạnh phúc được về nhà, được phục vụ rượu martini và một bữa tối mà mẹ đã đánh vật hàng giờ trong ngôi nhà không tí vết với lũ trẻ thông minh, ngoan ngoãn và xinh đẹp, rồi nhảy lên giường và ‘quậy’ tung bừng.”

Margaret và tôi bất giác lùi lại với cùng một cảm giác kinh dị.

Mẹ chĩa một cái nhìn nghiêm khắc về phía Margaret. “Bố thì tuyệt đối gàn dở, còn mẹ thì vô hình. Vậy nên nếu mẹ hành hạ ông ấy, Margaret, đưa con đầu tiên của mẹ, con, trong tất cả mọi người, nên nói, “Mẹ, mẹ làm tốt lắm!” Bởi vì ít nhất ông ấy cũng chú ý tới mẹ và mẹ thậm chí không cần phải chạy sang nhà em gái mình.”

“Ái,” Margaret nói. “Chị chảy máu rồi, Grace.” Kỳ quặc thay, chị đang cười.

“Xin hai người đừng cãi nhau nữa,” tôi nói. “Mẹ, chúng con đều rất tự hào về mẹ. Mẹ, ừm, là một người nhìn xa trông rộng. Thật đấy ạ.”

“Cảm ơn cung,” mẹ nói rồi đứng dậy. “Rồi, mẹ phải đi bây giờ. Mẹ sẽ phát biểu ở thư viện về nghệ thuật và nguồn cảm hứng của mình.”

“Chỉ dành cho người lớn, con đoán thế,” Margaret lầm bầm, giằng lấy Angus trong lòng tôi và làm vẻ mặt hôn hít với nó.

Mẹ thở dài và nhìn lên trần nhà. “Grace, có mạng nhện trên kia kìa. Và đừng có lom khom nữa, con yêu. Tiễn mẹ ra xe, được chứ?”

Tôi vâng lời, bỏ lại Margaret, chị đang cho Angus ăn một ít bánh cuộn của mình.

“Grace,” mẹ tôi nói, “anh chàng vừa ở đây là ai vậy?”

“Callahan?” tôi hỏi. Mẹ gật. “Hàng xóm của con. Như con nói ban nãy

đây.”

“Ừ. Đừng có làm hỏng một chuyện tốt bằng cách phải lòng một gã lao động chân tay, con yêu.”

“Ôi Chúa ơi, mẹ!” tôi la lên. “Mẹ còn không biết anh ấy! Anh ấy rất tử tế.”

“Mẹ chỉ chỉ ra rằng mọi chuyện của con với anh chàng bác sĩ tốt bụng kia đang tốt đẹp, đúng không?”

“Con sẽ không hẹn hò với Callahan đâu mẹ,” tôi nói gọn lỏn. “Anh ta chỉ là một người mà bố đã thuê thôi.”

A, khi thật. Anh ta kia rồi, đang vào xe. Anh ta đã nghe thấy, tất nhiên. Phán đoán theo vẻ mặt thì anh đã nghe được đoạn “chỉ là một người mà bố đã thuê”, chứ không phải đoạn “rất tử tế”.

“À, thế là tốt,” mẹ nói bằng giọng lặng lẽ. “Chỉ là từ khi Andrew và con chia tay, con cứ vật vờ như bóng ma, con yêu. Và thật tốt khi thấy chàng trai đó đã mang lại chút màu hồng lên má con.”

“Con nghĩ mẹ là người chiến đấu cho sự độc lập của phụ nữ cơ mà,” tôi nói.

“Đúng thế,” mẹ đáp.

“À, có thể là mẹ đã chế nhạo con! Biết đâu chỉ là thời gian trôi qua đã đủ nhiều và con đã thực sự tự quên được anh ấy. Biết đâu là do mùa xuân. Biết đâu con chỉ thực sự đang trải qua giai đoạn tuyệt vời trong công việc. Mẹ đã nghe kể là con đang ứng cử cho chức chủ nhiệm bộ môn chưa ạ? Biết đâu chỉ là con đang tự sống rất vui vẻ và điều đó chẳng liên quan gì tới Wyatt Dunn cả.”

“Ừmm, ừ thì, thế nào cũng được,” mẹ nói. “Mẹ phải đi đây, con yêu. Tạm biệt! Đừng có mà lom khom nữa.”

“Mẹ sẽ là nguyên nhân cái chết của em,” tôi tuyên bố khi bước lại vào trong. “Đây là nếu em không giết mẹ trước.”

Margaret bật khóc.

“Ồi giời đất ơi!” tôi nói. “Em không có ý đó! Margs, có chuyện gì vậy?”

“Ông chồng ngu ngốc của chị!” chị sụt sùi, quệt tay ngang mặt để lau nước mắt.

“Được rồi, được rồi, chị yêu. Bình tĩnh lại nào.” Tôi đưa cho chị khăn giấy để xì mũi và vỗ về vai chị trong khi Angus xoắn xuýt liếm nước mắt chị. “Thực ra đang có chuyện gì vậy, Margs?”

Chị hít một hơi thật mạnh. “Anh ấy muốn bọn chị có con.”

Miệng tôi há hốc. “Ồi.”

Margaret chưa bao giờ muốn có con. Thực ra, chị nói rằng hồi ức về chuyện Nat bị gắn vào cái máy thở đã đủ để bóp nát bất cứ bản năng làm mẹ nào mà chị có thể từng có. Chị lúc nào cũng có vẻ thích trẻ nhỏ vừa đủ - liều lĩnh ôm ấp bọn trẻ con nhà anh chị họ của chúng tôi trong những cuộc tụ họp gia đình, nói chuyện với những đứa lớn hơn theo kiểu người lớn để chị. Nhưng chị cũng là người đầu tiên nói rằng chị quá ích kỷ để có thể làm mẹ.

“Thế chuyện này đã được đưa ra bàn bạc gì chưa?” tôi hỏi. “Chị cảm thấy thế nào?”

“Khá kinh hồn táng đóm, Grace ạ.” Chị bật ra. “Chị đang trốn ở nhà em, tán tỉnh gã hàng xóm cường tráng, không nói chuyện với chồng, và mẹ thì rao giảng cho chị về hôn nhân! Như thế còn không rõ chị cảm thấy thế nào ư?”

“Không,” tôi nói chắc nịch. “Chị còn đang gào khóc thảm thiết vào lòng con chó của em. Rất mất kiểm soát đấy, chị yêu. Em sẽ không kể với ai đâu.”

Chị ném cho tôi một cái nhìn sững nước và đầy biết ơn. “Chị cảm thấy... kiểu như... bị phản bội vậy,” chị thừa nhận. “Như thể anh ấy đang nói rằng chị là chưa đủ. Và em biết đấy, anh ấy... anh ấy có thể làm người khác rất bức mình, em biết không?” Hơi thở của chị lại bắt đầu dồn dập. “Anh ấy không phải là người thú vị nhất trên đời, đúng không?”

Tôi lẩm bẩm rằng không, tất nhiên không rồi.

“Và thế là chị cảm thấy anh ấy vừa quật thẳng vào đầu chị.”

“Thế chị nghĩ sao, Margs? Chị có nghĩ có thể chị muốn một đứa con

không?” tôi hỏi.

“Không! Chị không biết nữa! Có thể! Ôi, chết tiệt. Chị đi tắm đây.” Chị đứng dậy, đưa con chó cho tôi, nó đang nhai nốt miếng bánh cuộn hạt anh túc còn lại trong đĩa của tôi và ợ. Vậy là kết thúc màn tâm sự thâm tình chị em.

## CHƯƠNG 15

TÔI THỨ TƯ, tôi loay hoay chuẩn bị cho cuộc hẹn với anh chàng Lester thợ rèn. Cuối cùng thì anh ấy cũng gọi. Nghe có vẻ đủ bình thường, nhưng hãy cứ thành thật đi. Với một cái tên như Lester, là thành viên của một hợp tác xã thợ thủ công với dung nhan được tóm gọn là *hấp dẫn theo cách riêng...* thì... Hy vọng của tôi bay bổng tương đối thấp.

Dẫu vậy, tôi thấy rằng ra khỏi ngôi nhà này chẳng phải là điều tệ nhất trên đời với tôi. Tôi có thể thực tập một vài mảnh nữ tính với anh ta, thử một vài kỹ thuật là Lou đã bày cho trong buổi Gặp gỡ Người Trong mộng. Phải, tôi tuyệt vọng đến thế đấy.

Margaret đang nhìn – từ khi chúng tôi nói chuyện hồi cuối tuần, chị vẫn không hờ thêm lời nào về đề tài chồng chị cả. Angus ngồi nhìn trong khi tôi kiên nhẫn làm theo lời khuyên của Lou... một chiếc váy đủ ngắn để thể hiện rằng, phải, tôi có đôi chân cực đỉnh. Một chút son môi, một chút nước thánh trên tóc, và tôi đã sẵn sàng lên đường. Tôi hôn Angus liên tục, bảo nó đừng có thấy ghen tị, cô đơn hay thất vọng, bảo rằng nó có thể xem kênh HBO và đặt pizza, rồi chợt nhận ra mình đã đi quá xa, quá xa trên con đường trở thành “Quý cô yêu chó kỳ quặc”, tôi bèn quay đầu đi ra ngoài.

Lester và tôi sẽ gặp nhau ở quán Blackie, và tôi thấy rằng mình nên đi bộ. Đó là một đêm đẹp trời, chỉ hơi se se lạnh, và ở phía Tây, có một đường vô cùng mảnh màu đỏ khi ánh hoàng hôn còn cố níu kéo thêm một chút nữa. Tôi dành một giây để ngắm nhìn ngôi nhà của mình. Tôi đã để chiếc đèn hiệu Tiffany sáng cho Angus, và đèn treo ngoài hiên cũng đang bật. Nụ hoa mẫu đơn chi chít đầy hứa hẹn... trong khoảng một tuần nữa, chúng sẽ bùng nổ thành những đóa hoa thơm ngát, mê say tỏa hương khắp căn nhà. Lối đi bằng đá hoa được viền bằng hoa oải hương, dương xỉ và thạch nam, còn ngọc trám thì chen nhau thành một khối xanh tươi dưới chân hòm thư.

Đó là một ngôi nhà hoàn hảo, ngọt ngào đủ để được xuất hiện trên trang

bìa tạp chí, âm cúng, chào đón, độc đáo. Chỉ thiếu có một thứ – một người chồng. Lũ trẻ. Cả gia đình đáng yêu mà tôi luôn luôn hình dung tới... cái gia đình mà ngày càng khó tưởng tượng hơn.

Có thể bạn sẽ thắc mắc vì sao tôi không bán ngôi nhà sau khi Andrew bỏ rơi nó cùng với tôi. Dù sao thì, nó đáng lẽ đã là nhà của *chúng tôi*. Nhưng tôi yêu nó, và nó có thật nhiều tiềm năng. Cứ nghĩ đến việc không còn được nghe tiếng sông Farmington rì rào nhẹ nhàng từ phía xa, hay để cho ai đó khác trông hành và treo dương xỉ trên hiên nhà... tôi không thể làm như thế được. Và phải, có lẽ tôi đang níu lấy mảnh vụn cuối cùng của Andrew và tôi. Chúng tôi đã lên kế hoạch sống hạnh phúc ở đây...

Vậy là, thay vì trở thành nhà của chúng tôi, nó trở thành nhà của tôi. Ngôi nhà đó là liệu pháp cho sự đau khổ của tôi, và vì tôi đã chăm chút cho nó, biến nó thành một chốn tôn nghiêm tiện nghi, đẹp đẽ và đôi chút tươi vui bất ngờ, bạn có thể tin chắc rằng tôi vẫn hình dung ra một cuộc trả thù của mình với Andrew. Rằng tôi sẽ gặp ai đó tốt hơn, thông minh hơn, cao hơn, vui tính hơn, tử tế hơn... ai đó ngưỡng mộ tôi đến phát điên, cảm ơn bạn lắm. Và Andrew sẽ thấy. Đó là mất mát ngu ngốc của anh ta. Và anh ta có thể sẽ cô đơn và đau khổ đến hết phần đời ngu ngốc còn lại.

Hiển nhiên, mọi chuyện không thành ra như thế, nếu không thì tôi đã chẳng đứng trên vỉa hè này, một bên là anh bạn trai giả, và bên kia là người thợ rèn, một tên cự tù khiến phần đàn bà trong tôi phải sôi sục.

“Đi thôi,” tôi tự bảo mình. Margaret mấy hôm nay có thể hơi thiếu tình yêu, nhưng chị ấy sẽ không gán ghép tôi với một người tệ hại đâu. Lester thợ rèn. Quả là hơi khó để thấy hứng thú về anh ta. Lester. Les. Không. Chẳng có gì cả.

Blackie đông nghẹt, và ngay lập tức, tôi ân hận vì đã bố trí cuộc hẹn như thế này. Tôi nên làm gì đây, cứ vờ vai từng người và hỏi họ có phải Lester thợ rèn không chẳng? *Có ai là thợ rèn trong này không ạ? Làm ơn, nếu bạn là thợ rèn, xin hãy báo với quầy bar ngay lập tức.*

“Tôi có thể lấy gì cho cô?” người pha chế hỏi khi tôi rướn người về phía trước.

“Một rượu gin pha tonic được không?” tôi hỏi.

“Có ngay,” anh ta đáp.

Chà, vậy là tôi ở đây, một lần nữa cố gắng truyền tải Vẻ Ngoài, sự tự tin, sự hấp dẫn, cái ánh mắt *Tôi chỉ là một người vui vẻ quan sát cuộc đời này* mà vốn không thể hiện *sự háo hức thầm mong tìm được bạn trai để tôi không phải cô đơn khi em gái cưới chồng chưa cưới cũ, mà chuyện này có vẻ sẽ sớm thôi, khi thế. Khiêu vũ tốt là một điểm cộng.*

“Xin lỗi, cô là Grace?” một giọng nói vang lên sau vai tôi, “Tôi là Lester.”

Tôi quay lại. Mắt tôi mở to. Nhịp tim đứng lại hoàn toàn, rồi đập dồn khoảng 180 nhịp một phút.

“Cô là Grace, đúng chứ?” người đàn ông hỏi.

“Cảm ơn,” tôi lắp bắp. Là trong câu “Cảm ơn *Chúa!*” rồi tôi ngậm miệng lại và mỉm cười, “Chào. Tôi muốn nói, phải. Tôi là Grace. Xin chào. Tôi khỏe, cảm ơn.”

Tôi lắp bắp như một con ngốc. Bạn cũng sẽ thế thôi, nếu bạn nhìn thấy anh chàng này. Lạy Chúa lòng lành trên thiên đường, ôi, Margaret, cảm ơn chị, vì trước mặt em là một người đàn ông thuộc kiểu mọi phụ nữ trên trái đất đều muốn ăn ngấu nghiến kèm kem phết bơ và xốt sô cô la. Tóc đen. Mắt đen kiểu gipsy. Má lúm chết người. Áo sơ mi mở để lộ làn da ngăm đen và cái cổ trơn láng gợi mời. Kiểu như Julian nhưng nguy hiểm hơn, ít đáng yêu hơn. Da sẫm hơn. Cao hơn. Hùng hực lửa tình. Ổn trời.

Người pha chế đưa cho tôi đồ uống, và tôi mụ mị đưa cho anh ta một tờ 20 đô. “Không cần thôi lại,” tôi lảm bảm.

“Tôi lấy cho chúng ta một bàn rồi,” Lester nói. “Ồ phía kia, đằng sau. Chúng ta đi chứ?”

Anh dẫn đường, nghĩa là tôi được ngắm nghía bộ môn của anh khi chúng tôi luôn lách qua đám đông. Thế là sẽ gửi hoa cho Margaret, giặt đồ và nướng bánh sô cô la cho chị, tôi thầm cảm ơn chị vì đã ghép tôi với anh chàng Lester thợ rèn, một người hơn đứt cái tiêu chuẩn “hấp dẫn theo cách riêng”.

“Tôi thực sự bị kích động khi Margaret gọi điện.” Lester ngồi xuống và nói. Anh đã có một cốc bia, và giờ thì nhấp một ngụm. “Cô ấy thật tuyệt.”

“Ồ,” tôi nói, vẫn còn đang ở trạng thái ngu muội hoàn toàn. “Cái đó...

phải. Đúng thế. Tôi yêu chị gái mình.”

Anh cười thật tươi, tôi nghe một tiếng rên nhỏ dưới cuống họng mình.

“Vậy là cô làm việc ở trường học à?” anh hỏi.

Tôi sốc lại tinh thần. “Phải, đúng thế,” tôi trả lời. “Tôi là giáo viên lịch sử ở Học viện Manning.”

Tôi cố gắng xoay xở để nói nốt mấy câu về việc tôi làm gì và ở đâu, nhưng tôi không thể thư giãn tôi. Người đàn ông này đẹp trai đến không tin nổi. Tóc anh dày và khá dài, uốn lượn duyên dáng quanh khuôn mặt. Anh có đôi tay thật phi thường, khỏe mạnh và sẫm màu với những ngón tay và một vết cắt đang lành mà tôi chỉ thêm được hôn cho chóng khỏi.

“Vậy, Lester, anh là thợ rèn gì?” tôi nuốt nước bọt, hỏi.

“À, thực ra tôi mang cho cô một tác phẩm của mình đây. Một món quà nhỏ thay cho lời cảm ơn vì đã tới gặp tôi.” Anh vói tay vào chiếc túi da toi tả bên cạnh và lôi ra thứ gì đó.

Một món quà! Tôi tan chảy như... thật ra là, như một mẫu kim loại bị nấu chảy, hẳn nhiên rồi. Anh ấy *làm* cho tôi thứ gì đó.

Lester thẳng người lên và đặt vật đó lên bàn.

Nó thật đẹp. Làm bằng sắt, một hình người trừ tượng vươn lên từ chân đế, mảnh kim loại uốn lượn duyên dáng thành một đường cong mềm mại, đôi tay vươn lên thiên đường, mái tóc sắt chảy dài như thể chào đón cơn gió thổi tung vào một ngày hè. “Ôi, trời ơi,” tôi thốt lên. “Nó đẹp quá.”

“Cảm ơn,” anh nói. “Nó thuộc một chuỗi tác phẩm mà tôi đang làm, và chúng bán chạy lắm. Nhưng cái của cô thì đặc biệt, Grace ạ.” Anh dừng lại, nhìn tôi bằng đôi mắt đen thăm thẳm. “Tôi nghĩ cô rất tuyệt, Grace. Tôi hy vọng chúng ta sẽ thực sự hợp nhau. Cái này giống như là một món quà bày tỏ thiện ý của tôi.”

“Ôi chao,” tôi nói. “Vâng.” Là trong câu *Vâng, em sẽ cưới anh và sinh cho chúng ta bốn đứa con khỏe mạnh*.

Anh lại cười thật tươi, tôi lập cập cầm lấy ly rượu và uống cạn.

“Thứ lỗi cho tôi một giây,” Lester nói. “Tôi phải gọi một cuộc điện thoại ngắn, tôi sẽ trở lại ngay. Rất xin lỗi.”

“Ồ, không, không hề gì,” tôi kiềm chế. Tôi có thể sử dụng thời gian đó để lấy lại kiểm soát, bởi vì thực sự là tôi đã lao đảo bên bên bờ cực khoái. Ai mà trách tôi được chứ? Quý ông Gipsy đẹp đẽ *thích* tôi. Muốn một *mối quan hệ* với tôi. Có thể dễ dàng như thế này thật sao? Thử tưởng tượng cảnh đưa anh ấy về nhà để gặp mọi người mà xem! Tưởng tượng được có anh đi cùng trong lần tới Natalie và Andrew mời ghé chơi. Tưởng tượng Callahan O'Shea nhìn thấy tôi và Người Đàn Ông Gipsy đẹp đẽ xem! Thế có phải là ngẫu lắm không! Chúa lòng lành!

Tôi vồ lấy điện thoại trong túi và nhấn số máy nhà.

“Margaret,” tôi hỏi hả thầm thì khi chị bắt máy. “Em yêu anh ấy! Cảm ơn chị! Anh ấy thật đáng kinh ngạc! Anh ấy không hấp dẫn theo cách riêng! Anh ấy lộng lẫy đến không thể tin nổi!”

“Chị vừa mới bật phim *Các vị thần và những vị tướng*.” Margaret nói. “Em xem cái thứ vớ vẩn này thật đấy à?”

“Anh ấy thật kỳ diệu, Margs!”

“Được rồi. Rất vui được phục vụ. Anh ta có vẻ nôn nóng muốn gặp em. Thực ra ban đầu anh ta muốn làm quen với chị trước, nhưng chị lại xòe nhẫn cưới ra. Giờ thì chị ân hận rồi,” chị nói, nghe hơi ngạc nhiên.

“Ồ, anh ấy quay lại rồi. Cảm ơn lần nữa, Margs. Em dập máy đây.” Tôi nhấn nút “Kết thúc cuộc gọi” và mỉm cười khi Lester trở lại và ngồi xuống. Cả cơ thể tôi rung động những ham muốn.

Trong khoảng nửa tiếng sau đó, chúng tôi cố gắng nói chuyện. Thực ra tôi là người gặp khó khăn trong chuyện đó và vì thế đành cố gắng thể hiện rằng mình là một người giỏi lắng nghe, bất chấp sự thật là tôi gần như không thể tập trung chú ý nổi, nhờ cơn say mê đang rạo rực trong tôi. Lờ mờ, tôi nghe Lester kể cho mình về gia đình anh, chuyện anh trở thành thợ rèn như thế nào, anh đã trưng bày ở những đâu tại New York và San Francisco. Anh đã có một mối quan hệ kéo dài (với một người phụ nữ, điều đó ru ngủ bất cứ nỗi lo sợ mong manh nào), nhưng chuyện đó lại không thành. Giờ anh đang muốn ổn định cuộc sống. Anh thích nấu ăn và rất nóng lòng được làm cho tôi bữa tối. Anh muốn có con. Anh thật hoàn hảo.



Rồi điện thoại của anh đổ chuông. “Ôi, chán thật, tôi xin lỗi, Grace,” anh nói với nụ cười áy náy, liếc về phía màn hình điện thoại. “Tôi đang chờ cuộc gọi này.”

“Không, không, anh cứ tự nhiên,” tôi nói, nhấp ly gin tonic. *Cứ làm gì anh muốn, cưng ạ. Em là của anh.*

Lester lật mở điện thoại. “Cô muốn gì, con đĩ kia?” anh hỏi gặng, mặt méo đi vì giận.

Tôi sặc và phì ra, lão đảo ngồi thẳng lại trên ghế.

Xung quanh tôi, mọi người im phăng phắc. Lester không để ý gì đến chúng tôi.

“À, thế đoán xem tôi đang ở đâu?” anh ta gắt, hơi dịch ra xa khỏi tôi. “Tôi đang ở *quán bar* với một *người đàn bà*! Thế đây, đồ điểm tẩm lợm! Và tôi sẽ đưa cô ta về nhà rồi sẽ *quan hệ* với cô ta!” Giọng anh ta mỗi lúc một to, vỡ ra ào ạt. “Phải rồi đây! Trên *ghế băng*, trên *giường*, trên *sàn bếp*, trên cái *bàn bếp* đáng nguyên rửa! Cô thích như thế chứ, đồ cặn bã gian dối khỏi nặn?” Rồi anh ta đóng nắp điện thoại, nhìn tôi và mỉm cười. “Chúng ta đến đâu rồi nhỉ?” anh ta nhả nhận nói.

“Ồ...” tôi nói, liếc nhìn quanh sợ hãi đến cứng người. “Đó là người cũ của anh hả?” tôi hỏi.

“Cô ta chẳng có nghĩ lý gì với tôi cả,” Lester nói, “Này, cô có muốn trở lại chỗ của tôi không? Tôi có thể nấu bữa tối cho chúng ta.”

Toàn bộ lực phủ ngũ tạng của tôi co vào kinh hãi. Đột nhiên, tôi không muốn bất cứ điều gì từ căn bếp của Lester cả, cảm ơn nhiều lắm.

“Hơ... ừm, Lester. Anh có nghĩ là tôi hơi quá giới hạn nếu tôi nghĩ rằng anh, à, vẫn chưa thực sự quên cô ấy không?” Tôi cố mỉm cười.

Gương mặt Lester xịu xuống. “Ôi, khôn thật,” anh ta nức nở, “tôi vẫn yêu cô ấy! Tôi yêu cô ấy và điều đó đang giết tôi!” Anh ta gục đầu xuống bàn và liên tục đập trán, nức nở, khụt khịt, nước mắt tuôn ào ào.

Tôi bắt gặp ánh mắt của cô phục vụ bàn và chỉ vào ly rượu của mình. “Cho tôi một ly nữa,” tôi gọi.

MỘT TIẾNG RUỒI SAU, cuối cùng tôi cũng đưa được Lester ra xe, nghe tất cả mọi chuyện về Stefania, một cô gái Nga lạnh lùng đã bỏ anh theo một người đàn bà khác... về việc anh đã tới nhà và thống thiết gọi tên nàng mãi, mãi, mãi cho tới khi cảnh sát được gọi đến và kéo anh đi khỏi đó như thế nào... về việc anh đã gọi cho cô 107 lần trong một tối ra sao... về việc anh đã xóa nước Nga khỏi một tấm bản đồ cổ ở thư viện công cộng và rồi phải chấp hành 100 giờ phục vụ cộng đồng kiểu gì. Tôi gật đầu và lẩm bẩm, nhấp phần rượu rất-chi-cần-thiết (tôi đi bộ về nhà, có gì là hại đâu chứ?) *Nghệ sĩ*, tôi nghĩ như vậy khi lắng nghe bài diễn văn cay đắng của anh chàng. Tôi cũng đã từng bị đá, nhưng bạn không hề thấy tôi bậy lên bãi cỏ nhà ai đâu. Có khi Kiki sẽ thích anh ta.

“Vây, này. Chúc may mắn nhé, Les,” tôi nói, chà chà lên bắp tay. Đêm trở lạnh hơn và sương mù đã giăng quanh đèn đường.

“Tôi căm thù tình yêu,” anh ta tuyên bố với trời. “Hãy nghiền nát tôi đi, sao lại không làm chứ? Giết tôi đi, trời ơi!”

“Cứng rắn lên nào,” tôi nói. “Và... thật ra thì cảm ơn vì đồ uống nhé.”

Tôi nhìn theo khi anh ta lái xe ra khỏi bãi đỗ – không đời nào tôi vào xe với anh ta, dù cho lời đề nghị được đưa tôi về của anh ta có hiện lảnh tử tế đến đâu. Thở dài, tôi nhìn đồng hồ. Mười giờ tối thứ Tư. Một chàng nữa ngã xuống.

Chết tiệt. Tôi để quên bức tượng trong quán, và dù người làm ra nó có bị điên hay không, tôi vẫn thích nó. Thực ra, rất có thể nó sẽ có giá trị hơn trong tương lai gần. *Thợ rèn được đưa vào trại. Giá tăng vọt.* Tôi ghi chú trong đầu là phải bóp cổ Margaret ngay khi về đến nhà. Rốt cuộc thì chị ấy là luật sư cơ mà. Có thể lần tới ghép đôi cho tôi, chị ấy nên tiến hành kiểm tra lý lịch trước.

Tôi trở vào trong, lấy lại bức tượng, len lỏi lần nữa qua biển người nằm kín trong Blackie và đẩy cửa để đi ra. Nó bị kẹt. Tôi đẩy mạnh hơn và nó đột ngột mở ra, nện vào ai đó cũng đang cố vào cùng lúc đó.

“Ái,” anh ta nói.

Tôi nhắm mắt. “Đi thì phải nhìn chứ,” tôi cầu nhàu.

“Đáng lý tôi phải biết đó là cô chứ,” Callahan O'Shea nói. “Nốc rượu

đây à, Grace?”

“Tôi có hẹn, cảm ơn nhiều. Và anh chẳng có tư cách mà chỉ trích đâu. Một người Ireland trong quán rượu. Lạ lùng lắm.”

“Tôi thấy là chúng ta lại say rồi. Hy vọng là cô không lái xe.” Tia nhìn của anh ta chuyển từ tôi qua quầy bar. Tôi quay lại nhìn. Một cô gái tóc vàng hấp dẫn chìa mấy ngón tay đang ngúc ngoắc ra cho anh ta và mỉm cười.

“Tôi không say! Và tôi không lái xe, nên đừng có lo. Tận hưởng cuộc hẹn đi. Bảo cô ấy gọi ly đúp ấy nhé.” Nói xong, tôi đi qua anh ta về phía đêm rét mướt.

Callahan O'Shea có thể là một gã ngạo mạn khó chịu, nhưng tôi phải thừa nhận anh ta đã đúng về tử lượng của tôi. Vốn dĩ, tôi định ăn chút đồ, nhưng khi cô phục vụ bàn tới, Lester lại đang ở cao trào của bài diễn văn cay đắng về tình yêu, và gọi món cánh gà nướng lúc đó thì có vẻ hơi thiếu tế nhị. À thì, tôi không hẳn là say, chỉ hơi ù đầu một chút. Thêm vào đó mùi hoa tử đinh hương nồng nàn thực ra lại tạo thành một cảm giác khá thú vị.

Sương giờ đã dày hơn rồi, và tôi không thấy tận mắt tóc mình đang làm trò gì, nhưng tôi có thể cảm thấy nó xù ra, phồng lên, duỗi ra như một sinh vật hoang dã. Tôi hít vào thêm không khí vốn đầy mùi tử đinh hương và vấp – cái giá của việc nhắm mắt trước vỉa hè lộ nhô của Peterston – nhưng lấy lại thăng bằng một cách nhanh chóng.

“Tôi không thể tin là bạn trai cô lại để cô đi bộ về trong tình trạng thế này đây, Grace. Đúng là đồ vô lại.”

Tôi quắc mắt. “Lại anh. Anh làm gì ở đây?”

“Đưa cô về. Tôi thấy là chúng ta vừa thắng giải Emmy,” Callahan nói, nghiêng đầu để nhìn rõ hơn bức tượng của tôi.

“Đây là một món quà đáng yêu. Từ Wyatt. Anh ấy đã mang nó đến cho tôi. Và anh không cần phải đi với tôi về nhà.”

“Ai đó nên làm thế. Nghiêm túc nào, anh bạn trai đó của cô đâu rồi?”

“Anh ấy có một ca phẫu thuật vào buổi sáng và phải đi. Nên anh ấy đi rồi.”

“Hừm,” Callahan nói. “Vì sao ít nhất anh ta không lái xe đưa cô về nhà? Hay là anh ta phải tụ tập với lũ mèo hoang?”

“Tôi muốn đi bộ. Tôi khẳng khẳng đòi đi. Với lại, còn cuộc hẹn của anh thì sao? Anh cứ để cô ấy một mình ở quán rượu như thế à? *Chắc chắc.*”

“Cô ta không phải đối tượng hẹn hò của tôi.”

“Nhưng tôi thấy cô ta vậy anh đúng kiểu nhận ra người đang chờ đợi.”

“Nhưng cô ta không phải đối tượng hẹn hò của tôi,” anh ta nói.

“Nhưng tôi vẫn thấy thật khó tin,” tôi nói. “Vậy thì cô ta là ai?”

“Nhân viên quản chế của tôi.” Callahan cười nhả nhở. “Giờ nói với Chú Cal sự thật nào, Grace. Có phải chúng ta có một vụ gây gổ nhỏ với bạn trai cô tôi nay không?”

“Không, chúng tôi không gây gổ - sao cũng được. Và điều đó thật như lời Chúa vậy.” Có lẽ giờ là thời điểm tốt để đổi đề tài. “Anh là người Ireland thật à?”

“Cô nghĩ sao, thiên tài?”

*Tôi nghĩ anh là thằng khốn.* Oái. Có khi tôi nói thành tiếng rồi.

“Có lẽ cô nên trung thành với Coca khi ra ngoài lần sau, hả?” anh ta gợi ý. “Cô uống mấy ly vậy?”

“Hai ly gin pha tonic – thực ra là một rưỡi – và tôi không hay uống, thế nên phải, có lẽ tôi hơi ngà ngà. Chỉ thế thôi.” Chúng tôi tới một trụ cầu bắc qua đường sắt.

“Vậy là cô không thể kham được rượu. Mà này, cô nặng bao nhiêu cân?”

“Cal, hỏi cân nặng của phụ nữ là một sai lầm sơ đẳng đấy, vậy nên rút lại lời đi, cậu bé.”

Anh ta cười, cái âm thanh mờ ám, hư hỏng kiểu đáng yêu ấy. “Tôi thích lúc cô gọi tôi là ‘cậu bé’. Và tôi sẽ gọi cô là ‘sâu rượu’, thế nào?”

Tôi thở dài thành tiếng. “Nghe này, hơi yêu tinh Callahan O'Shea, cảm

ơn vì đã hộ tống tôi một đoạn xa thế này. Chỉ còn vài tòa nhà là về tới nơi rồi. Sao anh không quay lại với cô gái của anh đi nhỉ?”

“Bởi vì đây không phải là khu dân cư an toàn nhất và tôi không muốn cô đi bộ về một mình.”

Á. Đây *chính là* khu vực lộn nhộm của vùng này... thực tế là, khi một vụ mua bán thuốc phiện diễn ra thì nó thường xảy ra ở ngay đây, dưới chân cầu. Tôi lên nhìn khuôn mặt của Cal. Bên cạnh vẻ ngoài cực kỳ ưa nhìn, tôi phải thừa nhận, anh ta thật ra... rất chi là, chu đáo.

“Cảm ơn,” tôi nói. “Anh chắc chắn là đối tượng hẹn hò của anh không bận tâm chứ?”

“Sao cô ấy lại bận tâm chứ? Tôi đang làm dịch vụ công ích cơ mà.”

Bước xuống mấy bậc thang kim loại của cây cầu nhỏ, tôi trượt chân. Callahan vớ ra và chụp lấy tôi trước khi xảy ra hậu quả. Cánh tay ấm áp, rắn chắc, đáng tin cậy. Chẳng ngại ở lại đây cả đêm. Mùi anh ta cũng thật dễ chịu, điên thật, giống mùi xà phòng và gỗ.

Anh ta vớ tay ra và nhẹ nhàng lấy cái gì đó ra khỏi tóc tôi... một chiếc lá. Nhìn nó một chút rồi thả rơi. Vẫn giữ lấy tôi, bàn tay anh ta thật ấm trên bắp tay tôi.

“Vây. Người hẹn hò của anh,” tôi buột miệng. “Ừm. Cô ấy có vẻ đáng yêu. Ý tôi là trông đáng yêu.” Tim tôi quấy ùng ùng trong lồng ngực như con cá sắp chết.

Cal bỏ tay tôi ra. “Cô ấy rất tốt. Dù không phải người tôi hẹn hò. Như tôi đã nói với cô đấy.”

“Ồ,” cảm giác nhẹ nhõm ào xuống đầu gối tôi, khiến chúng ran lên đau đốn. Không. Tôi không muốn Callahan hẹn hò với ai hết. Và chuyện đó nói lên điều gì? Chúng tôi lại bắt đầu bước, bên cạnh nhau, sương mù bao bọc chúng tôi khỏi ánh đèn pha thi thoảng lướt qua, giảm bớt âm thanh của xe cộ. Tôi nuốt nước bọt. “Vây, Cal, anh có... ừm... đang gặp gỡ ai không?”

Anh đưa một ánh mắt khó đoán về phía tôi. “Không, Grace, tôi không.”

“Anh không phải tip người dành cho hôn nhân, tôi đoán đúng không? Chưa muốn ổn định?”

“Tôi rất muốn được ổn định,” anh ta nói. “Một người vợ, hai đứa con, một bãi cỏ để chăm sóc.”

“Thật ư?” tôi hỏi. Phải, thực thế. Callahan gây cho tôi ấn tượng về loại người sẽ bước vào phòng dưới nền nhạc *Xấu xa tận xương tủy*. Cắt cỏ trong khi lũ trẻ đang vui đùa ấy hả? Hừm.

“Thật.” Anh thọc tay vào túi. “Không phải đây là những điều Bác sĩ Tuyệt vời muốn sao?”

“Ồ, à, tất nhiên rồi. Tôi đoán vậy. Tôi không biết.” Đây không phải là cuộc nói chuyện tôi muốn có trong tình trạng hơi chệnh choáng. “Chẳng dễ dàng gì khi ở bên một người đã kết hôn với công việc,” tôi kết thúc chẳng ra đâu vào đâu.

“Phải,” Cal nói.

“Nên anh biết đấy, mọi chuyện cũng chẳng phải tuyệt vời như vẻ bề ngoài đâu,” tôi thêm, và ngạc nhiên với chính mình.

“Tôi hiểu.” Cal quay lại nhìn tôi. Anh ta mỉm cười, chỉ một chút thôi, và tôi vội nhìn xuống. Tôi không biết gì về người đàn ông này. Chỉ biết anh ta hấp dẫn không thể chối cãi. Rằng anh ta muốn ổn định. Rằng anh ta đã phải ngồi tù vì hành động phạm pháp.

“Cal này, anh có hối hận vì đã biển thủ số tiền đó không?” tôi đột ngột hỏi.

Anh ta nghiêng đầu cân nhắc. “Chuyện đó phức tạp lắm.”

“Sao anh lại không xô hết ra đi nhỉ, anh chàng Ireland? Anh đã làm gì vậy?”

Anh ta bật cười. “Có lẽ một ngày nào đó tôi sẽ kể cho cô. Đằng nào chúng ta cũng sắp về đến nhà rồi.”

*Chúng ta sắp về đến nhà rồi.* Cứ như là chúng tôi ở cùng một chỗ. Cứ như là anh sẽ bước vào, và Angus sẽ không cần. Cứ như là tôi – hoặc có thể là anh – sẽ làm ít đồ ăn nhẹ và cùng tôi xem phim. Hoặc không. Hoặc có thể chúng tôi chỉ lên gác, khỉ thật. Trút bỏ vài mảnh vải. Rèn luyện thân thể tí chút.

“Đây rồi,” Callahan nói, đi cùng tôi lên lối mòn. Hàng rào sắt trước hiên trơn và lạnh, còn bàn tay của Callahan trên lưng tôi thì cảm giác còn ấm hơn ban nãy. Chao ôi. Đợi một chút. *Bàn tay* anh ta trên *lưng tôi*. Anh ấy đang *chạm vào* tôi, một người đàn ông, cảm giác thật thích, giống như một mặt trời nhỏ đang ngự ở đó, tỏa hơi ấm tới những vùng xa xôi sâu thẳm trong cơ thể tôi.

Tôi quay lại phía anh ta, định nói gì đó – sao cơ, đầu tôi hoàn toàn trống rỗng. Hình ảnh nụ cười của anh ấy, đôi mắt triu mến, đáng yêu của anh ấy cuốn sạch ý nghĩ khỏi đầu tôi.

Đầu gối tôi mềm nhũn và run rẩy, tim tôi phồng lên dưới xương sườn trong một làn sóng ấm áp. Mất một giây, tôi có thể *cảm thấy* nếu hôn Callahan O'Shea thì sẽ thế nào, và sức mạnh của cảnh tượng đó khiến dạ dày tôi lùng bùng. Môi tôi khẽ hé mở, mắt khép run rẩy. Anh ta như một thổi nam châm, hút tôi vào.

“Chúc ngủ ngon, cô sâu rọu nhỏ bé của tôi,” anh ta nói.

Tôi nói, “Rất cảm ơn anh, cậu bé. Cảm ơn vì đã đi cùng tôi về nhà.”

Và với một nụ cười rạng rỡ khiến tôi mềm ra đến tận xương tủy, anh quay người bỏ đi, về lại với cô gái không phải đối tượng hẹn hò của anh, để lại tôi lơ lơ không chắc mình đang thấy cực kỳ nhẹ nhõm hay thất vọng vô cùng.

## CHƯƠNG 16

“BỐ ƠI,” TÔI GỌI vào một buổi tối sau khi tan trường. Ghé qua nhà bố mẹ là một thói quen của tôi – cũng có lúc bạn chẳng học được gì từ kinh nghiệm, phải không nào? Sự thật là, nếu xét riêng ra, bố mẹ tôi đều là những người rất tốt. Bố tôi ngăn nắp và đáng tin cậy, đó đều là phẩm chất các ông bố nên có, tôi nghĩ vậy, và tình yêu của ông dành cho cuộc Nội chiến khiến chúng tôi đặc biệt gắn bó. Còn mẹ tôi là một phụ nữ sôi nổi, thông minh. Khi trưởng thành, bà đã là một người mẹ tận tụy, là kiểu người mẹ may trang phục Halloween cho chúng tôi và nướng bánh từ đầu đến cuối. Vốn dĩ, bố mẹ tôi vẫn luôn làm mọi việc riêng rẽ; tôi chỉ có một vài ký ức về việc họ đi chơi chỉ có hai người. Họ có bạn bè và cuộc sống xã hội bình thường như mọi người, nhưng còn nói đến tình yêu hay niềm đam mê sâu sắc và vĩnh

cửu... đây là nếu có, thì họ đã giấu rất kỹ.

Điều đó khiến tôi lo lắng. Sẽ thế nào nếu đó là kiểu hôn nhân mà kết cục tôi sẽ gặp, suốt ngày chèn ép và khó chịu với người bạn đời, ước ao mình đã chọn một cuộc sống khác? Nhìn Margaret xem. Nhìn nội và ba người chồng của bà xem, chẳng ai trong số đó được bà nhắc đến một cách âu yếm cả.

Bố đang ngồi bên bàn bếp, 177ml rượu vang đỏ mỗi ngày (chỉ vì lý do sức khỏe thôi) đặt bên cạnh. Tôi thả xích của Angus để con cún có thể chạy tới gặp người nó yêu thích thứ nhì trên thế giới.

“Xin chào, con gái rượu,” ông nói, ngược lên khỏi tờ *Nhật báo phố Wall*. Rồi ông nhìn thấy con chó của tôi. “Angus! Mà thế nào, anh bạn?” Angus nhảy lên, sủa đầy yêu thương. “Ai là cậu bé ngoan, hả? Mà có phải con chó ngoan không?”

“Nó không hẳn là ngoan đâu ạ,” tôi thừa nhận. “Nó cắn hàng xóm nhà con. Người thợ mộc ấy.”

“Ồ, mấy cái cửa sổ thế nào rồi?” bố hỏi, nhắc bóng Angus lên để cung nụng dễ hơn.

“Thực ra là xong cả rồi ạ.” Và tôi phải thừa nhận, tôi thấy hụt hẫng. Không còn Callahan O'Shea trong nhà tôi nữa. “Anh ta làm việc rất tốt. Con cảm ơn bố lần nữa, bố yêu.”

Ông mỉm cười. “Có gì đâu. Đây, bố nghe nói con vào vai Jackson ở Chancellorsville.”

“Con được một con ngựa và mọi thứ,” tôi nói, mỉm cười khiêm tốn. Trong số thành viên của hội Anh Em Chống Anh Em có một ông chủ trang trại ngựa thi thoảng vẫn cho thuê ngựa, miễn là chúng tôi phải qua được lớp học cưỡi ngựa. Ái chà, tôi chỉ được phép cưỡi con Snowlight, một con ngựa lùn béo, già, màu trắng với bộ bờm mềm mại và mỗi khi nghe tiếng động lớn thì chỉ chực nằm xuống, nên màn tập hợp đoàn quân của tôi có phần ít gay cấn hơn dự định. Tuy nhiên, trong vai Đại tá Jackson, tôi sẽ bị bắt trong trận này, nên chúng ử rữ của Snowlight lại thành hữu ích.

“À mà bố đã rất tuyệt trong trận Bull Run đấy ạ,” tôi nói. Bố gật đầu ra chiều hài lòng, lật một trang báo. “Mẹ đâu ạ?”

“Ồ trong ga ra,” bố trả lời.



“Xưởng điêu khắc!” Có thể nghe giọng mẹ rõ mồm một từ phía *xưởng* – mẹ rất khó chịu khi ai đó nhắc tới nó như một cái ga ra, cảm thấy như chúng tôi đang hạ thấp sự thể hiện bản thân của mẹ.

“Mẹ đang ở trong *xưởng điêu khắc*! Làm mấy bức tượng khiêu dâm!” bố hét tướng lên đáp, đập tờ báo xuống bàn. “Cầu Chúa giúp bố, Grace, nếu bố mà biết mẹ con sẽ méo mó khi mấy đứa bọn con đi học đại học...”

“Bố biết đấy, bố có thể cố gắng để ủng hộ mẹ một chút...”

“Đấy không phải là khiêu dâm!” Mẹ đứng ngay ngưỡng cửa, mặt đỏ phừng do nhiệt độ của lửa thổi thủy tinh. Angus lao vào ga ra và sửa vào tác phẩm nghệ thuật của mẹ.

“Con chào mẹ,” tôi nói. “Mấy cái, à... tác phẩm điêu khắc ra sao rồi ạ?”

“Chào, con yêu,” mẹ đáp, hôn lên má tôi. “Mẹ đang cố gắng sử dụng một loại thủy tinh nhẹ hơn. Cái tử cung gần đây mẹ bán được nặng tới 40 cân, nhưng mấy cái nhẹ hơn này thì lại cứ vỡ. Angus, không được! Tránh xa cái buồng trứng đấy ra, bé yêu!”

“Angus! Bánh này!” tôi gọi. Con chó lao trở lại vào trong bếp và mẹ đóng cánh cửa lại phía sau, rồi lon ton chạy đến cái lọ đựng bánh cho chó đặc biệt bố mẹ để dành cho con chó của tôi (không có cháu thì thế đấy).

“Của mày đây, chó ngoan!” mẹ nựng. Angus ngồi xuống, rồi giơ hai chân trước lên, gần như khiến mẹ ngất lịm vì thích thú. “Yêu quá đi mất! Phải, mày đấy! Mày là đứa nhỏ đáng yêu! Mày là Angus-Thối bé nhỏ của bà!” Cuối cùng, mẹ đứng thẳng dậy để nhìn vào đứa con máu thịt của mình. “Thế chuyện gì đưa con đến đây, Grace?”

“Ồ, con chỉ băn khoăn không biết gần đây bố mẹ có nói chuyện với Margaret không,” tôi nói. Angus bực mình vì không còn được chú ý nữa, lon ton chạy đi phá phách cái gì đó. Từ sau vụ khóc lóc tung bưng trong bếp nhà tôi, chị và tôi gần như không nói chuyện, giờ chị đang vui đầu chìm sâu vào công việc hơn cả bình thường.

Mẹ đưa mắt nhìn bố về cái kính. “Jim, con gái tới thăm kìa. Ông có nghĩ là nên bỏ tờ báo xuống và chú ý tới con bé không?”

Bố chỉ đảo mắt và tiếp tục đọc.

“Jim!”

“Mẹ, được mà. Bố chỉ đang thư giãn thôi. Bố vẫn đang nghe, phải không bố?”

Bố tôi gật đầu, nhìn mẹ tôi nhẩn nhẩn.

“Về chuyện của Margaret và Stuart, ai mà biết được?” mẹ nói. “Chúng nó sẽ tìm ra cách thôi. Hôn nhân phức tạp lắm, con yêu ạ. Rồi một ngày nào đó con sẽ biết thôi.” Mẹ đập nhẹ vào tờ báo của bố, nhận một cái lườm. “Phải không, Jim? Phức tạp.”

“Với bà thì đúng thế,” bố gầm gừ.

“Nói tới chuyện cưới xin, con yêu, Natalie muốn đảm bảo là mọi người rảnh để gặp nhau nửa ngày Chủ nhật, con bé nói với con chưa?”

“Cưới xin? Cái gì?” Giọng tôi vỡ òa.

“Cái gì?” mẹ hỏi.

“Mẹ vừa nói, ‘nói tới chuyện cưới xin’. Hai người bọn họ đính hôn ạ?”

Bố hạ tờ báo xuống và nhìn tôi qua cặp kính. “Con không vấn đề gì với chuyện đó chứ, con gái rệu?”

“Ừm, vâng! Tất nhiên! Chắc chắn rồi! Con bé nói thế ạ? Nó chưa nói gì với con cả.”

Mẹ vỗ vai tôi. “Không, không, nó không nói gì cả. Nhưng Grace, con yêu...” Mẹ ngừng lại. “Có vẻ như là chuyện đó đang tới.”

“Ồ, con biết! Chắc rồi! Con hy vọng chuyện đó dẫn tới hôn nhân. Hai người đó rất hợp nhau.”

“Và giờ con có Wyatt rồi, vậy nên cũng chẳng phải là khó chịu lắm, đúng không nào?” mẹ nói.

Mất một giây, tôi suýt tuôn ào ra sự thật về Wyatt Dunn, vị bác sĩ thần thánh. *Con thực sự chỉ dựng cái gã đó lên để Nat không cảm thấy tội lỗi thôi, thừa bố mẹ. Và ồ, tiện đây, có thể con đang có tí tình cảm với tên cự tu nhà bên đấy ạ.* Nhưng bố mẹ sẽ nói gì trước chuyện đó? Tôi có thể tưởng tượng ra khuôn mặt họ, kinh hoàng, lo lắng, sợ hãi rằng tôi đã hóa điên. Cảm

giác chấn chấn rằng tôi chưa quên được Andrew, rằng tôi đã tan nát đến không thể sửa chữa, rằng việc phải lòng Cal đã xác nhận rõ tình trạng tâm lý hoang mang của tôi. “Phải,” tôi chậm rãi nói. “Con có Wyatt. Và cả đồng bài vở cần chấm điểm nữa.”

“Còn mẹ thì phải hoàn thành *công việc nghệ thuật* của mẹ,” mẹ nói, chọc vào tờ báo của bố một lần nữa. “Nên ông tự đi mà nấu bữa tối nhé.”

“Được rồi! Tôi rất muốn! Trình độ nấu nướng của bà cũng trôi xuống cống hết rồi, biết không. Kể từ khi bà trở thành một *nghệ sĩ*.”

“Người lớn hơn đi, Jim.” Mẹ quay sang tôi. “Con yêu, đợi chút. Chúng ta muốn gặp Wyatt.” Mẹ với tới tờ lịch treo cạnh tủ lạnh. “Hãy hẹn ngày bây giờ luôn đi.”

“Ôi, mẹ, mẹ biết rồi mà. Anh ấy bận lắm. Và hơn một tuần nữa thì anh ấy phải đi, ừm... tư vấn ở Boston mấy ngày. Ở tận... Úi, con phải đi rồi. Gặp lại bố mẹ sau. Con sẽ báo lại với mẹ về ngày hẹn.”

Khi tôi đi loanh quanh để làm việc của mình, Angus ngồi trên lòng, giúp tôi ghi tay lại, dường như câu chuyện của mọi người – sự tích gặp nhau của họ – cứ trở đi trở lại trong đầu tôi. Bố mẹ tôi đến với nhau khi bố làm nhân viên cứu hộ còn mẹ thì đang bơi ở hồ Waramaug, giả vờ bị chìm để đùa bạn bè. Lúc đó mẹ 16 tuổi, chỉ đang nghịch dại, và nếu bố là người ít chân chất hơn, có lẽ bố đã nhận ra điều đó. Chuyện xảy ra, bố lôi mẹ lên khỏi hồ, phát hiện ra trong phổi mẹ hoàn toàn không có nước, mắng mỏ mẹ thậm tệ đến nỗi mẹ bật khóc. Và như thế, bố mẹ tôi đã yêu nhau.

Margaret và Stuart gặp nhau trong một cuộc tập dợt chữa cháy ở Harvard. Đó là một đêm tháng Giêng lạnh giá, và Margs chỉ mặc độc có bộ quần áo ngủ. Stuart đã quần chị trong chiếc áo khoác của anh và để chị ngồi trong lòng sao cho chân chị không phải chạm xuống tuyết. Anh đưa chị trở lại phòng ký túc xá (và thẳng lên giường, theo diễn biến câu chuyện).

Tôi cũng muốn có một câu chuyện. Tôi không muốn kể, “Ô, bố và mẹ gặp nhau trên một trang web vì cả hai bố và mẹ đều quá đôi tuyệt vọng nên chẳng nghĩ được đến cái gì khác.” Hay, “Mẹ lừa bố vào phòng bằng cách giả vờ là mẹ không thể tự chọn được bóng đèn và lúc nào cũng trang điểm.”

Andrew và tôi cũng từng có một câu chuyện. Một câu chuyện khá tuyệt. Có bao nhiêu người có thể nói họ đã từng gặp chồng mình khi nằm chết ở

Gettysburg chứ? Chuyện đó đáng yêu chết đi được. Và tất nhiên, tôi nhắc nhở mình nghiêm khắc, đẩy nhẹ đầu Angus ra để thấy đường, rằng Natalie và Andrew cũng có một câu chuyện rất tuyệt nữa. *Bố đã đính hôn với chị của mẹ, nhưng chỉ một lần nhìn thấy Natalie, bố đã biết ngay mình chọn nhầm người con gái khác nhà Emerson! Ha ha ha ha!*

“Dừng lại,” tôi tự rít lên với bản thân. “Rồi mày sẽ tìm được ai đó. Chắc chắn thế. Anh ấy không cần phải hoàn hảo. Chỉ cần đủ tốt. Và, phải, Natalie và Andrew rất có thể sẽ làm đám cưới. Chúng ta biết điều đó. Chúng ta không ngạc nhiên. Chúng ta sẽ tiếp nhận tin đó thật vui vẻ.”

Nhưng tôi không thể lung lay nỗi cảm giác u buồn sâu trong lòng khi làm mấy việc vặt... qua cửa hàng tạp hóa, tiệm giặt là, cửa hàng rượu để mua ít rượu vang trắng ngon và rẻ. Ở tiệm rượu: *Anh giới thiệu mấy loại rượu, chúng tôi nói chuyện... Anh đã dành trước một chai, thấy chưa, nó ở đằng kia, trên giá ấy.* Bất hạnh thay, người đàn ông phía sau quầy ở tiệm rượu lại 60 tuổi, nhăn cười trên tay, cùng với cả chục cân thịt nữa. Ở chợ: *Chúng tôi tình cờ đụng nhau ở thùng hàng Ben & Jerry, tranh luận xem Vanilla Heath Bar hay Coffee Heath Bar tốt hơn, và vẫn không thể đồng tình được.* Nhưng, không, người duy nhất đứng trước thùng Ben & Jerry là một cô bé khoảng 12 tuổi, dường như đang nhặt lấy nhặt để bánh Cinnamon Bun. Ở tiệm giặt là: *Anh ấy đến lấy một bộ comple, tôi cần đồng phục sĩ quan quân miền Nam...* Ôi chao, người duy nhất ở tiệm giặt là là một người phụ nữ dịu dàng nhỏ bé, chủ tiệm. “Cẩn thận đừng để dính đạn nhé!” bà nói, đưa cho tôi bộ quần áo.

“Lĩnh đạn là toàn bộ mục đích đấy ạ,” tôi nói. Nụ cười cảm giác thật gương gao.

Về tới nhà, tôi cất chỗ đồ tạp phẩm đi, giăng hộp tampon ra khỏi Angus và thay vào đó, đưa cho nó que nhai làm sạch răng, rót một ly rượu và đi lên tầng áp mái với bộ đồng phục. Có phải tôi vẫn luôn xếp gọn bộ đồng phục của mình trên tầng áp mái không? À, không, không cho tới mùa đông, thường là thế, nhưng có vẻ như tối nay thì nó là một ý tưởng tốt. Và tôi không bật đèn, vì tôi biết đường quá rõ rồi.

Anh ta có ở đó, Callahan O'Shea đã trở lại mái nhà, tay chấp sau đầu, nhìn lên bầu trời.

*Bố mẹ gặp nhau khi mẹ đánh vào mặt bố bằng cây gậy chơi hockey. Mẹ*

*nghe bố đang rình mò ngôi nhà bên cạnh. Hóa ra không phải, chỉ là một người mới ra tù đêm đó thôi. Con hỏi vì sao ấy à? Ồ, bố con từng ăn trộm hơn một triệu đô la.*

Thở dài, tôi giằng mình ra khỏi quanh cảnh đó và quay xuống nhà. Hình dung Wyatt Dunn về nhà, ôm lấy tôi, âu yếm áp má lên tóc tôi. Angus sẽ không cần anh, thậm chí không cả sữa. Chúng tôi ngồi xuống trong căn phòng ăn ít khi được dùng tới của tôi, và tôi sẽ rót cho anh một ly rượu, còn anh muốn được nghe về lũ học sinh của tôi, tôi làm anh vui bằng cách kể cho anh nghe tôi đã chia lớp thành công dân của liên minh miền Nam và miền Bắc rồi yêu cầu chúng tranh luận xem vì sao phe của mình lại đúng, và toàn bộ phe miền Nam đều nói bằng giọng ê a theo đúng phong cách của vùng này, và cười khúc khích khi Emma Kirl nói “Dớ dừn” như thế nào.

Con mơ mộng của tôi mãnh liệt tới nỗi khi nghe tiếng gõ cửa vang lên, tôi gần như nghĩ rằng đó là Wyatt, rằng bằng cách nào đó mà tôi đã reo tên anh. Angus rơi vào trạng thái ăng ẳng cuồng loạn nên tôi bế nó lên và nhìn qua khe. Đó là Callahan O'Shea, anh ta đã xuống khỏi mái nhà. Mặt tôi nóng lên hăm hập.

“Chào,” tôi nói, ôm lấy con chó đang gặm gù dữ dội.

“Chào,” Callahan nói, dựa vào ngưỡng cửa.

“Mọi chuyện ổn chứ?” Dù sao thì trời cũng đã tối rồi.

“Ừ.” Anh chỉ nhìn tôi với đôi mắt xanh màu vải bò và tôi nhận ra, lần đầu tiên tôi nhận ra móng mắt của anh lốm đốm vàng. Anh mặc áo màu xanh lá cây nhẹ và cái mùi gỗ mới đốn phảng phất về phía tôi.

“Tôi giúp gì được anh?” tôi hỏi, giọng khàn khàn.

“Grace.”

“Vâng?” tôi thì thào.

“Tôi muốn cô thôi đừng có rình mò tôi nữa,” anh nói.

Bố khỉ! Tôi hít vào một hơi tội lỗi. “Rình mò? Tôi không... tôi... tôi... không...”

“Từ tầng áp mái. Cô có vấn đề gì với chuyện tôi ở trên mái nhà tôi?”

“Không! Tôi chỉ đang...” Gừ. Gừ. *Àng!* Angus đang vùng vẫy để thoát khỏi tay tôi, cho tôi một cái cơ tuyệt vời để trì hoãn. “Đợi một chút. Hoặc vào nhà đi. Tôi phải cho Angus vào chuồng.”

Tôi nhốt Angus, hít mấy hơi thật sâu rồi trở ra để đối diện với người hàng xóm, người đang đứng ngay bên trong ngưỡng cửa, một bên lông mày mĩa mai nhướng lên. Đây là nếu như lông mày có thể mĩa mai.

“Cal, tôi chỉ cắt mấy thứ trên đó thôi. Tôi trông thấy anh, và phải, tôi có thắc mắc anh đang làm gì ngoài đó, được chứ? Tôi xin lỗi.”

“Grace, cả hai chúng ta đều biết là cô đang rình mò. Kết thúc cho nhanh đi.”

“Chà, ai đó có cái tôi to quá nhỉ?” tôi nói. “Tôi đang cắt bộ đồng phục đại tướng của mình đi. Lên gác mà kiểm tra nếu anh muốn.” Angus trong chuồng sủa vang lên ủng hộ tôi.

Callahan tiến lại gần hơn và nhìn xuống tôi – cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, tôi đoán vậy. Mắt anh ta lang thang tới tóc tôi, rồi... ôi, Chúa ơi... miệng tôi. “Đây là điều tôi muốn biết,” anh ta nói. “Vì sao anh bạn trai của cô để cô ở một mình nhiều đến như thế?” Giọng anh ta thật êm dịu.

Cả cơ thể tôi phản ứng bằng một cơn rúng động khủng khiếp, nóng bỏng, rộn ràng. “Ôi... thì...” Tiếng tôi lẫn vào tiếng thở. “Tôi không chắc chuyện đó sẽ thành. Chúng tôi, ừm... đang xem xét lại.”

*Nói với anh ta là mày tự do đi, Grace. Nói ngay là mày và Wyatt đã chia tay đi.*

Tôi đã không làm thế. Thành thật mà nói, thật quá đáng sợ. Toàn bộ cơ thể tôi run rẩy trước sự gần gũi của Callahan, và cảm giác sợ hãi. Sợ rằng anh đang chơi đùa với tôi, biết quá rõ ràng chỉ một nhịp nữa thôi là tôi sẽ vật anh xuống sàn mà xé tan quần áo anh ta.

Hình ảnh kích động ấy gần như ngay lập tức được thay bằng một hình ảnh khác, ít đáng mơ ước hơn nhiều – Cal đẩy tôi lại và nói, khá là chắc nịch, *Không, cảm ơn*, lại cái biểu hiện mĩa mai trên khuôn mặt quá là hấp dẫn ấy.

“Vậy.” Giọng tôi hoạt bát và cao đạo. “Còn gì nữa không, anh O'Shea?”

“Không.” Nhưng anh ta nhìn tôi, nhìn thực sự, và để tôi nói cho bạn biết nhé, thật khó vô cùng để duy trì việc cứ nhìn vào mắt nhau như thế. Tất nhiên là tôi đỏ mặt, vì mặt tôi đang nóng bừng lên.

“Không được rình mò nữa,” cuối cùng, anh nói bằng giọng dịu dàng. “Hiểu chưa?”

“Vâng,” tôi thì thầm. “Xin lỗi.”

Rồi anh quay lưng bỏ đi, để lại tôi đứng như trời trồng giữa phòng khách, run rẩy và cảm thấy như áo lót mình hơi chật quá mức.

Được rồi, được rồi, tôi thừa nhận là tôi bị Callahan O'Shea hấp dẫn đến tuyệt vọng. Và đó không phải là một điều tốt. Trước hết, tôi không chắc anh ta thích mình lắm. Thứ hai... à. Không chỉ là vấn đề cự tù. Chắc hẳn, nếu anh ta đã dùng ống nước đánh người hay gì đó thì rõ ràng là hết thuốc chữa. Còn biển thủ thì, phải, nó cũng là một tội ác. Nhưng không tệ đến thế, đúng không? Nếu anh ta đã ân hận... thêm nữa, anh ta đã trả nợ cho xã hội rồi...

Không. Không phải là quá khứ của anh ấy, cho dù rành rành là tôi đặt quá khứ rất nặng. Mà là cái sự thật rằng cả đời tôi, tôi luôn biết mình muốn gì. Andrew từng là Người Đó, và xem chuyện gì xảy ra. Điều tôi muốn bây giờ, cầu Chúa giúp tôi, là một Andrew khác, không có rắc rối yêu-em-gái kèm theo.

Callahan O'Shea quyến rũ đến kỳ cục, nhưng tôi không bao giờ thấy thoải mái xung quanh anh ta. Anh không phải là loại người nhìn tôi đầy ngưỡng mộ. Anh ta... anh ta... a, khốn thật, anh ta thật *quá lắm*. Quá to lớn, quá điển trai, quá hấp dẫn, quá *kích động*. Tôi cảm thấy quá nhiều thứ khi ở gần anh ta. Như thể thực sự rất phiền. Anh ta khiến tôi khó chịu và thèm khát và gay gắt trong khi tôi muốn mình ngọt ngào, yêu thương và êm ái. Tôi muốn được... ừm, giống như Natalie. Và tôi muốn một người đàn ông nhìn tôi như Andrew nhìn Natalie. Không phải Callahan, người nhìn tôi như thể anh ta biết rõ từng bí mật đen tối nhỏ nhất của tôi.

## CHƯƠNG 17

MỘT TỐI NỌ, TÔI Ở LẠI TRƯỜNG làm việc muộn, đang tổng hợp lại bài thuyết trình trước hội đồng uỷ viên thì Stuart ghé qua thăm.

“Chào anh, Stuart!” tôi thốt lên, đứng dậy hôn má anh.

“Em thế nào, Grace?” anh lịch sự hỏi.

“Em ổn,” tôi nói.” Anh ngồi đi. Muốn uống cà phê hay gì đó không?”

“Không, cảm ơn em. Chỉ xin mấy phút của em thôi.”

Trông Stuart thật tệ. Mắt anh thâm quầng mệt mỏi, và dường như mặt anh lún phún râu mà mới mấy tuần trước không hề có. Dù làm cùng trường với tôi, văn phòng của Stuart ở tận bên Caybrigde Hall, một toà nhà mới hơn ở phía nam sân trường, cách xa Lehring, nơi bộ môn lịch sử nấu mình một cách tương xứng trong toà nhà cổ nhất Manning. Tôi hiếm khi gặp mặt Stuart ở trường.

Tôi ngồi lại phía sau bàn và hít một hơi sâu. “Anh muốn nói chuyện về Margaret phải không?” tôi nhẹ nhàng nói.

Anh nhìn xuống. “Grace...” Anh lắc đầu. “Cô ấy đã nói với em vì sao bọn anh... tách ra chưa?”

“Ừm...” tôi ngừng lại, không chắc mình nên tiết lộ đến đâu. “Chị ấy có nói vài điều.”

“Anh khơi mào cái ý tưởng bọn anh nên có con,” Stuart lặng lẽ nói. “Và cơ bản là cô ấy như muốn nổ tung. Đột nhiên, có vẻ như bọn anh có đủ loại rắc rối mà anh hoàn toàn không biết tới. Hoá ra, anh khá buồn tẻ. Anh không nói chuyện về công việc đủ nhiều. Cô ấy cảm thấy như đang sống với một người lạ. Hay một ông anh. Hoặc một ông già 90 tuổi. Bọn anh không đủ vui vẻ, bọn anh không thể chỉ vớ lấy bàn chải đánh răng mà phóng tới tận Bahamas – và cô ấy thì làm việc bảy mươi tiếng một tuần, Grace! Nếu anh có gợi ý bọn anh bay đi đâu đó, cô ấy sẽ giết anh!”

Chắc chắn là anh có lý. Nói tử tế thì Margaret thật là đồng bóng.

Anh thở dài chán nản. “Tất cả những gì anh muốn chỉ là nói chuyện – chỉ nói chuyện thôi – về ý tưởng có con. Bọn anh đã quyết định là sẽ không có con lúc mới có 25 tuổi Grace ạ. Hồi đó cách đây lâu lắm rồi. Anh nghĩ rằng cô ấy đang làm đơn ly dị.”

“Ly dị ư?” tôi kêu lên the thé. “Ồi, khôn thật. Em không muốn thế, Stuart.” Tôi im lặng một phút, rồi nói, “Nhưng anh biết Margaret rồi đấy.



Chị ấy lúc nào cũng như sấm sét. Em không chắc chị ấy có thực sự muốn....” Giọng tôi lịm đi. Tôi không biết Margaret thực sự muốn gì. Một mặt, tôi không thể tưởng tượng được là chị sẽ ly hôn với Stuart như thế. Mặt khác, chị vẫn luôn là người bốc đồng. Và hoàn toàn không thể thừa nhận là mình đã sai.

“Anh nên làm gì?” anh hỏi, giọng anh nghe hơi suy sụp.

“Ôi, Stuart.” Tôi bước ra khỏi chỗ ngồi và tiến đến chỗ anh, vỗ vai anh gương gao. “Nghe này,” tôi làm bầm, “một điều chị ấy nói với em là...” *bọn anh chỉ quan hệ vào những ngày được lên lịch...* tôi nhăn mặt, “Ừm, có lẽ mọi thứ hơi bị... thủ tục? Với anh chị? Nên có lẽ một chút bất ngờ lúc này hay lúc khác...” - *trên bàn bếp* - “...sẽ không phải là tệ. Chỉ là, kiểu như thể hiện rằng anh thực sự... để ý đến chị ấy.”

“Anh có để ý đến cô ấy,” anh phản đối, lau mắt bằng một tay theo cách đàn ông vẫn làm. “Anh yêu cô ấy, Grace. Anh vẫn luôn yêu cô ấy. Anh không hiểu vì sao như thế lại chưa đủ.”

Ồn trời, chị tôi không có nhà khi tôi về đến nơi. Như Stuart nói, ngày làm việc của chị rất dài. Ngỡ ngác, tôi soạn bữa một bữa tối, rồi lên gác để thay đồ cho buổi khiêu vũ với người lớn tuổi.

Mấy hôm nay Callahan đang bận rộn với ngôi nhà của anh ta, và tôi chưa gặp lại anh ta kể từ sau khi anh ta tố cáo tôi theo dõi. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, lên những tấm lợp mới trên mái tầng nóc nhỏ nhắn đáng yêu, cong cong ở phía sau. Hai ngày qua anh ta làm gì đó bên trong nên tôi không thể liếc mắt đưa tình với anh ta được. Tiếc quá.

“Lại đây, Angus. Ta đi thôi,” tôi nói. Tôi lấy đồ và rời nhà, Angus lon ton nhảy nhót bên cạnh tôi. Nó biết bộ váy xoè cuộn của mẹ yêu có nghĩa là gì. Tôi vào xe, cài số lùi ra đường như vẫn làm cả nghìn lần trước đây.

Có điều, không giống như một nghìn lần khác đó, tôi nghe thấy tiếng kim loại va vào nhau kinh hoàng.

Chiếc xe tải nhỏ của Callahan đỗ trên đường, rất gần lối lái xe lên nhà tôi. Ừ thì, phải, có thể là không gần đến thế, nhưng đã quá quen với đường đi thoáng dang kể từ hồi tôi chuyển về đây sống, tôi nghĩ mình đã bẻ lái hơi... vâng. Được rồi. Là lỗi của tôi.

Tôi ra khỏi xe và xem xét thiệt hại. Khi thật. Tôi đoán là Callahan sẽ không vui vẻ lắm khi tôi nói với anh ta rằng tôi vừa mới nghiền vỡ đèn hậu bên trái của anh ta. May mắn cho tôi, xe tôi lại được làm từ vật liệu vững chắc của Đức, và chỉ có một vết xước nhỏ ở chỗ tôi đụng vào chiếc xe tải.

Liếc đồng hồ, tôi thở dài, rồi miễn cưỡng lững thững đi xuống đường để đầu thú.

Tôi gõ cửa nhanh. Không ai trả lời. “Callahan?” tôi gọi. “Tôi vừa mới đâm vào xe của anh!” Không có gì. Tốt rồi, anh ta đi vắng. Tôi lại cũng chẳng có bút, khi thật, và nếu tôi vào lại trong nhà thì sẽ bị muộn buổi khiêu vũ mất. Tôi đã đi sát giờ lắm rồi.

Anh ta sẽ phải đợi thôi. Tôi chạy trở lại xuống đường, xua Angus ra khỏi ghế lái và tiến đến Golden Meadows.

Khi tôi lái xe, Angus ngồi trong lòng, mấy cái chân trước đáng yêu đặt trên bánh lái, tôi thấy mình có mong ước làm bà mẹ đơn thân. Tôi có thể chỉ cần tập vào một ngân hàng tình trùng và tèn ten. Không cần người đàn ông nào hết. Cuộc sống sẽ đơn giản hơn biết bao.

Tôi lái xe đi qua hồ. Mặt trời đang lặn và một đôi ngỗng Canada lượn lơ để tìm chỗ đậu, những cái cổ đen duyên dáng vươn ra. Ngay khi chạm mặt nước, con này liền bơi tới chỗ con kia, kiểm tra chắc chắn con kia đã an toàn. Đẹp thật. Đó chính là sự dịu dàng mà tôi muốn. Đỉnh thật. Giờ tôi lại ghen tị với cả ngỗng.

Đánh xe vào bãi đỗ dành cho khách ở Golden Meadows, tôi thấy vui lên một chút. Nơi này đúng là rất tốt cho tinh thần. “Chào, Shirley,” tôi nói với người lễ tân khi bước vào.

“Chào, Grace.” Cô mỉm cười. “Và chúng tôi có ai đây nhỉ? Sao nào, đó là Angus! Chào bé yêu! Xin chào! Mà muốn một cái bánh không?” Tôi vui vẻ nhìn Shirley vui thích cuồng nhiệt khi thấy con chó của tôi, ở đây nó cực kỳ nổi tiếng. Angus, biết rằng mình là một khán giả phải ngồi yên, đưa chân trước bên phải ra và nghiêng cái đầu xinh xinh trong khi ngất ngây vì thích thú.

“Chị chắc là không thấy phiền khi trông nó chứ?” tôi hỏi vì Angus đã tề nhị (dù sao thì chúng tôi cũng đang ở chỗ công cộng) ăn chiếc bánh được mời.

“Phiền ư? Tất nhiên là không rồi! Tôi yêu nó lắm! Phải, đúng thế! Tao yêu mày đây, Angus!”

Mỉm cười, tôi bước vào hội trường. “Nào, mọi người!” tôi gọi khi bước vào phòng hoạt động, nơi chúng tôi tổ chức khuê vũ với người lớn tuổi mỗi tuần.

“Chào Grace!” họ đồng thanh. Tôi ôm và hôn và vỗ về, tim tôi cảm thấy dễ chịu hơn rất nhiều.

Julian cũng đã ở đây rồi, và nhìn thấy anh bạn lâu năm, tôi suýt bật khóc. “Em nhớ anh, đồ xấu xí,” tôi nói. Buổi khiêu vũ với người lớn tuổi tuần trước không tập, vì vướng một chương trình kiểm tra huyết áp miễn phí.

“Anh cũng nhớ em,” anh nói, xị mặt xuống. “Vụ hẹn hò này không có hiệu quả với anh, Grace. Anh bảo quên nó đi thôi.”

“Đã xảy ra chuyện gì vậy?” tôi hỏi.

“Cả một đồng những thứ chẳng ra gì,” anh đáp. “Chỉ là... Anh nghĩ, anh sinh ra chẳng để dành cho ai cả. Nói theo chiều hướng lãng mạn ấy. Có một mình cũng chẳng phải là điều tệ nhất, phải không?”

“Không,” tôi nói dối. “Không hề! Ngày mai ghé qua xem *Nhà thiết kế thời trang* nhé?”

“Cảm ơn em. Anh cô đơn quá.” Anh cười buồn với tôi.

“Em cũng vậy, bạn mến.” Tôi siết tay anh nhẹ nhõm.

“Được rồi, mọi người!” Julian gọi, vỗ nhẹ lên đầu tôi và nhấn nút Play. “Tony Bennet muốn các bạn *Hát lên, hồi những tội đồ!* Gracie, quấy thôi!”

Sau ba điệu nhảy, phấn khích và hết cả hơi, tôi ngồi xuống cạnh bà mình. “Cháu chào nội,” tôi nói, đặt lên gò má nhăn nheo của bà một nụ hôn.

“Trông cháu như một mụ lẳng lơ,” bà rít.

“Cảm ơn nội! Trông bà hôm nay cũng đẹp lắm!” tôi nói to.

Bà tôi rất lạ lùng... niềm vui thú cực điểm trong đời bà là hạ thấp người khác, nhưng tôi biết bà cũng tự hào vì tôi tới đây, vì ai cũng yêu mến tôi. Bà có thể không nói những lời âu yếm, nhưng dù thế, bà vẫn thích có tôi bên

cạnh. Tôi tin, đâu đó trong tâm hồn chua cay già cỗi của bà, là một Nội Dề Mến, một người phụ nữ chỉ cần có thêm một chút xiu tình cảm dành cho ba đứa cháu của mình. Dù tới giờ, Nội Ích Kỷ vẫn bịt miệng và giam hãm Nội Dề Mến, nhưng, ai mà biết được.

“Nội có gì mới không ạ?” tôi hỏi, ngồi xuống cạnh bà.

“Cháu thì quan tâm cái gì?” bà đáp.

“Cháu có quan tâm mà. Một chút. Cháu sẽ quan tâm nhiều hơn nếu thỉnh thoảng bà tử tế hơn với cháu.”

“Để làm gì? Cháu chỉ nhắm nghe tiền của ta thôi,” bà nói, xua xua bàn tay đòi mỗi vẻ khinh miệt.

“Cháu nghĩ đến giờ thì hai trăm năm sống vất vả chắc đã tiêu tốn hết số tiền của bà rồi,” tôi trả lời.

“Ôi, ta có nhiều lắm. Ta đã chôn cất ba ông chồng, cô nhỏ, và kết hôn để làm gì nếu không ra tiền chứ?”

“Nội, thật lãng mạn làm sao. Thật đấy. Trong mắt cháu có nước rồi đây này.”

“Ôi, người lớn hơn đi, Grace. Một phụ nữ ở tuổi cháu không có thời gian để phí phạm đâu. Và cháu nên thể hiện sự tôn trọng với ta nhiều hơn. Ta có thể loại cháu ra khỏi di chúc đấy.”

“Để cháu nói nội biết nhé,” tôi nói, vỗ nhẹ lên bờ vai bé nhỏ của bà, “bà cứ lấy phần của cháu và tiêu pha đi. Đi du hành trên biển. Mua cho mình ít kim cương. Thuê lấy một chàng trai bao.”

Bà hắng giọng, nhưng không nhìn về phía tôi. Thay vào đó, bà ngắm những người đang khiêu vũ. Có thể là tôi nhầm nhưng có vẻ như ngón út của bà đang gõ nhịp theo bản “*Papa loves mambo*”. Tim tôi trào lên cảm giác thương hại ngoài mong muốn. “Nội có muốn nhảy không ạ?” tôi nhẹ nhàng hỏi. Dù sao thì bà cũng có thể bước đi khá tốt. Chiếc xe đẩy chủ yếu dùng để tạo ấn tượng – bà sẽ có thể thui mọi người dễ hơn khi trọng tâm thấp hơn.

“Nhảy ấy hả?” Bà khịt mũi. “Với ai, đồ đàn?”

“À thì, cháu sẽ...”

“Cái cậu chàng mà cháu suốt ngày nói tới đâu rồi? Doạ nó chạy mất rồi phải không? Ta chẳng ngạc nhiên đây. Hay là cậu ta lại yêu chị em gái nhà cháu rồi?”

Tôi nao núng. “Chúa ơi, nội,” tôi nói, nghẹn ngào nước mắt.

“Ôi ôi, bỏ qua đi. Đây là một câu đùa mà.” Bà liếc tôi khinh bỉ,

Vẫn con bàng hoàng, tôi tránh ra chỗ khác, nhận lời một điệu valse có phần cứng đơ của ông Demming. Nội là người bà duy nhất còn sống của tôi. Tôi chưa bao giờ gặp ông ruột của mình – ông là người chồng đầu tiên mà nội chôn cất, nhưng tôi yêu ông trên lý thuyết, vì bố tôi có cả kho những câu chuyện tuyệt vời về ông. Hai người chồng kia của nội đều là những người đáng yêu; ông Jake, mất khi tôi 12 tuổi, và ông Frank, mất khi tôi đi học cao học. Ông bà ngoại tôi mất cách nhau một tháng hồi tôi còn học trung học. Cả họ nữa, cũng là những con người tuyệt vời điển hình. Nhưng vì định mệnh vốn tàn nhẫn, người bà duy nhất còn sống của tôi thì lại khó ưa như cái bướu của con lạc đà vậy.

Khi buổi khiêu vũ với người lớn tuổi kết thúc, Julian hôn lên má tôi tạm biệt, nội nhìn và chờ đợi, như con kèn kèn, để tôi đi theo bà, như một nô lệ, về buồng bà. Nhờ kinh nghiệm, tôi biết rằng nếu tôi nói với bà là bà đã làm tổn thương tôi, bà sẽ chỉ làm mọi chuyện tệ đi, bảo rằng tôi không có tí khiếu hài hước nào và rồi gọi cho bố để phàn nàn về tôi. Cẩn rằng, tôi nắm lấy tay cầm của chiếc xe lăn và đẩy bà nhẹ nhàng xuống sảnh.

“Edith,” nội nói to, chặn một bà già sợ sệt trên đường đi. “Đây là cháu gái tôi, Grace. Con bé tới thăm tôi. Grace, Edith là người mới.” Một nụ cười xấu tính hiện ra trên khuôn mặt bà. “Tuần này bà có người nào đến thăm không, Edith?”

“À, thực ra, con trai tôi và...”

“Grace tuần nào cũng tới, đúng không, Grace?”

“Vâng, đúng. Cháu giúp ở lớp trong nhà,” tôi nói. “Cháu rất hoan nghênh bà tới ạ.”

“Ôi, tôi thích khiêu vũ lắm!” Edith reo lên. “Thật không? Tôi có thể cứ thế ghé qua à?”

“Bảy rưỡi tới chín giờ,” tôi mỉm cười trả lời. “Cháu mong được gặp bà

tuần tới.”

Nội, khó chịu vì bà không tìm ra cơ hội tốt hơn để làm Edith có cảm giác thua kém, bắt đầu xỏ ra một tràng ho-theo-yêu-cầu để giành lại sự chú ý về phía mình.

“Rất vui được gặp bà,” tôi nói với Edith, nhận được dấu hiệu đẩy xe đi tiếp. Chúng tôi tiếp tục đi qua phòng giải lao.

“Dừng lại,” nội ra lệnh. Tôi tuân theo. “Cậu kia! Cậu muốn gì?”

Một người đàn ông đang đi xuống từ một trong các tiền sảnh dẫn tới phòng giải lao chính. Đó là Callahan O’Shea.

“Nếu cậu đang nghĩ đây là chỗ tốt để trộm cướp thì để tôi nói thẳng với cậu nhé, anh bạn trẻ. Chúng tôi có camera an ninh, cậu biết chưa! Chuông báo động! Cảnh sát sẽ có mặt trong tích tắc.”

“Hai người chắc phải có họ hàng với nhau,” Callahan nói khô khốc.

Tôi cười. “Bà tôi. Eleanor Winfield, đây là hàng xóm của cháu, Callahan O’Shea.”

“Ra là người Ireland.” Bà nhếch mép. “Đừng có cho cậu ta mượn tí tiền nào, Grace. Cậu ta sẽ uống hết sạch. Và vì Chúa, đừng để cậu ta bước vào nhà cháu. Bọn nó ăn cắp đấy!”

“Cháu có nghe nói rồi,” tôi trả lời, cười toe toét. Cal mỉm cười đáp lại và lại nữa, cái cảm giác nóng nóng, êm đềm trong dạ dày tôi.

“Hồi còn nhỏ, ta có một cô hầu người Ireland,” nội tiếp tục, nhìn Callahan chưa chát. “Eileen là tên cô ta. Hay là Irene. Có khi là Colleen. Cậu có biết cô ta không?”

“Là mẹ cháu,” anh ta đáp tức thì. Tôi sặc vì cười.

“Cô ta ăn cắp bảy cái thìa của chúng ta trước khi bố ta tóm được. Bảy đấy.”

“Nhà cháu thích mấy cái thìa đấy lắm,” anh ta nói. “Chúa ơi, chúng cháu đã có biết bao nhiêu trò vui với đồng thìa của bà. Ăn, đập vào đầu nhau, ném bọn lợn trong bếp. Quãng thời gian thật hạnh phúc.”

“Không buồn cười đâu, cậu trẻ,” nội khịt mũi.

Tôi thấy buồn cười. Thực ra, tôi đang phải lau mắt, tôi cười khiếp quá. “Tới thăm ông của anh hả, Callahan?” tôi gắng giọng hỏi.

“Phải,” anh đáp.

“Ông ấy thế nào rồi? Liệu ông có muốn tôi trở lại và kết thúc chuyện giữa hầu tước với Clarissa không?”

Cal nhăn nhó. “Tôi chắc là có.”

Tôi cười đáp lại. “Một thoáng, tôi đã nghĩ là anh tới vì chuyện chiếc xe tải.”

Nụ cười của anh ta biến mất. “Xe tải của tôi làm sao?”

Tôi thấy mặt nóng lên. “Hầu như không nhận ra được đâu.”

“Cái, gì, Grace?” Giọng anh ta đánh lại.

“Chỉ sút mẻ tí thôi,” tôi trả lời, hơi có vẻ xu nịnh. “Có thể là một cái đèn hậu bị vỡ.” Anh ta quắc mắt. “Thực ra, nó chắc chắn... này. Tôi có bảo hiểm.”

“Cô cần có bảo hiểm,” anh ta gằn giọng.

“Grace! Đưa bà về buông đi,” nội hạ lệnh.

“Bình tĩnh nào, Pharaoh,” tôi nói. “Cháu đang nói chuyện với anh hàng xóm.”

“Thế sáng mai rồi nói.” Bà liếc lên Callahan. Anh liếc lại, và tôi thấy mình lại đang cười nhăn nhó. Tôi thích một người không sợ nội, và xung quanh tôi thì chẳng có nhiều người như thế.

“Anh tới đây bằng cách nào, Cal? Tôi đoán là anh không lái xe.”

“Tôi đi xe đạp,” anh trả lời.

“Anh có muốn đi nhờ không? Trời cũng tối rồi,” tôi nói.

Anh nhìn tôi một giây. Rồi khoé miệng anh kéo lên một nụ cười, và những phần đàn bà trong tôi lại xôn xao lên lần nữa. “Chắc rồi. Cảm ơn cô,

Grace.”

“Cháu không nên cho cậu ta đi nhờ, Grace!” nội câu kinh. “Cậu ta rất có thể bóp cổ và vứt xác cháu xuống hồ.”

“Thật à?” tôi hỏi Callahan.

“Tôi cũng đang nghĩ tới chuyện đó,” anh thừa nhận.

“Ừ, bí mật tội lỗi của anh đã bị lộ.”

Anh cười. “Cho phép tôi.” Anh nắm lấy tay cầm trên chiếc ghế của bà và khởi hành. “Đường nào, thưa các quý cô?”

“Có phải anh chành Ireland đang đẩy ta không đấy?” nội hỏi gặng, nghển cổ lại để nhìn.

“Ồ, thôi nào, nội,” tôi nói, vỗ nhẹ vào vai bà. “Anh ấy là một người đẹp trai, cao to, cường tráng. Bà cứ ngồi yên và tận hưởng chuyến đi thôi ạ.”

“Cháu cứ như một con mụ lẳng lơ,” bà lẩm bẩm.

Nhưng ở cửa phòng, bà đã chúc chúng tôi ngủ ngon rất mau mắn. Bà nhìn soi mói về phía Callahan cho tới khi anh ta đi khuất và đi mấy bậc xuống sảnh, đảm bảo không nhìn thấy đồng vàng nằm rải rác trong hang rồng của bà để rồi nảy sinh ý định cướp trắng trợn.

“Chúc ngủ ngon, nội,” tôi nói bằng giọng đầy trách nhiệm.

“Đừng có tin gã đó,” bà thì thầm. “Ta không thích cách nó nhìn cháu.”

Tôi liếc xuống phía sảnh, nôn nóng muốn hỏi xem anh ta nhìn tôi như thế nào. “Được rồi ạ, thưa nội.”

“Thật là một bà già ngọt ngào,” Callahan nói khi tôi bắt kịp.

“Bà khá là kinh khủng,” tôi thừa nhận.

“Cô có thăm bà nhiều không?” anh hỏi.

“Ồ, có, e là vậy.”

“Vì sao?”



“Nghĩa vụ,” tôi trả lời.

“Cô làm nhiều việc vì gia đình nhỉ?” anh ta hỏi. “Họ có làm gì cho cô không?”

Đầu tôi bật ra sau. “Có chứ. Họ tuyệt lắm. Cả nhà rất gần gũi với nhau.” Vì lý do nào đó, nhận xét của anh ta làm tôi cay cú. “Anh không biết về gia đình tôi. Đáng ra anh không nên nói như thế.”

“Ừm,” anh ta nói, héch lòng mày lên. “Thánh Grace Tử vì đạo.”

“Tôi không phải là người tử vì đạo!” tôi thốt lên.

“Chị cô dọn tới ở cùng cô và bắt ne bắt nét cô, bà cô đối xử với cô như đồ bỏ, nhưng cô cũng chẳng bệnh vực bản thân, cô nói dối mẹ cô về việc thích mấy đồ điêu khắc của bác ấy... vâng, mấy việc đó với tôi nghe có vẻ khá là tử vì đạo đấy.”

“Tôi hoàn toàn không biết anh đang nói về cái gì,” tôi cự lại. “Với hiểu biết tốt nhất của tôi thì anh có hai người thân thích, một trong số đó không nói chuyện với anh còn một thì không thể. Thế nên anh thì biết gì về gia đình chứ?”

“Ồ, xem kìa. Hoá ra cô cũng ghê gớm đấy.” Giọng anh ta nghe có vẻ hài lòng một cách tai ác.

“Anh biết không, chắc chắn là anh không có nghĩa vụ phải nhận lời đề nghị cho đi nhờ của tôi đâu, Callahan O’Shea. Cứ thoải mái đi xe đạp và bị xe đâm đi.”

“Khi mà cô đi trên đường thì chuyện đó dễ xảy ra lắm phải không?”

“Tôi nhắc lại. Ngậm miệng vào không thì về một mình đi.”

“Được rồi, được rồi. Bình tĩnh lại,” anh nói. Tôi đi nhanh hơn, bực mình, đôi giày nhảy của tôi nện chan chát trên nền đá lát.

Chúng tôi lại bàn tiếp tân để đón con vật nhỏ xíu của tôi từ chỗ Shirley. “Nó có ngoan không?” tôi hỏi cô.

“Ôi, nó đúng là một thiên thần!” chị xuýt xoa. “Phải không nào bé yêu?”

“Chị đã dùng loại thuốc an thần nào vậy?” Callahan hỏi.

“Anh là người duy nhất nó không ưa,” tôi nói dối trong khi Angus nhe hàm răng cong về phía Callahan O’Shea và gầm gừ khe khẽ như con mèo. “Nó có khả năng đánh giá nhân cách rất xuất sắc đấy.”

Bên ngoài đang mưa, cơn mưa hương vị ngọt ngào có thể làm cho khóm mẩu đơn (và cả tóc) tôi cao thêm hai phân nữa cho tới khi trời sáng. Tôi đợi, vẫn bực mình, trong khi Cal tháo xích xe ra khỏi cột đèn và buộc nó vào xe tôi. Tôi mở cốp và chờ, nhưng Cal chỉ đứng đó, hứng mưa, nhìn tôi.

“Sao?” tôi hỏi. “Bỏ nó vào đi.”

“Cô không cần phải cho tôi đi nhờ nếu cô không muốn, Grace. Tôi làm cô tức. Tôi có thể đi xe về nhà.”

“Tôi không tức. Đừng có ngốc. Bỏ xe vào ô tô đi. Angus và tôi đang bị ướt đây này.”

“Vâng, thưa bà.”

Tôi nhìn trong khi anh nhấc nó lên và khéo léo đặt vào trong. Nó không thể lọt hết vào, vậy nên tôi tự nhủ trong đầu phải lái chậm để không làm hỏng hai phương tiện di chuyển của Callahan trong cùng một đêm, rồi chui vào xe cùng con chó. Liếc nhanh qua gương chiếu hậu, tôi yên tâm rằng, phải, tóc mình thực sự đã bị những linh hồn ma quỷ ám vào rồi. Tôi thở dài.

“Lúc bực tức trông cô rất dễ thương.” Callahan nói khi vào xe.

“Tôi không tức,” tôi trả lời.

“Nếu cô tức thì với tôi cũng không sao cả,” anh trả lời, thắt dây an toàn.

“Tôi không tức!” đúng nghĩa là tôi đã hét lên.

“Tuỳ cô,” anh nói. Cánh tay anh lướt nhẹ qua cánh tay tôi, và một luồng điện phóng qua toàn bộ cơ thể. Tôi nhìn trân trân ra phía trước, đợi cho nó dịu đi.

Callahan nhìn tôi. “Con chó đó luôn ngồi trong lòng cô khi cô lái xe à?”

“Làm sao nó học được nếu không được thực hành chứ?” Callahan cười, và tôi cảm thấy cơn giận dữ của mình (phải, phải, tức là tôi vẫn tức một tí tẹo đấy) tan biến mất. Cảm giác đê mê thì ở lại. Tôi lùi (cẩn thận) khỏi chỗ đó.

Callahan O'Shea có thứ mùi thật dễ chịu. Ấm, theo một kiểu nào đó. Ấm và có hơi mưa, cái mùi gỗ luôn luôn hiện diện hoà trộn thành một sự kết hợp lạ thường. Tôi băn khoăn không biết anh ta có phiền không nếu tôi vùi mặt vào cổ anh ta một lúc. Chắc không nên làm thế lúc đang lái xe.

“Đạo này tình trạng ông anh thế nào?”

“Ông vẫn thế,” Cal trả lời, nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Theo anh nghĩ thì ông nhận ra anh chứ?” tôi hỏi, nhận ra muện màng rằng đó không phải là việc của mình.

Mất một giây, Callahan không trả lời. “Tôi không nghĩ vậy.”

Hàng trăm câu hỏi nhao nhao đòi bật ra. *Ông có biết anh bị đi tù không? Trước khi ở tù thì anh làm gì? Vì sao anh trai anh lại không nói chuyện với anh? Vì sao anh làm vụ đó, Cal?*

“Vậy, Cal này,” tôi mở màn, rẽ trái vào phố Elm, Angus giúp tôi bẻ lái, “ngôi nhà của anh thế nào rồi?”

“Khá đẹp,” anh nói. “Cô nên ghé qua và nhìn thử xem.”

Tôi liếc sang. “Chắc rồi.” Tôi ngần ngừ, rồi quyết định liều. “Callahan, tôi cứ thắc mắc mãi. Trước khi vào tù, anh làm gì?”

Anh ta nhìn tôi. “Tôi làm kế toán,” anh ta trả lời.

“Thật à?” Tôi đã đoán là việc gì đó liên quan đến bên ngoài – chặn bô chẳng hạn. Không phải công việc bàn giấy. “Không muốn làm việc đó nữa? Hơi chán, phải không?”

“Tôi mất chứng chỉ hành nghề khi phạm luật, Grace.”

Ôi, khi thật, phải rồi. “Vậy vì sao anh *lại* phạm luật?”

Cal chỉ nhìn tôi. “Vì sao cô lại muốn biết đến thế?”

“Vì sao ấy à!” tôi trả lời. “Không phải ngày nào anh cũng sống ngay cạnh một kẻ phạm tội bị kết án.”

“Có lẽ tôi không muốn bị nghĩ tới như một tội phạm bị kết án, Grace. Có lẽ tôi muốn được nghĩ tới như con người của tôi bây giờ. Đền bù cho

quãng thời gian đã mất và bỏ lại quá khứ đằng sau và tất cả những thứ như thế.”

“A, đáng yêu làm sao. À, tôi là một giáo viên lịch sử, anh O’Shea. Quá khứ rất quan trọng với tôi.”

“Tôi chắc chắn là đúng thế.” Giọng anh lãnh đạm.

“Điều dự báo tốt nhất cho tương lai là hành động trong quá khứ,” tôi ngâm nga.

“Ai nói thế? Abe Lincoln à?”

“Thực ra là Tiến sĩ Phil.” Tôi cười. Anh không cười lại.

“Vậy cô đang nói gì, Grace? Cô cho là tôi sẽ biến thủ của cô à?”

“Không! Chỉ là... ừm, rõ ràng là anh cảm thấy nhu cầu phá luật, vậy điều đó nói lên cái gì? Nó nói lên điều gì đó, nhưng vì anh không mở miệng ra mà nói, tôi không biết đó là điều gì.”

“Quá khứ của cô nói gì về cô?” anh ta hỏi.

Quá khứ của tôi với Andrew. Nó nói lên điều gì? Rằng tôi là người phán đoán tính cách không tốt? Rằng so với Natalie, tôi không sánh bằng? Rằng tôi chưa đủ tốt? Rằng Andrew là một gã khốn?

“Hồ kia rồi,” tôi bình phẩm. “Nếu anh đang lên kế hoạch ném xác tôi ở đó thì nên bắt đầu đi thôi.”

Miệng anh ta nhếch hần lên, nhưng anh ta không trả lời.

Chúng tôi rẽ vào phố nhà mình. “Về cái xe của anh,” tôi nói. “Tôi thực sự xin lỗi. Ngày mai tôi sẽ gọi cho đại lý bảo hiểm.”

“Tôi đoán chắc là cô đặt số của anh ta ở chế độ quay số nhanh,” Callahan nói.

“Buồn cười đấy.”

Anh ta cười to, tiếng cười lớn, mờ ám làm dạ dày tôi quặn lên. “Cảm ơn vì đã cho đi nhờ, Grace,” anh nói.

“Nếu có lúc nào anh muốn thú nhận tội lỗi của mình, tôi luôn sẵn sàng.”

“Giờ thì cô đã từ một kẻ từ vì đạo thành linh mục rồi đây. Chúc ngủ ngon, Grace.”

## CHƯƠNG 18

“NÓ... UỖM, ĐẸP ĐÂY,” tôi nói, chớp mắt nhìn chiếc nhẫn. Ôi, quý thật, đúng là nó rất đẹp. Viên kim cương chừng một cara, có lẽ hơn một chút, một vật gọn gàng xinh xắn, hình trái lê, bố trí khéo léo. Tôi thích nó. Tôi *đã* có nó, thực ra là thế. À, không, như thế chưa hẳn đúng. Tôi *có* chị em song sinh với nó, đang nằm trong hộp đồ trang sức ở nhà, đợi tôi đem đi cầm cố. Vì Chúa, Andrew không thể độc đoán hơn một tí xiu ư? Ý tôi là, làm ơn! Anh ta đã chọn hai chị em để làm vị hôn thê... ít nhất đáng ra anh ta cũng nên chọn hai chiếc nhẫn khác nhau chứ, trời ơi là trời.

“Cảm ơn,” Nat nói, ngất ngây hạnh phúc, không hề biết rằng chúng tôi giờ có hai chiếc nhẫn đính hôn giống nhau từ cùng một người đàn ông. Chúng tôi đng ngồi ở sân sau nhà bố mẹ, chỉ có Nat và tôi. Những người còn lại thì ở trong nhà – Andrew, nội, Margarete, mẹ và bố.

“Chị chắc chuyện này ổn với chị chứ?” Natalie hỏi, luồn tay vào tay tôi.

“Điều duy nhất không ổn là em liên tục hỏi chị có ổn không,” tôi nói có phần gay gắt. “Thật đấy, Natalie. Thôi đi cho chị nhờ.” Rồi, áy náy vì thái độ cáu kỉnh của mình, tôi siết lấy tay con bé.

“Chị mừng là em hạnh phúc.”

“Chị vẫn thật tuyệt vời, chị Grace. Đưa Andrew và em đến với nhau... điều đó thật trên cả mong đợi.”

*Còn phải nói.* Tôi thở hắt ra, rồi nhìn cô em gái nhỏ của mình. Mặt trời chiếu xuống tóc con bé, đôi lông mi vàng sẫm quét lên má khi con bé say sưa ngắm chiếc nhẫn.

“Bọn em đã định ngày chưa?” tôi hỏi.

“À, em muốn hỏi ý kiến của chị về chuyện đó,” con bé nhìn tôi nói. “Andrew và em cảm thấy nên tổ chức sớm. Làm nhanh cho xong sớm, chị

biết đây? Rồi sau đó, chúng em chỉ là đã kết hôn thôi. Không có gì to tát. Chỉ là gia đình cũng với vài người bạn và mấy bữa tối sau đó. Chị nghĩ sao?”

“Nghe hay đây,” tôi nói.

“Grace,” con bé bắt đầu ngập ngừng, “em băn khoăn không biết chị có muốn làm phù dâu chính cho em không. Em biết tình huống này khá là kỳ cục nhưng em phải hỏi chị. Và nếu chị không muốn, tất nhiên là em hiểu. Nhưng từ hồi còn nhỏ, em vẫn luôn tưởng tượng đó sẽ là chị. Margaret là phù dâu, tất nhiên, nhưng chị là số một của em, chị biết không?”

Thật không thể nói không. “Chắc chắn rồi,” tôi nói nhỏ. “Chị rất hạnh phúc.” Tim tôi đập những nhịp thỉnh thoảng thật chậm, nghiêng ngả, khiến tôi cảm thấy hơi chóng mặt.

“Cảm ơn chị,” Nat thì thầm, ôm chầm lấy tôi. Trong một phút, như thể là chúng tôi bé lại, mặt con bé ấm và mịn áp vào cổ tôi, tôi vuốt ve mái tóc vàng óng ả của con bé, hít vào mùi dầu gội ngọt ngào.

“Chị không thể tin được là em sắp kết hôn,” tôi thì thầm, mấy giọt nước mắt trào ra. “Chị vẫn muốn cho em cười trên lưng và tết tóc cho em.”

“Em yêu chị, Grace,” em bé thì thầm.

“Chị cũng yêu em, Nattie Bumppo,” tôi nhe răng cười. Em gái bé nhỏ của tôi, đứa em tôi đã tự tay tắm rửa và thay tã, đứa em tôi đọc sách cho và ôm ấp, đang bỏ tôi đi theo cách sâu sắc nhất mà một đứa em có thể. 25 năm, tôi đã là người Natalie yêu quý nhất, và con bé cũng là người tôi yêu quý nhất, còn giờ thì điều đó sắp thay đổi. Hãy đối diện với chuyện đó, khi tôi còn ở bên Andrew, anh ấy chưa từng hạ bệ được ngai vàng của Natalie trong tim tôi. Tất nhiên, tôi yêu anh... nhưng Natalie là *một phần* của tôi. Một phần linh hồn và trái tim tôi, theo cách chỉ có thể có được giữa chị em với nhau.

Hàng tá ký ức loé lên trong đầu tôi. Tôi 10 tuổi, vừa cắt amidan, tỉnh dậy sau một giấc ngủ trần trọc do tác dụng phụ của thuốc gây mê thì phát hiện ra Natalie đã vẽ cho tôi mười tám bức tranh ngựa, để tranh trên sàn phòng ngủ, dựng chúng trên ghế và bàn để tôi nhìn đi đâu cũng được thấy ngựa. Lúc tôi đánh Kevin Nichols tôi tả vì cậu ta bỏ kẹo cao su lên tóc con bé. Tôi rời nhà đi học ở trường William & Mary, và khuôn mặt Natalie méo mó cố gắng cười để tôi không nhận ra rằng, thực ra, con bé đang thổn thức khóc.

Tôi yêu con bé, và vẫn luôn yêu nó, yêu nhiều đến đau đớn. Tôi không thể - sẽ không – để cho Andrew xen vào giữa chúng tôi.

Con bé ghì lấy tôi thật chặt, rồi ngồi thẳng dậy. “Em không thể tin được là mình vẫn chưa được gặp Wyatt,” con bé nói.

“Chị biết,” tôi phụ họa. “Anh ấy cũng muốn gặp em đến chết.” Wyatt, hồi ôi, đag dự một hội nghị y học ở San Francisco. Tôi đã thoáng thích thú với ý tưởng nói với gia đình mình rằng Wyatt và tôi đã chia tay, rồi tôi lại quyết định mình vẫn cần anh thêm ít lâu nữa. Sáng nay, tôi đã Google cụm từ *hội nghị y học và phẫu thuật*, kết quả là tôi tìm được một hội nghị ở thành phố bên bờ vịnh. Quá sức tiện lợi.

“Mọi chuyện của bọn chị vẫn tốt chứ?” Nat hỏi.

“Ồ, chị đoán vậy. Anh ấy làm việc quá nhiều. Nếu có con sâu nào làm rầu nồi canh, thì chính là vấn đề đó đấy.” Kế hoạch hiểm ác của tôi là gieo những hạt giống này để có thể nhẹ nhàng dẫn mọi người vào cái ý tưởng của một cuộc chia tay. “Anh ấy lúc nào cũng ở bệnh viện, và giờ thì ở mãi tận Boston... Anh ấy quá tận tụy với công việc. Chị đoán đó là lời than phiền điển hình của vợ bác sĩ.”

Úi. Không hẳn là tôi định nói câu cuối. Mặt Natalie bùng lên càng xinh đẹp hơn, nếu có thể.

“Chị có nghĩ là bọn chị sẽ kết hôn không?”

Ôi, chán thật. “Ừm, thật ra... chị không biết. Vấn đề công việc là điều bọn chị phải tìm cách tháo gỡ. Và tất nhiên, chị cũng một lần bị coi thường trước đây rồi.”

Lại nữa. Không định nói mầu cuối. Natalie lúng túng.

“Ý chị là, trước đây chị đã chọn nhầm người, vậy nên chị muốn thật cẩn thận. Đảm bảo rằng anh ấy đúng là người mình đang tìm.”

“Nhưng chị nghĩ đúng là anh ấy chứ.”

Tôi nghiêng đầu, vờ như đang suy nghĩ về câu hỏi. Rót cuộc thì, Wyatt và tôi cũng sắp phải chia tay. Thực ra là sẽ khá sớm, vì rõ ràng tôi không thể giữ mọi chuyện thế này mãi. “Anh ấy...” tôi mỉm cười với Natalie, giữ ánh mắt mà tôi tự cho là tha thiết một cách khiêm tốn nhất. “Anh ấy khá tuyệt

với, Nat. Chị chỉ mong bọn chị có nhiều thời gian bên nhau hơn.”

Cửa sau bật mở, và Margaret xuất hiện trước mặt chúng tôi. “Grace, con chó của em vừa làm vỡ một cái âm hộ. Và tiện đây thì mẹ muốn em vào mà ăn đi.” Chị chống hai tay lên hông. “Và hai đứa có bao giờ thấy là chị có thể ghen tị vì câu lạc bộ nhỏ của hai đứa không? Thề có Chúa thiêng liêng trên trời, mấy cô! Chị không được thỉnh thoảng tính vào sao?”

“Chị ấy chửi thề như thể một cựu tu sĩ chuyển sang làm thủy thủ vậy,” Natalie lẩm bẩm.

“Ừ. Em phải thức mắc xem lúc rảnh thì chị ấy làm gì,” tôi hứa theo.

“Thôi cần nhần đi,” Nat nói vọng ra với chị cả của chúng tôi. “Hai chị đang sống cùng với nhau, thế nên đừng có nói với em về câu lạc bộ nhé, được chưa?”

Margaret lê bước đến chỗ chúng tôi. “Hơn nữa, em gái yêu,” chị gầm gừ, xô vai tôi ra để có thể ngồi xuống. “Mọi chuyện ngoài này ổn chứ? Chị vừa do thám qua cửa sổ.”

“Mọi chuyện đều rất tuyệt. Em sẽ là phù dâu chính cho Nattie,” tôi nói. Cảm giác có vẻ ổn. Phải. Sẽ ổn thôi.

“Lạy Chúa tôi, Natalie! Em muốn vị hôn thê của Andrew làm phù dâu chính của em ư?”

“Phải,” Nat điềm tĩn trả lời. “Nhưng chỉ khi chị ấy muốn thôi.”

“Và em có muốn,” tôi nói, lè lưỡi ra với Margaret.

“Thế sao? Chị là cái gì, Nat? Chị có thể quét dọn cho em được không? Có khi chị có thể rửa chén bát ở quầy tiếp tân và thi thoảng ngó em một cái, nếu em không nghĩ là chị sẽ mù mắt trước vẻ đẹp vàng ngọc của em, thưa quý cô.”

“Chúa ơi, nghe chị ấy kìa,” Nat cười rúc rích. “Chị sẽ làm phù dâu cho em chứ, Margaret yêu quý?”

“Ôi, trời, cảm ơn, đồng ý. Chị không thể đợi được.” Margaret quay sang nhìn tôi. “Phù dâu chính hả? Đồ quái đản.”



“Marg, chị đã gặp Wyatt rồi phải không?” Natalie hỏi.

Margaret đá lười vào má. “Đúng,” chị trả lời. Tôi nhắm mắt lại.

“Chị nghĩ sao?” Nat ngồi thẳng dậy, cười hết cỡ. Con bé vẫn luôn yêu những vụ tán chuyện của con gái.

“Ừ thì, ngoài cái ngón thứ sáu trên bàn chân trái ra, anh ta cũng khá dễ thương.” Margs nói.

“Buồn cười lắm đấy,” tôi trả lời. “Nó còn chưa bằng một cục nhỏ tí, Natalie.”

Natalie đang cười nghiêng ngả. “Còn gì nữa, Margs?”

“À thì cách anh ta mút tai Grace cũng khá là kinh tởm. Nhất là lúc ở trong nhà thờ. Kinh.”

“Thôi nào, em nghiêm túc đấy,” Natalie thở phì phò, đưa tay lau mắt.

“Con mắt lão liên đó làm chị phát hoảng.”

Khi mẹ ra ngoài để xem cái gì giữ chân chúng tôi ở đây, mẹ thấy chúng tôi đang cười không nhìn nổi trên ghế dưới gốc cây gỗ thích.

Sự hài hước vui vẻ của tôi vẫn còn khi Angus và tôi đi bộ về nhà dọc bờ sông Farmington. Một con đường uốn lượn quanh co qua khu rừng quốc gia bao quanh dòng sông, và dù muỗi đã bay ra ngoài, chúng cũng đủ vô hại nếu tôi lơ chúng đi. Angus lon ton phía trước sợi xích dài, chốc chốc lại dừng lại tè, hít ngửi và tè thêm tí nữa, đảm bảo rằng tất cả những con chó khác đi qua con đường này đều sẽ biết rằng Angus McFangus đã ở đây trước chúng.

Natalie và Andrew đã định ngày sau khi miệt mài nghiên cứu cuốn lịch của mẹ. Mùng bốn tháng Sáu, sau ngày tốt nghiệp của trường Manning. Bốn tuần kể từ bây giờ. Bốn tuần để chia tay với chàng người yêu tưởng tượng của tôi, bốn tuần để hy vọng tìm được một mối hẹn hò cùng tới một đám cưới khác. Tôi hình dung ra mình vẫn còn một thân một mình đi dự đám cưới này. Ui da. Tuy thế, cái ý nghĩ đảo lộn bản thân để tìm được ai đó cũng khó chịu chẳng kém.

Angus sủa và run bắn lên. Phía trước, ai đó đang câu cá dưới dòng sông, đi đôi ủng cao, cái cần câu của anh ta vẽ nên một đường cong sáng vàng lấp

lánh. Mặt trời chiếu lên mớ tóc rối, và tôi mỉm cười, không hiểu sao, không thấy ngạc nhiên khi gặp người hàng xóm của mình.

“Bắt được gì chưa, hay anh chỉ đang cố làm dáng thôi?” tôi gọi vọng ra.

“A, chào láng giềng,” anh trả lời. “Chưa bắt được gì cả.”

“Tôi nghiệp chưa.” Tôi bước qua một tảng đá để tới gần hơn. “Đừng có chọc mù tôi với cái cần câu của anh đấy, được chứ?”

“Vì sao? Có vẻ như tôi nợ cô mấy vết cắt và mấy chỗ thâm tím mà,” anh ta nói vừa nói vừa lộ bì bõm về phía tôi. Angus bắt đầu sửa. “Yên nào,” Cal nghiêm nghị, càng khiến Angus bùng nổ cơn điên loạn. *Ăngăngăngăngăngăng! Ăngăngăngăngăngăngăng!*

“Anh có một thái độ thật hay ho với thú vật đấy,” tôi nói. “Bọn trẻ con có khóc oà lên khi thấy mặt anh không?”

Anh ta cười to. “Cô làm gì ngoài này Grace?”

“Ồ, chỉ là đang đi về nhà thôi,” tôi trả lời.

“Muốn ngồi một lát không? Tôi có bánh mỳ đây này,” anh ta chào mời.

“Bánh tự làm à?” tôi hỏi.

“Nếu nói *tự làm* có nghĩa là *mua ở tiệm bánh* thì đúng là như thế.” Anh ta trả lời. “Ngon lắm. Nhưng không so được với mấy cái bánh sô cô la cô làm. Những cái đó không thuộc về thế giới này. Xứng đáng với tất cả những đau đớn tôi phải chịu để có được chúng.”

“Ái chà. Thật ra thì, đó là một lời khen khá dễ thương, có khi tôi sẽ làm thêm cho anh mấy cái nữa.” Tôi ngồi lên một tảng đá nhô ra phía sông, ôm Angus trong lòng, nó vẫn đang gầm gừ với người đàn ông trước mặt chúng tôi.

“Sao cô không tháo xích cho Angus?” Cal gợi ý.

“Ồ, không,” tôi nói. “Nó sẽ lao ngay xuống nước và bị cuốn trôi mất.” Tôi ôm anh bạn nhỏ của mình chặt hơn một chút. “Chúng ta không muốn mày bị chết chìm, đúng không, em bé dứa dễ thương? Hừm? Không. Chắc chắn là không rồi.”

“Có người muốn đây,” Callahan nói. Mấy cái bánh này là của quán Lala – thật đáng buồn là tôi có thể nhận ra đồ nướng cách 20 thước – bánh bơ lạc ngon lành và giòn tan với đường kết tinh lấp lánh những vệt chéo nhau.

Cal đưa cho Angus một cái bánh, nó tộp luôn lấy, tộp luôn một phần ngón tay cái của Cal. Cal giật bàn tay lại, thở dài, nhìn đầu ngón tay bị thương và giờ nó ra cho tôi xem xét. Hai giọt máu bé tí tộp lộ ra.

“Tôi nghiệp anh chưa,” tôi nói. “Tôi gọi 911 nhé?”

“Sao cô không gọi luật sư ấy?” Anh nhướn mày. “Có thể là Margaret. Con chó của cô đang trở thành một mối đe dọa đấy. Giữa hai đứa bọn cô, không thể tin nổi là tôi vẫn còn sống.”

“Bi kịch thật đấy. À, anh sẽ sớm chuyển đi, đúng không?”

“Ừ. Tôi chắc là cô sẽ nhớ tôi lắm.”

Diên quá. Đúng là tôi sẽ nhớ anh ta. Mặt trời chiếu lên tóc anh, rọi sáng tất cả các khoảng nâu, nâu vàng và vàng óng. Thật không công bằng khi gã này lại có thể trông giống như một hình ảnh quảng cáo cho chương trình *Sống cùng thiên nhiên*, toát ra sự hấp dẫn giới tính trong đôi ủng lội nước và chiếc áo vải flannel. Tay áo xắn lên để lộ cánh tay rám nắng. Lông mi anh ta thẳng, vàng óng và thực sự hấp dẫn một cách vô lý, và phần đàn bà trong tôi thì van nài tôi hãy làm gì đó.

Tôi hắng giọng. “VẬY, Cal, đời sống tình yêu của anh ra sao? Tôi tình cờ thấy anh với cô tóc vàng ở quán rượu hôm nọ.”

“Lại rình mò đấy à Grace ? Tôi tưởng chúng ta đã thoả thuận rồi.”

Tôi thở dài cau tiết. “Cô ấy ở ngay hiên trước. Tôi thì đang làm cỏ.” Tôi dừng lại. “Anh đã hôn cô ta.”

“Lên má,” anh ta nói.

“Hừm. Một số phụ nữ thấy việc đó rất lãng mạn đấy.” Anh ta không nói gì. “Thế còn về bãi cỏ anh muốn cắt tỉa thì thế nào?”

“Nói chuyện tình dục bằng cách đó là hơi thô lỗ đấy, phải không Grace?”

Tôi chớp mắt, rồi lặn ra cười. “Ý tôi là chuyện anh nói lúc trước. Anh muốn có vợ, mấy đứa con và một bãi cỏ để cắt.”

“Và đúng là thế.” Anh ta ném dây câu ra lần nữa, không nhìn tôi.

“Vậy chuyện tìm kiếm tới đâu rồi?” tôi hỏi.

“Không tệ,” anh ta trả lời sau một hay hai nhịp Angus gầm gừ.

Không tệ. Thế nghĩa là gì? “Rồi.” Tôi đứng dậy, phúi quần. “Cảm ơn vì anh đã mời bánh nhé, quý ông. Chúc câu cá may mắn. Vì vợ và cá hồi.”

“Chúc một ngày vui vẻ, Grace.”

“Anh cũng thế.”

Dạo bước nốt phần còn lại của quãng đường về, tôi cố gắng thuyết phục mình tôi si mê Callahan O’Shea đi. Tự nhắc mình rằng anh ta không phải kiểu người dễ lấy làm chồng, không phải cho tôi. Chúng tôi không phù hợp cho nhau. Bởi vì, ừm, thật ra là... bởi vì...

Hãy nhìn thẳng vào vấn đề. Callahan O’Shea nhìn thì rất thích, điều đó đúng. Có thể anh ta thích tôi. Anh ta có *đưa đẩy* với tôi... một chút. Thỉnh thoảng. Thành thật ra thì anh ta đưa đẩy với Margaret còn nhiều hơn. Hôm nọ tôi đã trông thấy họ nói chuyện, cười đùa như hai người bạn qua hàng rào sau nhà. Đáng tiếc, lúc đó tôi đang nghe điện thoại nên không thể nghe lỏm được.

Tuy nhiên, có một điều là chắc chắn. Tôi không cảm thấy an toàn bên cạnh anh ta. Không phải là anh ta sẽ cướp của tôi, không, tất nhiên là không rồi. Nhưng nếu Andrew đã làm tim tôi tan nát, thì thử hình dung xem Callahan O’Shea sẽ là gì với nó. Nghiền nát nó cho đến khi chẳng còn lại gì trừ những mảnh vụn. Hãy thành thật. Với người như tôi – một cô giáo bé nhỏ khiêu vũ với người già, thích phim về Nội chiến và chơi trận giả - bên cạnh một người như anh ta, một người đàn ông đầy sức sống, nguy hiểm một cách mơ hồ, người toả ra tua tủa những hấp dẫn giới tính... đó hẳn là một ý tưởng tồi. Một tai hoạ đang chờ để ập xuống.

Tôi chỉ ước mình có thể thôi nghĩ về chuyện đó.

## CHƯƠNG 19

QUẢ THẬT LÀ NHẸ NHẼM khi Julian lại là một gương mặt thường trực trong cuộc sống của tôi. Và tôi không chỉ có anh mà còn có Tim Gunn đẹp trai hào hoa, vì *Nhà thiết kế thời trang* đang được chiếu trên ti vi. Margaret đã hạ cổ mà xuống tầng dưới, tôi đã làm bỏng ngô và bánh sô cô la, cũng khá lâu rồi tôi mới hạnh phúc đến thế này.

Tuần này là một tuần khó khăn ở trường. Lũ trẻ phát cuồng lên muốn làm bất cứ việc gì ngoại trừ học, và mấy đứa năm cuối cơ bản là đã dừng hẳn khi nhận được tin từ trường đại học. Tôi hiểu nên đã chiếu phim *Vinh quang* thay vì bắt chúng học nhưng vẫn không ăn thua. Việc tôi không thể làm chính là cái việc mà Ava đang làm... để cho bọn năm cuối nhấn tin cho bạn bè và tán chuyện, bất chấp việc các lớp học mấy tuần nữa mới kết thúc.

Nói đến Ava, phần trình bày của cô ta với hội đồng đã (à, là từ nhận định của chính cô ta) rất chói lóa. Chuyện cô ta đã ngủ với chủ tịch (theo lời Kiki, được Paul phụ họa và do chính Ava úp mở) chắc chắn đã không làm tổn hại gì đến đại nghiệp của cô ta. Phần trình bày của tôi sắp đến, và tôi vẫn đang quay cuồng lên với nó, lẫn tăn không biết có nên rút lại sự thay đổi mà mình đang muốn tạo ra và duy trì tình trạng hiện tại thêm một thời gian nữa hay không.

Trên mặt trận hẹn hò, eCommitment đã giới thiệu cho tôi một người làm dịch vụ tang lễ, niềm đam mê của người này là nhồi bông thú vật (tôi đoán là có thể hiểu được, nhưng không có nghĩa là tôi phải hẹn hò với anh ta) và một người thất nghiệp sống trong tầng hầm nhà bố mẹ thích sưu tập thẻ Pokemon. Thôi nào! Tôi quá mệt mỏi vì tìm kiếm rồi. Vẫn biết tôi chưa có mối quan hệ đó được bao lâu, nhưng tôi muốn chia tay. Tôi sẽ chia tay với Wyatt và chỉ việc nói với gia đình mình rằng anh là một kẻ nghiện việc, xong. Sau đó tôi có thể thư giãn và tận hưởng cuộc sống của mình. Tôi nghĩ đó là một kế hoạch thật hay.

“Nhắc lại người này là người nào hộ cái?” Margaret hỏi, nhét thêm bỏng ngô vào miệng. Chị đáng lẽ phải xong việc cho nhanh và quả thật là có đặt bên cạnh một thếp giấy viết, nhưng nó đã bị cho vào quên lãng khi chị đầu hàng tiếng gọi mời hấp dẫn từ chương trình yêu thích của tôi.

“Đó là một người làm cho mẹ anh ta một tấm áo choàng hồi anh ta sáu tuổi,” Julian trả lời, vuốt ve lưng Angus. “Thần đồng. Anh ta cũng dễ thương

nữa. Tôi nghĩ có thể anh ta là dân đồng tính.”

“Thật vậy,” Margaret nói. “Hừm. Người thiết kế trang phục cho phụ nữ. Đồng tính. Ai mà biết được nhỉ?”

“Nào nào. Không cần phải định kiến thế đâu,” Julian tỏ vẻ không hài lòng.

“Theo lời vũ sư đồng tính,” Margaret nhe rang cười, thêm.

“Nữ luật sư biện hộ giận dữ, gia trưởng, nghiện tình dục, đáp lời.”

“Bị đáp trả ngay lập tức bởi anh chàng dành ba mươi phút vào mái tóc mỗi ngày, có ba con mèo và đan áo len cho chúng.”

“Cô ả xinh đẹp, cay đắng, nghiện việc, quay lưng bỏ ông chồng dịu dàng, về cơ bản là thiên phéng anh chàng.” Julian trả đũa. Họ nhìn nhau cười vui vẻ, trù mến.

“Thôi anh thắng,” Margaret nói. “Người phụ nữ giận dữ thừa nhận thất bại trước chàng tiên vũ đạo.” Julian chớp chớp đôi hàng lông mi ấn tượng của mình về phía chị.

“Cứ như trẻ con vậy. Thôi gây lộn ngay không là không được ăn kem đâu,” tôi nói, gieo rắc cái nghiệp chướng bảo an của đứa con giữa vào họ. “Ôi nhìn kìa, Tim đang đưa ra thử thách cho họ.” Chúng tôi chìm vào im lặng, bám lấy từng lời của Tim Gunn. Tất nhiên, đó là khi chuông điện thoại sẽ phải reo lên.

“Đừng bắt máy,” Julian rít lên, cầm điều khiển từ xa tăng tiếng ti vi.

Tôi không nghe lời sau khi liếc qua thấy danh tính người gọi. “Chào Nat.”

“Chào chị, Gissy! Mọi chuyện thế nào?”

“Rất tuyệt,” tôi nói, cố gắng để nghe chương trình. Ô ô ô. Váy áo làm từ các chất liệu tìm được từ bãi phế thải. Cái này sẽ hay đây.

“Chị đang làm gì thế?” Nat hỏi.

“Ô, ừm, bọn chị chỉ xem *Nhà thiết kế thời trang* thôi,” tôi trả lời.

“Anh ấy ở đó chứ? Wyatt ở đó chứ?” Nat kêu lên the thé.

“Không, Julian đang ở đây. Wyatt ở, ừm, Boston.”

Julian quay đầu lại, và xích lại gần tôi hơn để nghe cho rõ. *Nhà thiết kế thời trang* vừa chuyển sang quảng cáo.

“À nghe này, em muốn nhờ chị một việc. Andrew và em sẽ tới vào thứ Sáu để ăn tối với gia đình. Chị biết đấy, vợ chồng nhà Carson và bọn chị, và em muốn chắc chắn là chị sẽ đến được. Cùng với Wyatt.”

Tôi cau mày.

“Em nghĩ cuối cùng thì anh ấy cũng phải tìm được cách chứ, chị có nghĩ thế không, Grace? Ý em là phải có các bác sĩ khác ở Boston nữa chứ, phải không?”

“Ừm, bữa tối hả? Với vợ chồng nhà Carson?” Margaret co rúm lại khi nghe thấy cái tên, Julian nom như bị ai đánh úp. Họ vẫn còn nhớ gia đình Carson. Tôi làm bộ tự bản vào thái dương.

“Ừm... thứ Sáu à?” tôi ra dấu cầu cứu với Margaret và Julian. “Ài chà, bọn chị... ừm, bọn chị có kế hoạch mất rồi.”

“Đi mà, Grace!” Natalie nói. “Chuyện này bắt đầu thành ra kỳ cục rồi đấy.”

*Em còn chưa biết đâu, tôi nghĩ thầm.*

Margaret nhảy lên và giật điện thoại khỏi tay tôi. “Nat, chị Margs đây.” Margaret nghe một lúc. “A, cút thật, Nat, đã bao giờ em nghĩ rằng có thể Grace e rằng Wyatt cũng sẽ phải lòng em nốt không hả?”

“Dừng lại! Như thế không hay đâu. Trả điện thoại cho em, Margaret.” Tôi vật ông nghe ra khỏi tay chị mình và nói nhỏ nhẹ với em gái. “Chị sẽ gọi lại, Natalie.”

“Grace, điều đó không đúng, đúng không?” con bé thì thào.

“Tất nhiên là không rồi! Không!” Tôi lườm Margaret, rồi hạ thấp giọng. “Chị có thể nói với em điều này, vì chị biết em sẽ hiểu.” Margaret thở dài thành tiếng. “Nat,” tôi tiếp, “em biết chị và Wyatt có ít thời gian bên nhau

thế nào rồi đây. Và chị đã nói với anh ấy là chị sắp kiên nhẫn rồi. Vậy nên anh ấy đã lên mấy cái kế hoạch đặc biệt này...”

Nat im lặng một phút. “Ừm, em đoán bọn chị cần một chút thời gian ở riêng bên nhau.”

“Chính thế. Em hiểu đúng rồi đây. Nhưng chuyện lời chào của chị đến hai bác Carson nhé, và tất nhiên chị sẽ sớm gặp họ ở đám cưới.”

“Được rồi. Yêu chị, Grace.”

“Chị cũng yêu em, bé yêu.” Tôi nhấn phím kết thúc cuộc gọi rồi quay sang chị và bạn mình. “Wyatt và em sẽ cãi nhau to,” tôi tuyên bố.

“Khổ thân gã khốn. Giá anh ta đừng có tận tâm thế với bọn trẻ đang điều trị.” Margaret.

“Anh chắc là anh ta sẽ đau khổ lắm,” Julian ân cần nói.

Tôi đi vào bếp để uống nước lạnh, Angus băng nhắng bám theo, nhảy lên đòi bánh. Tôi chiều ý, quỳ xuống và bắt con chó nhỏ phải ngồi dậy mới được cho ăn, rồi đưa miếng bánh và vỗ vỗ lên đầu nó.

Tôi mệt mỏi với Wyatt, mệt mỏi với cả Margaret, mệt mỏi với những trận cãi vã của bố mẹ, mệt mỏi với bà nội già nua cẩu thả, mệt mỏi với Andrew và Natalie. Trong một thoáng, tôi nhớ lúc Callahan O’Shea hỏi tôi xem gia đình tôi đã làm được gì cho tôi. Thật ra. Tôi mệt mỏi với cả việc nghĩ về anh ta nữa, bởi vì điều đó chỉ làm tôi nóng lên và buồn bực và rạo rực ở những chỗ từ lâu đã bị quên lãng, và rồi tôi không thể ngủ cho ngon, nghĩa là tôi thấy mệt mỏi hơn bao giờ hết.

Khi đám cưới của Natalie xong xuôi, tôi sẽ đi nghỉ một chuyến dài. Có thể là tới Tennessee, tới xem một số chiến trường dưới đó. Có thể là tới Anh. Hay Paris, nơi rất có thể tôi sẽ gặp được Jean-Phillippe ngoài đời.

Angus ghé cái đầu xinh xắn lên chân tôi. “Mẹ yêu mày lắm, McFangus,” tôi nói. “Mày là cậu bé ngoan nhất của mẹ.”

Thẳng người dậy, tôi không thể kìm lòng xem thử bên nhà Callahan O’Shea có dấu hiệu của sự sống không. Ánh sáng nhẹ tỏa ra từ một cửa sổ tầng trên. Có thể là cửa sổ phòng ngủ. Có thể anh ta đang làm chuyện đó với một cô vợ tiềm năng. Nếu tôi lên gác, vào tầng áp mái chẳng hạn, tôi có thể



thấy... hoặc nếu tôi chỉ cần mua một cái ống nhòm thật tốt... hoặc nếu tôi trèo lên cây tử đinh hương và bò từng tí một theo đường ống nước thì, phải, tôi sẽ có được tầm nhìn hoàn hảo xem trong phòng đó có gì. Ôi trời đất, mình thật là thảm hại.

“Grace.” Margaret đứng ở cửa bếp. “Này, em ổn chứ?”

“Ô, vâng,” tôi nói.

“Nghe này, chị sẽ đưa em và Julian đi ăn tối, được không? Như một lời cảm ơn vì em đã để cho một đứa không ai chịu nổi như chị ở lại đây.” Chị nói bằng giọng tử tế rất không giống chị.

“Chị thật là tốt. ”

“Chị sẽ bảo Junie đặt chỗ, thế nhé? Chỗ nào đó thật hoành tráng. Gọi thật nhiều đồ uống, hai món tráng miệng, mọi thứ.” Chị tới bên, vòng tay qua vai tôi, và với một bà chị nhím xù thì đó là một cử chỉ dịu dàng khủng khiếp. “Và em có thể vui vẻ hơn nữa, em cũng có thể vui trọn vẹn hơn khi nghĩ về chuyện em nhớ nhưng vợ chồng nhà Carson thế nào.”

BUỔI TỐI THỨ SÁU, Julian và tôi được chỉ tới một chiếc bàn đáng yêu ở Soleil, một nhà hàng xinh xắn nhìn ra sông Connecticut ở Glastonbury. Đó là kiểu nhà hàng tôi không bao giờ đặt chân tới – rất hiện đại và đắt đỏ. Trên đường tới bàn của mình, chúng tôi đi qua không chỉ một phòng kho chứa rượu ộp kính mà còn cả một chiếc tủ lạnh bằng kính trong đặc biệt chứa đầy những chai vodka thời thượng. Ở một đầu, căn bếp được để lộ để chúng tôi có thể nhìn thấy đầu bếp đang làm việc điên cuồng, lia những chiếc đĩa dưới ánh đèn, nói liên thoảng bằng tiếng Pháp. Phục vụ bàn của chúng tôi, tên là Cambry, đưa cho chúng tôi hết thực đơn này đến thực đơn khác – danh sách rượu, các món ăn được biêt của ngày hôm nay, danh sách các loại martini, thực đơn thường, lựa chọn của nhân viên, mỗi cuốn đều được bọc da và in với phong chữ thanh lịch. “Xin hãy thưởng thức bữa ăn,” anh ta nói, nhìn chăm chú vào Julian. Bạn tôi lờ anh ta đi, theo đúng thói quen của anh.

“Nhìn nơi này mà xem Grace,” Julian nói khi chúng tôi miệt mài xem danh sách martini. “Đúng kiểu địa điểm mà Wyatt sẽ đưa em tới.”

“Anh nghĩ thế à? Với em thì áp lực hơi lớn.”

“Nhưng anh ta muốn gây ấn tượng với em. Anh ta ngưỡng mộ em mà.”

“Như thế là chưa đủ, Wyatt,” tôi nói nghiêm túc về giễu cợt. “Em hiểu anh tận tụy thế nào với công việc, nhưng em muốn nhiều hơn nữa. Anh là một người đàn ông đáng yêu. Chúc may mắn. Em sẽ luôn quan tâm tới anh, nhưng, tạm biệt.”

Julian đặt cả hai tay lên tim. “Ôi, Grace, anh xin lỗi nhiều lắm. Anh sẽ luôn yêu em và hối tiếc vì công việc của anh đã xen vào giữa chúng ta, nhưng anh không thể bỏ mặc lũ trẻ tội nghiệp cho một tay người rừng thô vụng nào đó khi chỉ mình anh là người thực sự cần thiết...” Đầu Julian xoay đủ một vòng khi người phục vụ đi qua. “Ồ, món kia trông ngon quá. Đó là gì vậy, cá hồi à? Anh nghĩ anh sẽ gọi món đó.” Julian nhìn lại phía tôi. “Anh đang nói tới đâu nhỉ?”

“Không quan trọng. Xong rồi. Gia đình em sẽ tan nát lắm đấy.” Bạn tôi cười lớn. “Julian,” tôi nói khẽ hơn, “anh có nhớ anh đã nói chúng ta sẽ không tiếp tục cố tìm lấy một người đàn ông nữa không?”

“Ừ?” anh nghiêm trang nói.

“Thật ra, em vẫn muốn có một người đàn ông.”

Anh ngửa ra ghế và thở dài. “Anh biết. Anh cũng vậy. Chỉ là, khó quá.”

Tôi ngồi lại. “Em phải lòng anh chàng hàng xóm. Tên cự tù ấy.”

“Ai mà không chứ?” Julian lầm bầm.

“Anh ta chỉ hơi...”

“Quá?” bạn tôi gợi ý.

“Chính xác,” tôi đồng ý. “Em nghĩ có thể anh ta thích em, nhưng để mà xúc tiến thì em quá...”

“Nhát gan?”

“Phải,” tôi thừa nhận. Julian gật đầu thông cảm. “Nhưng còn anh thì sao, Julian? Anh hẳn chỉ cần một gậy đã hạ gục đàn ông rồi chứ. Anh bồi bàn kia cứ nhìn anh mãi. Anh ta dễ thương đấy. Ít nhất thì anh cũng có thể nói chuyện với anh ấy xem.”

“Rồi, có thể anh sẽ thử.”

Tôi nhìn ra dòng sông ngoài cửa sổ. Mặt trời đang chìm dần vào một đám mây màu bơ kỳ vĩ, bầu trời có màu phớt hồng và hồng ửng. Thật dễ chịu, tôi cảm thấy mình đang thư giãn.

“Được rồi, thử đi xem sao, Grace,” Julian nói khi chúng tôi đã gọi bữa tối (anh đã tặng lờ anh bồi bàn dễ thương) và đang nhắm nháp ly martini lạnh và khác lạ của mình. “Còn nhớ Lou ở lớp Gặp gỡ Người Trong Mơ không? Chúng ta đều đã biết quy tắc đầu tiên.”

“Tôi là người phụ nữ xinh đẹp nhất ở đây,” tôi ngoan ngoãn vâng lời.

“Đúng rồi, Grace, nhưng em phải cảm nhận được điều đó. Ngồi thẳng lên. Đừng có khom lưng như thế.”

“Vâng, thưa mẹ,” tôi nói, nhấp thêm ngụm nữa.

“Nguyên tắc thứ hai. Nhìn quanh phòng và mỉm cười, bởi vì em biết rằng mọi người đàn ông ở đây đều thật may mắn nếu có được em, và em có thể có bất cứ anh nào em muốn.”

Tôi làm đúng như được bảo. Mắt tôi dừng lại ở một người đàn ông đứng tuổi, vượt quá con số 80 khá xa. Chắc chắn là ông sẽ rất may mắn vì có được tôi. Như vụ việc với Dave Túi Gắn Chân, khi có liên quan tới đàn ông lớn tuổi, tôi có một *nét riêng không thể lý giải*<sup>(1)</sup> nhất định nào đó.

(1) Nguyên văn: *je ne sais quoi* – một cụm từ tiếng Pháp dùng để nói đến những phẩm chất khó có thể diễn tả bằng lời.

Nhưng liệu người pha chế rượu, trông giống Clark Gable lúc trẻ mà không có ria mép đến ám ảnh, có cảm thấy thế không nhỉ?

“Tin vào chính mình,” Julian lên trầm xuống bổng, “Không, Grace, em đang làm sai rồi. Xem này. Có vấn đề gì vậy?”

Tôi đảo mắt. “Vấn đề là nó rất ngu ngốc, Julian. Đặt em bên cạnh, em không biết, ví dụ như, Natalie thử xem, hay người khác, Margaret, thì em sẽ không phải là người phụ nữ đẹp nhất trong phòng. Hỏi Andrew xem anh ấy có may mắn khi có được em không, và anh ta chắc là sẽ nói có! Bởi vì nếu không phải nhờ em, anh ta đã chẳng bao giờ gặp được cô dâu tương lai thân yêu của mình cả.”

“Ôi! Sắp tới kỳ rồi chẳng? Ngồi đây mà xem đây này, bạn mến,” Julian nói, lơ đi những lời chỉ trích của tôi. Tôi sững sờ nhìn anh bạn ngồi tựa vào ghế và nhìn quanh căn phòng. Bing, bang, bùm. Ba phụ nữ ở ba bàn khác nhau ngừng nói giữa chừng và đỏ mặt.

“Chắc chắn là anh rất tuyệt với *phụ nữ*,” tôi nói. “Nhưng anh đâu có muốn hẹn hò với *phụ nữ*. Anh nghĩ em không thấy anh gần như muốn bò lăn xuống dưới bàn khi anh bồi bàn tặng bốc anh ư? Thử chiêu đó với đàn ông ấy, Julian.”

Anh nheo cặp mắt đáng yêu nhìn tôi. “Thôi được.” Mặt anh hơi chuyển sang hồng, nhưng tôi phải ghi nhận cho anh vì đã cố gắng.

Và chắc rồi, mắt anh gặp mắt người bồi bàn, anh này vồ lấy chiếc đĩa trên quầy bếp và quả thực là nhảy qua một chiếc bàn để tới chỗ chúng tôi. “Của các vị đây,” anh ta thở dốc. “Sò Rockefeller. Mời thưởng thức.”

“Cảm ơn,” Julian nói, nhìn lên anh ta. Mồi anh bồi bàn hé ra. Julian không quay đi.

Chà, chà. Liệu cuối cùng thì anh bạn của tôi có thực sự phá tan được cái lòng trinh tiết và tìm cho mình Người Trong Mơ hay không? Mỉm cười, tôi cắn một miếng sò – ngon tuyệt – và quyết định kiểm tra tin nhắn trong khi hai người đàn ông điển trai đang nhìn nhau đăm đuôi. Thật nhã nhặn! Julian thực sự đã khởi đầu một cuộc trò chuyện! Kỳ tích chưa bao giờ có.

Tôi tắt điện thoại trong tiết cuối ngày hôm nay khi cho học sinh năm đầu làm bài kiểm tra và chưa bật lại. Nói thật, tôi không phải là người yêu điện thoại. Có những ngày tôi hoàn toàn quên không bật nó lên. Nhưng đợt đã. Thật kì lạ. Tôi có sáu tin nhắn.

Tôi chưa bao giờ nhận được sáu tin nhắn trước đây. Có chuyện gì không ổn chẳng? Nội mất? Một làn sóng buồn bã bất ngờ dâng lên trong tôi khi nghĩ tới chuyện đó. Bấm mã số hộp thư thoại, tôi liếc ra cửa sổ và chờ đợi trong khi Julian và Cambry tán tỉnh nhau.

“*Bạn có sáu tin nhắn. Tin nhắn thứ nhất.*” Giọng chị gái tôi vang lên. “Grace, chị Margaret đây. Nghe này nhóc, đừng có tới Soleil tối nay, được chứ? Chị rất tiếc, nhưng chị nghĩ Junie đã nói với mẹ là em sẽ đi đâu khi mẹ gọi tới văn phòng chị hồi chiều. Chị đoán là mẹ sẽ đi nhanh hết sức có thể để tới gặp Wyatt đây, và mẹ đã đặt chỗ cho bữa tối nay. Với gia đình Carson.

Vậy nên đừng tới đó. Chị sẽ thanh toán ở chỗ khác, nhớ ghi sổ. Gọi cho chị khi nhận được tin nhắn này nhé.”

Tin được nhắn lúc 3:45.

Ôi... Chúa... tôi.

Tin nhắn thứ hai. “Grace, lại là Margs đây. Mẹ vừa gọi cho chị. Bữa tối chắc chắn là ở Soleil, vậy nên đi chỗ khác đi, được chứ? Gọi cho chị nhé.” Tin này là lúc 4:15.

Các tin thứ ba đến thứ năm đều giống nhau, tôi lơ mơ nhận ra, dù ngôn ngữ của Margaret mỗi lúc một thậm tệ hơn. Nỗi kinh hoàng dâng lên như một cơn thủy triều lạnh lẽo. Tin thứ sáu như sau. “Grace, em đang ở chỗ quái nào vậy? Mọi người đang chuẩn bị tới cái nhà hàng ngu ngốc đó bây giờ đây. Nhà Carson, Andrew, Nat, mẹ, bố cùng nội. Gọi cho chị đi! Nhà mình đặt chỗ lúc bảy giờ.”

Tôi nhìn đồng hồ. Lúc đó là sáu-giờ-năm-ba-phút.

Julian và Cambry đang cười sung sướng khi Cambry viết số điện thoại vào một mẫu giấy. “Julian?” tôi nói, giọng không hẳn là thì thầm.

“Đợi một giây, Grace,” Julian nói. “Cambry và anh...” rồi anh nhìn thấy vẻ mặt tôi. “Chuyện gì vậy?”

“Gia đình em đang trên đường. Tới đây,” tôi nói.

Mắt anh trở lên. “Ôi, hỏng rồi.”

Cambry nhìn chúng tôi, bối rối. “Có vấn đề gì ạ?” anh hỏi.

“Chúng tôi cần phải đi ngay bây giờ,” tôi nói. “Ngay lập tức. Chuyện gấp của gia đình. Ở đây.” Tôi lần mò trong ví tìm thẻ quà tặng thư ký của Margaret đã in từ trên mạng ra. Nỗi khiếp sợ chạy rần rần trong huyết quản. Tôi không thể bị bắt gặp ở đây. Tôi không thể! Tôi sẽ chỉ cần nói với gia đình là chúng tôi đã đi đâu đó khác. Thế thôi. Không vấn đề gì cả.

Đúng lúc chúng tôi đứng dậy đi ra, tôi nghe thấy âm thanh khủng khiếp từ giọng cười xã giao căng thẳng của mẹ tôi. *Ahahahaha! Ahahahaha! Ooo... ahahaha.* Tôi nhìn Julian. “Chạy thôi,” tôi thì thầm.

“Bọn tôi cần một lối ra khác,” Julian nói với Cambry.

“Xuyên qua nhà bếp,” anh trả lời ngay tắp lự. Hai người bọn họ lao đi, quai ví tôi mắc vào ghế của một người khách gần đó. Anh ta nhìn lên.

“Oái,” anh ta nói. “Cô bị kẹt rồi, cô gái.” *Theo nhiều nghĩa hơn là một đây, thưa ngài.* Tôi nhìn anh ta cười hốt hoảng và giật mạnh. Sợi dây không rơi ra.

Nhiều năm trời luyện tập khiêu vũ đã rèn cho Julian sự mềm dẻo và nhanh nhẹn như rắn. Anh luồn lách qua mấy cái bàn về phía căn bếp mở bận rộn, không kịp nhận ra tôi không còn theo sau.

“Được rồi đây,” vị khách nói, trượt cái quai ra khỏi ghế. Và đúng lúc tôi quay người để phi theo bạn mình thì nghe tiếng mẹ.

“Grace! Con đây rồi.”

Cả nhà tôi bước vào. Margaret, mắt tròn ngược Andrew và Nat, cầm tay. Bố đẩy xe lăn của nội, đi sau là mẹ. Và nhà Carson, Letitia và Ted.

Đầu óc tôi hoàn toàn trống tuếch. “Chào mọi người!” Tôi nghe thấy tiếng trả lời như không phải của mình. “Mọi người làm gì ở đây thế!”

Nat ôm lấy tôi. “Mẹ khăng khăng là cả nhà phải đột ngột ập vào. Chỉ để chào thôi, không phải để làm hỏng buổi tối đặc biệt của anh chị.” Con bé xích lại để nhìn tôi. “Em thực sự xin lỗi. Em đã nói với mẹ cả triệu lần, nhưng chị biết mẹ rồi đây.”

Margaret bắt gặp ánh mắt của tôi và nhún vai. Ừ thì, quý quái thật, chị ấy đã cố gắng. Tôi có thể cảm thấy tim mình động thành từng nhịp yếu ớt, hoang mang, và tiếng cười quá khích quấy đành ạch như một con cá hồi trong dạ dày tôi.

“Grace, con yêu! Con bí mật quá đây!” mẹ nói nhỏ, mắt mẹ tia thẳng sang bàn tôi, hai ly martini và một phần sò Rockefeller nằm ngơ ngác. “Mẹ nói với Letitia đây về anh bạn trai bác sĩ tuyệt vời của con, và cô ấy nói là cô ấy không thể đợi để gặp cậu ta, và rồi mẹ phải nói với cô ấy là chúng ta cũng chưa được gặp, và rồi mẹ nghĩ, à, mình sẽ bắn một mũi tên trúng hai đích. Con nhớ nhà Carson chứ, con yêu?”

Tất nhiên là tôi nhớ họ rồi. Tôi phải nhớ, trong ba tuần lễ làm dâu họ, vì

Chúa. Một ngày nào đó, lâu, thật lâu về sau, tôi sẽ có thể tha thứ cho mẹ. Nghĩ lại thì, không. Theo kinh nghiệm của tôi thì ông bà Carson là những người xa cách, lãnh đạm, hoàn toàn không có khiếu hài hước. Họ không bao giờ thể hiện bất cứ điều gì ngoại trừ thái độ lịch sự lạnh lùng nhất với tôi.

“Chào các bác. Thật vui được gặp lại các bác.” Nhà Carson mím một nụ cười giả tạo với tôi. Tôi đáp lại với một tình cảm tương đương.

“Cháu đang ăn gì vậy? Có phải chỗ sò kia không? Ta không ăn những thứ có vỏ.”

Nội nói oang oang. “Kinh tởm, nhớp nháp, đầy vi khuẩn. Ta bị chứng kích ứng dạ dày vì nó đấy.”

“Grace, con yêu, bố xin lỗi vì chúng ta đã xía vào,” bố vừa lầm bầm vừa hôn lên má tôi. “Mẹ con hơi phát cáu lên khi nghe nói con sẽ không tới. Trông con không phải rất xinh sao! Thế cậu ta đâu? Đẳng nào chúng ta cũng ở đây rồi.”

Andrew bắt gặp ánh mắt tôi. Xét cho cùng thì anh biết tôi khá rõ. Anh nghiêng đầu sang một bên và cười tò mò.

“Anh ấy, à, anh ấy ở trong nhà vệ sinh,” tôi nói.

Margaret nhắm mắt lại.

“Được rồi. Ừm, nghe chừng không ổn lắm nhỉ. Con nên đi xem cậu ấy thế nào. Báo với cậu ấy là mọi người tới đây rồi.”

Mặt tôi nóng ran lên khi tôi bước (và bước, và bước, Chúa ơi, như thể sẽ kéo dài mãi mãi) qua nhà hàng. Trong phòng giải lao, Cambry chỉ xuống sảnh về phía phòng vệ sinh. Chắc chắn rồi, kia là Julian, nấp ngay trong phòng vệ sinh nam, nhìn hé ra ngoài qua cánh cửa nứt. “Bọn mình làm gì bây giờ,” anh thì thào. “Anh đã kể cho Cambry chuyện gì đang xảy ra. Anh ấy có thể giúp chúng ta.”

“Em vừa nói với họ là Wyatt không được khỏe. Và anh thì đóng vai Wyatt.” Tôi liếc về phía phòng ăn. “Lạy Chúa Jesus, đức Mẹ Mary và Thánh Joseph trên bánh mì đen, bố em đang tới kìa! Chui vào buồng ngay. Nhanh lên!”

Cửa đóng lại, và tôi nghe tiếng cửa buồng sập mạnh khi bố ì ạch đi

xuống sảnh. “Con yêu? Cậu ta thế nào rồi?”

“Ôi, thật ra là, không tốt lắm bố ạ. Ừm, chắc anh ấy ăn phải cái gì đó không hợp.”

“Tội nghiệp cu cậu. Thật là một cách ăn tượng để gặp gia đình người yêu.”

Bố dựa vào tường một cách đáng yêu. “Muốn bố xem tình hình thế nào không?”

“Không! Không, không.” Tôi đẩy cửa buồng nam mở ra một chút xíu. “Anh yêu? Anh ổn chứ?”

“Ừ, hự.” Julian yếu ớt.

“Em ở ngay đâu nếu anh cần nhé,” tôi nói, buông cho cánh cửa đóng lại. “Bố, con thực sự ước gì mọi người không đến. Đây là... một tình huống trở nên kỳ cục... buổi tối đặc biệt của chúng con.”

Bố đủ tử tế để tỏ ra xấu hổ. “Chà, mẹ con... con biết bà ấy thế nào rồi đấy. Bà ấy cảm thấy cả nhà phải có mặt ở đó để cho nhà Carson thấy... thật ra là, con hoàn toàn thoải mái với mọi chuyện.”

“Vâng. Và đúng là con thấy như thế,” tôi vừa nói vừa rửa thầm bản thân. Đáng lẽ tôi đừng có đi ăn cái bữa tối ngu ngốc này, nói rằng Wyatt có kế hoạch hay ca mổ cấp cứu hay gì đó. Thay vào đó, tôi lại ở đây, nói dối bố. Ông bố già thân yêu, người yêu thương tôi và chơi trò Nội chiến với tôi và thanh toán tiền làm cửa sổ cho tôi.

“Bố?” tôi ngập ngừng. “Về chuyện Wyatt...”

Bố vỗ vai tôi. “Đừng lo, con gái rượ. Chắc chắn là rất xấu hổ rồi, nhưng không ai lại đi chấp nhất cậu ấy vì tiêu chảy tí xíu cả.”

“À, vấn đề là, bố...”

“Chúng ta rất mừng vì con đang gặp gỡ ai đó, con yêu. Bố không ngại thừa nhận là bố rất lo lắng về con. Chia tay với Andrew, thật ra, đó là một chuyện. Tim ai cũng phải tan nát một hai lần. Và bố biết đó không phải ý của con, con yêu.”



Miệng tôi há hốc. “Bố biết ă?” Tôi đã phải chịu đựng đau đớn biết bao khi nói với mọi người rằng vấn đề đến từ cả hai phía, rằng chúng tôi không chắc mình thực sự dành cho nhau...

“Hửn rồi, con gái rượ. Con yêu nó, rõ như ban ngày. Để cho em gái con hẹn hò với nó...” Bố thở dài. “Chà, ít nhất thì con cũng tìm được ai đó khác. Trên cả đoạn đường tới đây, Natalie đã huyền thuyên không ngừng về việc chàng trai trẻ của con tuyệt vời như thế nào. Bố nghĩ con bé vẫn còn cảm thấy tội lỗi.”

Thôi. Thế là đi tong cái mong mỏi yếu đuối muốn thú nhận của tôi. Một người đàn ông bước xuống sảnh và dừng lại nhìn chúng tôi.

“Bạn trai của con gái tôi có vấn đề,” bố giải thích. “Tào Tháo đuổi.” Tôi nhắm mắt lại.

“Ôi,” người đàn ông nói. “Ừm... cảm ơn. Tôi nghĩ là tôi có thể đợi.” Ông ta quay đi và trở lại phòng ăn.

Bố đẩy cửa mở hé ra một chút. “Wyatt, con trai? Bác là bố của Grace đây, Jim Emerson.”

“Chào chào bác,” Julian lắp bắp bằng một giọng thấp hơn bình thường.

“Bác lấy gì cho cháu được không?”

“Không, cảm ơn bác.” Julian tương thêm một tiếng rên hòng tăng tính chân thực. Bố nhắm mắt và đóng cửa lại.

“Sao chúng ta không quay lại nhỉ?” tôi gợi ý. Tôi hé cửa ra lần nữa. “Anh yêu? Em sẽ trở lại ngay nhé.”

“Được rồi,” Julian trả lời bằng giọng khàn khàn, rồi ho. Thật ra thì tôi nghĩ anh đang diễn hơi quá, nhưng kể cả có thế thì tôi vẫn nợ anh một mạng. Bố nắm lấy tay tôi khi chúng tôi trở lại phòng ăn, và tôi siết tay ông đầy biết ơn khi chúng tôi lại gần gia đình mình, mọi người đã ngồi yên vị quanh một chiếc bàn lớn. Vợ chồng nhà Carson cau mày xem xét thực đơn, nội sắp soi đồ đạc, mẹ trông như sắp bay lên đến nơi với thứ không khí căng thẳng đang bu xung quanh. Andrew, Nat và Margaret điều ngẩng lên nhìn tôi.

“Anh ấy thế nào rồi?” Nat hỏi.

“Không tốt lắm,” tôi nói. “Một con sò hỏng hay gì đó.”

“Ta bảo rồi. Sò là cái thứ đờm dãi bằng cao su bần thủ,” nội hùng hồn, đến mỗi một người khách gần đó phải bịt miệng nôn khan.

“Trông cháu rất tuyệt, Grace,” bà Carson rời mắt khỏi thực đơn và nói. Bà ta nghiêng đầu như thể lấy làm ấn tượng vì tôi đã không cắt họng khi con trai bà đá tôi.

“Cảm ơn, bác Carson,” tôi nói. Trong khoảng một tháng, tôi đã gọi bà là Letty. Chúng tôi ăn trưa với nhau một lần khi bàn về đám cưới.

“Mẹ có ít thuốc rồi loạn tiêu hóa Imodium đây đó trong này,” mẹ nói, lục lọi trong túi.

“Không, không, không sao đâu ạ. Cái này giống hơn với... thật ra. Bọn con sẽ phải về nhà. Con rất xin lỗi. Wyatt rất muốn được gặp mọi người, nhưng cả nhà hiểu cho.” Tôi nặn ra một tiếng thở dài. Không chỉ là tôi đang hẹn hò một người đàn ông tưởng tượng, mà anh ta lại còn bị tiêu chảy nữa. Cừ khôi quá đi mất. Đúng kiểu có thể làm Andrew phát ghen.

Đợi một chút. Theo những gì tôi biết rất rõ, Wyatt Dunn không được sáng tạo ra để khiến cho ai ghen tuông cả. Tôi liếc nhìn Andrew. Anh ta đang nhìn tôi, vẫn nắm tay Natalie, và mắt anh ta đang ẩn giấu điều gì đó. Là tình cảm ư? Miệng anh ta kéo hẳn về một bên, tôi nhìn đi chỗ khác.

“Em sẽ đưa chị ra xe.” Natalie nói.

“Ở lại đây,” Margs gần như gắt lên. “Anh ấy không muốn gặp em trong tình cảnh thế này đâu, ngốc ạ.” Natalie ngồi sụp xuống trở lại, trông rất tội nghiệp.

Tôi hôn lên má mẹ, vẫy tay với nội và cuối cùng, rời khỏi phòng ăn. Anh bồi bàn Cambry đang đợi bên ngoài nhà vệ sinh. “Các bạn có thể đi ra bằng đường phía sau,” anh nói nhỏ, đẩy mở cánh cửa nhà vệ sinh. “Julian? Bờ biển thoáng rồi.”

“Em rất xin lỗi,” tôi nói với bạn mình. “Và cảm ơn anh,” tôi thêm, ấn tờ hai mươi đô vào tay Cambry, “Anh thật tốt bụng.”

“Không có gì. Cũng khá vui mà.” Cambry nói. Anh dẫn chúng tôi tới một lối ra khác, cách xa phòng ăn chính bắt tay Julian, nín lấy hơi quá lâu.

“Chà, anh biết là anh đã có một khoảng thời gian vui vẻ,” Julian tuyên bố khi chúng tôi đánh xe ra khỏi bãi đỗ. “Và, em đoán xem Grace, anh có một cái hẹn! Vậy đó, trong cái rủi có cái may.”

Tôi liếc sang bạn mình. “Anh đã rất tuyệt khi ở trong đó,” tôi nói.

“Giả vờ tiêu chảy là chuyên môn của anh đấy,” anh nói, và vì câu đó chúng tôi cười đến nỗi tôi phải tập vào lề.

## CHƯƠNG 20

“VÌ SAO CÔ LẠI DẠY Cách mạng Mỹ đồng thời với Chiến tranh Việt Nam?” Hiệu trưởng Stanton nghiêm mặt hỏi.

Mười người chúng tôi – Hiệu trưởng, Tiến sĩ Eckhart, bảy vị ủy viên quản trị và tôi – ngồi quanh một chiếc bàn họp bằng gỗ hồ đào trong hội trường Bigby, tòa nhà hành chính chính của Manning, vốn luôn được đưa vào bìa của tất cả các tài liệu quảng bá về trường. Tôi đang thực hiện bài thuyết trình của mình với hội đồng ủy viên, và tôi thấy thật khó ở. Tôi đã thức tới tận hai giờ sáng để hoàn chỉnh bài nói của mình, tập đi tập lại cho tới khi tôi nghĩ mình đã làm được tốt. Sáng nay, tôi dậy lúc sáu giờ, mặc một trong những bộ dành để hẹn hò với Wyatt, cẩn thận kết hợp phong cách bảo thủ với tinh thần sáng tạo, tạo nếp tóc, ăn một bữa sáng thật ngon dù dạ dày đang trong tình trạng không được khỏe và thì tôi đang băn khoăn không biết có phải đáng ra cần để ý một chút không.

Mọi chuyện không được tốt. Tôi đã kết thúc phần trình bày, và bảy thành viên hội đồng, trong đó có cả Theo Eisenbraun, người yêu đơn phương của Ava, nhìn tôi chằm chằm với rất nhiều cung bậc băn khoăn. Tiến sĩ Eckhart có vẻ lơ mơ, tôi nhận ra và nổi sợ hãi ngay một dâng cao.

“Đó là một câu hỏi xuất sắc,” tôi nói bằng giọng giáo viên tốt nhất của mình. “Cuộc cách mạng Mỹ và chiến tranh Việt Nam có nhiều điểm chung. Hầu hết các khoa lịch sử đều dạy theo trình tự thời gian, đây là điều mà, nói thật, tôi nghĩ là có thể trở nên hơi nhàm chán. Nhưng trong cuộc cách mạng, tình huống của chúng ta là một nhóm nhỏ các công nhân vũ trang nghèo nàn, nhờ sự khôn khéo, dựa vào địa hình và một tinh thần không đầu hàng giản đơn đã giành phần thắng trước một đội quân xâm lược nước ngoài. Những điều tương tự cũng đã được ghi nhận ở Việt Nam.”

“Nhưng hai sự kiện xảy ra ở hai thế kỷ khác nhau,” Andelaide Compton nói.

“Tôi biết điều đó,” Tôi nói, hơi quá gay gắt. “Tôi cảm thấy rằng giảng dạy theo chủ đề chứ không chỉ đơn thuần theo dòng thời gian là cách nên làm. Trong một số trường hợp.”

“Cô muốn dạy một lớp có tên là ‘Lạm dụng quyền lực’?” Randall Withington, người đã từng là thượng nghị sĩ đại diện cho bang chúng tôi một thời gian trước, hỏi. Khuôn mặt vốn đã hồng hào của ông dường như vẫn lên hơn một chút so với bình thường.

“Tôi nghĩ đó là một khía cạnh vô cùng quan trọng của lịch sử, thế nên, vâng,” tôi nói, bên trong co rúm vì sợ hãi. Thượng nghị sĩ Withington đã bị bãi chức do bị buộc tội tham ô và, hic, lạm dụng quyền lực.

“Chà, tất cả những ý này đều rất thú vị,” Hunter Graystone II, là cha của Hunter IV và là cựu học sinh của trường Manning nói. Ông ra đầu về phía tập tài liệu năm mươi tư trang của tôi – chương trình giảng dạy cho cả bốn năm, các khóa học cần có, các môn học tự chọn, các học phần, ngân sách, các chuyến đi thực tế, gợi ý về đội ngũ nhân viên, các chiến lược giảng dạy, vai trò của phụ huynh, sự kết hợp của chương trình giảng dạy lịch sử với các môn khác. Tôi đã mã hóa có màu tệp tài liệu đó, bao gồm hình ảnh, biểu đồ, đồ thị, in ra và mang ra tiệm Kinko để đóng. Ông Graystone còn chưa mở nó ra. Khốn thật. Tôi đã cho Hunter một điểm B trong bài kiểm tra giữa kỳ (xin nói với bạn là khá công bằng) và ông Graystone đã nhắc nhở tôi về chính chuyện đó khi tôi giới thiệu bản thân nửa giờ trước. “Sao cô không tổng kết lại mọi thứ cho chúng tôi nhỉ, cô Emerson?”

Tiến sĩ Eckhart nhìn lên – không ngủ gật, ơn trời – và gật đầu nhẹ khuyến khích tôi.

“Được ạ,” tôi nói, cố gắng mỉm cười. “Tóm gọn lại thì nó thế này.” Hít một hơi thật sâu, tôi quyết định đem ra hết những gì mình có, không quan tâm tới những khán giả mặt đờ đần nữa. “Tôi muốn học sinh Manning hiểu được tác động của lịch sử tới tình trạng hiện tại của chúng ta. Tôi muốn quá khứ sống dậy với các em, để các em biết trân trọng những hy sinh đã giúp chúng ta có được ngày hôm nay.” Tôi nhìn quanh lần lượt vào từng thành viên hội đồng, buộc họ phải *cảm nhận* tình yêu của tôi dành cho môn học. “Tôi muốn học sinh của chúng ta học được từ quá khứ bằng một cách sâu

sắc hơn nhiều so với việc chỉ ghi nhớ ngày tháng. Tôi muốn các em cảm nhận được rằng cả thế giới đã thay đổi thế nào vì hành động của một người, dù đó là việc Henry VIII tạo ra một tôn giáo mới hay Tiến sĩ King đứng lên kêu gọi quyền bình đẳng trên những bậc thềm của Đài tưởng niệm Lincoln.”

“Thế Tiến sĩ King là ai?” Adelaide hỏi, mặt rất nghiêm túc.

Tôi há hốc miệng. “Martin Luther King con? Nhà hoạt động dân quyền?”

“Tất nhiên. Được rồi. Tiếp tục đi.”

Hít một hơi điềm tĩnh, tôi tiếp. “Vây, rất nhiều trẻ em ngày nay thấy chúng không liên quan gì tới ngay cả quá khứ gần, không gắn kết gì với các chính sách của đất nước mình, sống trong một thế giới có quá nhiều điều lôi kéo sự chú ý khỏi những hiểu biết thực sự. Tin nhắn, trò chơi điện tử, tán gẫu trên mạng... tất cả những cái đó đều khiến lũ trẻ xa rời việc thực sự sống trong thế giới này và hiểu về nó. Những đứa trẻ này cần phải thấy chúng ta đã ở đâu và làm thế nào chúng ta tới được đây. Các em phải thấy! Bởi vì chính quá khứ của chúng ta quy định tương lai của chúng ta – với tư cách các cá nhân, một quốc gia, *cả thế giới*. Các em phải hiểu quá khứ, bởi vì các em *chính là* tương lai.”

Tim tôi đập thình thịch, mặt nóng bừng, tay run lên. Tôi hít một hơi run rẩy và gập hai bàn tay đầy mồ hôi vào nhau. Tôi đã nói xong.

Không ai nói gì. Không một lời nào. Không gì cả, và không phải theo hướng tích cực. Không, cũng công bằng khi nói vẫn có những tiếng dế râm ran.

“Vây... cô tin rằng bọn trẻ là tương lai của chúng ta.” Theo nói, cổ nén cười.

Tôi nhắm mắt thật nhanh. “Phải,” tôi nói. “Đúng thế. Hy vọng các em sẽ có khả năng suy nghĩ khi số phận kêu tiếng kêu gọi các em hành động. Vây đây.” Tôi đứng dậy và thu dọn giấy tờ. “Rất cảm ơn tất cả các vị đã dành thời gian.”

“Rất... thú vị,” Adelaide nói. “Ồ... chúc may mắn.”

Tôi được đảm bảo rằng tôi sẽ được thông báo nếu được lọt vào vòng sau. Họ đang, tất nhiên, tìm kiếm bên ngoài Manning, abcxzy, vân vân và

vân vân. Đề lọt được vào vòng sau, cơ hội của tôi rất mong manh. Mong manh là xét trường hợp tốt nhất rồi đấy.

Rõ ràng, lời lẽ trong bài phát biểu nhiệt huyết của tôi đã lọt ra ngoài, vì khi tôi tình cờ gặp Ava chiều muộn hôm rồi trong phòng giáo viên của Lehring, cô ta mỉm cười ản ỷ. “Chào Grace,” cô ta nói. Chớp... chớp... đây rồi... và, phải, chớp cái thứ ba. “Phần thuyết trình của cô với hội đồng thế nào?”

“Tốt lắm,” tôi nói dối. “Rất tích cực.”

“Tốt cho cô,” cô lẩm bẩm, vừa rửa cốc cà phê vừa hát. “Tôi tin bọn trẻ là tương lai của chúng ta... hãy dạy chúng thật tốt và để cho chúng dẫn đường...”

Tôi nghiêng rằng. “Phần của cô thì thế nào, Ava? Cô nghĩ cái áo lót nâng ngực sẽ vấy gọi hội đồng ủng hộ cho cô không?”

“Ôi, Grace, tôi thấy thật tiếc cho cô,” cô ta nói, rót thêm cho mình một tí cà phê. “Núi đồi của tôi không phải là thứ họ thích, cưng ạ. Là cách tôi cư xử với mọi người. Dù sao thì. Chúc may mắn nhé.”

Đúng lúc đó, Kiki thò đầu vào cửa. “Grace, rảnh chút không? Ô, chào, Ava, cô khỏe chứ?”

“Tôi rất tuyệt, cảm ơn,” Ava hơi thì thầm. Chớp. Chớp. Và chớp nữa.

“Cậu ổn chứ?” Kiki hỏi khi tôi vào sảnh và đóng cánh cửa phía sau lại.

“Thực ra thì chán đời lắm,” tôi nói.

“Chuyện gì vậy?”

“Bài thuyết trình của tớ không được tốt lắm,” tôi thừa nhận. Tất cả những công tác chuẩn bị co về thành một bài hát của Whiney Houston – đầy nhiệt huyết và toàn cảm xúc. Trong lòng đầy chán nản phần uất, tôi nghẹn ngào nước mắt.

“Tớ rất tiếc, nhóc.” Cô vỗ vỗ lên tay tôi. “Nghe này, cậu có muốn tới buổi khiêu vũ dành cho người độc thân của Julian tối thứ Sáu hay không? Rủ mấy cái rắc rối đó ra khỏi đầu? Tớ vẫn chưa gặp được ai cả. Chúa biết vì sao. Tớ vẫn đang thử những phương pháp của Lou như thể chúng được gửi

xuống từ núi Sinai đây, cậu biết không?”

“Kiki, cái lớp đó thật ngu ngốc, cậu không nghĩ thế à? Cậu thực sự muốn lừa một anh chàng hẹn hò với cậu bằng cách đóng giả một người không phải là mình ư?”

“Còn cách nào khác à?” cô hỏi. Tôi thở dài. “Được rồi, được rồi, tớ biết. Nhưng hãy đến buổi khiêu vũ với tớ. Nhé? Chỉ để cho bản thân cậu phân tâm thôi?”

“Hic,” tôi trả lời. “Tớ không nghĩ thế đâu.”

Cô hạ giọng. “Có khi cậu sẽ tìm được ai đó để cùng dự đám cưới của em gái cậu cũng nên,” cô gợi ý, đúng là một cô gái độc ác, trái tim đen tối.

Tôi làm bộ nhăn nhó.

“Cũng đáng để thử mà,” cô giả lả.

“Bớ Satan, hãy lui ra đằng sau ta,” tôi lầm bầm. “Có thể. Tớ không hứa, nhưng có thể.”

“Được, tuyệt lắm!” Cô liếc đồng hồ. “Chết rồi, tớ phải chạy đây. Ngài May Mẩn phải tiêm insulin, và nếu tớ chậm trễ, ngài ấy sẽ cần nhả khắp nơi và rồi sẽ bị co giật. Nói chuyện với cậu sau nhé!” Và cô lao đi, chạy xuống sảnh tới chỗ con mèo đang khốn khổ vì y học của mình.

“Chào, Grace.”

Tôi quay lại. “Chào Stuart! Anh khỏe không? Mọi việc thế nào?”

Anh thở dài. “Anh đang hy vọng là em sẽ nói cho anh biết đây.”

Tôi nén xuống một làn sóng nôn nóng. “Stuart, ừm... nghe này. Anh cần phải làm gì đó. Em không phải là trung gian của anh chị, được chứ? Em vô cùng mong muốn anh chị giải quyết được chuyện này, anh cần phải hành động. Anh không nghĩ thế sao?”

“Anh chỉ không biết phải hành động gì thôi,” anh phản đối, gỡ kính xuống để dụi mắt.

“Chà, anh đã cưới chị ấy được bảy năm, Stuart! Cồ lên! Nghĩ tới điều gì đó đi!”

Cửa phòng giáo viên bật mở. “Có vấn đề gì ở đây à?” ngực Ava lên tiếng. À thì, miệng cô nàng nói, nhưng cái mớ ngực mà cô ta trưng ra hôm nay, ai mà tập trung được cơ chứ?

“Không, không có gì, Ava,” tôi nhẹ nhàng nói. “Là nói chuyện riêng thôi.”

“Anh thế nào, Stu?” cô ta vo ve. “Tôi nghe nói vợ anh bỏ anh mà đi à. Tôi rất tiếc. Có những người thật không biết trân trọng một người đàn ông tử tế.” Cô ta lắc đầu buồn bã, chớp, chớp, chớp rồi nghênh ngang đi xuống sảnh, mông ngúng nguẩy.

Stuart chăm chú nhìn theo.

“Stuart!” tôi gắt. “Đi gặp vợ anh đi. Làm ơn.”

“Phải,” anh nói khẽ, rời mắt khỏi mông Ava. “Anh sẽ đi, Grace.”

TỐI MUỘN HÔM ĐÓ, tôi thở dài, khoan tròn ba lần quanh từ xế bằng bút đỏ và viết sê vào lề bài viết của Kerry Blake. Tôi đang sửa bài trên giường, trong khi Margaret dùng máy tính để chơi trò sắp chữ dưới nhà trong văn phòng bé tí của tôi. Xế. Trời ơi!

Kerry là một cô bé đủ thông minh, nhưng ngay cả ở tuổi 17, con bé cũng biết mình không bao giờ phải thực sự lao động để kiếm sống. Mẹ cô bé là thạc sĩ Harvard và là thành viên quản trị của một công ty tư vấn ở Boston. Bố cô bé sở hữu một công ty phần mềm có chi nhánh ở bốn nước, và ông rất thường ghé thăm những chỗ đó bằng máy bay riêng. Kerry sẽ vào được một trong các trường danh tiếng trong danh sách Ivy League, bất kể điểm số của con bé có thể nào. Và, trừ phi có một phép màu, nếu cô bé quyết định làm việc thay vì đi theo con đường của Paris Hilton, thì chắc cô bé sẽ được làm một công việc lương cao trong một văn phòng hoành tráng, có ba tiếng ăn trưa và đi họp bằng máy bay, nơi cô bé sẽ làm một lượng việc không đáng kể, rồi hưởng tiếng thơm nhờ đám người làm việc bên dưới. Nếu Kerry không phân biệt được mấy thứ chính tả vớ vẩn thì cũng chẳng ai quan tâm.

Trừ tôi. Tôi muốn con bé dùng đến đầu óc thay vì ỷ lại vào gia thế của mình, nhưng Kerry không quan tâm tôi nghĩ gì. Điều đó rất rõ ràng. Hội đồng ủy viên chắc sẽ vui vẻ chia sẻ sự chán nản của con bé.

“Grace ơi!” giọng Margaret dội khắp căn nhà, khiến Angus nhảy dựng



lên. Tôi chửi thề, chị gái tôi càng ngày càng giống nội. “Chị đang làm món mì pasta nguyên hạt với sốt súp lơ xanh cho bữa tối. Muốn ăn một ít không?”

Tôi nhăn mặt. “Không cảm ơn. Em sẽ kiếm cái gì sau.” Cái gì đó có pho mát hoặc sô cô la. Có thể là cả hai.

“Rõ. Ôi, chết tiệt. Stuart đang ở đây.”

*Ồn Chúa.* Tôi lao ra cửa sổ, Angus mừng rỡ tung tung nhảy theo. Chắc rồi, anh rể tôi đang đi lên nhà. Trời gần tối, nhưng đôi giày thấp màu trắng tiêu biểu của anh thì tỏa sáng trong ánh sáng đang lịm dần. Tôi mò ra ngoài hành lang để nghe lóm rõ hơn, đóng cửa sau lưng để Angus không lật tẩy tôi được. Margaret lao ra trả lời tiếng gõ cửa nhè nhẹ. Tôi chỉ thấy được gáy chị, không hơn.

“Anh muốn gì?” chị thô lỗ hỏi. Tôi nhận ra một nốt hài lòng ẩn bên dưới tông giọng của chị... Stuart cuối cùng cũng làm gì đó, và Margaret thì rất trân trọng những việc như thế.

“Margaret, anh nghĩ em nên về nhà.” Giọng Stuart rất khẽ, và tôi phải căng tai ra nghe. Anh không nói thêm gì nữa.

“Chỉ thế thôi sao?” Margaret cau, nói đúng suy nghĩ của tôi. “Đó là tất cả những gì anh muốn nói?”

“Em còn muốn anh nói gì nữa, Margaret?” anh hỏi yếu ớt. “Anh nhớ em. Anh yêu em. Về nhà đi.”

Mắt tôi tự nhiên ướn nhòe.

“Vì sao? Để chúng ta lại được nhìn nhau chằm chằm mỗi đêm, đến phát chán cả lên ấy à?”

“Anh chưa bao giờ cảm thấy như thế, Margaret. Anh đã rất hạnh phúc,” Stuart nói. “Nếu em không muốn có con, cũng được, nhưng những lời than phiền khác... Anh không biết em muốn anh làm gì. Anh không hề khác gì so với con người mà anh vốn thế.”

“Có khi đó chính là vấn đề đấy,” Margaret nói sắc lạnh.

Stuart thở dài. “Nếu có điều gì đó cụ thể mà em muốn anh làm, anh sẽ

làm, nhưng em phải nói với anh. Thế này thật không công bằng.”

“Nếu em nói với anh thì chẳng còn ý nghĩa gì nữa,” Margaret bắt bẻ. “Như thế là ngẫu hứng có kế hoạch, Stuart. Một sự tréo ngoe.”

“Em muốn anh khó đoán và bất ngờ,” Stuart nói, giọng đột nhiên đánh lại. “Liệu em có thích không nếu anh trần truồng chạy xuống Main Street? Hay là nếu anh bắt đầu hít heroin? Anh đi ngoại tình với một cô dọn dẹp nhé? Như thế đã ngạc nhiên chưa?”

“Anh đang cố tình cùn đấy, Stuart. Cho đến khi anh hiểu được ra, em không có gì để nói cả. Tạm biệt.” Margaret đóng cửa lại và tựa vào nó, rồi, một giây sau, nhìn qua ô cửa sổ con. “Đáng nguyên rửa thật,” chị lầm bầm. Tôi nghe tiếng ô tô khởi động. Rõ ràng, Stuart đã bỏ đi.

Margaret nhìn thấy tôi đang cúi xuống nhìn từ đầu cầu thang. “Thế nào?” chị hỏi.

“Margaret,” tôi thận trọng bắt đầu, “anh ấy yêu chị và muốn làm cho chị hạnh phúc. Điều đó không có ý nghĩa gì sao?”

“Grace, không đơn giản như thế đâu!” chị nói. “Anh ấy sẽ hài lòng nếu tôi nào trong cuộc sống của bọn chị cũng giống như tôi trước. Ăn tối. Trò chuyện lịch sự về văn học và các sự kiện hiện tại. Quan hệ vào những ngày đã quy định. Thi thoảng được dịp đi ăn tối ở ngoài thì anh ấy mất đến nửa tiếng để gọi một chai rượu. Chị chán đến muốn hét lên!”

“Chà, em nghĩ thế này, bạn cùng phòng ạ,” tôi nói, giọng tôi trở nên cứng rắn hơn. “Anh ấy là một người tử tế, chăm chỉ, thông minh và anh ấy ngưỡng mộ chị. Em nghĩ chị đang hành động như một đứa trẻ hư đấy.”

“Grace,” chị nói the thé, “vì em chưa bao giờ lập gia đình, ý kiến của em bây giờ chẳng có gì ý nghĩa mấy. Nên em lo việc của mình đi, được chứ hả?”

“Ồ, hẳn nhiên rồi, Margs. Mà này, tiện thể, chị nghĩ là chị sẽ ở đây bao lâu nữa?” Tất nhiên, như thế là quá quắt, nhưng cảm giác thật dễ chịu.

“Vì sao?” Margaret nói. “Chị làm giảm thời gian của em với Wyatt à?” nói đoạn, chị ào trở lại vào phòng bếp.

Mười phút sau, cảm thấy mình thực sự nên có quyền kiểm soát trong ngôi nhà của mình và không cần phải trốn trong phòng ngủ như thế, tôi đi

xuống nhà. Margaret đang đứng bên lò nướng, trộn pasta, nước mắt tuôn xối xả xuống cằm. “Chị xin lỗi,” chị nói lí nhí.

“Được rồi,” tôi thở dài, cơn giận tan biến mất. Margaret chưa bao giờ khóc. Chưa bao giờ.

“Chị có yêu anh ấy, Grace. À, chị nghĩ là chị có, nhưng có những lúc chị cảm thấy như mình bị bóp nghẹt vậy, Grace. Như thế nếu chị có bắt đầu la lên, thì anh ấy cũng thậm chí không thèm để ý. Chị không muốn ly dị, nhưng chị cũng không thể kết hôn với một tờ bia các tông được. Kiểu như trên lý thuyết thì bọn chị rất hợp nhau, nhưng khi thực sự ở bên nhau, chị cứ chết dần. Chị không biết làm gì. Giá như chỉ một lần thôi, anh ấy có thể ra khỏi cái hộp ngu ngốc đó, em biết không? Và ý tưởng về một đứa con...” Chị bắt đầu nức nở. “Cảm giác như là Stuart muốn một đứa con nghĩa là chị không còn là đủ nữa rồi. Mà anh ấy là người đáng ra phải ngưỡng mộ chị chứ.”

“Đúng là anh ấy ngưỡng mộ chị, Margs!”

Chị không nghe. “Hơn nữa, chị là một con mụ quá quắt, Grace ạ, ai mà muốn làm con chị chứ?”

“Chị không phải con mụ quá quắt. Không phải lúc nào cũng thế,” tôi trấn an chị. “Angus yêu chị. Đó là một dấu hiệu còn gì?”

“Em có muốn chị chuyển ra ngoài không? Ở khách sạn hay gì đó.”

“Không, tất nhiên là không rồi. Chị biết quá rõ là chị có thể ở đây bao lâu tùy thích mà,” tôi nói. “Thôi nào. Ôm nhau một cái đi nào.”

Chị vòng tay quanh người tôi và siết thật chặt. “Xin lỗi vì vụ Wyatt nhé,” chị thì thầm.

“Rồi, rồi,” tôi nói, siết chặt đáp lại. Angus, ghen tị vì có tình yêu ở đó nhưng lại không hướng về nó, bắt đầu nhảy lên cần nhả.

Margaret lùi lại, buông tôi ra, vớ lấy giấy ăn và lau mắt. “Muốn ăn tối không?” chị đề nghị. “Chị đã làm một ít cho cả hai chị em mình đây.”

Tôi nhìn vào cái mà chị gọi là bữa tối. “Em cố gắng tránh ăn đây thừng,” tôi nhẹ nhàng đáp lại. “Thực ra em không đói. Chắc là em sẽ chỉ ra ngoài ngồi một lát thôi.” Tôi rót cho mình một ly rượu, vỗ vai chị để chị yên tâm là tôi không điên, rồi ra ngoài với con chó trong một đêm tỏa hương

ngọt ngào.

Ngồi trong chiếc ghế hóng gió, tôi nhìn quanh sân Angus đang đánh hơi hàng rào phía sau, sục sạo xung quanh như một chú chó bảo vệ cừ khôi thực sự. Tất cả những loại hoa tôi trồng năm ngoái đều lên tuyệt đẹp. Đám mầu đơn dọc hàng rào hậu nở hoa nặng trĩu, mùi hương ngọt lịm nồng nàn trong đêm. Hương phong thảo phát phơ gần mấy cây thông che chắn cho tôi khỏi số nhà 32 Maple, và phía bên Callahan, diên vĩ mọc thành từng hàng duyên dáng, trắng và chàm, mùi vani và mùi nho. Tử đinh hương chạy dọc sườn phía Đông của ngôi nhà đã tàn, những mùi hương vẫn đáng yêu khôn tả, tạo cảm giác vừa bình yên vừa rộn rã. Âm thanh duy nhất là tiếng nước vỗ từ sông Farmington, tràn đầy cuộn cuộn vào thời gian này trong năm, ào ào cuốn qua những tảng đá. Một tiếng còi tàu đầu đó, âm thanh trầm buồn của nó càng nhấn thêm nỗi cô đơn bao phủ lấy tim tôi.

Tại sao con người lại không thể hạnh phúc một mình được nhỉ? Tình yêu bắt trái tim bạn làm con tin. Tôi sẽ bán linh hồn vì Margaret và Natalie, vì bố mẹ tôi, vì Julian, thậm chí vì cả Angus nhỏ bé, anh bạn trung thành của tôi. Bằng chứng là những hành động gần đây của tôi, tôi sẽ làm bất cứ điều gì để tìm ai đó yêu tôi bằng cả trái tim như tôi yêu người đó. Những ngày xa xôi ở bên Andrew dường như đã xảy ra với ai đó khác. Và thậm chí nếu tôi có tìm được ai đó, thì có gì đảm bảo là chuyện đó sẽ kéo dài? Nhìn bố mẹ tôi xem, ngày nào cũng phát điên lên vì người kia. Margaret và Stuart... bảy năm tan thành mây khói. Kiki, Julian và tôi, hoàn toàn lúng túng.

Hình như tôi có khóc một chút. Tôi đưa tay áo lên lau mắt và uống một ngụm rượu kha khá. Tình yêu ngu ngốc Margaret đã đúng. Tình yêu thật đáng chán.

“Grace?”

Đầu tôi ngẩng phắt lên. Callahan O'Shean đang ở bên ngoài, trên mái nhà, nhìn xuống tôi như một vị *cứu tinh* cổ cồn xanh.

“Chào,” tôi nói.

“Mọi chuyện ổn chứ?” anh hỏi.

“Ồ... vâng,” tôi nói. Thật yếu đuối, ngay cả đối với tôi.

“Muốn lên đây không?”

Câu trả lời của tôi làm tôi ngạc nhiên. “Có.”

Tôi để Angus dò xét đám dương xỉ, đi qua cánh cổng nhỏ ngăn cách sân sau với sân trước, và tiến sang ban công sau nhà Callahan. Những tấm ván mới, sắc nét, có mùi sạch sẽ, tỏa sáng lơ mờ trong đêm, và những thanh ngang bằng kim loại của chiếc thang mát lạnh dưới tay tôi. Tôi đi lên, ghé nhìn lên mái nhà nơi anh hàng xóm của mình đang đứng.

“Chào,” anh nói, nắm lấy tay để kéo tôi lên.

“Chào,” tôi đáp. Bàn tay anh ấm áp, chắc chắn, và tôi thấy mừng vì chưa bao giờ tôi hâm mộ thang gác cả. Bàn tay đó khiến tôi thấy an toàn. Chỉ một bàn tay, chỉ cần có thế. Tôi buông ra khá là ngần ngại.

Một tấm chăn tối màu được trải ra trên những tấm lợp gỗ ghè. “Chào mừng lên mái nhà,” Callahan nói. “Ngồi đi.”

“Cảm ơn.” Cảnh giác cao độ, tôi ngồi xuống. Cal ngồi cạnh bên tôi. “Anh làm gì ở ngoài này vậy?” tôi hỏi, giữa không gian mát mẻ, tĩnh lặng này giọng nói của tôi có vẻ hơi lớn.

“Tôi chỉ thích nhìn trời thôi,” anh ta trả lời. Nhưng anh ta có đang nhìn trời đâu. Anh ta đang nhìn tôi mà. “Ở trong tù tôi không được làm thế.”

“Bầu trời cũng đẹp đấy chứ,” tôi nói. *Khéo quá cơ Grace. Rất là dí dỏm.* Tôi có thể cảm thấy hơi ấm của vai anh cạnh vai tôi. “Vậy.”

“Vậy.” Anh thoáng cười, và dạ dày tôi lại từ từ choáng váng cuộn lên. Rồi anh đuổi người ra để nằm trên tấm chăn, chấp tay sau đầu. Sau một giây ngần ngại, tôi cũng làm theo.

Thật là đẹp. Những ngôi sao đang lấp lánh, bầu trời mịn như nhung và thật là trắng lệt. Bản nhạc đê mê của dòng sông cứ mấy phút lại bị một loài chim đêm nào đó xáo động. Và kia là Callahan O’Shea, hơi ẩm ướt vững chãi của anh chỉ cách tôi có vài phân.

“Ban này cô đang khóc đấy à?” Giọng anh dịu dàng.

“Một chút thôi,” tôi gật đầu.

“Mọi việc ổn chứ?”

Tôi ngừng lại. “Chà, Margaret và Stuart đang trải qua thời kỳ khó khăn. Còn em gái tôi, Nat – nhớ con bé không?” Anh gật đầu. “Mấy tuần nữa con bé sẽ làm đám cưới. Tôi nghĩ chỉ là tôi hơi xúc động một chút thôi.”

“Cô và cái gia đình của cô,” anh bình luận một cách ôn hòa. “Họ chắc phải chen cô đến nghệt thở ấy nhỉ.”

“Hắn là thế,” tôi rầu rĩ đồng tình.

Con chim ở phía xa lại rền lên. Angus sửa một tiếng đáp lại. “Cô đã kết hôn bao giờ chưa?” Callahan hỏi.

“Chưa,” tôi đáp, nhìn chăm chú lên những ngôi sao mê hồn. “Nhưng hai năm trước tôi đã từng đính hôn.” Chúa ơi. Hai năm trước. Nghe như thể là đã lâu lắm rồi.

“Sao cô lại hủy hôn?”

Tôi đổi tư thế để nhìn anh ta. Thật hay, anh ta cho rằng đó là quyết định của tôi. Hay, nhưng không đúng. “Thực ra tôi không hủy. Là anh ấy. Anh ấy phải lòng một người khác.” Hài hước thật... nói như thể chuyện đó không tệ đến thế. *Anh ấy phải lòng một người khác.* Chuyện vẫn xảy ra.

Callahan O'Shea quay đầu lại. “Nghe có vẻ như anh ta là một gã ngốc,” anh ta nhẹ nhàng nói.

Ô. Ô. Lại nữa rồi, cái cảm giác cuộn thắt, ảm áp trong lòng. Tôi nuốt nước bọt. “Anh ấy cũng không tệ đến thế,” tôi nói, lại nhìn lên trời. “Anh thì sao. Callahan? Đã bao giờ tiến gần tới bệ thờ chưa?”

“Trước khi vào tù tôi đang gặp gỡ một người. Tôi đoán chuyện đó khá nghiêm túc.” Giọng anh phẳng lặng, bình thản.

“Vì sao hai người chia tay?” tôi nói.

“À, đúng là chúng tôi có gặp khó khăn một chút,” anh trả lời. “Nhưng việc tôi bị bắt mới là giọt nước tràn ly.”

“Anh có nhớ cô ấy không?” tôi không thể ngăn được mình hỏi.

“Một chút,” anh nói. “Thi thoảng. Cứ như là khoảng thời gian hạnh phúc của chúng tôi đã ở một kiếp khác rồi vậy. Tôi gần như không thể nhớ được

chúng nữa.”

Câu nói của anh lập lại đúng những suy nghĩ vừa rồi của tôi về Andrew đến nỗi tôi há miệng kinh ngạc. Hẳn là anh đã nhận thấy biểu hiện choáng váng của tôi, bởi vì anh mỉm cười. “Sao nào?” anh hỏi.

“Không có gì. Tôi chỉ... tôi biết cảm giác đó thế nào.” Chúng tôi im lặng một phút nữa, rồi tôi hỏi anh ta một câu khác, một câu hỏi đã từng thắc mắc hơn một lần. “Này, Cal. Tôi đọc được rằng anh nhận tội. Hồi đó anh không muốn ra tòa à?”

Anh ta vẫn nhìn lên trời và không trả lời câu hỏi của tôi mất một giây. “Có quá nhiều bằng chứng, chống lại tôi,” cuối cùng anh ta nói.

Cũng giống như trước đây, tôi có ấn tượng rằng Callahan không nói với tôi tất cả mọi chuyện. Nhưng đó là tội của *anh ta*, là quá khứ của *anh ta*, và màn đêm cùng với việc có mặt ở đây, cảm giác thật quá thoải mái để cứ nhấn vào những chuyện như thế. Tôi đang ở ngoài trời, trên mái nhà, với Callahan O'Shea, thế là đủ. Thực ra, là rất đáng yêu.

“Grace này?” Chúa ơi, tôi yêu cách anh ta gọi tên tôi, giọng anh ta trầm và êm ái, với chỉ một chút xiu dấu hiệu của sự dữ dội, như tiếng sấm từ xa trong một đêm hè nóng rực.

Tôi quay đầu lại nhìn anh ta, nhưng anh ta chỉ nhìn sao. “Vâng?”

Anh ta vẫn không nhìn về phía tôi. “Cô đã kết thúc với anh chàng chăn mèo chưa?”

Tim tôi nảy lên, hơi thở đông lại. Trong một khoảnh khắc, tôi tưởng tượng ra mình đang kể với Callahan sự thật về Wyatt Dunn. Tưởng tượng ra cảnh anh ta quay sang nhìn tôi, vẻ mặt hoài nghi, rồi khinh bỉ, đảo mắt và làm bầm gì đó không hề mang ý ca ngợi về trạng thái cảm xúc của tôi. Tôi chắc như đinh đóng cột không muốn như thế. Callahan O'Shea đang hỏi xem tôi đã xong với Wyatt chưa bởi vì anh ta, phải... không thể chối cãi được... anh ta quan tâm. Tới tôi.

Tôi cắn môi. “Ừm... Wyatt... anh ấy trên lý thuyết thì tuyệt hơn trong đời thực nhiều,” tôi nói, nuốt nước bọt đánh ực. Không hẳn là một lời nói dối. “Thế nên, phải. Chúng tôi quyết định dừng lại.”

“Tốt.” Rồi anh quay sang tôi. Khuôn mặt nghiêm nghị, đôi mắt không

thể đoán được dưới ánh sáng mờ ảo của các vì sao. Tim tôi đập chậm lại, và đột nhiên mùi hoa tử đinh hương mới chóng mặt làm sao. Lông mi của Cal thật dài, mắt anh thật đẹp. Và cũng thật là điên rồ khi nhìn anh như thế này, thật gần gũi và còn độc thân, thật ấm áp và vững chãi.

Rất chậm, anh vươn ra để chạm ngón tay vào má tôi. Chỉ một chút âu yếm thôi mà tôi đã phải hít một hơi thật mạnh khi anh chạm hẳn vào mình. Anh đang định hôn tôi. Ôi, Chúa ơi. Tim tôi đập loạn xạ điên cuồng đến nỗi nó chắc đã làm thâm tím cả xương sườn tôi rồi. Cal mỉm cười.

Rồi tiếng Margaret xé tan không gian tĩnh lặng. “Grace? Grace ơi, em ở đâu? Nat gọi điện này!”

“Đến đây!” tôi nói vọng về, đột nhiên loạn xạ. Phát hiện ra cô chủ của mình đang ở trên mái nhà. Angus sửa loạn lên, phá vỡ sự yên ắng thành những mảnh âm thanh ồn ã. “Xin lỗi, Cal. Tôi... Tôi phải đi.”

“Đồ thờ ơ,” anh nói, nhưng mỉm cười.

Tôi tiến thêm một bước lại gần chiếc thang, rồi dừng lại. “Có lẽ lúc nào đó tôi sẽ lại lên đây,” tôi nói.

“Có lẽ thế,” anh đồng ý, ngồi dậy với một động tác nhanh nhẹn, duyên dáng. “Tôi hy vọng cô sẽ giữ lời.”

“Phải đi đây,” tôi thì thào rồi hấp tấp leo xuống thang nhanh nhất có thể. Tiếng cười nhỏ, ám muội của Cal bám theo tôi khi tôi phi vào vườn nhà mình, nơi Angus cuối cùng cũng đã chịu im lặng. Tim tôi nện thành thịch như thể tôi đã chạy được cả dặm.

“Em làm gì ở ngoài đó vậy?” Margaret rít lên khi tôi xộc vào sân trong. “Em ở trên đó với Callahan đấy à?”

“Chào, Margaret,” Cal nói vọng xuống từ trên mái.

“Hai người làm gì trên đó?” chị nói vọng lại.

“Xiếc khi<sup>(1)</sup>,” anh trả lời. “Có muốn thử không?”

(1) Nguyên văn: monkey sex – một từ lóng để mô tả việc quan hệ tình dục mạnh bạo kiểu động vật.



“Đừng có dụ dỗ tôi, người nuôi chim nhà tù Alcatraz<sup>(2)</sup>,” chị nói, ấn mạnh điện thoại vào tay tôi.

(2) Bird man of Alcatraz: tên một bộ phim kể về một tội nhân trong nhà tù Alcatraz ở vịnh San Francisco.

“A lô?” tôi thở hển hển.

“Chào, Grace. Em xin lỗi. Em có cắt ngang không?” Giọng Nat nhỏ xíu.

“Ồ, không. Chị chỉ...” tôi hắng giọng. “Chỉ đang nói chuyện với Callahan nhà bên thôi. Chuyện gì vậy?”

“À, em đang băn khoăn không biết chị có rảnh thứ Bảy này không,” con bé nói. “Chị có việc gì phải làm ở trường hay là trận đánh nào không?”

Tôi bước qua cửa trượt vào bếp và liếc lên lịch. “Không. Rảnh cả.”

“Chị có muốn đi mua quần áo với em không?”

Đầu tôi hơi giật ra sau một chút. “Chắc rồi!” nhiệt tình nói. “Mấy giờ?”

“Ừm, có lẽ khoảng ba giờ nhé?” Giọng Nat nghe ngập ngừng đến nỗi tôi dám nói là có vấn đề không ổn.

“Ba giờ ổn đấy,” tôi trả lời.

“Chị có chắc không?”

“Có chứ! Tất nhiên rồi, Bumppo. Sao em nghe có vẻ lạ thế?”

“Margaret nói có thể em nên tha cho chị và đi mà không có chị.”

Margs già tốt bụng. Chị gái tôi đã đúng – sẽ dễ chịu vô cùng nếu chuồn được khỏi cái sự kiện đám cưới này, nhưng tôi phải đi. “Chị muốn đi cùng, Nat,” tôi nói. Nói sao thì nói, một phần trong tôi thực sự muốn. “Gặp em lúc ba giờ nhé.”

“Sao em nuông chiều nó quá vậy?” Margaret cau có khi tôi đập máy. Angus lao vào, suýt nữa làm chị vấp, nhưng chị lờ nó đi. “Hãy bảo nó mở mắt ra và nghĩ tới ai đó khác mà thay đổi thử đi. Con bé còn nằm trên giường bệnh viện nữa đâu, Grace.”

“Em biết thế, Margaret thân mến. Nhưng khôn nổi đó là váy cưới của con bé. Và em thì đã vượt qua được chuyện với Andrew rồi. Em không quan tâm nếu con bé cưới anh ta, con bé là em gái bọn mình và bọn mình đều nên có mặt ở đó.”

Margaret ngồi bịch xuống một chiếc ghế trong bếp và bé Angus lên, nó liếm cằm chị cuồng nhiệt. “Công chúa Natalie. Chúa cấm con bé nghĩ cho người khác.”

“Con bé không phải như thế! Chúa ơi, Margs, sao chị lại khó tính với nó như vậy?”

Margaret nhún vai. “Có lẽ chị nghĩ con bé cũng thỉnh thoảng phải gặp khó khăn một chút. Nó sống trong một cuộc sống kỳ diệu, Grace. Đáng yêu, xinh đẹp, thông minh. Con bé có được mọi thứ.”

“Không giống chị, nghèo khổ, mồ côi, cục mịch nhỉ?” tôi hỏi.

“Phải, chị thì cá tính không rõ nét và hào quang thì lờ mờ.” Chị thở dài. “Em biết chị đang nói về cái gì đấy, Grace. Thừa nhận đi. Nat vẫn lướt đi trong cuộc đời trên một đám mây trắng bồng bênh với một cái cầu vòng chết tiệt trên đầu trong khi bọn chim xanh ca hót líu lo xung quanh con bé. Chị, chị đã phải ị ạch lợi qua cuộc sống này, còn em... em... đã...” Tiếng chị tắt lịm.

“Em đã làm sao?” tôi hỏi, xù lông lên.

Chị không trả lời trong một giây. “Em đã đụng phải một vài bức tường.”

“Ý chị là Andrew.”

“À, chắc rồi. Nhưng em có nhớ khi nhà mình mới chuyển tới Connecticut, và em bị lạc không?” Chắc chắn là tôi có nhớ. Hồi tôi còn đang hẹn hò với Jack ở nhà hàng Le Cirque. Margaret tiếp. “Và rồi cái năm em sống với bố mẹ sau khi tốt nghiệp, hồi em phải đi làm bồi bàn mất một năm ấy?”

“Em đang dành thời gian nghỉ ngơi để tìm hiểu xem em muốn làm gì,” tôi cảm cầu. “Vả lại, bồi bàn là một kỹ năng sống mà em sẽ không bao giờ mất.”

“Tất nhiên rồi. Như thế chẳng có gì là sai cả. Chỉ là Nat chưa bao giờ

phải lẫn tẩn, chưa bao giờ lạc lối, chưa bao giờ nghi ngờ bản thân, chưa bao giờ tưởng tượng được rằng cuộc sống có thể không hoàn hảo với con bé. Cho tới khi nó gặp Andrew và rồi tìm thấy điều gì đó nó không thể có, cái điều mà cuối cùng em cũng trao cho nó. Vậy nên nếu chị nghĩ con bé có phần ích kỷ thì đó chính là lý do.”

“Em nghĩ là chị ghen tị với nó.” tôi đau đớn nói.

“Đương nhiên là chị ghen tị với nó rồi, đồ ngốc xít.” Margaret trêu mếu. Thành thật mà nói, tôi chẳng bao giờ hiểu rõ được Margaret cả. “Mà này,” chị thêm, “em làm gì trên mái nhà với Người Khổng Lồ Nóng Bỏng Nhà Bên đấy?”

Tôi hít một hơi sâu. “Bọn em chỉ ngắm trời thôi. Nói chuyện.”

Margaret nhìn mặt với tôi. “Em có thích anh ta không, Grace?”

Tôi có thể cảm thấy mặt mình ửng lên. “Có hơi. Có. Chắc chắn. Em có.”

“Hừm.” Margs nhìn tôi với nụ cười cướp biển.

“Sao?”

“Chẳng sao cả. Anh chàng là một bước tiến lớn so với Andrew Tẻ Nhạt. Chúa ơi, tưởng tượng ra lúc làm tình với Callahan O’Shea mà xem. Chỉ cái tên của anh ta thôi cũng cho chị một cơn cực khoái.” Chị cười ngật nghễ, còn tôi thì cười ngượng nghịu. Margaret đứng dậy và vỗ vai tôi. “Chỉ cần đảm bảo là em không làm thế để chứng tỏ với Andrew rằng ngoài kia có người thêm muốn em, được chứ?”

“Ôi chao. Lãng mạn làm sao, em nghĩ em khóc mất.”

Chị nhe răng cười lần nữa như thể trước đây chị đã từng là cướp biển. “Chà, chị kiệt sức rồi. Chị phải viết một bản tóm tắt rồi đi nằm đây. Ngủ ngon, Gracie.” Chị đưa lại cho tôi con chó bé xíu, nó tựa đầu vào vai tôi và thở dài khoan khoái. “Và, Grace, còn một chuyện nữa phải nói khi chị còn giữ được cái oai của bà chị cả.” Chị thở dài. “Coi này. Chị biết em đang cố gắng để đi tiếp và nhiều việc khác, và chị không trách em. Nhưng dù trông Cal có tuyệt đến đâu khi không mặc áo, anh ta cũng sẽ luôn luôn có một tiền án, và những thứ đó lúc nào cũng bám theo con người ta.”

“Em biết,” tôi thừa nhận. Ava và tôi đều đã lọt vào vòng hai của cuộc

phỏng vấn cho chức chủ nhiệm, quá sức ngạc nhiên. Tôi vẫn không hoàn toàn hy vọng, nhưng Margaret đã đúng. Quá khứ của Callahan O'Shea sẽ là vấn đề ở Manning. Có thể không cần phải thế, nhưng sẽ thế.

“Hãy chắc chắn là em biết mình muốn gì, nhóc ạ,” Margs nói. “Chị chỉ nói thế thôi. Chị nghĩ Cal khá là hay ho và em rất có thể nên vui vẻ một chút. Nhưng hãy luôn nhớ rằng em là một giáo viên ở trường trung học, và điều này có thể quan trọng đối với những người tốt ở Manning đây. Chưa nói đến bố mẹ.”

Tôi không trả lời. Như mọi khi, Margaret đã đúng.

## CHƯƠNG 21

“MẸ VỪA ĐƯỢC ỦY QUYỀN điêu khắc hình một đứa bé trong tử cung cho bệnh viện Nhi Yale New Heaven,” mẹ thông báo trong bữa tối tiếp theo. Chúng tôi đang ở ngôi nhà của gia đình - tôi, Margaret, nội, mẹ và bố - và dùng bữa tối.

“Nghe hay đấy mẹ ạ,” tôi nói, cắn một miếng bò hầm tuyệt hảo của mẹ.

“Tác phẩm đang thành hình rất đẹp, nếu mẹ cần phải nói,” mẹ đồng tình.

“Và bà có nói, nửa tiếng một lần,” bố làm bầm.

“Ta đã suýt nữa chết trong lúc sinh,” nội nói oang oang. “Họ phải gây mê cho ta. Khi ta tỉnh ba ngày sau đó, họ bảo ta đã có một đứa con trai xinh xắn.”

“Đúng kiểu lâm bồn và sinh đẻ yêu thích của mình,” Margaret làm bầm, nốc hết ly rượu.

“Vấn đề với bức điêu khắc là đầu đứa bé cứ rơi ra...”

“Không giúp các bà mẹ đang mang bầu an tâm lắm nhỉ, con đoán thế,” Margaret xen vào.

“...và mẹ không thể tìm cách để giữ nó ở yên đó,” mẹ nói nốt, mắt lườm Margs.

“Lấy ít băng dính nhé?” bố gợi ý. Tôi cố nín cười.

“Jim, ông có cần phải liên tục hạ thấp công việc của tôi thế không? Hả? Grace, thẳng cái lưng lên con yêu. Con xinh đẹp là vậy, sao lại cứ còng lưng xuống như thế?”

“Nhìn dáng người là đoán được ngay có được giáo dục tốt không,” nội nói, vót cọng hành ra khỏi ly martini và thả ngay vào miệng. “Một quý cô không bao giờ gù lưng cả. Grace, tóc cháu hôm nay sao vậy? Cháu trông như vừa mới bước từ ghế điện ra vậy.”

“Ồ, nội có thích nó không, nội? Đáng giá cả một gia tài đấy ạ, phải, phong cách điện giật tung bừng, chính là cái cháu đang theo đuổi đấy ạ. Cám ơn bà!”

“Mẹ này,” bố nói, “sinh nhật năm nay mẹ muốn làm gì?”

Nội nhướn một bên lông mày lura thừa lên. “Ồ, con còn nhớ hả? Ta đã tưởng con quên rồi. Chẳng thấy ai nói gì về chuyện đó cả.”

“Tất nhiên là con nhớ chứ,” bố chán nản.

“Ông ấy đã bao giờ quên chưa, mẹ Eleanor?” mẹ hỏi gay gắt trong một màn đoàn kết hiếm hoi với bố.

“Ồ, nó có quên một lần đấy,” nội chua chát nói.

“Hồi con sáu tuổi,” bố thờ dãi.

“Hồi nó sáu tuổi. Ta đã tưởng ít nhất nó cũng làm cho ta cái thiệp, nhưng không. Chẳng có gì cả.”

“Chà, con nghĩ chúng con sẽ đưa mẹ đi ăn tối vào thứ Sáu,” bố nói. “Mẹ, Nancy và con, bọn con gái và mấy thằng con trai. Mẹ nghĩ sao? Nghe có thích không ạ?”

“Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Đâu đó hào nhoáng đắt tiền, ở đó bà có thể càn nhả cả đêm,” Margaret nói. “Đấy là ý tưởng của bà về thiên đường, đúng không nội?”

“Thực ra,” tôi nói trong cơn bốc đồng, “con không tới được. Wyatt sẽ thuyết trình một bài nghiên cứu ở New York và con đã nói là con sẽ cùng tới thành phố với anh ấy. Vậy nên cháu xin lỗi nhé, nội. Cháu mong bà sẽ có

một bữa tối vui vẻ.”

Phải, đúng là vốn tôi đã lên kế hoạch nói với gia đình mình rằng Wyatt và tôi đã đường ai nấy đi - đám cưới của Natalie thì buộc phải có mặt, và rõ ràng là Wyatt thì không thể tới, vì chỉ là đồ tượng tượng và này khác. Nhưng ý tưởng dành một tối thứ Sáu nghe nội miêu tả chi tiết mấy cái polyp mũi của bà và xem bố mẹ say sưa với những cơn cãi và liên tu bất tận, ngồi trong ánh hào quang của Andrew và Natalie trong khi Margaret xỉa xối mọi người... xin kiếu. Callahan O'Shea đã đúng. Tôi đã làm rất nhiều cho gia đình mình. Nhiều hơn cần thiết. Wyatt Dunn có thể cho tôi cái cốc cuối cùng trước khi, than ôi, chúng tôi buộc phải chia tay vĩnh viễn.

“Nhưng đó là sinh nhật ta mà.” nội cau mày. “Hủy kế hoạch của cháu đi.”

“Không ạ,” tôi mỉm cười trả lời.

“Thời của ta, người ta biết tôn trọng người lớn tuổi lắm,” bà bắt đầu.

“Thấy chưa, cháu đang nghĩ dân Eskimo đã nói đúng,” Margaret nói. “Băng trôi? Bà nói sao, nội?”

Tôi phá lên cười, nhận được cái lườm của bà. “Con phải đi rồi. Còn bài vở phải chấm điểm và mấy việc nữa. Con yêu cả nhà. Gặp lại ở nhà nhé, Margs.”

“Cạn ly, Grace,” chị nói, nâng ly lên với tôi cùng một nụ cười ra chiều hiểu ý. “Này, Wyatt có anh em trai gì không?”

Tôi cười, vỗ vai chị và ra về.

Khi tấp vào lối rẽ lên nhà mười phút sau, tôi nhìn qua nhà Callahan. Có thể anh có nhà. Có thể anh muốn bầu bạn. Có thể anh sẽ lại suýt hôn tôi lần nữa. Có thể sẽ không có “suýt” nào nữa.

“Được ăn cả, ngã về không,” tôi nói, bước ra khỏi xe. Cái đầu xinh xắn của Angus ngó lên cửa sổ và nó lại bắt đầu bài ca ăng ẳng chào mừng. “Đợi một giây thôi, bé yêu!” tôi bảo nó, rồi đi sang số nhà 36 Maple. Đi lên lối mòn. Gõ cửa. Dứt khoát. Chờ đợi.

Không ai trả lời. Tôi gõ lần nữa, tinh thần tôi bắt đầu nao núng. Liếc xuống phố, tôi mới nhận ra xe tải của Cal không có ở đó. Thở dài, tôi quay

lại và về nhà.

Cái xe cũng không có ở đó ngày hôm sau, và hôm sau nữa. Tất nhiên không phải là tôi đang rình mò... chỉ liếc ra cửa sổ mười phút một lần với cái kiểu vô cùng sốt ruột, nhận thức được cái sự thật là... hic... tôi nhớ anh. Nhớ kiểu đùa cợt, những cái nhìn thấu hiểu, đôi cánh tay rắn chắc. Gợn sóng ham muốn râm ran mà chỉ một cái nhìn của Callahan O'Shea cũng có thể gợi lên. Và Chúa ơi, khi anh chạm vào mặt tôi trong cái đêm ở trên mái nhà, tôi cảm thấy như mình là sinh vật đẹp đẽ nhất trên đời.

Vậy thì anh đâu, điên thật? Vì sao việc anh đi đâu đó vài ngày lại khiến tôi bận tâm quá như vậy? Có thể anh đã trở lại với bộ đồ áo liền quần màu cam, đồ rác bên vệ đường cao tốc, không thể vượt qua thời gian thử thách. Có thể anh là CIA ngầm và đã bị triệu tập để làm nhiệm vụ, giống như nhân vật sát thủ của Clive Owen trong phim *Hồ sơ điệp viên Bourne*. “Anh phải đi giết một người, em yêu... Anh sẽ về ăn tối muộn!” Có vẻ hợp với Callahan hơn là một nhân viên kế toán, điều đó là chắc chắn.

Có thể - có thể anh đã có bạn gái. Tôi không nghĩ thế, nhưng tôi cũng có biết đâu, đúng không nào?

Tối thứ Sáu, mệt mỏi vì hành hạ mình về Callahan, tôi quyết định rằng đi tới đêm dành cho người độc thân của Julian với Kiki có lẽ đó là cách giết thời gian tốt hơn so với việc bắn khoăn xem Callahan O'Shea đã đi chỗ quái quỷ nào. Đáng lẽ tôi phải đi New York với Wyatt, và Margaret lau bầu trong bếp, xung quanh là hàng chồng giấy tờ và một chai rượu uống dở, phàn nàn vì phải đi ăn tối với gia đình.

Và thế là lúc chín giờ, thay vì xem nội tổng thức ăn qua đoạn ruột bị sa và nghe bố mẹ tôi công kích nhau thì tôi nhảy theo nhạc của Gloria Estefan ở đêm độc thân tại Jitterbug. Nhảy với Julian, nhảy với Kiki, nhảy với anh chàng Cambry bồi bàn và vui tới bến.

Ở đây chẳng có người đàn ông nào dành cho tôi... Kiki đã nhắm người đàn ông không đồng tính hấp dẫn ở mức vừa phải duy nhất, và họ có vẻ nhanh chóng hợp nhau. Rõ ràng, Cambry đã rủ rất nhiều bạn mình tới, nên ngoài một vài phụ nữ trung niên (đám đông hay có mặt trong sự kiện này của Julian), đêm đó sắc mùi các chàng đồng tính.

Tôi không thấy phiền chút nào. Điều này chỉ có nghĩa là những người đàn ông đó đều khiêu vũ giỏi, ăn mặc đẹp đẽ và tán tỉnh táo bạo, một trong

những điều bất công của cuộc đời, các chàng đồng tính nhìn chung thường làm bạn trai tốt hơn so với trai thẳng, trừ trên mặt trận tình dục, nơi mọi thứ đảo võ. Tuy thế, tôi dám cá là một chàng người yêu đồng tính ít nhất cũng sẽ nói với tôi nếu anh ta định đi xa mấy ngày. Dĩ nhiên không có ý rằng Callahan là bạn trai tôi.

Tôi để cho âm nhạc cuốn những suy nghĩ đó đi và thấy rằng sau một hồi, tôi đã lại xoay vòng, cười nói, phô diễn các kỹ năng khiêu vũ, được nghe đám bạn của Cambry ca ngợi rằng mình thật *tuyệt vời* hết lần này đến lần khác.

Nhạc bập bùng trong tai, tôi bước salsa với hết anh đẹp trai này đến anh đẹp trai khác và cảm thấy một làn sóng ấm áp hạnh phúc trào lên. Tránh xa gia đình thật là thích, không đi tìm tình yêu thật là thích, cứ vui thả sức thật là thích. Wyatt Dunn thân quen tốt bụng. Buổi hẹn cuối cùng này chắc chắn là buổi hẹn tuyệt nhất của chúng ta.

Khi Julian ra phía sau để đổi nhạc, tôi đi theo anh. “Thế này thật là tuyệt!” tôi thốt lên. “Nhìn tất cả mọi người ở đây xem! Anh nên biến cái này thành sự kiện thường xuyên đi. Đêm của các Chàng Đồng tính Độc thân!”

“Anh biết,” anh nói, cười hết cỡ trong khi sắp xếp lại danh sách các bài hát. “Chúng ta nên làm gì tiếp theo nhỉ? Đã mười giờ rồi đấy. Trời! Một đêm đã bay qua. Có khi là một cái gì đó chậm chậm nhé, em nghĩ sao?”

“Em thấy hay đấy. Em mệt lử rồi. Thế này sôi nổi hơn nhiều so với khiêu vũ với người cao tuổi. Chân em đang giết em đây.” Julian cười toe toét. Anh trông vẫn đẹp trai đến kỳ cục như mọi khi, nhưng cũng hạnh phúc hơn nữa. Bóng đen u ám khiến anh trông vô cùng bi thảm dường như đã biến mất. “Chuyện với Cambry sao rồi?” tôi hỏi.

Julian đỏ mặt. “Khá là tuyệt vời,” anh ngượng ngịu thú nhận. “Bọn anh đã có hai buổi hẹn. Anh nghĩ bọn anh sẽ sớm hôn thôi.”

Tôi vỗ vỗ vào cánh tay bạn mình. “Em mừng lắm cưng ạ,” tôi bảo.

“Em không cảm thấy... bị bỏ rơi sao?”

“Không! Em rất mừng cho anh. Cũng lâu lắm rồi còn gì.”

“Anh biết. Và, Grace này, em sẽ...” Anh nhìn lên, đột nhiên vẻ mặt anh thay đổi thành một cơn kinh hãi. “Ôi, không, Grace. Mẹ em đang ở đây.”



“Cái gì?” tôi nói, lập tức tưởng tượng ra điều xấu nhất. Nội mất. Bố bị đau tim. Mẹ đang tìm tôi để báo tin. *Lạy trời, đừng là Nat hay Margs*, tôi cầu nguyện.

“Bác ấy đang khiêu vũ,” Julian vươn cổ ra ngó. “Với một trong các bạn của Cambry. Hình như là Tom.”

“Khiêu vũ á? Có bố em ở đây không?” Tôi đứng núp sau Julian, nhìn ghé qua vai anh.

“Anh không thấy bác ấy. Có thể là mẹ em chỉ... cảm thấy muốn nhảy thôi.” anh nói. “Ôi, bác ấy đang đi lại phía bọn mình. Trốn ngay, Grace! Đáng ra em đang phải ở New York mà!”

Tôi luồn vào văn phòng của Julian trước khi mẹ nhìn thấy tôi. Đó có phải là cách cư xử chín chắn không? Không. Nhưng sao lại phá hỏng một đêm hạnh phúc khi cái trò ả núp quen thuộc này vẫn hiệu quả chứ? Tôi áp tai mình vào cửa để lắng nghe.

“Chào bác Nancy!” có tiếng Julian, rõ ràng cố tình nói to để tôi nghe được dễ dàng. “Gặp bác vui quá!”

“Chào Julian thân mến,” mẹ nói. “Ồ, thế này không phải rất vui sao! Giờ bác biết là bác không độc thân, nhưng bác chỉ muốn khiêu vũ thôi! Như thế có được không?”

“Tất nhiên rồi!” Julian chân thành nói, “Bác sẽ để lại phía sau bao trái tim tan nát, nhưng tất nhiên rồi! Hãy ở lại một lúc! Hãy vui vẻ! Chúng ta nhảy chứ ạ?”

“Thực ra, cháu yêu, bác có thể dùng điện thoại của cháu một chút được không?”

“Điện thoại của cháu? Trong văn phòng cháu?” Julian gần như hét lên.

“Phải, cháu yêu. Như thế có được không?”

“Ừm, vâng, được ạ! Tất nhiên bác có thể dùng điện thoại trong văn phòng cháu!”

Nghe câu đó, tôi nhảy biến ra khỏi cửa, giật mở cửa tủ và nhảy tót và trong, đóng cửa lại sau lưng. Vừa kịp lúc.

“Cám ơn, Julian. Giờ cháu đi đi! Xùy! Đừng để bác giữ cháu khỏi các vị khách.”

“Được rồi, bác Nancy. Ừm, bác cứ tự nhiên ạ.” Tôi nghe tiếng cửa đóng, mùi da từ áo khoác của Julian. Nghe tiếng bíp bíp từ điện thoại khi mẹ gọi cho ai đó. Đợi chờ, tim đập thình thịch.

“Bờ biển thoáng rồi,” mẹ nói nhỏ, rồi đặt lại ống nghe vào chỗ cũ.

Bờ biển thoáng rồi? Thoáng cho cái gì? Cho ai? Tôi những muốn phá cái tủ ra, nhưng lại không muốn bị lộ. Xét cho cùng thì không chỉ là tôi đang *không* ở New York với bạn trai bác sĩ của mình, mà tôi còn đang trốn trong tủ, rình mò mẹ mình. Bờ biển thoáng rồi. Nghe chẳng hay chút nào.

Khỉ thật. Tôi biết mọi chuyện giữa bố mẹ không tốt đẹp, nhưng nói đi cũng phải nói lại, đó là quy tắc. Mẹ có ai đó bên ngoài sao? Mẹ đang lừa dối bố? Ông bố tội nghiệp của tôi! Bố có biết không nhỉ?

Sự do dự giữ tôi đứng lại đây, cổ họng nghẹn đắng, tim phi nước đại. Tôi nhận ra mình đang nắm chặt lấy tay áo khoác của Julian. *Bình tĩnh nào, Grace*, tôi tự giục mình. Có thể *bờ biển thoáng rồi* nghe cũng không bí hiểm như tôi nghĩ. Có thể mẹ đang nói về chuyện gì đó khác...

Nhưng không. Cửa văn phòng lại mở ra, rồi đóng lại.

“Anh đã thấy em khiêu vũ ngoài kia,” một giọng đàn ông cộc cằn vang lên. “Em chính là nhà điêu khắc đó, đúng không? Tất cả đàn ông đều dõi theo em. Thèm muốn em.”

Được rồi, chà, tuyên bố *đó* không đúng. Tôi nhăn mặt. Tất cả đàn ông ngoài đó, trừ khoảng hai mươi người, đều đồng tính. Nếu họ dõi theo mẹ tôi, thì đó là để cho lời khuyên về thời trang.

“Khóa cửa lại đi.” Mẹ hạ giọng.

Mắt tôi mở to trong cái tủ tối hù. Trời ơi đất hời! Tôi nắm chặt cái tay áo hơn nữa, móng tay cắm sâu vào lớp da mềm.

“Em đẹp quá!” Giọng nói khàn khàn... nhưng quen quen.

“Im đi và hôn em đi, anh chàng to xác,” mẹ ra lệnh. Rồi một khoảng im lặng.

Lạnh người kinh hãi, tôi hé cửa ra một khe bé nhất và nhìn ghé qua. Và suýt nữa thì tè ra quần.

Bố mẹ tôi đang hôn nhau trong văn phòng của Julian.

“Tên em là gì?” bố tôi hỏi, thoát ra khỏi cái hôn và nhìn mẹ tôi bằng đôi mắt màu khói.

“Có quan trọng không?”, mẹ nói. “Hôn em nữa đi. Hãy cho em cảm giác một người đàn bà nên có.”

Sự kinh ngạc của tôi biến thành nỗi kinh hoàng khi bố yêu già nua vô lý lấy mẹ tôi và hôn chùn chụt... ôi, Chúa ơi, lười kìa. Tôi ngửa ra sau, run bần bật, và đóng cửa lại nhẹ nhàng hết sức có thể... cũng chẳng quan trọng, họ đang rên còn to hơn... và nhồi cái tay áo vào miệng để giữ không cho miệng mình thét lên, một cơn rùng mình khủng khiếp chạy từ trên đầu xuống dưới chân tôi. Bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi đang chơi trò *nhập vai*. Còn tôi thì kẹt trong tủ quần áo.

“Ồ, vâng. Nữa, vâng,” mẹ tôi rên lên.

“Anh muốn em. Từ lúc anh bước vào cái nhà giam bé nhỏ tiêu tụy này, anh muốn em.”

Tôi nhét mạnh tay vào lỗ tai. *Chúa kính yêu*, tôi cầu nguyện. *Xin hãy đánh điếc tai con ngay bây giờ. Làm ơn? Xin làm ơn?* Tôi có thể, tất nhiên, mở cửa tủ và hù họ. Nhưng sau đó tôi sẽ phải giải thích ngay từ đâu tôi đã làm gì ở đây. Vì sao tôi lại trốn. Vì sao tôi không lộ diện sớm hơn. Và rồi tôi sẽ nghe bố mẹ giải thích họ đang làm gì.

“Ồ, phải, chính chỗ đó!” Mẹ ngây ngất. Mấy ngón tay tôi không có tác dụng gì, thế nên tôi thử dụng lòng bàn tay. Than ôi, tôi vẫn nghe được lồm bồm. “Lên một tí... xuống một tí...”

“Á! Thân kinh tọa của tôi! Đừng nhanh thế, Nancy!”

“Trật tự và tiếp tục đi, chàng đẹp trai.”

*Ôi, xin Chúa. Con sẽ làm nữ tu. Thật đấy. Người không cần nữ tu ư? Xin hãy bắt họ dừng lại đi.* Sau một tiếng rên nữa, tôi cố gắng nghĩ đến chốn hạnh phúc của mình... một cánh đồng đầy hoa dại, súng nổ, đại bác rền vang, quân miền Nam và lính Yankee rụng lá tả như ruồi... nhưng không.

“Ôi, bé yêu,” mẹ ngây ngất.

Tôi không thể ở đây và nghe bố mẹ quây tung bùng được nữa, nhưng đúng lúc tôi chuẩn bị xô ra và dùng họ lại nhân danh sự đường hoàng tử tế thì mẹ tôi (hay Chúa) đã can thiệp.

“Không phải ở đây, chàng to xác. Mình kiếm một phòng đi.”

*Chúa ơi, xin tạ ơn Người! Ô, và về chuyện nữ tu... một khoản quyền góp bèo bỏ cho quỹ Heifer International thay cho cái đó được không ạ?*

Tôi đợi mấy phút nữa, hít mấy hơi để rũ sạch suy nghĩ, rồi liếc nhìn thêm cái nữa. Họ đi rồi.

Cửa bật mở và tôi chùn lại, nhưng đó chỉ là Julian thôi.

“Mọi chuyện ổn chứ?” Julian thốt lên. “Bác có tìm thấy em không? Bác không nói năng gì, chỉ đi rất nhanh ra cửa thôi.” Julian nhìn tôi kỹ hơn. “Grace, trông em trắng bệch như ma ấy! Chuyện gì vậy?”

Tôi nói bằng giọng nghẹt thở. “Ừm... anh có thể muốn... đốt cái bàn đi đấy.”

Rồi, nóng lòng muốn rời khỏi văn phòng này và không bao giờ quay lại, tôi rón rén đi qua anh, vẫy tay với Kiki, cô vẫn đang nhảy với anh chàng không đồng tính, và cắm đầu về nhà. Trong khi lái xe, run bần bật, cảm thấy như quỷ Satan vừa giở đầu thuốc lá vào tâm hồn tôi, có một phần trong đôi đang... *run run*... khá là hạnh phúc vì bố mẹ tôi... *ặc ặc*... vẫn còn có đam mê. Rằng không chỉ có sự khó chịu và trách nhiệm điều khiển cuộc hôn nhân của họ, bất kể nó kinh tởm như thế nào đối với con họ. Tôi hạ kính cửa sổ xuống và hít mấy hơi không khí mùa xuân trong lành. Có lẽ một liều thôi miên mạnh có thể xóa vĩnh viễn khỏi đầu óc tôi ký ức như đêm nay.

Nhưng đúng. Thật tốt khi biết bố mẹ tôi vẫn, í ẹ, yêu nhau.

Run bần bật. Tôi tập vào lối lên nhà.

Nhà Callahan vẫn tối om.

## CHƯƠNG 22

NGÀY HÔM SAU, một lần nữa tôi lại thấy mình ngồi giữa sự bao bọc của gia đình - Margs, Natalie và quả bom sex, trước đây được biết đến là mẹ tôi, đi sắm váy cưới ở tiệm đồ cưới Birdie.

À, mẹ và Natalie thì đi mua váy, Margaret và tôi thì đang uống margarita dâu tây trong bình cách nhiệt mà Margs đã hết sức chu đáo mang theo khi chúng tôi ngồi trong phòng thử đồ, đợi Natalie xuất hiện trong một bộ váy khác. Thực ra, phòng thay đồ là một cách gọi sai tên. Phải gọi là hội trường thay đồ mới phải, bởi vì tiệm Birdie trang bị nhiều ghế dài, một chiếc ghế tựa, bán cà phê và một khoảng rộng lớn được che rèm dành cho cô dâu để thử váy trước khi bước ra và làm ngây ngất đoàn tùy tùng.

“Tự em chúc lấy vụ này đây,” Margaret lầm bầm, uống một ngụm thẳng từ bình thủy.

“Ừ, đúng thế,” tôi đồng tình. Mẹ và Nat đang ở sau tấm rèm, mẹ nhặng xị. “Xếp nếp ở đây một tí, dịch tay ra con yêu, đây...”

Hôm nay mẹ có vẻ rất bình thường. Tôi tự hỏi không biết mẹ có đang nghĩ về việc suýt nữa đã *làm thật* bố ở Jitterbug đêm qua không. Í ẹ. Hoặc có khi mẹ đang nhớ tới cái ngày mẹ cùng tôi đi mua váy cưới. Margaret đi lấy lời khai, Nat vẫn còn ở Stanford nên chỉ có mẹ và tôi, và chúng tôi đã có một khoảng thời gian thật vui vẻ. Đúng là tôi đã mua chiếc váy đầu tiên mặc thử... thẳng thắn mà nói thì không hẳn là kiểu cô dâu công chúa, và bộ váy trắng này trông cũng đẹp hơn bộ khác. (Tôi đã khá hy vọng sẽ tìm được một bộ vá phòng, kiểu như bộ mà Mitchell tả Scarlett mặc trong chương hai của *Cuốn theo chiều gió*, nhưng cái nhìn hoài nghi của mẹ đã thổi bay ý định đó.) Tôi hầu như không nhớ bộ váy cưới của mình trông như thế nào, trừ việc nó màu trắng và đơn giản, Tôi sẽ phải bán nó trên eBay thôi. Váy cưới: Chưa bao giờ mặc.

“Ôiii, cái đó cũng đẹp nữa!” Tôi xuýt xoa khi Nat xuất hiện từ phía sau bức rèm. Con bé trông đúng như một cô dâu... mặt đỏ ửng, cười rạng rỡ, mắt long lanh, e lệ ngọt ngào.

“Cái đầu tiên đẹp hơn,” Margaret nói. “Chị không thích mấy cái diêm dúa quanh viền áo.”

“Diêm dúa, loại,” tôi hòa theo, nhấp thêm một ngụm.

“Em không biết nữa,” Natalie lầm bầm, chăm chú ngắm nghía mình.

“Em thích kiểu diêm dưa.”

“Diêm dưa kiểu đấy đẹp,” tôi vội vàng chỉnh sửa.

“Trông con đẹp lắm,” mẹ đỉnh đạc tuyên bố. Con có thể mặc cả túi rác lên cũng vẫn xinh đẹp.”

“Phải, công chúa Natalie,” Margaret đảo mắt. “Em có thể khoác cả da cóc lên người và vẫn xinh đẹp.”

“Em đang nghĩ đến vải gai và tro rắc đầu<sup>(1)</sup>,” tôi chêm. Vào, nhận được một tiếng khịt mũi hưởng ứng của chị gái.

(1) Kiểu trang phục khi sám hối

Nat cười toe toét, nhưng mắt con bé nhìn xa xăm. “Em không quan tâm mình mặc gì. Em chỉ muốn được kết hôn thôi,” nó lẩm nhẩm.

“Khiếp quá,” Margaret nói. Tôi nhăn răng cười.

“Tất nhiên là con nghĩ vậy rồi,” mẹ vỗ vai con bé. “Mẹ cũng đã cảm thấy như vậy. Margaret cũng thế.”

“Con có ạ?” Margaret sừng sốt.

Mẹ, nhận ra quá muộn rằng có lẽ còn có những cảm xúc khác cần được để tâm đến, liếc nhìn tôi mỉm cười lo lắng. Tôi cười đáp lại. Đã từng có lúc, phải, tôi cũng cảm thấy như thế về hôn nhân. Đã từng có thời, làm đám cưới với Andrew cũng là tất cả những gì tôi muốn. Những đêm xem phim và chơi trò sắp chữ, những kỳ nghỉ cuối tuần đi khảo cổ hay trên bãi chiến trường, nhàn nhã yêu nhau trên chiếc giường rải rác những tạp chí New York Times. Xa hơn là hai đứa trẻ. Những kỳ hè dài đi nghỉ ở Cape Cod hay lái xe dọc đất nước. Abcxyz, vân vân và vân vân...

Và giờ ngồi đây, ngưỡng mộ em gái mình, cuối cùng tôi cũng thấy được rằng, ngay cả trước khi Andrew gặp được ánh sáng của anh, thì tất cả những hình ảnh tưởng tượng ấy đều dường như hơi... mỏng manh. Tôi đã hình dung ra cái tương lai đó ở mức độ tin tưởng mà đáng lẽ đã có thể cho tôi đôi chút đầu mối về bản chất vấn đề. Nó quá tuyệt vời để có thể trở thành sự thật.

“Qua đêm ở thành phố thế nào, chị Grace?” Natalie hỏi, tỉnh khỏi cơn mê

mê.

Tôi liếc Margaret, chị đã được tôi phím trước. “À, chị rất tiếc phải nói là Wyatt và chị đang...” tôi dừng lại để tạo hiệu ứng tiếc nuối “...tạm thời xa nhau.”

“Cái gì?” Natalie và mẹ cùng kêu lên.

Tôi thở dài. “Em thấy đây, anh ấy đúng là rất tuyệt, nhưng thực sự thì, công việc của anh ấy đòi hỏi quá nhiều. Ý chị là, mọi người thậm chí còn chưa bao giờ gặp được anh ấy, đúng không? Điều đó thể hiện anh ấy sẽ là một người chồng thế nào?”

“Dở hơi thế,” Margaret nói to, “Vả lại, chị chưa bao giờ nghĩ rằng anh ta lại như thế.”

“Trật tự, Margaret,” mẹ nói, lại gần và ngồi xuống cạnh tôi, ban phát mấy cái vỗ về của đấng sinh thành.

“Ôi, Grace,” Natalie cắn môi nói. “Anh ấy có vẻ thật tuyệt vời. Em... em đã nghĩ chị yêu say mê lắm. Ít lâu trước chị còn nói cả về chuyện kết hôn nữa!”

Margaret sặc. “À,” tôi nói, “chị chỉ không muốn có một người chồng mà không thể thực sự, ừm, tận tụy với lũ trẻ và chị. Em biết đấy. Lúc nào cũng chạy đôn chạy đáo tới bệnh viện và già đi thêm chút vì lo lắng.”

“Nhưng anh ấy đang cứu mạng bọn trẻ, Grace!” Natalie phản đối.

“Ừm,” tôi tợp một ngụm margarita. “Đúng là như thế. Điều đó khiến anh ấy là một bác sĩ tuyệt vời, nhưng không nhất thiết là một người chồng tốt.”

“Có thể con đúng. Hôn nhân cũng đã đủ khó khăn rồi,” mẹ nói. Tôi ép mình không được hình dung ra đêm qua nữa, nhưng tất nhiên, nó cứ chình ình trước mắt, mẹ và bố... khiếp!

“Em tiếp nhận chuyện ấy thế nào, Grace?” Margaret hỏi, như đã được tập từ lúc lên xe tới đây.

“Chị biết đấy, thực ra em thấy không vấn đề gì với chuyện đó,” tôi trả lời bình thản.

“Chị không tan nát cõi lòng ư?” Natalie hỏi, quỳ xuống trước mặt tôi, trong bộ váy trắng, con bé cứ như bước ra từ ảo mộng.

“Không. Không một chút nào. Như thế là tốt nhất. Và chị nghĩ bọn chị sẽ vẫn là bạn,” tôi nói, xoi một cái cùi chỏ của Margaret vào mạng sườn. “Không không. Anh ấy có thể sẽ chuyển tới Chicago. Nên chúng ta cứ để xem thế nào vậy. Mẹ, hoạt động nghệ thuật của mẹ đến đâu rồi ạ?” Một đề tài đảm bảo sẽ chuyển được trung tâm chú ý ra khỏi đời sống tình cảm của tôi.

“Đang trì trệ một chút,” mẹ nói. “Mẹ đang nghĩ đến việc chuyển sang đàn ông. Mẹ quá mệt mỏi với những âm vật và buồng trứng rồi. Có lẽ đã đến lúc cho đề tài dương vật quen thuộc cũ rích rồi.”

“Sao không phải là hoa hủ mẹ? Hoặc thỏ hay bướm bướm? Sao cứ phải là bộ phận sinh dục thế ạ?” Margs hỏi.

“Tình hình các vị thế nào rồi ạ?” Birdie, chủ của tiệm đồ cưới Birdie hỏi hả bước vào, cầm trên tay một bộ váy khác. “Ôi, Natalie yêu dấu, trông cô thật mê hồn! Cứ như quảng cáo trong tạp chí vậy! Như một ngôi sao điện ảnh! Một nàng công chúa!”

“Đừng quên nữ thần Hy Lạp,” Margaret thêm vào.

“Aphrodite, hiện lên từ những ngọn sóng,” Birdie đồng tình.

“Đó có thể là thần Venus,” tôi nói.

“Ồ, Faith, váy của cô đây,” Birdie nói, đưa cho tôi một bộ váy màu hoa hồng, dài chấm đất.

“Là Grace. Tên tôi là Grace.”

“Mặc thử đi, mặc thử đi!” Nat vỗ tay. “Chị mặc màu đỏ trông sẽ rất rực rỡ, Grace!”

“Phải, phù dâu chính. Em trở nên cực kỳ đặc biệt,” Margaret gầm gừ.

“Ôi, bỏ qua chuyện đó đi,” tôi nói, đứng lên khỏi chiếc ghế dài. “Mặc thử váy của chị đi, Margaret, và cư xử cho ngoan ngoãn.”

“Của chị ở ngay đây,” Natalie nói khiến cho Margaret choáng váng.



Birdie đưa cho Margs một bộ váy với mấy đường pha màu nhạt hơn của tôi, rồi Margs và tôi vào hai phòng thay đồ khác nhau để thử váy áo.

Tôi bước ra sau tấm rèm. Tôi treo váy lên móc, cởi bỏ quần jean và áo phông, may mà bộ quần áo lót mới vót vát lại để trông tôi không giống như một cô nàng nhếch nhác. Tôi kéo chiếc váy qua đầu, gỡ tóc ra khỏi khóa kéo và xoay xở để cựa bầu ngực bên trái khỏi bị kẹt. Đấy. Giắt ở đây một cái, đây ở kia một tí, và tôi đã kéo xong khóa.

“Được rồi, cùng xem nào!” Natalie kêu lên sốt ruột.

“Ten tên!” Tôi vui vẻ, bước nhập hội cùng chị em của mình.

“Ôi! Quá rực rỡ! Đây đúng là màu dành cho chị!” Natalie hét lên, vỗ tay ầm ỹ. Con bé đã mặc một bộ váy khác, một tác phẩm lụa trắng lung linh với viền cổ kín đáo, thân áo trên gọn gàng lấp lánh hạt cườm với phần váy bông bênh, đồ sộ. Margaret, làm gì cũng nhanh nhẹn hiệu quả, đã chờ sẵn, trông lãnh đạm và vô cùng xinh đẹp trong bộ váy hồng nhạt của mình.

“Lại đây nào, Grace,” mẹ nói. “Đứng cùng với các chị em xem các con trông thế nào nào.”

Tôi vâng lời. Đứng lên mấy cái bục nhỏ bên cạnh bông hồng Natalie thanh nhã, tóc vàng óng, sành điệu. Phía bên kia Natalie là Margaret, mái tóc vàng hung đỏ của chị được khéo léo cắt theo kiểu qua vai hợp thời, hấp dẫn sắc sảo, mảnh mai như một con chó săn, gò má chết người. Chị em của tôi, nói đơn giản, rất xinh đẹp. Thậm chí, sững sờ.

Và rồi sau đó là tôi. Tôi nhận ra rằng mái tóc sẫm của mình chịu đựng thời tiết hôm nay không được tốt và nó lại đang làm cái trò hoang dại mọi khi. Mấy quầng thâm trứ dưới mắt tôi. (Ai mà ngủ được sau màn trình diễn của mẹ và bố chứ?) Mấy tháng qua, loanh quanh thế nào mà tôi lại “đắp” thêm tí thịt vào bắp tay, nhờ sự ưu ái của quãng thời gian suốt ngày ôm mấy hộp kem Ben & Jerry. Căn cứ vào một bức ảnh còn lưu giữ được, trông tôi giống như bà cố đảng mẹ tôi, cụ nhập cư từ Kiev.

“Chị trông giống như bà cố Zladova,” tôi bình luận.

Mẹ bật ngửa đầu ra. “Mẹ vẫn luôn thắc mắc không biết con thừa hưởng bộ tóc đó ở đâu.”

“Không phải thế đâu,” Natalie nói chắc nịch.

“Chẳng phải bà là thợ giặt à?” Margaret hỏi.

Tôi đảo mắt. “Tuyệt thật. Nat là Lọ Lem, Margaret là Nicole Kidman, còn mình là bà cố Zladova, thợ giặt của Nga hoàng.”

Mười phút sau, Birdie đã bán xong hàng, mẹ đang tíu tít với mấy phụ kiện cài đầu, Margaret kiểm tra chiếc điện thoại BlackBerry, còn tôi thì cần một chút không khí. “Chị sẽ gặp em ở ngoài nhé, Nat,” tôi nói.

“Chị Grace?” Nat đặt tay lên tay tôi. “Em rất tiếc về chuyện của Wyatt.”

“Ồ,” tôi nói. “Cảm ơn em.”

“Chị sẽ tìm được ai đó,” con bé nói khẽ. “Người phù hợp rồi sẽ xuất hiện. Rồi sẽ sớm đến lượt chị.”

Những lời đó nghe như một cái tát. Không, hơn cả mấy lời đó là... khi thật, mắt tôi cay cay... là sự thương hại. Trong suốt thời gian tôi và Andrew chia tay, Natalie đã cảm thông, áy náy và rất nhiều những cảm xúc khác, không nghi ngờ gì, nhưng con bé chưa bao giờ *thương hại* tôi. Không. Em gái tôi vẫn luôn, *luôn luôn* ngưỡng mộ tôi, ngay cả khi tôi đang gặp khó khăn. Trước đây, chưa bao giờ con bé nhìn tôi bằng ánh mắt như lúc này. Tôi lại là Grace Tội Nghiệp một lần nữa.

“Có thể chị sẽ gặp được ai đó,” tôi chưa chat nói. “Nhưng mà này. Em và Andrew có thể dùng chị làm người trông trẻ mà, phải không?”

Con bé tái mặt. “Grace... em không có ý đó.”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói nhanh. “Chị biết. Nhưng em biết đấy, Nat, cô đơn đối với chị không phải là điều tệ nhất trên đời. Có phải là chị mất chân mất tay gì đâu.”

“Ôi, không! Tất nhiên là không rồi. Em biết.” Con bé mỉm cười hoang mang.

Tôi hít một hơi thật sâu. “Chị... chị sẽ ở bên ngoài,” tôi nói.

“Được rồi,” con bé riu rít. “Gặp chị ngoài xe nhé,” nói rồi, nó quay lại với mẹ và bộ váy cưới của mình.

ĐI MUA VÁY VỀ, tôi mệt lử vì những nỗ lực vui vẻ chết tiệt. Theo sau

vụ mua váy là bữa tối và đồ uống, đầy những lời chúc tụng tốt đẹp và những câu chuyện về đám cưới. Nhập hội cùng chúng tôi còn có thêm vài người họ hàng nữa - mấy chị em của mẹ và thân ôi, chị họ Kitty, Nữ hoàng Mới Cưới, chị tuôn hàng tràng về sự tuyệt vời của hôn nhân. Ở lần thứ ba, những lần số một và số hai không được tốt đẹp lắm, nhưng đó đã là quá khứ, hẳn nhiên rồi, và bây giờ thì Kitty là chuyên gia về Hạnh Phúc Mãi Mãi Về Sau.

Chỉ vài tuần nữa, Andrew và Natalie sẽ thành vợ thành chồng. Tôi không thể chờ được. Thật sự, tôi chỉ mong nó xong đi cho rồi. Như thế, cuối cùng, một chương mới của đời tôi sẽ có thể được bắt đầu.

Angus cào vào cửa bếp đòi ra ngoài. Trời đang mưa, sấm rền xa xa phía đằng Đông. Angus không nằm trong số những con chó sợ bão - nó có trái tim sư tử, ánh chàng bé nhỏ của tôi - nhưng nó không thích bị mưa. “Quay lại sớm nhé,” tôi nói.

Đúng lúc mở cửa, tôi nhìn thấy một cái bóng đen in lên hàng rào phía cuối phần đất của mình. Chớp lóe lên. Một con chồn... chết tiệt! Tôi lao theo con chó. “Không được, Angus! Lại đây ngay!”

Nhưng đã quá trễ. Con chó của tôi, vết mờ bạo tàn màu trắng, đã xẹt ngang qua sân. Một ánh chớp khác lóe lên, tôi nhìn thấy đó là một con chồn hương. Nó nhìn lên cảnh giác, rồi biến mất dưới chân hàng rào, trong cái lỗ rất có thể do Angus đào. Một con chồn hương có thể gây thương tích đáng kể cho chú chó nhỏ của tôi, mà nó thì lại không đủ thông minh để hiểu. “Angus! Lại đây! Lại đây nào!”. Không tác dụng gì. Angus hiềm khi nghe lời khi đang đuổi theo một con vật khác, và cứ như thế, nó cũng biến mất theo, dưới hàng rào, đuổi theo con chồn hương.

“Khi thật!”, tôi nguyên rủa. Quay trở lại, tôi chạy vào nhà, vợ lấy cái đèn pin rồi chạy trở ra ngoài, vào sân nhà Callahan để khỏi phải trèo qua hàng rào sau nhà mình.

“Grace? Mọi chuyện ổn chứ?” Đèn hiên sau bật mở. Anh đã về.

“Angus đang đuổi theo một con chồn hương,” tôi thốt lên, chạy qua thềm mà không dừng lại, lao qua sân nhà Cal vào rừng, hơi thở của tôi bắt đầu đứt quãng. Hình ảnh con chó nhỏ đáng yêu bị móc mắt, với vết cào trên lưng, máu ướm đầm toàn bộ lông trắng... Chồn hương rất dữ, và con này hoàn toàn có thể xé xác con chó nhỏ của tôi. Trông nó to hơn Angus nhiều.

“Angus!” tôi gọi, giọng vồng lên vì sợ. “Bánh này! Angus! Bánh này!”

Đèn pin trong tay tôi rơi vào làn mưa và những nhánh cây ướt đầm của khu rừng quốc gia. Khi tôi nhao về phía trước, mấy cành cây con quất vào mặt, một nỗi sợ mới cuộn lên trong dạ dày. Con sông. Dòng Farmington cách đây một trăm thước, sau những cơn mưa mùa xuân cùng với tuyết tan đã đầy tràn và tối tăm. Dòng chảy xiết thừa sức cuốn trôi một con chó nhỏ không được thông minh lắm.

Một ánh sáng khác lóe lên cạnh tôi. Callahan, mặc áo mưa và mũ Yankee, đã bắt kịp.

“Nó đi đường nào?” anh hỏi.

“Ôi, Callahan, cảm ơn,” tôi thở hắt ra. “Tôi không biết. Nó chui xuống hàng rào. Nó đào hầm. Tôi vẫn thương lấp chúng đi, nhưng lần này... tôi... tôi...” Tôi òa lên nước mắt.

“Thôi nào, cố lên. Chúng ta sẽ tìm được nó. Đừng lo, Grace.” Callahan choàng ta qua vai tôi, siết nhẹ, rồi hướng đèn của mình đầu, vào mấy tán cây.

“Tôi không nghĩ nó biết trèo đâu, Cal,” tôi nói trong làn nước, mưa và nước mắt hòa vào nhau trên khuôn mặt tôi khi tôi ngẩng lên.

Cal mỉm cười. “Nhưng chồn hương thì trèo được. Có khi Angus lừa nó chạy lên cây. Nếu chúng ta tìm được con chồn, có lẽ sẽ tìm được con cún của cô.”

Ý kiến hay, nhưng sau năm phút rơi đèn vào các cành cây, chúng tôi chẳng tìm được chồn lần chó. Không có dấu hiệu nào của nó cả, tất nhiên nói thế không ó nghĩa tôi là một người theo dấu sành sỏi hay gì cả. Giờ đây chúng tôi đã ở gần bờ sông hơn. Dòng sông đã từng nghe thật ngọt ngào và an ủi giờ đây nghe đầy hăm dọa và hung ác... dòng sông vô tâm cứ thế cuộn qua, cuốn theo bất cứ thứ gì.

“Mấy ngày qua anh ở đâu vậy?” tôi hỏi Callahan, chiếu đèn xuống một cành cây gãy. Không thấy Angus.

“Becky cần tôi làm tí việc ở Stanford,” anh trả lời.

“Becky là ai?”

“Cô gái tóc vàng ở quán rượu ấy. Cô ấy là bạn cũ hồi trung học. Làm việc trong ngành bất động sản. Đó là cách tôi tìm được ngôi nhà này đây.”

“Đáng lẽ anh có thể nói cho tôi biết anh đi vắng,” tôi liếc sang anh. “Tôi đã rất lo lắng.”

Anh cười. “Lần sau tôi sẽ nói.”

Tôi gọi Angus lần nữa, huýt sáo, vỗ tay. Không thấy gì.

Rồi tôi nghe một tiếng sủa gay gắt phía xa, tiếp theo là tiếng kêu ăng ăng, cái tiếng kêu đau đớn ghê sợ ấy. “Angus! Angus, mày ở đâu?” tôi gọi, bước về phía trước theo hướng tiếng kêu. Nó vọng xuống từ phía thượng nguồn. Dưới sông? Tôi không thể nói được.

Rất khó để nghe được gì qua tiếng ồn của cơn mưa và dòng nước chảy. Hình ảnh của Angus khi tôi mới mua nó về, một quả bóng run lẩy bẩy bé xíu, một túm len tròn... đôi mắt lấp lánh nó nhìn tôi mỗi sáng, giục tôi thức dậy... cái dáng Siêu Khuyển hài hước của nó... dáng ngủ ngửa, chân chống lên trời, hàm dưới bé xíu cong cong chìa ra của nó. Tôi khóc dữ dội hơn, “Angus!” tôi liên tục gọi, giọng gay gắt và sợ hãi.

Tôi tới bờ sông. Bình thường tôi nghĩ nó thật đẹp, dòng nước hồi hả, lấp lánh, mấy phiến đá bên dưới, bọt trắng tung lên ở nơi dòng nước va vào đá hay cành cây. Đêm nay, nó hung hãn và tối như một con rắn đen. Tôi hướng ánh đèn về phía dòng nước, kinh hoàng nghĩ đến việc nhìn thấy một cái xác trắng bị cuốn đi.

“Ôi, khi thật,” tôi nức nở.

“Có thể là nó không nhảy xuống đâu,” Cal nắm lấy tay tôi an ủi. “Nó ngu, nhưng cũng phải có chút bản năng chứ, phải không? Nó không tự làm mình chết đuối đâu.”

“Anh không biết Angus thôi,” tôi sụt sùi. “Nó rất bướng. Khi nó đã muốn cái gì thì nó không dừng lại đâu.”

“Chà, nếu nó đuổi theo con chồn, thì con chồn cũng phải nhận thức đủ chứ.” Cal nói. “Được rồi. Tìm tiếp đi.”

Chúng tôi đi dọc con sông, qua khu rừng, ngày càng cách xa nhà, gọi tên con chó, hứa hẹn cho nó phần thưởng. Không nghe tiếng ăng ăng nữa, chỉ có

tiếng mưa đổ xuống lá cây. Tôi không đi tắt, và chân tôi tê cứng bên trong đôi sục làm vườn bê ướt bùn. Tất cả là lỗi của tôi. Nó đào hố suốt. Tôi biết thế. Thường thì cuối tuần tôi vẫn kiểm tra hàng rào chỉ vì lý do này. Hôm nay tôi làm. Hôm nay tôi còn phải đi mua váy với Natalie ngu ngốc.

Tôi không muốn hình dung cuộc đời mình không có nó. Angus ngủ trên giường tôi sau khi Andrew bỏ tôi mà đi. Angus cần tôi, chờ đợi tôi, cái đầu nhỏ của nó xuất hiện trên cửa sổ mỗi lần tôi về nhà, quá khích trước sự có mặt diệu kỳ của tôi. Tôi mất nó rồi. Đáng ra tôi phải lấp cái hố ngu ngốc đó, và tôi đã không làm, giờ thì nó đi mất rồi.

Tôi hít vào một hơi rệu rã, nước mắt nóng hổi không ngừng tuôn xuống khuôn mặt đầm nước mưa của tôi.

“Nó kia rồi,” Cal rọi đèn.

Anh nói đúng. Khoảng ba mươi thước về phía Tây dòng sông, Angus đứng bên cạnh một ngôi nhà nhỏ, giống như nhà tôi, nó đang quay lưng về phía khu rừng. Con chó đang đánh hơi một thùng rác có nắp đồng và nhìn về phía giọng của tôi. Đuôi nó ngoe nguẩy, nó sủa lên một tiếng, rồi quay lại sục sạo thùng rác.

“Angus!” tôi hét, nhào lên gò đất ngăn cách giữa tôi với con chó, “Chó ngoan! Bé ngoan! Mày làm mẹ lo quá! Đúng rồi đấy, là mày đấy!” Nó vẫy đuôi tán thưởng, sủa lần nữa và rồi tôi ôm lấy nó. Ôm được con chó trong tay, tôi hôn cái đầu đầm nước của nó túi bụi, nước mắt lăn chả rơi trên lông nó trong khi nó vui vẻ uốn éo và cắn yêu tôi.

“Được rồi nhé,” Cal nói, tiến lại gần bên tôi. Anh đang cười. Tôi cố cười đáp lại, nhưng miệng tôi méo xệch đi, nên tôi không kéo được nó lên là mấy.

“Cám ơn anh,” tôi cố kiềm chế. Callahan với tay ra để vỗ về Angus, nó đột nhiên nhận ra kẻ thù của mình đang ở đó, liền qua cái đầu nhỏ ra mà tóp.

“Đồ vô ơn,” Cal nói, quắc mắt nhìn con chó. Anh cúi xuống và thu dọn rác vào trong thùng rồi đặt lại tử tế.

“Anh thật tốt quá,” tôi run run nói, ghì chặt con chó vào lòng.

“Đừng nói với giọng ngạc nhiên như thế,” Cal đáp.

Chúng tôi theo lối vào của ngôi nhà để đi xuống phố. Tôi nhận ra khu

này rồi - nó cách phố Maple khoảng nửa dặm, có vẻ sang trọng hơn nơi tôi và Cal ở một chút. Mưa nhẹ bớt, và Angus rúc vào vai tôi, làm động tác như em bé, mà áp vào cổ tôi, chân trước đặt trên vai tôi. Tôi kéo áo khoác quanh cơ thể bé nhỏ của nó và cảm ơn những thế lực đã giữ an toàn cho con chó nhỏ đần độn của mình, cái con chó mà tôi yêu khôn xiết.

Những thế lực có mặt, và Callahan O'Shea. Anh đã đi cùng tôi trong đêm mưa gió lạnh lẽo này, và không rời khỏi tôi cho đến khi chúng tôi tìm được con chó. Không hề nói một câu nào khó chịu kiểu như, "Ôi, nó sẽ về thôi." Không. Callahan ở sát bên tôi, trấn an tôi, vỗ về tôi. Nhặt rác vào cho tôi. Tôi muốn nói gì đó, dù không chắc lắm là điều gì, nhưng tôi liếc sang người láng giềng khỏe mạnh, rắn chắc của mình, mặt tôi lại nóng bừng lên đủ để cấp điện cho cả một thành phố nhỏ.

Chúng tôi rẽ vào phố Mapple và ánh sáng từ nhà tôi hắt ra. Tôi nhìn xuống, Cal và tôi đều ngập trong bùn từ chân tới đầu gối, và ướt vào tận da. Angus trông giống một con chuột chũi hơn là một con chó, lòng nó ướt nhẹp và rồi tung.

Cal nhận ra cái nhìn của tôi. "Sao cô không qua nhà tôi?" anh gợi ý. "Chúng ta có thể rửa chân tay ở đó. Nhà cô thì như một cái bảo tàng rồi, phải không?"

"À, không hẳn là bảo tàng," tôi nói. "Chỉ là nó đang chứa kha khá đồ thôi."

"Kha khá, chắc rồi. Chà, muốn ghé qua không? Không hề gì nếu làm bẩn bếp nhà tôi. Tôi vẫn đang xử lý nó mà."

"Được thôi. Cảm ơn," tôi nói. Tôi vẫn hay thắc mắc về ngôi nhà này, bên trong nó ra sao, Callahan đang làm gì ở đó. "Mà việc sửa chữa đến đâu rồi? Anh sẽ bán lại ngôi nhà đúng không?"

"Ồn cả. Vào đi. Tôi sẽ đưa cô đi xem một vòng," anh mời, như đọc được suy nghĩ của tôi.

CAL ĐỂ TÔI VÀO từ cửa sau.

"Tôi sẽ lấy mấy cái khăn tắm," anh vừa nói vừa tháo đôi ủng lao động và biến mất vào một căn phòng khác. Angus, vẫn nằm trên vai tôi, ngáy khe khẽ, khiến tôi mỉm cười. Tôi bỏ đôi sục làm vườn ra, gạt tóc khỏi mặt và

nhìn quanh.

Căn bếp của Callahan đã gần xong. Một chiếc bàn chân rời với ba chiếc ghế không đồng bộ nhìn ra một khung cửa sổ nhô ra phía ngoài mới làm. Tủ bếp làm bằng gỗ thích với các tấm kính, và quầy bếp thì được làm từ đá phiến. Có nhiều khoảng trống cho các dụng cụ, dù đã có bếp đôi và tủ lạnh cỡ lớn. Chắc chắn tôi nên mời anh qua ăn tối, tôi nhủ thầm. Xét đến việc anh tốt với tôi như vậy. Xét đến lúc anh nắm lấy tay tôi. Xét đến chuyện tôi có tình cảm với anh và tuồng như không thể nhớ ra nổi lý do nào mà tôi lại từng nghĩ Callahan O'Shea là một lựa chọn tồi.

Cal trở lại phòng. “Đây,” anh nói, đỡ lấy con cún đang ngủ từ tay tôi và bọc nó vào một chiếc khăn tắm lớn. Anh lau khô bộ lông của con chó, khiến Angus chớp mắt ngái ngủ nhìn người lạ đang bế nó, “Không cần nhé,” Cal cảnh cáo. Angus vẫy đuôi, Cal cười.

Rồi anh hôn lên đầu con chó.

Chỉ có thế. Không hề nhận ra mình đã di chuyển, tôi thấy tay mình không biết làm sao đã vòng qua cổ Callahan, thấy tôi đã gỡ chiếc mũ Yankee xuống, thấy ngón tay mình lùa vào mái tóc ướt của anh, thấy mình đang ép chặt vào Angus và thấy mình đang hôn Callahan O'Shea. Thôi xong.

“Cũng đến lúc rồi,” anh lẩm nhẩm khẽ bên miệng tôi. Rồi hôn đáp lại.

## CHƯƠNG 23

MÔI ANH NÓNG VÀ VỪA MỀM vừa cứng, còn anh thì thật ấm áp và vững vàng, rồi anh liếm cằm tôi trong lúc hôn tôi... hoặc không, đợi đã. Đó là Angus, và Callahan bật cười, tiếng cười trầm, khàn khàn: “Được rồi, được rồi, đợi chút,” Cal lẩm bẩm, lùi lại. Một tay anh giữ Angus, tay kia khum khum sau đầu tôi. Ôi, chết tiệt, tóc tôi. Người ta có thể mất cả ngón tay trong đó. Nhưng anh nhẹ nhàng tự gỡ ra, rồi đặt con chó ướt của tôi xuống sàn và đứng thẳng lại, nhìn vào mắt tôi. Angus sủa một tiếng, rồi chắc là nó chạy đi đâu đó, bởi vì tôi nghe thấy tiếng chân xa dần. Nhưng tôi không nhìn thấy bất cứ thứ gì khác ngoài người đàn ông trước mặt. Khuôn miệng đáng yêu, cực kỳ đáng hôn, một vết mờ mờ của râu mới cạo, đôi mắt nghiêng nghiêng nhìn xuống, xanh thẫm.



Giờ mình có thể nhìn vào đôi mắt ấy lâu thật lâu, tôi nghĩ. Hơi ẩm từ anh lan sang tôi, cuốn hút, và môi tôi hé mở.

“Muốn ở lại không?” anh thở mạnh.

“Có!” Tôi trả lời, giọng hơi cao.

Rồi chúng tôi lại hôn nhau. Miệng anh nóng và mãnh liệt áp vào miệng tôi, tay tôi nắm chặt lấy tóc anh. Cánh tay anh vòng qua người tôi, ghì chặt tôi vào anh, và Chúa ơi, gần anh thật thích, ấm áp và vừa an tâm vừa hơi đáng sợ một chút, thật nam tính và mạnh mẽ. Còn môi anh, ôi, Chúa ơi, người đàn ông này biết phải hôn như thế nào, anh hôn tôi như thể tôi là giọt nước ở tận cùng một sa mạc trải dài nắng cháy. Tôi cảm thấy bức tường sau lưng, cảm thấy sức nặng của anh đè lên mình, và rồi tay anh đã ở dưới áo tôi, đốt cháy làn da ẩm ướt trên eo, trên sườn tôi. Tôi kéo áo anh ra khỏi quần jean, trượt tay theo làn da nóng hổi trên lưng anh, đầu gối tôi gần như sụm xuống khi miệng anh chuyển xuống cổ. Rồi tay anh dịch lên cao hơn một chút nữa và chân tôi sụm xuống thật, nhưng anh giữ tôi dựa vào tường và tiếp tục hôn. Callahan O'Shea có phần tuyệt vọng, và việc anh đang ở bên *tôi*, đang hôn tôi... thật là quá sức tưởng tượng. Một người đàn ông như thế. Với tôi.

“Em có chắc về chuyện này không?” anh hỏi, lùi lại một chút, mắt anh sẫm lại và má anh ửng hồng. Tôi gật, và cứ thế, anh lại hôn tôi và nâng tôi lên, anh đưa tôi sang một phòng khác. Phòng có giường, ờn Chúa. Rồi Angus sửa và nhảy lên chúng tôi. Callahan bật cười. Không hề đặt tôi xuống, anh nhẹ nhàng đẩy con chó ra khỏi chân và dùng vai đóng cửa lại.

Thế là chỉ còn lại hai chúng tôi. Bên ngoài phòng, Angus rên rỉ và cào diên cuồng. Cal dường như không để ý tới, chỉ đặt tôi xuống, lướt bàn tay lên mặt tôi và bước lại gần hơn, xóa bỏ khoảng cách giữa chúng tôi.

“Nó sẽ làm hỏng cánh cửa mất,” tôi thì thầm trong khi Cal gục vào cổ tôi.

“Anh không quan tâm,” anh thì thầm. Rồi Callahan O'Shea kéo áo tôi qua đầu và tôi thật không lo lắng về con chó nữa.

Mọi sự nồn nóng vừa rồi của anh dường như hoàn toàn biến mất, và đột nhiên mọi thứ chuyển động chậm hẳn lại. Tay anh nóng giãy trên da tôi, anh

cúi xuống, hôn lên vai tôi, trượt sợi dây áo xuống, cái bóng nghiêng nghiêng của anh lướt qua làn da mỏng manh ở đó, miệng anh nóng và mềm như lụa. Da anh mịn như nhung, những bắp thịt rắn chắc chuyển động nhẹ nhàng dưới da đầy sức mạnh mẽ mẽ hoặc.

Không hề ý thức là chúng tôi đã di chuyển, tôi nhận ra cả hai vào tới giường, vì anh kéo tôi xuống cùng anh, cười cái nụ cười ranh mãnh, từ tốn làm tôi xốn xang. Rồi anh đưa tay tới cặp chiếc quần jean, nghịch ngợm ở đó một lúc trước khi khéo léo mở khuy. Anh lại hôn tôi, nóng bỏng, chậm rãi và biếng nhác, rồi anh lật trở lại để tôi lên phía trên, cánh tay vạm vỡ to khỏe của anh ôm lấy tôi, và tôi hôn đôi môi đang cười đó, hai cái lưỡi ẩm ướt quấn lấy nhau. Chúa ơi, anh mới ngon làm sao, tôi không thể tin được anh đã sống ngay cạnh nhà tôi chừng ấy thời gian, những tuần cô đơn khi ở ngay kia có một nụ hôn thế này đang chờ tôi. Tôi nghe anh rên lên sâu trong cổ họng khi lùa những ngón tay vào mái tóc ướt của tôi, tôi lùi lại để nhìn thấy gương mặt anh.

“Đến lúc rồi,” anh lại thì thào, và sau đó, không ai nói lời nào nữa.

Tôi gối đầu lên vai Callahan, tay anh ôm quanh người tôi. Tôi len lén nhìn gương mặt anh. Mắt anh nhắm, những sợi lông mi dài, thẳng rũ lên gò má. Anh đang cười. Có lẽ là đang ngủ, nhưng mỉm cười.

“Em đang nhìn gì vậy?” anh làm bầm, không mở mắt ra. Không ngủ, mà rõ ràng là tỉnh táo.

“Anh cũng khá tuyệt đấy, anh chàng Ireland,” tôi nói.

“Em có thất vọng không nếu anh nói rằng thực ra anh là người Scotland?”

“Nếu như thế nghĩa là em có thể được thấy anh mặc váy thì không.” Tôi nhẹ răng cười. “Thêm nữa, thế thì anh có liên hệ với Angus rồi.”

“Tuyệt,” anh nói, vẫn cười. Tim tôi căng lên gần như đau đớn. Callahan O’Shea. Tôi đang ở trên giường, trần trụi, với Callahan O’Shea. Quả là thú vị.

“Scotland hả?” tôi hỏi, vẽ một đường lên vai anh.

“Ừm. À, ông anh là người Scotland. Có lẽ bố anh là người Ireland, anh đoán vậy. Nên có cái tên Ireland.” Anh mở mắt như một con rồng lười biếng và toét miệng cười. “Giờ thì còn câu hỏi gì không?”

“Ừm, à... nhà vệ sinh ở đâu vậy, Cal?” tôi hỏi. Không hẳn là điều lãng mạn nhất, nhưng tự nhiên đang vậy gọi.

“Cửa thứ hai bên tay trái,” anh nói. “Đừng có lâu quá nhé.”

Tôi vớ lấy cái khăn choàng len vẫn được gấp gọn gàng dưới chân giường và bước ra hành lang, vừa đi vừa quần mình vào chần. Kia là Angus, nằm ngủ ngay trước lò sưởi trong phòng khách, căn phòng chỉ được chiếu sáng nhờ ánh đèn bếp lọt vào. Con chó của tôi đang ngáy. Bé ngoan.

Trong nhà vệ sinh, tôi bật đèn lên và chớp mắt, rồi nhắm mắt lại khi nhìn thấy bóng mình trong gương. Thiên địa ơi! Một vết bùn dọc trên hàm, trán lại bị một sọc đỏ do cành cây quệt vào mặt, và tóc tôi... tóc tôi... trông giống len hơn là tóc. Đảo mắt, tôi lấy tay chải lại tóc một chút, đắp nước phân bên trái, đáp lời tiếng gọi tự nhiên rồi rửa tay. Nhận ra rằng chân mình hơi bẩn. Rửa chân từng bên một, trong bồn rửa mặt.

“Em làm gì trong đó thế?” Cal gọi. “Đừng có lục lọi tủ thuốc của anh nữa và trở lại giường ngay!”

Chiếc gương phản chiếu nụ cười của tôi. Má tôi ửng lên rạng rỡ. Tôi quần lại chiếc khăn quanh vai - e lệ, bạn biết chứ? - và trở lại hành lang về phòng Callahan. Nhìn thấy tôi, anh lão đảo ngồi bật dậy.

“Là do mưa,” tôi nói, vuốt một tay lên tóc. “Trời mưa là nó lại nổi loạn.”

Nhưng anh chỉ nhìn tôi. “Em đẹp quá, Grace,” anh nói, và chỉ câu nói đó thôi là đủ.

Tôi gần như điên lên vì Callahan O’Shea.

SÁNG HÔM SAU, tôi mở một mắt. Đồng hồ trên bàn hiện 6 giờ 37 phút. Callahan đang ngủ cạnh tôi.

Mất một phút điều đó mới ngấm, và, tôi cảm thấy má mình ửng lên. Callahan O’shea đang ngủ cạnh tôi. Sau khi xơi tái tôi. Ba lần! E hèm! Và,

xin phép nói thêm, khá là hoành tráng. Đến nỗi lần thứ hai, tôi đã đánh thức cả Angus, nó đã cố gắng đào xuống dưới cửa phòng ngủ để biết chắc vì sao cô chủ của nó lại làm âm ỉ lên như vậy.

Không chỉ có thế, nó còn rất... vui. Nóng bỏng và say đắm, phải, đó là điều tôi chờ đợi ở một người như Callahan O'Shea. Nhưng có lẽ tôi đã không nghĩ là anh sẽ khiến tôi cười. Hoặc nói với tôi da tôi mềm thế nào, giọng anh gần như là ngạc nhiên. Khi tôi thức giấc đầu đó khoảng ba giờ sáng, thì anh đang nhìn tôi, cười như thể tôi là buổi sáng ngày Giáng sinh.

“Cal này?” tôi thì thầm. Anh không cử động. “Callahan?” tôi hôn lên vai anh. Anh có mùi thật dễ chịu. Chúa ơi, ba lần đêm qua, chắc bạn nghĩ là tôi đã hưởng đủ. “Này, đẹp trai. Em phải đi đây.” Tôi nghĩ đến chuyện thêm từ anh yêu vào, nhưng thế có vẻ hơi... sến. Cậu nhóc thì có thể. Chứ không phải anh yêu. Chưa phải. “Dậy đi, cậu nhóc.”

Không. Chẳng có gì cả. Tôi đã làm anh kiệt sức, khổ thân chàng.

Tôi nhận ra mình đang cười, ngoác đến tận mang tai. Có lẽ hơi ngân nga một tí nữa. Mấy câu hát của Cole Porter hiện lên trong đầu. Thêm một cái hôn và một lần ngắm Callahan O'Shea xinh đẹp, tôi trườn ra khỏi chiếc giường ấm áp và nhón chân ra khỏi phòng, nhặt nhanh mớ quần áo vấy bùn trên đường đi. Angus nhảy lên ngoài phòng khách ngay khi trông thấy tôi. “Suýt,” tôi thì thào. “Chú Cal vẫn còn đang ngủ.”

Nhìn nhanh quanh phòng khách, tôi có thể thấy Callahan đã làm việc rất chăm chỉ. Sàn nhà vẫn còn giữ một lớp sơn phủ bóng, và các bức tường đã được sơn màu xám nhạt. Một loại ván nào đó xếp chồng lên trong góc, và bốn cửa sổ phòng khách được đóng khung với hoa văn xiên chéo bằng gỗ.

Đó là một ngôi nhà dễ thương, hoặc có thể sẽ như thế khi anh xong việc. Đá lát lò sưởi được sơn màu xanh dương, dù cầu thang dẫn lên tầng hai không có tay vịn, chúng rất rộng rãi và chào đón. Đó là kiểu nhà đã được xây dựng rất cẩn thận, với những cửa sổ có bậc sâu, phào hình vương miện và hoa văn dất lên sàn nhà bằng gỗ sồi. Là kiểu nhà không còn được xây dựng nữa.

Angus gầm gừ. “Được rồi, bé con,” tôi thì thầm. Trong bếp, tôi tìm thấy một chiếc bút và một mẫu giấy cạnh điện thoại. “Anh O'Shea, thân mến,” tôi viết.

Cám ơn anh rất nhiều vì sự hỗ trợ tốt bụng của anh khi giúp em tìm Angus yêu dấu đêm hôm qua. Em tin là anh đã ngủ rất ngon. Sáng nay em có nhiệm vụ bất hạnh phải chống lại đám quân Yankee ở Chancellorsville (còn được biết tới là bãi cỏ Haddam ở đường 154, ngay dưới đường 9, nếu anh có hứng thú xem bọn em đẩy lùi quân xâm lược phía Bắc). Nếu em sống sót vô sự, em rất hy vọng con đường của chúng ta sẽ lại gặp nhau trong tương lai gần. Chúc anh những điều tốt đẹp nhất, (cô) Grace Emerson.

Ngu ngốc hay dễ thương? Tôi quyết định là nó thật dễ thương và đặt nó vào cạnh điện thoại. Rồi tôi lên nhìn chàng trai tuyệt diệu đang ngủ một lần nữa, bế Angus và ra ngoài. Con chó của tôi cần được tắm, và tôi cũng vậy.

## CHƯƠNG 24

“ĐƯỜNG NÀY, QUÂN TIỀN PHONG VIRGINIA!” tôi gọi, yên vị trên lưng Snowlight. Vẫn biết con ngựa lùn trắng bé tí này không hẳn là một con chiến mã, nhưng méo mó có hơn không.

Margaret tung tẩy đi lên phía tôi. “Chị thực sự phải ngưng cái trò này thôi,” chị nói, kéo góc áo đồng phục len của mình. “Chị đang chết đây.”

“Thực ra đáng lẽ chị phải chết ở đằng kia, cạnh bờ sông,” tôi chỉnh đốn.

“Chị không thể tin được đây lại là đời sống xã hội của em,” chị nói.

“Nhưng chị đang ở đây và làm theo rồi.” Tôi quay về phía đội quân của mình. “Ai lại không chiến thắng với đội quân như thế này chứ?” Tôi nói to câu trích dẫn. Đám quân lính hò reo.

“Vậy là đêm qua em đi ngủ sớm,” Margs nhận xét. “Đèn tắt, Angus im lặng, mà khi mẹ thả chị xuống mới có 9 giờ 30.”

“Vâng. Đi ngủ sớm, thức dậy sớm,” tôi nói, khuôn mặt thật phản chủ của tôi nóng ran lên. Sáng nay, Margs thấy tôi trong bếp, tóc quấn trong khăn, áo choàng tắm buộc dây gọn gàng, rất tử tế. Chị tự lái xe xuống chiến trường và chị phải đi lấy lời khai ở Middletown lúc 2 giờ, vậy nên tôi có cơ

hội để kể với chị những tiền triển gần đây với Chàng Hàng Xóm Không Lò Nóng Bỏng.

“Này, chị gặp một anh chàng ở tòa và nghĩ là em có thể muốn có số điện thoại của anh ta.” Margaret nói, nhắm khẩu súng trường vào một tên lính miền Bắc.

“Ô, đợi đã, đừng bắn,” tôi nói. “Scowlight sẽ lăn ra ngủ nếu chị bắn. Nó bị chúng ử rữ.” Tôi âu yếm vỗ vào cổ con ngựa.

“Lạy Chúa Jesus hiện từ trên ba chiếc đinh sắt, Grace,” Margs lầm bầm. Chị chĩa súng vào một tên lính và nói, không mấy quả quyết, “Bang.” Tên lính biết quá rõ những thiếu sót của con chiến mã, lăn đùng ra quần quai sút sáng, cào lên mặt đất mấy giây, rồi nằm im thin thít. “VẬY, chị có nên bảo anh ta gọi cho em không?”

“Chà, thực ra em không nghĩ em sẽ cần cổ của ai nữa đâu,” tôi nói.

“VÌ sao?” Margs hỏi. “Em tìm được ai rồi à?”

Tôi nhìn chị và mỉm cười. “Callahan O’Shea.”

“Quý thân ơi,” chị kêu choe chóc, mặt ngờ vực. Đúng lúc đó, Grady Jone, một được sĩ, khai hỏa khẩu đại bác cách đó năm mươi thước, và Margaret ngã xuống đầy trách nhiệm. “Em đã ngủ với anh ta!”, chị thốt lên. “VỚI Callahan, phải không?”

“Nói nhỏ bớt đi giùm cái, Margaret, đáng ra chị phải chết rồi, được chứ?” Tôi xuống khỏi lưng Snowlight và cho nó một củ cà rốt trong túi, trì hoãn để có thể nói chuyện với chị mình, “Và phải. Đêm qua.”

“Ôi, khỉ thật.”

“Cái gì?” tôi hỏi, “Thế ai đã nói là ‘Grace, em xứng đáng được vui vẻ’?”

Margaret điều chỉnh lại khẩu súng trường để khỏi nằm đè lên nó. “Grace, vấn đề là thế này. Em xứng đáng được vui vẻ. Chắc chắn là xứng đáng. Và Callahan thì hẳn là cả một trời vui vẻ.”

“Đúng thế. Vậy vấn đề là gì?”

“Chà, vui vẻ không hẳn là điều em đang tìm, đúng không?”

“Phải! Nó... chà, ý chị là gì?”

“Em. Trông em hạnh phúc hơn bao giờ hết. Không phải là chuyện qua đường.”

“Trật tự nào! Cô đang phải chết cơ mà!” một tên lính miền Bắc đi ngang qua nạt.

“Đây là cuộc nói chuyện riêng tư,” Margaret cự lại.

“Đây là chiến trường,” anh ta rít lên.

“Không đâu cưng ạ, cái này gọi là *giả vờ*. Tôi ghét phải đập vào mặt anh, nhưng không phải là chúng ta đang ở trong cuộc Nội chiến. Nếu anh muốn cảm thấy chân thực hơi tí nữa, tôi sẽ rất vui lòng được cắm cái lưỡi lê này vào mông anh.”

“Margaret! Thôi đi. Anh ta nói đúng đấy. Xin lỗi anh nhé,” tôi nói với người lính miền Bắc. May thay, tôi không quen anh ta. Anh ta lắc đầu và đi tiếp, để rồi lại bị bắn cách đó mấy thước.

Tôi nhìn lại xuống chị mình, chị lấy tay chắn ngang mặt để che mắt khỏi ánh nắng. “Về chuyện Callahan, Margs. Tình cờ anh ấy cũng lại đang tìm kiếm một vùng trời bình yên. Hôn nhân, hai đứa nhỏ, một đám cỏ để cắt tỉa. Anh ấy bảo thế.”

Margaret gật. “Chà. Tốt cho anh ta.” Chị im lặng một phút. Tiếng súng vang lên từ đằng xa, có mấy tiếng hét. Một phút sau nữa, tôi sẽ phải leo lên lưng Scowlight, nhập vào đoàn trinh sát và lĩnh một ít đạn quân mình vào cánh tay, hậu quả sẽ là một vụ cắt tay thảm khốc và cái chết cuối cùng của tôi, nhưng tôi nấn ná lâu hơn một chút, mặt trời rọi thẳng xuống đầu tôi, mùi cỏ sắc ngọt bốc lên quanh chúng tôi.

“Thêm một điều nữa, Gracie.” Margaret dừng lại. “Callahan đã bao giờ nói với em chính xác chuyện gì đã xảy ra trong vụ biển thủ của anh ta chưa?”

“Chưa,” Tôi thừa nhận. “Em đã hỏi một hay hai lần, nhưng anh ấy chưa

kể cho em.”

“Hỏi lại đi,” chị khuyên.

“Chị có biết không?” tôi hỏi.

“Chị có biết chút ít. Chị có đào bới một tí.”

“Và?” tôi gặng hỏi.

“Anh ta đã bao giờ nhắc tới một người anh trai với em chưa?” Margaret hỏi, ngồi dậy và nghiêng người về phía tôi.

“Có. Họ xa lánh nhau.”

Margaret gật đầu. “Chị cũng đoán chắc thế. Có vẻ như người anh đó là chủ tịch của công ty mà Cal biến thủ.”

Trời đất ơi! Tôi đoán sự bàng hoàng của tôi lộ rõ lắm, vì Margaret với ra để vỗ vào ống chân của tôi. “Hỏi đi, Grace! Chị cá bây giờ anh ta sẽ nói hết, vì hai người đang phang nhau huỳnh huỵch rồi mà lại.”

“Ăn nói hay chưa. Thảo nào bồi thẩm đoàn thích chị thế,” tôi vô thức lẩm bẩm.

“Đại tướng, Jackson! Đảng này cần ý kiến của ngài ạ!” bố tôi gọi và thế là tôi leo lên ngựa, để lại chị gái mình nằm chộp mắt trên cỏ.

Trong thời gian còn lại của trận đánh, đầu óc tôi cứ lờn vờn quả bom tin mà Margaret vừa thả, và dù tôi diễn đủ các hành động, vai Stonewall Jackson có phần hơi phí phạm với tôi hôm nay. Khi cuối cùng cũng trúng đạn, tôi cẩn thận trượt ra khỏi Snowlight khi nó lăn ra ngất vì sợ loạt đạn rỗng, tôi thở vào. Tôi nói nốt những lời nên thơ cuối cùng của vị Đại tướng... ‘Hãy cùng vượt qua dòng sông và an nghỉ dưới bóng cây’, và trận đánh của chúng tôi kết thúc. Ai cũng biết mất tám ngày Stonewall Jackson mới chết, nhưng ngay cả hội Anh Em Chống Anh Em cũng không sẵn sàng dành cả một tuần để sống lại cảnh tang thương đó.

ĐẾN KHI TÔI VỀ TỚI NHÀ thì đã gần năm giờ. Cảm giác như thể tôi đã xa nhà mấy ngày chứ không phải mấy giờ nữa. Tất nhiên, đêm qua tôi đã



ở bên nhà Callahan. Cái ý nghĩ ấy làm đầu gối mềm nhũn ra, và một cơn co thắt dễ chịu ép chặt lấy ngực tôi. Nhưng bây giờ, lần giữa cảm giác đó là cái nhận thức rằng đã đến lúc Cal nói với tôi về quá khứ của anh ấy.

Tuy nhiên, đầu tiên tôi có một cơn chó đẻ tôn thờ, một cơn chó nhảy tung tung bên cạnh, sữa vang lên để nhắc tôi tình yêu đích thực của mình phải thuộc về ai. Tôi rớt rít xin lỗi Angus vì sự vắng mặt của mình (mặc dù sự thật là mẹ tôi đã ghé qua và cho nó ăn thịt bò băm viên, dắt nó đi dạo, chải lông cho nó và cho nó một cái khăn mới màu đỏ rất năng động). Sự chăm sóc tận tụy của bà ngoại có vẻ như là không đủ, Angus đã nhai nát một chiếc dép lê để trừng phạt tôi vì vắng mặt. Nó là một cơn chó hư, nhưng tôi không có lòng nào mà nói như vậy, nó thật quá ư là đáng yêu.

Một tiếng đập cửa vang lên từ cửa chính. “Tới đây!” tôi nói.

Callahan O’Shea đứng trên hiên trước nhà tôi, tay chống nạnh, hằm hằm giận dữ.

“Chào,” tôi nói, mặt đỏ bừng bất chấp vẻ mặt của anh. Cổ anh thật đẹp, cháy nắng thành màu caramen, chỉ đợi để được ném thử.

“Em đã ở cái chỗ chết tiệt nào vậy?” anh gắt lên.

“Em... em... ở trận đánh,” tôi nói. “Em có để lại cho anh một lời nhắn.”

“Tôi chẳng thấy lời nhắn nào cả,” anh nói.

“Em để nó cạnh điện thoại,” tôi trả lời, nhướn mày lên. Anh quắc mắt giận dữ, có hơi giảm nhiệt thì phải.

“Mà, nó nói gì?” anh hỏi.

“Nó nói... chà, anh sẽ đọc được nó khi về nhà,” tôi nói.

“Đó có phải là chuyện một đêm không, Grace?” Giọng anh cau kỉnh và dữ dội.

“Tôi đảo mắt. “Vào đi, Cal,” tôi nói, giật lấy tay anh. “Em cũng đang muốn nói chuyện với anh, nhưng, không, đây không phải là chuyện tình một đêm. Trời đất ơi! Anh nghĩ em là loại con gái nào thế hả? Chuyện gì cần làm

trước thì phải làm trước. Em đói lắm rồi. Anh muốn gọi một chiếc pizza không?”

“Không. Tôi muốn biết vì sao tôi lại thức dậy một mình.”

Giọng anh tức giận và dằn dỗi và đáng yêu đến nỗi tôi không nén được cười. “Em đã cố đánh thức anh dậy, cậu bé. Anh ngủ như chết.” Anh nheo mắt. “Nghe này, nếu anh muốn em qua bên đó và chỉ cho anh lời nhắn của em, em sẽ rất sẵn lòng.”

“Không. Thế Ồn rồi.” Anh không cười.

“Ồn rồi hả?”

“Chà, không, Grace, không Ồn tí nào. Anh đã cuống cuống suốt cả ngày, không biết em ở đâu. Anh đã gần như làm mẹ em sợ chết khiếp khi anh tới đó, và bác ấy đã không dám mở khóa ra để nói chuyện với anh và phải, anh đang trong tâm trạng rất dở hơi.”

“Bởi vì anh không thấy lời nhắn thôi, Cục Cắn ạ. Cái tin đó dễ thương lắm, nếu em cần phải nói ra, và chẳng tỏ dấu hiệu gì của chuyện tình một đêm cả. Giờ chuyện pizza thì sao, hay là em nên nhai luôn tay mình cho rồi? Em sắp chết đói đây.”

“Anh sẽ nấu,” anh càu nhàu, vẫn nhìn trừng trừng.

“Em tưởng anh đang giận em,” tôi nhắc nhở.

“Anh có nói là sẽ nấu ngon đâu.” Rồi anh vòng tay, nhắc bổng tôi lên để chân tôi không chạm đất, và hôn tôi đến nghẹt thở.

“Bữa tối có thể đợi được,” tôi thì thào.

Ôi, đó chẳng phải là điều thông minh nhất nên làm, nhất là chúng tôi còn có Việc Phải Bàn, nhưng thôi nào! Đôi mắt xanh êm ái ấy, mái tóc rối bù ấy... Tôi có nhắc đến chuyện anh ấy đang vác tôi chưa nhỉ? Cả quãng đường lên gác, đúng kiểu người nguyên thủy? Và khi lên đến nơi, thậm chí anh cũng chẳng hụt hơi? Thôi nào! Và Chúa ơi, cách anh hôn tôi, những cái hôn gấp gáp, thêm khát làm tôi tan chảy đến tận xương tủy và đốt nóng tâm can tôi, đến nỗi tôi còn chẳng để ý thấy Angus đang nhai chân Cal cho tới khi

anh bắt đầu phá lên cười sát miệng tôi, rồi túm lấy Angus và đặt nó ngoài hành lang, ở đó, con chó nhỏ của tôi sủa hai lần trước khi lóc cóc chạy đi phá nát cái gì đó khác.

Nhìn Callahan đứng đó, dựa lưng vào cửa phòng ngủ của tôi, áo sơ mi không cài, mi mắt nặng trĩu và nóng bỏng... chà, nếu có thể cứ ngắm nhìn anh như thế, ngắm nhìn nụ cười he hé cuối cùng cũng xuất hiện ở khóe miệng anh thì tôi cũng chẳng cần đến chuyện kia... Thực ra, tôi đang nói cái gì vậy? Tôi có cần tình dục. Lãng phí một người đàn ông nhìn tôi như thế thì thật là vô lý.

Margaret đang ngồi trên chiếc ghế tựa dài ở sân trong khi chúng tôi xuống nhà một lúc lâu sau. Angus nằm ưỡn ra trong lòng chị, thi thoảng lại rên lên khi chị vuốt ve bộ lông của nó.

“Chị nghe thấy tiếng vườn thú,” Margs nói vọng vào, quay đầu lại khi chúng tôi bước vào bếp. “Nên có lẽ sẽ an toàn hơn nếu cứ ở bên ngoài.”

“Làm một cốc rượu nhé, Margaret?” tôi hỏi.

“Được,” chị bỡ ngỡ đáp lại.

Callahan nhận niềm vinh dự, mở tủ lạnh như thể anh sống ở đây và lấy ra một chai rượu vang trắng. “Cái này được chứ?” anh hỏi.

“Tuyệt,” tôi nói, đưa cho anh cái mở nút chai. “Cảm ơn, cậu nhóc. Và không chỉ vì mở chai rượu.”

Anh toét miệng cười. “Không có gì. Vì tất cả những kỹ năng của mình. Muốn anh nấu món gì không?”

“Có, em muốn,” tôi nói. “Margs, chị muốn ăn với bọn em không?”

“Không, cảm ơn. Chỉ riêng cái mùi pheromone trong đây cũng làm chị chết ghen rồi.”

Tôi mở cánh cửa chắn và ngồi xuống cạnh chị mình, di di chân trên nền gạch sân trong. “Mọi chuyện ổn chứ, Margaret?” tôi hỏi.

“Stuart đang hẹn hò,” chị thông báo. “Với đồng nghiệp của

em, Eva hay Ava hay một cái tên của một cô ả nóng bỏng hay diễn viên phim nóng nào đó.”

Miệng tôi há hốc, “Ôi, Margs. Chị có chắc đây là một cuộc hẹn hò không?”

“Chà, anh ta đang ăn tối với cô ta, và anh ta đã rất cố gắng để nhắc chị nhớ cô ta là ai.” Giọng chị trầm xuống để mô phỏng giọng trang trọng của Stuart. ‘Em còn nhớ đây, Margaret. Khá hấp dẫn, dạy lịch sử cùng Grace...’ Đồ khốn nạn.” Miệng Margaret run lên bộc lộ cảm xúc.

“Chị biết đây, có thể cô ta chỉ đang cố gắng nịnh bợ anh ấy để anh ấy ủng hộ cô ta lên làm chủ nhiệm bộ môn của bọn em thôi,” tôi gợi ý. “Cô ta hẳn phải biết anh ấy là bạn với Hiệu trưởng.”

“Anh ấy không chống lại em đâu, Grace,” chị đáp.

“Em đang che giấu vợ anh ấy. Anh ấy có thể lắm chứ,” tôi nói. Chị không nói gì nữa. Tôi liếc nhìn Callahan qua cánh cửa chắn. Anh đang chặt gì đó bên quầy bếp, và trông anh thật *hợp* với chỗ đó đến nỗi khiến tôi hơi chóng mặt. Rồi tôi lập tức thấy day dứt lương tâm vì cảm thấy hạnh phúc như thế trong khi Margaret đang phải đau đớn.

“Margaret,” tôi chậm rãi nói, quay lại phía người chị đang nhìn chằm chằm xuống đầu gối mình, “có thể đã đến lúc chị quay về với Stuart rồi. Đi gặp chuyên gia tư vấn và những thứ như thế. Mọi chuyện đâu có tốt đẹp gì hơn nếu chị cứ ở đây mãi.”

“Phải,” chị nói. “Trừ việc sẽ đẹp mặt lắm nếu chị mò về bởi vì chị ghen, mà đúng là chị ghen thật, giờ khi nghĩ lại thì, chị không muốn cho anh ta sự đặc chí nghĩ rằng nếu anh ta phản bội chị, chị sẽ phục thù theo như mấy con chó làm xiếc.” Angus sửa tỏ vẻ đồng tình. “Nếu anh ta muốn chị quay lại, anh ta nên điên cuồng làm gì đó!” Chị ngừng lại. “Chứ không phải là lẳng nhăng với người đàn bà khác,” chị thêm.

“Em có thể làm được gì?” tôi hỏi.

“Chẳng gì cả. Nghe này, chị sẽ xuống tầng hầm, được chứ? Để xem một trong những bộ phim tâm lý kỳ quặc của em hoặc gì đó, có được không?”

“Chắc rồi,” tôi nói. “Ừm, có thể em sẽ ở bên nhà Cal tối nay.”

“Ừ. Gặp em sau.” Chị đứng dậy, bóp nhẹ vai tôi và đi vào bếp. “Nghe này, Shawshank, anh cần nói với em gái tôi về quá khứ nhor nhóp của anh. Được chứ? Vui vẻ nhé.” Chị lấy ly rượu của mình và biến mất dưới tầng hầm.

Tôi ngồi một mình ngoài sân, lắng nghe lũ chim bắt đầu bản hòa âm buổi chiều của chúng. Sự bình yên của mùa, mùi cỏ mới cắt, bầu trời êm dịu khiến tôi hạnh phúc. Từ trong bếp vọng ra tiếng Callahan nấu ăn, tiếng xèo xèo của món gì đó trên chảo, tiếng đĩa va vào nhau vui vẻ. Tôi thấy trong lòng trào lên một làn sóng... chà, còn quá sớm để nói *yêu*, nhưng bạn biết đấy. Là sự mãn nguyện. Sự mãn nguyện thuần túy, bình thường. Angus liếm mắt cá chân tôi như thể nó cũng hiểu.

Cal mở cửa và mang đĩa ra, đặt một chiếc lên đùi tôi. Một món ốp lết và cả một ổ bánh mì nướng. Hoàn hảo. Anh ngồi xuống chiếc ghế mà Margaret bỏ lại và cắn một miếng bánh nướng. “Vây. Quá khứ nhóp nhúa của anh,” anh nói.

“Có lẽ em nên biết anh đã làm gì để phải vào tù.”

“Phải,” anh trả lời. “Em nên biết. Em ăn đi, anh sẽ nói.”

“Em chỉ nghĩ là em nên nghe chuyện từ anh, Cal. Margaret biết...”

“Grace, anh cũng định hôm nay sẽ kể cho em, được chứ? Đó là lý do anh rời lên khi em không có ở cạnh. Vây nên ăn đi.”

Vâng lời, tôi chén một miếng trứng ốp, nóng, mềm và ngon cực kỳ. Trao cho anh một cái mà tôi hy vọng là một nụ cười khích lệ, tôi chờ đợi.

Cal đặt đĩa xuống và quay ghế lại để nó đối diện với tôi. Anh ngồi hơi nghiêng về phía trước, bàn tay to lớn đặt hờ trước mặt, và nhìn tôi một lúc, cái nhìn làm cho việc nhai có phần ngưng nghịu. Rồi anh thở dài và nhìn xuống.

“Không hẳn là anh biến thủ số tiền. Nhưng anh biết về nó, anh đã không tố cáo người thực sự biến thủ nó, và anh giúp giữ kín chuyện đó.”

“Chà, vậy, ai đã lấy tiền?” tôi hỏi.

“Anh của anh.”

Tôi suýt ghen. “Ôi,” tôi thì thầm.

Trong nửa giờ sau đó, Cal kể cho tôi một câu chuyện khá ly kỳ. Làm thế nào mà anh và anh trai mình, Pete lại sở hữu một công ty xây dựng đồ sộ. Về cơn bão Katrina và một nguồn cung vô tận cho việc tái cấu trúc do chính phủ chi trả. Về bản chất cuồng loạn của ngành đó, những đơn hàng biến mất, những khiếu nại bảo hiểm, gót chân Asin tội phạm của New Orleans. Và rồi, một đêm nọ, anh phát hiện ra một tài khoản ở quần đảo Cayman dưới tên anh với 1,6 triệu đô la trong đó.

“Trời đất quỷ thần ơi, Cal,” tôi thở mạnh.

Anh không trả lời, chỉ gật đầu.

“Anh đã làm gì?”

“À, lúc đó là bốn giờ sáng và anh đã khá choáng, nhìn thấy tên mình ngay trên màn hình vi tính. Anh cũng chẳng dám dời mắt đi nữa, nghĩ rằng anh trai anh - vì không thể là ai khác ngoài anh ấy - rằng anh ấy có thể chuyển số tiền đó đi. Hoặc xài nó. Chúa ơi, anh không biết. Rồi anh mở một tài khoản khác và chuyển toàn bộ sang đó.”

“Không phải là mặt khẩu của các tài khoản đó đều được bảo mật sao?” tôi hỏi. (Dù sao thì tôi cũng đã đọc truyện trinh thám của John Grisham mà.)

“Phải. Anh đã dùng tên mẹ. Anh không bao giờ thực sự thông minh khi dùng chuyện liên quan tới số PIN và những thứ kiểu đó. Luôn luôn dùng đúng ngày sinh của mình hoặc tên của mẹ. Dù sao chẳng nữa, anh đã nghĩ mình sẽ đối chất với anh ấy và bọn anh sẽ tìm cách đưa số tiền trở lại chỗ của nó. Bọn anh đang làm việc ở quận 9, tái thiết các khu phố, và anh nghĩ bọn anh chỉ việc tuồn tiền trở lại là được.”

“Vì sao anh không gọi cho FBI hay cảnh sát?” tôi hỏi.

“Vì đó là anh trai anh.”

“Nhưng anh ấy đã lừa dối tất cả những người đó! Và anh ấy đang lợi dụng anh để làm việc đó! Chúa ơi, quận 9 bị tàn phá nặng nề nhất...”

“Anh biết,” Cal thở dài và chải tay qua tóc. “Anh biết, Grace. Nhưng...” Giọng anh chùng xuống. “Nhưng anh ấy cũng là anh trai anh, người đã chỉ cho anh cách đánh bóng chày và dạy anh lái xe. Anh ấy luôn luôn nói bọn anh sẽ cùng làm ăn kinh doanh với nhau. Anh muốn tạo cho anh ấy cơ hội để sửa đổi mọi thứ.” Cal nhìn tôi, mặt anh trông già hẳn đi, và buồn. “Anh ấy là anh trai anh. Anh không muốn anh ấy phải vào tù.”

Phải. Tôi cũng biết về chuyện đặt gia đình lên trước luân thường đạo lý mà, đúng không? “Rồi chuyện gì xảy ra?” tôi hỏi khẽ hơn. “Anh ấy nói sao?” tôi đặt chiếc đĩa không của mình sang một bên.

“À, anh ấy nói gì được? Anh ấy xin lỗi, anh ấy bị cuốn vào việc đó, ai ai cũng làm như vậy... Nhưng anh ấy đồng ý rằng bọn anh sẽ đẩy số tiền trở lại vào dự án và sửa sai.” Anh dừng một chút, hồi tưởng lại. “Không may cho bọn anh. FBI vốn đang theo dõi công ty rồi. Khi anh chuyển tiền, anh đã để lại dấu vết, và họ đã chớp được.” Anh nhìn xuống và lắc đầu.

“Anh trai anh có phải vào tù không?” tôi dịu dàng hỏi.

Cal không ngẩng lên. “Không, Grace. Anh ấy làm chứng chống lại anh.”

Tôi nhắm mắt lại. “Ôi, Cal.”

“Phải.”

“Anh có... anh đã làm gì?”

Một cái thở dài mệt mỏi nữa. “Anh trai anh đã thực hiện từng bước, em biết không? Tên anh có mặt ở khắp mọi nơi và lời nói của anh ấy thì chống lại anh. Và anh lại là kế toán. Pete nói thậm chí nếu anh ấy muốn, anh ấy cũng không thể biết làm thế nào để thực hiện việc đó, anh là đứa được đi học đại học và vân vân... Anh nghĩ các công tố viên thấy anh ấy thuyết phục hơn anh nhiều. Luật sư của anh nói rằng thế giới sẽ không thể dung thứ cho kẻ nào biến thủ của những nạn nhân bão Katrina, vậy nên khi họ đưa ra lời buộc tội, anh đã nhận.”

Angus nhảy lên lòng tôi, tôi vỗ về nó, nghĩ ngợi. “Vì sao trước đây anh

không kể với em chuyện này, Cal? Kiểu gì em chẳng tin anh.”

“Có chắc là em sẽ tin không?” anh nói. “Chẳng phải mọi tên tội phạm đều nói anh ta vô tội ư? Rằng anh ta đã bị gài bẫy?”

Anh nói có lý. Tôi không trả lời. “Anh không có cách nào chứng minh là mình không làm những việc anh trai đã nói là do anh làm,” anh lặng lẽ nói thêm.

Tim tôi đột nhiên nhói lên, quặn lòng khi cô hình dung ra sẽ thế nào nếu bị Margaret hay Natalie bán đứng. Bị một trong số họ phản bội. Tôi không thể. Phải, tất nhiên Nat đã phải lòng Andrew, nhưng đó không phải là lỗi của con bé. Tôi chưa bao giờ nghĩ thế, dù thế nào, tôi hiểu em gái mình. Nhưng chịu cảnh chính anh trai mình dồn mình vào tù vì tội của anh ta... trời ơi. Chẳng trách Cal thường không thích nói chuyện về quá khứ của mình.

“VẬY là anh đã định kể cho em về tất cả chuyện này? Ngay cả nếu Margs không đào xới hồ sơ của anh?”

“Phải.”

“VÌ sao lại là bây giờ? Vì sao không phải những lúc khác?”

“Bởi vì đêm qua chúng ta đã bắt đầu một điều gì đó. À, là anh nghĩ như thế.” Giọng anh đan lại. “Câu chuyện là như thế đó. Giờ thì em biết rồi.”

Chúng tôi ngồi trong im lặng thêm mấy phút. Angus, chán nản vì không được chú ý, sửa một tiếng và vẫy đuôi, mời chào tôi âu yếm nó. Tôi đỡ dẫn vuốt bộ lông của nó và chỉnh lại chiếc khăn buộc, đỡ dẫn nhận ra là nó đã ăn mất phần ốp lết của Cal trong khi chúng tôi đang nói chuyện.

“Cal?” cuối cùng tôi nói.

“Ừ.” Giọng anh đều đều, vai nhô lên.

“Lúc nào đó anh có muốn ăn tối với gia đình em không?”

Anh không cử động mắt một lúc, rồi gần như nhảy qua khoảng cách giữa chúng tôi. Nụ cười của anh tỏa sáng cả bầu không khí ảm đạm. “Có.”

Anh vòng đôi tay vạm vỡ quanh người tôi và hôn tôi mãnh liệt,



còn Angus thì cào vào người anh. Rồi chúng tôi rửa đĩa và sang nhà anh.

## CHƯƠNG 25

Hôm sau là ngày Tưởng niệm Liệt sĩ, nên tôi không cần phải bỏ ra khỏi giường Cal vào lúc tờ mờ sáng. Thay vào đó, tôi đi bộ xuống tiệm Lala để mua mấy cái bánh và lang thang trở lại dọc sông Farmington.

“Chiều nay em có kế hoạch gì không?” Callahan hỏi, hớp một hơi cà phê dài.

“Nếu em có thì sao?” tôi hỏi, giật sợi xích của Angus để nó không ăn hay nhào vào con chuột chết tội nghiệp bên vệ đường.

“Thì em sẽ phải hủy hết đi.” Anh cười toe toét, vòng tay quanh eo tôi.

“Ồ, thật à?”

“Ừmmm.” Anh quệt một ít kem khỏi cằm, rồi hôn tôi.

“Thế thì được rồi. Em là của anh,” tôi nói khẽ.

“Nghe hay đấy,” anh nói, lại hôn tôi, thật lâu, thật chậm và thật ngọt ngào, đến nỗi đầu gối của tôi run lên khi anh buông tôi ra. “Anh sẽ đón em lúc khoảng 2 giờ, nhưng giờ thì anh phải đi đã. Các thiết bị sẽ được lắp đặt hôm nay.”

“Anh sắp hoàn thành ngôi nhà rồi đúng không?” tôi hỏi, tim đột nhiên đau nhói.

“Ừ,” anh trả lời.

“Sau đó thì sao?”

“Anh có một ngôi nhà khác để làm, đi lên phía Bắc vài thành phố. Nhưng nếu em muốn, anh có thể quay lại và nằm trên mái ngôi nhà này để em có thể rình mò anh. Nếu người chủ mới không phiền.”

“Em chưa bao giờ rình mò. Là nhìn chăm chú thì đúng hơn.”

Anh toét miệng cười, rồi liếc đồng hồ. “Được rồi, Grace. Anh phải chạy đây.” Anh hôn tôi lần nữa, rồi đi lên lối dẫn vào nhà anh. “2 giờ. Đừng quên đây.”

Tôi thả thêm một ít dây trên sợi xích co dẫn của Angus để con thú cưng của mình có thể đánh hơi một cây dương xỉ và lại tự thưởng cho mình một hộp cà phê. Rồi tôi tiến về nhà để sửa bài.

Trong lúc xem mấy bài luận của bọn nhóc, tôi cứ băn khoăn không yên. Tôi cần phải nói với ủy ban tìm kiếm của Manning về Callahan. Xét cho cùng thì anh ấy giờ đã bước vào cuộc sống của tôi, và tôi nên thẳng thắn về chuyện đó. Dù chuyện gì xảy ra thì Cal cũng đã phải ngồi trong nhà tù liên bang ít lâu, đã che giấu một tội ác, dù ý định của anh là cao đẹp. Đó không phải là điều tôi nên cố giấu. Đó cũng là điều rất có thể sẽ nhận chìm bất cứ cơ hội nào tôi có thể trở thành chủ nhiệm bộ môn lịch sử. Các tổ chức phi lợi nhuận thường rất nghiêm khắc về chuyện biển thủ, tội phạm và tiền án, nhất là những chuyện liên quan đến bọn trẻ rất dễ gây ấn tượng.

Vai tôi chùng xuống vì ý nghĩ đó. Chà. Tôi vẫn phải làm như vậy thôi.

2 giờ đúng, Cal xuất hiện trên lối đi. “Em sẵn sàng chưa?” anh gọi qua cửa chắn trong khi Angus nhảy căng lên và gầm gừ ở bên cửa.

“Em còn bốn bài nữa phải chấm. Anh đợi nửa tiếng nữa được không?”

“Không. Làm trên xe đi có được không?”

Tôi nháy mắt. “Vâng, thưa ông chủ.” Anh cười toét miệng. “Chúng ta đi đâu đây?”

“Em sẽ biết khi bọn mình tới nơi. Em nghĩ bao giờ thì con chó này sẽ thích anh?”

“Chắc là không bao giờ,” tôi nói, nhắc con chó lên và hôn lên đầu nó. “Tạm biệt, Angus, cậu bé yêu của mẹ. Ngoan nhé. Mẹ yêu mày.”

“Ái. Thật là... ai chà. Buồn đấy,” Cal nói. Tôi đâm vào vai anh. “Không đánh, Grace!” Anh cười to. “Em cần phải để mắt đến cái tính ưa bạo lực đó đi. Chúa ơi. Trong tù anh chưa bao giờ bị đánh, nhưng anh chuyển đến cạnh nhà em và nhìn anh xem. Bị gây đập, chó của em cắn, cái xe tải tội nghiệp

thì bị lõm...”

“Đúng là đồ trẻ con. Em tưởng nhà tù phải khiến anh cứng cáp hơn cơ đấy. Biến anh thành một người đàn ông cơ.”

“Đó không phải loại nhà tù ấy.” Anh mỉm cười và mở cửa xe cho tôi. “Bọn anh còn được học tennis nữa. Không có dao bấm đâu. Xin lỗi vì làm em thất vọng, em yêu.”

*Em yêu.* Tôi gần như bay bổng bênh vào xe. *Em yêu.* Callahan O'Shea gọi tôi là em yêu.

Mười phút sau, chúng tôi đã ở trên xa lộ, tiến về hướng Tây. Tôi lấy một bài kiểm tra và bắt đầu đọc.

“Em có thích làm giáo viên không?” Callahan hỏi.

“Có,” tôi trả lời ngay lập tức. “Bọn trẻ ở tuổi này rất hay ho. Tất nhiên, một nửa thời gian em muốn giết chúng, nhưng nửa còn lại, em yêu chúng vô cùng. Và bọn trẻ chính là mục đích của việc giảng dạy.”

“Hầu hết mọi người không thích lũ choai choai, đúng không?” Anh mỉm cười rồi kiểm tra gương chiếu hậu khi chúng tôi nhập làn.

“Ừ thì đó không phải là lứa tuổi dễ chịu nhất, không. Trẻ nhỏ, ai mà không yêu chúng chứ, phải không? Nhưng bọn choai choai - chúng chỉ mới bắt đầu để lộ ra những dấu hiệu về con người chúng. Chúng kiên điều đó rất tuyệt vời. Và dĩ nhiên, em yêu cái mà mình dạy.”

“Nội chiến, đúng không?” Callahan cười.

“Thực ra, em dạy tất cả các lĩnh vực của lịch sử Mỹ, nhưng phải, Nội chiến là nội dung chuyên sâu của em.”

“Vì sao em lại thích nó? Một cuộc chiến khá tàn bạo đúng không?”

“Đúng thế,” tôi trả lời. “Nhưng chưa bao giờ có một cuộc chiến mà mọi người để tâm nhiều đến lý tưởng của mình như thế. Chiến đấu với nước khác, một nền văn hóa mà anh không biết, những thành phố anh chưa bao giờ ghé qua là một chuyện, có thể thế. Nhưng Nội chiến... hình dung xem

điều gì thôi thúc anh đẩy quân chống lại chính đất nước của anh, như cách Lincoln đã hành động. Quân miền Nam đã đấu tranh cho quyền lợi với tư cách là các bang riêng biệt, nhưng miền Bắc thì chiến đấu vì tương lai của Tổ quốc. Thật đau lòng bởi vì nó quá cá nhân. Đó chính là *chúng ta*. Ý em là, khi anh so sánh Lincoln với ai đó như...”

Tôi nghe giọng mình đang to lên, trở thành giọng người giảng giáo lý sáng Chủ nhật, “Xin lỗi,” tôi nói, mặt đỏ bừng.

Callahan vươn tay sang và siết lấy tay tôi, cười tươi. “Anh thích nghe,” anh nói. “Và anh thích em, Grace.”

“Thế tức là không chỉ do em là người phụ nữ đầu tiên anh gặp sau khi ra tù,” tôi nói.

“Chà, ta không thể loại bỏ điều đó,” anh rầu rĩ nói. “Người ta gọi nó là ghi lòng tạc dạ, đúng không, cô giáo?”

Tôi phát vào cánh tay anh, “Hài hước lắm. Giờ để em yên. Em còn phải chấm bài.”

“Vâng, thưa bà,” anh nói.

Và tôi chấm bài. Cal lái xe êm ái, không cắt ngang, chỉ bình luân khi tôi đọc to một đoạn trích. Anh bảo tôi kiểm tra hướng đi trên MapQuest một đôi lần, tôi làm theo, khá hòa nhã. Cảm giác dễ chịu đến kinh ngạc.

Khoảng nửa giờ sau, Callahan rẽ khỏi đường cao tốc. Một tấm biển thông báo rằng chúng tôi đã tới Easting, New York, dân số 7512 người. Chúng tôi lái xe xuống con đường với một quán pizza, một tiệm làm tóc, một cửa hàng rượu và một nhà hàng tên là Vito đứng xếp hàng. “Vây, anh O’Shea, vì sao anh lại đưa em tới Easting, New York?” tôi hỏi.

“Qua một dãy nhà nữa là em sẽ thấy nó nếu mình vẫn đúng hướng,” anh nói, tấp vào một bãi đỗ trên phố. Rồi anh nhảy ra ngoài và mở cửa cho tôi. Tôi tự nhắc mình sẽ phải cảm ơn ông Lawrence trong lần tiếp theo tôi đọc sách cho ông. Callahan O’Shea đã có cử chỉ thật đẹp. Anh cầm lấy tay tôi và cười.

“Trông anh rất tự tin,” tôi nói.

“Anh tự tin mà,” anh trả lời, hôn lên tay tôi. Tất cả những bản khoản tôi cảm thấy về quá khứ của anh và cơ hội đối với chức chủ nhiệm đều biến mất, thay vào đó là một dải hạnh phúc siết chặt lấy ngực mình. Tôi không thể nhớ lần cuối cùng mình cảm thấy nhẹ nhõm đến thế. Thật ra, có lẽ tôi chưa bao giờ cảm thấy dễ chịu như lúc này.

Rồi, thấy nơi Cal đang đưa tôi tới, tôi lao đảo đứng sững lại và òa khóc.

“Ngạc nhiên chưa,” anh nói, vòng tay ôm ghì lấy tôi.

“Ôi, Cal,” tôi gục đầu vào vai anh.

Một rạp chiếu phim nhỏ đứng ngay dưới tòa nhà, lối vào lát gạch, các cửa sổ rộng, mùi bông ngô hấp dẫn các giác quan. Điều hạ gục tôi là cái mái. Đóng khung trong các bóng đèn, đề chữ đen trên nền trắng là những từ sau: *Buổi chiếu kỷ niệm đặc biệt! Xem đúng theo cách bộ phim vốn phải được xem!* Và bên dưới đó, bằng dòng chữ khổng lồ... *Cuốn theo chiều gió.*

“Ôi, Cal,” tôi lại nói, họng thất lại đến nỗi giọng tôi thành the thé.

Một cậu nhóc sau quầy nhìn tôi trân trối khi tôi gạt nước mắt, trong khi đó, Cal mua vé, bông ngô và đồ uống không cồn. Rạp rất đông - rõ ràng, tôi không phải là người duy nhất ao ước được xem chuyện tình vĩ đại nhất mọi thời đại trên màn hình lớn.

“Làm sao anh tìm được chỗ này?” tôi vừa hỏi vừa lau mắt khi chúng tôi đã yên vị.

“Anh Google nó mấy tuần trước,” anh trả lời. “Em đã nói là em chưa bao giờ xem phim này, và nó khiến anh thắc mắc không biết nó có còn được chiếu nữa hay không. Anh đã định nói với em, nhưng rồi cuối cùng em lại nhảy bổ vào anh, thế là anh quyết định biến nó thành một cuộc hẹn.”

Mấy tuần trước. Anh ấy đã nghĩ đến tôi từ mấy tuần trước sao. Ôi chao.

“Cám ơn anh, Callahan O'Shea,” tôi nói, nghiêng người để hôn anh. Môi anh mềm và nóng, tay anh đặt sau cổ tôi, và anh có vị bông ngô với bơ. Những gợn sóng nhảy múa trong lòng tôi cho đến khi cô gái tóc trắng ngồi cạnh tình cờ (hay cố ý) đá vào ghế của chúng tôi. Rồi ánh sáng mờ hắt, và tôi thấy tim mình đập loạn xạ, Cal cười hết cỡ, siết lấy tay tôi.

Trong mấy tiếng tiếp đó, tôi lại yêu Scarlett và Rhett một lần nữa, cảm xúc của tôi lại nồng nàn và nguyên sơ như hồi tôi mười bốn tuổi và đọc cuốn sách lần đầu. Tôi nhắm mắt khi Scarlett tỏ tình với Asley, rạng rỡ khi Rhett đấu giá để giành quyền nhảy với cô tại buổi khiêu vũ, co rúm lại khi Melly sinh con, cắn móng tay khi Atlanta bùng cháy. Ở câu thoại cuối cùng, khi Katie Scarlett O'Hara Hamilton Kennedy Butler ngẩng đầu lên, một lần nữa quyết tâm giành lại thứ cô muốn, không cúi đầu, không vỡ vụn, tôi không còn kiềm chế được nữa và bật khóc nức nở.

“Anh nghĩ đáng ra anh phải mang theo một ít thuốc an thần Valium,” Cal thì thầm khi danh sách người thực hiện bộ phim trôi qua, đưa cho tôi một mẫu khăn giấy vì tôi đã hết giấy ăn từ đoạn Rhett gia nhập đội quân miền Nam bên ngoài Atlanta.

“Cảm ơn anh,” tôi sụt sùi. Cô gái tóc trắng phía sau vỗ vào vai tôi lúc rời đi.

“Không có gì,” Cal nói với một nụ cười rạng rỡ mà tôi đã yêu mất rồi.

“Anh có thích không?” tôi cố hỏi.

Anh quay sang tôi, mặt dịu dàng, “Anh yêu nó, Grace,” anh nói.

GẦN CHÍN GIỜ CHÚNG TÔI mới về tới Peterson, “Em đói không?” Callahan hỏi khi chúng tôi lướt qua nhà hàng Blackie.

“Em đói rồi hòng,” tôi nói.

“Tốt.” Anh đỗ xe vào bãi xe, ra ngoài và nắm tay tôi. Nắm tay hần phải là một trong những điều kỳ diệu nhất mà Chúa sáng tạo ra, tôi nghĩ thầm trong khi chúng tôi bước vào nhà hàng. Một tuyên bố nhỏ nhưng không thể chối cãi về ai đó, nắm tay. Và nắm tay Callahan O'Shea thì vừa ly kỳ vừa an tâm, bàn tay to lớn của anh êm ái và chai sạn và ấm áp.

Chúng tôi tìm được một góc, và Cal ngồi xuống cạnh tôi, thay vì ngồi đối diện. Anh vòng tay qua vai và kéo tôi lại gần, tôi hít vào cái mùi sạch sẽ thơm tho của anh. Khỉ thật. Tôi lún sâu quá rồi.

“Ăn cánh gà không?” Anh lướt qua thực đơn.

“Nhất định đêm nay anh sẽ được một lữ,” tôi nói. “Đầu tiên là *Cuốn theo chiều gió*, bây giờ là cánh gà nướng. Em không thể cưỡng lại anh nổi.”

“Thế thì kế hoạch bí ối của anh đang phát huy tác dụng rồi.” Anh quay lại và hôn tôi, cái nụ hôn thèm khát, nóng bỏng, mềm mại ấy có vị như sốt caramen, và tôi tự nhủ rằng từ giờ đến cuối đời, tôi sẽ nhớ về hôm nay như buổi hẹn hò lãng mạn, hoàn hảo nhất mà tôi hay bất cứ phụ nữ nào trên đời từng có. Khi tôi mở mắt ra, Callahan O'Shea đang cười rất tươi. Anh cúi vào cắn tôi và quay lại với cái thực đơn.

Tôi nhìn quanh nhà hàng, mỉm cười, cảm thấy thế giới thật là một chốn tươi đẹp. Một anh chàng bảnh bao bắt gặp ánh mắt tôi và nâng cốc bia lên. Anh ta nhìn quen quen. Ồ, phải. Eric, người lau cửa sổ cho Manning, rất yêu vợ. Và chẳng phải cô ấy rất dễ thương sao. Họ đang nắm tay. Một cặp đôi hạnh phúc khác. Chao! Tôi vẫy tay lại.

“Xin chào, Grace,” một giọng nói êm ái vang lên. Tôi nhìn lên và cố để không nhăn mặt.

“Chào, Ava,” tôi nói. “Cô khỏe chứ?” Giọng tôi lạnh lẽo. Dù sao đi nữa cô ta cũng đã hẹn hò với Stuart.

“Rất khỏe, cảm ơn cô,” cô ta gừ gừ trong cổ, nhìn sang Callahan. Chóp... chóp... và chóp nữa. “Tôi là Ava Machiatelli.”

“Callahan O'Shea.” Bạn trai tôi bắt tay cô ta.

“Tôi nghe nói hôm nọ cô đã đi ăn với Stuart,” tôi nói.

“Ừm.” Cô ta mỉm cười. “Tội nghiệp anh chàng. Anh ấy cần một chút... bầu bạn.” Răng tôi nghiến lại. Quý tha Stuart vì cư xử như bất cứ một thằng đàn ông điển hình nào khác, ma bắt Ava vì là cái dạng đàn bà vô đạo đức khi có dính tới tình dục.

Ava quay người và vẫy tay về phía quầy rượu. “Kiki! Lại đằng này đi!” Cô ta quay lại phía Cal và tôi. “Hình như Kiki chia tay với một gã nào đó trong đợt cuối tuần vừa rồi và đang cảm thấy khá là suy sụp,” cô ta nói. “Tôi đang đi lấy margarita.”

Kiki nhập hội chúng tôi, quả thật trông khá thảm thương (và hơi chênh

choáng nữa). “Này Grace. Hôm nay tớ gọi cho cậu cả mười lần. Còn nhớ anh chàng ở Jitterbug không? Chà, anh ta đã tới rồi!” Giọng cô vỡ òa. Cô chuyển ánh nhìn sang Callahan. “Chào...” Giọng cô bỗng nhiên đứt đoạn. “Chúa tôi, đó là gã cừu tù!” cô thốt lên, quên mất vụ thất tình.

“Rất vui được gặp lại cô,” Cal nói, nhướn mày lên với cô.

“Cừu tù?” Ava hỏi.

Một khoảng lặng khó chịu. Tôi không nói gì... hình ảnh hội đồng ủy viên nhảy múa trong đầu tôi. Khỉ thật.

“Biển thủ, đúng không?” Kiki nói, bắn cho tôi một tia nhìn dứt khoát lạnh lùng. À, phải rồi. Tôi đã cảnh báo cô về Callahan vì chính lý do đó. Khốn thật.

“Đúng thế,” Cal nói.

Mắt Ava sáng lên. “Biển thủ. Thú vị đây.”

“Chà,” tôi nói. “Rất vui được gặp mọi người. Vui vẻ nhé.”

“Ồ, chắc chắn rồi,” Ava nói với một nụ cười rộng ngoác. “Rất vui được gặp anh, Callahan.” Nói xong, họ quay trở về bàn mình.

“Mọi chuyện ổn chứ?” Cal hỏi.

“Họ làm việc ở trường Manning,” tôi nói, trông theo khi Ava và Kiki ngồi vào chiếc bàn cách đó không xa.

“Phải rồi.”

“Chắc giờ mọi người đều biết em đang hẹn hò với một cừu tù rồi,” tôi nói.

“Anh đoán vậy.” Mắt anh chờ đợi.

“Vậy thì,” tôi nói mạnh mẽ, siết lấy anh. “Em đoán là em *đang* hẹn hò với một cừu tù đấy. Thế thì có làm sao nào.” Ava và Kiki đang chụm đầu với nhau. Một cơn đau quặn lên trong dạ dày tôi. “Rồi. Cánh gà nướng nào.”



Rủi thay, tôi không còn đói nữa.

## CHƯƠNG 26

SÁNG HÔM SAU, tôi tới trường từ sớm, đi thẳng lên văn phòng Hiệu trưởng.

Tôi đã không đủ nhanh.

“Grace. Tôi đang đợi cô đây,” Tiến sĩ Stanton nói khi tôi ngồi xuống phía trước chiếc bàn như một học sinh ăn năn. “Sáng nay, tôi đã nhận một cuộc điện thoại khá phiền toái từ Theo Eisenbrauri.”

“Vâng,” tôi nói, mồ hôi túa ra trên trán. “Ừm... thật ra, tôi muốn tự mình nói, nhưng tôi đoán là tin đã rò rỉ ra rồi. Nhưng đúng, tôi vừa bắt đầu hẹn hò với một người, và anh ta, ừm, từng ngồi tù vì biển thủ.”

Tiến sĩ Stanton thở dài, “Ôi, Grace.”

“Tiến sĩ Stanton, tôi hy vọng những phẩm chất của tôi tự chứng tỏ được mình,” tôi nói. “Tôi yêu trường Manning, tôi yêu lũ trẻ, và tôi thực sự không nghĩ rằng đời sống cá nhân nên có bất cứ ảnh hưởng nào tới việc đánh giá tôi với tư cách là giáo viên. Hoặc, ừm, một chủ nhiệm bộ môn tiềm năng.”

“Tất nhiên,” ông lầm bầm. “Và cô nói cũng phải. Chúng tôi đánh giá cô rất cao, Grace.”

Phải. Chúng tôi đều biết rằng tôi đã làm hỏng việc. Nếu như tôi có bất cứ cơ hội nào giành được vị trí chủ nhiệm thì giờ nó cũng tiêu tan rồi. “Hội đồng tìm kiếm sẽ họp trong tuần này, Grace. Chúng tôi sẽ cho cô biết.”

“Cám ơn,” tôi nói, rồi đi lên phía tòa nhà Lehring, vào văn phòng bé như cái kẹo của mình, ngồi xuống chiếc ghế da cũ mà tôi và Julian đã tìm được trong một đợt thanh lý. Khốn thật. Buồn bã, tôi gặm một cái móng tay, ngó ra ngoài cửa sổ, về phía sân trường xinh đẹp. Cây anh đào vậy vậy rậm rạp và bông xốp, như thể các cành cây đã được xịt lên một lớp kem bông màu hồng vậy. Máy cây dương đào xinh xắn dường như bông bênh trong không trung, và cỏ tỏa ra màu xanh mượt. Đây là thời điểm đẹp nhất của Manning. Các lớp học sẽ kết thúc vào thứ Tư tuần tới, hai ngày sau đó sẽ là

ngày tốt nghiệp. Một ngày trước đám cưới của Natalie và Andrew.

Làm chủ nhiệm rất có thể là quá sức đối với tôi - xét cho cùng tôi chỉ mới 31 tuổi, và tôi không có bằng tiến sĩ môn lịch sử. Thêm vào đó, tôi hoàn toàn không phải là loại người có máu chính trị với kinh nghiệm quản lý tối thiểu, chưa kể đến chuyện đối đầu với ủy ban chương trình giảng dạy. Có khi tôi còn chưa bao giờ có chút cơ hội nào.

Vậy mà, tôi đã vào tới vòng trong cùng. Đó cũng có thể chỉ là một cử chỉ lịch thiệp đối với một thành viên trong khoa của Manning. Nhưng nếu việc ở bên Callahan đã nhấn chìm các cơ hội của tôi thì... Anh ấy xứng đáng với điều đó. Tôi hy vọng. Không. Tôi biết. Nếu bị bỏ qua khi xét ghế chủ nhiệm là cái giá tôi phải trả cho chuyện đó, thì cứ thế đi. Thế là đã giải quyết xong, tôi để cho cái móng tay tôi nghiệp được yên, ngồi thẳng dậy và khởi động máy tính.

“Chào Grace,” Ava chớp mắt ngái ngủ từ bên ngưỡng cửa, một nụ cười hiền biết nở trên đôi môi bóng loáng. “Sáng nay cô thế nào?”

“Tất cả đều ổn, Ava, cô thì sao?” Tôi tổng một nụ cười hơn hờ trên mặt và chờ đợi.

“Tôi nghe nói cô đã tới gặp Tiến sĩ Stanton sáng nay.” Cô ta cười nhăn nhó. Chẳng có gì giữ được bí mật ở một trường trung học cả. “Hẹn hò một cữ tù à, Grace? Không hẳn là một tấm gương mẫu mực cho những tâm hồn non nớt ở Manning, nhỉ?”

“Thật ra thì, nếu chúng ta kiểm tra tư cách đạo đức, tôi dám nói điều đó hạ gục được việc hẹn hò với đồng nghiệp đã có gia đình đấy, Ava. Có người bản khoản đấy.”

“Đúng, có người đấy,” cô ta lẩm bẩm. “Hội đồng tìm kiếm họp vào thứ Năm, cô biết đấy.”

“Tôi nghe nói họ đã đưa ra quyết định rồi,” một giọng nói khàn khàn chen vào. “Chào buổi sáng, các quý cô.”

“Chào buổi sáng, Tiến sĩ Eckhart,” tôi nói.

“Chào ông,” Ava thì thầm.

“Nói chuyện một chút nhé, cô Emerson?” ông nói.

“Tạm biệt,” Ava nói, rồi ngúng nguẩy đi xuống hành lang, bộ móng gợn cảm kéo căng hết đường may của chiếc váy.

“Ông đã nghe tin chưa ạ?” tôi hỏi Tiến sĩ Eckhart bước vào văn phòng.

“Có, tôi nghe rồi, Grace. Tôi đến để trấn an cô đây.” Ông xỏ ra một cơn ho, như mọi khi, nghe như ông đang cố tống một đứa trẻ nhỏ xíu ra khỏi phổi. Khi bắt được nhịp thở, ông cười với đôi mắt đầy nước. “Grace, nhiều người trong số các thành viên chúng ta cũng đã từng có va chạm với pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan tới việc thu xếp tài chính linh hoạt. Cố gắng đừng có lo lắng.”

Tôi nhìn ông già, cười bắn khoản, “Cám ơn. Họ thực sự đã đi tới được quyết định chưa ạ?”

“Từ những gì ta nghe được thì chiều nay họ đang hoàn thành nốt công việc, nhưng phải, ta được bảo cho biết là họ đã đồng ý chọn ai đó từ tuần trước. Tôi đã đề xuất cô đấy, cô thân mến.”

Họng tôi nghẹn lại. “Cám ơn ông. Điều đó có ý nghĩa nhiều hơn những gì tôi có thể nói.”

Tiếng chuông chòm vang lên báo hiệu tiết một. Tiến sĩ Eckhart lê bước về lớp lịch sử trung cổ cho học sinh lớp mười, còn tôi xuống hành lang về với các học sinh năm cuối của mình. Hai lớp Nội chiến nữa với chúng, rồi chúng ra ngoài thế giới kia. Nhiều em trong số đó, tôi sẽ không bao giờ gặp lại nữa.

Tôi đẩy mở cửa và bước vào, không ai để ý đến sự có mặt của tôi. Hunter IV thờ thẩn trước mặt Kerry Blake, cô bé mặc một chiếc áo cắt ngắn, khoét cổ sâu trông không những rất hợp với một cô gái làng chơi, mà còn rất có thể có giá bằng cả tuần lương của tôi. Bốn học sinh khác đang kiểm tra điện thoại BlackBerry, bất chấp luật cấm mang điện thoại vào lớp. Molly, Mallory, Madison, và Meggie đang cố gắng đọ nhau kế hoạch cho kỳ nghỉ hè của mình - một đứa sẽ tới Paris để thực tập ở Chanel, một đứa sẽ đi leo núi ở Nepal, một đứa có kế hoạch đi thuyền dọc sông Colorado, và một đứa sẽ, theo lời con bé, tự tử từ từ bằng cách dành cả kỳ nghỉ hè với gia đình. Emma ngồi nhìn Tommy Michener chăm chú, cậu này thì đang kê đầu

trên bàn lơ mơ.

Có lẽ tôi không phải là một giáo viên tốt như tôi tưởng. Với tất cả những ý định tốt nhất của mình, tôi đã thực sự dạy cho những đứa trẻ này những điều tôi muốn chúng học được chưa? Liệu chúng có bao giờ hiểu được tầm quan trọng của việc biết về quá khứ của chúng ta không? Và thêm vào đó là tôi vừa giết chết cơ hội trở thành chủ nhiệm của mình, tôi cảm thấy có điều gì đó trong mình đang gãy răng rắc.

“Chào buổi sáng, các hoàng tử và công chúa!” tôi nói to, khiến nhiều đứa nhảy căng lên. “Các em thân yêu của tôi, cuối tuần này là buổi tái hiện của trận Gettysburg.” Rên hừ hừ. Mắt đảo. “Các em bắt buộc phải có mặt. Không đến thì sẽ bị điểm F cho phần chuyên cần, chắc chắn các em còn nhớ là phần này có giá trị bằng một phần ba tổng điểm của các em, và mặc dù các em đều đã vào được đại học, tôi tin các em vẫn nên giữ mức điểm trung bình đẹp. Tôi nói đúng không? Gặp tôi ở trước tòa nhà lúc 9 giờ sáng thứ Bảy.”

Miệng chúng há ngoác kinh hoàng, và trong một giây, bọn trẻ không nói nên lời. Và rồi một tràng đồng thanh. “Không công bằng! Em có vé xem bóng vợt/bóng bầu dục! Bố mẹ em sẽ...”

Tôi để cho chúng phản đối một lúc, rồi mỉm cười và nói đơn giản. “Bất khả thương lượng.”

CHIỀU HÔM ĐÓ, khi tôi về tới nhà, Angus nom dễ thương hơn bao giờ hết, nên tôi quyết định làm một điệu valse. Nhắc bổng con chó của mình lên tay, tôi lượn vòng quanh phòng khách, một-hai-ba, một-hai-ba, ngân nga bản *Đây là giới hạn* của Eagles, một trong những bài yêu thích của Angus. ‘Hãy đặt tôi lên đường cao tốc, chỉ cho tôi biến báo’, tôi hát. Angus bắt đầu ư ử theo. Tôi đã nói rồi mà, đây là một trong những bài nó yêu thích.

Tôi không chắc lắm vì sao mình lại cảm thấy hạnh phúc đến vậy, trong khi cơ hội trở thành chủ nhiệm bộ môn lịch sử đã teo lại, nhỏ hơn bao giờ hết. “Tao đoán là cuộc đời còn nhiều điều quan trọng hơn là công việc đúng không nào, McFangus?” tôi hỏi con Cún Kỳ Diệu. Nó ngo ngoáy vui sướng.

Điều đó đúng. Chỉ một chút nữa thôi, Natalie và Andrew sẽ kết hôn, đóng chiếc đình cuối cùng lên cỗ quan tài của mối quan hệ giữa tôi và Andrew. Mùa hè đang tới rất nhanh, thời gian để đọc sách và thư giãn và

chiến đấu.

Và Callahan O'Shea là bạn trai của tôi. Một cảm giác hạnh phúc tràn đầy dâng từ gót chân tôi lên. Callahan O'Shea đang đi tìm một người vợ, những đứa con và một bãi cỏ để cắt tia. Tôi thấy mình rất có thể là người giúp anh trong công cuộc tìm kiếm đó.

“Anh cắt ngang được không?”

Nhắc tới ác quỷ, ác quỷ liền xuất hiện ngay trên hiên nhà, nhe răng cười gian ác. Angus cứng người và sửa âm ỉ trên tay tôi.

“Vào đi,” tôi nói, đặt con thú bé tí trung thành của mình xuống, nó nhao lên mắt cá chân của Cal đầy nhiệt huyết. Gừ gừ gừ. Cal lờ nó đi, nắm lấy tay tôi và đặt tay lên eo tôi.

“Anh không thực sự biết là mình đang làm gì đâu,” anh thừa nhận, mắt anh nhăn nhăn cực kỳ gợi cảm khi cố gắng thực hiện một bước box-step, rồi giẫm luôn lên chân tôi.

“Em sẽ dạy anh,” tôi nói. Gáy anh ấm áp dưới bàn tay tôi, và cái thứ mùi đáng yêu của gỗ, đàn ông và mồ hôi khiến tim tôi đập nhanh hơn một chút. Con thủy triều hạnh phúc biến thành một trận lũ.

“Anh lúc nào cũng thích kiêu nhích chân hồi lớp tám,” anh nói và kéo tôi vào ôm. Chân chúng tôi hầu như không chuyển động... à, trừ lúc Cal cố gắng hẩy Angus ra. Tay tôi trượt xuống lưng Cal... tôi thấy mình đụng phải một thứ cảm giác, sao lại không chứ... giống như khi tôi chạm vào bài kiểm tra.

“Ồ, phải rồi,” Callahan nói, bước lùi lại. “Cái này là của em. Người đưa thư đặt nhầm vào hòm thư của anh.” Anh lôi một chiếc phong bì từ túi quần sau và đưa cho tôi.

Chiếc phong bì dày và mịn, tên tôi được viết theo kiểu chữ thư pháp, mực màu xanh sẫm. “Chắc là thiệp mời cưới của em gái em,” tôi nói và mở nó ra. Đúng là như thế. Sành điệu mà cổ điển, đúng kiểu Natalie. Tôi mỉm cười một chút với kiểu thiết kế đẹp đẽ, dòng chữ truyền thống. *Cùng với cha mẹ mình, chúng tôi, Natalie Rose Emerson và Andrew Chase Carson rất vinh hạnh được chào đón sự có mặt của bạn...* Tôi nhìn Callahan. “Có muốn

đến dự đám cưới cùng em không?” tôi hỏi.

Anh cười. “Chắc chắn rồi.”

Chắc chắn rồi. Nhanh chóng gọn nhẹ. Thật là trái ngược với cái nỗ lực phi thường tôi phải bỏ ra để tìm được một người cùng tới đám cưới của Kitty. Tôi dừng lại. “Ừm, em không nghĩ là em đã kể chuyện này, Cal, nhưng anh còn nhớ em đã nói mình từng đính hôn một lần không?” Cal gật đầu. “Thật ra là với Andrew. Người chuẩn bị cưới em gái em.”

Lông mày Cal nhướng lên ngạc nhiên. “Thật à?”

“Thật,” tôi nói. “Nhưng khi anh ấy và Natalie gặp nhau, có vẻ khá rõ ràng con bé mới là người dành cho anh ấy. Không phải em.”

Anh không nói gì một lúc, chỉ nhìn tôi, hơi cau mày. “Em có thấy thoải mái với chuyện họ ở bên nhau không?” cuối cùng, anh hỏi. Angus lắc lắc gấu quần anh.

“Ồ, chắc rồi,” tôi trả lời, rồi ngừng lại. “Ban đầu thì rất khó khăn, nhưng giờ thì em ổn rồi.”

Cal lại ngắm soi tôi một lúc nữa. Rồi anh cúi xuống, nhắc Angus lên, nó đáp trả bằng một tiếng gầm gừ trước khi gầm ngón tay cái của Cal. “Tao sẽ nói là cô ấy còn trên cả ổn ấy, mày nghĩ sao, Angus?” anh nói. Rồi anh nghiêng người và hôn lên cổ tôi, và rồi tôi bỗng sáng tỏ với một sự trào dâng đau đớn ngọt ngào rằng tôi đã yêu Callahan O’Shea đến phát điên.

## CHƯƠNG 27

Nhưng điên vì anh không có nghĩa là mọi chuyện đều hoàn hảo.

“Em nghĩ chúng ta nên đợi ít lâu,” tôi nói với Cal mấy ngày sau khi chúng tôi lái xe tới West Hartford.

“Anh nghĩ đó là một ý tưởng tồi,” anh nói, không nhìn tôi. Chúng tôi đang trên đường tới buổi họp mặt một mỗi một của gia đình - buổi trưng bày nghệ thuật của mẹ. Chà, thực ra, phần lớn các buổi họp mặt gia đình tôi đều một mỗi, nhưng các buổi trưng bày của mẹ thì là đặc biệt. Dù sao, đó cũng là

buổi tối duy nhất trước đám cưới của Nat mà gia đình tôi có thể quần quăn bên nhau. Buổi trình diễn rùng rợn chính thức của chương trình Gặp mặt Gia đình.

“Callahan, tin em đi. Đó là gia đình em mà. Họ sẽ... à, ah, anh biết đấy. Hơi khiếm nhã. Không ai muốn nghe tin con gái mình hẹn hò với một người có tiền án cả.”

“À, đúng là anh có tiền án, nhưng anh nghĩ chúng ta cứ nên công khai chuyện đó.”

“Được rồi, nghe này. Thứ nhất là anh chưa bao giờ tới dự một buổi trưng bày nào của mẹ em. Chúng rất kỳ quặc. Bố em sẽ căng thẳng như mọi khi, mẹ sẽ lảng xảng khắp nơi mọi chỗ... Thứ hai, bà em điếc đặc, nên em sẽ phải hét lên, mà đó thì lại là nơi công cộng và vân vân... Chỉ là không phải lúc thôi, Cal.”

Tôi đã nói với bố mẹ và Natalie rằng tôi đang hẹn hò với anh chàng nhà bên. Tôi chưa nói thêm điều gì khác.

Bố mẹ tôi đã khá lo lắng, nghĩ rằng tôi vừa đá một anh bác sĩ tốt đẹp hoàn hảo nghiện việc vì một chàng thợ mộc. Như thế cũng đã đủ tệ rồi... cứ đợi đến lúc họ biết về 19 tháng sau song sắt của anh ấy xem. Không phải là trong nhà tù anh ngồi thì có song sắt, nhưng sự phân biệt đó sẽ chìm ngấm trong gia đình Emerson, một gia đình dòng dõi có thể lần được về tới Mayflower.

“Thực ra anh ngạc nhiên là em chưa nói với họ đấy,” Cal nói.

Tôi liếc sang anh. Hàm anh cứng đơ. “Nghe này, cậu nhóc. Đừng lo. Em không cố gắng để giấu chuyện gì cả. Em chỉ muốn họ biết anh đúng như con người anh một chút trước đã. Nếu em bước vào và nói, ‘Chào, đây là bạn trai con, anh ấy mới được ra tù’, họ sẽ cuống quýt lên ngay. Nếu họ thấy anh là một người tuyệt vời thế nào trước thì sẽ không tệ đến thế.”

“Đến khi nào em sẽ nói với họ?”

“Sớm thôi,” tôi nói dứt khoát. “Cal, em xin đấy. Em có rất nhiều thứ phải suy nghĩ. Năm học sắp kết thúc rồi, em vẫn chưa biết kết quả về chức chủ nhiệm, em gái của em sắp cưới, bà chị thì chỉ chực nổi sùng lên...”

Chúng ta có thể để cho người nhà em gặp anh mà vút cái tiền án vào mặt họ không? Em xin đấy? Hãy cho em hưởng mỗi lần một sự khủng hoảng thôi? Em hứa em sẽ sớm nói với họ. Chỉ là không phải tới nay thôi.”

“Nếu thế thì cảm giác rất thiếu trung thực,” anh nói.

“Không phải vậy! Chỉ là... chia thông tin thành từng phần thôi, được chứ? Chúng ta đâu cần phải đi khắp nơi và giới thiệu anh là Callahan O'Shea, cừu tù. Phải không?”

Anh không trả lời một lúc. “Được rồi, Grace. Cứ làm theo cách của em đi. Nhưng như thế cảm giác không đúng chút nào.”

Tôi nắm lấy tay anh. “Cám ơn anh.” Sau một phút, anh nắm lại.

“CHÁU ĐANG HẸN HÒ VỚI MỘT NGƯỜI GIÚP VIỆC À? Cháu vút anh bác sĩ tốt đẹp đi vì một gã người làm à?” Về mặt nội là về mặt của một bà già vừa cần phải con thần lẩn. Thực ra, là một con thần lẩn cần phải một con thần lẩn. Bà lẩn xe lại gần hơn, đập vào cái bệ và làm cho bức *Tiến vào ánh sáng* (chắc là một cái ống sinh dục, nhưng thực ra giống một đường hầm cao tốc hơn) lắc lư đảo đảo. Tôi giữ nó lại rồi nhìn xuống người bà đang phản đối của mình.

“Nội, xin đừng gọi Callahan là người làm được chứ ạ? Bà không còn ở thời đại Victoria nữa đâu,” tôi bắt đầu. “Và như cháu đã nói...” đến đây tôi hít một hơi, một mối vì phải nói dối “...Wyatt, dù là người đàn ông rất tốt, nhưng lại không phù hợp. Được chưa ạ? Được rồi. Chuyển sang chuyện khác thôi.”

Margaret, đang lượn lờ gần đây, nhướn một bên lông mày lên. Tôi muốn thêm chút rượu và lờ cả *chị lẩn nội*, người lại đang gắn nhãn cho người Ireland là bọn ăn xin và phường trộm cướp.

Khắp phòng trưng bày Chimera rải rác các bộ phận cơ thể người, ngày nay mẹ không phải là người duy nhất làm các tác phẩm phẫu thuật học, và mẹ khá là bức mình vì một nghệ sĩ khác cũng được đề cao (khớp xương cầu ỏ, có thể gập ra gập vào và mềm như sụn, không hề phổ biến như các bộ phận, ừm, mật thiết hơn của mẹ, phần lớn những tác phẩm của mẹ trông như thể thuộc về cửa hàng bán đồ tình dục.) Tôi kéo mắt mình qua *Khát khao màu xanh* (bạn tự tưởng tượng đi) và rụt rè đi về phía Callahan, anh đang nói



chuyện với bố tôi.

“Thế à! Cậu là thợ mộc!” bố nói to bằng giọng chân thành mà ông vẫn dùng với những người lao động chân tay, hơi to và với một chút sai ngữ pháp điểm xuyết để chứng tỏ rằng ông cũng chỉ là một người bình thường nào đó thôi.

“Bố, bố đã thuê Cal thay cửa sổ cho con, bố nhớ không ạ? Thế nên bố vốn đã biết anh ấy là thợ mộc rồi.”

“Chuyên gia phục chế?” bố gợi ý đầy hy vọng.

“Không hẳn ạ, không,” Callahan trả lời lãnh đạm, từ chối những nỗ lực nâng anh lên của bố. “Tuy nhiên, cháu cũng sẽ không nói mình là chuyên gia trong bất cứ lĩnh vực gì đâu ạ. Chỉ là thợ mộc cơ bản thôi.”

“Anh ấy làm đẹp lắm ạ,” tôi thêm. Cal liếc nhìn tôi ần ý.

“Tôi thì sẽ chẳng bao giờ đòi mấy cuốn sách luật của mình để lấy một cái búa cưa!” bố bô bô nói. Tôi khịt mũi - ít nhất, theo trí nhớ của tôi thì mẹ vẫn luôn là người làm những việc sửa chữa cần thiết trong nhà; bố thậm chí còn không treo nổi một cái tranh. “Anh trước giờ vẫn thợ mộc à?” bố tiếp tục, bỏ đi một động từ để chứng tỏ sự gần gũi của ông với người lao động.

“Không, thưa bác. Cháu từng là kế toán.” Cal lại nhìn tôi. Tôi mỉm cười với anh và luồn tay mình vào trong tay anh.

Mẹ tôi, có vẻ như đã quá sức chịu đựng, nhảy xổ vào chúng tôi. “VẬY là cháu cũng đã được *khai sáng*, phải không Callahan?” Mẹ vừa nói vừa vuốt ve một tác phẩm điêu khắc trông khêu gợi không thể tả. “Chuyện tương tự cũng đã xảy ra với bác. Trước bác đã như thế, một bà mẹ, một bà nội trợ, nhưng bên trong, một nghệ sĩ đấu tranh để được công nhận. Cuối cùng, bác chỉ cần phải trân trọng danh tính mới của mình thôi.”

“Bà già hư hỏng ở sàn nhảy ấy hả?” tôi lẩm bẩm với Margaret. Tôi đã kể với Margs về vụ hẹn hò bí mật của bố mẹ - sao tôi phải chịu đựng một mình chứ? - và chị khịt mũi. Mẹ lia sang tôi một ánh nhìn nghi hoặc, nhưng lại kéo Cal qua bức *Muốn*, mô tả lại sự kỳ diệu của việc thể hiện bản thân. Callahan ném cho tôi một cái nháy mắt. Tốt. Anh ấy đang thấy thoải mái.

“Này, mọi người! Chúng con đã đến đây!” Giọng em gái tôi ngọt ngào bỗng bành nổi lên phía trên đám đông.

Natalie và Andrew đang nắm tay nhau. “Chào, Grace!” em gái tôi nói, nhào tới để ôm tôi.

“Còn chị thì sao?” Margaret cần nhắc.

“Em đang định tới đó!” Nat cười toe toét. “Chào Margaret, em yêu chị nhiều như em yêu chị Grace, được chưa?”

“Nên như thế,” Margs gầm gừ. “Chào, Andrew.”

“Chào mấy chị em. Mọi người thế nào?”

“Mọi người đều đang khỏ sở, Andrew, thế nên nhập hội đi,” tôi mỉm cười nói. “Hai người thật tử tế khi đến sớm.”

“Bọn em muốn gặp anh Callahan một cách chính thức,” Natalie nói. “Chị và Wyatt ở bên nhau được bao lâu, hai tháng à? Và em chưa bao giờ được bắt tay anh ấy.” Nat nhìn về phía Cal. “Chúa ơi, Grace, anh ấy quả là tuyệt vời. Nhìn những *cánh tay* kia xem. Anh ấy có thể nhắc được cả con ngựa lên ấy chứ.”

“Này, xin chào, anh đứng đây đây,” Andrew nói với em gái tôi. Tôi cười với ly rượu, một làn hơi ấm áp lan tỏa trong lòng. *Phải rồi, Andrew, tôi nghĩ. Người đàn ông to lớn, khỏe mạnh, đẹp đẽ kia đã thế chỗ cho anh.* Tôi băn khoăn không biết Cal nghĩ gì về người cũ của tôi. Cal liếc về phía tôi, mỉm cười, và hơi ấm trở thành một cơn đau dễ chịu. Tôi cười đáp lại, và Cal lại tập trung chú ý vào mẹ tôi.

“Trời đất, nhìn chị ấy kìa,” Nat nói với Margaret, “Chị ấy đang yêu.”

Tôi đỏ mặt. Andrew bắt gặp ánh mắt tôi, một bên lông mày anh nhướng lên khó hiểu.

“E rằng em nói đúng, Nat,” Margs trả lời. “Grace, em đã lún sâu rồi đây, đồ thô lỗ tội nghiệp. Và này, nói đến thô lỗ tội nghiệp, Andrew, hữu ích lên một chút và lấy cho bọn này thêm ít rượu đi.”

“Vâng, thưa ngài,” Andrew vâng lệnh.

“Mà này,” tôi nói, “mẹ muốn em chọn một món quà cưới. Một tác phẩm điêu khắc.” Tôi nhướn một bên lông mày lên.

“Ôi, chị yêu, chọn nhanh lên,” Natalie nói. “Cái nhỏ nhất ấy, gì cũng được. Chứa tôi, nhìn cái này xem. *Cánh công tới thiên đường*. Chao ôi. To quá.” Họ từ từ đi khỏi.

Bố tiến lại phía tôi và Margs. “Gracie, con gái rượu,” bố nói, “bố nói chuyện một chút được không?”

Margaret thở dài ngao ngán. “Lại bị ruồng bỏ nữa. Mọi người cứ thắc mắc vì sao tôi xấu tính. Được rồi. Tôi sẽ xem xét cái âm hộ vậy.” Bố rung mình vì câu nói đó rồi đợi cho đến khi chị ra khỏi tầm tai.

“Vâng, bố,” tôi nói, cầm lên một cái khớp vai để chiêm ngưỡng. Úi. Nó rời ra trên tay tôi.

“Chà, con gái rượu này, bố cứ phải tự hỏi xem liệu con có phá hỏng mọi chuyện với anh chàng bác sĩ quá vội vàng không,” bố nói, xem tôi loay hoay với các phần của cái khớp. “Hắn là cậu ta phải làm việc rất nhiều, nhưng hãy nghĩ xem cậu ấy làm việc gì? Cứu mạng bọn trẻ con! Không phải đúng kiểu đàn ông con thích ư? Thợ mộc... anh ta... chà, không phải là trịch thượng hay gì cả, nhưng con yêu...”

“Bố nghe có vẻ khá là trịch thượng đấy ạ,” tôi nói, cố gắng để lắp mấy mẫu xương cánh tay (hay là khuỷu tay ấy nhỉ? Tôi được B- trong môn sinh học) vào ổ. “Tất nhiên con nghĩ là làm giáo viên thì cũng cùng tầng lớp với lao động ngoài đồng thể nên...”

“Bố không hề nghĩ theo kiểu ấy,” bố nói. “Nhưng tuy thế, có thể là con vẫn nên lựa chọn kỹ càng hơn.”

Callahan, đã được tha khỏi sự kìm kẹp chết người của mẹ, đi lại phía tôi.

“Cậu đây rồi!” bố kêu lên vui vẻ, vỗ lưng Callahan đủ mạnh để khiến rượu của anh sánh lên. “VẬY, anh chàng to lớn, kể cho tôi về cậu đi.”

“Bác muốn biết gì ạ?” Cal trả lời, nắm lấy tay tôi.

“Grace nói cậu từng làm kế toán,” bố nói với một nụ cười tán thưởng.

“Vâng,” Cal trả lời.

“Và tôi hiểu như thế nghĩa là cậu đã học đại học cái ngành đó?”

“Vâng, thưa bác. Cháu học ở Tulane.”

Tôi đưa mắt nhìn bố hàm ý *Thấy chưa? Anh ấy rất tốt mà* và *Thôi màn hỏi han đi, bố*. Ông lơ đi. “Thế, Callahan này, vì sao cháu bỏ...”

Mẹ chen ngang. “Gia đình cậu có ở vùng này không, Callahan?” mẹ hỏi, cười rạng rỡ.

“Ông cháu đang sống ở Golden Meadows,” Cal quay sang mẹ trả lời.

“Ông ấy là ai? Ta có biết ông ấy không?” nội kêu to, lăn xe lại và suýt làm đổ một bộ ngực trên bệ gần đó.

“Tên ông cháu là Malcolm Laerence,” Cal trả lời. “Chào bà Winfield. Rất vui được gặp lại bà.”

“Chưa bao giờ nghe tới ông ta,” nội gất gỏng.

“Ông ở bộ phận mất trí nhớ,” Cal nói. Tôi siết lấy tay anh. “Mẹ cháu mất khi cháu còn nhỏ và ông đã nuôi lớn anh em cháu.”

Lông mày mẹ nhướng lên. “Một người anh trai à? Và cậu ta sống ở đâu?”

Cal ngập ngừng. “Anh ấy... anh ấy ở Arizona. Đã kết hôn, chưa có con. Cháu không có nhiều chuyện về gia đình để nói.”

“Tội nghiệp cậu!” mẹ nói. “Gia đình là một phước lành đấy.”

“Thế à?” tôi hỏi. Mẹ âu yếm đàng hắng với tôi.

“Cậu. Người Ireland.” Nội chọc vào chân Cal với ngón tay xương xẩu. “Cậu đang theo đuổi tiền của cháu gái ta hả?”

Tôi thở dài. Thật lớn. “Bà đang nhầm với Margaret đấy, nội. Em không

có mấy đâu, Cal.”

“À, chà, thế thì anh nghĩ là anh phải hẹn hò với Margs thôi,” anh nói. “Vừa nói đến chuyện hoán đổi chị em,” anh thêm, hạ giọng để chỉ có tôi nghe được.

“Chào, tôi là Andrew Carson.” Kẻ Mờ Nhật tiến đến, em gái rực rỡ, xinh đẹp theo sau. Andrew đẩy kính lên và chìa một tay ra. “Rất vui được gặp anh.”

“Callahan O'Shea,” Cal trả lời, vững vàng bắt tay Andrew. Andrew nhăn mặt và tôi nén cười. *Phải đấy, Andrew! Anh ấy có thể hạ anh bằng một tay.* Không phải là tôi khơi bạo lực lên, tất nhiên rồi. Đây chỉ là sự thật thôi.

“Rất vui được gặp lại anh, Callahan,” Natalie nói.

“Chào, Nat,” Cal quay sang mỉm cười, nụ cười có thể hút tất cả sơn ra khỏi tường. Natalie đỏ mặt, rồi mấp máy môi. *Rực rỡ!* Tôi nghe răng cười đáp trả tỏ vẻ đồng ý hoàn toàn.

“VẬY... anh là thợ sửa ống nước, phải không?” Andrew nói, mắt rọi lên rọi xuống dáng người chắc nịch của anh, một nụ cười nhe nhở ngu ngốc hiện trên mặt, như thể anh ta đang nghĩ *Ồ phải, tôi có nghe nói về những người lao động chân tay! Vậy anh là một trong số họ!*

“Anh ấy là thợ mộc,” Natalie và tôi nói cùng một lúc.

“Thật tuyệt khi được làm việc với đôi bàn tay của mình,” bố nhảy vào. “Tôi có thể sẽ làm điều đó nhiều hơn khi nghỉ hưu. Có thể là tự làm đồ đạc cho mình. Có thể là xây một cái lò sấy.”

“Một cái lò sấy ạ?” tôi hỏi, Cal cười tủm tỉm.

“Cho con xin, bố. Bố không nhớ cái cửa máy à?” Natalie cười với Callahan. “Bố em suýt nữa cắt bết mất ngón tay cái trong lần định thử làm một cái gì đó. Andrew cũng thế.”

“Đó là một cái lưỡi đều,” bố lầm bầm.

“Đúng thế,” Andrew hòa theo, vòng tay quanh người Natalie. “Grace,

còn nhớ cái lần anh định sửa cái buồng khi bọn mình mới chuyển về không? Suýt nữa thì tự giết mình rồi. Không bao giờ cố làm cái đó nữa. May thay, anh có thể kiếm đủ để trả tiền cho người khác làm hộ mình.”

Natalie nhìn anh kinh ngạc, nhưng anh lờ đi, mỉm cười chân thành với Cal. Cal không cười đáp lại. Chà chà. Andrew đang ghen. Thỏa mãn quá đi mất. Và Cal mới cù làm sao, không hề cần câu. Tuy thế, tôi có thể cảm thấy anh đang khá căng thẳng bên cạnh mình.

“Thật là phí phạm công học hành của cậu đấy, con trai,” bố tiếp tục. Ôi Chúa ơi. Bố đang chuẩn bị đọc bài diễn văn “Kiếm được đồng lương tử tế” mà tôi đã được nghe không biết bao nhiêu lần. Và khi nói đồng lương tử tế, ý bố không chỉ là tự trả được hóa đơn cho mình mà là có thể vung vãi một chút. Ý bố là sáu con số. Xét cho cùng thì bố là người của Đảng Cộng hòa mà.

“Giáo dục không bao giờ bị lãng phí đâu, bố,” tôi vội vàng nói trước khi Cal kịp trả lời.

“Anh có đến từ nơi nào gần đây không, Calvin?” Andrew hỏi, nghiêng đầu giống kiểu một con cú.

“Là Callahan,” anh chàng của tôi chỉnh lại. “Tôi đến từ Connecticut, phải. Tôi lớn lên ở Winsor.”

“Anh sống ở đâu trước khi chuyển về lại đây?” Andrew hỏi.

Callahan liếc tôi. “Ở phía Nam,” anh nói, giọng hơi chói. Tôi cố gắng thể hiện sự biết ơn của mình bằng cách siết chặt tay anh. Anh không siết lại.

“Tôi rất thích miền Nam!” mẹ thốt lên. “Thật nồng nàn, đầy đam mê, rất là *Con mèo trên mái tôn nóng bỏng*<sup>(1)</sup>.”

(1) Con mèo trên mái tôn nóng bỏng (Cat on a Hot Tin Roof) là vở kịch kinh điển kể về một gia đình miền Nam nước Mỹ trong bối cảnh khủng hoảng, viết năm 1955 của nhà soạn kịch Mỹ Tennessee Williams.

“Kiểm soát bản thân đi, Nancy,” nội nói to, lắc mạnh mấy cục đá của mình.

“Đừng có bảo con phải làm gì, bà già,” mẹ lẩm bẩm trả lời, biết quá rõ là nội diếc đến nỗi không nghe được.

“Vậy vì sao cháu lại bỏ nghề kế toán?” bố hỏi. Ngạc nhiên thật, sao bố cứ dai như đĩa thế nhỉ?

“Có khi chúng ta nên ngừng tra khảo Cal đi ạ.” Tôi cúi kính gọi ý. Cal đã trở nên rất yên lặng bên cạnh tôi.

Bố ném cho tôi một cái nhìn tổn thương. “Con gái rượu, bố đang cố gắng tìm hiểu xem vì sao một người lại có thể đánh đổi một công việc ổn định tốt đẹp để có thể lao động chân tay hằng ngày mà.”

“Đó là một câu hỏi chính đáng,” Andrew hòa vào.

A. Chính đáng. Đúng từ khóa. Tôi nhắm mắt lại. *Thôi xong rồi*, tôi nghĩ. Tôi đã đúng.

Callahan bỏ tay tôi ra. “Cháu bị kết tội biển thủ hơn một triệu đô la,” anh nói giọng bình tĩnh. “Cháu bị mất chứng chỉ kế toán và phải ngồi tù 19 tháng trong nhà tù liên bang ở Virginia. Cháu vừa ra hai tháng trước.” Anh nhìn bố tôi, mẹ tôi, rồi Andrew, “Có câu hỏi gì không ạ?”

“Cậu là một tên tội phạm?” nội nói, nghển cái cổ xương xương lên để nhìn Cal. “Tôi biết mà.”

CHO ĐẾN LÚC BUỔI TRƯNG BÀY kết thúc, tôi đã cố gắng kể với mọi người trong nhà về tình huống của Cal. Phải công nhận, tôi đã làm việc đó rất thảm hại, lại còn hoàn toàn bất ngờ nữa. Tôi đã lên kế hoạch để nghĩ ra cái gì đấy thuyết phục hơn là nói *Nghe thì thế thôi chứ không tệ lắm đâu...* Và lại, Margs đã bỏ rơi tôi, nói rằng có một việc khẩn và chị sẽ không về nhà cho tới ít nhất là nửa đêm.

“Hài lòng chưa?” tôi hỏi Callahan, vào xe và dùng dùng thất lung an toàn.

“Grace, tốt nhất là nên thành thật ngay từ đầu,” anh nói, mặt có chút lạnh lùng.

“Tốt, đúng ý anh rồi đấy.”

“Nghe này,” anh nói, không khởi động xe. “Anh xin lỗi nếu em thấy không thoải mái. Nhưng gia đình em nên biết.”

“Và em sẽ nói với họ! Chỉ là không phải tối nay thôi.”

Anh nhìn tôi một lúc lâu. “Cảm giác như nói dối vậy.”

“Đó không phải là nói dối! Nó là nêu vấn đề từng tí một. Đi từ từ. Suy xét đến cảm giác của người khác, thế thôi.”

Tôi ngồi trong chiếc xe bất động, nhìn chằm chằm ra phía trước. Họng tôi nghẹn lại, tay nóng bừng. Một điều đã rõ. Tôi sẽ phải dành nhiều thời gian để nói chuyện điện thoại trong mấy ngày tới đây rồi.

“Grace,” Callahan lặng lẽ nói, “em có chắc là em muốn ở bên anh không?”

Tôi áp ứng. “Cal, tuần này em đã tự bắn vào chân mình vì anh. Em đã nói với Hiệu trưởng là em đang hẹn hò với anh! Em đưa anh tới đám cưới của em gái mình! Em chỉ không nghĩ là anh cần đi khắp nơi với dấu hiệu đó khắc trên trán thôi.”

“Em muốn anh nói dối bố em sao?” anh hỏi.

“Không! Em chỉ... em muốn tể nhị, chỉ thế thôi. Em biết gia đình mình, Cal. Em chỉ muốn từ từ cho họ biết chuyện về quá khứ của anh. Thay vào đó, anh lại nổi nóng ầm ầm.”

“Thật ra, anh không có nhiều thời gian để lãng phí.”

“Vì sao? Anh bị u não à? Hay là bọn chó săn lần theo anh ngay lúc này? Một phi thuyền hành tinh khác đang tới bắt cóc anh chẳng?”

“Theo như anh biết thì không,” anh trả lời khô khốc.

“Vậy. Em hơi... bức mình. Thế thôi. Em chỉ... Nghe này, về nhà thôi. Em phải gọi mấy cuộc điện thoại. Và em sẽ ở bên nhà em đêm nay,” tôi nói.

“Grace,” anh bắt đầu.

“Cal, chắc em phải có đến 20 cái tin nhắn trên điện thoại rồi. Em phải



sửa bài luận cuối kỳ cho học sinh lớp mười, và đăng điểm của tất cả các lớp trước thứ Sáu tới. Em vẫn chưa nghe tin gì về vụ chủ nhiệm. Em đang rất căng thẳng. Em chỉ cần một chút thời gian ở một mình thôi. Được chứ?”

“Được.” Anh khởi động xe. Chúng tôi về nhà trong im lặng. Khi rẽ vào lối lên nhà, tôi nhảy khỏi xe.

“Ngủ ngon,” anh nói và ra khỏi xe.

“Ngủ ngon,” tôi trả lời, bắt đầu bước đi. Rồi tôi quay người, trở lại và hôn anh. Một lần. Một lần nữa. Cái thứ ba. “Chỉ là em hơi căng thẳng thôi,” tôi nhắc anh bằng giọng nhẹ nhàng, cuối cùng cũng lùi lại.

“Được rồi. Rất dễ thương nữa,” anh nói.

“Để dành đây, cậu nhóc,” tôi trả lời, siết chặt tay anh.

“Anh chỉ không thể cứ nói dối khơi khơi như thế, em yêu,” anh nhìn xuống đất.

Khó mà có thể giận một người vì điều đó. “Em hiểu,” tôi nói. Angus từ trong nhà sửa ra. “Nhưng em thật sự phải làm việc bây giờ.”

“Ừ.” Anh hôn lên má tôi và bước về phía nhà mình. Tôi thở dài và quay vào nhà.

## CHƯƠNG 28

VÀI TIẾNG SAU, khi bố mẹ tôi đã gọi điện cho tôi (nếu không nói là dỗ dành) và công việc ở trường đã hoàn thành, tôi thấy mình lại đang nhìn sang phía nhà Cal từ trong phòng khách tối đen của mình.

Khi tôi nói với Tiến sĩ Stanton về Callahan, tôi đã làm việc đó với ý nghĩ anh sẽ là một phần tương lai của tôi. Thật buồn cười. Hai tháng trước thôi, khi hình dung ra người đàn ông mà cuối cùng tôi sẽ ở bên, tôi vẫn tưởng tượng ra Andrew.Ồ, không phải gương mặt anh... không rõ ràng đến thế. Mà là rất nhiều phẩm chất của anh. Giọng nói êm ái, khiếu hài hước nhẹ nhàng, sự thông minh, ngay cả những điểm yếu như anh ấy đã bất lực thế nào khi phải thay lốp xe hay thông bồn bị tắc. Dù vậy, giờ thì... tôi mím

cười. Callahan O'Shea biết thay lốp xe. Anh có khi còn có thể khởi động xe mà không cần chìa khóa ấy chứ.

Tôi vuốt đầu Angus, nhận được tiếng rên khe khẽ đáp lại và một cú nháy yêu vào ngón tay cái. Khi chỉ có một mình với Callahan, tôi đã phát điên vì anh. Khi quá khứ của anh bước vào cái thế giới nhỏ bé chật hẹp của việc dạy học và gia đình tôi... mọi thứ khó khăn hơn một chút. Nhưng như Cal đã nói, ít nhất thì cũng xong rồi. Mọi người đã biết. Không còn phải đưa thông tin thành từng phần nữa. Cũng phải công nhận một vài điều từ việc đó.

Một tiếng gõ nhẹ phía cửa trước, và tôi liếc đồng hồ 9 giờ 8 phút. May mà Angus đã ngủ quá say để lao vào cơn cuồng loạn quen thuộc, nên tôi rón rén đi ra cửa, bắt đèn trên đường đi, đoán chắc đó là Callahan.

Không phải.

Andrew đứng trên hiên nhà. “Chào Grace,” anh nói khẽ. “Xin em một phút được không?”

“Được chứ,” tôi trả lời chậm rãi. “Vào nhà đi.”

Lần cuối cùng Andrew trông thấy ngôi nhà, chúng tôi vẫn còn đang chung sống, nhà mới được lắp tấm vừa một nửa, dây điện và tấm cách âm vẫn còn để hờ, bếp chỉ là một cái lỗ trống. Sàn nhà thô ráp và bị vỡ đôi chỗ, cầu thang ố màu và tối lại vì thời gian.

“Ôi chà,” anh nói, quay một vòng chậm chậm. Angus bật dậy trên ghế. Trước khi nó vồ lấy Andrew, tôi bế nó lên.

“Muốn tham quan một vòng không?” tôi hăng giọng hỏi.

“Có chứ,” anh trả lời, lơ đi tiếng gầm gừ của Angus. “Grace, đẹp quá.”

“Cảm ơn.” Tôi bối rối. “À, đây là phòng ăn, rõ ràng rồi, còn đây là bếp. Đó là phòng làm việc của em, nhớ chứ, trước kia là buồng ngủ ấy?”

“Ôi, lạy Chúa, đúng rồi,” anh nói. “Và giờ em phá tường buồng ngủ rồi, đúng không?”

“Ừm,” tôi nói khẽ. “Phải. Em thấy... thật ra, em chỉ muốn có căn bếp rộng hơn thôi.”

Bạn biết đấy, kế hoạch ban đầu là có một phòng ngủ ở tầng dưới. Chúng tôi đã định có ít nhất là hai đứa con, có thể là ba, nên chúng tôi định là cả hai phòng ngủ trên tầng đều là dành cho bọn trẻ. Thế rồi, sau đó, khi những đứa con sáng láng của chúng tôi đi học đại học còn Andrew và tôi về già, chúng tôi sẽ không cần phải lo lắng đến chuyện leo lên leo xuống cầu thang nữa. Giờ nơi từng là một cái phòng ngủ - phòng ngủ của chúng tôi – đã trở thành phòng làm việc của tôi.

Chiếc đồng hồ hình con mèo Fritz gõ nhịp ồn ào trên đường, đuôi lắc qua lắc lại đều đều phát cú. *Tích... tích... tích...*

“Anh xem trên tầng được không?” Andrew hỏi.

“Tất nhiên rồi,” tôi nói, ôm Angus chặt hơn một chút. Tôi theo Andrew lên cầu thang hẹp, nhận ra anh vẫn gầy gò và khăng khiu làm sao. Tôi từng thấy như thế là hấp dẫn sao? “Đây là phòng ngủ của em,” tôi chỉ tay và nói gọn lỏn, “còn kia là phòng cho khách, nơi Margaret đang ở, đó là cửa lên tầng áp mái – em chưa làm gì trên đó cả. Cuối hành lang là phòng tắm.”

Andrew bước xuống hành lang, nhìn vào mấy khung cửa, rồi thò đầu vào nhà tắm. “Bồn tắm của bọn mình,” anh nói giọng âu yếm.

“Của em,” tôi chỉnh lại ngay lập tức. Giọng tôi đanh lại.

Anh giả vờ nhăn nhó. “Ừi, xin lỗi. Em nói đúng. Chà, trông nó đẹp quá.”

Chúng tôi đã tìm được một cái bồn tắm có chân ở Vermont một dịp cuối tuần nọ, khi đi khảo cổ và bữa sáng và ân ái. Nó ở trong sân nhà ai đó, một nông dân Yankee đã từng cho bọn lợn của ông dùng nó làm cái máng nước. Ông bán nó cho chúng tôi với giá 50 đô la, và ba chúng tôi đã chết dở mới có thể đưa nó được vào phía sau chiếc xe Subaru của Andrew. Tôi tìm được một chỗ trống men lại bồn tắm, và khi nó trở lại với chúng tôi, nó đã sáng bóng, trắng phau và sạch sẽ. Andrew đã gợi ý rằng, trong khi nó còn chưa được nối với đường ống nước, có lẽ chúng tôi vẫn có thể trần truồng và leo vào đó. Và chúng tôi đã làm thế. Một tuần sau, anh bỏ tôi. Tôi không thể tin được là mình đã giữ nó lại.

“Thật kinh ngạc. Em đã làm những việc thật tuyệt vời,” anh nói, cười với tôi đầy tự hào.

“Cảm ơn,” tôi nói, đi xuống tầng dưới. Andrew đi theo. “Anh muốn

uống nước không? Cà phê? Rượu? Bia?” Tôi đảo mắt nghĩ thầm. *Sao không làm cho anh ta cái bánh hủ Grace? Có khi nướng thêm vài con tôm và một miếng phi lê nhỏ xinh nữa?*

“Cho anh một ly rượu,” anh nói. “Cảm ơn, Grace.”

Anh theo tôi vào bếp, lẩm nhẩm ca ngợi khi nhận ra những chi tiết nhỏ - những thanh trang trí hình vương miện, đồng hồ cúc cu trong hành lang, những ngôi sao kiến trúc nặng nề mà tôi đóng lên tường phía sau bàn bếp.

“Lý do của cuộc viếng thăm là gì vậy, Andrew?” tôi hỏi, mang hai ly rượu vào phòng khách. Anh ngồi trên chiếc ghế xô pha kiểu Victoria tốn rất nhiều tiền để thay lớp vỏ bọc. Tôi ngồi trên một chiếc ghế dựa, đưa cho Angus một miếng da to tướng không ra hình thù để đánh lạc hướng nó khỏi đôi giày của Andrew và đưa mắt nhìn chồng chưa cưới của em gái mình.

Anh hít một hơi sau và mỉm cười. “Chà, thật là hơi khó xử, Grace, nhưng anh thấy mình nên... thật ra là, hỏi em vài điều.”

Tim tôi rớt xuống dạ dày, rồi nằm yên luôn ở đó như một cái hột đào. “Được thôi.”

Anh nhìn xuống sân nhà. “Thôi thì, anh... với anh thế này không được thoải mái.” Anh dừng lại đột ngột, nhìn lên và làm một trong những vẻ mặt ngu ngốc của mình.

Tôi cười hoang mang.

“Chắc là anh cứ nói thẳng ra thôi,” anh nói. “Grace, em đang làm gì với cái gã đó vậy?”

Cái hột đào hình như cựa quậy, xát vào lòng tôi một cách khó chịu, và nụ cười biến mất khỏi mặt tôi như thể nó được làm bằng đá granit. Andrew đợi, khuôn mặt lộ vẻ quan tâm tử tế. “Ý anh là sao?” tôi hỏi, giọng lặng lẽ và run run.

Andrew gãi má. “Grace,” anh nói rất dịu dàng, cúi người về phía trước, “tha lỗi vì anh nói điều này, chuyện này có liên quan gì đến Natalie và anh không?”

“Anh nói cái gì?” tôi hỏi, giọng the thé. Tôi với lấy con chó của mình và nhắc nó lên ngồi yên vị trong lòng mình. Angus nhả miếng da ra và ngoan

ngoãn gằm gù với Andrew. Chó ngoan.

Andrew hít một hơi ngắn. “Xem này, anh sẽ đi thẳng vào vấn đề, Grace. Gã này không có vẻ, à, phù hợp với em. Một cừu tù sao, Grace? Đó có thực sự là điều em muốn không? Anh... chà, anh chưa bao giờ gặp người kia, Wyatt phải không? Anh chàng bác sĩ ấy? Nhưng từ những gì Natalie nói thì anh ta có vẻ rất ổn.”

Tôi nhắm mắt lại. *Natalie chưa bao giờ gặp anh ta, đồ đàn. Tôi chưa bao giờ gặp anh ta.* Nhưng Chúa biết Natalie đã dựa dẫm vào chuyện tôi hẹn hò với Wyatt Dunn ra sao, vậy nên có lẽ trí tưởng tượng của con bé đã chi phối hết cả lý trí rồi. Cũng giống như tôi thôi.

“Grace,” Andrew tiếp tục, “người này... anh phải hỏi xem liệu em có làm như vậy vì... thật ra là...”

“Tuyệt vọng?” tôi cảm cầu gợi ý.

Anh hơi nhăn mặt nhưng không sửa lại. “Em đã rất, đúng ra là, độ lượng, Grace,” anh nói. “Anh chắc là toàn bộ tình huống mà Natalie và anh đã trải qua rất... không thoải mái. Với anh thì là vậy, nên anh có thể hình dung là với em thì nó ra sao.”

“Anh thật tử tế làm sao vì quan tâm đến cảm giác của em,” tôi lầm bầm. Cái hột đào cọ xát sâu hơn.

“Nhưng... tên anh ta là gì ấy nhỉ? Gã biển thủ ấy?”

“Callahan O’Shea.”

“Thật sự, Grace, với anh thì anh ta có vẻ như không dành cho em.”

Tôi mỉm cười khó khăn. “À, anh biết đấy, Andrew, anh ấy có một đức tính thực sự tuyệt vời. Anh ấy không yêu em gái em. Mà anh biết đấy, em thấy đức tính đó khá là dễ chịu.”

Andrew đỏ mặt, công nhận điều đó với nửa cái gật đầu. “Ý này được ghi nhận, Grace. Nhưng ngay cả với...”

“Và em cảm thấy mình buộc phải nhắc anh,” tôi nói, lấy giọng *không được mất trật tự trong lớp tôi*, khiến Angus rên rỉ đầy cảm thông, “rằng đời sống tình cảm của em không còn là việc của anh nữa.”

“Anh vẫn quan tâm tới em, thế thôi,” anh phản đối yếu ớt, và giây phút đó, tôi chỉ muốn đá cho anh ta một phát vào chỗ hiểm.

“Đừng tự chuốc vạ vào thân, Andrew,” tôi nói, cố gắng giữ không cho giọng mình bùng lên giận dữ. “Em ổn. Callahan là một người tốt.”

“Em có chắc không, Grace? Bởi vì có điều gì đó ở anh ta anh thấy không tin được.”

Tôi đặt Angus xuống nhìn trần trời vào Andrew, “Thú vị làm sao khi anh nói thế, Andrew. Xét cho cùng thì, nhìn xem chuyện gì xảy ra với anh và em. Em đã nghĩ anh yêu em. Em đã nghĩ chúng ta khá là hoàn hảo cho nhau. Và em đã sai. Thế nên thật buồn cười. Anh không tin Callahan, em không tin anh lắm, Andrew, và em không hiểu anh đang làm cái gì ở đây, khi đặt câu hỏi về gu đàn ông của em.”

Anh ta định nói điều gì đó, nhưng tôi cắt ngang. “Đây là những gì em biết về Callahan. Anh ấy bao che một vụ phạm tội và anh ấy đã cố gắng bảo vệ anh trai mình. Anh ấy đã mạo hiểm tất cả mọi thứ vì người mà anh ấy yêu nhất, và trong quá trình đó, anh ấy đã bị lừa.”

“À, đó là một cú bỏ nhào tốt đẹp Grace, nhưng...”

“Đó không phải là một cú bỏ nhào, Andrew. *Anh* đã bao giờ mạo hiểm cái gì chưa? Anh...” Giọng tôi nghẹn lại vì tức giận, tim tôi đập thành thịch, mặt nóng bừng. “Anh hỏi cưới tôi, biết rằng tôi yêu anh say đắm và biết quá rõ đi rằng không phải anh cũng cảm thấy như thế. Nhưng anh thấy đã đến lúc ổn định, và tôi thì ở đó, sẵn sàng, mong muốn và làm được. Rồi anh gặp em gái tôi, lặn ra yêu, chẳng bao giờ hé răng nửa lời về chuyện đó. Thay vào đó, anh đợi ba tuần trước đám cưới rồi mới hoãn mọi chuyện lại. Ba tuần! Chúa ơi, Andrew! Không nghĩ là anh nên lên tiếng sớm hơn một chút sao?”

“Anh không bao giờ...”

“Tôi chưa nói xong.” Giọng tôi đủ cứng rắn để khiến anh ta ngậm ngay miệng lại. “Ngay cả với Natalie, anh cũng chỉ ngồi đó và chẳng làm gì cả. Thế mà con bé là tình yêu của đời anh đấy, có đúng không? Vậy nhưng nếu không phải nhờ tôi thì anh đã không bao giờ nói chuyện với con bé nữa.”

Mặt anh ta càng đỏ hơn nữa. “Anh đã nói rằng anh rất biết ơn vì em đã đưa anh và Nat đến với nhau như thế nào.”

“Tôi không làm việc đó vì anh, Andrew. Tôi làm vì con bé. Còn anh, anh đã không chiến đấu vì con bé, anh còn không cố gắng nói chuyện với nó... anh chỉ ngồi đó như phỗng, chẳng làm gì hết.”

Vai anh ta sụp xuống. “Vậy anh phải làm gì?” anh ta nói, giọng lí nhí. “Anh không định hẹn hò với em gái của vợ chưa cưới. Anh không muốn đặt em vào tình huống khó xử.”

“Và thế nhưng anh lại đang ở đây, cách đám cưới với con bé một tuần.”

Anh ta thở dài, thả lưng xuống ghé xô pha và lùa tay qua mái tóc vàng nhạt. “Grace, em nói đúng. Anh không bao giờ nên nói chuyện với em gái em mà chưa được sự cho phép của em. Anh không bao giờ muốn làm em tổn thương hơn nữa. Anh nghĩ đó là điều đúng đắn phải làm. Chẳng phải thế sao?” Nhìn anh ta chân thành và bối rối đến nỗi tôi muốn tống anh ta ra ngoài.

Rồi tôi thấy nước trong mắt anh ta. Hình ảnh đó đã dập tắt cơn thịnh nộ của tôi, và tôi ngả lưng vào ghế. “Tôi không biết, Andrew. Đó là một tình huống phức tạp.”

“*Chính xác*,” anh ta nói, và *Chúa ơi*, tôi phát ốm lên vì anh ta! Ba năm qua, tôi đã ám ảnh với Andrew, hạnh phúc và khôn khổ, và thế là quá đủ rồi.

“Nghe này,” tôi mệt mỏi nói. “Em cảm ơn vì anh lo lắng về Cal, nhưng... thật sự thì, anh không có tư cách để nói đâu, Andrew. Em không còn là vấn đề của anh nữa.”

Anh ta mỉm cười, hơi buồn. “À, em sẽ sớm trở thành chị vợ anh. Em là vấn đề của anh, một chút.”

“Để dành đấy, anh bạn.” Nhưng tôi vừa nói câu đó vừa mỉm cười. Vì Nat.

Anh ta đặt ly rượu xuống bàn cà phê và đứng dậy. “Anh nên đi thôi,” anh ta nói, nhìn quanh thêm lần nữa. “Ngôi nhà rất đẹp, Grace. Em đã làm rất tuyệt.”

“Em biết,” tôi nói và mở cửa.

Anh ta đi ra ngoài hiên, tôi đi theo, đóng cửa chắn để Angus không ra ngoài được. Andrew quay lại đối diện với tôi. “Em sẽ luôn là một người đặc

biệt với anh, em biết đấy,” anh ta nói, không nhìn vào mắt tôi.

Tôi sững lại. “Vâng, cảm ơn anh.”

Anh ta đặt cánh tay gầy gò quanh người tôi và ôm tôi gượng gạo. Sau một giây, tôi vỗ lưng anh ta. Rồi, khá bất ngờ, Andrew quay đầu lại và hôn tôi.

Đó không phải là một nụ hôn kiểu lãng mạn... không hẳn. Quả nửa vời. Nhưng cũng không phải là một cái thơm lên má của một người em rể. Đúng kiểu điển hình của Andrew, anh ta không thể quyết định được. Đồ ngốc.

“Cái gì?” anh ta nói, đôi lông mày nguy hiểm nhướng lên.

“À, cứ gọi tôi là điên đi, nhưng tôi nghĩ anh không bao giờ nên làm như thế nữa, được chứ? Không bao giờ.”

“Chết tiệt, xin lỗi,” anh ta nhăn nhó. “Anh chỉ... Anh xin lỗi. Do thói quen. Anh không biết. Anh chỉ... quên nó đi. Anh thực sự xin lỗi.”

Tôi chỉ muốn anh ta biến đi. “Tạm biệt, Andrew.”

“Chúc ngủ ngon, Grace.” Rồi anh ta quay đi và bước xuống bậc cấp về phía chiếc xe. Anh ta mở cửa, vào xe khởi động và vẫy tay, rồi trở lại ra khỏi lối lên nhà.

“Thoát nợ,” tôi lẩm bẩm. Tôi quay người để trở vào nhà rồi chợt kinh hoàng sợ hãi.

Callahan O'Shea đang đứng ở chỗ ngăn cách sân nhà chúng tôi, nhìn tôi với vẻ mặt khiến tôi ngạc nhiên là mình chưa cháy ra tro.

## CHƯƠNG 29

“CALLAHAN! TÔI LẤP BẮP. “Này! Anh làm em ngạc nhiên đấy.”

“Vừa rồi là cái quái gì vậy?” anh gầm gừ.

Tôi xua xua tay. “Không có gì cả.” *Anh ta chỉ không nghĩ anh đủ tốt cho em, thế thôi.* “Muốn vào nhà không?”



“Grace,” anh gắt. “Trông không có vẻ là *không có gì cả*. Trông như chồng sắp cưới của em gái em vừa hôn em. Cái gã mà suýt nữa em đã *cưới*!”

“Vậy là em có rất nhiều điều phải giải thích?” tôi nói. Anh nheo mắt. Á! Anh ấy đang ghen! Thật buồn cười khi thấy chuyện đó lại dễ chịu, phải không? Rủi thay, Callahan có vẻ như không có chung cảm giác thú vị như tôi. “Chà, đừng có cứ đứng đó mà đăm chiêu nữa, ông O’Shea. Vào đi. Anh có thể quay em thế nào cũng được.”

Lắm bầm chửi rửa, anh bước lên bậc cấp vào nhà, thậm chí còn không thèm liếc xuống khi Angus lao vào không trung để tán công. Thay vào đó, anh nhìn ly rượu trên bàn cà phê. Tiếng gầm gừ càng rõ hơn.

“Không phải như anh nghĩ đâu,” tôi nói.

“Thế anh nghĩ gì?” Callahan hỏi chua chát.

“Anh nghĩ...” Tôi cố nén một nụ cười. “Anh nghĩ là Andrew đang tán tỉnh em.”

“Cái đó thì có vẻ rành rành ra rồi.”

“Sai. Ngồi xuống đi, Cal. Muốn chút rượu không?”

“Không, cảm ơn.” Anh ngồi xuống chỗ mà Andrew vừa rời khỏi. “Thế nào? Sao anh ta lại ở đây? Thế lúc nào anh ta cũng hôn em vào môi à?”

Tôi rúc vào chiếc ghế của mình và nhấp một ngụm rượu, xem xét người yêu của mình. Phải. Chắc chắn là ghen rồi. Có lẽ giờ không phải lúc nói tôi thấy như thế là cực kỳ gọi cảm. “Andrew không hôn em từ lâu, lâu lắm rồi. Tại sao tối nay anh ta làm thế thì chỉ có trời mới biết. Anh ta nói là do thói quen.”

“Đó là điều ngu ngốc nhất anh từng nghe.”

Angus gầm gừ, răng nó cắm ngập vào đôi ủng lao động của Cal.

“Anh đang ghen đúng không?” tôi không thể nén được.

“Phải, đúng là như thế đấy! Em đã từng yêu cái gã gầy gò nhỏ thó ngu ngốc đó, và hắn ta tới đây tối nay rồi hôn em. Anh phải cảm thấy thế nào đây?”

“À, một là, anh nên cảm thấy hạnh phúc, vì như anh nói, Andrew là một gã gầy gò nhỏ thó ngu ngốc. Còn anh thì ngược lại.”

Callahan định nói gì đó, rồi dừng lại. “Cảm ơn.” Khóe miệng anh nhếch lên.

“Không có gì.” Tôi mỉm cười.

“Em có còn tình cảm với anh ta không, Grace?” anh thận trọng hỏi. “Nếu vẫn còn thì hãy nói với anh ngay bây giờ.”

“Em không. Như anh nói đấy, gã đó gầy gò nhỏ thó ngu ngốc.”

Callahan ngắm tôi một lúc, rồi cúi xuống gỡ răng Angus ra khỏi giày. “Đi sang chỗ mẹ mày đi,” anh nói. Angus vâng lời, nhảy vào lòng tôi và cuộn tròn mình lại. Callahan ngồi lại và nhìn tôi, khuôn mặt anh đã dần ra tương đối so với lúc mới bước vào. “Chuyện đó có làm em lo lắng không? Việc Andrew hôn ai đó khác mà không phải Natalie ấy?”

Tôi ngẫm ngợi. “Không. Lần đầu tiên hai người đó gặp nhau, họ đã yêu nhau rồi, chỉ thế thôi. Xốn xang, như kiểu họ bị sét đánh ấy.”

“Hoặc bị gậy hockey đánh,” Cal thêm.

Ôi, ôi. Tim tôi căng lên. “Dù sao thì,” tôi đỏ mặt nói. “Andrew tới bởi vì anh ta...” Tôi ngừng lại. “Lo lắng.”

“Vì em đang hẹn hò với người có tiền án hả?”

“Chính thế.” Tôi vuốt ve cái đầu xương xẩu đáng yêu của Angus, nhận lại tiếng gầm gừ khe khẽ.

“Vậy là người bỏ em theo em gái em có vấn đề với đạo đức của anh?”

“Chuẩn.” Tôi cười với chàng trai của mình. “Và em bảo anh ta là em nghĩ anh khá là tuyệt vời và tượng đối chính trực, hình như em còn nói đến chuyện trông anh tuyệt thế nào khi không mặc quần áo ấy.” Callahan mỉm cười. “Thêm nữa, em bảo anh ta rằng một trong những điều em thích nhất là việc anh đã không phải lòng Natalie hay Margaret, nên em nghĩ anh có thể là một người đáng để giữ lại.”

“Grace,” Cal nói nghiêm nghị, nghiêng người tới trước, “anh không thể

hình dung ra việc phải lòng Natalie hay Margaret. Không phải sau khi đã gặp em.”

Họng tôi đột nhiên nghẹn lại. Không ai... *không một ai*... từng so sánh tôi với hai người chị em của mình và lại thấy tôi nổi trội hơn cả. “Cảm ơn,” tôi thì thầm.

“Không có gì,” anh nói nhỏ, nhìn sâu vào mắt tôi. “Em muốn anh tìm Andrew và đập cho một trận không?”

“Không,” tôi nói. “Cái đó thì dễ như trở bàn tay.”

Anh cười, rồi cúi xuống buộc lại dây chiếc ủng lao động mà Angus vừa vầy vò. “Em có định kể với Natalie rằng chồng chưa cưới của cô ấy đi lung tung mà hôn người ta không?”

Tôi nghĩ về chuyện đó một lát, nghịch nghịch lông con thú cưng. “Không. Em thực sự không nghĩ nó có ý nghĩa gì. Ý em là, Angus còn hôn em rạo rục hơn cái hôn đó.” *Chứ chưa nói đến anh, cậu nhỏ*, tôi thì thầm thêm vào. “Em nghĩ đó chỉ là một phản xạ thôi.”

“Nếu không phải thì sao?” Cal hỏi,

Đầu tôi bật ngửa ra. “Đúng là thế mà. Em chắc chắn. Anh ta yêu Natalie! Họ phát điên lên vì nhau. Anh thấy rồi đấy!”

Cal ngần ngừ gật đầu. “Anh cho là thế.”

Anh cho là? Mọi người đều thấy Natalie và Andrew sinh ra là để dành cho nhau. Điều đó rõ ràng rành. Chẳng phải sao?

Angus sức tỉnh khỏi giấc ngủ ngắn ngủi và nhảy khỏi đùi tôi, lon ton đi vào trong bếp để xem Chúa đã đổ đầy bát đồ ăn của nó một cách thần kỳ chưa.

Callahan dựa lưng vào ghế, trông như một đối thủ cho danh hiệu Người Đàn Ông Quyến Rũ Nhất Trần Đời. Trong toàn bộ thời gian ở bên Andrew, tôi có thể thẳng thắn nói rằng tôi chưa bao giờ cảm thấy thế này... sự trào dâng run rẩy trước sự hiện diện của Cal trộn lẫn với cảm giác dễ chịu đến từ sự đoán chắc rằng anh... thật sự... anh thích tôi. Anh lựa chọn tôi. Anh *muốn* tôi. Anh thậm chí còn chịu đựng cả Angus.

“Thế gia đình em tiếp nhận tin Công chúa Grace hẹn hò với một gã cự tù thế nào?” anh hỏi, nhoeo cười.

Tôi quyết định không nói với anh về bài tranh luận mười một điều chỉ ra vì sao Cal lại là một ý tưởng tồi hay việc mẹ đã kịp nói chuyện với thám tử tư. “Họ sẽ quen dần với việc đó thôi.”

“Anh đoán họ nghĩ anh chàng bác sĩ phẫu thuật chân mèo là một lựa chọn tốt hơn nhỉ?”

Những lời đó là một gáo nước lạnh buốt giội vào tim tôi. Ồ, phải, bác sĩ Wyatt Dunn. “Ừ... thật ra.” Tôi cắn móng tay cái. “Callahan. Về chuyện đó.”

“Sao?” Cal nói, cười toe toét. “Đừng bảo anh là anh ta cũng ghé qua để hôn hít nhé.”

Dạ dày tôi thắt lại. “Không, không. Cal. Tiện chúng ta đang nói chuyện. Em cần kể với anh một chuyện. Một chuyện có thể anh sẽ không thích.” Tôi nhận ra là mình lại đang nhai ngón tay cái và đặt tay lên đùi. Hít một hơi thật sâu, tôi nhìn vào mắt Callahan.

Nụ cười rút mất, để lại gương mặt anh vô cảm và không thể đoán được. “Cứ nói đi,” anh nói tron tru.

“À... chuyện này thực ra hơi buồn cười,” tôi nói, cố nặn ra một tiếng cười. Tim tôi chạy đua điên cuồng trong lồng ngực. “Chuyện là thế này. Em... Em chưa bao giờ thực sự hẹn hò với Wyatt Dunn. Vị bác sĩ. Bác sĩ phẫu thuật khoa nhi.”

Cal không cử động. Thậm chí không cả chớp mắt.

“Phải,” tôi tiếp tục, nuốt nước bọt hai lần, miệng tôi khô nứt như Arizona vào tháng Bảy. “Ừm...em ... em đã bịa ra anh ấy.”

Tiếng động duy nhất là chiếc đồng hồ con mèo Fritz, miệt mài đếm giây, và tiếng leng keng từ miếng thẻ đeo cổ của Angus lúc nó sục sạo quanh bếp. *Tích... tích... tích.*

“Em bịa ra anh ta.”

“À, vâng!” Một tiếng cười hoảng sợ vỡ òa khỏi cổ họng nghẹn đắng của

tôi. “Tất nhiên! Ý em là, thôi nào! Anh cũng có nghi ngờ, đúng không? Một chàng bác sĩ phẫu thuật khoa nhi không đồng tính, độc thân, bảnh trai? Em làm sao có thể có được một người như thế?”

Ôi, chết, lỡ lời rồi.

“Nhưng em có thể có được một gã như anh.” Giọng Callahan bình tĩnh đến nguy hiểm.

*Khi thật.* “Em ... thật ta, em không có ý đó. Ý em là chẳng có nhân vật nào như thế cả. Anh ta... anh biết đấy. Quá tốt để có thể có thật trên đời.”

“Em bịa ra anh ta,” Cal lặp lại.

“Ừm,” tôi kêu, quắp chặt mấy ngón chân một cách khó xử.

“Nói anh nghe, Grace, vì sao em lại làm một việc như thế?” Sự bình tĩnh trong giọng nói của anh rõ ràng là một dấu hiệu không hay.

Tôi không trả lời mất một lúc. Cái ngày tôi bịa ra Wyatt Dunn dường như đã lâu, lâu lắm rồi. “À, chả là, bọn em đang ở đám cưới.” Nhanh hết sức có thể, tôi kể cho anh về những lời bình luận, bó hoa được tung ra, Nat trong buồng tắm. Ngôn từ rơi ra khỏi miệng tôi như mưa đá. “Em đoán em đã không muốn Natalie nghĩ rằng em vẫn chưa quên được Andrew,” tôi nói. “Và nói thật...” Cal nhướn mày lên khinh bỉ nhưng vẫn giữ im lặng “...em đã quá mệt mỏi vì mọi người nhìn em như thế em... nói cho đúng, là con chó lạc không ai thèm nhận về.”

“Thế nên em nói dối.” Giọng anh rất lạnh lẽ. Anh ngồi yên như một bức tượng đồng, và tim tôi đập nhanh hơn chút nữa, khiến tôi cảm thấy chóng mặt. “Với toàn bộ gia đình em.”

“À, anh biết đấy, nó khiến cho mọi người cảm thấy tốt hơn. Và Margaret biết,” tôi lẩm bẩm, nhìn xuống sàn. “Và bạn em, Julian. Thực ra là cả Kiki nữa.”

“Hình như anh nhớ em có ít nhất một lần hẹn hò với người này.” Cal nói. “Còn hoa... chẳng phải anh ta đã gửi hoa cho em sao?”

Mặt tôi nóng ran nóng giật. Tôi liếc nhìn gương mặt Callahan. “Em, ừm, tự gửi chúng. Và... em giả vờ có hẹn một hay hai lần gì đó.” Tôi nhả mặt, rồi hăng giọng. “Cal, xem này. Chuyện đó thật ngu ngốc, em biết như thế.

Em chỉ muốn mọi người nghĩ rằng em vẫn ổn thôi.”

“Em nói dối, Grace,” anh nói, giọng anh không còn lặng lẽ nữa. Thực ra là bắt đầu to tiếng hơn một chút, người khác thậm chí có thể gọi là tức giận. “Anh không thể tin được điều này! Em nói dối anh! Em đã nói dối hàng tháng trời! Anh hỏi em xem em đã kết thúc với gã ấy chưa, và em nói là em không còn gặp gỡ anh ta nữa!”

“Và em nói không đúng sao?” Tiếng cười lo sợ của tôi bật ra như một cái nấc khan. “Phải, đúng. Em nói dối. Đúng là thế. Đó là một sai lầm, chắc vậy.”

“Chắc vậy?” anh kêu to.

“Được rồi, đó chắc chắn là một sai lầm! Em thừa nhận, nó thật ngu ngốc và thiếu chín chắn và em đáng ra không nên làm thế, nhưng em bị dồn vào chân tường, Cal.”

“Anh có lời khen em đây, Grace.” Giọng anh đều đều và bình tĩnh. “Em là một kẻ dối trá đại tài. Anh đã có nghi ngờ, em nói đúng. Nhưng em đã thuyết phục được anh. Giỏi lắm.”

Đau. Tôi hít một hơi ngắn. “Cal, nghe này. Đó chỉ là hành động trẻ con thôi. Em biết như vậy. Nhưng hãy khoan dung với em một chút.”

“Em nói dối anh, Grace. Em nói dối với gần như tất cả mọi người em biết!” Anh cào một tay qua tóc và quay đi khỏi tôi. Tâm can tôi bắt đầu sôi lên. Nó không tệ *đến thế*. Không ai bị tổn thương cả. Thực ra, công bằng mà nói thì lời nói dối của tôi đã giúp mọi người không phải lo lắng cho Grace tội nghiệp bị thảm bị bỏ rơi nữa. Tôi nghĩ nó đã khiến tôi cảm thấy tốt hơn.

“Callahan, nghe này,” tôi nói bình tĩnh hơn. “Em đã làm một việc ngu ngốc, em thừa nhận. Và em ghét phải là người nói với anh điều này, Callahan, nhưng con người luôn thiếu sót. Đôi khi họ làm những điều ngu ngốc, nhất là xung quanh những người mà họ yêu. Chắc chắn anh cũng đã được nghe những tình huống như thế rồi.”

Câu này khiến tôi được nhận một cái lườm khác, nhưng anh tiếp tục im lặng. Không khoan dung, không thấu hiểu, không thông cảm. Và vậy là, than ôi, tôi lại tiếp tục nói, giọng tôi càng lúc càng cao.

“Ý em là, thôi nào, Cal. Anh cũng có hoàn hảo đâu. Còn nhớ không?

Chính anh cũng làm một việc ngu ngốc để bảo vệ người mà anh yêu mến. Em phải nói rằng, trong bao nhiêu người, thật trái khoáy khi nhận được bài giảng đạo đức từ anh!”

“Và câu đó có ý gì?” anh hỏi, miệng mím lại.

“Thế có nghĩa anh là tên cừu từ đã che giấu một tội ác cho anh trai mình và mới được ra khỏi trại giam hai tháng trước!”

Úi. Đáng lẽ không nên nói như thế. Mặt anh chuyển từ căng thẳng sang giận dữ. Và bình tĩnh. Đó là một sự kết hợp thật khủng khiếp.

“Grace,” anh đứng dậy, lặng lẽ nói. “Anh không thể tin là mình đã quá sai về em.”

Như một cú đâm vào thẳng tim. Tôi bật dậy khỏi ghế, đứng ngay trước mặt anh, mắt tôi ầng ậc nước. “Đợi một chút, Callahan. Xin anh.” Tôi hít thật sâu. “Em đã nghĩ rằng trong tất cả mọi người thì anh sẽ hiểu. Chúng ta đều làm điều sai trái vì lý do chính đáng.”

“Em chưa quên được Andrew,” anh tuyên bố.

“Em chắc chắn là em quên Andrew rồi,” tôi nói, giọng tôi run lên. Đúng là tôi đã. Và tôi chết lặng vì anh không tin tôi.

“Em nói dối để mọi người nghĩ rằng em đã quên, nhưng em cứ nói dối mãi, và em vẫn đang nói dối, và em thậm chí không thấy có điều gì đó không đúng trong bức tranh này, phải không?” Cal nhìn chằm chằm xuống sàn nhà như thể anh không thể chịu đựng được việc nhìn mặt tôi. Khi nói câu tiếp theo, giọng anh còn lặng lẽ hơn. “Em đang nói dối gia đình mình, Grace, và em đã nói dối anh.” Anh kéo lê đôi mắt lên, nhìn vào mắt tôi. “Anh đi đây. Và để mọi chuyện rõ ràng, chuyện chúng ta chấm dứt rồi.”

Anh không đập cửa sầm sầm. Tệ hơn, anh khẽ khàng đóng nó lại sau lưng.

## CHƯƠNG 30

“CÁI NÀY, KIÊU NHƯ, THẬT TÂM THƯỜNG.” Vẻ mặt của Kerry là tổng hợp của sự ghê tởm, hoài nghi và thống khổ theo cái cách mà chỉ có

bọn choai choai mới làm được.

“Em cứ tưởng bọn em sẽ được cưỡi ngựa,” Mallory cắn nhần. “Cô nói rằng chúng ta thuộc đoàn kỵ binh. Người kia có ngựa. Sao em lại không có?”

“Tưởng tượng là chúng ta đã xuống ngựa đi,” tôi nói cùng. Phải nói rằng, xét theo hướng tích cực thì tâm trạng của tôi trong bốn mươi tám giờ qua thật là thảm hại.

Cơn tức giận chính đáng của tôi đã tiêu tan chỉ khoảng mười phút sau khi Callahan đóng cửa dứt khoát đến thế, bỏ lại những mảnh vụn choáng váng nóng hổi tràn qua một khoảng trống rỗng vang vọng. Callahan O’Shea, người nghĩ rằng tôi xinh đẹp và vui tính, người có mùi của gỗ và mặt trời, không muốn bất cứ liên hệ nào với tôi nữa.

Đêm qua, mặc dù Julian và Margaret đã cố hết sức đánh lạc hướng tôi bằng đĩa DVD *Nhà thiết kế thời trang mùa thứ nhất* và cocktail martini xoài, tôi vẫn ngồi chờ đợi trong cảm giác ghê tởm bản thân, không ăn, không uống, nước mắt trào ra khi Tim Gunn giục giã đội hình phía sau cánh gà. Mỗi đến tận tờ mờ sáng hôm nay, những tiếng nức nở nặng nề vẫn còn vang lên như mấy viên đá cuội cho tới khi cuối cùng tôi cũng chìm vào giấc ngủ lúc khoảng sáu giờ sáng. Rồi, nhận ra mình đã yêu cầu lớp Nội chiến tham gia vào cuộc tái hiện trận Gettysburg, tôi nháo nhào rời khỏi giường, uống ba cốc cà phê và giờ đang đứng trước mắt chúng, đầu ong ong vì say cà phê còn ngực thì đau tức.

“Các em, trận Gettysburg kéo dài ba ngày,” tôi nói, mặc trang phục màu xanh của quân Yankee. “Khi trận đánh kết thúc, năm mươi *nghìn* người đã chết. Những người lính bị thương của quân miền Nam xếp hàng kéo dài đến mười bốn dặm. Mười nghìn người bị thương. Một phần ba số người đã chết. Trận chiến đẫm máu nhất trong lịch sử nước Mỹ. Mở đầu cho kết thúc của miền Nam.”

Tôi nhìn vào mười một gương mặt lơ mơ trước mặt mình. “Nghe đây, mấy nhóc,” tôi mệt mỏi nói. “Tôi biết các em nghĩ việc này thật tầm thường. Tôi biết chúng ta đang ở Connecticut, không phải ở Pennsylvania. Tôi biết rằng tụ tập 200 kẻ hâm dở nghiên lịch sử như tôi chạy vòng quanh bắn súng rỗng không phải là sự thật lịch sử.”

“Thế sao cô lại bắt bọn em tới?” Hunter nói và nhận được sự ủng hộ từ phía Kerry, “Phải phải, đúng thế!”



Tôi dừng lại. “Tôi muốn các em thử... chỉ thử thôi, trong hai tiếng tiếp theo đây, cố hết sức đặt mình vào suy nghĩ của những người lính ấy. Hãy tưởng tượng là mình tin vào điều gì đó mãnh liệt đến nỗi các em sẽ mạo hiểm cả tính mạng mình vì điều đó. Vì một lý tưởng. Vì một cách sống. Vì tương lai của đất nước, một tương lai mà các em biết rằng có thể mình sẽ không bao giờ được thấy. Các em đang ở đây, các em may mắn, đẹp đẽ, những đứa trẻ giàu có được ăn uống đầy đủ, đó là nhờ những thành quả của lịch sử. Tôi chỉ muốn các em cảm nhận được điều đó, chỉ một chút thôi.”

Kaelen và Peyton đảo mắt nhìn nhau. Hunter kín đáo kiểm tra điện thoại. Kerry Blake sẫm soi chất lượng làm móng.

Nhưng Tommy Michener nhìn tôi chăm chú, miệng hơi hé và mắt Emma Kirk thì mở to trang nghiêm.

“Đi thôi, các em,” tôi nói. “Hãy nhớ, giờ các em là một phần của quân đoàn tiên phong Cavalry. Tướng Buford thì ở đằng kia. Hãy làm theo lời ông ấy nói, và hãy... ừ thì. Sao cũng được.”

Sau mấy tiếng rên rỉ và khúc khích, bọn trẻ lách thếch đi theo tôi. Tôi đưa chúng vào hàng với những thành viên hội Anh Em Chống Anh Em khác. Tướng Buford (được biết đến nhiều hơn với các tên Glen Farkas, kế toán đến từ Litchfield), cưỡi ngựa đi lên đi xuống hàng quân. Bọn trẻ nghiêm túc hẳn khi nhìn thấy con ngựa cái màu nâu đỏ đang khịt mũi, thanh kiếm lòng thông bên sườn vị tướng. Glen thực sự vào vai rất tốt.

“Khi nào thì bắt đầu ạ?” Tommy thì thào.

“Ngay khi Tướng Heth tấn công,” tôi thì thào trả lời.

“Tim em đập hơi dữ,” Tommy nói, toét miệng cười với tôi. Tôi vỗ vai thằng bé, cười đáp lại.

Và chúng tới rồi kìa. Quân Phiến loạn hét vang trời và từ trên đồi tràn xuống hàng tá quân miền Nam.

“Xung phong!” Tướng Buford gào, thúc ngựa. Và nói một tiếng hét dũng mãnh, quân đoàn tiên phong Cavalry theo sau, Tommy Michener trong toán đầu, giương cao khẩu súng rồng của mình, hét đến nổ cả phổi.

Năm tiếng sau, tôi lái chiếc xe buýt mini của Manning trở lại trường, cười như một kẻ ngớ ngẩn.

“Thật là tuyệt đấy, cô Em!”

“Cậu có thấy tờ xử gã đó bằng một lưỡi lê không?”

“Thực ra là tờ có, kiểu như, kinh hãi!”

“Tờ đã nghĩ là con ngựa đó chuẩn bị giẫm lên người tờ rồi!”

“Tommy và tờ đã chiếm được khẩu đại bác! Các cậu có thấy không?”

“Và lúc mấy gã khác đến sau lưng bọn tờ, lúc bọn tờ, kiểu như, mất nó ấy?”

Kerry Blake giữ nguyên thái độ chán nản, nhưng những đứa còn lại thì bàn tán loạn xạ như một bầy khỉ. Và tôi thì ngất ngậy. Cuối cùng. Cuối cùng, môn mà chúng tôi học suốt cả học kỳ đã có được một tác động bé xíu vào cái thế giới lung linh, được bao bọc của bọn nhỏ.

Khi về tới Manning, chúng ulla ra khỏi xe. “Em sẽ gửi email cho cô tấm hình đó, cô Em,” Mallory nói với theo. Mặc dù các đồ dùng hiện đại bị nghiêm cấm trong các buổi tái diễn, nhưng chúng tôi đã lách luật và chụp ảnh trước một khẩu đại bác. Lũ trẻ và tôi. Tôi sẽ cho phóng to nó, đóng khung và đặt trong văn phòng mình, và nếu tôi là người chủ nhiệm bộ môn, tôi sẽ...

Thật ra tôi không có cơ trở thành chủ nhiệm bộ môn. Tuyên bố cuối cùng vẫn chưa được đưa ra, nhưng cuộc nói chuyện với Tiến sĩ Stanton về Callahan O’Shea đã gần như giết chết cơ hội của tôi rồi. Tôi băn khoăn liệu có nên nói với ông rằng tôi không còn gặp gỡ gã cự tù đó nữa hay không. Nhưng không. Nếu việc thăng tiến của tôi lại phụ thuộc vào một người tôi gặp hay không còn gặp gỡ thì tôi đoán là tôi cũng không thực sự muốn vị trí đó.

Biết đâu Callahan đã nguội lại, tôi nghĩ trên đường lái xe về nhà. Biết đâu anh ấy đã nhìn ra cái lý của tôi. Biết đâu anh cũng đang nhớ tôi. Biết đâu, thời gian trôi qua ít lâu rồi, giờ lời nói dối của tôi có vẻ cũng không tệ đến thế nữa. Biết đâu...

Khi rẽ lên phố nhà mình, tôi nhìn thấy tám biển rao bán bất động sản trước nhà Cal. Tim tôi đập loạn nhịp. Phải, tôi vẫn biết Cal đã có kế hoạch bán ngôi nhà. Tôi chỉ không nghĩ rằng sẽ sớm như vậy.

Cửa trước mở và một người phụ nữ xuất hiện... cô gái tóc vàng ở quán rượu. Người bạn tư vấn bất động sản của anh. Callahan theo ngay đằng sau.

Xe của Margaret không đỗ ở lối lên, nghĩa là không có người ủng hộ cho tôi. Chị đang có một vụ bị đình trệ nên rất có thể là chị đang ở văn phòng. Tôi chỉ có một mình. Tôi mở cửa và bước ra.

“Này, Cal,” tôi gọi. Giọng khá đanh thép.

Anh nhìn lên. “Chào,” anh nói, đóng cửa trước lại sau lưng. Anh và người phụ nữ bước xuống lối đi, nơi tôi từng đập Cal bằng một cái cào.

“Chào, tôi là Becky Mango, giống tên một loại quả<sup>(1)</sup>”, cô nói nhỏ nhẹ và chìa tay ra.

(1) Mango là quả xoài.

“Chào,” tôi nói. “Grace Emerson, như trong Ralph Wado<sup>(2)</sup>.” Chà, chẳng phải là nghe có vẻ tội thật đáng yêu và kiêu kỳ sao. “Tôi sống ở nhà bên cạnh,” tôi thêm, liếc nhìn Cal. Anh đang nhìn quang cảnh mới xuất hiện trong tuần này. Không nhìn tôi.

(2) Ralph Wado Emerson (1803 -1882) nhà viết tiểu luận, nhà thơ, triết gia người Mỹ.

“Ngôi nhà đẹp lắm!” Becky thốt lên, trân trối nhìn ngôi nhà của tôi. “Nếu cô có bao giờ muốn bán nó thì gọi cho tôi nhé!” Cô thọc tay vào túi và lôi ra một tấm thiệp. *Becky Mango, Công ty TNHH Bất động sản Mango. Có chứng chỉ Quản lý bất động sản.* Logo khớp với hình trên tấm bảng bán nhà.

“Cảm ơn, tôi sẽ gọi,” tôi nói, rồi quay về phía người đàn ông trầm tư đứng bên cạnh cô. “Cal, nói chuyện một phút được không?”

Anh nhìn tôi, đôi mắt xanh đã từng lấp lánh tia cười ranh mãnh giờ mới thận trọng làm sao. “Được,” anh nói.

“Callahan, hẹn gặp lại anh tuần sau nhé?” Becky hỏi. “Tôi nghĩ mình có một cơ ngơi nữa mà có thể anh sẽ thấy hứng thú ở Glastonbury. Cần sửa chữa nâng cấp, sẽ rao trên thị trường vào tháng tới.”

“Được rồi. Tôi sẽ gọi cô.” Chúng tôi cùng nhìn theo khi cô vào xe và lái đi.

“VẬY là anh... anh đã xong ở đây rồi à?” tôi hỏi, dù câu trả lời đã khá rõ ràng.

“Phải.” Anh quăng chiếc túi vào thùng chiếc xe tải chở đồ của mình.

“Giờ anh định đi đâu?” Mắt cay cay, tôi chớp lia lịa.

“Anh sẽ xử lý một căn ở Granby,” anh nói. “Anh sẽ ở quanh đây cho tới khi ông anh... Miễn là ông còn sống.” Anh lấy chìa khóa ra khỏi túi, không nhìn tôi. “Nhưng anh không nghĩ là ông sẽ còn trên đời lâu nữa.”

Họng tôi nghẹn lại. Người thân thích cuối cùng của Cal, trừ người anh trai đã từ mặt. “Em xin lỗi, Cal,” tôi thì thầm.

“Cảm ơn em. Cảm ơn em vì đã ghé thăm ông nữa.” Ánh mắt xanh thăm của anh long lanh nhìn mắt tôi, rồi một lần nữa lại rơi xuống lối dẫn lên nhà.

“Callahan,” tôi nói, đặt tay lên tay anh, cánh tay rắn chắc. “Chúng ta... chúng ta nói chuyện được không?”

“Về cái gì, Grace?”

Tôi nuốt nước bọt. “Về vụ cãi nhau. Về... anh biết đấy. Anh và em.”

Anh dựa vào xe và khoanh tay. Ngôn ngữ cơ thể không hứa hẹn chút nào các bạn ạ. “Grace, anh nghĩ em... anh nghĩ em có một số chuyện cần phải giải quyết.” Anh chực nói gì đó khác, rồi lại thôi, lắc đầu. “Nghe này,” anh tiếp. “Em đã lừa dối anh kể từ cái ngày chúng ta gặp nhau. Anh có vấn đề với điều đó. Nói thẳng, anh không biết liệu em đã quên được Andrew chưa, và anh không muốn là cuộc tình chớp nhoáng để quên sầu của em. Anh đang tìm kiếm... thật ra, em biết anh đang tìm gì rồi.” Anh nhìn tôi nghiêm nghị, vẻ mặt không biểu hiện điều gì rõ ràng.

*Một người vợ, hai đứa con, một bãi cỏ để cắt tỉa mỗi cuối tuần.* “Cal, em...” Tôi dừng lại và cắn móng tay cái. “Được rồi. Anh có vấn đề với sự trung thực, vậy giờ em sẽ trung thực. Anh có phần đúng. Em dựng lên một người bạn trai bởi vì em chưa hoàn toàn quên được Andrew. Và em không muốn ai biết điều đó vì nó khiến em cảm thấy rất... nhỏ bé. Rất ngu ngốc, vác tù và cho cái người đã bỏ rơi mình vì em gái mình. Ngay cả việc giả vờ rằng em có một người bạn trai tuyệt vời cũng còn tốt hơn là để mọi người biết điều đó. Để cho mọi người nghĩ rằng có một anh chàng tuyệt vời ngoài kia ngưỡng mộ em... nó là một thay đổi tuyệt vời.”

Anh gật gù, nhưng không nói gì.

“Khi Andrew phải lòng Natalie...” Tôi dừng lại, rồi tiếp tục. “Em đã yêu anh ấy, anh ấy không yêu em nhiều đến thế, rồi chỉ mới gặp Nat đúng một lần, một người cơ bản là hoàn hảo về mọi mặt, còn là em gái em nữa, và anh ấy đã yêu con bé. Vượt qua điều đó thật chẳng dễ chút nào.”

“Chắc chắn là thế rồi,” anh nói, không phải là không trù mến.

“Nhưng điều em đang muốn nói là *giờ* em đã quên hẳn Andrew rồi, Callahan. Em biết đáng ra em phải nói với anh sự thật về Wyatt, nhưng...” Giọng tôi vỡ ra. Tôi hắng giọng và ép mình tiếp tục. “Em không muốn anh nhìn nhận em như một kẻ lừa dối.”

Anh thở dài. Nhìn xuống đất và lắc nhẹ đầu. “Anh đang nghĩ đến lúc anh đưa em về nhà từ nhà hàng Blackie,” anh nói. “Lúc đó em đang có một cuộc hẹn đúng không?” Tôi gật đầu. “Anh cá là em đã khá... tuyệt vọng.”

“Phải,” tôi thì thầm.

“VẬY anh chỉ là nỗ lực cuối cùng của em thôi, phải không, Grace? Đám cưới của em em đang đến rất nhanh, và em thì chưa tìm được ai cả. Tên cự tù nhà bên là đối tượng khá khảm nhất.”

Tôi nao núng. “Không, Cal. Chuyện không phải như thế.”

“Có thể,” anh nói. Anh ngừng lời một lúc, rồi lại nói giọng dịu dàng. “Xem này, nếu em đã quên được Andrew rồi thì anh mừng cho em, Grace. Nhưng anh xin lỗi.”

Đúng là, điên thật. Tôi sắp khóc. Nước mắt khiến mắt tôi nóng bừng, và cổ họng tôi đau như bị ai bóp cổ. Anh nhận ra. “Nói toạc móng heo,” anh lặng lẽ, “anh không muốn ở bên cạnh một người nói dối để khiến hình ảnh của mình đẹp hơn. Một người không thể nói với anh sự thật.”

“Em có kể sự thật! Em đã kể với anh mọi chuyện.”

“Thế còn gia đình em thì sao, Grace? Em định nói hết với người thân của em chứ? Với Andrew và em gái em?”

Tôi rúm người lại trước ý nghĩ đó. Giống như Scarlett O’Hara, tôi đã định để mai tính. Hoặc ngày kia. Có thể là không bao giờ. Công bằng mà nói

thì tôi đã hy vọng giấc mộng Wyatt Dunn cứ thế mà chìm vào quá khứ.

Callahan liếc nhìn đồng hồ. “Anh phải đi rồi.”

“Cal,” tôi nói, giọng vỡ òa. “Em thực sự mong anh tha thứ và cho em một cơ hội khác.”

Anh nhìn tôi một lúc thật lâu. “Chăm sóc bản thân cho tốt nhé, Grace. Anh hy vọng em sẽ giải quyết được vấn đề.”

“Được rồi,” tôi thì thầm, nhìn xuống đất để anh không thấy vẻ mặt suy sụp của mình. “Anh cũng保重 nhé.”

Rồi anh vào xe và đi mất.

TRỞ VÀO, tôi ngồi bên bàn bếp, nước mắt rơi lã chã xuống cằm, Angus sung sướng liếm lấy liếm để. Tuyệt. Thật tuyệt. Tôi đã làm hỏng chuyện. Tôi hoàn toàn không thể hiểu vì sao đã từng có lúc tôi nghĩ rằng Wyatt Dunn lại là một ý tưởng hay. Đáng ra, tôi không bao giờ nên... Giá như tôi... Lần sau tôi sẽ...

Lần sau. Phải rồi. trong một thoáng choáng váng đau đớn, tôi nhận rằng những người như Callahan O'Shea không mọc ở trên cây. Rằng Chúa đã ném một người đàn ông xuống ngay cạnh nhà, và tôi đã dành hàng tuần để phán xét. Rằng cũng như bạn thân Scarlett O'Hara của mình. Cái gã bất kỳ đã lái xe một tiếng rưỡi để tôi được xem *Cuốn theo chiều gió* đó đáng giá gấp mười – gấp trăm - lần loại người dốt mũi tôi cho tới hai mươi ngày trước đám cưới. *Cũng đến lúc rồi*, Callahan đã nói thể lần đầu tôi hôn anh. Anh đã đợi tôi.

Ý nghĩa ấy khiến tôi bật ra nước nử. Angus kêu ư ử, rúc khuôn mặt bé xíu vào cổ tôi. “Tao ổn,” tôi nói với nó không thuyết phục chút nào. “Tao sẽ ổn thôi.”

Tôi xì mũi, lau nước mắt và nhìn căn bếp của mình. Ở đây thật dễ chịu. Thực ra, giờ khi ngồi nhìn lại nó, nó thật... à, hoàn hảo. Mọi thứ đã được lựa chọn với mục đích quên đi Andrew – những màu sắc xoa dịu được nỗi đau trong tim, những đồ đạc mà Andrew sẽ không bao giờ thích. Cả ngôi nhà là một ngôi đền thờ cái nỗ lực Quên Andrew Đi.

Vậy mà Andrew lại không phải hình ảnh tôi luôn thấy ở đây. Không. Tôi thấy Callahan ngồi trong bếp, trêu chọc tôi về bộ đồ ngủ... Callahan cầm

những tác phẩm điêu khắc của mẹ tôi trong đôi bàn tay to lớn. Callahan rũ Angus ra khỏi chân, hay ngồi sụp xuống vì tôi đánh anh bằng cây gậy hockey hay nấu cho tôi món ốp lết và nói với tôi mọi điều về quá khứ của anh.

Chẳng bao lâu nữa, ai đó sẽ mua ngôi nhà kế bên. Một gia đình, có thể, hoặc một cặp vợ chồng già, hay một phụ nữ độc thân. Hay thậm chí là một người đàn ông độc thân.

Tôi biết một điều. Tôi không muốn chứng kiến điều đó. Gần như vô thức, tôi móc tấm danh thiếp trong túi ra và vớ lấy điện thoại. Khi Becky Mango trả lời, tôi nói đơn giản, “Chào, tôi là Grace Emerson và chúng ta vừa gặp nhau xong. Tôi muốn bán nhà.”

## CHƯƠNG 31

LỄ TỐT NGHIỆP CỦA MANNING diễn ra đúng vào bữa tối tập dượt của Natalie. Các lớp học đều đã hoàn thành một tuần sau trận Gettysburg, và tôi cho tất cả, trừ Kerry Blake, điểm A+ vì đã tham gia. Kerry bị điểm C, nó kéo điểm tổng kết của cô bé về điểm B- kinh hoàng, kết quả là, các đảng sinh thành sôi sục của cô bé đã gọi tới trường bảy cuộc điện thoại. Tiến sĩ Eckhart, coi đó là hành động cuối cùng của mình với tư cách chủ nhiệm bộ môn lịch sử, đã giữ nguyên mức điểm tôi chấm. Tôi sẽ nhớ ông lắm lắm.

Nhìn quanh căn phòng, tôi mỉm cười khi nhìn thấy tấm hình, Mallory không chỉ mang tấm hình tới mà còn ép phẳng và đóng khung nữa, Chúa ban phước cho cô bé. Lúc học sinh năm cuối của tôi, quân đoàn tiên phong Cavalry của tôi. Hầu hết các em, tôi sẽ không bao giờ gặp nữa. Có thể sẽ có một vài bức thư điện tử từ một trong số các học trò cùng trong khoảng sáu tháng nữa, nhưng phần lớn sẽ rời Manning và nhiều năm sau cũng không quay lại, nếu không nói là không bao giờ. Nhưng tôi đã lên kế hoạch biến một trận tái hiện thành một yêu cầu bắt buộc cho lớp của mình.

Tôi vẫn nhớ nhìn bản sao Diễn văn Gettysburg, một bản Tuyên ngôn Độc lập khác, là văn bản tôi đọc to trong buổi học đầu tiên, tại chính lớp này, năm nào cũng vậy. Và trong nỗ lực không ngừng để khiến bọn trẻ cảm thấy được sự gắn kết với quá khứ của đất nước, tôi đã không ngại dán đầy các poster phim lên tường. *Vinh quang*, *Giải cứu binh nhì Ryan*, *Dòng sông Mississippi mãnh liệt*, *Nhà ái quốc*, *Áo giáp sắt*, *Ngọn cờ cha ông*. Và phía

sau cửa, *Cuốn theo chiều gió*, lờ lợc đủ để tôi cảm thấy nó nên được đặt ở chỗ kìm dáo một chút. Khuôn ngực của Scarlett lộ liễu trên người, và đôi mắt lạnh đậm của Rhett nhìn vào mắt cô. Giờ khi đã xem phim, tôi lại yêu cái poster ấy hơn bao giờ hết.

Cục nghẹn trong lòng tôi lớn dần. May thay, một tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ đã cắt ngang. “Mời vào,” tôi nói. Đó là Tiến sĩ Eckhart.

“Chào buổi sáng, Grace,” ông nói, dựa vào cây gậy.

“Xin chào, Tiến sĩ Eckhart.” Tôi mỉm cười. “Ông khỏe chứ?”

“Hôm nay hơi xúc động một chút, Grace, một chút xúc động. Lễ tốt nghiệp cuối cùng của tôi.”

“Vắng ông sẽ chẳng được như trước nữa,” tôi nói.

“Đúng vậy,” ông đồng tình.

“Tôi hy vọng chúng ta vẫn có thể gặp nhau cùng ăn tối,” tôi chân thành nói.

“Tất nhiên rồi, bạn thân mến,” ông nói. “Và tôi xin lỗi vì đã không giúp cô thành chủ nhiệm được.”

“À. Nghe có vẻ như họ đã chọn được người thắng cuộc rồi.”

Chủ nhiệm mới của bộ môn là ai đó tên Louise Steiner. Cô chuyển từ một trường trung học dân lập ở Los Angeles tới Manning, có kinh nghiệm về quản lý nhiều hơn đáng kể so với cả Ava và tôi, có bằng tiến sĩ về lịch sử châu Âu và bằng thạc sĩ về lịch sử Mỹ. Nói tóm lại, cô ấy hơn đứt chúng tôi.

Ava đã tức giận đến nỗi chia tay với Theo Eisenbraun, Kiki kể với tôi. Ava đang tích cực đi phỏng vấn ở các trường trung học dân lập khác, nhưng tôi không nghĩ cô ta sẽ bỏ đi. Quá nhiều việc, và Ava thì lại chưa bao giờ là một người thích làm việc.

“Năm nay cô sẽ tới Pennsylvania chứ?” Tiến sĩ Eckhart hỏi. “Hoặc là những điểm chiến trường khác.”

“Không,” tôi trả lời. “Hè năm nay tôi sẽ chuyển nhà, nên sẽ không đi đâu hết.” Tôi dịu dàng ôm lấy ông già. “Cảm ơn ông về tất cả mọi chuyện,



Tiến sĩ Eckhart. Tôi sẽ nhớ ông lắm.”

“Chà,” ông đằng hắng, vỗ vỗ lên vai tôi. “Không cần phải xúc động như thế.”

“Xin chào? Ôi, chết thật, tôi xin lỗi. Tôi không định cắt ngang.” Cả Tiến sĩ Eckhart và tôi đều ngẩng lên. Một phụ nữ hấp dẫn tầm ngoài 50 tuổi với mái tóc muối tiêu cắt ngắn và bộ đồ lạnh lịch lãm đứng bên ngưỡng cửa phòng tôi. “Xin chào, tôi là Louise. Chào, Tiến sĩ Eckhart, rất vui được gặp lại ông. Grace, có phải không?”

“Chào,” tôi nói, tiến lại gần để bắt tay sắp mới của mình. “Chào mừng tới Manning. Chúng tôi vừa nói chuyện về chị xong.”

“Tôi muốn gặp cô, Grace, và nói chuyện về một số vấn đề. Tiến sĩ Eckhart đã cho tôi xem bài thuyết trình của cô, và tôi thích những thay đổi trong chương trình giảng dạy mà cô đề xuất.”

“Cảm ơn,” tôi nói, nhìn nhanh sang Tiến sĩ E, lúc này đang nghiêng ngó mấy cái móng tay ó vàng của mình.

“Có lẽ tuần sau chúng ta nên cùng ăn trưa và nói chuyện,” Louise gợi ý.

Tôi mỉm cười với Tiến sĩ Eckhart, rồi trở lại nhìn Louise. “Tôi rất sẵn lòng,” tôi chân thành nói.

KHI MŨI ĐÃ được ném lên và bọn trẻ tung bừng vui sướng vì hoàn thành được mục tiêu không bị đánh trượt, khi buổi lễ tốt nghiệp kéo dài nửa ngày đã kết thúc, tôi trở lại bãi đỗ xe. Tôi có khoảng hai tiếng để tắm, thay đồ và tới Soleil, địa điểm hẹn hò giả của tôi với Wyatt Dunn và là nơi bữa tối tập dượt của Natalie sẽ diễn ra.

“Một năm học nữa lại qua rồi,” một giọng nói quen thuộc vang lên.

Tôi quay lại. “Chào, Stuart.” Anh trông... già hơn. Tóc bạc hơn. Buồn hơn.

“Anh chúc em một mùa hè vui vẻ,” anh nói lịch sự, nhìn lên một cây dương đào hồng cực kỳ xinh đẹp.

“Cảm ơn,” tôi nói nhỏ.

“Tình hình Margaret... ra sao?” Anh hấp háy nhìn vào mắt tôi.

Tôi thở dài. “Chị ấy căng thẳng, ghen tuông và khó tính. Nhớ chị ấy à?”

“Ừ.”

Tôi nhìn khuôn mặt buồn rầu của anh một hay hai nhịp. “Stuart,” tôi lặng lẽ hỏi, “anh ngoại tình với Ava đấy à?”

“Với cái con cá hổ ấy ư?” anh hỏi, sững sờ. “Chúa lòng lành, không. Bọn anh có đi ăn tối. Một lần. Tất cả những gì anh nói là về Margaret.”

Cái quái gì vậy. Tôi quyết định ném cho anh một mẩu xương. “Cả nhà sẽ tới Soliel ở Glastonbury, Stu. Tối nay. Đặt chỗ lúc bảy rưỡi. Ngẫu hứng đi.”

“Soleil.”

“Phải.” Tôi nhìn anh điềm tĩnh.

Anh nghiêng đầu gật nhĩ nhận. “Chúc một ngày hạnh phúc, Grace.” Nói đoạn, Stuart bỏ đi, mặt trời tỏa sáng trên mái tóc đang chuyển bạc của anh. *Chúc anh may mắn*, tôi nghĩ thầm.

“Cô Em! Đợi đã!” Tôi quay lại, thấy Tommy Michener và một người đàn ông, chắc là bố cậu bé, xét trên sự giống nhau giữa họ, đang tiến lại phía tôi. “Cô Emerson, đây là bố em. Bố, đây là cô Em, người đã đưa bọn con tới trận đánh!”

Người bố mỉm cười. “Xin chào. Jack Michener. Cháu Tom đây suốt ngày kể chuyện về cô. Nói rằng lớp cô là lớp nó thích nhất.”

Bố của Tommy gầy và cao, đeo kính, tóc muối tiêu. Giống như con trai, anh có khuôn mặt dễ thương, vui vẻ và biểu cảm, nhiệt tình kiểu Ireland ở cả hai bố con. Cái nắm tay của anh ấm và khô khi anh bắt tay tôi.

“Grace Emerson. Rất vui được gặp anh. Anh có một cậu con trai rất tuyệt,” tôi nói. “Và tôi không nói thế chỉ vì em ấy thích môn lịch sử đâu.”

“Thằng bé là nhất,” Michener nói, quàng tay qua vai Tommy. “Mẹ con chắc sẽ tự hào lắm đấy,” anh nói thêm với con trai, khuôn mặt anh thoáng cau lại đâu đó. À, phải rồi. Mẹ Tommy mất một năm trước khi cậu bé vào

Manning.

“Cảm ơn bố.Ồ này, Emma kia. Con sẽ trở lại ngay.” Tommy nói, rồi chạy bỏ đi mất.

“Emma hả?” Michener mỉm cười.

“Nó là một cô bé rất ngoan,” tôi nói với anh. “Chăm sóc và mê mọt con trai anh suốt cả năm.”

“Tình yêu tuổi trẻ,” Jack Michener cười tươi. “Ôn Chúa tôi không còn ở cái tuổi mới lớn nữa.” Tôi mỉm cười. “Tom đã nói với cô là nó sẽ học chuyên ngành lịch sử ở Đại học New York chưa?”

“Có, em ấy có nói rồi. Tôi mừng lắm,” tôi trả lời. “Như tôi đã nói đây, em ấy là một đứa trẻ tuyệt diệu. Rất thông minh và thú vị. Tôi ước mình có nhiều học sinh như em ấy hơn.”

Bố Tommy gật đầu nhiệt tình tán thưởng. Tôi liếc về phía xe mình. Jack Michener không hề tỏ ý muốn rời đi, và vì anh là bố của học sinh cùng năm cuối của mình, tôi quyết định có thể trò chuyện lâu thêm một chút. “Vậy anh làm nghề gì, anh Michener?”

“Ồ, hãy gọi tôi là Jack.” Anh mỉm cười, nụ cười rạng rỡ, cởi mở của Tommy. “Tôi là một bác sĩ.”

“Vậy ư?” Tôi lịch sự. “Bác sĩ gì ạ?”

“Tôi làm việc ở khoa nhi,” anh nói.

Tôi khựng lại. “Khoa nhi. Để tôi đoán nhé. Phẫu thuật à?”

“Phải. Tom kể với cô à?”

“Anh là một bác sĩ phẫu thuật khoa nhi?” tôi hỏi.

“Phải. Sao vậy? Cô đã nghĩ là một nghề khác à?”

Tôi khịt mũi. “Không, à... không. Tôi xin lỗi. Chỉ là tôi đang nghĩ tới chuyện khác.” Tôi hít một hơi sâu. “Ừm... vậy. Công việc của anh mới cao quý làm sao.” Sự trớ trêu râm ran quanh mắt cá nhân tôi.

“Ồ, rất tuyệt.” Anh lại cười tươi. “Tôi thường ở bệnh viện quá nhiều

thời gian – đôi lúc còn khó mà về được – nhưng tôi yêu công việc đó.”

Tôi cố nín để không cười khúc khích. “Thật tuyệt vời.”

Anh nhét hai tay vào túi và nghiêng đầu. “Grace này, cô có vui lòng cũng Tom và tôi đi ăn tối không? Hôm nay ở đây chỉ có hai chúng tôi...”

“Ừm, cảm ơn anh,” tôi nói,” nhưng tôi không thể. Ngày mai em gái tôi sẽ cưới, và tối nay là buổi tập dượt.”

Nụ cười của anh héo đi đôi phần. “Ồ, vậy thì để lúc khác nhé?” Anh dừng lại, mặt ửng lên. “Thậm chí là không cần Tommy đi cùng? Chúng tôi sống ở New York. Cũng không quá xa.”

Một cuộc hẹn. Một bác sĩ phẫu thuật khoa nhi đang mời tôi tới một cuộc hẹn. Một tràng cười quá khích dâng lên trong họng, nhưng tôi chặn được nó lại đúng lúc. “Ừm... ôi, anh thật là tử tế.” Tôi thở nhanh. “Sự thật là, tôi...”

“Đã kết hôn?” Anh nhún vai vẻ không có gì đau đớn.

“Không, không. Tôi vừa chia tay một người, và tôi vẫn chưa quên được anh ấy.”

“Chà. Tôi hiểu.”

Chúng tôi im lặng một giây, cả hai đều hơi ngượng ngịu. “Ồ, Tommy đây rồi,” tôi thở phào nói.

“Rất tốt. Rất vui được gặp cô, cô Grace. Cảm ơn vì tất cả những gì cô đã làm cho con trai tôi.”

Tommy ôm choàng lấy tôi. “Tạm biệt cô Em,” cậu nói. “Cô là giáo viên tuyệt nhất ở đây. Em đã mê cô ngay từ tiết học đầu tiên.”

Tôi ôm lại cậu bé, mắt ướm nhèm. “Cô sẽ nhớ em lắm, anh bạn. Viết thư cho cô nhé, được chứ?”

“Chắc rồi! Chúc cô mùa hè tuyệt vời!”

Và như thế, cậu học trò cưng của tôi và ông bố bác sĩ phẫu thuật khoa nhi bỏ đi, để lại tôi ngơ ngác hơn bao giờ hết.

## CHƯƠNG 32

“AHAHAHAHA. AHAHAHA. Ô Ô Ô. Ahahaha.” Tiếng cười xã giao của mẹ rộn lên ồn ào và giả tạo khắp bàn.

“Hô hô hô hô!” Mẹ Andrew, giả tạo không lộ liễu, đội ngược ngay lại. Từ phía đầu bàn bên kia, Margaret đá tôi ra dẫu, khiến tôi nhăn mặt vì đau.

“Em không mừng vì không phải về làm dâu cái nhà đấy à?” chị xì khẽ.

“Quá mừng,” tôi thì thầm lại.

“Margaret, cháu say đấy à?” nội lớn tiếng hỏi chị. “Ta có một người chị em họ cũng uống không biết chừng. Thật hổ thẹn. Ở thời của ta, một cô gái không bao giờ được quá bê tha.”

“Bà không mừng vì thời đó đã qua rồi sao, nội?” Margaret châm biếm. “À nội có muốn một ly cocktail Đinh Gỉ nữa không ạ?”

“Cảm ơn, cháu yêu,” nội nói, đã nguội đi một chút. Margaret ra dẫu cho người phục vụ, rồi nâng cốc lên với tôi, vẽ giễu cợt.

“A, phải, nâng cốc!” Natalie hét lên. “Anh yêu, nâng cốc nào!”

Andrew đứng lên, cha mẹ anh nhìn anh với một sự ngưỡng mộ đầy phục tùng. “Hôm nay thật là một ngày hạnh phúc với chúng con,” anh nói. Kỳ cục thay. Ánh mắt anh dừng lại ở tôi, rồi nói tiếp. “Nattie và con đang rất hạnh phúc. Và chúng con rất vui vì tất cả mọi người đều có mặt ở đây để chung vui với chúng con.”

“Em biết là em hạnh phúc,” tôi đảo mắt, lăm bầm với Margs.

“Còn xa mới là một nhà hùng biện tài năng, nhỉ?” chị nói, đủ to để mẹ tôi nghe được. Mẹ che đậy câu nói đó bằng một tràng cười khác. “Ahahahaha. Ahahaha. Ô ô ô ô. Ahahaha.”

Người phục vụ xuất hiện với món khai vị. Ngẩng lên, tôi thấy Cambry. “Chào!” tôi thốt lên. “Anh thế nào?”

“Tôi khỏe,” anh toét miệng cười.

“Tôi có nghe nói tuần sau chúng ta sẽ ăn tối ở nhà Julian.”

“Nếu anh ấy không nuốt lời,” Cambry trả lời, đặt món sò Rockefeller trước mặt tôi.

Julian đang có một mối quan hệ nghiêm túc. Dù rằng, chỉ cái từ đó thôi cũng khiến dạ dày anh cuộn lên và toát mồ hôi lạnh, nhưng anh đang hẹn hò, và thậm chí cả anh cũng không thể tìm ra được khuyết điểm ở Cambry, người đang làm phục vụ bàn trong khi anh đã tốt nghiệp trường luật.

“Anh cố gắng nhé,” tôi nói. “Có anh thật tốt cho anh ấy. Anh ấy gần như không còn muốn sang chơi và xem chương trình *Khiêu vũ cùng ngôi sao* nữa. Có lẽ là tôi nên ghét anh.”

“Cô có ghét không?” anh hỏi, nhướn mày lo lắng.

“Không, tất nhiên là không rồi. Nhưng anh phải chia sẻ chứ. Anh ấy là bạn thân nhất của tôi từ hồi trung học đến giờ.”

“Đã ghi nhận,” anh nói.

“Grace, ta nghĩ là sò ở đây gây ngộ độc thức ăn đấy,” bà rống lên, khiến một thực khách ở đây vội vàng nhổ vào khăn ăn.

“Không, không!” tôi nói lớn. “Không. Sò ngon lắm. Rất tươi!” Tôi mỉm cười khích lệ với người khách vừa nhổ vào khăn giấy và cắn một miếng trong lúc ông ta quay ra nhìn đầy căng thẳng.

“Chà, không phải chúng từng suýt giết anh bác sĩ của cháu đấy ư?” nội hỏi, quay sang vợ chồng nhà Carson, hai người này đang mỉm cười lịch sự. “Nó đã ở trong nhà vệ sinh hai mươi phút,” bà kể với họ, như thể họ không hề có mặt hôm đó. “Tiêu chảy, ông bà biết đấy. Người chồng thứ hai của tôi có vấn đề dạ dày. Có những ngày chúng tôi không thể ra khỏi nhà! Còn cái mùi nữa chứ!”

“Rất là kinh, con mèo đã ngất xỉu,” Margaret ngân nga.

“Rất là kinh, con mèo đã ngất xỉu,” nội tuyên bố.

“Được rồi mẹ,” bố nói, mặt nóng ran. “Có lẽ thế là đủ rồi ạ.”

“Ahahaha. Ahahaha. Ô ô ô. Ahahaha,” mẹ cười to, nhìn mẹ chồng đầy sát khí, bà đang nốc tiếp một ly cocktail khác. Cá nhân tôi, vì lý do nào đó, tôi chưa bao giờ thấy quý bà hơn lúc này. Cambry đang vật vã bất thành để

giấu tiếng cười của mình, và một cảm giác chân thành âm ập rộn lên, tôi khẽ cầu nguyện rằng anh và Julian sẽ tới đích. Thậm chí nếu như thế có nghĩ là tôi không có ai để vỗ về an ủi nỗi cô đơn của mình, cái thân tôi, bà cô tội nghiệp. Có khi Angus cần một người vợ. Biết đâu tôi có thể đảo ngược thế cờ và trở thành người nhân giống chó cho những người yêu việc đồ đạc của mình bị những quả bóng bông biết sửa đáng yêu này phá hoại. Hoặc không.

Tôi nhìn xuống bàn về phía Natalie. Con bé mặc một chiếc váy xanh nhạt, mái tóc suôn mượt màu mật ong của con bé được chải cẩn thận và cài một chiếc ghim mà tóc tôi sẽ nuốt gọn như một cái cây bắt ruồi. Con bé trông thật hạnh phúc. Tay con bé đan cài vào tay Andrew, và con bé bùng lên hạnh phúc khi hai người chạm vào nhau. Chao. Rồi con bé bắt gặp ánh mắt tôi, tôi cười với nó, em gái xinh đẹp của tôi. Nó cười đáp lại.

“Chị Grace, anh Callahan đâu?” con bé đột ngột hỏi, đầu quay xung quanh để tìm anh. “Anh ấy tới riêng hả?”

Khỉ thật. Sự thật là tôi đã hy vọng không phải nói chuyện đó. Tôi chưa nói với ai về vụ chia tay của mình trừ Margaret. Vì hai lý do. Một là, tôi vẫn còn níu giữ hy vọng rằng Cal có thể, thật ra là, tha thứ cho tôi, nhận ra rằng tôi chính là người dành cho anh và anh không thể sống thiếu tôi. Hai là, tôi không muốn làm hỏng ngày vui của Nattie. Con bé sẽ rất lo lắng cho tôi, nói lảng nhảng và vỗ vai tôi, rồi hỏi nhặng xị tại sao lại có người không muốn hẹn hò với chị con bé chứ. Ai đó, trừ Andrew.

May cho tôi, tôi vừa cắn một miếng sò, nên tôi nhe răng cười và chỉ trỏ và nhai. Và nhai. Nhai thêm chút nữa, trì hoãn trong khi miếng sò rã thành nước miếng thơm ngon.

“Callahan là ai?” bà Carson hỏi, đảo đôi mắt dò xét sang tôi.

“Grace đang hẹn hò với một người tuyệt vời,” mẹ đồng dục nói lớn.

“Một thằng tù,” nội nói, rồi ợ một tiếng. “Một thằng tù người Ireland tay to. Đúng không Grace?”

Ông Carson ghen, đôi mắt của bà Carson mở to hơn với một niềm thỏa mãn độc ác. “Chà,” tôi bắt đầu.

“Cậu ấy từng làm kế toán,” bố tôi nhiệt tình nói. “Học ở Tulane.”

Margaret thở dài.

“Nó là thợ thủ công, đúng không Grace?” nội rống lên. “Hay là một đứa làm vườn. Hay là một tiểu phụ. Ta không thể nhớ nổi.”

“Hoặc một thợ mỏ. Hoặc một gã chần cừ,” Margaret bổ sung, khiến tôi phải khịt mũi.

“Cậu ấy rất tuyệt,” mẹ nói chắc nịch, tảng lờ cả đứa con cả lần quá khứ tội lỗi của Callahan. “Rất, ờ, đẹp trai.”

“Ôi, đúng thế!” Nattie nói, hướng đôi mắt long lanh về phía vợ chồng Carson. “Anh ấy và chị Grace rất hợp nhau. Có thể nói họ phát điên lên vì nhau.”

“Anh ấy bỏ con rồi,” tôi lau miệng, bình tĩnh thông báo. Phía bên kia bàn, Margaret sắc rượu. Trong khi nhở phì phì vào giấy ăn, chị gờ ngón cái lên với tôi.

“Thằng làm vườn bỏ cháu à? Cái gì? Nó nói cái gì?” nội hỏi. “Vì sau cháu lại cứ mấp máy mồm, Grace?”

“Callahan bỏ cháu rồi, nội.” tôi nói lớn. “Đạo đức của cháu bị vắn đục.”

“Thằng tù ấy nói hả?” nội quát.

“Trật tự!” mẹ tôi nói. Không ai nói lời nào. Natalie trông như thể tôi vừa đập vào đầu con bé.

“Cảm ơn mẹ,” tôi nói. “Xin lỗi con phải nói, nhưng con nghĩ anh ấy đúng.”

“Ôi, con gái rượu, không đâu. Con rất tuyệt vời,” bố nói. “Cậu ta thì biết cái gì chứ? Cậu ta là một thằng ngốc. một cự tù và một thằng ngục.”

“Một cự tù?” ông Carson thở hỏn hển.

“Không, không phải đâu bố. Tức là anh ấy không phải thằng ngốc. Anh ấy là một cự tù đấy à, bác Carson,” tôi nói rõ.

“Chà,” mẹ nói, mắt mẹ lia từ ông Carson về phía tôi. “Con có nghĩ đến chuyện quay lại anh bác sĩ phẫu thuật khoa nhi không? Cậu ta là một chàng trai rất được.”

Ôi chao. Một lời nói dối có sức mạnh mới đáng kinh ngạc làm sao. Tôi



nhìn Margaret. Chị nhìn lại, nhướn một bên lông mày. Tôi quay lại phía mẹ.

“Không có bác sĩ phẫu thuật khoa nhi nào đâu mẹ,” tôi nói, nổi rõ ràng để nội nghe thấy được. “Con đã bịa ra anh ấy.”

Bạn biết đấy, thả một quả bom như thế, cũng vui phết. Hơi hơi. Margaret ngồi ngửa ra, ngoác miệng cười. “Cố lên, Grace,” chị nói và lần đầu tiên sau bao lâu nay, trông chị hạnh phúc thực sự.

Tôi ngồi thẳng dậy một chút, dù tim đang đập dữ dội đến nỗi tôi nghĩ mình sắp nôn ra mất. Giọng tôi run rẩy... nhưng mạnh mẽ. “Con đã giả vờ hẹn hò để Natalie và Andrew không cảm thấy áy náy. Và để mọi người có thể thôi đối xử với con như thể con là một con chó bị bỏ rơi mình mấy lờ loét.”

“Ôi, Grace,” Nat thì thầm.

“Cái gì? Grace, con nghiêm túc đi!” bố thốt lên.

“Con đang nghiêm túc đấy bố. Con xin lỗi,” tôi nói, nuốt nước bọt một cách khó khăn. Đây, lời thú tội cuối cùng của tôi. Tôi lại bắt đầu nói, và giọng mỗi lúc một nhanh hơn. “Andrew chia tay con vì anh ấy yêu Natalie, và chuyện đó thật đau đớn. Rất nhiều. Nhưng con đã dần vượt qua được. đúng là như thế, và nếu họ muốn ở bên nhau, con không muốn trở thành lý do ngăn cản. Thế nên con bịa ra Wyatt Dunn, một anh chàng hoàn hảo đến vô lý, và mọi người đều cảm thấy khá hơn, nó cho con cảm giác thật tuyệt, dù chỉ là giả vờ con có một người bạn trai tuyệt vời. Nhưng rồi con phải lòng Callahan, và rõ ràng con đã phải chia tay với Wyatt, và rồi, tới đó khi Andrew ghé qua và hôn con trên hiên nhà, Cal đã rất không vui vì chuyện đó, chúng con nói chuyện và cuối cùng con kể cho anh ấy về Wyatt Dunn. Anh ấy bỏ con. Bởi vì con nói dối.”

Tôi thở dồn dập và lưng thì ướt mồ hôi. Margaret với tay qua bàn và đặt lên tay tôi. “Giỏi lắm,” chị lắm bầm.

Natalie không động dậy. Đầu vợ chồng nhà Carson quay ra há hốc mồm nhìn con trai, lúc này đang trông như vừa bị bắn vào bụng, mắt mở to kinh hãi, mặt trắng bệch. Phần còn lại của cả nhà hàng im phăng phắc, bạn gần như nghe được cả tiếng đế lách rách.

“Đợi một phút, đợi một chút,” bố tôi nói, mặt ông bơ phờ đầy băn khoăn. “Thế bố đã nói chuyện với ai trong buồng vệ sinh tối hôm đó?”

“Thôi đi, Jim,” mẹ rít lên.

“Đó là Julian, giả làm Wyatt,” tôi nói. “Còn câu hỏi nào nữa không ạ? Nhận xét? Không ạ? Được rồi, vậy con sẽ ra ngoài hít thở một chút.”

Chân run bần bật, tôi bước qua nhà hàng, qua đám thực khách im lặng, mặt nóng phừng. Khi tôi ra tới sảnh, Cambry rướn người qua để mở cửa trước. “Cô đúng là một tạo vật phi phạm,” anh nói bằng giọng ngưỡng mộ khi tôi bước ra.

“Cảm ơn,” tôi thì thầm.

Anh lịch sự để tôi lại một mình. Tôi run rẩy như một chiếc lá, tim đập thình thịch. Ai bảo thú nhận là một liều thuốc tốt cho tâm hồn chứ? Tôi muốn nôn. Bước lại một chiếc ghế dài nhỏ đặt ở vườn trước của khách sạn, tôi nặng nhọc ngồi xuống. Ấn mấy ngón tay lạnh cóng lên hai má nóng phừng và nhắm mắt lại, tôi cố gắng thở lại bình thường. Hít vào thở ra. Hít vào thở ra. Bây giờ chỉ cần không thở gấp hay ngất xỉu là đủ.

“Grace?” Giọng Natalie rụt rè. Tôi không nghe tiếng bước chân của con bé.

“Chào, Natalie,” tôi uể oải nói, không ngẩng lên.

“Em ngồi với chị được không?” con bé hỏi.

“Được, tất nhiên rồi.” Natalie ngồi cạnh tôi. Khi con bé đan vào tay tôi, tôi nhìn xuống hai bàn tay quăn lầy nhau của chúng tôi. Chiếc nhẫn đính hôn của con bé lóe lên dưới ánh đèn. “Nhẫn của chị trông giống hệt thế này,” tôi lầm bầm.

“Em biết. ai lại đi mua nhẫn giống nhau cho hai chị em chứ?”

“Chắc có lẽ anh ta không nhớ được cái đã trao cho chị. Anh ta thậm chí còn không thể chọn được cái tất đúng đôi cơ mà.”

“Thảm thương,” con bé thì thào.

“Bọn đàn ông,” tôi lầm bầm.

“Quá ngốc.”

Tôi đồng ý... là trong trường hợp của Andrew. “Anh ta kể với em về nụ hôn đó chưa?” tôi thì thầm.

Tôi không định làm hỏng bất cứ việc gì của Natalie. Đáng ra phải nghĩ tới chuyện đó trước khi mở mồm ra.

Con bé im lặng một lát. “Có, anh ấy có kể cho em.” Một con chim nhại hót líu lo phía trên chúng tôi, một chuỗi thật dài.

“Anh ta đã nói gì?” tôi hỏi, vì tò mò là chính.

“Anh ấy nói đó là một quyết định sai lầm. Rằng ở trong ngôi nhà đó cùng chị, nhìn thấy chị bên một người đàn ông khác... anh ấy cảm thấy hơi ghen tị.”

Tôi lén nhìn sang em gái mình. “Em nghĩ sao về chuyện đó?”

“Chà, em nghĩ anh ta là một thằng khốn nạn, Grace,” con bé nói, khiến tôi há hốc mồm kinh ngạc. “Đó là trận cãi nhau đầu tiên của bọn em. Em nói rằng anh ấy đã làm cuộc đời chúng ta điều đúng đủ rồi, và hôn chị là hành động không thể chấp nhận được. rồi em sập vài cánh cửa và lao ra ngoài một lúc.”

Mặt Natalie đỏ bừng. “Dễ chịu làm sao,” tôi thì thào.

Con bé khịt mũi. “Và em đã... ghen. Không phải là em có quyền ghen, nhất là sau việc em đã làm với chị.”

Tôi nắm chặt tay con bé. “Em không thể ngăn được tiếng nổ bang bang đó, đúng không nào,” tôi nói.

Natalie nhìn tôi khó hiểu.

“Em biết đấy,” tôi nói. “Tiếng sét ái tình. Chỉ một cái nhìn, chỉ cần có thể, tất cả những thứ rác rưởi đó.” Tôi ngừng lại. “Nhưng rõ ràng là bọn em đã làm hòa. Bọn em vẫn ổn phải không?”

Con bé khẽ gật đầu. “Em nghĩ vậy,” con bé thì thầm, nhìn thẳng về phía trước và siết tay tôi chặt hơn một chút. Mắt con bé ngập nước. “Grace, em rất xin lỗi vì trong bao nhiêu người trên thế giới này, em lại phải lòng anh

ấy. Điều ấy đã làm tổn thương chị.” Hơi thở con bé run bần bật. “Em chưa bao giờ nói điều này, nhưng giờ em sẽ nói. Em xin lỗi, rất, rất xin lỗi.”

“Chà, em biết mà, chuyện đó thực sự rất tệ,” tôi thừa nhận. Thật nhẹ nhõm khi nói những lời đó.

“Chị có giận em không?” hai hàng nước mắt lăn xuống má con bé.

“Không,” tôi trấn an nó. Rồi nghĩ lại, tôi nói. “À... không còn giận nữa. Chị đã cố để không giận. Nói thật, chị giận Andrew hơn, nhưng phải, một phần trong chị đã gào thét không yên. Thật không công bằng.”

“Grace, chị biết chị là người em yêu mến nhất trên đời. Người em không bao giờ muốn làm tổn thương nhất chính là chị. Em không bao giờ cố ý làm như vậy. Em không bao giờ muốn. Em ghét cái việc chính mình yêu Andrew. Em ghét nó.” Giờ con bé còn khóc dữ dội hơn.

Tôi vòng tay quanh người con bé, kéo nó lại để đầu chúng tôi ghé vào nhau khi chúng tôi ngồi sát cạnh, không nhìn nhau. Tôi không muốn làm em gái mình khóc, nhưng có thể con bé cần phải khóc. Và có thể tôi cần phải nhìn thấy điều đó. “Chà,” tôi nhẹ nhàng thừa nhận, “chuyện đó thật đau đớn. khá nhiều. Chị đã không muốn để em biết. Nhưng giờ thì chị vượt qua được rồi. Thực sự là thế.”

“Bị ra Wyatt...” Giọng con bé lạc đi. “Em nghĩ đó là điều tốt đẹp nhất mà ai đó từng làm vì em. Và trời ơi, em cứ nặng xị lên với vụ đó.” Con bé cười chán nản. “Em cũng hơi nghi ngờ rằng anh ấy không có thật, chị biết đấy. Chị đã gạt được em cho tới đoạn về đám mèo hoang.” Con bé toét miệng cười.

Tôi đảo mắt. “Chị biết.”

Nat thở dài. “Em đoán là em không muốn biết sự thật.” Chúng tôi im lặng một lúc. “Chị biết đó, Grace,” con bé nhẹ nhàng nói, “chị không cần phải trông chừng cho em nữa. Chị không cần phải bảo vệ em khỏi mọi cảm xúc buồn khổ đâu.”

“Chà,” tôi nói, mắt ầng ậc nước. “Có vẻ chị làm thế thật. Đó là nghĩa vụ của chị mà. Chị là chị lớn của em.”

“Quên nghĩa vụ đi,” con bé gợi ý, với tay ra để dắt mấy sợi tóc mai bướng bỉnh ra sau tai tôi. “Hãy quên việc chị là chị lớn đi. Hãy chỉ là một

người chị em lớn tuổi hơn. Ngang bằng nhau, được chứ?”

Tôi nhìn lên bầu trời xanh trong. Từ hồi bốn tuổi, tôi đã trông chừng Natalie, ngưỡng mộ con bé, bảo vệ con bé. Thật là hay nếu chỉ... chỉ quý con bé thôi. Thay vì ngưỡng mộ, đáng ra phải làm bạn. Ngang bằng, đúng như con bé nói.

“Giống như Margaret,” tôi hài hước.

“Ôi. Chúa ơi, đừng giống như Margaret!” Nat thốt lên thành khẩn một cách chân thành, và chúng tôi cùng bật cười. Rồi Nat mở ví và đưa cho tôi một chiếc khăn giấy – tất nhiên, con bé có trang bị những túi khăn giấy nhỏ đáng yêu với những bông hồng trên vỏ bao – và chúng tôi ngồi thêm một lúc nữa, lắng nghe con chim nhại, cầm tay nhau.

“Grace?” cuối cùng con bé lên tiếng.

“Ừ?”

“Em thực sự thích Callahan.”

Nghe thấy điều ấy giống như ấn thử lên vết bầm xem nó còn đau không. Vẫn đau, “Chị cũng vậy,” tôi thì thầm. Con bé siết tay tôi và biết rằng nên nói thêm gì nữa. Sau một lúc, tôi hắng giọng và liếc về phía nhà hàng. “Muốn quay vào chưa?”

“Chưa,” con bé nói. “Cứ để cho mọi người thắc mắc. Có thể chúng ta nên diễn một màn đánh nhau chí chóe, cho vui.”

Tôi cười lớn. Natalie ngày xưa của tôi đây rồi. “Chị nhớ em lắm,” tôi thú nhận.

“Em cũng nhớ chị. Thật khó khăn, cứ băn khoăn xem chị có ổn như vẻ ngoài không, nhưng sợ không dám hỏi. Và em đã ghen tị, chị biết đấy. Chị và Margaret, sống với nhau.”

“Ồ, chà, thế thì, em có thể lấy chị ấy về. Em và Andrew,” tôi nói. “Bao lâu tùy thích.”

“Anh ấy sẽ không tồn tại nổi qua một tuần.” Con bé nhe răng cười.

“Nattie,” tôi nói chậm chậm, “về chuyện chúng ta ngang bằng...” Con

bé gật đầu khích lệ. “Chị muốn em giúp chị một việc, Nat.”

“Gì cũng được,” con bé nói.

Tôi quay lại một chút để nhìn thẳng vào con bé. “Nat, chị không muốn làm phù dâu chính của em. Hãy để Margaret làm việc đó. Chị sẽ là phù dâu của em, cùng bước xuống lối đi và tất cả, nhưng không phải phù dâu chính. Như thế kỳ lắm, được không? Như thế trông như mẹ mình ấy, em hiểu không?”

“Vâng,” con bé trả lời ngay lập tức. “Nhưng chị phải đảm bảo là Margaret sẽ không đảo mắt và làm mất hờ.”

“Chị xin lỗi, chị không thể đảm bảo được điều gì,” tôi cười lớn. “Nhưng chị sẽ cố.”

Rồi tôi đứng dậy và kéo em mình đứng lên. “Trở lại thôi chứ? Chị sắp chết đói rồi.”

Chúng tôi nắm tay nhau suốt quãng đường trở lại bàn. Mẹ bật dậy như một con chim sẻ sốt ruột khi nhìn thấy chúng tôi. “Mấy đứa! Mọi chuyện ổn chứ?”

“Vâng mẹ ạ. Bọn con ổn.”

Bà Carson đảo mắt và khịt mũi kiểu quý phái, và đột nhiên, mẹ tôi quay sang bà ta. “Tôi sẽ cảm ơn lắm nếu bà bỏ cái kiểu nhìn ấy đi, Letitia!” mẹ nói, giọng vang khắp nhà hàng. “Nếu bà có gì cần nói thì nói ra đi!”

“Tôi... tôi không...”

“Thế thì thôi ngay việc đối xử các con gái tôi như thể chúng không đủ tốt cho cậu con trai quý giá của bà đi. Còn Andrew, cho phép tôi nói điều này. Chúng tôi chịu đựng cậu chỉ vì Natalie yêu cầu. Nếu cậu làm hỏng cuộc đời của bất cứ đứa con gái nào của tôi nữa, tôi sẽ xé gan cậu ra mà ăn. Hiểu tôi chưa?”

“Cháu... cháu... hoàn toàn hiểu rồi ạ, bác Emerson,” Andrew ngoan ngoãn nói, quên mất đáng ra anh phải gọi mẹ tôi bằng tên.

Mẹ ngồi lại xuống và bố quay sang. “Tôi yêu bà,” bố nói, giọng tôn kính.

“Tất nhiên là thế rồi,” mẹ nói ngắn gọn. “Có ai sẵn sàng gọi món chưa?”

“Ta không thể ăn được củ cải đường,” nội nói to. “Món đó làm ta bị ợ.”

CHÚNG TÔI GẦN NHƯ trải qua bữa tối mà không có thêm sự cố nào nữa. Thực ra, tôi đã cố chống lại cái cảm giác thôi thúc muốn liếm sạch chỗ kem chảy trong bát của mình khi có một vụ lộn xộn phía trước nhà hàng.

“Tôi đến để gặp vợ mình,” một giọng nói cao vút. “Ngay bây giờ,” Stuart.

Anh bước vào phòng ăn, vẫn diện áo sơ mi cùng gi lê len hoa văn con thoi, quần nâu nhạt và đôi giày lười có nún tua như mọi khi, trông vẫn là người đàn ông dịu dàng, ngọt ngào. Nhưng mặt anh quả quyết, và mắt anh, Chúa phù hộ anh, nổi bão.

“Margaret, chuyện này kéo dài đủ rồi,” anh đồng dục, không để ý tới những người còn lại.

“Hừm,” Margaret nói, nheo mắt lại.

“Nếu cô không muốn có con, cũng được. Và nếu cô muốn làm tình trên bàn bếp, cô sẽ có cái đó.” Anh trừng trừng mắt nhìn vợ. “Nhưng cô sẽ về nhà, cô sẽ về ngay bây giờ, và tôi sẽ vui lòng được nói tiếp chuyện này một khi cô đã trần truồng trên giường của tôi.” Anh ngừng lại. “Hoặc trên bàn.” Mặt anh đỏ bừng. “Và lần sau cô bỏ tôi, thì tốt nhất là cô phải nghĩ cho kỹ, bởi vì, tôi sẽ đối xử với cô như cái thảm chùi chân. Biết chưa?”

Margaret đứng dậy, đặt khăn ăn vào đĩa và quay sang tôi. “Đừng thức chờ chị,” chị nói. Rồi chị cầm tay Stuart và để anh dẫn chị qua nhà hàng, cười ngoác mang tai.

## CHƯƠNG 33

NGAY KHI NHÌN THẤY ANDREW, tôi nhận ra ngay.

Có vấn đề.

Đàn organ đang chơi bản *Hành khúc đám cưới* của Mendelssohn, chừng năm mươi vị khách, phần lớn là họ hàng với hoặc cô dâu hoặc chú rể, đứng

dậy và quay ra nhìn chúng tôi, mấy chị em kỳ dị nhà Emerson. Kia là Stuart, hớn hở vênh vang, biểu hiện của người chứng kiến nhiều hành động đêm qua. Tôi nhe răng cười với anh. Anh gật đầu và đặt hai ngón tay lên trán để chào. Kia là chị họ Kitty và dì Mavis, cả hai đều cười với vẻ cảm thông giả tạo khi tôi đi qua. Cố chống lại cơn thèm thuồng được gí ngón tay thối vào mặt họ (dù sao thì chúng tôi cũng đang ở trong nhà thờ, và lại là dòng dõi nhà Mayflower và vân vân...), tôi nhìn ra phía trước và, lần đầu tiên trong ngày, nhìn thấy chú rể.

Anh lùa tay qua tóc. Đẩy kính. Khum tay ho. Không nhìn tôi. Cẩn môi.

Chà chà. Trông không giống một người đàn ông mà tất cả giấc mơ đang chuẩn bị trở thành hiện thực. Giống cảm giác không thoải mái khi đứng trước hàng tá người hơn. Không ổn.

Tôi nhìn Andrew thắc mắc, nhưng anh không gặp ánh mắt tôi. Ánh nhìn của anh nhảy khắp nhà thờ, chuyển từ người này sang người khác như con ruồi đập trên cửa sổ, điên cuồng tìm đường trốn thoát.

Tôi nhắc váy lên và bước lên bệ thờ, rồi nhường chỗ cho Margs. “Chúng ta có vấn đề rồi,” tôi thì thầm.

“Em đang nói chuyện gì vậy? Nhìn mặt con bé kia,” chị thì thầm trả lời.

Tôi nhìn Natalie, xinh đẹp, rạng rỡ, đôi mắt xanh long lanh. Bố trông cao ráo, tự hào và cao quý, gật đầu chỗ này chỗ kia khi ông dắt cô con gái nhỏ giữa lối đi trong nền nhạc trang trọng. “Nhìn Andrew đi,” tôi thì thầm.

Margaret làm theo. “Căng thẳng,” chị nói nhỏ.

Nhưng tôi hiểu Andrew rõ hơn thế.

Nattie đã bước tới bệ thờ. Bố hôn lên má con bé, bắt tay Andrew và rồi ngồi xuống cạnh mẹ, mẹ âu yếm vỗ lên tay bố. Andrew và Natalie quay về phía vị mục sư. Natalie thật rạng ngời. Andrew... không hẳn.

“Các bạn thân yêu,” Cha Miggs bắt đầu.

“Khoan. Con xin lỗi.” Andrew ngắt lời, giọng anh yếu ớt và run rẩy.

“Lạy đức Mẹ Mary, Nữ Vương Thiên Đàng,” Margaret hỗn hển. “Cậu dám hả, Andrew.”



“Anh yêu?” Giọng Nat dịu dàng lo lắng. “Anh ổn chứ?” Dạ dày tôi cuộn lên, ngưng thở. Ôi chúa ơi...

Andrew quệt mồ hôi trán. “Nattie... Anh xin lỗi.”

Bên dưới thánh đường xôn xao. Cha Miggs đặt tay lên cánh tay Andrew. “Nào, con trai,” ông bắt đầu.

“Có chuyện gì vậy?” Natalie thì thầm. Margaret và tôi cùng một lúc đến sát bên con bé, một cách bản năng muốn bảo vệ con bé khỏi những điều sắp xảy ra.

“Là Grace,” anh thì thầm. “Anh xin lỗi, nhưng anh vẫn còn tình cảm dành cho Grace. Anh không thể cưới em, Nat.”

Một tiếng ồ đồng thanh từ phía khách mời.

“Cậu đang đùa tôi đấy à?” Margaret quát lên, nhưng tôi gần như không nghe thấy tiếng chị. Trong tai tôi là một tiếng gầm trắng xóa. Tôi nhìn thấy máu cạn dần trên mặt Natalie. Đầu gối con bé khụy xuống. Margaret và vị linh mục đỡ lấy con bé.

Rồi tôi thả rơi bó hóa trên tay, nhào qua Margaret, và đâm Andrew mạnh hết sức. Ngay giữa mặt.

Mấy phút sau thì lờ mờ không rõ. Tôi biết phù rể của Andrew cố lôi anh ta vào chỗ an toàn (cú đâm của tôi đã hạ gục anh ta) trong khi tôi liên tiếp đá vào ống quyển vị từng-là-hôn-phu và chuẩn bị làm em rể đến nơi của mình bằng gót giày. Mũi anh ta chảy máu và tôi nghĩ rõ là đẹp mặt cho anh ta. Tôi nhớ mẹ đã tham gia cùng tôi, dùng túi quật tơi bời vào đầu anh ta. Có khi mẹ đã cố xé gan anh ta ra mà ăn, nhưng tôi không nhớ chi tiết. Mơ hồ, tôi nghe bà Carson la hét. Cảm thấy bố vòng tay quanh eo tôi mà vận hết sức kéo tôi ra khỏi Andrew, kẻ đang nửa ngồi nửa nằm trên bậc cấp bậc thờ, cố gắng bò ra khỏi tầm những cú đá của tôi và những nhát quật không hiệu quả nhưng cực kỳ thỏa đáng của mẹ.

Cuối cùng, khách khứa của chú rể hồi hả ra ngoài theo lối cửa sau, để lại vợ chồng nhà Carson, phù rể và Andrew, một chiếc khăn tay ấn trên mặt, túm tụm lại một phía. Natalie ngồi sững sờ trên băng ghế đầu phía bên nhà gái, xung quanh là Margaret, tôi, mẹ, bố, trong khi nội lửa mọi người ra khỏi nhà thờ như một con chó canh biên giới già nua trên chiếc xe lăn.

“Bị bỏ ngay tại bệ thờ,” Natalie lâm bầm vô hồn.

Tôi quỳ trước mặt con bé. “Em yêu, mọi người có thể làm gì cho em không?”

Ánh mắt con bé gặp ánh mắt tôi, và trong một phút, chúng tôi cứ nhìn nhau như vậy. Tôi vươn tay ra và nắm lấy tay con bé. “Em sẽ ổn thôi,” nó thì thào. “Ổn mà.”

“Nó chẳng đáng để em phỉ nhổ, Nattie,” Margaret nói, vuốt mái tóc óng ả của Natalie.

“Không đáng cái giấy ăn con xì mũi,” mẹ ủng hộ. “Đồ con hoang. Ngu ngốc. Đồ đầu tôm.”

Nat ngược lên nhìn mẹ, rồi bật cười, trong giọng của con bé có chút cuồng loạn. “Đầu tôm. Hay đẩy mẹ.”

Ông Carson thận trọng tiến lại. “Ừm, rất xin lỗi về việc này,” ông nói. “Con tìm thay đổi.”

“Chúng tôi hiểu cái đó,” Margaret gắt.

“Chúng tôi xin lỗi,” ông nhắc lại, nhìn Natalie, rồi nhìn tôi. “Rất xin lỗi các cháu.”

“Cảm ơn, bác Carson,” tôi nói. Ông gật đầu, rồi trở lại với vợ con mình. Một lát sau, gia đình nhà Carson đã ra khỏi cửa. Tôi tràn trề hy vọng là sẽ không bao giờ gặp lại họ nữa.

“Giờ con muốn làm gì, con yêu?” bố hỏi.

Nat chớp mắt. “Chà,” một lát sau con bé nói, “con nghĩ chúng ta nên tới câu lạc bộ và ăn tất cả những đồ ăn ngon lành đó.” Mắt con bé lại ầng ậc nước. “Phải, hãy làm như thế đi, được chứ!”

“Em chắc chứ?” tôi hỏi. “Em không cần tỏ ra phải dũng cảm đâu, Bumpo.”

Con bé siết lấy tay tôi. “Em học từ người giỏi nhất mà.”

VÀ THẾ LÀ khách mời phía nhà Emerson tới câu lạc bộ đồng quê, ăn tôm và bò phi lê và uống sâm banh.

“Không có anh ta em ổn hơn nhiều,” Nat lầm bầm trong lúc uống tới cốc sâm banh thứ năm. “Em biết thế. Sẽ phải mất ít lâu để ngâm được điều đó.”

“Cá nhân chị, chị ghét anh ta từ cái ngày Grace đưa anh ta về nhà,” Margs nói. “Đồ bé tí bảnh chọe. Luật đất đai, cho xin. Đúng là đồ ẻo lả.”

“Có bao nhiêu thằng đàn ông đủ ngu để đá hai đứa con gái nhà Emerson chứ?” bố hỏi. “Quá tệ là chúng ta không tụ cả lại. Chúng ta có thể phi tang xác nó dưới sông Farmington.”

“Con không nghĩ mafia tiếp nhận người Anglo-Saxon da trắng đâu bố ạ,” Margaret nói, vỗ vào vai Nat và rót thêm sâm banh. “Nhưng đó là một suy nghĩ hay ho đấy ạ.”

Nattie rồi sẽ ổn, tôi dám nói vậy. Con bé nói đúng. Andrew không xứng đáng với nó, và anh ta chưa bao giờ xứng đáng. Trái tim con bé rồi sẽ lành. Cuối cùng thì, tim tôi đã lành đấy thôi.

Tôi đi quanh để ngồi với nội một lúc. Bà đang xem chị họ Kitty, người tinh tế như một con hà mã, khiêu vũ với người chồng mới của mình trong bản *Tình yêu vĩnh cửu*. “Nội nghĩ sao về tất cả chuyện này ạ?” tôi hỏi.

“Phải xảy ra thôi. Mọi người nên giống ta hơn. Hôn nhân là một thỏa thuận làm ăn. Hôn nhân là vì tiền, Grace. Cháu sẽ không phải hối tiếc.”

“Cảm ơn vì lời khuyên ạ,” tôi nói, vỗ lên bờ vai xương xẩu của bà. “Nhưng thật ra, nội đã từng yêu bao giờ chưa ạ?”

Đôi mắt kèm nhèm của bà bỗng xa xăm. “Không hẳn,” bà nói. “Đã có một chàng trai, từng... chà. Anh ấy không tương xứng với ta lắm. Không cùng tầng lớp, hiểu không?”

“Ông ấy là ai ạ?” tôi hỏi.

Bà nhìn tôi cau có. “Hôm nay chúng ta tò mò quá hả? Cháu lại tặng cân đấy hả Grace? Trông hông cháu đầy hơn đấy. Thời của ta, phụ nữ bao giờ cũng mặc đai bụng.”

Quá nhiều cho tâm sự thâm tình. Tôi thở dài, hỏi xem nội có muốn một ly rượu khác không và lang thang ra quầy bar. Margaret đã ở đó.

“Thế nào?” tôi hỏi. “Cái bàn bếp sao rồi?”

“Hóa ra nó không thoải mái đến thế,” chị toét miệng nói. “Em biết đấy, tối qua khá là oi bức, độ ẩm làm cho chị dính như một cái khóa dán, nên lúc anh ấy thực sự...”

“Được rồi, đủ rồi,” tôi cắt ngang. Chị cười lớn và gọi một cốc sô đa.

“Sô đa hả?” tôi hỏi.

Chị đảo mắt. “À, khi chị sống ở nhà em, chị đã quyết định rằng có lẽ một đứa con... chà, có lẽ cũng không quá tệ. Một ngày nào đó. Biết đâu. Rồi sẽ biết. Đêm qua anh ấy nói anh ấy muốn một đứa con gái nhỏ giống hệt chị...”

“Anh ấy điên à?” tôi hỏi.

Chị quay ra nhìn tôi, và tôi thấy mắt chị ướt nhèm. “Chị lại nghĩ ý đó là điều đáng yêu nhất, Grace. Nó thực sự khiến chị xúc động.”

“Phải, nhưng rồi chị sẽ phải nuôi nó lớn. Một Margs thu nhỏ,” tôi nói. “Anh chàng đó hẳn phải yêu chị lắm.”

“Ôi, em im đi,” miệng nói vậy nhưng chị bật cười sung sướng. “Ý tưởng về một đứa con có vẻ khá... ừm. Khá ổn.”

“Ôi Margs.” Tôi mỉm cười. “Em nghĩ chị sẽ là một người mẹ tuyệt vời. Ý là, theo nhiều cấp độ.”

“Vậy em sẽ trông trẻ nhé? Bất cứ khi nào chị bị nhở lên tóc, trên tay là một đứa bé đang gào khóc và chị đã sẵn sàng cắm đầu vào cái lò nướng?”

“Chắc chắn rồi.” Tôi ôm nhanh chị một cái, chị chịu để cho ôm, thậm chí còn ôm đáp lại.

“Em vẫn ổn chứ Grace?” chị hỏi. “Toàn bộ cái vụ Andrew này lại quay đúng một vòng đúng không?”

“Chị biết đấy, nếu không bao giờ phải nghe tới cái tên ấy nữa thì em sẽ rất vui,” tôi nói. “Em ổn. Chỉ cảm thấy quá tệ cho Nat thôi.”

Con bé rồi sẽ ổn. Ngay cả bây giờ, nó cũng đang cười phá lên vì câu gì đó bố vừa nói. Cả bố và mẹ tôi đều dính lấy con bé, mẹ còn gần như ép nó ăn món khai vị. Andrew không xứng đáng với con bé.

Hay với tôi. Andrew chưa từng xứng đáng với tôi. Giờ thì tôi thấy rõ điều đó rồi. Một người đàn ông chấp nhận tình yêu như thể anh ta có quyền, nói theo một cách nào đó, là một thằng khốn.

Callahan O'Shea... anh lại hoàn toàn khác hẳn.

“Kế hoạch cho kỳ nghỉ hè của em thế nào?” Marg hỏi. “Đã có lời đề nghị mua nhà nào chưa?”

“Thực ra là có hai rồi,” tôi trả lời, nhấp một ngụm rượu gin pha tonic.

“Chị phải nói là chị ngạc nhiên đấy,” Margs bình luận. “Chị tưởng em yêu ngôi nhà đó.”

“Em có. Đúng là em yêu. Em chỉ... Đã đến lúc cho một khởi đầu mới. Thay đổi đâu phải là điều tệ nhất trên đời, đúng không?”

“Chị đoán là không,” chị nói. “Đi thôi, ra ngồi cùng Natalie nào.”

“Mấy đứa nó đây rồi!” bố oang oang khi chúng tôi tiến lại. “Giờ thì ba cô gái xinh đẹp nhất thế giới đã hội lại với nhau rồi. Làm thành bốn cô đi,” bố nhanh miệng đính chính, vòng tay qua mẹ, mẹ đảo mắt.

“Bố này, Grace đã kể với bố là nó đang rao bán nhà chưa?” Margaret hỏi.

“Cái gì? Không! Con yêu! Sao con không nói với bố?”

“Vì đó không phải là một quyết định tập thể bố ạ.”

“Nhưng chúng ta vừa mới lắp cửa sổ mới xong!”

“Nhân viên môi giới nói nhờ thế mới dễ bán đấy ạ,” tôi bình tĩnh nói.

“Thế con sẽ đi đâu?” mẹ hỏi. “Con sẽ không đi xa chứ, con yêu?”

“Không. Không xa.” Tôi ngồi xuống cạnh Nat, nó vẫn đang nhìn kiêu xa xăm ngơ ngác giống như tôi cách đây một năm rưỡi. “Em ổn chứ nhóc?” tôi hỏi.

“Vâng, em ổn. À, không ổn. Nhưng chị biết đấy.” Tôi gật đầu.

“Này, em đã nghe tin gì về vị trí ở bộ môn lịch sử chưa?” Margs hỏi.

“Ồ, rồi,” tôi trả lời. “Họ đã tuyển một người bên ngoài. Nhưng chị ấy có vẻ rất tốt.”

“Biết đâu chị ta sẽ tăng lương cho con,” bố dự đoán. “Sẽ thật tốt nếu con kiếm được nhiều hơn một người nông dân Siberia.”

“Con đang nghĩ đến chuyện nhận làm gái gọi cao cấp,” tôi nói. “Bố có biết có chính trị gia nào đang cần tìm một cô không?”

Natalie bật cười, và cái âm thanh ấy khiến tất cả chúng tôi mỉm cười.

Một lát sau, dùng xong bữa tối xong, tôi đi về phía nhà vệ sinh nữ. Từ phía các buồng nhỏ, tôi nghe tiếng chị họ Kitty màu mè của mình.

“...thế là rõ ràng, nó chỉ giả vờ hẹn hò với ai đó để chúng tôi không thấy thương hại cho nó,” Kitty đang nói. “Anh bác sĩ đó hoàn toàn là đồ giả! Và rồi lại có chuyện gì đó về một gã tội phạm mà nó đã thư qua tin lại trong tù...”

Tiếng giội nước, Kitty xuất hiện. Từ buồng bên di Mavis đi ra. Bắt gặp tôi, họ cứng đờ cả lại.

“Xin chào hai người,” tôi ân cần nói, nhìn vào gương chải tóc. “Các vị có đang thấy thỏa mãn không? Có quá nhiều chuyện để buồn và quá ít thời gian nhỉ!”

Mặt Kitty chuyển sang màu đỏ như ớt khi đầu chó. Di Mavis mạnh mẽ hơn, chỉ đảo mắt.

“Các vị có câu hỏi nào về đời sống tình cảm của cháu không ạ? Có lỗ hổng thông tin nào không? Có điều gì mọi người cần từ cháu không?” Tôi mỉm cười, khoanh tay trước ngực và nhìn chằm chằm vào họ.

Kitty và Mavis trao đổi ánh nhìn. “Không, Grace,” họ nói cùng một lúc.

“Tốt,” tôi trả lời. “Và để cho rõ ràng, thì anh ấy chịu án tử. Rất buồn phải nói ra, nhưng chính phủ từ chối đơn hoãn thi hành án của anh ấy, nên tôi lại lang thang vợ vắn tiếp.” Tôi nháy mắt, cười vào vẻ kinh hoàng hệt như nhau trên mặt họ, và đẩy cửa bước vào buồng.

Khi tôi nhập hội lại với gia đình, Nat đã chuẩn bị đi. “Em có thể ở với chị, Bumpo,” tôi nói.

“Không, cảm ơn, Grace. Em sẽ ở với bố mẹ vài ngày. Nhưng chị thật tốt vì đã đề nghị.”

“Muốn chị lái xe chở em về không?” tôi hỏi.

“Không, Margs sẽ đưa em về. Bọn em phải đi có chút việc. Với lại, hôm nay chị cũng làm đủ rồi. Hạ gục Andrew... cảm ơn vì chuyện đó nhé.”

“Rất sẵn lòng,” tôi nói hoàn toàn chân thành. Tôi hôn em gái mình, rồi ôm con bé thật lâu. “Sáng mai gọi cho chị nhé.”

“Em sẽ gọi. Cảm ơn chị,” nó thì thào.

Đi bộ ra xe, tôi lấy chìa khóa ra khỏi túi. Cứ như thể nghìn năm đã trôi qua vậy, tôi đã hứa với mấy người bạn cao niên nhỏ nhắn ở Golden Meadows là tối nay tôi sẽ ghé qua. Họ muốn được thấy bộ váy điệu đà của tôi và nghe về lễ cưới. Chà, bố mẹ đã đưa nội về nhà từ trước bữa tối. Rất có thể là cư dân ở Golden Meadows đã biết khá rõ về tình hình đám cưới rồi.

Nhưng tôi thấy mình cứ nên đi như dự định. Tối nay là buổi giao lưu tối thứ Bảy. Tôi có thể vớ được ai đó khiêu vũ với mình và dù người ấy chắc sẽ không dưới 80 tuổi, tôi vẫn cảm thấy muốn nhảy, thật là kỳ lạ.

Tôi lái xe xuyên qua thành phố và tấp vào bãi đỗ xe của Golden Meadows. Không có dấu hiệu nào của chiếc xe tải chở đồ bị móp của Callahan cả. Tôi chưa gặp lại anh kể từ ngày anh chuyển khỏi phố Maple dù đã có tới thăm ông anh. Như Callahan đã nói, ông già không được khỏe lắm. Chúng tôi thậm chí còn chưa đọc xong cuốn sách.

Trong cơn bốc đồng, tôi quyết định ghé vào thăm ông Lawrence. Ai mà biết được? Có khi Callahan lại đang ở đó. Betsy, y tá trực, vẫy tôi vào. “Cô vừa lỡ mất anh cháu đấy,” cô nói, lấy tay chặn lên ống nghe điện thoại.

Khi thật. Thật ra, Callahan không phải lý do tôi tới đây, không hẳn. Tôi đi vào hành lang giữa những âm thanh buồn buồn quen thuộc của khu bệnh này - những tiếng rên khe khẽ, những tiếng cầu nhàu và quá yên ắng.

Cửa phòng ông Lawrence đang mở. Ông đang ngủ trên giường bệnh, nhỏ bé và teo tóp trên tấm vải trải giường màu xanh nhạt. Một bình truyền, lần cuối tôi tới còn chưa có, nổi từ một ống nhựa trong vào cánh tay ông, và nước mắt tôi dâng lên. Tôi đã tới Golden Meadows đủ lâu để biết rằng những trường hợp như thế này, bình truyền thường có nghĩa là bệnh nhân đã

ngừng ăn uống.

“Chào ông Lawrence, cháu Grace đây,” tôi thì thầm, ngồi xuống cạnh ông. “Người đọc sách cho ông đây, ông nhớ không? Cuốn *Đam mê dục vọng của Huân tước của tôi*? Vị Huân tước và cô gái điếm?”

Tất nhiên, ông không trả lời. Nhớ kỹ lại thì tôi chưa bao giờ nghe thấy giọng ông của Cal. Tôi tự hỏi không biết giọng nói của ông thế nào khi còn trẻ, khi ông dạy Cal và anh trai anh câu cá, giúp họ làm bài tập, bảo họ ăn hết rau và uống sữa.

“Nghe này, ông Lawrence,” tôi nói, đặt tay mình lên cánh tay gầy guộc yếu ớt của ông. “Cháu chỉ muốn nói với ông đôi điều. Cháu đã hẹn hò với cháu trai ông một thời gian. Callahan. Và cơ bản là, cháu đã làm hỏng chuyện và anh ấy chia tay cháu.” Tôi đảo mắt ngán ngẩm với chính mình, không hề có ý định thú tội bên giường hấp hối. “Mà thôi, cháu chỉ muốn nói với ông rằng anh ấy thật sự là một người tốt.”

Một cục nghẹn ứ lên trong cổ, và giọng tôi lạc đi thành một tiếng thì thầm. “Anh ấy thông minh, vui tính, chu đáo, và anh ấy lúc nào cũng làm việc, ông biết không? Ông nên thấy ngôi nhà anh ấy vừa sửa. Anh ấy đã làm việc rất tốt.” Tôi ngừng lại. “Và anh ấy yêu ông nhiều lắm. Anh ấy tới đây suốt. Và anh ấy... thật là một anh chàng đẹp trai, phải không ạ? Có lẽ là con nhà tông không giống lông cũng giống cánh ông nhỉ.”

Tiếng thở của ông Lawrence gần như không nghe được. Tôi cầm bàn tay xương xẩu, lạnh ngắt của ông lên và giữ một lúc. “Cháu chỉ muốn nói rằng ông đã nuôi dạy anh ấy rất tốt. Cháu nghĩ ông chắc sẽ rất tự hào. Chỉ thế thôi ạ.”

Rồi tôi nghiêng người và hôn lên trán ông Lawrence. “À, còn một chuyện nữa. Vị Huân tước đã cưới Clarissia. Ngài ấy tìm thấy cô gái trong một tòa tháp và giải cứu cô, họ sống... ông biết rồi đây ạ. Hạnh phúc mãi mãi về sau.”

“Cháu làm gì thế, Grace?”

Tôi nhảy dựng lên như có ai ấn sắt nung vào người. “Nội! Lạy Chúa, bà làm cháu sợ quá!” tôi thì thào.

“Ta đi tìm cháu mãi. Dolores Barinski bảo đáng lẽ cháu phải tới buổi



giao lưu, và nó đã bắt đầu cả tiếng trước rồi.”

“Phải ạ,” tôi nói, liếc nhìn ông Lawrence một lần nữa. “Chà, thế thì chúng ta đi thôi ạ.”

Vậy là tôi đẩy xe cho bà xuống hành lang, xa khỏi mối liên kết cuối cùng tôi có với Callahan O’Shea, biết rằng có thể mình sẽ không còn được gặp ông Lawrence nữa. Mấy giọt nước mắt lăn xuống má. Tôi sụt sịt.

“Ôi, vui lên đi,” nội gắt lên đầy quyền lực từ ngai vàng của mình. “Ít nhất cháu cũng còn có ta. Ông già đó thậm chí còn chẳng hộ hàng gì với cháu. Ta không biết vì sao cháu lại đi quan tâm.”

Tôi dừng xe đẩy lại và đi vòng qua để đối diện với bà, sẵn sàng nói với bà rằng bà đúng là một cái nhọt già nua chua chát mọc trên mông như thế nào, bà mới rỗng tuếch, thô lỗ, ích kỷ và vô tâm ra sao. Nhưng nhìn xuống mái tóc mỏng và khuôn mặt nhăn nheo của bà, đôi bàn tay lốm đốm được trang hoàng với hai chiếc nhẫn quá khổ của bà, tôi lại nói một câu khác.

“Cháu yêu nội lắm.”

Bà ngẩng lên, giật mình. “Hôm nay cháu bị làm sao vậy?”

“Chẳng sao cả. Cháu chỉ muốn nói với bà thôi.”

Bà hít một hơi, nghiêm nghị, mặt nhăn thành nếp. “Chà. Ta có đi hay không đây?”

Tôi cười, lại đẩy xe và tiến về phía buổi giao lưu. Đó là một đêm hoạt động hết công suất, và tôi đã nhảy với tất cả những người tôi quen và một vài người tôi không nhận ra. Tôi thậm chí còn kéo cả nội ra để quay vòng trên xe lăn, nhưng bà rít lên với tôi rằng tôi đang làm xấu mặt chính mình và lớn tiếng thắc mắc có phải tôi uống quá nhiều ở câu lạc bộ hay không, thế nên tôi đưa bà trở lại chỗ cũ. Kết thúc. Sau hai bài hát, thế đấy.

Váy áo của tôi được ca ngợi, tay tôi được vỗ về và cầm nắm, ngay cả tóc tôi cũng được cho là đẹp. Tôi, nói cách khác, thấy hạnh phúc. Nat đang tan nát, và tim tôi cũng chẳng khá hơn. Tôi đã làm hỏng một điều thật đáng yêu và hiếm hoi với Callahan O’Shea và biến mình thành một con ngốc trước cả nhà bằng cách bịa ra một anh bạn trai. Nhưng chẳng hề gì. Chà, cái phần con ngốc cũng không vấn đề gì. Còn Callahan thì... tôi sẽ còn nhớ nhung anh thật lâu.

## CHƯƠNG 34

KHI TÔI VỀ TỚI NHÀ từ Golden Meadows thì đã gần mười giờ. August trình diện tôi với hai cuộn giấy vệ sinh tan nát, rồi lon ton chạy vào bếp để khoe tôi chỗ nó đã nôn ra mấy cái nùi xộp. “Ít nhất thì mày cũng nôn lên nền đá,” tôi vừa nói vừa cúi xuống vỗ lên cái đầu xinh xắn. “Cảm ơn mày vì đã nôn trong bếp.” Nó sủa lên một tiếng, rồi đuổi mình thành dáng Siêu Khuyển để xem tôi dọn dẹp.

“Tao hy vọng là mày sẽ thích chỗ ở mới của chúng ta,” tôi nói, đi đôi gang tay quá đôi quen thuộc tôi vẫn sử dụng để dọn cái mớ, í ẹ, tai nạn của August vào tay. “Tao sẽ chọn ra một người thắng cuộc, mày đừng có lo.” August vẫy đuôi.

Hôm qua Becky Mango đã gọi điện. “Tôi biết thể này có hơi kỳ,” cô nói, “nhưng tôi đang tự hỏi không biết cô có hứng thú với ngôi nhà sát vách của cô không. Ngôi nhà mà Callahan sửa ấy? Nó rất đáng yêu.”

Tôi ngần ngừ. Tôi thích ngôi nhà ấy, có Chúa chứng giám. Nhưng tôi đã sống trong ngôi nhà toàn những ký ức về một mối quan hệ thất bại. Mua nhà Cal, dù nó có giá trị xấp xỉ nhà tôi, sẽ quá là giống bà cô Havisham với tôi. Không. Ngôi nhà tiếp theo của tôi phải hướng tới tương lai chứ không phải quá khứ.

“Phải không, August?” tôi nói. Nó sủa đầy ủng hộ, rồi ợ một tiếng và lật ngửa mình ra, khéo léo gợi ý tôi tạm nghỉ dọn dẹp bãi nôn mà gãi bụng cho nó. “Lát nữa nhé, McFangus,” tôi lẩm bẩm.

Tôi lau sạch đồng lộn xộn của nó, cẩn thận để không làm vấy bẩn lên viền áo. Nó là một bộ đồ đẹp, nhưng tôi đang có kế hoạch mang nó tới cho Hội Cứu tế. Tôi không muốn trông thấy nó nữa. Nó, và bộ váy cưới của tôi. Có thể Nat sẽ muốn tôi mang cả bộ của nó đi nữa.

Ngày mai, tôi sẽ bắt đầu đóng gói. Mặc dù tôi còn chưa tìm được nhà, tôi cũng sẽ chuyển đi sớm. Tôi có thể xem lại một lượt tất cả các nơi rao bán tìm được, biết đâu lại tự mình mua được nhà. Một sự khởi đầu mới và vãn vãn.

Tôi đang dùng thuốc tẩy Windex đánh nốt mấy vết nôn khỏi sàn nhà và nhét mớ giấy vệ sinh vào sọt rác thì August nhảy tung tung và bay vèo ra khỏi phòng với một tràng sủa âm ỉ. *Ầng! Ầng! Ầng! Ầng!*

“Chuyện gì vậy bé yêu?” tôi vừa đi vào phòng khách vừa hỏi.

*Ắng ắng ắng ắng!*

Tôi nhìn hé qua rèm cửa sổ và tim tôi nhảy rộn lên khiến tôi gần như nghẹt thở.

Callahan O'Shea đang đứng trước hiên trước.

Anh nhìn tôi, nhướn mày và chờ đợi.

Chân tôi gần như không đỡ nổi người và tôi mở cửa trước. Gầm gừ, August lao mình vào ủng lao động của Callahan. Cal lờ nó đi.

“Chào,” anh nói.

“Chào,” tôi thì thầm.

Ánh mắt anh chuyển xuống tay tôi, vẫn đang đeo đôi găng cao su. “Em đang làm gì thế?”

“Ừm... dọn đồng chó nôn.”

“Tuyệt.”

Tôi cứ đứng thẫn ra đó. Callahan O'Shea. Ở đây. Trên hiên nhà tôi, nơi chúng tôi gặp lần đầu.

“Phiền em gọi con chó lại được không,” anh nói trong khi August, miệng cắn chặt vào ống quần Cal, lắc đầu qua lại, gầm gừ những tiếng kêu như mèo.

“Ừm... chắc rồi. Tất nhiên,” tôi nói. “August! Xuống hầm ngay, nhóc! Đi nào!” Đầu gối tôi đang run lên, nhưng tôi xoay sở để bế August lên và tống nó qua cửa tầng hầm, xuống với các tác phẩm điêu khắc các bộ phận của nữ giới. Nó nhăn mặt, rồi chấp nhận số phận và trở nên yên lặng.

Tôi quay về phía Callahan. “VẬY. ĐIỀU GÌ MANG ANH TỚI KHU NÀY VẬY?” HỌNG TÔI NGHEN LẠI ĐẾN NỖI GIỌNG THÀNH CHOE CHÓC.

“Chị em em đã tới thăm anh,” anh lặng lẽ nói.

“Họ á?” tôi hỏi, miệng há hốc.

“Ừm...”

“Hôm nay?”

“Khoảng một tiếng trước. Họ nói với anh về Andrew.”

“Phải.” Tôi ngậm miệng lại. “Mớ bong bong to tướng.”

“Anh nghe nói em nện hấn.”

“Vâng, đúng thế,” tôi lẩm bẩm. “Một trong những khoảnh khắc đẹp nhất đời em.” Rồi một ý nghĩ chợt lóe lên. “Làm sao họ biết tìm anh ở đâu?” Callahan chắc chắn không để lại địa chỉ nhà mới cho tôi.

“Margaret gọi cho mấy người bạn ở văn phòng quản chế người mới ra tù.”

Tôi nén cười. Cừ lắm, Margs.

“Natalie nói rằng anh là một thằng ngốc,” Callahan nói khẽ, giọng anh đủ thấp để khiến cõi lòng tôi xao động.

“Ôi,” tôi kêu lên, dựa vào sau tường để đứng cho vững. “Xin lỗi. Anh không phải thằng ngốc đâu.”

“Cô ấy kể cho anh là em đã nói hết với mọi người.” Cal bước thêm một bước lại gần tôi, và tim tôi đập mạnh đến nỗi tôi cảm thấy như mình sắp rơi xuống gương August mà nôn thốc nôn tháo. “Nói rằng anh là đồ ngốc nếu cứ thế mà quay lưng bỏ đi khỏi một người phụ nữ như em.”

Callahan cầm lấy bàn tay mềm rũ của tôi và tháo găng tay ra, vừa làm vừa hơi mỉm cười. Anh lặp lại hành động đó với tay kia, tôi thấy mình đang nhìn chòng chọc vào bàn tay của mình, bởi vì thật khó để nhìn vào mắt Cal.

“Vấn đề là, Grace,” anh nhẹ nhàng nói, giữ đôi tay đầy mồ hôi của tôi trong đôi tay khô ráo quyến rũ hơn nhiều của anh, “anh không thực sự cần phải nghe điều đó. Anh đã tự nhận ra chuyện ấy rồi.”

“Ô,” tôi hỏn hển.

“Nhưng anh phải thừa nhận, anh nghĩ thật hay vì các chị em của em cuối cùng cũng đã làm gì đó cho em, thay vì ngược lại.” Anh nâng cằm tôi lên, buộc tôi phải nhìn vào đôi mắt tuyệt đẹp của anh. “Grace,” anh thì thầm,

“anh đã là một kẻ ngốc. Anh nên biết rõ hơn ai hết rằng con người ta thường trở nên ngu ngốc khi ở bên những người mà họ yêu mến. Và rằng ai cũng xứng có cơ hội thứ hai.”

Tôi hít vào một hơi run rẩy, mắt đầy nước.

“Grace, vấn đề là thế này,” Cal nói, một nụ cười hé ra ở khóe miệng. “Kể từ ngày đầu tiên em đập vào đầu anh bằng cây gậy hockey...”

“Anh không thể bỏ qua chuyện đó đúng không?” tôi thì thào.

Giờ thì anh cười hết cỡ. “...khi em đánh anh bằng cái cào và làm móp xe anh, khi em rình rập anh từ trên tầng áp mái và con chó của em cứ vồ lấy anh, Grace, anh vẫn luôn biết em là người sinh ra để dành cho anh.”

“Ôi,” tôi thì thầm, miệng lắp bắp như điên. Trông không hay tí nào, chắc chắn là thế, nhưng tôi không dừng được.

“Hãy cho chúng ta một cơ hội nữa, Grace. Em nghĩ sao?” Nụ cười của anh nói với tôi rằng anh khá chắc chắn về câu trả lời.

Thay vì đáp lại, tôi chỉ choàng tay qua người anh và hôn anh với tất cả những gì mình có. Bởi vì khi bạn gặp được Người Đó, tự nhiên, bạn sẽ biết.

## KẾT

*Hai năm sau.*

“Chúng ta sẽ không đặt tên con là Abraham Lincoln O’Shea. Nghĩ ra cái gì đó khác đi.” Chồng tôi vờ quắc mắt nhìn tôi, nhưng cái nhìn của anh ấy có vẻ không ăn thua vì Augus đang liếm cằm anh. Chúng tôi đang nằm trên giường một buổi sáng Chủ nhật, mặt trời tràn vào cửa sổ, mùi cà phê lẫn với hương hoa ngọt ngào tỏa ra từ chiếc lọ hoa hồng trên bàn ngủ.

“Anh đã không chấp nhận Stonewall rồi,” tôi nhắc anh, vuốt ve cái bụng to kênh của mình. “Stonewall O’Shea. Chắc chắn sẽ không có một thằng bé nào khác ở trường mẫu giáo có cái tên đó.”

“Grace. Ngày dự sinh của em đã là bốn ngày trước rồi. Thôi nào. Nghiêm túc đi. Đây là con chúng ta. Và nếu nó phải có một cái tên Nội

chiến, thì sẽ phải là Yankee. Được không? Xét cho cùng thì chúng ta đều tới từ New England. Angus, bỏ lười ra khỏi tai tao, kinh quá.”

Tôi cười khúc khích. Khi chúng tôi mới chuyển tới sống cùng nhau, Callahan huấn luyện Angus qua một khóa dạy cách vâng lời dài tám tuần. Trẻ con cần được chỉ dạy, Cal đã nói với tôi, và từ đó tới nay, con chó quần quýt điên cuồng với anh.

Tôi cố lại lần nữa. “Thế Ulysses S. O’Shea thì sao?”

“Anh sẽ chốt Grant. Grant O’Shea. Thế là thỏa hiệp rồi, Grace.”

“Grant O’Shea. Không được. Rất tiếc. Thế Jeb thì sao?”

“Thế đấy, thưa cô.” Anh nhào bổ vào, cù, và một giây sau, chúng tôi đang hôn nhau như một cặp đôi mới lớn.

“Anh yêu em,” anh thì thầm, tay đặt lên bụng tôi.

“Em cũng yêu anh,” tôi thì thầm đáp.

Phải. Chúng tôi đã kết hôn. Tôi đã có được chàng trai nhà bên. Và cả ngôi nhà bên cạnh nữa. Cal nói nó chẳng hợp với ai được hơn chúng tôi, và chúng tôi cùng mua ngôi nhà đó, hai tuần sau ngày không có đám cưới của Natalie.

Sống sát cạnh chốn cũ của mình không hề làm tôi phiền lòng chút nào. Tôi đã rất biết ơn ngôi nhà ấy, nơi nỗi đau và trái tim buồn khổ của tôi từ từ bình phục. Dù thế nào thì đó cũng là nơi tôi gặp chồng mình lần đầu.

Nói về Natalie, con bé vẫn ổn. Vẫn độc thân, làm việc rất nhiều và có vẻ hạnh phúc. Con bé thỉnh thoảng cũng có hẹn hò đây đó, nhưng chưa có gì nghiêm túc. Stuart và Margaret đã lên chức bố mẹ khoảng một năm trước – James, một đứa bé quấy khóc suốt bốn tháng đầu đời trước khi biến thành một ông Phật rớt dãi, mũm mĩm và có má lúm đồng tiền. Còn Margaret thì yêu bé vô biên.

“Chúa ơi, em thơm quá,” Cal rúc vào cổ tôi rất dễ chịu và nói khề. “Muốn nghịch tí không?”

Tôi nhìn anh, hàng lông mi dài, thẳng cùng mái tóc muôn đời bù xù, đôi mắt xanh sẫm, dịu dàng... *Hy vọng con trai bọn mình trông giống hệt anh*

ấy, và tim tôi nhói lên một tình yêu mà tôi không thể lý giải. Rồi một cơn đau khác, kéo theo cảm giác ớn lạnh đi kèm.

“Em yêu?” Callahan hỏi. “Em ổn chứ?”

“Anh biết gì không? Em nghĩ em vừa vỡ òi.”

Ba mươi phút sau, Cal cố gắng đưa tôi ra cửa trước trong khi Augustus sửa điện cuống trong hầm, tức giận vì Callahan ném nó xuống đó không khách khí, nhưng Cal không còn tâm trạng đâu để mà tinh tế, anh cuống cuống chạy quanh như thể nhà bị cháy. Tôi đã biết từ kinh nghiệm lâm bồn lâu và kinh hoàng của Margaret, chuyện mà chị rất khoái được kể lại cực kì chi tiết, rằng có thể mất một ngày hoặc lâu hơn em bé mới ra đời. Bác sĩ sản khoa cũng nói tương tự, nhưng Cal thì tin chắc rằng tôi đã sắp ngồi xổm xuống và rặn con anh ra ngay đây ngay lúc này... hoặc tệ hơn, bên vệ đường trên đường từ đây tới bệnh viện.

“Anh cầm kẹo mút cho em chưa?” tôi bình tĩnh hỏi, kiểm tra danh sách học được từ lớp hướng dẫn sinh nở của mình.

“Rồi, chắc chắn là rồi.” Anh trông rất căng thẳng – hoảng loạn thì có lẽ là một từ đúng hơn – và tôi thấy việc đó thật đáng yêu. “Được rồi, em yêu, ta đi thôi. Em bé đang ra đời, đừng quên nhé.”

Tôi nhìn anh chăm chọc. “Em sẽ cố nhớ, Callahan. Thế còn cái khăn tắm đẹp để của chúng ta thì sao? Tóc em chắc sẽ tề lăm. Ít nhất thì trông em cũng có thể xinh đẹp từ cổ xuống.” Tôi nhìn lại danh sách. “Tất nhiên, đừng quên máy quay nhé.”

“Được rồi, Grace. Đi nào, em yêu. Đừng để sinh em bé ở hành lang này nhé.”

“Cal, em vừa có hai cơn co thắt. Thư giãn đi.” Anh gù lên trong cuống hòng, tôi tử tế bỏ qua. “Anh có nhớ quần áo cho con không đấy? Cái nôi xanh bé xíu có con chó ở trên nữa?”

“Có, em yêu, anh xin em, anh đã kiểm tra danh sách rồi. Em có nghĩ chúng ta có thể tới bệnh viện trước khi em bé lên ba không?”

“Ồi, điểm tập trung của em! Đừng có quên cái đó.” Người hướng dẫn sinh đã dặn mang theo một vật để tập trung vào trong khi bị co thắt, cái gì đó mà tôi thích nhìn ngắm.

“Có rồi.” Anh vói lên cửa trước và lấy xuống một điểm tập trung – cây gậy hockey của tôi. Cal đã treo nó lên đó vào ngày chúng tôi chuyển tới. “Được rồi, em yêu. Đi gặp con trai chúng ta thôi. Muốn anh bế em không? Như thế thì nhanh hơn. Anh sẽ làm thế. Quàng tay lên cổ anh nào, em yêu. Nhanh nào. Đi thôi.”

Mười chín tiếng rưỡi quả là quãng thời gian ấn tượng và đáng nhớ, chúng tôi đã học được vài điều. Một, chúng tôi có thể rất, rất ồn ào khi tình huống đòi hỏi phải thế. Thứ hai, mặc dù Cal khá tuyệt vời trong quá trình tôi lâm bồn và sinh nở, anh cũng rất dễ khóc khi thấy vợ đau đớn. (Ngay lúc bạn nghĩ bạn không thể yêu nổi một anh chàng thêm chút nào nữa...) Và thứ ba, siêu âm thỉnh thoảng vẫn sai.

Con trai của chúng tôi là một bé gái.

Chúng tôi đặt tên con là Scarlett.

Scarlett O’Hara O’Shea.

**HẾT**

